



Kính tặng nhà văn lão thành TRƯƠNG BẢO SƠN.

Võ giỏi vũ sư như rồng tài,
 Văn hay thi bá trong ngoài nghe danh.
 Thời trai chí cả tung hoành,
 Đánh Tây đuổi Nhật tuổi xanh rạng ngời.
 Gia vong quốc biến đổi đời,
 Gẫm trong thế sự cơ trời vùn xoay.
 Anh hùng lỡ vận khoanh tay,
 Nghĩa tình non nước đêm ngày khôn nguôi.
 Tuổi đời nay ngoại tám mươi
 Nhìn lên tượng Phật nụ cười viên dung.
Dương thị Huệ
Bergen, 18-03-98.

(Năm 2006, bà Dương Thị Huệ đã vĩnh viễn ra đi vì bệnh ung thư . Ba tôi năm nay 2009, đã 93 tuổi dương lịch (95 tuổi âm lịch), hiện đang phải sống trong một Viện Dưỡng Lão trên đường Queen Mary tại tỉnh Montréal /Canada)

**TIỂU SỬ
 NHÀ VĂN NHÀ BÁO
 TRƯƠNG BẢO SƠN**

Ông tên thật là Trương Cam Bình, sinh ngày 02 tháng 03 năm 1916, tại Hà Nội (năm Kỷ Mão).

Ông hoạt động cách mạng trong nhóm Việt Nam Quốc Dân Đảng dưới danh xưng Trương Bảo Sơn và văn hóa với bút hiệu Bảo Sơn. Ông còn mấy bút hiệu nữa như Cẩm Bình, Ngọc San, Trường Sơn nhưng ít dùng.

Sinh trưởng trong một gia đình trung lưu, ông Bảo Sơn bắt đầu bằng nghề dạy học, rồi viết văn, làm báo.

Thân phụ ông là cụ Trương Cam Nha, thân mẫu là cụ Đặng Thị Tuyết. Ông có người chị cả là bà Trương Thị Vinh, em trai là ông Trương Cam Lai, cả hai đã quy tiên. Người em trai út là Trương Cam Vĩnh, hiện sống với gia đình tại tiểu bang Virginia, Hoa Kỳ.

Trước 1945 ông cùng người anh họ Đặng Đình Liêm chung nhau mở một hiệu tạp hóa khá khang trang ở Hàng Bông, Hà Nội, đặt tên hiệu là L.B., viết tắt của Liêm và Bình. Cả hai gia đình chung sống ở tầng gác trên của cửa hàng này.

Sau khi Việt Minh lên nắm chính quyền, ông và một số đồng chí trong nhóm VNQDD phải chạy qua Hồng Kông ẩn trốn trên núi Happy Valley. Năm 1948, người vợ lúc bấy giờ của ông là bà Nguyễn Thị Vinh (sau này là nữ sĩ Nguyễn Thị Vinh) mới được phép bế con thơ là Trương Kim Anh 3 tuổi, từ Hà Nội lần mò sang Hồng Kông chung sống với ông giữa cảnh núi rừng, thung lũng nên thơ... Cô bé Kim Anh lúc đó thật là may mắn được sống giữa những người có tâm hồn, có lý tưởng và chứa chan tình yêu nước...

Vào khoảng 1952, ông lại mang vợ con về Hà Nội ở chung với một đại gia đình gồm có mẹ, gia đình các em và gia đình hai ông chú ruột là cụ Tá Chi Trương Cam Khải và cụ Trương Cam Chuật ở số 34 Hàng Đẫy. Nhưng ông cũng chỉ ở đây được một thời gian ngắn.

Năm 1953 ông lại cùng các thành viên trong VNQDD được lệnh đem gia đình di chuyển vào Nam để bảo toàn an ninh. Năm 1954, trong cuộc di cư ồ ạt để chia đôi đất nước, ông bà lại mở rộng vòng tay đón đại gia đình từ Bắc vào Nam, trong một căn nhà khiêm tốn tại Phú Nhuận, Sài Gòn.

Cuộc hôn nhân thứ nhất của ông với nhà văn Nguyễn Thị Vinh sinh được người con gái duy nhất là Trương Kim Anh. Con rể là Luật sư kiêm nhà thơ Dương Kiên. Có 4 cháu ngoại toàn con trai và đã có 3 cháu dâu với 7 chắt. Bốn cháu ngoại gồm có: Kỹ sư Dương Kim với vợ và 2 con, Bác sĩ Dương Khoa với vợ và 2 con, Kỹ sư Dương Khanh với vợ và 3 con và Nhà sĩ Dương Kha.

Cuộc hôn nhân thứ hai của ông với bà Nguyễn Nữ Nghi, không có con. Hiện cả hai ông bà cùng sống hạnh phúc bên nhau trong “Viện Lão Học thuộc Trường Đại Học Montréal” (Institut Universitaire De Gérontologie De Montréal) ở Canada.

Viết văn, ông chuyên dịch truyện ngoại quốc nhiều hơn là sáng tác. Về văn hóa và cách mạng, có thể tóm tắt những hoạt động của ông như sau:

A. Văn Hóa:

- Năm 1946, Biên tập viên nhật báo Việt Nam, Chính Nghĩa tại Hà Nội.
- Năm 1957, Hội viên hội Văn Bút (P.E.N quốc tế). Cộng tác với Nhất Linh Nguyễn Tường Tam thành lập những nhà xuất bản Phương Giang, Đời Nay, Quốc Bảo, xuất bản giai phẩm Văn Hóa Ngày Nay.
- Năm 1959, Chủ nhiệm giai phẩm Tân Phong.
- Năm 1965, Giám đốc chính trị tạp chí Đông Phương. Soạn giả sách giáo khoa Anh ngữ và dịch giả nhiều sách và truyện hay thế giới.
- Năm 1988, ông cùng Nguyễn Khắc Ngải và Đỗ Quý Toàn sáng lập hội Văn Bút Việt Nam Hải Ngoại, trung tâm Quebec Canada.
- Ông viết cho các tạp chí Văn Nghệ Tiền Phong (Hoa Kỳ), Lửa Việt, Vượt Biên, Năng Mới (Canada), Độc Lập (Đức) và các đặc san tại Montréal, Trung Tâm Người Việt Cao Niên, Rừng Vàng, S.A.I.M.
- Ông thường xuyên hoạt động trong hội Văn Bút, Cộng đồng người Việt Tự Do, Trung tâm giúp người vượt biên, Trung tâm dịch vụ xã hội giúp người cao niên tại Montréal và hướng dẫn tập Tài Chi cho các bạn cao niên người Việt và Gia Nã Đại.

B. Cách Mạng:

Ngoài những hoạt động văn hóa kể trên ông Trương Bảo Sơn còn là một nhà cách mạng:

- Từ năm 1940 đã từng gia nhập Việt Nam Quốc Dân Đảng để chống thực dân Pháp.

- Từ năm 1945 đến 1946 ông cùng các đồng chí thành lập Đệ Tam chiến khu Việt Quốc chống Cộng và giữ chức vụ bí thư của chiến khu này.
- Năm 1946, trưởng phái đoàn Việt Quốc hòa giải với Việt Minh tại Vĩnh Yên sau khi chính phủ liên hiệp Quốc Cộng được thành lập.
- Từ cuối năm 1946 đến năm 1952 ông lưu vong ra hải ngoại (Trung Hoa rồi Hồng Kông) tham gia mặt trận Quốc Gia Thống Nhất của Nguyễn Hải Thần, Nguyễn Bảo Toàn, Nguyễn Tường Tam tại Thượng Hải.
- Năm 1960 ông cùng với Nguyễn Tường Tam tổ chức Mặt Trận Quốc Gia Đoàn Kết. Tham gia ngày 11-11-1960, bị bắt tù 3 năm và bị Tòa án quân sự kết án 5 năm lưu đày ra Côn Đảo năm 1963. Được tự do sau vụ đảo chánh 1-11-63.
- Năm 1964 ông đứng ra thành lập và làm tổng thư ký Quốc Dân Đảng biệt bộ Nguyễn Tường Tam, làm tổng thư ký hội Bảo Vệ Nhân Quyền và Dân Quyền Việt Nam, tổ chức phong trào chống Hiến chương Vũng Tàu và độc tài quân phiệt...
- Năm 1978 ông vượt biển tới Pulau Bidong (Mã Lai) và định cư tại Gia Nã Đại từ 1979.

C. Dịch Phẩm:

1. *Tình Nghĩa Vợ chồng.*

Dịch “Le Bonheur Conjugal” (1859) của Leon Tolstoi. (Nhà x.b Phương Giang 1961. Tái bản lần thứ tư năm 1968)

2. *Con Nai Tơ.*

Dịch “The Yearling” của M. K. Rawlings. (Nhà x.b Phương Giang và Tín Đức. Tái bản lần thứ ba năm 1966)

3. *Một Bản Đàn.*

Dịch “The Kreutzer Sonata” (1889) của Leon Tolstoi. (Nhà x.b Đồi Nay 1961)

4. *Gió Đông, Gió Tây.*

Dịch “East Wind, West Wind” (1930) của Pearl S. Buck. (Nhà x.b Bốn Phương 1968)

5. *Ngư Ông Và Biển Cả.*

Dịch “The Old Man and The Sea” của E. Hemingway. (Nhà x.b...)

6. *Đỉnh Gió Hú.*

Dịch “Wuthering Heights” của Emily Bronte. (Dịch tiếp di cảo của Nhật Linh - 1971)

7. *Chiếc Lá Cuối Cùng.*

Dịch “The Last Leaf” của tác giả O' Henry. Tuyển tập nhiều truyện ngắn quốc tế. Cùng dịch với Võ Hà Lang và Cam Vĩnh (Nhà x.b Phương Giang. Tái bản lần thứ hai 1957)

8. *Viên Ngọc Trai.*

Dịch “The Pearl” của John Steinbeck. (Nhà x.b. Thứ Tư Tuần San 1967)

9. *Trà Đạo.*

Dịch “The Book of Tea” của Okakura Kakuzo. (Nhà x.b Lá Bối 1967)

10. *Cuộc Đòi Bác Sĩ Arrowsmith.*

Dịch “Arrowsmith” của Harry Sinclair Lewis. (Nhà x.b Quốc Bảo 1970)

11. *Mặc Cho Gió Dập Tuyết Vùi.*

Dịch “Let The Hurricane Roar” của Rose Wilder Lane. Cùng dịch với Cam Vĩnh. (Nhà x.b Quốc Bảo 1960)

12. *Ngược Dòng Thời Gian.*

Dịch tuyển tập truyện ngắn quốc tế. (Nhà x.b Đồi Nay)

13. *Phố Chính.*

“Main Street” (1920) của Sinclair Lewis.

14. *Những lỗi thông thường về Anh Văn*

(nhà x.b Quốc Bảo 1954)

15. NỘI CỎ CỦA THIÊN ĐƯỜNG

Dịch.....đăng trên báo Văn Hoá Ngày Nay

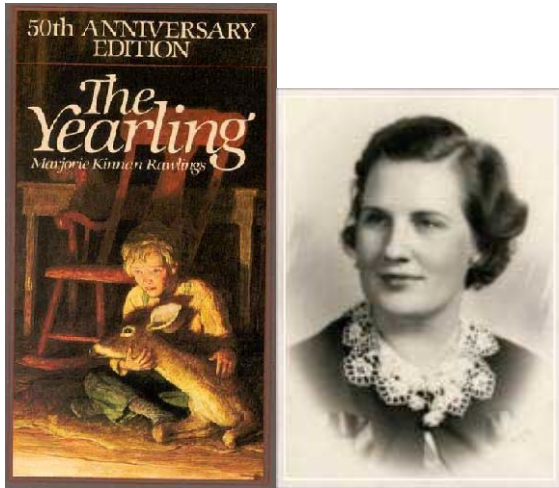


” Thời tuổi trẻ, bôn ba làm cách mạng,
 Mưu việc cứu nước an dân, buồn chí cả không thành !
 Lúc vẫn niên, hăng hái dạy tài chi,
 Giúp người dưỡng sinh tăng thọ, vui việc thương đã đạt !
Đặng Trình Nguyễn Tấn Vinh Kính bút ”

CON NAI TƠ

The Yearling

(Marjorie Kinnan Rawlingd)



(Bản dịch của Trương Bảo Sơn -- Phượng Giang xuất bản – Sài Gòn 1957)

Marjorie Kinnan Rawlings, một nữ văn hào Mỹ chuyên viết tiểu thuyết và truyện ngắn và đã từng đoạt giải thưởng Pulitzer về tiểu thuyết, sinh ngày mùng 8 tháng 8 năm 1896 tại thủ đô Hoa Thịnh Đốn. Marjorie là nữ sinh Trường Đại Học Wisconsin và tốt nghiệp năm 1918 với cấp bằng Cử Nhân Mỹ Thuật. Năm 1939 Đại học đường Rollins (tiểu bang Florida) thưởng tặng Marjorie bằng tiến sĩ văn chương danh dự, về công cuộc khảo sát lề lối sinh hoạt dân cư miền rừng núi. Năm 1919, Marjorie kết hôn cùng Charles Rawlings. Từ năm 1919 đến 1924 bà chuyên phụ trách cột quảng cáo và viết những thiên tài liệu đặc biệt cho hai tờ " Courier Journal " (Louisville) và " Rochester Journal (Nữ Ước). Từ 1925 đến 1927 bà gia nhập nghiệp đoàn ký giả và giữ mục tao đàn cho tờ United Features. Năm 1928, bà giã từ báo giới và mua một trại cam rộng 7 mẫu, có hơn bốn ngàn gốc cam, tại Cross Creek (tiểu bang Florida). Trại này nằm ven rừng, giữa hai giải hồ rộng, trong một khung cảnh thơ mộng và yên tĩnh. Bà về đây cư trú và đem hết tâm lực sáng tác tiểu thuyết. Truyện viết ra cũng khá nhiều mà vẫn không có nhà xuất bản nào chịu thưởng thức cả. Đến một lúc bắt đầu thấy ngã lòng nản chí hẳn thì vừa vận bà đi đến thành công. Tác phẩm của bà bán chạy như tôm tươi, và, từ đó, bà không còn phải nhọc lòng kiếm nơi tiêu thụ nữa. Tập đoàn thiên " Gal young Un " đoạt giải thưởng Henry Memorial năm 1933. Cũng năm đó, cuốn truyện đầu tiên " South Moon Under " chào đời và được Văn Đoàn Sách Hay Trong Tháng lựa chọn. Với những màu sắc hương vị địa phương, những chi tiết và cách cất rượu ngô, săn báo, đốn gỗ thả bè, qua một lối hành văn tả chân xác thực, cuốn tiểu thuyết này đã biểu lộ tất cả tình yêu tha thiết của bà đối với nếp sống đặc sắc của bán đảo Florida

" Con Nai Tơ " (The Yearling, 1938) do Bảo Sơn dịch và Phượng Giang xuất bản, là một cuốn truyện đồng quê chất phác, kể lại đời một cậu bé 12 tuổi tên là Cu Tý

(1) sinh trưởng ở miền Florida với con nai tơ. Truyện này đã thành một quyển sách cổ điển được ghi vào chương trình giáo khoa Hoa Kỳ; đây là một áng văn chương trong đó vai chính (Cu Tý) đã làm say mê hàng triệu độc giả Mỹ, không kém gì câu chuyện phiêu lưu của Huck Phin vậy (2). Dầu sao Cu Tý cũng dễ uốn nắn và biết phục thiện hơn là nhân vật danh tiếng Huck Phin mà văn sĩ Mark Twain đã sáng tạo ra. ” Con Nai Tơ ” cũng được Văn Đoàn Sách Hay Trong Tháng tuyển lựa và đoạt giải thưởng Pulitzer năm 1939.

Tác phẩm thứ ba được Văn Đoàn Sách Hay Trong Tháng chọn là cuốn ” Cross Creek ” (1942), trong đó tác giả Marjorie kể lại đoạn đời bà sống với gia đình trong ấp và hàng xóm láng giềng.

Nói đến tâm sự của nhà văn, Marjorie thú thực: ” Viết với lách! Lắm khi tôi thật chết dở, ngày nào cũng phải ngồi còm cõm trước máy chữ luôn tám tiếng đồng hồ, và lúc nào ngơi tay thì hết sức cố tránh mọi việc để tâm trí khỏi lạc sang những chuyện vu vơ khác. Tôi định mỗi ngày viết sáu trang, rút cục chỉ viết được ba, lắm khi chỉ được ba bốn giòng. Trước khi sáng tác một cuốn tiểu thuyết, tôi thu thập đầy đủ tài liệu, suy nghĩ kỹ càng về từng chi tiết nhỏ, phải mất hàng năm trước khi đặt ý lên trang giấy. ”

Năm 1933 bà ly dị với Charles Rawlings. Tám năm sau, bà tái giá cùng Norton Sanford Baskin, một điền chủ miền Florida. Bà là một phụ nữ trầm lặng, có một sức sống mãnh liệt, một chiếc miệng cương quyết. Bà là hội viên Viện Mỹ Thuật và Văn Chương Quốc Gia.

Những tác phẩm hay nhất của bà là: South Moon Under (1933), Golden Apples (1935), The Yearling (1938), When the Whippoorwill (1940), Cross Creek (1942...)

(1) Tên thật của Cu Tý trong bản tiếng Anh là Jody Baxter.

(2) Huck Finn. Xin coi cuốn ” Đôi Bạn Phiêu Lưu ” do Sáng Tạo phát hành.

I

(Bắt đầu từ đây cho đến trang 103 dùng kiểu chữ VPS Time.)

Cu Tý chăm chú nhìn làn khói mỏng từ mái nhà bốc thẳng lên nền trời tháng tám.

Mới đầu khói màu lam nhưng càng tỏa ra khói càng xám lại.

Lửa trong bếp đã tắt dần, mẹ Cu Tý rửa bát đĩa xong, treo soong chảo lên vách. Bà đang sắp sửa đi quét nhà, có khi bà còn lấy rơm đánh sàn nhà cho bóng lên nữa; nếu thực bà làm vậy thì may cho Cu Tý quá, vì Cu Tý sẽ có đủ thì giờ chạy ra thung lũng chơi, và sẽ về kịp trước khi mẹ hỏi đến. Cu Tý ngập ngừng một phút, tay đưa

đẩy cán cuốc trên vai. Nếu Cu Tý không phải làm cỏ cả một cánh đồng lúa rộng ở trước mặt, mà được đi vào trong rừng kia chơi thì thú biết bao. Một đàn ong tìm ra được một cây hoa móc ở trước cửa trại, chúng đâm bổ vào những chùm hoa tím ngon lành, làm như bị đói khát lâu ngày mà trong rừng không còn một thú hoa nào khác, và y như là chúng đã quên khuấy đi mất những bông lài vừa nở dạo tháng ba, và những bông mộc liên sắp nở vào tháng năm tới. Cu Tý nghĩ bụng giá được đi theo đàn ong vàng kia, chắc thế nào Cu Tý cũng tìm ra được một tổ ong có đầy mật ngọt, ở trên một cây nào đó. Ở nhà mật mía cất dạo mùa đông năm ngoái và các thú mứt đã hết cả rồi. Tìm ra được tổ ong mật bây giờ là một việc thú hơn nhứt cỏ nhiều; mà cỏ thì để mai mốt nhứt cũng được cơ mà. Không khí buổi trưa có vẻ khích động, vui vui, khiến lòng Cu Tý cũng nao nao như những con ong đang vo ve trong bụi rậm. Cu Tý muốn băng qua rừng thông, theo con đường cái xuống tận dòng suối, vì rất có thể sẽ tìm thấy tổ ong ở bờ suối.

Cu Tý dựng cuốc vào hàng rào, rồi đi về phía cánh đồng lúa cho đến khi khuất không trông thấy nhà. Cu Tý tỳ tay nhảy qua hàng rào. Nhà có ba con chó, thì con Mướp già đã theo ba Cu Tý đi xe ngựa lên tỉnh rồi, còn có con Mực và con Vàng là một con chó lài mới nuôi, thấy bóng người nhảy qua hàng rào, chúng ùa chạy tới. Con Mực sủa nghe giọng trầm trầm, còn tiếng sủa của con lài thì có vẻ gay gắt dữ dội. Khi nhận ra Cu Tý, chúng ve vẩy đuôi rồi im lặng. Cu Tý đuổi chúng nó về, chúng lơ lảo nhìn theo. Cu Tý nghĩ thầm: Hai con này thực đáng ghét, chỉ được cái nghề đi theo để bắt thú vật ăn thịt! Chúng chỉ soán lấy Cu Tý khi nào đem cơm cho chúng ăn thôi. Chỉ có Mướp già hay quẩn quít với người, nhất là ông Ba, nó mển và sợ ông lắm. Nó không ưa Cu Tý mấy; Cu Tý đã cố gây cảm tình với nó, mà nó vẫn cứ lơ đi. Ông Ba kể lại cho Cu Tý nghe là tại cách đây mười năm, khi Cu Tý mới lên hai và con Mướp độ một năm chi đó, Cu Tý đã làm cho Mướp đau, mà chắc là đau ghê lắm, cho nên từ đấy nó không ưa và không tin Cu Tý nữa. Ông Ba nói tiếp: Đấy giống chó nó thế đấy!

Cu Tý đi vòng quanh xưởng trại và kho lúa, rồi đi tắt về phía nam. Cu Tý tiếc không có một con chó nào như con của bà Tó, lông trắng và xoăn, lại hay nghịch nữa. Những khi bà Tó vui cười, nó hay nhảy lên đùi bà. Cu Tý đi tắt con đường cát, rồi chạy về phía đông. Cu Tý có cảm tưởng có thể chạy mãi mãi được, vì Cu Tý không thấy đau chân như khi phải nhứt cỏ. Cu Tý đi chậm lại để kéo dài đường ra. Nơi Cu Tý đương đi lúc bấy giờ là bắt đầu vào rừng rậm, thông mọc san sát chạy suốt ra đến tận đường cái. Cu Tý trèo một cái dốc; tới đầu dốc Cu Tý ngừng lại. Cát vàng và thông xanh viền quanh chân trời tháng tư màu xanh ngắt như màu chiếc áo lam của Cu Tý. Những đám mây nhỏ đứng yên một chỗ, lơ lửng như những đám

bông nồm. Cu Tý đương ngắm cảnh bỗng mặt trời tối sầm và mây xám lại. Cu Tý nghĩ thầm: Chắc chiều nay thế nào cũng lại mưa phùn rả rích đây.

Cây mọc liên đương độ ra bông, cả cây mâm xôi và các bụi gai cũng vậy. Cu Tý không chạy nữa, và đi thủng thỉnh ngắm tở mỷ tất cả các loại cây, rồi lại đi từ cây này sang cây kia, bụi này sang bụi kia, mỗi chỗ một khác, mà chỗ nào Cu Tý cũng quen thuộc cả. Rồi Cu Tý đi tới cây mọc liên mà Cu Tý đã khắc một cái đầu mèo rùng vào thân nó. Trông cây cối mọc, biết ngay là gần tới bờ sông. Cu Tý nghĩ lẩn thẩn không hiểu sao đất vẫn là đất, mưa vẫn là mưa, thông thì mọc ở trong rừng, mà mọc liên thì mọc khắp bờ hồ, bờ sông và bờ suối. Chó thì ở đâu cũng giống nhau, cả bò, la và ngựa cũng thế, nhưng cây cối thì mỗi nơi một khác.

Cu Tý cho là vì cây cối không đi lại được và ở nơi nó mọc có cái gì nó ăn cái nấy.

Lề đường về phía đông bỗng dốc tuột thẳng xuống, độ sáu thước thì tới một cái suối, xung quanh mọc đầy mọc liên. Cu Tý đi xuống suối, dưới bóng những cây mọc liên, Cu Tý thấy trong lòng vui vẻ lại. Đây thực là một nơi rất thú vị và rất kín đáo.

Một con suối, nước trong vắt như nước giếng, không biết từ đâu phun ra giữa bãi cát. Đất ở đây trũng xuống, có thể ví như một cái lòng bàn tay lót lá để hứng lấy nước suối. Những hạt cát theo nước sủi lên và xoáy tít trông như tròn ốc. Cách đây một quãng, nước hình như sùi bọt lên và ăn lũng xuống đá vôi; làm thành một cái lòng nhẵn thín, nước chảy ào ào xuống đồi thành một cái vụng. Cái vụng ăn thông ra hồ Do Dự; hồ Do Dự ăn thông ra sông Xanh - Dong; sông Xanh - Dong lại chảy lên phía bắc và đổ ra biển. Cu Tý thích ngắm cảnh như vậy, và cho là trừ những chim muông đến uống nước suối ra chỉ có một mình Cu Tý mà thôi, chứ không còn ai đến chốn này nữa.

Lúc này mãi chạy xuống dốc nhanh quá nên người Cu Tý nóng ran lên; bây giờ đứng dưới bóng cây, Cu Tý cảm thấy như có trăm ngàn bàn tay mát rượi, vuốt ve khắp mình. Cu Tý xắn ống quần vải xanh lên, đi chân không, lội xuống nước sâu. Cát ở dưới lòng sông ăn ngập lên ngón chân Cu Tý, rỉ qua những kẽ chân và mắt cá gày guộc của Cu Tý. Nước lạnh buốt đến nỗi có một lúc Cu Tý cảm thấy như phải bỏng; rồi nước chảy qua hai ống chân Cu Tý nghe rì rào êm dịu.

Cu Tý bắt đầu lội, lấy ngón chân mò sâu xuống dưới những viên đá tròn nhẵn. Một đàn cá ngạnh ở đâu bỗng hiện ra, ngoe nguẩy bơi giữa những khe đá. Cu Tý thò tay xuống bắt, nhưng đàn cá bỗng biến ngay đi đâu mất, không còn thấy tăm dạng, y như là mơ hồ không có thực vậy. Cu Tý ngòi thấp xuống dưới một cái rễ cây sồi diên điển người ta thường dùng làm nút chai. Cái rễ trụi mọc xiên ra trên

một vũng nước sâu; Cu Tý hy vọng đàn cá sẽ bơi lại, nhưng mãi chỉ có mỗi một con nhái ở dưới bùn chui ra, thấy Cu Tý, nó hoảng sợ lại nhào xuống.

Cu Tý bật cười nói:

- Tao có thèm bắt mày đâu mà sợ!

Một cơn gió nhẹ khẽ rung động những lá cây. Mặt trời lách qua khe lá rơi xuống đầu, xuống vai Cu Tý. Cu Tý thấy thích, đầu thì phơi nắng, mà chân thì dầm vào chỗ mát. Nhưng khi hết gió thì mặt trời cũng không rơi tới Cu Tý nữa. Cu Tý đứng lên, lội sang bờ bên kia, cây cối mọc quang đãng hơn. Một chiếc lá cọ quẹt lên mình Cu Tý, khiến Cu Tý sực nhớ có con dao trong túi, và từ hôm lễ Giáng sinh, Cu Tý vẫn định bụng làm một cái cối xay chạy bằng nước chơi.

Cu Tý chưa từng làm một mình bao giờ cả. Mọi bận Cu Tý vẫn làm chung với Lí, con bà Tô. Cu Tý hăm hở bắt tay vào việc, Cu Tý nhú mày nhớ tới cách làm góc thế nào cho bánh xe quay thật đều. Cu Tý lấy hai cành cây tre và cắt thành hai cái gác như chữ y đều nhau. Cu Tý còn nhớ Lí bao giờ cũng chú trọng vót làm sao cho cái trục thật tròn và nhẵn. Cu Tý trèo lên một cây anh đào dại mọc gần đó, cắt lấy một cành con nhẵn như cái bút chì. Cu Tý chọn một lá cọ, cắt lấy hai miếng ở chỗ thớ rắn chắc, rộng độ hai phân và dài khoảng bốn phân. Giữa mỗi miếng Cu Tý cắt một cái rãnh dọc theo chiều dài vừa đủ để lắp cái cành anh đào. Giải lá cọ cắt theo hình chữ thập thành cánh cối xay. Cu Tý làm rất cẩn thận, cắm hai cái gốc sâu xuống cát, cách nhau khoảng chiều dài cái cành anh đào.

Nước suối chỉ sâu độ mấy phân thôi, nhưng chảy mạnh. Cánh cối xay phải để vừa chạm tới mặt nước. Cu Tý thử đi thử lại, rồi mới đặt cái trục bằng cành anh đào vào giữa hai cái gốc; nhưng cái trục cứ đứng ra đó không quay, Cu Tý phải nắn sửa mãi nó mới quay. Dòng nước bắt vào cánh lá. Khi cái cánh thứ nhất cất lên khỏi mặt nước, thì cái trục soay đi, đưa cái đầu cánh thứ nhì ngang mặt nước. Những lá cọ xanh lên xuống. Chiếc bánh xe nhỏ quay nhíp nhàng chẳng kém gì cái máy thật ở Ly Nê xay lúa ra thành bột.

Cu Tý hít thở một hơi thật dài, rồi nằm lên mặt cát ngay cạnh bờ nước và lắng nghe tiếng máy chuyển động thần diệu. Lên, xuống, lên, xuống, lên, xuống, cái cối xay làm cho Cu Tý vui sướng quá chừng. Suối nước luôn luôn phun ra khỏi mặt đất, và dòng nước chảy không bao giờ ngừng. Suối là ngọn nguồn của những dòng nước chảy ra bể. Trừ phi có một chiếc lá rừng hay một cành cây bị sóc cắn gãy rơi xuống suối hãm chiếc bánh xe mỏng mảnh lại, nếu không thì cái cối xay có thể quay mãi mãi, cho đến khi Cu Tý già như ba Cu Tý bây giờ cũng không ngừng.

Cu Tý nằm đè phải một viên đá, nó siên vào cạnh sườn gây nhom làm Cu Tý đau điếng người. Cu Tý nhặt viên đá ra và bới cát thành một cái ổ để đặt vai và hông vào cho êm. Cu Tý duỗi một cánh tay ra để gối đầu.

Một tia nắng của mặt trời mỏng mảnh như cái lưới nhện, chiếu lên mình Cu Tý. Thế là cả cát và mặt trời cũng bao phủ lấy Cu Tý. Cu Tý ngấm nhìn cái cối xay, không lo nghĩ gì cả. Cái máy chạy thực là huyền diệu. Mi mắt Cu Tý cùng chớp một nhịp với những chiếc lá gỗ của cối xay dường lên lên xuống xuống. Những giọt nước bạc dính vào bánh xe chảy rờn rờn xuống trông như đuôi một ngôi sao băng. Tiếng nước chảy nghe như tiếng mèo con tấp sữa. Có tiếng nhái kêu nổi lên một lát rồi im. Trong một phút thảnh bẻ cảm thấy mình nhẹ bỗng, lơ lửng trên không, bên tai nghe mơ hồ những tiếng rì rào êm đềm của cây kim tước chi, tiếng nhái kêu và tiếng nước chảy rả rích của cái cối xay. Cu Tý đắm mình trong một cảnh dịu dàng êm ái rồi ngủ thiếp đi. Khi tỉnh dậy, Cu Tý tưởng chừng như ở một nơi nào khác chứ không phải là ở bờ suối. Thực là một thế giới lạ hẳn, lạ đến nỗi Cu Tý ngỡ là mình vẫn còn đang ngủ và cảnh này chỉ là cảnh trong mộng. Mặt trời đã bị mây che biến mất. Cu Tý không còn trông rõ màu đen của vỏ cây sồi và màu xanh tươi của lá cây mộc liên nữa. Ánh nắng vàng lọc qua những cành lá anh đào, rọi xuống mặt đất thành những hình đấng ten cũng đã biến mất. Khắp mọi nơi đều nhuộm một màu xám xám, không sáng hẳn mà cũng không tối hẳn, còn Cu Tý thì dường nằm dài dưới một màn mưa bụi phớt nhẹ trên da thịt. Mưa chỉ đủ làm cho người Cu Tý hơi sẫm sấp ướt. Cu Tý nằm ngửa và có cảm tưởng như nhìn vào bộ lông xám và nhẵn của một con cu đất. Cu Tý cứ nằm im như một cây non hứng lấy những giọt sương mù nhỏ tí, tới khi mặt bị ướt đầm và quần áo sờ thấy ẩm, Cu Tý mới đứng dậy. Nhưng Cu Tý ngừng ngay lại. Trong lúc Cu Tý ngủ đã có một con vật qua đó. Những vết chân còn mới chạy xuống tận bờ suối, đến phía đông thì mất. Vết chân nhọn như vết chân nai cái, vì in sâu xuống đất nên Cu Tý biết là con vật phải già và nặng lắm. Rất có thể nó đang có chữa cũng nên. Nó dám xuống suối uống nước, vì không biết có Cu Tý nằm đó; nhưng chắc sau nó đánh hơi thấy, nó hoảng sợ chạy quanh lại cho nên trên mặt cát có những vết chân rối loạn. Những vết chân ở bờ bên kia lại có những vết dài và sâu ở đằng sau. Có lẽ khi đánh hơi thấy Cu Tý, nó chưa kịp uống nước và vội chạy ngay, nên bước chân mới dài và nện mạnh xuống cát như thế. Cu Tý nghĩ thương hại nó, chắc bây giờ nó đang bị khát, trốn trong một bụi cây nào đó, mắt dương ra thao láo, sợ hãi.

Cu Tý lại để ý xem những lối chân khác. Nhiều con sóc đã chạy dọc theo hai bên bờ suối, không có gì tỏ ra chúng nó đã chạy qua đây vào giờ nào. Ba Cu Tý có thể nói ngay rất đúng giờ qua lại của tất cả các thú rừng. Có điều mà Cu Tý biết chắc

chấn nhất là đã có một con nai cái vừa mới qua đây và nó đã sợ hãi. Cu Tý quay về chỗ cái máy xay. Cái máy vẫn chạy đều đều. Những lá gỗ tuy mảnh dẻ nhưng có vẻ chắc chắn, tấp lên mặt nước suối nông cạn. Nước mưa đã làm cho lá gỗ bóng láng thêm lên.

Cu Tý nhìn trời. Vì có sương mù nên Cu Tý không đoán được lúc ấy là mấy giờ và Cu Tý đã ngủ bao lâu. Cu Tý còn đương do dự không biết nên về hay ở, thì mưa cũng lần lần tạnh đi một cách êm lặng như lúc mới bắt đầu mưa. Một cơn gió nhẹ từ tây nam thổi lại. Mặt trời lại hiện ra. Mây họp lại thành từng đám như những đám lông vũ bị gió cuốn đi. Về phía đông một cái mống bắc cầu vòng ở chân trời, màu sắc đẹp đẽ và biến hoá vô cùng, khiến Cu Tý vui thích hơn hở. Mặt đất xanh xanh, không khí tựa như nhuộm ánh mặt trời vàng lợt. Tất cả cây cỏ, bụi rơm đều rục rở, long lanh những hạt nước mưa.

Một nguồn vui vang dội trong lòng Cu Tý như nguồn nước suối đang reo, không có cái gì có thể ngăn cản. Cu Tý dang thẳng cánh tay ra, xoay người đi mỗi lúc một nhanh hơn, cho đến lúc nỗi vui sướng của Cu Tý lên đến cực điểm như một cơn lốc sắp sửa cuốn tung người Cu Tý lên. Cu Tý chúi chổng, nhắm mắt lại, rồi ngã vật xuống bãi cỏ ướt. Đất quay đảo lộn lên cùng với Cu Tý. Lúc Cu Tý mở mắt ra, bầu trời trong xanh và những đám mây trắng nõn cũng quay đảo lộn lên ở trước mắt; cả Cu Tý, cả mặt đất, cả cây cối, cả bầu trời, tất cả cùng quay đảo lộn lên một lượt. Khi hết cơn quay cuồng đầu Cu Tý thấy trống rỗng. Cu Tý đứng dậy, người loạng choạng, chóng mặt, đứng không vững, nhưng người Cu Tý thấy nhẹ nhõm như vừa cất bỏ đi được một vật gì nặng và có thể chịu đựng được cái không khí ngày tháng tư như bất cứ một ngày nào khác.

Cu Tý quay đi và chạy thật nhanh về nhà. Cu Tý hít từng hơi mạnh mùi thông thơm sực nức sau trận mưa. Lúc Cu Tý trông thấy những bóng cây thông lá dài mọc xung quanh trại, thì mặt trời đã sắp lặn. Thông cao vút, in bóng đen ngòm lên nền trời tây vàng rục. Nghe thấy tiếng gà cục tác và đánh lộn nhau, Cu Tý biết là chúng nó đương tranh nhau ăn. Cu Tý đi vào trại. Ánh chiều xuân rục rở soi vào cái hàng rào màu xám ẩm ướt. Khói đen đặc cuồn cuộn bốc ra khỏi ống khói, chắc đồ ăn đã chín trên bếp và bánh mì thì đương nướng trong lò. Cu Tý mong bố còn ở tỉnh chưa về tới nhà. Lần đầu tiên trong đời Cu Tý nghĩ mình không nên bỏ nhà đi chơi lúc vắng bố. Nếu mẹ Cu Tý cần đến củi đun mà không có chắc bà giận lắm. Ba cũng phải lác đầu kêu: Hừ! Cái thằng bé!.. Nghe tiếng Ô mã hí, Cu Tý biết rằng ba đã về rồi.

Trong nhà thực là ồn ào vui vẻ. Con ngựa già thì thò đầu ra ngoài song sắt hí, con bê thì đứng ở trong chuồng rống lên gọi mẹ, và con bò sữa đáp lại, đàn gà thì cục ta

cục tác, mấy con chó sủa inh ỏi vì trời đã chiều và gần tới bữa ăn. Đang đói mà được ăn ngay thì khoái nhất, đàn gia súc chờ đợi có vẻ sốt ruột. Mùa đông vừa qua thực là xơ xác, lúa gặt được ít, đậu và cỏ cũng không được bao nhiêu. Nhưng bước sang tháng tư này, cánh đồng cỏ thật là tươi tốt, ngay gà vịt cũng kiếm cỏ non ăn. Mấy con chó, chiều nay đã kiếm đâu được một lúa thỏ rừng, chúng chén đã lũng dạ rồi, nên bây giờ không thiết gì đến những món cơm thừa canh cặn nữa. Cu Tý thấy con Mướp già nằm dài dưới gầm xe, có vẻ mệt mỏi vì phải chạy hàng bao nhiêu cây số. Cu Tý mở cổng vào, đi kiểm bố.

Ông Ba Xu đương đứng ở đồng củi, ông còn mặc nguyên bộ lễ phục may từ ngày cưới, bây giờ thỉnh thoảng những khi đi lễ nhà thờ hay đi có công có việc, ông vẫn đem ra mặc cho có vẻ lịch sự một chút. Cánh tay áo bị ngắn quá, không phải vì ông đã cao lên thêm, nhưng vì cái áo đã lâu năm quá, mùa hè không mặc đến bị ẩm và bị là đi là lại nhiều lần nên hàng co lại. Hai bàn tay ông so với khổ người, to quá; ông đương ôm một bó củi. Thấy bố đương mặc bộ đồ đẹp mà phải làm thế công việc cho mình, Cu Tý vội chạy lại nói:

- Thừa ba để con làm.

Cu Tý làm ra vẻ sốt sắng để gỡ tội trẻ nải. Ông Ba ngửng đầu lên, nói:

- Chờ một tý nữa là ba bỏ mặc đấy, con ạ!

- Con xuống thung lũng.

- Ủ, đẹp trời như hôm nay đi xuống đấy là phải, mà đi đâu chẳng được. Nhưng có cái gì mà con đi xa đến thế?

Cu Tý bất thần không nhớ ngay ra được vì lẽ gì mình lại đi xuống đấy, y như là việc đã qua từ lâu năm lắm rồi. Cu Tý phải ôn lại từ lúc bỏ cái cuốc xuống dựng ở hàng rào, mới nhớ ra Cu Tý liền nói:

- Con đi theo đàn ong để tìm mật.

- Thế có thấy không?

Cu Tý ngẩn mặt ra đáp:

- Khổ quá, không hiểu làm sao con lại quên khuấy đi mất, không để ý tìm nữa. Bây giờ con mới lại sực nhớ đến.

Nói xong Cu Tý thấy mắc cỡ như một con chó săn bị người ta bắt gặp đuổi một con chuột đồng. Đôi mắt xanh của ba Cu Tý sáng lên, ông nói:

- Nói thật đi, có xấu hổ cũng không sao. Có phải kiếm tổ ong là một có để con đi chơi không?

Cu Tý cười thú thật:

- Con có nghĩ tới đi chơi trước khi nghĩ đến đi tìm tổ ong.

- Ủ, có thể chứ! Lúc đương ngồi xe ở dọc đường, ba nghĩ thầm: Cu Tý lúc này chắc chẳng chịu nhặt cỏ lâu đâu. Khi mình còn bé mà gặp một ngày xuân đẹp như hôm nay thì mình làm gì nhỉ? Và ba tự trả lời:” Mình phải đi chơi chứ! ”

Cu Tý thấy nóng người lên, nhưng không phải vì hơi nóng của ánh hoàng hôn vàng chói. Cu Tý gật đầu. Ông Xu vừa quay đầu nhìn về nhà, vừa nói:

- Ba nghĩ thế đấy, nhưng còn má, má chẳng bao giờ thích cho con đi chơi một chút nào cả. Phần đông đàn bà suốt đời cũng không hiểu tại sao đàn ông thích đi chơi. Má có hỏi ba: Cu Tý đâu nhỉ? Ba đáp: Chắc lại chạy quanh quần đâu đây đấy mà.

Rồi ông nháy mắt, Cu Tý hiểu ý cũng nháy lại.

Ông Xu lại tiếp:

- Muốn được yên thân thì cánh đàn ông mình phải tìm cách che chở bênh vực nhau mới được. Thôi nhưng bây giờ con phải khuân ngay một ôm củi vào cho má đi.

Cu Tý ôm một ôm thật đầy và bước vội về nhà. Má Cu Tý đương lúi húi trước ngọn lửa. Mùi hương liệu sực lên, khiến Cu Tý thấy đói cồn cào cả bụng.

- Má làm bánh khoai đấy, hử má?

- Ủ, bánh khoai đấy, mà hai bố con đừng có đi đâu nữa. Cơm chín rồi đấy.

Cu Tý vút ôm củi vào trong thùng gỗ và chạy ra chuồng bò. Ba Cu Tý đương vắt sữa. Cu Tý nói:

- Má bảo mời ba về.

Ông Xu đứng lên nói:

- Bụng lấy thùng sữa, đừng có làm sóng và chảy ra ngoài như hôm qua.

Rồi ông đi lại chỗ con bê nằm và gọi mẹ nó:

- Bò, bò, lại đây, lại đây nào.

Con bò chạy lại cho con bú.

- Cu Tý xem, con bê cũng tham ăn như Cu Tý vậy.

Ông vuốt ve hai con vật rồi cùng Cu Tý về nhà. Hai bố con lần lượt rửa mặt ở chỗ thùng chứa nước và lau vào cái khăn treo ở cửa bếp. Bà Ba vừa đợi chồng con vừa gấp món ăn vào đĩa. Người bà đẩy đà ngồi ở đầu chiếc bàn ăn bé nhỏ. Cu Tý và ông Ba ngồi đối diện nhau ở hai bên cạnh bà. Họ đều coi như bà có quyền ngồi chủ tịch như vậy. Bà hỏi:

- Chiều nay, hai bố con đều đói cả?

Cu Tý đáp:

- Con có thể ăn hết một nồi thịt và một thùng bánh sữa.

- Nói khoác chưa! Bụng con còn chưa lớn bằng hai con mắt kia đâu.

- Nếu anh không có kinh nghiệm, anh cũng sẽ nói như Cu Tý. Lần nào đi lên tỉnh anh cũng thấy đói ghê.

- Ô, thảo nào, thế ra ông đã nhậu nhẹt ở tỉnh rồi.

- Cũng chẳng uống được mấy. Hôm nay ông Tám thết.

- Vậy chắc ông cũng không khó chịu lắm.

Cu Tý không nghe gì cả, chỉ nhìn chiếc đĩa của mình. Từ bé Cu Tý chưa từng thấy đói bụng như thế; và từ ngày mùa đông đói kém đến giờ, hôm nay má Cu Tý mới làm một bữa cơm cho ra vẻ. Có rau mồng tơi nấu thịt mỡ này, khoai tây rán với hành và thịt cuốc bắt được chiều hôm trước này, bánh bích quy làm với cam đắng này và bên cạnh má Cu Tý lại còn có bánh kẹp khoai này. Cu Tý băn khoăn muốn ăn bích quy và khoai rán. Nhưng lại sợ ăn rồi thì không còn bụng đâu để chứa bánh kẹp khoai nữa, Cu Tý đã kinh nghiệm một vài lần rồi, lần này khôn hơn.

- Má ơi, con ăn bánh khoai ngay bây giờ được không ạ?

Bà Ba dương ăn ngừng lại cắt cho con một miếng bánh khá lớn trông rất gọn gàng. Cu Tý chồm ngay vào đường ăn. Bà nói:

- Mình làm mất bao nhiêu thời giờ mới xong cái bánh. Nó hỏi mình chưa kịp đáp, thế mà nó đã ngốn một cái hết nhẵn.

Cu Tý ăn no nê, ngay cả ông Ba Xu, thường ngày ăn rất ít, bữa nay cũng sôi thức ăn tới hai lần.

Bà Ba thở dài một cái nói:

- Giá ai đi thắp hộ tôi cái đèn thì tôi rửa bát đĩa ngay bây giờ, và cũng được rảnh rang một chút.

Cu Tý đứng dậy đi đốt một cây nến lên. Trong khi ngọn lửa vàng chập chờn trước gió, Cu Tý nhìn ra ngoài cửa sổ. Mặt trăng tròn dương lên. Ông Ba nói:

- Có ánh trăng sáng như thế kia mà đốt lửa thực phí quá.

Ông lại gần cửa sổ, và cả hai bố con cùng nhìn ra ngoài.

- Cảnh vật này làm cho con nghĩ gì? Con có còn nhớ người ta bảo sáng trăng tháng tư thì làm gì không?

- Không, con không nhớ.

Các mùa luôn luôn kế tiếp nhau đến với Cu Tý một cách bất ngờ; ít ra phải nhiều tuổi như bố Cu Tý mới ghi nhớ được từng mùa, từ cảnh sáng trăng năm trước tới cảnh sáng trăng năm sau.

- Con đã quên lời ba rồi, ba chắc thế. Con không nhớ ba bảo cứ đến ngày sáng trăng tháng tư gấu ra khỏi hang nó trú ẩn về mùa đông à?

- Con Gấu Thọt! Ba có bảo khi nào nó ra thì phải rình bắn.

- Đúng đấy!

- Ba còn bảo rằng đến tháng tư nó sẽ ra và khi nào lốt chân nó qua lại, ta sẽ đi rình.

- Và nó sẽ béo. Béo và lười. Và nó ngủ nhiều, thịt lại mềm nữa.

- Và khi nó còn ngái ngủ thì dễ bắt nữa!

- Đúng đấy!

- Thế bao giờ thì đi hỏ ba?

- Khi nào làm cỏ xong, và thấy lốt chân nó.

- Thế bắt đầu đi từ phía nào hỏ ba?

- Trước hết phải ra suối ở dưới thung lũng xem nó có tới uống nước không.

- Hôm nay lúc con ngủ, có con nai cái đến bờ suối. Con tự chế lấy một cái cối xay. Nó quay tốt lắm, ba ạ.

Bà Ba đương xếp bát đĩa loảng soảng, ngừng lại nói:

- Thằng vô lại. Mình không biết là nó đã chuồn đi đấy. Thoắt một cái là biến mất.

Cu Tý cười reo lên:

- A! Thế con đã trốn được má! Thế con đã trốn được má!

- Phải, con trốn được má, còn má trong lúc đó phải làm bánh cho con ăn, mệt chết người đi được.

Tuy nói vậy nhưng bà không có vẻ giận dữ. Cu Tý âu yếm nói với má:

- Má à, má chỉ muốn con như một con vật bé chỉ biết ăn cỏ với rể cây thôi, phải không má?

- Chú gì, như thế má đỡ bực mình!

Cu Tý bắt gặp bà nhếch mép cười, mà bà thì cố mím miệng lại không được, liền bắt ngay lấy cơ hội nói.

- Má cười! Má cười thì má đâu có bực mình!

Cu Tý nhảy nhót đàng sau bà và tháo cái dải buộc khăn đeo trước mình bà ra. Chiếc khăn rơi xuống đất. Bà quay phắt lại, tát Cu Tý một cái nhẹ như không. Cu Tý lại cảm thấy say say như buổi trưa, và quay tít người đi.

Bà Ba nói:

- Phải đấy, làm đổ hết bát đĩa đi và thử coi xem ai bực mình.

- Không phải ở lỗi con, vì con say mà.

- Phải say, chỉ say thôi.

Cu Tý say thực, nhưng say vì tháng tư, say vì mùa xuân, say như ông Phó Lém chiều hôm thứ bảy. Tai ù lên, đầu xông lên một hơi rượu mạnh có chứa chất mật trời, không khí và mưa bay. Cái cối xay làm cho Cu Tý chuyển choáng, cả con nai cái đi qua để lốt chân lại, cả ba Cu Tý đã che chở Cu Tý lúc vắng mặt, cả má Cu Tý

đã làm bánh cho ăn và chế nhạo Cu Tý. Tất cả đã làm cho Cu Tý say chuẩn choáng. Bên ngọn nến, trong ngôi nhà phủ dưới ánh trăng, Cu Tý thấy mình được yên ổn. Cu Tý tưởng tượng thấy con Gấu Thọt, con thú rừng cụt mất một ngón chân đứng lên một cách nặng nề trên chiếc ổ ấm cúng nó đã nằm suốt mùa đông và dường như thức cái không khí êm đềm và ánh trăng xanh dịu cũng như Cu Tý vậy. Cu Tý nằm nhưng thao thức mãi không ngủ được. Những khoái cảm lúc ban ngày đã ghi sâu vào tâm hồn Cu Tý quá, khiến suốt đời, mỗi khi thảng tư về với một màu lá cây xanh dịu, với mùi thú vị riêng của cảnh mưa bay, Cu Tý lại thấy tâm hồn nao nức tưởng nhớ quê hương, chất chứa một tình cảm thiêng liêng. Cu Tý không bao giờ có thể nhớ lại được trọn vẹn. Một tiếng chim tấp muỗi kêu lên trong đêm trăng sáng, Cu Tý ngủ thiếp đi lúc nào không biết.

II

Ông Ba Xu còn thức, nằm bên bà vợ đương ngủ, thân hình đồ sộ. Những đêm sáng trăng, ông thường hay thức. Ông thường tự hỏi những đêm như thế người ta có nên ra đồng làm việc không. Ông muốn lên ra khỏi giường để đi, thí dụ như chặt một cây sồi làm củi, hoặc nhặt nốt cỏ Cu Tý đang làm dở. Ông nghĩ thầm:

- Thành bé, đáng lẽ mình phải mắng nó mới phải.

Khi còn nhỏ, ông mà lười biếng bỏ việc đi chơi như thế thì đã bị đòn nức dít ra rồi. Cụ thân sinh ra ông đã đuổi ông ra suối bắt nhỏ cái cối xay đi và bắt nhin đói một bữa. Ông lại nghĩ: Thôi mặc nó! Nó có bé mãi đâu!

Nhớ lại dĩ vãng, ông thấy ông không được hưởng cái sung sướng của tuổi thơ ấu. Cụ thân ông là một mục sư nghiêm khắc như Đức Chúa trong kinh Cựu Ước. Tuy nhiên, không phải cụ sống về thánh kinh, mà sống về một cái trại nhỏ ở gần Vô-Lư-Hạ là nơi cụ nuôi các con cái đông đúc của cụ. Cụ đã dạy các con đọc, viết và học những thánh kinh, nhưng tất cả đứa nào vừa mới chập chững biết chạy biết nhảy, cũng phải làm việc cho đến rã cánh. Thức ăn thì hạn chế. Ông Ba không sao to nhớn lên được. Chân tay khảng khiu, vai hẹp, ngực và hông thì giờ cả xương ra,

mềm oặt. Một hôm ông đến nhà ông Phó Lém đứng giữa mọi người như một cây sậy đứng giữa những cây sồi vĩ đại. Ông Phó Lém ngắm ông một lúc rồi nói:

- Oặt con trông như đồng xu. Cố nhiên là một đồng xu lương thiện rồi, nhưng không còn đồng xu nào bé hơn nữa. Xu ơi là Xu! Ba Xu ơi, là Ba Xu!

Tên ông trước là Ba sau thêm thành Ba Xu từ đấy. Khi ông đi bầu phiếu, ông ký là Nguyễn Văn Ba, nhưng khi ông nộp thuế thì người ta cứ biên tên ông là Ba Xu, mà ông cũng chẳng phản đối. Ông thực là một đồng xu bằng kim khí nguyên chất, rắn chắc như đồng, mà cũng có cái gì mềm dẻo như đồng nữa. Ông lại thực thà lương thiện quá thành nhiều người coi ông như một miếng mồi ngon, nhất là các ông chủ tiệm, chủ máy xay và các ông lái ngựa. Một hôm ông chủ tiệm Tín Thành ở Vô-Lũ-Hạ, người cũng thực thà như ông, trả thừa ông một đồng bạc; ông đã đi khỏi hàng mấy cây số rồi còn quay lại trả, mà ông lại đi bộ vì ngựa ông què. Ông Tín Thành bảo:

- Ông cẩn thận quá! Sao ông không đợi khi khác tiện dịp qua đây trả lại tôi cũng được.

Ông Ba Xu đáp:

- Nhưng tiền không phải của tôi, tôi giữ trong mình áy náy chết đi được. Giá tôi chết đi nữa tôi cũng chỉ muốn giữ cái gì của tôi thôi.

Điều này cũng để cho ta hiểu tại sao Ba Xu lại đến một nơi hẻo lánh không người. Những người ở dọc bờ sông sâu, lạng sóng, tập nập thuyền bè lớn nhỏ qua lại buôn bán, có người lại chiếm một khoảng rộng suốt từ bờ sông bên này qua bên kia, cho rằng ông Ba Xu phải là người can đảm lắm, và điên cuồng lắm mới bỏ những nơi đông đúc, đưa vợ con vào giữa chốn rừng sâu, núi thẳm, đầy beo, sói, gấu, cọp như thế. Đối với bọn Phó Lém thì người ta hiểu ngay là cái gia đình đông đúc toàn những kẻ vũ phu háo chiến cần phải ở nơi rộng rãi và không muốn bị ai quấy nhiễu. Nhưng ai là người nữ quấy nhiễu Ba Xu?

Đâu có phải là chuyện bị quấy nhiễu; nhưng ở nơi làng mạc, đô thị, những nơi dinh trại kế cận nhau, những dư luận, những hành động và những tài sản của mọi người thường không giới hạn. Người nọ hay xen vào đời tư của người kia. Sự thực thì họ đối với nhau cũng có tình bằng hữu thân thiện và tương trợ những lúc khó khăn, nhưng cũng có khi họ gây lộn nhau và nghi kỵ lẫn nhau. Ông Ba Xu đã sinh trưởng trong một gia đình có ông bố hết sức nghiêm khắc và trong một xã hội tàn nhẫn, lừa lọc, gian ác và cũng vì thế mà đáng lo âu.

Có lẽ ông đã nhiều lần bị đánh đập. Cảnh yên ổn và êm tĩnh, có thể nói là từ bi, của rừng rú sâu rộng đã lôi cuốn ông. Trong người ông có một cái gì vừa chất phác vừa hiền lành, mộc mạc vừa mong manh, người ta đụng tới thì đau đớn, mà rừng

thông động đến thì lại làm cho khuây khỏa dễ chịu. Ông sống ở trong rừng thực là chật vật, mà đi mua đi bán cái gì thực là xa xôi khó nhọc. Nhưng cái đồn điền đây thực là hoàn toàn của riêng ông. Thú rừng đối với ông có lẽ còn không đến nỗi tàn ác như một vài người ông đã gặp. Ông có thể hiểu vì sao những giống sài lang, beo gấu giết hại gia súc của ông; nhưng ông không thể hiểu tại sao loài người lại độc ác đến thế.

Ngoài ba mươi tuổi ông mới lấy một thiếu nữ mập mạp, to lớn gấp đôi ông; ông đưa vợ lên một chiếc xe bò chất đầy những vật dụng cần thiết trong gia đình, đi lúc la lúc lác đến một căn nhà con tự tay ông đã cất sẵn trong một cái trại. Ông đã ra công kiếm được chỗ đất tốt nhất trong chốn rừng hoang đây thông và bụi rậm này. Ông mua của bọn Phó Lém ở cách đó khá xa, ít nhất là bốn cây số; miếng đất rất tốt giữa một hòn đảo thông, là vì thông ở đây cành lá dài mọc vượt lên giữa những bụi rậm thấp, trông chẳng khác gì một hòn đảo phì nhiêu nổi trên những làn sóng biển. Cũng có nhiều hòn đảo khác giống thế rải rác về phía tây và phía bắc, nhưng đất ở đấy khó cày cấy, hoặc ẩm thấp nên cây cối mọc um tùm rậm rạp, những cây dừa dại mọc nhiều nhất; lại có cả sồi, hồng nguyệt quế, mộc liên, anh đào dại, mía, ô rô, cầu cốt ... mọc rải rác mọi nơi.

Chỉ có vấn đề thiếu nước là phiền nhất, mạch nước sâu quá, đào và xây được một cái giếng tốn phí không thể tưởng tượng được. Trong khi chờ xi măng, vôi, gạch hạ giá, thì nhà ông Ba vẫn phải đi lấy nước ở ao tận cuối rừng về phía đông, rộng đến trăm mẫu. Ao này là một hiện tượng thường thấy ở những nơi có đá vôi, ở vùng Phú - Lư này với những dòng nước chảy ngầm dưới đất. Nhiều chỗ nước phun ra thành suối có bọt sùi lên và chảy thành lạch. Đôi khi mặt đất mỏng bị sụt xuống thành một cái vũng đầy nước chảy. Ông Ba Xu không có ao ở trong trại, lại không có cả suối nước nữa, nhưng có một mạch nước đêm ngày rỉ ra một chỗ có bờ cao thành một cái vũng. Bọn Phó Lém cố ý chỉ bán cho ông Ba một miếng đất khổ ở ngay trong rừng, may nhờ có tiền, ông Ba buộc họ phải để cho cả cái đảo. Ông bảo họ:

- Rừng rậm chỉ để nuôi mấy giống hươu nai và những thú dữ : hùm, beo, lang, sói và rắn rết thôi, chứ không thể để nuôi con được.

Bọn Phó Lém nghe xong vỗ đùi bôm bốp và phá lên cười. Phó Lém nói ồm ồm:

- Một xu có mấy trinh? Chú nên kiếm một con chồn con mà nuôi làm con nuôi.

Đã bao năm rồi mà hình như bây giờ ông Ba Xu vẫn còn nghe thấy lời nói ấy. Ông trở mình khe khẽ, sợ làm mất giấc ngủ của vợ. Quả ông đã nghĩ rất nhiều về con cái, ông mong mỏi có thực nhiều con trai, con gái để thấy chúng chạy đuổi nhau giữa những hàng thông xanh. Sự thực ông đã có rồi. Cứ trông người bà Ba

cũng biết là mần con lảm. Nhưng những hạt giống của ông Ba reo rắc cũng còm cõi như ông. Ông cho là bọn Phó Lém đã xấu miệng quở quáng ông.

Vì con ông đẻ ra đứa nào cũng gầy gò yếu đuối ốm quặt ốm queo ít lâu rồi chết ngoẻo. Ông chôn đứa nọ cạnh đứa kia dưới bóng rặng sồi, ở một chỗ đất mềm dễ đào. Nghĩa địa một ngày một lan rộng ra, ông phải rào lại để ngăn những con lang và những con mèo rừng đến phá hoại. Ông lại đẽo cho mỗi đứa một tấm bia bằng gỗ. Bây giờ ông có thể hình dung thấy những tấm bia ấy đương đứng thẳng, trắng toát dưới ánh trăng bạc. Có tấm thì mang những tên Cu Nhón, Cu Nhỏ, Cái Tèo; có cái thì khắc đủ cả tên tuổi như Cu Bé được ba tháng sáu ngày; có tấm thì ông Ba lấy dao cạm cùi khắc: Cái Tấm chưa từng được thấy ánh mặt trời. Lòng tưởng nhớ của ông cứ đi lùi dần về dĩ vãng, năm này tới năm khác, như một người đi qua một cái hàng rào, lần lượt sờ hết thanh sắt này đến thanh sắt kia. Thời gian đã làm bà Ba chán sự sinh nở, thì Cu Tý ra đời và sống sót. Khi Cu Tý lên hai bắt đầu chập chững biết đi, ông Ba phải ra lính. Ông đem vợ con đến bờ sông gửi gắm ở nhà bà Tó, một người bạn già của ông. Lúc đi ông tính chỉ vài ba tháng. Nhưng sau bốn năm trời ông mới trở về, trông người già hẳn đi. Ông đón vợ con về rừng, sung sướng thấy mình lại được sống ở một nơi quanh hiu yên tĩnh.

Má Cu Tý đối với đứa con út có vẻ không tha thiết, người ta cho có lẽ là vì có bao nhiêu tình thương yêu, lòng ân cần săn sóc bà đã hiến cả cho những đứa con trước rồi. Nhưng ông Ba thì lại dồn tất cả tình thương yêu vào Cu Tý. Ông thương yêu Cu Tý quá tình cha con. Ông nhìn thẳng bé đứng nhìn thờ, dương to mắt trước những cảnh huyền diệu của tạo hóa, nào chim, nào hoa, nào cây cối, nào gió mưa, nào mặt trăng, mặt trời, y như ông hồi nhỏ vậy. Ông hiểu cái lý do gì đã thúc đẩy Cu Tý bỏ việc đi rong chơi trong một ngày xuân êm ả như hôm nay.

Thấy vợ đương cựa mình và ngáy; ông lại nhớ ông thường che chở Cu Tý trong những lúc vợ ông giận như hồi chiều hôm; ông biết là ông bệnh con quá.

Có tiếng chim tấp muỗi bay về phía rừng, cất tiếng kêu bi ai vắng vắng từ xa đưa lại. Mặt trăng đã khuất ngoài khung cửa sổ, ông Ba nghĩ bụng: Thôi mặc nó nhón chơi, mặc nó muốn chạy nhảy đâu thì chạy. Nó cứ việc chế cối xay, rồi có ngày nó sẽ chẳng thiết đến nữa.

III

Cu Tý mở mắt dậy một cách uể oải. Cu Tý nghĩ thầm hôm nay nó phải chuồn vào rừng ngủ một giấc từ thứ sáu tới sáng thứ hai cho hả. Ánh mặt trời đã chiếu vào cửa sổ phía đông của buồng Cu Tý. Cu Tý không biết là cái ánh sáng nhạt ấy hay những tiếng gà con kêu chirp chirp ở trên cây đào đã đánh thức Cu Tý dậy. Cu Tý nghe thấy từng con gà bay khỏi chuồng lên cành cây. Mặt trời chiếu ra những tia sáng hồng. Những cây thông ở cuối trại vẫn còn tối om. Về tháng tư, mặt trời thường mọc sớm, Cu Tý chắc mình cũng không dậy muộn gì, và lấy làm thích trí vì không đợi má gọi tự mình đã dậy rồi. Cu Tý trở mình một cách khoan khoái. Rơm khô nhồi trong nệm kêu xào xạc dưới mình Cu Tý.

Một con gà trống gáy vang lên dưới cửa sổ. Cu Tý bảo: Bây giờ mà mới gáy. Bộ mà muốn làm tao sợ chạy hần.

Ánh bình minh đã lan tràn sáng rực. Một màu vàng chói lọi bốc cao tận ngọn cây thông; trong khi Cu Tý đang ngắm cảnh, thì mặt trời lộ dạng ra như một cái mâm đồng đỏ người ta kéo lên treo trên cành cây. Một cơn gió nhẹ nổi lên tựa như theo ánh sáng tràn vào phòng, thổi phồng những tấm rèm màn bằng vải bố lên. Cơn gió kéo tới tận giường và vuốt ve Cu Tý, dịu dàng mát mẻ như một bộ lông thú mịn màng. Cu Tý ngần ngừ một phút, nửa muốn nằm thêm, nửa muốn dậy. Rồi Cu Tý đứng lên, chân dẫm trên tấm thảm bằng lông nai, vói tay kéo chiếc quần và chiếc sơ mi treo ngay ở bên cạnh giường. Mặc quần áo xong, thế là hết ngái ngủ, Cu Tý chỉ còn nghĩ đến buổi ban mai tươi đẹp và mùi bánh nóng trong bếp lửa đưa ra.

Cu Tý mở cửa ra gọi: "A", má ơi má, con yêu má lắm, má ơi!

- Ủ yêu! Con và mấy con chó và tất cả các con vật khác có yêu má là chỉ thấy lúc nào bụng trống rỗng và tay má cầm một đĩa đồ ăn thôi!

Cu Tý cười đáp:

- Những lúc ấy trông má đẹp nhất, má à!

Cu Tý vừa huýt sáo miệng vừa đi ra chỗ thùng nước lấy gáo múc đầy chậu thau. Cu Tý ngâm tay và vục mặt vào chậu nước, nhất định không có dùng tới sà phòng. Rồi Cu Tý rấp tóc cho ướt, lấy ngón tay rẽ và chải cho mượt. Xong, Cu Tý nhấc cái gương treo trên tường xuống ngắm nghía một lúc và nói:

- Má ơi! Trông con xấu lắm!

- Ủ, giống họ Nguyễn tự xưa làm gì có người đẹp kia chứ!

Cu Tý soi gương nhìn mặt, những vết tàn nhang riu lại với nhau.

- Con muốn có tóc nâu như những đứa con ông Phó Lém.

- Con nên mừng là không giống chúng. Chúng nó đều đen tối như tâm hồn chúng. Con là giống họ Nguyễn người nào tóc cũng hung cả.

- Má nói như con không phải cùng họ với má!

- Bên họ nhà má tóc cũng hung, nhưng không ai bé nhỏ. Nếu con chăm làm việc thì giống ba con như đúc.

Cu Tý soi thấy bộ mặt của mình bé nhỏ, gò má cao, xanh và lâm tẩm tàn nhang, nhưng rắn rỏi, khỏe mạnh. Mỗi khi đi lễ nhà thờ Vu-Lư-Hạ là Cu Tý lại bút rút về bộ tóc. Tóc Cu Tý vàng và cứng như rơm, tuy mỗi tháng một lần vào buổi sáng chúa nhật nào gần ngày trăng tròn nhất, ông Ba cũng hết sức cắt rất cẩn thận mà nó vẫn mọc tua tủa ra ở đằng sau. Bà Ba thường chế là đuôi vịt. Mắt Cu Tý xanh và lớn. Khi Cu Tý mải đọc một cuốn sách hoặc ngắm một cái gì kỳ lạ, Cu Tý hay cau mày và mắt thành ra bé lại; những lúc bà Ba mới nhận là giống bà. Bà bảo:” Có thể Cu Tý mới là giống họ Trần chú. Dù sao Cu Tý cũng giống họ Trần một chút ”. Cu Tý xoay cái gương lại để ngắm tai, nhưng không phải để xem tai có sạch không mà là để nhớ lại bữa bị Phó Lém một tay giữ cằm một tay kéo tai Cu Tý đau điếng người đi.

Phó Lém bảo:

- Thằng này hai tai vênh lên như chuột.

Cu Tý nhăn mặt lại, treo gương lên vách rồi hỏi:

- Má ơi, có phải đợi ba về ăn điểm tâm không?

- Có chú, nếu không đợi, bày ra cho con ăn trước thì chốc nữa ba chẳng còn gì mà ăn cả.

Cu Tý ngập ngừng trước cửa sổ rồi nói:

- Nhưng má đừng đi đâu vội nhé. Chắc ba con chỉ ở chỗ kho thóc thôi.

Cu Tý nghe từ bụi rậm phía nam có tiếng sữa con Mướp già có vẻ tức giận lắm. Hình như lại có cả tiếng ông Ba đương sai bảo con Mướp. Cu Tý vội chạy vụt ngay đi không để cho bà Ba kịp ngăn cản lại. Bà cũng nghe thấy tiếng chó sủa. Bà theo ra cửa kêu Cu Tý:

- Này! Hai bố con đừng có đi mất mặt theo con chó điên ấy vào rừng. Má không có đợi suốt buổi để ăn điểm tâm đâu.

Cu Tý không nghe thấy tiếng con Mướp mà cũng không thấy tiếng ông Ba nữa. Cu Tý cuống cuống lo sợ đã mãn cuộc, quân gian đã bỏ chạy, và ông Ba với con Mướp đã đuổi theo quân gian đi đâu rồi. Cu Tý chạy xuyên qua bụi rậm có tiếng chó sủa lúc này. Có tiếng ông Ba nói rất gần:

- Khẽ chú con. Đừng vội vô ích.

Cu Tý ngừng ngay lại. Con Mướp toàn thân đương run lên, nhưng không phải vì sợ mà vì hăng máu. Ông Ba đương cúi nhìn đống xương sớ sác của con heo nái đen. Ông nói:

- Chắc nó nghe thấy ba đi tới. Con thử nhìn kỹ xem có thấy dấu vết gì không? Coi có trùng với ba không.

Cu Tý chán ngán nhìn xác con vật bị xâu xé; ông Ba thì nhìn xa hơn. Con Mướp cũng đưa mũi đánh hơi về cùng một phía ấy. Cu Tý tiến lên vài bước và xem xét mặt cát. Những lốt chân rõ rệt làm tim Cu Tý đập mạnh. Đây là lốt chân một con gấu lớn và ở lốt chân trước lớn như một cái lòng mữ, Cu Tý nhận thấy thiếu một ngón:

- Chà! Con Gấu Thọt!

Ông Xu gật đầu:

- Con nhận đúng lốt chân nó, khá lắm!

Rồi cả hai cha con cùng cúi xuống nhận kỹ những lốt chân và tìm xem con gấu đến từ phương nào và đi về phương nào.

Ông Xu nói:

- Chiến lược này gọi là đánh úp trại quân thù đây.

- Không một con chó nào cắn cả, ba nhỉ ? Hay tại con ngủ say nên không nghe thấy.

- Không, không một con chó nào cắn cả. Nó may gặp gió. Con nên nhớ là nó cũng biết việc của nó làm chó. Nó lén đến như một cái bóng, làm cái việc bần tiện này xong rồi rút ngay trước khi trời sáng.

Cu Tý thấy rợn tóc gáy. Cu Tý tưởng tượng cái bóng đen lù lù như cái vựa thóc tiến tới giữa những bụi rậm, giơ bàn tay móng nhọn ra quặp con heo nái nhút nhát đương ngủ; rồi nhe những chiếc răng nhọn trắng nhọn ra ngoạm vào xương sống, vào da thịt run rẩy và nóng hổi của con heo, rồi nhai ngấu nghiến, khiến con heo chết không kịp kêu cứu.

Ông Xu nhận xét nói:

- Thế là nó đã xuất hiện rồi. Nó không ăn được tới hai miếng. Ở trong hang trú ẩn suốt mùa đông bây giờ mới thò ra, dạ dày nó hãy còn quắt lại, vì thế ba ghét giống gấu lắm, khi đói thì nó giết thú vật khác ăn thịt. Hừ chẳng khác gì giống người, làm được gì là làm. Nhưng một con vật, mà ngay người ta cũng thế, thích làm cho kẻ khác đau khổ để mà chơi... Con cứ trông đầu con gấu, thì con sẽ thấy nó chẳng biết hối hận là gì.

- Con heo này bây giờ làm gì, hở ba?

- Thịt nó đã bị cắn nát ra, nhưng chắc hãy còn lòng để làm giò và mỡ nữa.

Cu Tý thương sót con heo lắm, nhưng tất cả những cảm giác hiện tại chỉ là bị kích thích mạnh. Con gấu tự năm năm nay vẫn trốn thoát khỏi tay tất cả các nhà chăn nuôi thú vật ở trong vùng. Sau vụ sát hại bất ngờ ngay tại nhà ông Ba này, con

gấu đã thành ra kẻ thù riêng của Cu Tý. Cu Tý nóng lòng muốn đi săn ngay, tuy nhiên nó cũng nhận thấy sờ sợ. Con Gấu Thọt đã dấn vào hẻm tận nhà Cu Tý!

Cu Tý nắm một cẳng con heo, ông Xu cũng nắm một cẳng, lúi về nhà. Con Muóp hậm hực theo sau; nó không hiểu sao người ta không đi theo vết con gấu ngay.

Ông Xu nói:

- Ba thề là ba không dám báo tin này cho má.

Cu Tý đồng ý đáp:

- Chắc chắn thế nào má cũng khóc.

- Con heo này mẩn lắm.

Bà Ba đợi ở cổng, nghe thấy tiếng hai người, bà kêu lên:

- Để tôi gọi mãi, gọi mãi thôi! Hai bố con đi đâu mà lâu thế? Nhưng trời ơi... là trời!... Con heo nái của tôi, ôi! Con heo nái của tôi!

Bà vừa kêu vừa giơ tay lên trời, ông Xu và Cu Tý bước qua cổng đi vô nhà. Bà Ba rên rỉ theo sau.

Ông Xu nói:

- Đem thịt treo lên xà nhà, như thế chó không động đến được.

Bà Ba nói:

- Kể cho tôi nghe mấy chú, ít ra cũng cho tôi biết tại sao nó lại bị chết xé xác ra như thế kia chú!

Cu Tý đáp:

- Con Gấu Thọt đẩy má à. Con xem đích là lốt chân nó.

- Thế mà mấy con chó ăn hại giờ này đã dậy đâu.

Vừa đúng lúc đó ba con chó đánh hơi thấy máu tươi chạy đến. Bà lấy đá ném và mắng:

- Đồ khốn! Chúng mày để xảy ra chuyện đến thế này. Đã chẳng giữ được, lại còn muốn ăn phần của chúng tao à! Rõ đồ ăn hại!

Ông Xu nói:

- Không có con chó nào đáng mặt chống cự nổi con gấu đó đâu.

- Nhưng nó cũng phải sửa âm lên chú!

Bà lại lấy một hòn đá nữa ném, đàn chó chạy mất.

Vợ chồng con cái ông Ba vào cả trong nhà. Đương lúc lộn xộn, Cu Tý chạy thẳng ngay vào bếp. Mùi đồ ăn làm cho bụng nó cồn cào. Bà Ba tuy bối rối nhưng cũng để ý ngay, bà kêu lên:

- Này, hãy đi rửa tay đi đã.

Cu Tý theo bố ra thùng nước. Bữa ăn sáng đã dọn ra bàn. Bà Ba ngồi lắc đầu, chán nản chẳng thiết ăn uống gì cả. Cu Tý thì gấp đầy đĩa. Có bánh bột chấm nước thịt, bánh nướng và sữa đặc. Cu Tý nói:

- Dù sao ta cũng có thịt ăn bây giờ .

Bà Ba quay lại nói:

- Phải, thịt ăn bây giờ . Nhưng mùa đông thì nhịn.

Ông Ba nói:

- Để tôi bảo Phó Lém để lại cho một con khác.

- Phải để mà mắc nợ cái đồ sỏ lá đó.

Bà Ba nói rồi lại khóc:

- Chém cha cái con Gấu Thọt. Bà mà tóm cổ được mày bây giờ ...

Ông Ba vừa ăn vừa nói nhẹ nhàng:

- Để tôi gặp tôi bảo nó.

Cu Tý phá lên cười. Bà Ba nói:

- Phải, đem tôi ra mà rồn vừa vừa chú!

Cu Tý vừa vuốt ve cánh tay bà vừa nói:

- Má à, tại con chột nghĩ không biết lúc má gặp con Gấu Thọt thì ra làm sao.

Ông Ba nói:

- Ba cá cuộc là má sẽ được.

Bà Ba lại càng thút thít nói:

- Ở nhà này chuyện gì cũng tưởng như trò đùa cả.

IV

Ông Xu đẩy đĩa ra đứng dậy nói:

- Này, Cu Tý! Hôm nay mình có việc phải làm đấy.

Lòng Cu Tý buồn rười rượi, Cu Tý nghĩ đến việc nhật cỏ.

Ông Xu lại tiếp:

- Hôm nay ta có cơ hội đi săn gấu đấy.

Lòng Cu Tý lại vui như mở cờ.

- Đi lấy cho ba túi đạn và ống thuốc và cả hộp bùi nhùi nữa.

Cu Tý vội chạy đi lấy. Bà Ba nói:

- Đấy ông coi. Bảo đi nhặt cỏ thì nó chảy mặt ra; mà bảo đi săn thì nó nhanh như cắt.

Bà đứng dậy mở trạn lấy ra một lọ mứt còn sót lại. Bà quệt mứt lên mấy chiếc bánh ăn còn lại, bọc vào một miếng vải rồi bỏ vào đầy bị của ông Ba. Bà lại lấy cái bánh khoai còn lại chiều hôm trước, cắt lấy một miếng phần bà, còn bao nhiêu bọc giấy bỏ vào bị, nhưng rồi nhìn lại phần bánh của mình, bà liền cầm ngay lên, bỏ nốt vào phần kia. Bà nói:

- Ngần này chẳng đủ để ăn bữa trưa. Nhưng có lẽ hai bố con sẽ về sớm.

Ông Xu nói:

- Bà đừng chờ chúng tôi. Nhịn đói một ngày đã chết ai đâu!

- Cu Tý đó à, ăn no thế này rồi, chỉ một giờ nữa là lại kêu đói ngay.

Ông Xu vác túi lên lưng và đeo tù và lên vai, rồi bảo:

- Cu Tý, con xách con dao lên đi cắt một khúc đuôi cá sấu lớn lại đây.

Thịt khô để dành cho chó treo ở trong kho. Cu Tý chạy đi mở cái cửa gỗ nặng. Trong kho tối và mát sực lên mùi dấm bông, mỡ úóp tro bồ đào mà người ta đã đốt để sấy thịt. Những cái móc sắt đóng vào trần để treo những quây thịt rừng đã gần trở trụ cả. Lủng lẳng còn có ba cái dấm bông khảng kheo, đã khô dẫn dùm lại, cả một cái đuôi cá sấu khô. Con Gấu Thọt quả thực là tai hại; nếu không, đến mùa thu này, thịt của đàn con trong cái bụng xệ của con heo nái đã treo đầy kho. Cu Tý cắt một miếng cá. Thịt tuy khô nhưng mềm. Cu Tý khẽ nhắm lưỡi, thấy mằn mằn nhưng cũng ngon ngon. Cu Tý chạy ra sân theo bố.

Con Mướp trông thấy khẩu súng vui mừng sủa vang lên. Khẩu súng này kiểu cổ phải nhồi thuốc đàng nòng. Con Mực ở sau nhà cũng nháy bỏ ra theo. Còn con chó mới, con Vàng, chẳng hiểu gì cả cũng ngoe nguẩy đuôi rối rít. Ông Xu lần lượt vuốt ve ba con chó, ông nói:

- Lát nữa coi chừng mày có vui như bây giờ không. Còn Cu Tý phải đi giày vào, đường đi chắc nhiều nơi xấu lắm đấy!

Cu Tý có vẻ sốt ruột lắm, nếu còn trì hoãn thêm chút nào nữa thì người nó đến nổ tung ra mất. Cu Tý chạy vụt vào buồng, lôi ở gầm giường ra một đôi giày da bò, sỏ vội vào chân rồi chạy ngay ra với bố, Cu Tý chỉ lo chưa kịp đi theo ông Ba mà đã tan cuộc sẵn rồi.

Con Mướp đi trước đưa mũi đánh hơi gấu.

- Chắc dấu chân vẫn còn ba nhỉ? Ba liệu nó đã chạy xa chưa ba?

- Chắc là xa rồi, nhưng để cho nó có thì giờ và đi trước như thế thì dễ bắt gặp hơn. Nếu nó biết bị theo dõi thì nó chạy biến ngay đi mất, còn nếu nó tưởng thế giới là của nó, thì nó lại thông thả thủng thỉnh và ngừng lại để ăn.

Lót chân về phía nam, qua các bụi rậm. Sau trận mưa chiều hôm trước, lót chân lớn và nặng càng in sâu xuống cát rõ rệt.

- Nó lớn chừng nào, hở ba?

- Nó lớn. Bây giờ nó chưa nặng lắm, vì da dầy nó còn trống rỗng và bị co lại vì mùa đông nó ẩn một chỗ. Nhưng trông những lót chân này, tuy vậy mà cũng khá sâu đấy. Đây, coi mà xem, về phía sau lại lõm xuống nhiều hơn. Cũng giống y như lót chân hươu. Một con hươu hay một con gấu, to lớn nặng, bước đi đều như thế. Một con mang nhỏ nhẹ, hay một con nai tơ thì đi đầu ngón chân và con thấy đế của nó về phía trước rõ hơn. Ồ, con gấu này lớn lắm.

- Khi tới nơi gặp nó ba có sợ không?

- Không, nếu không có điều gì không may xảy ra thôi. Ba chỉ sợ cho mấy con chó đáng thương. Chính chúng nó mới dễ bị nguy.

Cu Tý chớp chớp mắt.

- Ba chắc con không sợ phải không?

- Ồ, không!

Nghỉ ngơi một lát, Cu Tý lại nói:

- Nhưng nếu con sợ thì có phải leo lên cây không?

Ông Xu cười:

- Phải leo chứ. Mà ngay con không sợ, cũng leo lên, cây là chỗ ngồi rình xem tốt nhất.

Hai người yên lặng đi. Con Mướp già vẫn đi trước dẫn đường một cách chắc chắn. Con Mực, con chó lớn, chịu đi theo sau con Mướp, thấy con Mướp hít cũng hít, thấy nó ngừng cũng ngừng. Con Vàng, con chó lòi, thì nhảy nhót ở bên cạnh, có lúc lại đuổi theo một con thỏ ở trong hang chạy ra. Cu Tý huýt còi gọi nó nhưng ông Xu bảo:

- Mặc nó, con ạ. Nó thấy có một mình thì nó lại trở về ngay đó mà.

Con Mướp già rít lên một tiếng và ngoái cổ lại nhìn.

Ông Xu nói:

- Con ranh đã chuồn đi lối khác rồi. Chắc là nó đi ra phía đầm. Nếu thế thì chúng mình đi quanh lối kia chặn đầu nó.

Cu Tý biết ngay là mảnh khỏe nhà nghề của bố. Cu Tý nghĩ thầm: Nếu vào tay bọn Phó Lém thì chắc lúc bắt gặp con gấu họ đã xô nhau đuổi theo nó. Họ sẽ hò hét,

chủi rửa và thúc lũ chó săn của họ sủa vang rừng lên, và con gấu già tinh khôn thừa biết là họ tới. Ba có kinh nghiệm gấp mười họ, ai cũng biết. Cu Tý nói:

- Ba có biết chắc là con thú sẽ làm gì không?

- Phải biết chắc chắn. Con thú rừng bao giờ cũng nhanh hơn người, mà khỏe hơn nhiều. Người ta thì có cái gì hơn con gấu? Chỉ một chút ít ý thức. Người ta không thể chạy lẹ hơn gấu, nhưng nếu người ta khôn hơn nó thì vút sừng đi, đừng có săn bắn gì nữa.

Thông bắt đầu thưa dần. Hai người chột đi tới một cái truông đầy bụi rậm và vài chòm cây sồi diên điển và những cây cọ thấp lè tè. Bụi rậm thì rất dày, chằng chịt đã tường vi. Rồi tới khu đất rộng về phía tây nam, thoạt mới trông giống như một cánh đồng cỏ; đấy là cái đầm cỏ sước. Cỏ mọc dưới nước ngập đầu gối. Lá cỏ như răng cửa mọc dày đặc. Con Mướp già lao mình xuống. Nước xao động để lộ ra mặt ao. Một cơn gió thổi qua cánh đồng, ngọn cỏ rung rinh gợn sóng và tách ra, Cu Tý trông thấy đến hơn mười cái ao con. Ông Xu chăm chú theo dõi con Mướp. Còn Cu Tý có vẻ ham thích cái cảnh lộ thiên bát ngát của cánh đồng cỏ hơn cảnh rừng âm u rợp bóng. Bất kỳ lúc nào cái bóng đen to lớn của Gấu Thọt hình như cũng có thể đứng sừng lên.

Cu Tý khẽ nói thầm:

- Ta đi vòng quanh chú ba?

Ông Xu lắc đầu khẽ đáp:

- Có gió. Không chắc nó đã chạy ngang qua ngay bây giờ.

Con Mướp chạy lảng quăng trên bờ ao, chỗ đất rắn. Nhiều chỗ gặp nước, hơi gấu biến mất. Có một lúc con Mướp vục hẳn đầu xuống uống nước, nhưng không phải vì nó khát, mà vì nó ngửi thấy đúng hơi gấu. Nó quả quyết lội xuống giữa ao. Con Mực và con Vàng thấy nước sâu mà chân lại ngắn quá không dám đi nữa, phải leo lên chỗ đất cao đứng rũ lông và lo lắng nhìn theo con Mướp. Con Vàng sủa lên vài tiếng ngắn. Ông Xu phải đập khe khẽ lên mình nó để bảo nó im đi. Cu Tý cẩn thận đi theo ông từng bước. Một con vịt xanh bất thành linh bay sát đầu Cu Tý khiến Cu Tý hoảng sợ. Nước đầm lạnh ngấm vào chân Cu Tý, quần ướt dính chặt vào mình Cu Tý, bùn sinh như hút lấy giày Cu Tý.

Ông Xu khẽ nói:

- Nó đã ẩn ở đây.

Ông chỉ cho Cu Tý coi những chiếc lá dẹt, nhẵn như mũi tên có vết răng cưa, có chiếc bị cắn đứt rời hẳn cành.

- Đây là thuốc hồi xuân của nó đấy. Mới ở trong hang trú ẩn ra bao giờ nó cũng đi kiếm ngay lá này để ăn.

Ông cúi xuống cầm chiếc lá, cạnh bị cắn đã úa vàng, rồi nói.

- Nếu nó đến đây từ hôm qua thì bực quá. Nó đến ăn khai vị ở đây trước rồi mới đến thịt con heo nái nhà mình. Con chó săn cũng ngừng lại. Hơi gấu bây giờ không còn ở dưới đất nữa mà vương ở cành cây, ngọn cỏ lúc nó đi qua đã sát bộ lông hôi sặc sụa vào đó. Con chó chúm mũi vào một bụi cây sồi ngẩng nhìn ra phía xa, lúc nó đã nhận định chắc chắn rồi, nó lao mình về phía nam. Bây giờ ông Xu không cần phải giữ gìn nói khề nữa:

- Nó ăn xong và đã về hang rồi.

Ông lên một chỗ đất cao và nhìn theo con chó. Ông bước nhanh và nói:

- Đã nhiều lần ba được xem gấu ăn lá cây dưới ánh trăng. Nó thỏ mạnh, lê chân dầm mình xuống bùn và kêu gầm gừ. Nó ngắt lá đưa lên mồm ăn như người. Rồi nó hếch mũi, nhai như chó nhai cỏ. Chim đi ăn đêm mà bay qua trên đầu nó, phải sợ kêu, ếch nhái kêu òm ộp, vịt trời thì kêu quang quác, quang quác, và những giọt nước đọng trên cành lá long lanh như mắt cú.

Cu Tý nghe nói như chính mắt trông thấy thực:

- Ồ, ba ơi! Con thích được xem gấu ăn lá cây quá.

- Được, cứ sống lâu như ba rồi con còn thấy nhiều cái lạ lùng kỳ quái khác nữa.

- Ba có giết nó khi nó đang ăn không?

- Không con ạ, đã bao nhiêu lần ba chỉ cầm súng rồi đứng xem chúng ăn, những lúc đó trông chúng rất ngây thơ vô hại. Bản tính ba không muốn bắn chúng những lúc ấy, hoặc khi chúng nó đang cặp nhau. Đôi khi nhà hết thịt và đói, ba mới phải làm những việc trái ý ba. Con đừng có bắt chước bọn Phó Lém bắn giết bừa bãi, không cần dùng cũng sát hại để chơi. Như thế cũng độc ác chẳng khác gì loài gấu. Con có hiểu không?

- Thừa ba, vâng.

Con Mướp già bỗng sủa vang lên một tiếng. Con đường đang theo dõi bỗng rẽ ngoặt thước thợ về phía đông.

Các bụi rậm ở đây trông dày đặc như không thể vào lọt được là chỗ trú ẩn rất tốt cho muông thú. Gấu Thọt khi đã khảnh ăn thì khó có thể làm cho nó dời xa hang được. Những cây non mọc san sát như một cái hàng rào. Cu Tý tự hỏi không biết con gấu to lớn làm thế nào mà chui lọt vào được. Nhưng xem kỹ thì bụi rậm có nhiều chỗ khe hở thành những lối đi rõ ràng. Có nhiều lối chân ngang dọc. Lối chân mèo rừng đuối theo hươu, sơn miêu đuối theo mèo rừng và cả lối chân chuột, chân thỏ, chồn, phụ thủ, kiếm ăn ở xung quanh.

Ông Xu nói:

- Phải nhồi súng mới được.

Ông ra hiệu cho con Mướp đợi. Con chó nằm xuống. Hai con Mực và Vàng cùng phục xuống bên cạnh nó. Ông Xu lấy ống thuốc súng đeo trên vai Cu Tý xuống, lấy một ít đổ vào nòng súng; ông lại lấy trong túi ra một túm rêu khô, dùng đũa nhồi lên trên thuốc đống đạn chì đổ vào, rồi lại nhồi rêu lần nữa, xong đậy miệng súng lại.

- Được rồi. Mướp! Đi đi!

Buổi sáng họ đi như đi chơi chứ không phải là đi săn. Bây giờ tới bãi đầm tối, cỏ mọc đầy đặc cao hơn đầu người; cào cào, châu chấu sợ vụt bay lên rào rào như gió; đất thì đen ẩm, ở hai bên bụi rậm tiếng chân thú chạy vội nghe loạt soạt. Thỉnh thoảng mới có một tia mặt trời lọt qua chỗ bụi thưa, một chỗ cây cỏ bị rạp hẳn xuống, như một cái hầm bằng lá cây, lại thêm mùi hôi hám bốc ra nhức óc. Đích thì là lối gấu qua lại, không còn sai lầm nữa. Lông con Mực dựng đứng lên. Mướp già thì chạy vụt lên. Ông Xu và Cu Tý phải cúi rạp xuống để đi theo. Ông cầm khẩu súng đã nạp sẵn đạn, miệng súng chĩa ra đằng trước và lựa chiều để lỡ ông vấp chân mà đạn nổ thì cũng không trúng vào mấy con chó. Một cành cây bỗng kêu đánh rắc một cái ở đằng sau khiến Cu Tý bấu chặt lấy áo của ông Xu. Một con sóc chạy biến mất. Bụi rậm thưa dần. Mặt đất thấp xuống thành bùn lầy. Ánh mặt trời xiên qua từng khoảng, từng khoảng lớn bằng cái rổ. Có những cây đuôi chồn to cao hơn đầu người. Một cây bị gấu giậm lên gãy rạp xuống. Mùi hương hăng hắc tỏa trong không khí ẩm áp. Ngay lúc đó một cành cây non bỗng bật dựng thẳng lên. Ông Xu chỉ cho Cu Tý xem. Cu Tý hiểu là Gấu Thọt vừa mới qua đây chưa đầy mấy phút. Con Mướp già lông lộn lên. Nó dí sát mũi xuống đất. Một con chim khách bay vù lên, báo hiệu cho con gấu, và kêu: Bò lích ộp oa a a.

Đất lầy thụt xuống thành một dòng nước nhỏ, có vết chân gấu vượt ngang qua dòng nước, rồi lại tiếp tục in trên đất lầy. Cu Tý nhận thấy lưng áo của ông Ba ướt đầm. Cu Tý sờ tay áo của mình cũng thấy nhỏ giọt. Bỗng con Mướp sủa lên và ông Xu vừa chạy vừa kêu:

- Cái lạch sông! Nó định đi ra cái lạch sông!

Một tiếng động nổi lên. Cây cối gãy rãng rắc. Con gấu hiện ra như một cơn lốc đen, đè bẹp tất cả vật chướng ngại ở dưới chân. Chó sủa vang. Hai tai Cu Tý ù lên, và tim đập mạnh. Cu Tý vấp phải một cành tre non, ngã lăn đùng ra, nhưng lại đứng ngay được. Ông Xu ngăn cản chạy lạch bà lạch bạch đằng trước như người lội nước. Mấy con chó khó lòng đuổi kịp Gấu Thọt và cản nó qua lạch.

Cạnh bờ lạch mở ra một khoảng đất trống, Cu Tý thấy nhô ra một khối đen lù lù chẳng ra hình thù gì cả. Ông Xu ngừng lại đưa súng lên. Ngay lúc đó, một vệt màu nâu nhô vọt lên cái đầu rối sù. Mướp già tấn công kẻ địch. Nó nhảy lên, lui lại, rồi

lại nhảy lên. Mực cũng lăn sả vào theo. Gấu Thọt xoay mình, tát con Mực. Con Mướp xông vào cạnh sườn nó. Ông Xu phải ngừng nổ súng. Ông sợ bắn nhầm mấy con chó.

Gấu Thọt ranh mãnh bỗng làm ra vẻ thản nhiên. Nó đứng thẳng lên lắc la lắc lư cái mình, giả bộ do dự. Nó rên rĩ như một đứa trẻ. Mấy con chó đứng tách ra xa một lúc. Đúng lúc nên bắn, ông Xu tựa súng lên má, bóp lẫy chỉ nghe thấy bốp một tiếng mà không nổ. Ông lại lên cò và bóp một cái nữa. Trán ông toát đầm mồ hôi. Đạn lại không nổ. Còn bão táp đen lại nổi lên đập vào mấy con chó một cách mau lẹ không thể ngờ được, những chiếc răng trắng nhọn, những chiếc móng dài nhọn trở ra vun vút như chớp nhoáng. Nó gầm, nó thét, nó lăn lộn, nó nghiêng răng ken két, đánh đập túi bụi. Những con chó nhanh cũng không kém. Con Mướp từ trong bụi sỏ ra, khi Gấu Thọt quay lại đánh thì con Mực nhảy vào ngoạm lấy cuống họng lông lá của Gấu Thọt.

Cu Tý sợ chờ người ra. Ông Xu tựa súng lên vai, lưng cong xuống, mắt môi, đặt ngón tay vào cò. Con Mướp nhảy vào sườn bên phải con gấu. Con này không quay lại, nó đánh con Mực ở bên trái ngã lăn vào bụi rậm. Ông Xu bóp cò. Một tiếng nổ theo rít lên như còi và ông Xu ngã ngửa người ra: súng đã giật hậu. Cu Tý vội chạy lại đỡ, nhưng ông Xu đã đứng dậy rồi. Má bên phải đen nhò thuốc súng. Gấu Thọt gạt được con Mực ra, xoay lại tóm được con Mướp, hai tay ghì vào ngực. Mướp ré lên. Mực lại xông vào phía sau gấu và cắn vào hạ bộ nó.

Cu Tý hét lên: Nó giết Mướp mất.

Ông Xu vội lăn sả vào giữa đám, đâm báng súng vào sườn gấu. Tuy bị đau, Mướp cũng cố cắn được một cái vào cổ họng đen của gấu. Gấu gầm lên, xoay người mạnh một cái, chạy ra lạch và lao xuống nước sâu. Hai con chó vẫn theo sát. Gấu Thọt ra sức bơi. Chỉ có đầu Mướp nổi trên mặt nước dưới mõm gấu. Con Mực rất can đảm bám ngay trên lưng gấu. Gấu sang tới bờ bên kia và leo lên. Mướp buông gấu ra ngã lăn xuống đất. Gấu nhào vào bụi rậm. Mực vẫn bám trên lưng gấu, nhưng lúng túng cũng ngã nốt và loạng choạng quay về phía lạch nước. Từ bụi rậm đằng xa có tiếng cây đổ gãy sầm một cái, rồi yên lặng.

Ông Xu gọi: ” Mực! Về đây! Mướp về đây! ”

Mực ngoe nguẩy đuôi nhưng không nhúc nhích. Ông Xu đưa tù và lên miệng khê thổi. Cu Tý thấy Mướp ngẩng đầu lên xong lại gục xuống.

Ông Xu nói: Ba phải sang đem nó về.

Ông cởi giày ra, và tụt từ trên bờ cao xuống nước. Ra khỏi bờ mấy thước ông bị dòng nước mạnh cuốn ra giữa lạch như một khúc gỗ. Ông cố gắng chống lại. Cu Tý thấy ông nhoi lên vượt nước ở mặt và trèo lên bờ. Ông đi tới chỗ con chó nằm xem

xét, rồi ôm nó lên tay. Lần này ông đi ngược dòng nước một quãng rồi mới lội xuống bơi một tay; vì một tay còn mắc ẵm chó. Dòng nước đưa ông đi và khi tới bờ bên này thì vừa vịn đến gần chỗ Cu Tý đứng. Con Mực bơi theo ông, lên đến bờ, nó đứng rũ lông. Ông Xu khẽ đặt con Mướp xuống, nói:

- Bị thương khá nặng.

Ông cởi áo sơ mi ra, đặt con Mướp vào, thắt cánh tay áo lại thành cái túi đeo sau lưng, ông nói:

- Thôi lần này thì nhất định phải mua một khẩu súng mới. Chỗ má ông bị thuốc súng bắn vào bây giờ sưng lên.

- Súng hỏng cái gì thế, hở ba?

- Mỗi thứ một tý. Cái cò thì rít quá. Cái này thì ba đã biết rồi. Phải kéo nó hai ba lần thì mới được. Nhưng đạn lại giật hậu, thì chắc là cái lò so lớn yếu quá rồi. Thôi đi về. Con cầm lấy cái súng vô dụng này.

Hai bố con, người trước kẻ sau, đi theo con đường cũ, qua bãi lầy về nhà. Ông Xu nói:

- Còn chưa bắt được gấu, ba còn bực mình lắm. Nhưng phải có một khẩu súng mới và thì giờ nữa.

Cu Tý bỗng cảm thấy không thể chịu đựng được nếu cứ phải đi sau nhìn thấy cái gói mềm mềm lưng lẳng trước mặt, giọt từng giọt máu xuống lưng trần ồm nheo của ba Cu Tý.

- Ba ơi! Con đi lên trước đây.

Ông Xu quay lại nhìn vào mắt Cu Tý nói:

- Không mệt và ngã quay ra đấy chứ?

- Không. Con đi dẫn lối cho ba.

- Ủ được, lên trước đi. Này cầm lấy cái túi này, lấy một món bánh ăn đi. Con sẽ thấy dễ chịu hơn. Cu Tý mò trong bị lôi ra một gói bánh kẹp. Mứt dâu thì chua và mát lạnh cả lưỡi. Cu Tý ăn thấy ngon quá đậm xấu hổ. Nó ăn luôn mấy chiếc, và đưa mấy chiếc cho bố.

Ông Xu nói:

- Ăn vào tỉnh cả người.

Một tiếng rên rĩ từ trong bụi rậm đưa ra. Một hình thù run rẩy chạy theo hai người. Đó là con Vàng, con chó lòi; Cu Tý cúi tiết đá cho một cái. Ông Xu bảo:

- Mặc nó. Từ trước tới giờ ba vẫn không tin cậy gì nó. Có những con chó săn gấu rất giỏi, có những con sợ, mình chịu chẳng làm gì được hơn.

Đi khỏi được bãi lầy tới rừng thông thực dễ chịu. Giá có phải đi hàng mấy cây số trong bụi rậm cũng còn dễ chịu hơn là đi trong bùn lầy. Khi trông thấy bóng trại ở

chân trời, thì đã quá trưa rồi. Ông Xu và Cu Tý đi theo con đường cát về nhà. Con Mực và con Vàng chạy trước đến uống trong cái thùng đựng nước cho gà vịt. Bà Ba ngồi đợi trên cái ghế xích đu ở trước cửa trên đui có cái áo rách đang vá. Bà nói:

- Không có gấu mà một con chó chết, hừ?

- Chưa chết đâu. Đi lấy cho anh ít nước, một mảnh vải, một cái kim khâu cỡ lớn và chỉ.

Bà đứng ngay dậy để giúp ông. Cu Tý vẫn thường ngạc nhiên thấy mẹ người phục phịch như thế mà nhiều lúc nhanh nhẹn và khéo tay đáo để. Ông Xu đặt con Mướp già xuống bực cửa; nó kêu rên. Cu Tý cúi xuống vuốt đầu nó, nó nhe răng ra với Cu Tý. Bà Ba xẻ một cái yếm ra thành những miếng băng và bảo Cu Tý:

- Con chạy đi kiếm nước đi.

Cu Tý chạy đi lấy ầm nước sôi. Ông Xu ôm một ôm bao cói lại để làm đệm cho con chó. Bà Ba đem vải đệm đến. Ông Xu cởi chiếc áo dầm máu bọc con chó ra, rửa từng vết thương nặng. Con Mướp nằm yên để ông làm, nó bị cào xé như thế nhiều lần rồi, nó biết. Ông Xu khâu hai vết thương sâu nhất lại, rồi bôi nhựa thông vào. Con chó chỉ kêu lên một tiếng rồi nằm yên. Ông Xu nói: Đã có một chiếc xương sườn bị gãy, chịu không làm gì được, nhưng cũng không quan hệ gì nếu con chó sống được. Nó mất nhiều máu, hơi thở rất yếu. Ông Xu ẵm nó lên cả vải đệm. Bà Ba hỏi:

- Anh đặt nó đâu bây giờ ?

- Trong phòng. Đêm nay anh phải thức để săn sóc nó.

- Trong phòng em đó à? Cần săn sóc nó hết sức, nhưng em không thích anh thức suốt đêm, đứng lên nằm xuống làm em mất ngủ. Suốt đêm qua em đã không chớp mắt được phút nào cả.

- Nếu vậy anh ngủ với Cu Tý và đặt Mướp ở trong phòng Cu Tý vậy. Anh không bỏ nó một mình trong suốt đêm nay. Cu Tý lấy cho ba một ít nước lạnh lên đây.

Ông đem Mướp vào phòng Cu Tý, đặt nó nằm trong một góc trên đồng bao cói. Nó không uống nước và có lẽ nó không đủ sức uống; ông Xu phải cạy mồm và đổ nước vào cho nó.

- Thôi bây giờ để cho nó ngủ. Ta đi làm việc khác.

Trong trại chiều hôm nay có một vẻ yên tĩnh khác thường. Cu Tý đi nhặt trứng và vắt sữa bò; Cu Tý dắt con bê lại với bò mẹ rồi chạy đi bỏ củi cho bà Ba. Ông Xu thì quen lệ, gánh đôi thùng ra ao lấy nước. Bà Ba thì đi nấu cá và đậu làm cơm chiều. Bà lại cắt một miếng thịt heo tươi mỏng và rán lên. Bà lẩm bẩm:

- Giá có một miếng thịt gấu chiều nay cũng đỡ bực.

Cu Tý thì đói meo, còn ông Xu thì không muốn ăn. Ông đứng lên hai lần để lấy thức ăn cho bà, nhưng bà lắc đầu từ chối. Bà uể oải đứng dậy dọn bàn và rửa bát. Bà chẳng hỏi han gì về cuộc đi săn cả. Cu Tý muốn nói ngay để kể cho hết cái thú mê ly quên rũ của cuộc đi săn, cuộc đánh nhau và nỗi lo sợ hồi hộp của mình. Ông Xu ngồi im lặng. Chẳng ai để ý đến Cu Tý cả, cu cậu đành cầm cúi ăn đĩa đậu.

Mặt trời lặn, ánh nắng trong và đỏ. Những bóng đen dài rãi ra ở trong bếp.

Ông Xu nói:

- Mình mệt lử, đêm ngủ chắc là ngon.

Cu Tý chân bị đau và trầy da vì đi giày, nói theo:

- Con cũng thế.

Bà Ba nói:

- Má còn phải thức một lúc nữa. Suốt ngày hôm nay chẳng làm được việc gì cả, hết lo lắng lại phiền muộn, lại còn phải làm dòi heo nữa.

Ông Xu và Cu Tý về phòng, thay quần áo bên cạnh chiếc giường nhỏ hẹp. Ông nói:

- Này, nếu ba mà cũng mập như má thì thế nào đêm nay cũng có người lăn xuống đất.

Cái giường tuy hẹp nhưng đủ chỗ cho hai bố con gầy khẳng khiu nằm.

Ánh hoàng hôn nhạt dần về phía tây, căn phòng cũng dần dần tối lại. Con chó vừa ngủ vừa rên rỉ. Một lúc sau trăng lên và rải ánh bạc vào trong phòng. Hai bàn chân Cu Tý phồng lên, đầu gối mỏi ròi. Ông Xu hỏi:

- Con không ngủ à?

- Con cứ nghĩ lại cuộc đi săn mà không sao ngủ được.

- Chúng ta đi xa quá. Thế nào, con có thích đi săn gấu không?

Cu Tý bóp đầu gối, đáp:

- Con càng nghĩ càng thích.

- Ba đoán thế.

- Con thích lúc rượt theo. Con thích thấy cây cối và lau sậy gãy xuống trong bùn lầy.

- Ừ...

- Con thích nghe con Mướp chốc chốc lại sủa lên.

- Nhưng lúc đánh nhau sợ lắm, có phải không?

- Sợ ghê lắm.

- Kinh nhất lúc những con chó bị thương chảy máu, và tất cả những việc vừa qua. Con chưa được coi lúc gấu bị giết. Nó ác thật đấy, nhưng lúc nó bị hạ và bị chó cắn

vào cuống họng cũng thương lắm, nó kêu như người, rồi nó lăn ra chết trước mắt mình.

Hai bố con nằm cạnh nhau, im một lúc lâu, rồi ông Xu nói:

- Giá những thú rừng để yên, đừng đụng chạm đến chúng ta.

Cu Tý nói:

- Con muốn giết chết bọn chúng nó. Những con đến ăn trộm của mình và làm mình đau và bị thương.

- Giống vật đầu có ăn trộm. Nó cũng phải kiếm ăn, và kiếm ăn theo lối riêng của nó. Cũng như mình. Nhưng giống beo, giống sói, giống gấu, bản tính của nó là phải giết thịt để ăn. Nó có kẻ đầu đến ranh giới của một trại, hay những hàng rào của người ta dựng lên. Con bảo làm sao một con vật có thể biết được miếng đất này của ba, ba đã bỏ tiền ra mua? Con bảo làm sao một con gấu, biết được rằng ba cần phải có lợn để ăn thịt? Nó chỉ biết có mỗi một việc là nó đói thôi.

Cu Tý ngắm nhìn vào quãng không. Cái đảo nhà ông Ba, Cu Tý thấy hình như bị thần đói bao vây. Lúc đó, trong ánh trăng hình như có trăm ngàn con mắt long lanh, màu xanh, màu đỏ, màu vàng. Thần đói bước những bước dài vào trại, giết chóc, ăn uống rồi lại đi. Mèo, chuột đột kích vào chuồng vịt, rồi đến gần sáng, beo, sói có thể cắn cổ con bê và Gấu Thọt trở lại tàn sát để ăn sống nuốt tươi.

Ông Xu nói:

- Thú vật hành động chẳng khác gì ba đi săn để lấy thịt. Ba đến săn tận hang ổ chúng, nơi chúng ăn ngủ và sinh con đẻ cái. Thật là một cái định luật tàn khốc, nhưng định luật là thế. Phải giết chóc nếu không thì chết đói.

Từ trước tới nay, trại rất an ninh. Thú rừng có đến nhưng lại đi ngay. Tuy vậy Cu Tý thấy sợ hãi rừng mình không hiểu tại sao.

- Con lạnh à?

- Có lẽ thế.

Cu Tý thấy Gấu Thọt đi lảo đảo, đánh đập, gặm thét. Cu Tý thấy Muớp già nhảy lên, bị bắt, bị cấu xé, rồi rơi xuống, tan tành, máu me đầm đìa. Tuy nhiên trại rất an ninh.

- Nằm xích lại đây với ba cho ấm.

Cu Tý lẩn sát vào ông Xu, người ông xương xẩu nhưng gân guốc. Ông Xu đưa một cánh tay cứng rắn ra ôm lấy Cu Tý. Có ba là chẳng còn lo sợ gì nữa, thực là yên ổn. Ba đã bơi ngược dòng nước để cứu con chó bị thương. Ba đã chiến đấu để giữ cho trại được an ninh, mà trại rất an ninh. Cu Tý cảm thấy yên tâm khoan khoái, và ngủ thiếp đi. Có một lúc Cu Tý thức dậy, lo lắng. Thấy ông Xu ngồi xồm ở góc

phòng sáng những ánh trăng, dương sẵn sóc con chó, Cu Tý lại yên tâm nhắm mắt ngủ.

V

Lúc ăn điểm tâm, ông Xu nói: Phải lo cho có một khẩu súng mới được, nếu không thì phiền lắm.

Con Mướp già đã khá hơn nhiều. Vết thương đã khép miệng và không sưng lên. Nó mất nhiều máu nên chỉ muốn ngủ. Nó uống được một ít sữa đựng trong một cái bầu ông Xu đưa cho.

Bà Ba hỏi:

- Anh định mua súng mới à? Tiền đóng thuế còn chưa lo đủ đấy!

Ông Xu cãi lại:

- Anh nói là phải lo kia mà.

- Anh lo cái gì mà không trả được thì em đến thất cố.

- Em nghe đây này. Anh có bao giờ lường gạt ai đâu. Anh mua bán đổi chác bao giờ cũng được lòng mọi người.

- Thế anh định đổi cái gì?

- Con chó lài.

- Con chó lài thì ai đổi.

- Nó là một con chó tốt.

- Phải, tốt ăn ấy.

- Em cũng đã biết là bọn Phó Lém thích có chó lắm.

- Nay anh, đừng có đi giao dịch với bọn Phó Lém, có mà chỉ còn cái quần đùi mặc về.

- Nhưng hôm nay anh và Cu Tý thế nào cũng phải đến đấy.

Ông nói một cách cương quyết, khiến bà thở dài, đáp:

- Phải đấy, đi hết cả đi, để mình tôi ở nhà đi kiếm củi, gánh nước lấy, có ngã xuống ao cũng mặc xác tôi, chẳng ai hay. Phải đấy, cứ dẫn nó đi đi.

- Có bao giờ anh đi đâu mà để em thiếu củi, thiếu nước đâu.

Cu Tý đứng nghe lo lắng. Giá có phải nhịn đói để được đi đến nhà Phó Lém cũng thích.

Ông Xu nói:

- Cũng cần phải cho con nó đi gặp người này người nọ để học cách giao thiệp với mọi người.

- Phải, học ở đâu thì học chứ học cái tụi Phó Lém thì chỉ có mà ăn ở bạc đen.

- Nó cũng có thể học biết những điều đó để mà tránh. Thế nào thì thế, anh cũng dẫn nó đến đấy.

Nói xong, ông đứng dậy, bảo Cu Tý:

- Ba đi lấy nước, còn con đi chặt một ít bó củi lớn về đây.

Bà Ba hỏi vói theo:

- Thế có đem đồ ăn trưa đi không?

- Anh không muốn làm phật lòng láng giềng. Anh sẽ ăn trưa với họ.

Cu Tý chạy ra đóng củi. Mỗi nhát rìu bổ xuống khúc củi thông tựa như một bước đưa Cu Tý đến gần nhà Phó Lém và thằng Diều Rom, bạn nó. Cu Tý bổ được một đồng lớn đem chặt đây vào chiếc thùng củi ở trong bếp cho má dùng. Ông Xu vẫn chưa gánh nước về. Cu Tý liền chạy ra chuồng ngựa đóng yên. Có ngựa sẵn sàng thì hai bố con có thể đi ngay được sớm, kéo má lại kiểm tra có gì khác để ngăn cản. Thấy ba đứng ở trên con đường cát đi về, lưng còng xuống vì gánh hai thùng nước đầy áp lên tận miệng, Cu Tý vội chạy lại giúp ba đặt gánh nước xuống, nếu mất thăng bằng thùng nước lật đổ đi thì lại toi công gánh lần nữa.

Cu Tý nói:

- Con thắng yên ngựa rồi.

Ông Xu cười nói:

- Thế còn củi, ba chắc cũng rồi. Khá lắm. Để ba đi mặc áo, con lấy xích buộc cổ con Vàng lại và đem súng ra đây rồi đi.

Bộ yên ngựa mua của bọn Phó Lém, họ lớn quá, ngồi không vừa nhưng cả hai bố con Cu Tý ngồi vừa vặn.

- Con lên ngồi đằng trước đi. Nếu cú lớn phồng mãi lên như thế này thì ba phải cho ngồi đằng sau, không có vướng mắt, ba chẳng trông thấy gì cả. Lại đây. Mực! Đi!

Con chó Lài chạy theo. Đi một quãng, nó ngừng lại ngoái nhìn đằng sau, ông Xu nói:

- Tao mong lần này là lần chót mày nhìn cái nhà này nhớ.

Con ngựa sung sức chạy nước kiệu. Lưng ngựa rộng, cái yên cũng rộng, Cu Tý ngồi vọt vọt tựa vào bố chẳng khác gì ngồi trong một cái ghế xích đu cả. Con

đường cát dài trông như một tấm băng rải ra nắng lốm đốm in bóng lá cây. Đến phía tây gần cái ao, thì nó tách ra làm hai: một đường đi tới nhà Phó Lém; một đường thì quẹo về phía bắc. Có nhiều vết riu đẽo đã lâu ngày lên thân một cây thông lớn để chỉ lối quẹo.

Cu Tý hỏi:

- Ba hay bọn Phó Lém đánh những dấu đó thế?

- Những dấu này đã có từ lâu lắm. Cả bọn Phó Lém và Ba đều không nghe thấy ai nói đến. Con xem, đây có những vết đẽo rất sâu mà thông thì mọc rất chậm cho nên Ba cho là vết đẽo của người Y-Pha-Nho. Ông giáo con học năm ngoái không dạy con lịch sử à? Chính người Y-Pha-Nho đã làm con đường này. Con đường chúng ta vừa đi là con đường ngựa chạy cũ của người Y-Pha-Nho đi ngang qua Phú-Lư. Nó bắt đầu từ Đồn-Bắc-Lư.... Đường kia thì đi về Tam-Bá, kêu là Long-Đạo. Con đường này kêu là đường Hắc-Hùng.

Cu Tý quay lại, ngược mắt lên nhìn bố:

- Ba bảo người Y-Pha-Nho có giết gấu không?

- Chắc họ phải giết chứ. Họ phải chống nhau với người da đỏ bản xứ, với bọn gấu này. Y như mình bây giờ, chỉ khác là bây giờ không có người bản xứ thôi.

- Bây giờ có người Y-Pha-Nho nào ở đây nữa không?

- Không một người nào còn sống cả. Ngay ông nội con cũng nói là không trông thấy một người nào cả. Người Y-Pha-Nho đi từ đường biển đằng kia lại, qua Phú-Lư buôn bán và săn bắn, rồi chẳng ai biết họ đi đâu mất.

Dưới ánh xuân vàng buổi mai, những cảnh hàng ngày của rừng rậm vẫn thông dong tiếp diễn. Từng đôi chim cổ đỏ cặp nhau, những con đực nghênh ngang cái mào, ca hát khắp mọi nơi, khiến cái đảo thông nhà ông Xu vang lên những tiếng bồng trầm. Ông Xu nói:

- Thực ra êm tai hơn cả vĩ cầm và lục huyền cầm, có phải không?

Cu Tý đương mơ màng đi ở giữa biển với bọn người Y-Pha-Nho, nghe ông Xu nói, bỗng giật mình trở về với thực tại.

Mía đã ra lá. Nhài đã trở bông và bông đã héo. Lê dại và dứa thì đương mùa hoa. Suốt dọc đường đi về phía tây có đến một cây số um tùm lá xanh non, và hoa hồng, hoa trắng. Những con ong mật bay hút nhị hoa. Qua một quãng rừng hoang, đường đi hẹp lại. Ngựa đi bước một. Bụi rậm san sát nhau. Những cây sồi thấp và bụi sim mọc vường cả lối đi, mọc cả vào chân vào cẳng. Cây cối rậm rạp, thấp và không có bóng mát. Mặt trời lên cao và nắng gắt. Ngựa thở phì phò; yên cương cọ sát nhau kêu ken két.

Hai dặm đường đi bị nóng nực và yên tĩnh. Chỉ có một con cáo chạy ngang qua, kéo lê cái đuôi như cái chổi, và một con vật hình thù vàng vàng có lẽ là mèo rừng nhảy vọt một cái biến vào bụi sim. Rồi đường đi rộng ra. Cây cối thưa thớt và cái lùm cây cao lớn trên đèo nhà Phó Lém bắt đầu hiện ra. Ông Xu xuống ngựa bắt con chó Lài, rồi lại lên ngựa, ôm con chó trên tay.

Cu Tý hỏi:

- Sao ba lại ôm nó.
- Đừng hỏi lời thôi.

Người ngựa đi qua một cánh đồng mát mẻ dưới bóng sồi, và bóng cọ. Đường rẽ quẹo đi để lộ ra nhà Phó Lém sơn xám đã lạt màu, cất bên gốc cây sồi cổ thụ. Một cái ao lấp lánh đằng sau nhà.

Ông Xu nói:

- Hôm nay đừng có chòng ghẹo thằng Diều Rơm nhé.
- Con có chòng ghẹo nó bao giờ đâu. Nó là bạn của con mà.
- Thế thì tốt lắm. Nó là lúa thú nhì. Nếu nó có cái gì khác tính, kỳ cục thì cũng không phải lỗi ở như nó.
- Trừ chú Lí ra, Diều Rơm là bạn thân nhất của con.
- Con nên chơi với chú Lí thì hơn, Lí kể những truyện quái gở như của Diều Rơm nhưng ít ra nó còn biết là nó nói khoác.

Bỗng cảnh rừng tịch mịch bị phá tan. Tiếng huyền nào từ trong nhà đưa ra. Có tiếng sô bàn sô ghế, tiếng đĩa chén vỡ loảng soảng, tiếng chậu đập xuống sàn thình thình, và tiếng đàn ông gào thét vang nhà, một giọng đàn bà the the nói át tất cả những tiếng huyền nào đó. Cánh cửa bỗng mở, tung ra một đàn chó. Vợ Phó Lém vác một cái chổi đuổi theo đàn chó chạy trốn. Lũ con Phó Lém ra, chạy theo mẹ.

Ông Xu gọi: Vào nhà có gì nguy hiểm không?

Bọn Phó Lém nhao nhao lên chào bố con ông Xu và mắng đuổi đàn chó. Vợ Phó Lém hai tay cầm cái yếm vải phất đi phất lại như một cái cờ. Tiếng chào mừng nghe lẫn lộn với tiếng mắng bảo chó khiến Cu Tý thấy khó chịu và ngán cho cách đón tiếp của bọn Phó Lém.

- Xuống ngựa vào đây. Định chuồn đấy à, đồ ăn cắp ! Ha! Ha! Đồ này ra sao? Đồ chết dẫm!

Vợ Phó Lém đập chân đuổi đàn chó chạy tản mát vào rừng.

- Ba Xu, Cu Tý! Xuống ngựa vào đây.

Cu Tý tụt xuống đất và vợ Phó Lém vỗ vào lưng Cu Tý. Người bà sặc mùi thuốc lào, và mùi khói củi. Cu Tý không khó chịu về những mùi đó, nhưng Cu Tý không khỏi nhớ đến mùi thơm tho của bà Tó. Ông Xu xuống ngựa, ông nâng niu con chó

lại. Bọn Phó Lém xúm quanh ông, người nào cũng cao lớn. Bắc dắt ngựa vào chuồng. Cối nhắc bổng Cu Tý lên, đưa đi đưa lại trên vai rồi đặt xuống đất y như đùa với một con mèo con vậy.

Cu Tý thấy Diều Rơm chạy từ bậc cửa hàng xa lại, thân hình có bướu lệch lạc, bước đi vụng vẹo như một con khỉ bị thương. Diều Rơm đưa cái nạng lên khua khua. Cu Tý chạy lại. Mắt Diều Rơm tươi sáng hẳn lên, Diều Rơm kêu: ” Cu-Tí! ”

Hai đứa trẻ đứng trước mặt nhau, ngượng ngùng, mừng rỡ .

Lòng Cu Tý tràn ngập một niềm vui sướng chưa từng thấy đối với ai khác. Thân hình bạn, Cu Tý thấy chẳng có gì là dị dạng cả, cũng như thân hình con lạc đà hay con phụ tử thế thôi. Người lớn thường bảo Diều Rơm là ngu xuẩn. Cu Tý cũng nhận thấy thế. Cu Tý hẳn không bao giờ lại làm cái việc, thí dụ như việc mà người ta lấy nó đặt cho bạn Cu Tý cái tên là Diều Rơm. Thằng cu con Phó Lém cho rằng nếu nó buộc được vào mình một vật gì nhẹ, thông hơi, thì nó có thể bay từ trên nóc bụi rậm dễ dàng như một con chim. Nó lấy thật nhiều rơm buộc vào cánh tay rồi nhảy một cái. Thế mà không chết, cũng lá mầu nhiệm, nhưng cái bộ xương có bướu từ lúc sơ sinh kia lại bị gãy vẹo đi mất vài chiếc nữa. Thực có điên rồ mới thế. Tuy nhiên, trong thâm tâm, Cu Tý cảm thấy không phải là vô lí, không làm được. Chính Cu Tý đã có lúc nghĩ tới những cái điều, những cái điều hết sức lớn. Và có một điều bí ẩn, Cu Tý hiểu mà không nói ra được là thằng bé tàn tật kia vẫn luôn luôn mơ tưởng một ngày kia nó có thể bay được; người nó có thể nhẹ bổng đi; có một lúc nó sẽ thoát ra khỏi thể xác nặng nề, lưng gù, chân khiễng này của nó. Cu Tý chào Diều Rơm.

Diều Rơm bảo:

- Tôi mới có một con chuột rừng.

Lần nào Diều Rơm cũng có một con chuột mới.

- Đi xem đi.

Diều Rơm dắt Cu Tý ra sau nhà, tới một chỗ xếp đầy những thùng gỗ với những lồng nhốt đủ thứ chim muông luôn luôn thay đổi, nay con này, mai con khác.

Diều Rơm nói:

- Con ung của tôi chết rồi. Nó dữ quá nhốt trong lồng không chịu nổi. Đôi thỏ đen vẫn như cũ.

Diều Rơm phàn nàn:

- Chúng nó không chịu đẻ con, tôi định thả đi. Một con sóc đương đu trên bánh xe. Diều Rơm nói:

- Tôi cho Cu Tý con này đấy. Rồi tôi sẽ kiếm con khác.

Cu Tý mừng rỡ xong lại tiu ngui ngay:

- Má tôi không thích cho tôi nuôi thú vật.

Cu Tí tiếc con sóc đứt ruột.

- Đây con chuột rừng mới đây này! Lại đây.

Một cái mõm đen thò ra giữa hai thanh gỗ nhỏ. Một bàn chân đen bé nhỏ như bàn tay một mọt con giơ ra. Diều Rơm nhắc một thanh gỗ lên và bắt con chuột ra. Con chuột bám vào cánh tay Diều Rơm kêu ríu rít đến lạ tai.

- Này, Cu Tí ẵm lấy nó. Nó không cắn đâu mà sợ.

Cu Tí ôm con chuột vào lòng. Cu Tí chưa từng thấy mà cũng chưa từng sờ vào một con vật dịu dàng như thế. Bộ lông nó xám mượt và êm dịu như chiếc áo nỉ của má Cu Tí. Mõm nó nhọn và ở giữa hai con mắt có một vết lông đen. Đuôi nó rậm và cong cong đến hay. Nó bấu lấy tay Cu Tí và lại kêu ríu rít nữa.

Diều Rơm nói:

- Nó đòi bú đấy. Bây giờ chó đi vắng cả, ta đem nó vào trong nhà đi. Nó sợ chó ghê lắm, nhưng lâu dần nó sẽ quen đi. Nó không thích huyền nào.

Cu Tí hỏi:

- Ban này chúng tôi mới tới, trong nhà đang đánh nhau. Có chuyện gì thế?

Diều Rơm nói có vẻ khinh miệt:

- Tôi không biết. Đây là bọn họ với nhau.
- Chuyện gì thế?
- Ồ, một con chó bậy ra giữa nhà. Chẳng biết là con nào. Người thì bảo con này, người thì bảo con kia, cãi nhau lộn bậy.

VI

Con chuột rừng vẫn ngậm đầu vú bú. Nó nằm ngửa trên tay Cu Tí, hai chân trước ôm lấy cái túi vải đựng đường, mắt nhắm lim dim. Bụng nó ăn sữa no phình ra rồi, nó ăn đường có một chút, rồi đẩy cái túi sang một bên; nó muốn nhào người

lên. Cu Tý đặt nó lên vai. Con chuột bít tóc Cu Tý, nó không chịu để tay chân yên, hết quơ vào cổ lại quơ vào tai Cu Tý.

Diều Rơm nói:

- Nó chẳng chịu để yên tay chân một phút nào.

Ông Phó Lém ngồi trong xó tối gần lò sưởi, bây giờ mới lên tiếng. Ông ngồi yên lặng quá nên Cu Tý không biết. Ông bảo:

- Thủa bé, ta cũng có con chuột rừng. Nó cỡ hai năm, ngoan như một con mèo con. Rồi một hôm nó cắn đứt một miếng thịt ở bắp chân ta. Nó nhổ vào lửa. Con này lớn lên thế nào nó cũng cắn cho mà xem. Giống chuột rừng nó thế mà.

Bà Phó Lém ở ngoài đi vào chỗ để soong, chảo. Mấy đứa con trai cũng theo vào cả lũ: Bắc và Cối này, Bí và Bầu này, Ất và Lém này? Cu Tý ngạc nhiên nhìn trở mắt ra, nó không hiểu tại sao đôi vợ chồng khô héo, quắt queo như thế kia lại có thể sinh ra một lũ con to lớn như thế kia. Chúng nó giống nhau như đúc, trừ có Lém và Bí. Bí thì bé nhất, láu cá lắm. Chỉ có Lém là đầu cạo trọc. Nó cũng to lớn như những đứa khác, nhưng trắng trẻo hơn và ít nói nhất. Nó hay ngồi riêng một mình, tính mơ màng và hay dối; còn Bắc và Cối thì hung hăng và khỏe rệu nhất.

Ông Ba Xu cũng theo vào, lọt thỏm ở giữa đám. Ông Phó Lém vẫn cứ thuyết mãi về giống chuột rừng. Trừ Cu Tý, chẳng ai nghe ông cả, nhưng ông vẫn nói mê mãi:

- Cái con chuột này rồi lớn bằng một con chó và nó sẽ đập lũ chó ngoài sân như tử. Giống nó chỉ có mỗi một việc là đập chó thôi. Nó có thể vừa bơi ngửa vừa đánh nhau với cả một đàn chó. Nó dim hết con này đến con kia. Và nó cắn nữa! Nó có chết cũng còn cố cắn một cái.

Cu Tý vừa thích nghe chuyện ông Phó Lém vừa thích nghe cả chuyện của bọn kia. Cu Tý ngạc nhiên thấy bố vẫn nâng niu con chó Lài trên tay. Ông Xu đi ngang qua phòng.

- Kia bác Phó. Gặp bác mừng quá. Bác có khỏe mạnh không?

- Ô kia, bác. Cú kể cũng khá chứ không thì đi đứt từ lâu rồi. Đáng lẽ ra, ngày hôm nay tôi phải ngoẻo rồi, xuống âm ty rồi nhưng tôi còn muốn đợi... Tôi ngồi đây có vẻ dễ chịu hơn nhiều.

Bà Phó Lém nói:

- Bác Ba, mới bác ngồi chơi.

Ông Xu kéo một cái ghế xích đu lại ngồi.

Lém từ cuối phòng đằng kia hỏi với lại:

- Con chó của bác què?

- Không! Nó chẳng què bao giờ cả. Nhưng tôi muốn tránh không cho nó gặp cái lũ quỉ nhà này.

- Nó đắt tiền lắm, hở bác?

- Không. Nó chẳng đáng một bao thuốc lá. Này! Lúc tôi về đừng có giữ nó lại đấy nhé, đồ vô dụng đó không bỏ công ăn cắp đâu.

- Nó khờ thế thì bác giữ nó làm gì?

- Tính tôi thế.

- Bác đã thử cho nó đi săn gấu chưa?

- Rồi.

Lém mò lại gần, hỏi:

- Nó đánh hơi có giỏi không, bác? Nó chặn đường gấu được không?

- Đồ vô dụng đó mà. Tôi chưa thấy con chó nào đốn mạt như con chó này.

Lém nói:

- Cháu chưa thấy ai nói xấu chó của mình như bác.

Ông Xu đáp:

- Ồ, tôi cũng nhận là nó có vẻ lắm, ai thấy cũng thích muốn mua nhưng tôi bảo cho mà biết, đừng có dính vào mà dại, ai mà mua thì người đó bị lừa.

- Khi trở về bác có định săn không?

- Ồ, tôi thì lúc nào chẳng muốn săn.

- Thế sao bác lại khờ thế, đem theo chó vô dụng đi làm gì?

Bọn Phó Lém nhìn nhau im lặng, rồi mắt họ đổ dồn cả vào con chó Lài.

Ông Xu nói:

- Con chó này chẳng ra gì, mà cái súng cổ của tôi cũng chẳng ra gì. Tôi đành thúc thủ.

Ông đưa mắt về phía tường có treo những khẩu súng của bọn Phó Lém. Cu Tý nghĩ thầm: những cái giá súng đủ treo đầy một cửa hàng bán vũ khí. Bọn Phó Lém buôn ngựa và bán muông thú săn được nên kiếm được nhiều tiền. Họ mua súng, như người ta mua bột mì với cà phê.

Lém nói:

- Cháu chưa thấy nói bác đi săn mà chịu về không bao giờ .

- Ấy thế mà hôm qua chịu đấy. Súng bắn không nổ, đến khi nổ thì lại giờ hơi.

- Bác săn gì?

- Gấu Thọt.

Mọi người đều nhao lên hỏi cùng một lúc:

- Nó ở đâu? Nó ở phía nào lại? Nó đi về phía nào?

Ông Phó Lém lấy gậy gõ xuống đất nói:

- Hãy im cả đi, để bác Xu nói nào, cứ nhao nhao như bò rừng thế kia thì bác ấy nói làm sao được.

Bà Phó Lém mở nắp một cái hũ kê đến bóp một cái và nhấc lên một chiếc bánh mì, Cu Tý thấy to bằng cái nồi nấu mứt. Mùi thơm đưa ra ngào ngạt. Bà nói:

- Để bác Ba ăn xong rồi bác sẽ kể chuyện. Phép lịch sự của chúng mày để đâu cả rồi.

Ông Phó Lém cũng mắng con:

- Ồ, phép lịch sự để đâu cả rồi. Trước bữa ăn mà chẳng có gì nhấp giọng cả.

Cối vội chạy vào phòng ngủ đem ra một hũ rượu lớn có bọc áo rơm ở ngoài. Cối mở nút ra và đưa hũ rượu cho ông Xu. Ông Xu nói:

- Tôi xin lỗi, không uống được nhiều. Dạ đây bé quá không chứa được nhiều như mọi người ở nhà này.

Mọi người đều cười vang. Cối chuyền hũ rượu đi khắp lượt.

- Cu Tý?

Ông Xu nói:

- Cu Tý còn bé lắm.

Ông Phó Lém nói:

- Tôi uống rượu từ lúc hây còn nằm trong nôi.

Bà Phó Lém nói:

- Rót cho tôi ít vào cái ly của tôi ấy.

Bà đương bận bày thức ăn vào những đĩa lớn như cái chậu thau. Trên cái bàn dài bằng gỗ mộc bày la liệt những thức ăn nóng hổi. Có đậu nấu với mỡ, một đùi thịt rừng quay, một đĩa sóc rán, củ cái luộc, bắp ngô bung, bánh mì, mứt và cà-phê. Lại còn một chiếc bánh nho to tướng ở trên bếp lò nữa.

Bà nói:

- Nếu biết có bác và Cu Tý đến chơi thì tôi đã làm một bữa cơm hẳn hoi.

Cu Tý nhìn xem ba có thích cái bữa ăn đầy đủ ngon lành đó không. Nét mặt ông Xu có vẻ trang nghiêm. Ông nói:

- Thực là bữa ăn của ông tỉnh trưởng.

Cu Tý ngồi đối diện ông Ba, giữa bà Phó và Diều Rơm. Cu Tý thấy đĩa của mình được gắp nhiều thức ăn quá. Bác và Cối chọn cho Diều Rơm những miếng ngon nhất. Diều Rơm lại chuyền ở dưới bàn cho Cu Tý. Bọn Phó Lém chăm chú ngồi ăn yên lặng. Thức ăn hết vèo đi. Lém và Bí có chuyện cãi nhau. Ông Phó đập nắm tay rầm rầm xuống bàn. Lém và Bí cãi lại nhưng rồi im ngay. Ông Phó cúi sát gần Cu Tý khẽ nói:

- Các con bác thật là cục súc, bác biết. Chúng nó không ăn ở cho phải đạo. Đứa nào cũng khoẻ nốc rượu và đánh nhau. Đàn bà con gái sợ chúng nó, chạy như hươu cái. Bác nói đây là nói cho chúng nó hay: khi ngồi ăn, bố mẹ sai bảo gì, chẳng có đứa nào chịu làm cả.

VII

Ông Phó Lém nói:

- Nào thôi, bây giờ bác làm ơn cho chúng tôi nghe chuyện con gấu đi.

Bà Phó cũng nói:

- Phải đấy. Nhưng trước hết lũ quỷ này hãy đi rửa chén đĩa cho tao đã.

Mấy anh em vội vàng đứng dậy, người nào mang lấy đĩa bát của người đó, thêm một cái soong hay một cái chảo. Cu Tý nhìn theo họ. Cu Tý tưởng người nào cũng buộc một giải băng ở tóc. Bà Phó đến ngồi trong một cái ghế xích đu. Khi đi qua chỗ Cu Tý bà nói:

- Bác không có con gái. Chúng nó tuy là con trai cả, nhưng chúng nó ăn xong, thì ít ra chúng nó cũng phải rửa đĩa, rửa bát hộ bác một chút.

Cu Tý nhìn bố, ngậm xin bố đừng có đem cái thuyết này về truyền lại ở nhà. Bọn Phó Lém chạy đi rửa bát nhanh lắm. Diều Rơm nhảy khập khểnh theo các anh, vét lấy những thức ăn thừa cho thú vật ăn. Diều Rơm phải thân hành đi làm lấy thì mới chắc chắn là mấy con vật có cái ăn. Diều Rơm hơn hờ thấy bày thú hôm nay có nhiều thức ăn.

Cu Tý không ngờ có nhiều đến thế. Bọn Phó Lém làm việc ầm ỹ, treo soong, chảo lên vách loảng soảng. Rồi họ kéo ghế lại ngồi gần ông Xu. Người thì châm điếu ống, người thì cuốn thuốc hút. Bà Phó cũng hút vài hơi. Bác thì cầm khẩu súng của ông Xu, lấy dũa sửa chữa.

Ông Xu bắt đầu kể:

- Nó đến đột kích chúng tôi một cách bất ngờ .

Cu Tý run lên.

- Nó lén đến như một cái bóng và giết con heo nái của chúng tôi. Nó xé phanh con heo ra, mà chỉ ăn có mỗi một miếng. Nó có đôi đầu, nhưng hèn hạ và độc ác.

Ông ngừng lại chằm điếu ống. Bọn Phó Lém châu đầu vào chăm chú nghe.

- Nó lén đến lạng lẽ như một đám mây đen gặp gió. Đi vòng một lượt, yên lặng đến nỗi không một con chó nào nghe thấy hay ngửi thấy. Ngay cả cái con này... cái con này này, cũng chẳng biết gì cả.

Vừa nói ông vừa cúi xuống vuốt ve con chó lòi nằm dưới chân ông.

Bọn Phó Lém đưa mắt nhìn nhau.

- Sau khi ăn điểm tâm xong chúng tôi đi, tôi và Cu Tý với ba con chó. Chúng tôi đi theo vết nó về phía bụi rậm ở phía nam. Rồi lại đi qua suốt bãi lầy, cho mãi đến tận phía lạch. Dấu vết mỗi lúc một rõ hơn. Rồi chúng tôi gặp nó...

Bọn Phó Lém vỗ đùi bôm bốp.

- Chúng tôi bắt gặp nó ở ngay bờ lạch, ở chỗ mà nước sâu nhất và chảy siết nhất.

Cu Tý nghe truyện có vẻ khoái hơn là cuộc săn. Cu Tý hình dung lại tất cả, những bóng cây, những cây đuôi chồn, những cây đã gãy nát và dòng nước chảy siết. Câu chuyện hứng thú quá. Cu Tý phục ba Cu Tý quá! Không ngờ ba Cu Tý nhỏ xíu thế mà săn bắn giỏi hơn ai hết. Và lúc này ông lại còn có thể ngồi kể lại, thêu dệt câu truyện cho thêm vẻ huyền bí kỳ ảo, khiến bọn Phó Lém nín thở ngẩn người ra nghe.

Trận đấu tranh là cả một thiên anh hùng ca. Khi ông kể đến chỗ súng nổ giật hậu và Gấu Thọt ghì Mướp vào ngực, Cu Tý nuốt cả miếng thuốc lào, vội chạy ra cửa sổ vừa ho vừa nhỏ.

Bắc rền rĩ:

- Trời ơi! Giá lúc đó có tôi!

- Thế Gấu Thọt chạy đâu?

Ông Xu đáp:

- Không ai biết cả.

Mọi người đều yên lặng.

Về sau Lém nói:

- Tại sao chẳng thấy bác nói đến con chó này một lúc nào cả.

Ông Xu đáp:

- Thôi đừng hỏi tôi nữa. Tôi đã bảo nó là đồ vô dụng mà.

- Cháu xem nó khá lắm, chẳng bị sây sứt đâu cả.

Ông Xu kéo một hơi thuốc.

Lém đứng dậy đi về phía ông Xu ngồi, cao lênh nghênh như cái minh linh. Lém búng ngón tay lên lách tách, người đổ mồ hôi ra, giọng khàn khàn nói:

- Cháu muốn hai điều. Một là cháu muốn dự vào cuộc săn gấu thọt, và hai là cháu muốn chiếm con chó kia.

Ông Xu đáp nhẹ nhàng:

- Ồ, không. Tôi không muốn lừa gạt anh.

- Bác khỏi cần khách sáo với cháu. Bác cứ cho giá đi.

- Tôi chỉ muốn đổi con Mực cho anh thôi.

- Bác thật ngờ ngẩn, bác không thấy cháu có bao nhiêu chó hay hơn con Mực sao!

Lém đi lại chỗ giá súng nhắc ra một khẩu. Đây là khẩu súng Ăng-Lê ngắn, hai nòng bóng loáng, báng bằng hồ đào quý giá. Hai cái cò mạ vàng. Lém đưa lên vai, ngắm, rồi đưa cho ông Xu.

- Súng Ăng-Lê đấy. Không cần phải nạp đạn đằng miệng. Đúng là một trò trẻ. Bác nạp đạn vào chỗ này này, rồi kéo cò ở đây này. BẮM! BẮM! Hai phát. Có thể hạ một con ung dương bay như chơi. Đổi lấy chó đấy.

Ông Xu đáp:

- Ồ, không được, súng này đắt tiền lắm.

- Chẳng có cái nào hơn cái này. Thôi bác đừng có mặc cả với cháu nữa. Khi cháu muốn có con chó là cháu muốn có con chó. Bác đổi cháu lấy cái súng này, hay nếu không thì có ngày cháu đến bắt trộm chó đấy.

Ông Xu đáp:

- Nếu vậy thì thôi cũng được. Nhưng anh phải kiếm người làm chứng và hứa chắc với tôi là sau này anh không được lòi thòi với tôi đấy.

- Cháu vui lòng.

Một bàn tay lông lá nắm lấy bàn tay ông Xu.

- Vàng, lại đây!

Lém huy' t sáo gọi con chó lòi, nắm cổ nó lòi ra ngoài có vẻ như sợ ông Xu còn chưa chịu đổi.

Ông Xu ngồi rún rẩy trên cái ghế xích đu, đặt cây súng hững hờ trên đầu gối. Cu Tý không rời mắt nhìn khẩu súng thực là hoàn toàn đẹp đẽ. Cu Tý phát sợ và phục ba đã khéo xếp đặt để đưa Lém vào tròng. Cu Tý tự hỏi không biết Lém chịu giữ lời hứa không? Cu Tý đã nghe người ta nói đến nhiều cách trao đổi lừa lọc, nhưng Cu Tý không ngờ rằng người ta chỉ nói sự thật mà cũng lừa lọc được.

Mọi người chuyện trò mãi đến quá trưa. Bác đã sửa xong cây súng và tin chắc là vẫn còn dùng được. Bọn Phó Lém không ai có công việc gì vội vàng cả, họ rất vô

công rồi nghề. Người thì kể lại những tính độc ác ranh mãnh của Gấu Thọt, và của những con gấu khác trước thời Gấu Thọt, nhưng chưa có con nào hung ác bằng Gấu Thọt cả. Người thì kể lại những cuộc săn bắn không sót một chi tiết nào. Điều Rơm ngán những chuyện đó lắm, muốn ra rạch câu. Nhưng Cu Tý thì lại mãi nghe. Hai ông bà Phó Lém thỉnh thoảng xen vào mấy câu hoặc cười thét to lên xong rồi dịu dần đi như những con dê ngái ngủ. Hai ông bà đã già yếu rồi, ngồi một lúc thì ngủ thiếp đi, trong hai cái ghế xích đu kê sát cạnh nhau. Ông Xu vươn vai đứng lên nói:

- Đương nói chuyện vui mà phải về, thực buồn.
- Đêm nay bác ngủ đây rồi đi săn cày.
- Thôi cảm ơn tôi không muốn để nhà vắng đàn ông.
- Bác để Cu Tý ở đây với cháu. Cu Tý mới coi chưa được một nửa đồ chơi của cháu.

Bác cũng nói:

- Bác để em bé lại đây. Ngày mai tôi đi Vô-Lur-Hạ sẽ đưa về tận nhà trả bác.

Ông Xu đáp:

- Nhưng mẹ nó kêu.
- Các bà mẹ thì bao giờ cũng vậy, thế nào Cu Tý?
- Ba, con thích ở lại đây. Ba cho phép. Đã lâu lắm con không được chơi.
- Phải, lâu lắm là từ ngày hôm kia chứ gì! Thôi được, nếu các anh đó đã muốn thì con ở lại đây cũng được. Nhưng này Lém, nếu anh có thử con chó lòi xong rồi thì đừng có đập chết Cu Tý trước khi Bác đem nó về trả tôi đấy nhé .

Mọi người cười cả lên. Ông Xu đeo khẩu súng mới lên vai cùng với khẩu súng cũ và đi ra chỗ buộc ngựa. Cu Tý đi theo, đưa tay ra vuốt ve cái báng súng. Ông Xu ghé vào tai Cu Tý khẽ nói:

- Nếu là một người nào khác thằng Lém, mà ba lấy khẩu súng này mang về nhà thì ba xấu hổ đến chết. Nhưng đối với thằng Lém, ba phải trả nó một bài học từ khi nó đặt thêm cho tên ba.

- Ba có nói dối đâu.
- Những lời ba nói rất thẳng thắn, nhưng thâm í của ba thì ngoắt ngoéo như con sông Óc-ca-la-oa-ha.
- Nếu nó biết thì nó làm gì?
- Nó sẽ muốn tuốt da ba. Nhưng rồi ba chắc nó chỉ cười. Thôi, con ở lại, mai về nhà phải ngoan nhé!

Bọn Phó Lém đứng nhìn ông Xu cỡi ngựa đi. Cu-Tí vẫy tay theo và cảm thấy cô đơn lắm. Cu-Tí muốn gọi ba lại, chạy theo ba, và trèo lên yên ngựa để đi theo con đường quen thuộc về nhà.

Diều Rơm lên tiếng: ” Con gấu chuột bắt cá ở ao, Cu-Tí ơi! Lại mà xem! ”

Cu-Tí chạy lại xem con gấu chuột. Nó đang lội trong một vũng nước, hai tay như tay người mò tìm một vật gì mà có lẽ chỉ có riêng linh tính nó biết thôi. Cu-Tí chơi với Diều Rơm và con gấu chuột suốt cả buổi trưa. Cu-Tí lại giúp Diều Rơm cọ rửa cái chuồng sóc và làm một cái lồng nhốt con chào-mào què.

Một lần nữa, Cu-Tí lại ao ước có riêng một con vật để nuôi. Diều Rơm rất có thể cho Cu-Tí con sóc lông đỏ hoe hay ngay cả con gấu chuột nữa. Những kinh nghiệm đã cho Cu-Tí biết là khó bắt má phải nuôi thêm một miệng ăn, dù là một miệng rất bé nhỏ. Bọn Phó Lém tản mát mỗi người đi một nơi, làm việc một cách hững hờ. Bắc và Ất dất bê đi uống nước. Cối cho ngựa ăn ở chuồng. Bàu và Lém thì biến trong rừng đằng sau nhà. Chỗ này là một chỗ rất an vui, phong phú, nhưng mà cũng rất chán bởi vì có đông người làm ăn. Còn ông Xu một mình làm hết tất cả công việc trong trại của ông so với cái này, chẳng bé hơn là bao. Cu-Tí hối hận nhớ đến những luống cày Cu-Tí nhổ cỏ dở dang. Chắc thế nào ông Xu cũng làm nốt cho Cu-Tí.

Ông bà Phó Lém vẫn còn ngủ yên trên ghế. Mặt trời đã đỏ ở phía tây. Trong nhà tối đi một cách mau chóng, vì những cây sồi cản hết cả ánh chiều lúc này chắc hẳn còn sáng chói ở trại nhà ông Ba.

Bọn Phó Lém đã lần lượt về cả. Diều Rơm đốt lửa hâm cà-phê. Cu-Tí thấy bà Phó hé một con mắt nhìn cẩn thận rồi lại nhắm lại. Lũ con bà bày lên bàn những thức ăn còn lại bữa trưa, tiếng bát đĩa va nhau loảng soảng để có thể đánh thức được một con cú đang ngủ giữa ban ngày. Bà Phó đứng lên khỏi cái ghế xích đu, huy'ch khuỷu tay vào sườn ông Phó; cả hai ông bà theo mọi người vào bàn ăn bữa chiều. Lần này mọi người ăn sạch đĩa. Chẳng còn gì thừa cho chó ăn cả. Diều Rơm trộn được soong bánh với đồ ăn đem ra cho chó. Nó đi khắp khềnh, sóng cả thức ăn ra ngoài, Cu-Tí vội chạy lại đỡ tay. Sau bữa ăn, bọn Phó Lém lại ngồi hút thuốc và nói chuyện về ngựa. Bọn lái ngựa trong tỉnh và xa hơn nữa về phía tây phàn nàn ngựa hiếm. Sói, gấu và beo đã sát hại mất nhiều ngựa to. Lái ở Canh-Tắc-Ky trước kia vẫn thường dắt đến hàng đàn, dạo này cũng mất mặt. Bọn Phó Lém bàn nhau đi về phương bắc kiếm ngựa to chắc là lãi lắm. Cu-Tí và Diều Rơm ngán những câu truyện này, rủ nhau ra một góc chơi dao. Bà Phó cầm lấy lưỡi dao đâm xuống sàn, nhưng ở trong góc này giá có thêm vài nhát cũng chẳng hề gì.

Cu-Tí nói với bạn:

- Tôi biết một điều này tôi dám cuộc rằng Diều Rơm không biết.
- Điều gì?
- Ngày xưa người Y-Pha-Nho đi ngang qua bụi rậm tới tận cửa nhà anh.

- Tôi biết chứ.

Nói xong Diều Rơm ghé lại gần Cu-Tí nói thầm:

- Tôi đã trông thấy rồi.

Cu-Tí ngó Diều Rơm hỏi:

- Trông thấy gì?

- Những người Y- Pha-Nho ấy. Họ đen và cao lớn, đội những cái mũ bóng lộn và cưỡi những con ngựa đen.

- Diều Rơm thấy làm sao được. Họ có còn đây nữa đâu. Họ đã rời khỏi xứ này, như những người bản xứ.

Diều Rơm nhắm một mắt lại có vẻ ranh mãnh:

- Người ta nói vậy thôi. Nghe đây này! Lần sau Cu-Tí có đi ra ao thì để ý mà xem. Có biết cây mộc-liên lớn ở bên tay trái mà xung quanh có đầy những dương-đào không? Cu-Tí để ý nhìn kỹ, đằng sau cây mộc-liên. Lúc nào cũng có một người Y-Pha-Nho cỡi ngựa qua đấy.

Cu-Tí người nổi gai lên. Vẫn biết đây cũng là một chuyện của Diều Rơm. Vì thế mà Ba Má Cu-Tí vẫn bảo là Diều Rơm điên; biết thế, nhưng Cu-Tí vẫn cứ muốn tin là thực. Mà để ý nhìn kỹ đằng sau cây mộc-liên có thiệt hại gì đâu!

Bọn Phó Lém rút lui, người thì gõ diều ống, người thì nhổ bã thuốc. Họ vào phòng tháo dây đeo quần và cởi quần ra. Mỗi người một giường, giá có một cái giường thiệt lớn họ cũng không thể nằm chung hai người. Diều Rơm dắt Cu-Tí vào một cái phòng nhỏ trông như một cái xưởng, dưới mái hiên nhà bếp, Diều Rơm bảo:

- Cu-Tí lấy gối mà nằm.

Cu-Tí ước gì má mình cũng đừng hỏi xem mình đã rửa chân chưa. Cu-Tí vừa ngã mình xuống vừa thì thầm: ở đây thực là tự do! Diều Rơm kể cho Cu-Tí nghe một chuyện về tận thế. Diều Rơm nói: Lúc bấy giờ thì trống rỗng và tối om, chỉ còn có mây để mà cỡi thôi. Lúc đầu Cu-Tí còn ham nghe. Về sau câu chuyện dài dòng và tẻ ngắt. Cu-Tí lăn ra ngủ và mơ màng thấy người Y-pha-nho cỡi mây mà không cỡi ngựa.

Nửa đêm, Cu-Tí giật mình thức dậy nghe khắp nhà huyền não. Thoạt kỳ thủy Cu-Tí tưởng là cả nhà lại cãi nhau; nhưng nghe kỹ ra thì mọi người đều chủ tâm hò hét, lại có cả tiếng bà Phó thúc dục thêm nữa. Tiếp đến tiếng cánh cửa mở, xầm một cái, và tiếng gọi chó. Một ánh đèn chiếu vào khung cửa phòng Diều Rơm, rồi cả một đoàn người với chó xông vào trong. Bọn đàn ông thì cởi trần tròng trọc trông gầy bót đi, nhưng cao lênh khênh như cái nhà. Bà Phó cầm một cái đèn đang cháy. Người gầy như con châu-chấu lẫn trong chiếc áo ngủ bằng ni_xám vừa dài vừa

rộng. Lũ chó xông vào gậm giường rồi lại chui ra. Điều Rơm và Cu-Tí vội nhổm dậy. Chẳng ai bảo cho biết truyện gì cả. Hai đứa trẻ chạy theo cuộc săn bắt, hết phòng nọ đến phòng kia, cho tới khi lũ chó chui qua một cái màn cửa ra ngoài sân.

Bà Phó nói, giọng bỗng dịu lại:

- Đàn chó sẽ bắt được nó, ngoài kia. Con quý ở đâu!

Điều Rơm đắc Ý nói:

- Có con vật nào vào nhà là má cũng biết trước.

Bà Phó nói:

- Nó đến cào chân giường thì ai mà chẳng nghe thấy.

Ông Phó bước ra thông thả vào phòng. Tay chống một cái gậy. Ông nói:

- Thế là gần hết đêm. Mình muốn làm một cốc huy't-ky hơn là đi ngủ lại.

Bắc nói:

- Có tuổi như ba thì được. Thế cũng phải.

Rồi Bắc đi lấy hũ rượu có bọc áo rơm để trên một cái giá. Ông già mở nút ra tu.

Lém nói:

- Ba đừng uống hết. Cho con mấy.

Lém tu một hơi mạnh, xong chuyển cái hũ cho người khác. Lém lau miệng và soa bụng, Lém nhắc cây vĩ-cầm, trên tường xuống, cọ vài tiếng, rồi ngồi xuống chơi một bản.

Ất nói: Không phải thế và ngồi xuống cạnh Lém, với một cây lục-huyền-cầm.

Bà Phó đặt cái đèn xuống bàn, nói: Giống qui trần trụi này, định ngồi_ì như thế này cho đến sáng đây chứ?

Ất và Lém mãi đờn, không ai đáp lại. Bắc lấy một cái khâu cầm để trên một cái giá xuống thổi một điệu khác. Ất và Lém ngừng lại nghe, rồi hòa theo điệu ấy.

Ông Phó nói: ” Ai muốn bảo sao thì bảo. Hay lắm! ”

Hũ rượu lại đi vòng một lượt. Bắc đem ra một cây thụ_cầm và Cối thì vác trống. Bắc bỏ điệu buồn va thổi một vũ điệu vui. Tất cả lại hòa theo âm ỹ. Cu-Tí và Điều Rơm ngồi xuống đất giữa Lém và Ất.

Bà Phó nói: ” Chúng mày không để cho tao ngủ nữa phải không? ”

Thấy trong lò còn lửa, bà bỏ thêm vài thanh củi và đặt ấm cà-phê lên. Bà lại tiếp:

- Sáng mai thì ăn điểm tâm sớm, hiểu không? Cái lũ cú này?

Rồi bà nháy Cu-Tí:

- Một công đôi việc. Bác vừa nghe nhạc vừa làm điểm tâm.

Cu-Tí cũng nháy lại, thấy mình bạo dạn và vui vẻ. Cu-Tí nghe không hiểu sao mẹ mình lại có thể khinh bỉ_những người vui tính như thế.

Nhạc họ chơi sai bét, nghe như trong rừng có bao nhiêu mèo cùng kêu vang lên một lúc, nhưng nó có một cái nhịp và một cái đà nghe vui tai và vui cả tâm hồn. Những nốt nhạc thâm nhập vào Cu-Tí, khiến Cu-Tí cảm thấy mình như một cây đàn đang rung động dưới những ngón tay của Lém.

Lém khẽ nói với Cu-Tí:

- Giá có đào ở đây để mà ca hát và khiêu vũ nhỉ_!

Cu-Tí mạnh dạn hỏi:

- Đào của anh là ai?

- Cái Tính ấy mà.

- Nhưng Tính là bạn của Lí con bà Tó kia mà.

Lém giơ cao cái cần kéo đàn lên. Cu-Tí đã tưởng Lém sắp đánh mình. Lém lại tiếp tục đàn, nhưng mắt long lanh lên:

- Này, Cu-Tí nếu còn nói như thế nữa thì ta cắt lưỡi nghe không!

Cu-Tí vội đáp:

- Vâng, có lẽ tôi lầm đấy.

Cu-Tí hơi buồn, thấy hình như mình đã phản Lí. Nhưng rồi âm nhạc lại xâm chiếm tâm hồn Cu-Tí, như một luồng gió nhẹ đưa Cu-Tí lên tận ngọn cây. Trời đã rạng đông. Những con khướu hót trên cây sồi, giọng trong và cao khiến bọn Phó Lém nghe rõ, bỏ đàn xuống và thấy ánh bình minh soi vào nhà.

Bữa điểm tâm bày trên bàn đối với bọn Phó Lém có vẻ hơi đạm bạc, vì bà Phó mãi vui không để í đến bếp núc. Bọn Phó Lém chỉ_mặc thêm có mỗi một cái quần vì bữa ăn đã dọn ra, nóng sốt. Ăn xong, họ lau qua loa cái mũ, sỏ đôi giày, khoác cái áo, rồi đủng đỉnh đi làm việc. Bắc thẳng yên con ngựa đốm, đặt Cu-Tí ngồi đằng sau, trên mông ngựa, vì cái yên chật không còn len vào đâu được.

Diều Rom khập khiễng đi theo ra đến mép rừng. Vác con gấu chuột trên vai, và giơ gậy lên ra hiệu từ biệt Cu-Tí cho tới khi khuất bóng. Cu-Tí vừa đi giơ tay vẫy đáp lại.

Cu-Tí hầy còn bối rối. Mãi tới khi về tới trại mở cái cổng ở dưới cây móc ra, Cu-Tí mới sực nhớ là đã quên không nhìn xem phía sau cây mộc-liên có người Y-Pha-Nho cỡi ngựa không.

Cu-Tí khép cổng lại. Rõ ràng có mùi thịt nướng tỏa ra ngào ngạt. Cu-Tí chạy vòng ra đằng sau nhà, vừa bực mình vừa thêm thuồng. Cửa bếp mở, nhưng Cu-Tí cố nén bụng, không vào vội và chạy đi tìm bố. Ông Xu ở trong kho bước ra, giơ tay vẫy Cu-Tí.

Sự thực, nửa vui nửa buồn, bày ra trước mắt.

Một tấm da nai lớn căng ra tường.

Cu-Tí rên rỉ kêu: Ba đi săn mà không đợi con.

Rồi Cu-Tí giậm chân nói: Từ rày con không để ba đi đâu một mình mà không có con nữa.

- Hãy khoan, nghe ba nói đã nào. Chuyện hay lắm: con phải vui lên đã.

Cu-Tí nguôi giận. Lòng hiếu kỳ ran lên như suối.

- Chuyện thế nào, ba kể nhanh lên.

Ông Xu ngồi xổm xuống cát. Cu-Tí lặn ra nằm sấp, bên cạnh.

- Một con nai đực. Ba suy't ngã vào nó, con ạ.

Cu-Tí lại cúi:

- Sao ba không đợi con về đã?

- Thế con có được chơi ở nhà Phó Lém không? Con không thể bắt cá hai tay được.

- Nhưng ba vẫn có thể đợi được. Còn đủ thời giờ chán. Ba đi, ba làm ngay.

Ông Xu bật cười:

- Nay, ba bảo, đầu con, hay ba, hay ai khác, cũng không thể hãm thời gian lại được.

- Nó có chạy không.

- Con à. Ba thú thực là ba chưa từng bao giờ gặp con nai mà lại đứng đợi ba, giữa đường như con này. Nó chẳng để í gì đến ngựa cả. Cứ đứng ì ra đấy thôi. Ba nghĩ ngay: Chán kiếp! Súng mới mà không có đạn! Ủ, Ba mở nòng súng ra coi. Trời ơi! May thiệt là may! Mà sao ba cũng không nghĩ ra ngay là bọn Phó Lém bao giờ cũng nạp súng sẵn. Có hai viên đạn, và con nai vẫn đứng đấy, không nhúc nhích. Ba bắn một phát, nó gục xuống, ngay giữa đường, sẵn sàng để cho mình xách đi như một bao thịt. Ba vác nó lên lưng ngựa, ung dung đi về. Ba bảo cho mà biết lúc ấy ba nghĩ gì? Ba nghĩ thế này này: Đem con nai này về thì má sẽ không trách ba đã để Cu-Tí ở lại với Diều Rơm nữa.

- Thế lúc má thấy cái súng mới với con thịt thì má bảo sao?

- Má bảo là: Nếu không phải người thực thà lương thiện như anh từ xưa tới nay, thì em quyết là anh đã xoáy ở đâu về.

Cả hai cha con cùng cười. Mùi đồ_ăn từ trong bếp ngửi thực là ngon. Họ đã quên hết cả những giờ phút ở nhà Phó Lém.

Chỉ còn bữa ăn điểm tâm bây giờ là thực tế nhất. Cu-Tí đi vào bếp:

- Má ơi! Con đã về.

- Phải! Má chẳng biết nên cười hay khóc đây?

Bà đang cúi xuống bếp. Trời nóng làm mồ_hôi chảy dòng dòng trên cái gáy bụ của bà.

- Ba bắn giỏi quá, má nhi_?

- Phải, giỏi lắm! Hai bố con đi biển biệt suốt ngày.

- Má!

- Gì?

- Hôm nay có ăn thịt nai không má?

Bà quay lại:

- Trời ơi! Cũng không còn nghĩ gì khác hơn là ăn cho phình bụng ra thôi!

- Má nấu thịt rừng ngon lắm.

Bà xiêu lòng.

- Ủ! Hôm nay ăn thịt rừng. Má sợ trời nóng thế này không để được lâu.

- Gan nó cũng không để được lâu à má?

- Phải. Nhưng ăn làm sao hết ngay một lúc được. Nếu con đi lấy cho má được đầy thùng củi trưa hôm nay, thì may ra chiều có gan ăn.

Cu-Tí đi lục lọi tất cả các món ăn.

- Thôi, rút ra khỏi bếp đi, cứ quấy rầy mãi má đến chết mất. Sao, chiều muốn ăn gì?

- Con sẽ làm bếp.

- Phải. Con có làm ăn!

Cu-Tí chạy ra với bố:

- Con Mướp thế nào hả ba?

Cu-Tí thấy hình như mình đã vắng nhà đến tuần lễ.

- Khá lắm. Để cho nó một tháng rồi nó sẽ làm cho Gấu Thọt tru lên lần nữa cho mà xem.

- Bọn Phó Lém có cùng đi săn không?

- Chưa biết. Nhưng ba thích họ đi đường họ, mình đi đường mình. Ai bắn được thì bắn, ba không cần, miễn là trừ được nó thì thôi.

- Con chưa nói với ba. Lúc mấy con chó xông vào nó, con sợ quá. Chạy con cũng sợ.

- Ba cũng chẳng dám tự phụ_chút nào, khi ba thấy không có súng.

- Thế mà lúc ba kể cho bọn Phó Lém nghe, họ tưởng mình can đảm lắm.

- Ấy thế đấy; khi người ta kể chuyện ấy mà.

Cu-Tí ngắm nghía bộ da nai; nó lớn, đẹp, lông vàng lốm đốm. Đối với thú rừng, Cu-Tí cảm thấy mỗi lúc một khác. Khi đi săn thì nó là con mồi. Cu-Tí chẳng mong gì hơn là bắn được trúng cho nó quy xuống. Khi nó nằm chết trên vũng máu lênh láng thì Cu-Tí lại buồn rầu, kinh tởm. Thấy nó chết một cách đau đớn. Cu-Tí lại mũi lòng muốn khóc. Nhưng lúc con vật đã bị phân ra từng miếng; phơi khô, ướp muối, xấy khói, hay quay rán, trên bếp, thì Cu-Tí chỉ_nghĩ nó là một món đồ_ăn thơm ngon, làm Cu-Tí thèm chảy nước miếng ra. Cu-Tí tự hỏi không biết cái phép gì đã cải hóa được cảm tưởng của Cu-Tí đối với một con vật. Một giờ trước thì làm cho Cu-Tí kinh tởm, ghê hãi, rồi một giờ sau lại làm cho Cu-Tí điên cuồng lên vì thèm ăn. Thật y như là hai con vật khác nhau. Và hai thằng Cu-Tí khác nhau vậy.

Những bộ da thì không bao giờ biến đổi, trông y nguyên như lúc con vật còn sống. Mỗi khi Cu-Tí giẫm chân không lên trên tấm da hoẵng mềm mại đặt cạnh giường thì lại cảm thấy như con vật còn sống và đang run rẩy, dưới chân. Ông Xu người bé nhỏ thế mà cũng có một đám lông trên ngực. Khi còn bé về mùa đông, ông thường đắp một tấm da gấu, áp phía mặt có lông vào mình. Bà Ba bảo vì thế mà ông bị lây thành mọc lông ngực. Bà nói đùa, nhưng Cu-Tí vẫn hơi tin.

Trại của ông Ba cũng chứa đầy thực phẩm như trại của Phó Lém. Bà Ba đã đem con heo ra làm dồi thịt. Trong kho treo đầy những bong bóng nhồi chặt thịt, bên dưới có đốt gỗ hồ_đào để lấy khói xông. Thịnh thoảng ông Xu lại bỏ công việc chạy vào vút thêm vài mảnh gỗ lên đám than hồng.

Cu-Tí hỏi:

- Con phải đi bổ củi hay đi nhặt nốt cỏ?

- Chà, Cu-Tí này! Con phải biết rằng ba không thể để cho cỏ mọc làm hại lúa được. Ba đã nhổ hết rồi. Bây giờ con đi bổ củi đi.

Cu-Tí vui vẻ đi ra đống củi, vì Cu-Tí muốn có việc làm để quên đói đi, nếu không lại phải kiếm cái gì nhá bậy nhá bạ.

Thời giờ đi có vẻ chậm trễ, Cu-Tí bứt rứt muốn đi theo xem bố làm việc. Nhưng ông Xu đã đi khuất ra phía chuồng bò. Cu-Tí lại cúi xuống bổ củi, không lơ đãng nữa. Cu-Tí ôm một bó củi về cho má, lấy cơ để coi xem cơm nước ra sao. Cu-Tí sung sướng thấy đã sẵn sàng. Má đang rót cà-phê. Bà bảo:

- Gọi ba về rồi đi rửa tay đi, trông lem luốc gớm khiếp. Chắc là từ lúc đi sang bên kia chưa có đụng đến nước.

Ông Xu đã về. Giữa bàn bày một miếng đùi nai. Ông Xu lấy dao xiên vào miếng thịt một cách cẩn thận chắc chắn.

Cu-Tí nói:

- Con đói quá! Cái dạ dày con chắc tưởng cuống họng bị đứt rồi.

Ông Xu đặt dao xuống nhìn Cu-Tí.

Bà Ba nói:

- Con nói hay nhi! Ai đã dạy cho thế?

- Bọn Phó Lém nói thế đấy ạ.

- Biết ngay mà. Đã học ngay được những đồ_bần tiện.

- Họ không bần tiện đâu má.

- Chúng nó bần tiện hơn chó. Tâm địa nham hiểm lắm.

- Tâm địa họ cũng không nham hiểm đâu má. Họ đánh đàn và hát vui như hội.

Chưa sáng họ đã dậy, đàn hát vui lắm, má à.

- Kệ xác họ, công việc của họ chỉ_có thế.

IX

Ban đêm trời mưa phùn, nên sáng hôm sau bầu trời quang đãng sáng sủa. Lúa non xanh rờn, cao hơn được mấy phân. Đậu trong vườn bên cũng đâm mầm ra khỏi mặt đất. Mía cũng trở ra rất nhiều rễ. Cu-Tí cũng lấy làm lạ mỗi khi đi xa đâu về bao giờ Cu-Tí cũng để ý đến những thứ mà nếu ở nhà liền thì Cu-Tí chẳng bao giờ để ý, mặc dầu những thứ ấy vẫn ở nguyên một chỗ. Những trái đậu non đã kết chùm trên bụi, thế mà trước khi sang nhà Phó Lém Cu-Tí không trông thấy. Cây nho của một người bà con bên ngoại gửi từ Ca-lộ-ninh về cho làm quà đã trở bông lẫn dây nho, trông đẹp như đặng-ten. Những con ong mật ngủi thấy hương thơm đã đến rúc đầu vào hút nhụy.

Trong hai hôm liền Cu-Tí được ăn no nê, sáng nay thấy hơi mệt và không thấy đói. Ông Ba đã dậy trước Cu-Tí, như thường lệ. Đồ điểm tâm đã làm sẵn trong bếp, bà Ba đang hong thịt đùi ở trong nhà kho. Thúng củi đã vơi quá nửa. Cu-Tí thơ thẩn đi kiếm đồ thêm vào. Cu-Tí cũng muốn làm, nhưng chỉ muốn làm việc gì thong thả nhẹ nhàng thôi. Vì thế Cu-Tí đi hai lần được đầy thùng củi. Con Murop già đang lê đi tìm ông Xu. Cu-Tí ngừng lại để xoa đầu nó. Con vật hình như cũng cảm giác thấy cái không khí an lạc ở trong trại; hoặc có lẽ nó hiểu rằng nó được dưỡng sức một thời gian lâu, khỏi phải chạy qua đầm lầy, bụi rậm, nó ngoe nguẩy đuôi, đứng yên để cho Cu-Tí vuốt ve. Vết thương sâu nhất chưa được kín miệng, còn nhức lắm, nhưng những vết khác đã lên da non. Cu-Tí thấy ba đi ngang qua đường từ chuồng bò về nhà, tay sách lưng lẳng một vật gì lạ. Ông gọi Cu-Tí:

- Ba có cái này lạ lắm.

Cu-Tí chạy lại thấy, một con vật rất lạ, trông giống như con gấu chuột, nhưng lông không xám mà lại trắng như màu kem. Cu-Tí không tin ở mắt mình.

- Sao nó lại trắng hờ ba? Có phải tại nó già không?

- Ấy thế mới lạ. Gấu chuột thì có bao giờ lông bạc. Không phải đâu, cậu ấm ơi! Nó là một giống hiếm có, trong sách người ta gọi là một giống bạch tạng. Nó sinh ra đã trắng như thế này rồi. Mà trông đây này, những cái vòng ở đuôi nó, đáng lẽ phải đều thì lại là màu kem.

Hai ba con ngồi cả xuống đất để xem.

- Nó bị bầy hờ ba?

- Ừ, bị bầy, và bị thương nặng lắm, nhưng không chết. Ba thề không bao giờ ba bắn những con vật như con này.

Cu-Tí tiếc như mất một vật gì, vì không được xem một con gấu chuột bạch tạng sống ra làm sao.

- Ba để con mang nó.

Cu-Tí ôm con vật chết trong tay. Lông nó cũng mềm như lông những con khác. Lông bụng thì êm dịu như lông măng những con chim mới nở. Cu-Tí vuốt ve.

- Con thích lúc nó hãy còn bé, và con thích nuôi nó.

- Nó đẹp lắm, nhưng cũng ác như những con gấu chuột khác.

Về đến cổng thì hai người rẽ và đi vòng ra sau nhà, vào bếp.

- Điều Rơm bảo không có con gấu chuột nào ác cả.

- Phải, nhưng giá bọn Phó Lém có bị nó cắn thì biết đau nữa.

- Có lẽ họ cắn trả lại nó cũng nên, ba nhỉ?

Nghĩ đến bọn lán giềng, cả hai bố con cùng cười. Bà Ba đón họ ở cửa bếp, trông thấy con vật, mặt bà tươi lên.

- Con bắt được đây à? Giỏi lắm. Chính nó đã bắt gà của nhà.

Cu-Tí nói:

- Nhưng má trông xem. Nó trắng, nó là một con vật hiếm la.

Bà thảo nhiên đáp:

- Nhưng nó cũng là một con hay ăn trộm. Da nó có đắt hơn da thường không?

Cu-Tí ngó ba. Ông Xu đang cúi xuống chậu thau rửa mặt. Ông mở một mắt sáng ngời ở giữa đám bọt sà phòng bám trên mặt ra, nháy Cu-Tí, và nói lơ lửng.

- Có lẽ chẳng đáng một chình. Cu-Tí đang thiếu một cái túi rết. Để may cho nó dùng còn hơn.

Không được gấu chuột bạch tặng sống để nuôi, nhưng được một cái túi làm bằng bộ lông quý lạ của nó, Cu-Tí sướng quá đến nỗi chẳng thiết ăn uống gì.

Muốn cảm ơn bố, Cu-Tí nói:

- Ba ơi, hôm nay con sẽ đi cà rửa những thùng chứa nước, ba ạ!

Ông Xu gật đầu, rồi quay nói với vợ.

- Năm nào mình cũng định đào một cái giếng sâu, như thế thì cái thùng chứa nước bao giờ cũng đầy ắp tha hồ_mà dùng! Nhưng gạch đất quá.

Bà Ba đáp:

- Tha hồ_mà dùng! Em chưa thấy đâu, chỉ biết rằng hai mươi năm nay, lúc nào em cũng phải hà tiện nước.

Ông Xu nói:

- Thôi, em chịu khó kiên nhẫn ít lâu nữa.

Mặt ông sụ sống. Cu-Tí biết rằng thiếu nước là cả một cái tội cho bố, một công việc nặng nhọc vất vả nhất nhà. Cu-Tí giữ công việc kiếm củi, nhưng ba Cu-Tí thì phải gánh cái đòn gánh trên vai gầy gơ xương ra, hai đầu đòn đeo hai cái thùng, đi lên, đi xuống con đường cát dài từ nhà ra chỗ ao nước. Nước ao lại có lẫn cả nước dơ bẩn vàng khè ở xung quanh ngấm qua cát, rồi rót vào ao. Ông Xu phải làm cái công việc vất vả ấy, hình như để chuộc lỗi với vợ con, vì ông đã chọn chỗ đất khô khan để làm nhà, trong khi có nhiều nơi, có sông ngòi, có giếng trong ở cách đấy chẳng bao xa. Lần đầu tiên Cu-Tí lấy làm lạ tự hỏi không hiểu vì lẽ gì ba lại chọn chốn này để ở.

Khi bà Ba quay vào bếp, ông Xu nói với Cu-Tí:

- Má nhắc đến hai mươi năm khiến ba giật mình. Không ngờ thời giờ đi nhanh chóng đến thế. Hết năm này tới năm khác qua đi mà chẳng bao giờ ba nghĩ đến và tính đến cả. Cứ mỗi mùa xuân tới, ba lại định làm một cái giếng cho má. Thế rồi ba lại cần tậu một con ngựa, hay một con bò cái chết đi, ba lại chẳng thiết gì đến đào giếng nữa, mà tiền cũng chẳng còn nữa, vì phải trả tiền thuốc, tiền men hết. Gạch

lại đắt quá... Một hôm ba đã cật công đào một cái đước đến mười thước mà không gặp nước, ba đành chịu. Nhưng bắt một người đàn bà phải giặt giũ trên một sườn đồi thiếu nước luôn trong hai mươi năm trời thực là lâu quá.

Cu-Tí ngồi nghe một cách nghiêm trang rồi nói:

- Hôm nào chúng ta đào cho má một cái giếng, ba ạ.

Ông Xu nhắc lại:

- Hai mươi năm... mà luôn luôn bao giờ cũng có một việc gì xen vào. Và chiến tranh... và rồi ruộng đất phải khai thác luôn luôn.

Ông đứng thẫn thờ nhìn ra ngoài xa, hồi tưởng lại những năm qua.

- Khi ba đến đây lần đầu tiên, khi ba chọn nơi này là ba hy vọng...

Cu-Tí lại nhớ lại câu Cu-Tí tự hỏi mình lúc nãy:

- Sao ba lại chọn nơi này?

- Ba chọn nơi này là vì... Ông cau mặt lại, tìm lời để nói. Vì ba chỉ muốn được yên ổn, thế thôi.

Ông cười rồi lại tiếp:

- Và ba đã được yên ổn thực. Còn những con gấu, những con beo, những con sói... và, một đôi khi, cả má con nữa thì chẳng đáng trách.

Hai cha con cùng ngồi yên. Và con sóc ngộ nguậy ở trên ngọn cây. Bỗng ông Xu lẩy khuỷu tay huy'ch vào cạnh sườn Cu-Tí. Ông chỉ vào một cái cây. Một con gấu chuột còn nhỏ đang leo xung quanh thân cây, cách mặt đất độ ba thước. Thấy có người rình, nó chạy biến mất, một lúc lại thò mặt ra.

Ông Xu nói:

- Ba chắc thú vật coi người cũng giống như người coi thú vật vậy.

- Sao lại có con nhút nhát, có con lại bạo dạn?

- Ba không biết. Có lẽ cũng tùy theo con vật non hay già. Ba còn nhớ có một lần đi săn, ba ngồi dưới một cây sồi và đốt một ngọn lửa nhỏ để sưởi, và nướng lại một miếng thịt mỡ để ăn. Trong khi ấy, có một con cáo bò thẳng đến phía bên kia ngọn lửa và nằm xuống đấy. Ba nhìn nó và nó cũng nhìn ba. Ba nghĩ có lẽ nó đói, ba lấy một miếng thịt cắm vào đầu một cái que dài rồi đưa ra cho nó. Ba để ngay ở dưới mũi nó. Một con cáo cũng khá dữ chú, mà ba chưa từng thấy một con cáo nào đói đến nỗi không chạy được. Thế mà con xem, con cáo cứ nằm yên đấy, nhìn ba mà không chạy.

- Giá bắt được nó để nuôi thì thích quá ba nhỉ! Nhưng ba bảo vì lẽ gì nó lại nằm đấy nhìn ba?

- Từ bấy đến nay đã bao nhiêu năm mà ba vẫn không nghĩ ra được vì lẽ gì. Ba chỉ nhớ là nó bị chó đuổi chạy đâm vào lửa, cháy thui cả đầu lẫn đuôi. Ba cho có lẽ tại con cáo ấy bị lạnh hay là nó điên.

Con gấu chuột lại thò cả người ra.

Cu-Tí nói:

- Ba ơi! Con muốn có một con gì để nuôi và để chơi; như Điều Rơm, con muốn có một con gấu chuột, hay một con gấu con, hay một con nào như con này.

Ông Xu nói:

- Con biết tính má con đấy. Ba thì ba không cấm, ba cũng thích thú vật. Nhưng đời sống đôi khi chật vật và thức ăn thiếu thốn, chỉ có má con quyết định được thôi.

- Con muốn có một con cáo con hay con beo con. Nếu nó hãy còn bé, người ta có thể làm cho thuần tính được không?

- Người ta có thể làm cho một gấu chuột thuần tính, người ta có thể làm cho một con mèo rừng và ngay cả một con beo thuần tính.

Nói đến đây ông có vẻ suy nghĩ. Ông nhớ lại lời thuyết giáo của cha ông: ” Hỡi các con! Miệng lưỡi của người ta có thể làm cho bất kỳ một vật gì cũng thuần tính được ”.

X

Cu-Tí vừa khỏi sốt xong, nằm trên giường bệnh thấy dễ chịu lắm. Má bảo là sốt xong Cu-Tí không cần nằm nữa. Cu-Tí nghĩ bụng Cu-Tí bị đau có lẽ một phần vì ăn nhiều dâu chua quá. Thuốc chữa những bệnh như thế cần phải mạnh hơn thuốc chữa bệnh sốt rét nhiều. Má thấy Cu-Tí rùng mình, đặt bàn tay to lớn lên trán Cu-Tí xem rồi bảo: ” Con đi nằm đi. Con bị sốt lạnh rùng mình ”. Cu-Tí không nói gì cả.

Bà đem vào một chén nước nóng bốc khói lên. Cu-Tí nhìn lo ngại. Đã hai hôm nay bà cho Cu-Tí uống thuốc sắc bằng lá chanh. Thuốc thơm và ngon. Lúc Cu-Tí kêu chua, bà cho thêm một thìa mật vào. Cu-Tí tự hỏi nếu bây giờ có một cái đực mình mẫn huyền bí nào nhập vào bà, như đôi khi đã xảy ra xui khiến bà biết sự

thật; nếu bà đoán biết Cu-Tí đau chắc chắn bà sẽ bắt Cu-Tí uống một liều thuốc tẩy sắc bằng rễ mã-đậu-linh, hay là một thứ thuốc sắc má mua ở tiệm về, cả hai thứ Cu-Tí đều sợ. Bà nói nếu bà trông được rễ cỏ chữa bệnh sốt rét thì mỗi khi hai bố con bị sốt, bà chữa cho khỏi ngay. Không hiểu tại sao, ngoài vườn lại không có thứ cỏ ấy.

- Trong chén có gì thế má?

- Con không cần biết. Há miệng ra.

- Con cần phải biết chú. Nếu lỡ ra con có chết thì con cũng chẳng biết là má cho con uống thuốc gì cả.

- Nếu đã muốn biết thì đây là thuốc sắc bằng hổ-vĩ-thảo. Má chợt nghĩ ra có nhẽ con lên sởi.

- Con có lên sởi đâu má.

- Con đã lên sởi bao giờ đâu mà con biết. Há miệng ra. Nếu không phải bệnh sởi thì thuốc cũng không công phạt gì; mà nếu phải bệnh sởi thì nó nổi mận lên.

Nghe thấy nổi mận lên cũng hay hay, Cu-Tí há miệng ra. Bà giữ tóc Cu-Tí rồi đổ nửa chén thuốc vào miệng, Cu-Tí ho sặc lên và dẫy dụa.

-Con không uống nữa đâu. Không phải bệnh sởi.

Cu-Tí lại há miệng ra uống nốt chỗ thuốc. Nó đắng chằng khác gì những vị thuốc bà đã chế ra mấy lần trước. Cái thuốc mà bà chế ra bằng vỏ thạch-lựu hay là rễ tra-lung-thảo thì đắng ơi là đắng. Cu-Tí lại nằm xuống gối đầu lên cái gối nhồi rêu khô.

- Nếu là bệnh sởi thật thì độ chừng bao lâu nó sẽ phát ra, hờ má?

- Nếu thấy mồ_hôi đổ ra thì con phải đắp kín chặn lại.

Bà ra khỏi phòng và Cu-Tí cố đợi cho ra mồ_hôi. Cu-Tí không muốn nằm thêm nữa, người bị ê ẩm lấm rồi nhưng được dưỡng sức và thấy bố mẹ lẻ loi, Cu-Tí thích lắm. Cu-Tí thấy mình hơi có lỗi, vì không nói cho ba má biết mình đã ăn dậu; bà má cho uống một liều thuốc tẩy thì chỉ_qua một đêm là khỏi liền.

Hai hôm nay, ông Xu phải làm tất cả công việc trong trại. ông đã phải cày hai bên luống mía và đắp thêm đất vào cây; ông đã làm việc ở ruộng lúa và ruộng thuốc lá; ông đã ra hồ_gánh nước, bổ củi, cho gia súc ăn uống.

Cu-Tí nghĩ bụng có lẽ ông Xu cũng bị sốt. Có lẽ ông cũng lên sởi. Cu-Tí sờ mặt và bụng. Bệnh sởi vẫn chưa phát ra; mồ_hôi cũng chưa thấy. Cu-Tí quay bên nọ, lật bên kia, để mồ_hôi mau ra. Cu-Tí thấy mình lạnh mạnh hơn bao giờ hết, hơn cả những hôm có nhiều thịt quá, Cu-Tí tha hồ_ăn, thùng bắt chi thành. Cu-Tí nhớ lại đã chén không biết bao nhiêu là dồi tươi và thịt rừng mà má chẳng nói gì cả. Trước

sau, có lẽ những trái dâu ăn cũng chẳng làm sao cả. Mãi bây giờ Cu-Tí mới đổ mồ_hôi. Cu-Tí kêu:

- Xong rồi, má ơi! Vào mà xem! Con đổ mồ_hôi rồi!

Bà Ba chạy vào xem. Bà nói:

- Con cũng khỏe mạnh như má vậy. Thôi đi dậy.

Cu-Tí tung chăn nhồm dậy và đặt chân trên tấm da hoẵng. Cu-Tí thấy chóng mặt một lúc. Bà Ba hỏi:

- Con đã dễ chịu chưa?

- Vâng, con dễ chịu rồi. Chỉ_hơi choáng váng một chút.

- Cố nhiên, con có ăn gì đâu. Mặc quần áo vào rồi ra ăn điểm tâm đi.

Cu-Tí mặc quần áo thật nhanh và theo má vào bếp, thức ăn hãy còn nóng. Bà dọn cho mấy miếng bánh sữa, một đĩa chả băm và rót cho một cốc sữa đặc. Bà ngồi coi Cu-Tí ăn và bảo:

- Chắc con đã đỡ chóng mặt?

- Con có thể ăn thêm chả băm nữa không má?

- Không nên con ạ. Mới ốm khỏi, ăn thế đủ lắm rồi.

- Ba đâu má?

- Chắc ở ngoài chuồng bò.

Cu-Tí thủng thỉnh đi tìm ba. Ông Xu đang ngồi nghỉ_tay ở cổng. Ông hỏi:

- Thế nào? Trông con tươi tỉnh lắm.

- Con khỏe rồi.

Ông Xu mắt long lanh vừa nói vừa tòm tòm:

- Con chẳng phải lên sỏi, chẳng phải sốt rét sản hậu, mà cũng chẳng phải lên đậu nữa.

Cu-Tí lắc đầu:

- Ba...

- Hử?

- Con cho là con chẳng ốm đau gì cả, chỉ_tại con ăn dâu xanh.

- Chính ba cũng nghĩ thế, nhưng ba không muốn nói cho má biết, vì má không thích cho trẻ con ăn nhiều dâu xanh.

Cu-Tí thở dài nhẹ mình. Ông Xu nói:

- Ba đang ngồi đây suy tính. Chỉ_một hay hai giờ nữa thì trăng lên. Con có muốn đi câu với ba không?

- Câu ở lạch nước?

- Ba muốn câu ở gần chỗ hôm nọ thấy Gấu Thọt ăn.

- Con chắc thế nào cũng được một con gì.

- Cứ thử xem, có mắt gì đâu nhi_?

Hai ba con cùng đi về xưởng, lấy đồ_câu. Ông Xu vớt một cái lưỡi câu cũ đi và làm hai cái mới. Ông cắt mấy cái lông ngắn ở đuôi con nai và bắt mấy con ruồi làm thành một cái mồi buộc chặt vào lưỡi câu. Ông bảo:

- Nếu ba là cá, ba cũng phải nhảm.

Ông về nhà bảo cho vợ biết:

- Anh và Cu-Tí đi câu cá mang giổ đây.

- Tưởng anh mệt và Cu-Tí còn ốm.

- Ấy cũng vì thế mới đi câu.

Bà Ba ra bậc cửa nhìn theo. Bà dặn với.

Nếu không câu được mang giổ thì câu lấy một con mè về rán già, ăn cả xương nhỏ.

Ông hứa:

- Anh không về tay không đâu.

Buổi trưa nóng nhưng đường đi hình như ngắn. Cu-Tí ngẫm nghĩ cho đi câu còn hơn đi săn về một mặt. Tuy không hồi hộp bằng, nhưng mà đỡ sợ, tim có đập cũng chỉ đập vừa vừa thôi.

Người ta lại còn có thì giờ ngấm nhìn xung quanh, nhìn xem sỏi và mộc-liên ra lá đến đâu rồi. Hai bố con ngừng lại ở một cái ao. Trời nắng lâu ngày quá nên nước cạn. Ông Xu bắt một con châu châu vớt xuống nước. Không thấy nước động, cũng chẳng thấy cá tranh nhau mồi, ông nói:

- Ba sợ cá ở ao này chết hết rồi. Những cái ao ở một nơi chẳng ra đâu vào đâu cả thực là lạ. Không hiểu làm sao mà cá nó sống nổi hết năm này sang năm khác.

Ông lại bắt một con châu châu nữa vớt xuống nước, cũng chẳng thấy gì cả. Ông nói:

- Những con cá ở đây thực đáng thương, chẳng có gì mà ăn cả. Đáng lẽ mình chẳng nên đi câu mà nên đem đồ ăn lại cho chúng nó ăn thì phải hơn.

Ông hạ cần câu trên vai xuống, và nói:

- Ở cái ao kia chắc cá mang giổ phải lớn. Trăng đã lên kia rồi.

Ông buộc giây vào hai cái cần, đưa cho Cu-Tí một và bảo.

- Bây giờ con ra câu ở mé bên kia ao, ba ở mé bên này. Đi khẽ chú.

Cu-Tí đứng đón lại xem ông Xu ném cần. Cu-Tí ngạc nhiên thấy ông ném giổ như một tay nhà nghề. Cái phao nổi gần một cái bè. Ông Xu sẽ ấn lên từ từ. Cái phao chìm xuống rồi lại nổi lên, lúc mau lúc chậm như một con bọ sống chạy trên mặt nước. Không thấy gì cả, ông nhấc cần lên ném lại, gần chỗ cũ. Ông nói với những con cá vô hình đang bơi ở dưới đáy ao:

- Này, chú, tôi trông thấy chú rồi, chú đang cúi xuống đây. Ông khẽ động cái phao - Thôi mời chú hãy bỏ cái điều ống ra và lên đây soi cơm.

Cu-Tí đang ham coi bố pha trò, phải rút ra, đi sang mé bên kia. Lần thứ nhất Cu-Tí ném câu vung quá; cái ao thì hẹp; lưới câu văng sang tận bờ bên kia, mắc vào bụi cỏ, gỡ mãi mới được. Nhưng mấy cái sau ném đã đều. Cánh tay vung lên vừa tầm; cổ tay xoay đi vừa đúng lúc. Cái phao rơi đúng chỗ đã nhắm, nổi gần một đám rong.

Ông Xu khen: Khá lắm, con ạ. Hãy để yên một phút.

Cu-Tí không ngờ là ba nhìn mình, càng cố gắng.

Cu-Tí giật cái cần rất cần thận, cái phao lướt trên mặt nước. Chợt có cái gì vương, một vật trắng như bạc nhô lên gần khỏi mặt nước, một cái miệng to bằng cái bát ngậm lấy cái phao. Một sức nặng như cối đá lòi đầu giây lại, vùng vẫy như một con mèo rừng, làm cho Cu-Tí gần mất thăng bằng. Cu-Tí gò lưng xuống để giữ lấy con vật điên cuồng ấy, nhất định không chịu bỏ.

Ông Xu kêu: Từ từ chú. Đừng để nó mắc dưới bụi cây. Giơ cao đầu cần lên. Đừng giật mạnh.

Ông để mặc Cu-Tí xoay xở một mình. Cánh tay Cu-Tí đã mỏi rời rã. Cu-Tí sợ kéo mạnh thì đứt giây, mà cũng không dám thả ra một phân, lở ra một chút là mất con vật to kéch sù. Cu-Tí mong cha dạy cho cái phép mầu nhiệm nào để lòi được con cá lên bờ để Cu-Tí thoát khỏi khổ sở. Cu-Tí muốn bỏ cần câu xuống, nắm lấy cái giây, để túm lấy kẻ địch. Cu-Tí liền lùi lại mấy bước, lấy sức hất cái cần cao lên và lòi được con mang giở lên bờ. Con cá vùng vẫy trên bãi cỏ. Cu-Tí vớt cái cần xuống, chạy kéo nó vào trong cho chắc chắn. Con mang giở nặng tới gần năm cân. Ông Xu chạy lại khen: Con giỏi lắm, ba rất bằng lòng. Chẳng ai có thể giỏi hơn được nữa.

Cu-Tí thở hổn hển. Ông Xu vỗ vai Cu-Tí. Ông cũng bị kích động như con. Ông kinh dị nhìn thấy con cá mập và cái miệng lớn. Ông nói:

- Câu được con cá này, ba cũng thích như là bắt được Gấu Thọt vậy.

Hai cha con nhìn nhau cùng cười và vỗ vào lưng nhau. Ông Xu nói:

- Bây giờ ba phải thắng con mới được.

Mỗi người ra ngồi một bờ ao. Một lúc ông Xu kêu ông chịu thua và bỏ cuộc. Ông cầm sợi giây câu ở tay, mỗi bằng giun để kiếm một con mè cho bà Ba. Cu-Tí ném đi ném lại mãi câu, nhưng chẳng còn thấy nước động, cá nhảy và vùng vẫy nặng đầu cần câu nữa. Cu-Tí câu được một mang giở bé giơ lên khoe với bố. Ông Xu kêu lên:

- Thả nó xuống. Ta không cần ăn con ấy. Để cho nó lớn lên bằng con kia, rồi lúc ấy ta sẽ đến bắt về, cũng không muộn.

Cu-Tí tiếc rẻ thả con cá xuống và nhìn nó bơi đi xa. Ông Xu đối với việc này rất nghiêm, nghĩa là những thứ gì không thể ăn được hay nuôi được, dù là cá hay chim muông, ông không có bắt, giết. Hy vọng làm thêm một con cá to lớn ketch sù nữa tiêu tan dần dần theo mặt trời xế bóng. Cu-Tí không ham câu nữa, mà chỉ thú ở chỗ cánh tay và cổ tay ném câu mỗi lúc một khéo thêm. Mặt trăng không còn đứng ở chỗ có lợi cho cuộc đi câu nữa. Đã quá giờ đi kiếm mồi của cá rồi. Bỗng Cu-Tí nghe thấy ba Cu-Tí huy't lên một tiếng như tiếng chim cu cú. Ấy là còi hiệu vẫn dùng khi đi săn sóc. Cu-Tí đặt cần câu xuống nhìn lại đàng sau để nhìn lại kỹ càng chỗ đám cỏ Cu-Tí đã phủ lên con cá mang giỏ cho khỏi nắng. Rồi Cu-Tí tiến cẩn thận lại gần chỗ ông Xu gọi. Ông khẽ nói: Đi theo ba. Chúng ta lại cho thật gần. Ông chỉ ngón tay: Đàn hạc đang nhảy múa.

Cu-Tí nhìn thấy một bầy hạc trắng ở đàng xa. Cu-Tí phục ba có đôi mắt tinh như mắt điều hâu. Họ cúi xuống bò từ từ tới. Thỉnh thoảng ông Xu lại nằm ép bụng xuống và Cu-Tí cũng bắt chước nằm ở đàng sau. Họ tiến tới một bãi cỏ cao, ông Xu ra hiệu nắp ở phía sau. Đàn chim ở gần quá, Cu-Tí tưởng có thể lấy một cái sào dài với tới được. Ông Xu ngồi xổm lên, Cu-Tí cũng bắt chước. Cu-Tí mở to mắt, đếm được cả thấy mười sáu con hạc, đang mở hội.

Đàn hạc múa một điệu soè, nhịp nhàng chẳng kém gì người ta nhảy ở Vu-Lư-Hạ. Hai con đứng cách xa nhau, trắng và trắng, tấu một điệu nhạc nửa tiếng kêu, nửa như tiếng hót. Nhịp không đều như nhịp khiêu vũ. Những con chim khác hợp thành một vòng tròn. Ở giữa vòng có mấy con quay ngược chiều. Nhạc công thì tấu nhạc. Vũ công thì soè cánh ra, co chân nọ lên xong hạ xuống, lại co chân kia lên. Chúng cúi đầu xuống, ép vào lồng ngực trắng nõn nà rồi ngẩng đầu lên, rồi lại cúi đầu xuống. Bầy hạc yên lặng múa, lúc thì vụng về, lúc thì mềm mại, khéo léo. cuộc vui rất trang nghiêm. Cánh hạc rung rung, lên lên, xuống xuống, như cánh tay người dang ra uốn éo. Vòng hạc bên ngoài quay, quay, quay mãi. Đám hạc bên trong coi điệu say sưa cao hứng.

Bỗng nhiên, tất cả ngừng lại, Cu-Tí tưởng đã mãn cuộc, hay lũ hạc biết có người dòm ngó. Nhưng không, có hai con bỗng tách khỏi vòng, ra thay cho hai nhạc công bây giờ nhập vòng. Sau một phút yên lặng, cuộc vui lại tiếp tục. Mười sáu cái hình trắng như tuyết in bóng xuống làn nước trong xanh. Mười sáu cái bóng theo mười sáu cái hình cùng nhảy, cùng múa.

Gió chiều lướt trên ngọn cỏ. Ngọn cỏ uốn mình rạp xuống rồi lại từ từ ngẩng lên. Mặt nước rạp rờn. Ánh hoàng hôn nhuộm hồng màu cánh trắng. Bầy thần-điệu

nhảy múa trong một khung cảnh diễm huyền. Nước gợn sóng; cỏ rung rinh. Cả trời, cả đất, cả gió, cả mây, cả bóng tịch dương cũng múa theo một nhịp với bầy chim.

Cu-Tí ngạc nhiên thấy mình tự nhiên cũng giơ cánh tay lên theo cánh hạc. Mặt trời chìm xuống cánh đồng cỏ. Bãi lầy nhuộm ánh vàng. Ánh vàng dội lên đàn hạc. Rồi những cánh đồng đàng xa mờ xám. Bóng tối chum lên cỏ cây bụi rậm; mặt nước tối đen. Đàn hạc trắng nổi bật lên, trắng hơn hết thấy mọi đám mây, trắng hơn hết thấy những chùm hoa huệ, hoa mai. Đàn hạc bỗng tung cánh bay lên. Không biết chỉ vì giờ khiêu vũ đã hết, hay vì một cái đầu cá sấu nhô lên khỏi mặt nước làm cho hạc sợ, Cu-Tí nào có biết. Đàn hạc bay lên thành một vòng tròn phản ánh chiều tà, kêu lên những tiếng đục lạ lùng. Rồi chúng bay thành một hàng dài về hướng tây và biến mất.

Ông Xu và Cu-Tí đứng dậy. Cả hai đều mỏi tê cả gân, vì ngồi xồm lâu quá. Bóng đen rải ra khắp cánh đồng cỏ, và ao hồ trông chỉ còn thấy lờ mờ. Khắp mọi nơi đều âm u, tranh sáng. Hai ba con ông Xu quay lại chỗ ngồi câu hời chiều. Cu-Tí xách lấy con cá, trở về nhà. Đêm mỗi lúc một tối, đường đi không rõ. Hai người đi lờ mờ mãi mới tới, con đường đi ở giữa trông tựa như một tấm thảm dài màu xám. Cát đi êm không có tiếng động. Nhiều con vật bé nhô ra ở trước mặt, rồi lại chạy thoát vào bụi rậm. Ở đàng xa, có tiếng báo gầm. Dơi bay tới tập là trên đầu. Hai người đi im lặng.

Ở nhà, bánh đã chín, thịt mỡ rang nóng xèo xèo trên chảo. Ông Xu đốt một cây bùi nhùi bằng nhựa thông lên và đi ra coi chuồng bò, chuồng ngựa. Cu-Tí ra ngồi làm cá, đánh vảy và moi ruột cá trên cái bệ đàng sau bếp có ánh lửa hắt ra. Bà Ba tằm bột vào những miếng cá mè và rán vàng lên. Cả nhà ngồi ăn, im lặng.

Bà hỏi: Hai bố con có chuyện gì thế.

Chẳng ai đáp cả, cũng chẳng ai để ý đến món ăn ngon trong lúc đói, hay bà Ba đang ngồi ngay trước mặt. Tâm hồn mỗi người còn đang say đắm trong cái cảnh phi phàm vừa thấy, và mê man về cái đẹp tuyệt vời vô cùng quyến rũ của bầy hạc trắng...

Hươu, nai tơ bắt đầu sinh sản. Cu-Tí đã thấy những lốt chân xinh xinh nhọn nhọn, qua các bụi rậm. Khi đi ra ao lấy nước, ra thung lũng kiếm củi, đi đến chỗ nào Cu-Tí cũng nhìn thấy có những lốt chân ấy. Thường thường có lốt chân nai mẹ to lớn hơn đi trước. Những nai mẹ rất khôn. Nó hay đi trước để kiếm thức ăn; còn con nó thì nấp ở một nơi nào kín đáo và chắc chắn, gần đấy. Có khi có nai tơ sinh đôi nữa. Khi Cu-Tí tìm thấy lốt chân của một đôi thì cuống cuống cả lên. Cu-Tí nghĩ: Mình cố bắt lấy một con, còn một con thì để lại cho mẹ nó.

Một hôm về buổi chiều Cu-Tí tán vói mẹ:

- Má ơi, nhà ta có nhiều sữa, má cho con bắt một con nai tơ về con nuôi má nhé, một con hươu sao, có được không má?

- Không! Thế nào là có nhiều sữa? Hôm nào ăn hết hôm ấy. Có bao giờ còn lại một giọt để đến hôm sau không?

- Con cho nó phần sữa của con.

- Phải nuôi nai cho nó béo chổng lên, còn con thì gầy sọp đi! Ở nhà ngần này việc chưa đủ sao, lại còn rước thêm những của nợ về để nó kêu be be suốt ngày hay sao?

- Con thích có một con. Con thích gấu chuột nhưng con lại sợ nó dữ. Con thích gấu con, nhưng con lại sợ nó hay làm hại. Nhưng con thích có một con gì. Cu-Tí nhăn nhó, những tàn nhang ở mặt co lại gần nhau. Con thích có một con gì của riêng con. Nó đi theo con. Cu-Tí ngừng lại tìm lời để nói. Con thích một con gì nó tùy thuộc về con.

- Nếu thế thì chẳng kiếm đâu ra, thú vật cũng chẳng có con nào như thế, mà người cũng chẳng có người nào như thế. Thôi đừng có quấy rầy tôi vói những chuyện ấy nữa. Từ rày mà con nói đến hươu nai, gấu chuột, vói gấu con nữa, thì đừng có trách.

Ông Xu từ nãy vẫn ngồi yên một góc nghe.

Hôm sau ông bảo:

- Cu-Tí hôm nay đi săn nai đi. Có lẽ sẽ gặp cả nai tơ nữa. Xem nó ở rừng thì cũng thích như là nuôi ở nhà chứ kém gì.

- Có đem chó đi không?

- Chỉ đem Mướp già đi thôi. Từ hôm bị thương đến giờ nó chưa đi ra ngoài. Hôm nay cho nó đi một tí cho khỏe.

Bà Ba nói:

- Con thịt trước ăn được mấy bữa, kể ra cũng đủ. Trong kho bây giờ chỉ còn được mấy cái đùi thôi.

Hàng ngày bà được vui nhiều hay ít là tùy theo ở số đồ_ăn dự trữ ở trong kho.

Ông Xu nói:

- Cu-Tí, ba có cảm tưởng như con sắp được thừa hưởng cái súng cổ của ba. Nhưng đừng có bắn mạnh quá mà rồi lại bị giật hậu giống ba.

Cu-Tí nghĩ bụng chẳng cần hấp tấp cứ có khẩu súng để dùng riêng là khoái lắm rồi. Bà Ba đã khâu cho Cu-Tí một cái túi rết bằng da con gấu chuột bạch tặng Cu-Tí bỏ đạn vào đây và đổ một sừng thuốc súng.

Ông Xu nói:

- Em này, anh đang tính đi Vu-Lur-Hạ mua ít đạn. Lém chỉ_cho có mấy viên lấp trong súng thôi và anh cũng thềm ít cà-phê ngon nữa.

Bà Ba tán thành:

- Em cũng vậy. Và em cần mua ít kim chỉ_nữa.

- Anh xem có lẽ hươu nai đang kiếm ăn ở gần bờ suối, anh thấy đây ra những vết chân về phía ấy. Anh định đi với Cu-Tí về phía ấy và nếu kiếm được một hai con thì lấy da và gạc đem đi Vu-Lur-Hạ đổi lấy những vật cần dùng. Và nhân dịp đến thăm bà Tô một thể.

Bà cau mặt lại:

- Nếu anh đến thăm cái bà lão cay nghiệt ấy thì ít ra cũng mất hai ngày. Thế thì phải để Cu-Tí ở nhà với em.

Cu-Tí hoảng lên nhìn bố.

Ông Xu nói:

- Ngày mai anh về ngay. Nếu muốn Cu-Tí nên người và học tập săn bắn thì phải để cho nó đi theo để anh dạy bảo chứ.

- Khéo chống chế nhừ, đàn ông chỉ lấy cơ_ấy để đi chơi nhảm với nhau.

- Thế thì mình cùng đi săn với anh, để Cu-Tí ở nhà.

Cu-Tí cười âm lên, nghĩ đến cái thân hình phụng phả phụng phịch của mẹ bò bò nấp nấp trong bụi rậm, Cu-Tí không sao nhịn được cười.

Bà Ba cũng cười nói:

- Ồ, nào, nào. ăn xong rồi ta cùng đi.

Ông Xu bảo:

- Anh biết thỉnh thoảng em cũng muốn anh và Cu-Tí đi cho khuất mắt dễ chịu.

Bà cũng nhận thấy thế:

- Thực thế, em đỡ buồn và có thì giờ nghỉ_ngoi. Cứ để cho em cái súng cổ của anh ngày xưa và lắp đạn sẵn là được rồi.

Cu-Tí nghĩ để cho má cái súng cổ của ông ngày xưa có lẽ nguy hiểm cho má hơn là cho kẻ gian. Má bắn đã vụng, cái súng lại không bằng cái súng của ba vừa

cho Cu TỶ, nhưng có cái súng ấy thì má cũng vững dạ hơn. Cu TỶ liền chạy vào xưởng lầy, trong bụng mừng thầm má không đòi lấy khẩu ba vừa cho mình.

Ông Xu huýt sáo gọi Mướp già, rồi người với vật cùng hướng về phía đông khởi hành. Buổi sáng tháng năm nóng ngót. Mặt trời chiếu chói lọi qua bụi rậm. Những lá sồi nhỏ và cứng bịt lấy hơi nóng. Cu TỶ đi giày mà cát cũng đốt bỏng cả chân. Tuy thế ông Xu đi rất nhanh. Cu TỶ đi hết sức mới theo kịp. Con Mướp thì chạy tung tăng ở đằng trước. Ông Xu ngừng lại nhìn chân trời. Cu TỶ hỏi:

- Ba nhìn gì thế?
- Không, cũng chẳng có gì đáng kể cả.

Đi cách trại độ một cây số, ông đổi hướng. Bỗng lốt chân hươu hiện ra rất nhiều. Ông Xu nhìn kỹ để đoán xem chúng to hay nhỏ, là đực hay cái, và đi bao xa. Xem rồi, ông nói:

- Có hai con hươu lớn cùng đi với nhau. Chúng đi qua đây lúc tang tảng sáng.
- Sao ba biết .
- Ba nhìn quen.

Cu TỶ thì nhìn mãi chẳng thấy những lốt chân khác nhau tỶ nào.

Ông Xu cúi xuống chỉ dẫn cho Cu TỶ:

- Con có biết làm thế nào mà nhận ra là hươu đực hay hươu cái không? Đây này: Lốt chân hươu cái bao giờ cũng thanh và nhọn. Và ai cũng có thể coi biết vết chân cũ hay mới; lốt chân cũ thường bị cát bay phủ lên. Con lại phải để ý điều này nữa là khi hươu chạy thì ngón chân nó soạc ra, và kẻ chân khít vào khi nó đi chậm.

Ông chỉ một lốt chân mới cho Mướp: ” Này, Mướp đánh lấy hơi. ”

Con Mướp đưa cái mõm dài ra hít. Nó dẫn ra khỏi rừng rậm, về phía tây nam, đến một nơi đất rộng quang đãng. Lại có cả lốt một con gấu nữa. Cu TỶ hỏi:

- Nếu thấy gấu thì con có bắn nó không ba?
- Gấu hay nai cũng cứ bắn. Nhưng phải tìm chỗ chắc chắn vừa tầm súng, mà đừng có bắn phí đạn.

Đường đi không khó lắm nhưng nắng gay gắt. May đi một lúc thì tới rừng thông có bóng mát. Ông Xu chỉ một thân cây cao chừng bằng đầu người, bị gấu cào, chầy nhựa ra.

Ông nói:

- Ba thường gặp gấu làm trò này. Nó đứng lên nghiêng đầu đi mà cào, rồi cắn, nhá. Xong nó sát lưng vào nhựa. Có người bảo nó làm thế là để giữ cho khỏi bị ong đốt những khi nó ăn vụng mật ong, nhưng ba chỉ cho là một cách ra

oai của nó. Hươu cũng thế. Nó cọ đầu, sát lưng vào một thân cây chỉ để thử sức của nó thôi.

Mượp héch mũi lên, ông Xu và Cu TỶ ngừng ngay lại. Có vật gì cử động dang trước mặt. Ông Xu ra hiệu cho Mượp tiến lên, còn hai người bò theo sau. Đến một chỗ rừng thưa, họ ngừng lại. Hai con gấu con sinh đôi đương vất vẻo đánh đu trên một cành thông. Cây thông cao và nhỏ bị gấu lay đi lay lại. Cu TỶ cũng có lần đánh đu như thế. Có một lúc trông hai con vật không còn là gấu nữa mà cũng là hai đứa con trai như Cu TỶ. Cu TỶ muốn trèo ngay lên để đánh đu với chúng. Cây thông bị gấu đu mạnh cong xuống gần sát đất, bật lên, rồi lại cong xuống bên kia, như thế mấy bận.

Mượp không thể nhìn sửa được. Hai con gấu con ngừng trò chơi, ngạc nhiên nhìn xuống hai người, và có lẽ cảm giác của chúng cũng chẳng khác gì của Cu TỶ là hiếu kỳ. Chúng nghiêng cái đầu đen và lông lá về phía bên này, về bên kia. Một con leo lên một cành cao, không phải vì sợ, mà để nhìn xuống cho rõ hơn. Đôi mắt đen như hai hạt pha lê, lóng la lóng lánh.

Cu TỶ năn nỉ:

- Ba ơi, ba cho con bắt một con.

Ông Xu cũng muốn bắt.

- Chúng nó hơi lớn một chút, chắc khó nuôi.

Rồi ông nghĩ lại, nói:

- Mà, tính làm sao? Con liệu đem về chùng bao lâu thì má tổng cổ đuổi nó đi, và đuổi luôn bố con mình đi nữa.

- Ba nhìn mắt nó khôn không?

- Thế là con ác đấy. Trong hai con sinh đôi, thế nào cũng có một con lành, một con ác.

- Thế thì mình bắt con lành, đi bỏ!

Hai con gấu vươn cổ ra. Ông Xu lắc đầu:

- Thôi mặc chúng nó, chúng ta đi săn đi.

Nói xong, ông lại đi theo dấu nai. Cu TỶ đứng đốn lại sau, tưởng hai con gấu con sẽ trèo xuống theo mình, nhưng chúng chỉ nhảy hết cành này sang cành kia và ngoái đầu nhìn theo Cu TỶ. Cu TỶ muốn sờ vào mình nó một cái, muốn đến chết đi được. Cu TỶ tưởng tượng hai con vật ngồi xổm lên ăn xin, như những con gấu mà người ta dạy được thuần mà chú LÝ kể cho nghe; rồi chúng nó leo lên đầu gối Cu TỶ, ấm áp êm dịu và thân mật; rồi chúng nó ngủ dưới chân giường Cu TỶ và đêm hôm nào lạnh, chúng nó sẽ rúc vào chân Cu TỶ mà nằm nữa. Ông Xu đi đã gần khuất sau những cây thông. Cu TỶ vội chạy theo, vừa

chạy vừa ngoái lại nhìn và lấy tay vẫy mấy con gấu con. Hai con vật héch cái mũi đen lên, tựa như hơi gió đã báo cho chúng nó biết một cái mà mắt chúng nó không thấy được, ấy là cái bản tính của những kẻ vừa đứng ngó nhìn chúng. Lần đầu tiên chúng có vẻ sợ hãi; Cu TỶ thấy chúng nó tụt xuống và chuồn thẳng về phía tây, khuất trong bụi rậm.

Cu TỶ đi theo kịp ba. Ông Xu nói:

- Hôm nào con thử hỏi má có cho phép con nuôi một con như thế không. Nhưng phải bắt khi nó hãy còn rất nhỏ thì mới dễ dạy.

Nghe ba nói Cu TỶ cũng được an ủi đôi chút. Quả thực hai con gấu vừa rồi cũng hơi lớn. Ông Xu lại tiếp:

- Con xem, ngay như ba cũng chẳng có cái gì để vuốt ve hay để chơi cả. Ngày xưa nhà thì đông người; mà vườn trại hay Thánh Kinh có làm cho người ta giàu đâu, và ông để ra ba thì cũng như má bây giờ, không có cho nuôi thú vật. Rồi ông đau ốm và chết đi. Cả nhà vất vả mà không đủ ăn. Ba lại là con đầu đàn, phải trông nom nuôi nấng các em cho đến khi mọi người đều trưởng thành cả, ba mới rời đi đường ba được.
- Nhưng một con gấu con có thể gần kiếm ăn lấy được, phải không ba?
- Được, nó có thể bắt gà của má con được.

Cu TỶ thở dài, và để Ý theo dõi vết nai với bố. Đôi nai đi sát cạnh nhau. Cu TỶ nghĩ thầm: Ế Giống nai đực cũng lạ, về mùa xuân mùa hạ sao chúng nó có thể thân với nhau đến thế... Đến khi mọc sừng và bắt đầu đi theo nai cái về mùa thu, thì chúng nó đuổi nai tơ đi xa nai cái, rồi đánh nhau kịch liệt. Ế

Ông Xu nói:

- Hai con này một con lớn một con bé. Bây giờ Cu TỶ đợi xem nai tơ. Ba và Mượp đi vòng ra phía đằng kia. Con trèo lên cây sồi này, nấp vào cành cây và chắc con sẽ thấy. Dấu súng vào bụi này, con không cần đến đâu.

Cu TỶ trèo lên lưng chừng cây sồi rồi ngồi yên. Ông Xu và Mượp già len lỏi đâu đây giữa rừng sồi. Có tiếng cây sột soạt ở bên dưới. Một tiếng be be đưa lên. Một con nai tơ ló ra khỏi một bụi cọ thấp. Chắc nó đã ẩn ở đây ngay từ đầu. Ông Xu biết mà không nói. Cu TỶ nín thở.

Con nai cái nhảy trong bụi cỏ ra. Con nai tơ chạy lại, chân còn loạng choạng chưa vững. Nai mẹ cúi xuống cọ đầu vào mình con và khẽ kêu lên một tiếng vui mừng. Nó liếm mặt con. Trông nai tơ chỉ thấy tai với mắt. Mình nó lốm đốm sao. Cu TỶ chưa từng thấy con nào còn non như nó. Nai cái ngừng đầu lên đánh hơi, hai lỗ mũi phập phồng. Trong không khí vương hơi kẻ thù nghịch. Nó giậm chân và đi quanh cây sồi xem xét. Nó nhận ra vết chân người và chân chó. Nó đi theo,

bước lên rồi lùi lại, cứ vài ba bước lại ghéch đầu lên. Nó đứng lại nghe ngóng, hai tai vểnh lên trên hai con mắt lớn và sáng quắc.

Nai tơ kêu lên, nai mẹ yên lặng. Hình như nó cho là đã hết nguy hiểm rồi. Nai tơ rúc đầu vào những cái vú căng để bú. Nó tì trán vào bụng mẹ và ve vẩy đuôi có vẻ hả hê lắm. Nai mẹ không chịu tránh ra xa mà đến gần gốc sồi. Cu TỶ bị cành cây vướng mắt, không trông thấy gì, nhưng cũng đoán biết là nai cái đã ngửi thấy hơi Cu TỶ trên cây. Mũi nó đưa theo những vết tay, vết giày da, vết mồ hôi ở quần áo Cu TỶ, một cách chắc chắn như mắt người dò theo những dấu vết trên đất cát.

Nai con không chịu rời xa nai mẹ, nó thêm khát sữa nóng. Bỗng nai mẹ quay lại, háat cẳng một cái, đá nai con lao đảo ngã dúi vào bụi cây. Rồi nó nhảy lên chạy biến mất.

Cu TỶ tuột xuống và chạy lại chỗ nai tơ ngã. Nai tơ không còn đấy nữa. Cu TỶ cúi nhìn đất cẩn thận. Những vết chân rôi bời khiến Cu TỶ không biết lối nào mà theo. Thất vọng cu cậu ngồi xuống đợi bố. Ông Xu ở đâu về, mặt đỏ lên, đầm mồ hôi. Ông hỏi:

- Thế nào có thấy gì không?
- Một con nai cái và một con nai tơ. Con nai tơ ở luôn đây, nó bú mẹ nó, nhưng mẹ nó đánh thấy hơi con, chạy mất. Và con không tìm thấy nai tơ đâu. Không biết Mướp có tìm được không?

Ông Xu cúi xuống đất.

- Mướp có thể theo bất cứ con gì, nếu có vết để lại. Nhưng thôi, đừng làm khổ con nai tơ nữa. Bây giờ nó đang trốn kỹ và chắc là đang phát ốm lên vì sợ nữa.
- Đáng lẽ mẹ nó không nên để nó lại một mình.
- Ấy chính thế nó mới khôn. Phần nhiều kẻ thù của nó đuổi theo nó. Và nó đã dạy cho con nó biết nằm thiet yên lặng khiến người ta không để ý tới.
- Nó lồm đồm sao, đẹp lắm ba ạ.
- Sao nó thế nào? Cùng một hàng hay lung tung lên?
- Cùng một hàng.
- Nếu thế là con đực. Con đực coi gần, thích nhớ.
- Con thích lắm, nhưng con thích bắt được nó để nuôi hơn.

Ông Xu cười, mở túi dết lấy đồ ăn ra. Cu TỶ lắc đầu. Cu TỶ đương mãi nghĩ đến con nai tơ hơn là ăn uống. Ông Xu nói:

- Chúng ta phải ngừng lại một chỗ nào để mà ăn chứ và biết đâu may ra chẳng có một con hoẵng đi qua ngay đây. Khi ăn thì bao giờ cũng nên ngồi ở chỗ nào có con thối đi qua.

Cu TỶ lấy khẩu súng dẩu đi lúc này rồi ngồi xuống ăn. Cu TỶ ngơ ngẩn mãi, cho đến lúc ăn mấy miếng mứt dâu nấu lỏng ít đường và rơn rớt chua. Mướp già hầy còn hơi yếu, nằm dài ra ở bên cạnh. Mấy vết sẹo nổi trắng lên ở cạnh sườn đen. Ông Xu thì nằm ngửa mặt lên trời.

Ông nói uể oải:

- Rất có thể hai con nai lại trở lại đây, nếu gió không đổi chiều. Con có muốn trèo lên một cây thông cao cách đây vài trăm thước về phía đông không? Ngồi ở trên ấy mà nhìn ra mọi nơi thì tốt lắm.

Cu TỶ nhặt súng lên đi. Nếu một mình TỶ hạ được một con nai thì mất gì Cu TỶ cũng bằng lòng. Ông Xu gọi bảo:

- Đừng bắn xa quá nhé. Cứ thông thả. Và cẩn thận không có nó giật cho ngã bổ nhào đấy.

Thông cao mọc thưa thớt trên một khoảng rừng. Cu TỶ chọn một cây có thể nhìn xa được. Khi trèo tới những cành thấp nhất, đùi gối và khuỷu tay Cu TỶ bị xây sát cả. Cu TỶ nghỉ một lát, rồi lại cố trèo thêm cho thật cao gần ngọn.

Cu TỶ run lên thấy có một vật động đây mà Cu TỶ không trông rõ, đương từ xa đi lại. Đây là một con nai lớn vừa đi vừa ăn. Nó còn ở ngoài tầm súng. Cu TỶ do dự, định tụt xuống thấp cho gần, nhưng lại sợ con vật nhanh nhẹn, chạy đi mất trước khi Cu TỶ chưa kịp giờ súng lên. Cu TỶ chỉ còn có mỗi một cách là ngồi yên đợi và hy vọng nai sẽ đến gần. Nai đi chậm khiến Cu TỶ sốt ruột quá.

Có một lúc Cu TỶ tưởng nai đi xa mất, nhưng rồi nai lại tiến thẳng về phía Cu TỶ. Cu TỶ giờ súng lên nấp sau những cành lá, tim đập thình thình. Cu TỶ không còn nhận định rõ là nai ở gần hay xa nữa. Nai hình như to lắm, tuy nhiên, có một vài bộ phận, như tai và mắt, Cu TỶ nhìn không rõ. Cu TỶ đợi thấy sốt ruột quá; nhưng con nai ngừng đầu lên. Cu TỶ bắn vội một phát vào gáy.

Cu TỶ biết ngay rằng chưa tính kỹ từ chỗ mình ngồi trên cây xuống tới chỗ con nai đứng cách xa bao nhiêu. Cu TỶ bắn hơi cao nhưng hình như có trúng. Vì con nai nhảy cái điệu chồm hẳn lên trên không như thế, không phải là chỉ vì sợ; nai nhảy qua bụi cây rồi chạy nước đại. Nó chạy sát ngay dưới gốc cây thông. Cu TỶ tiếc giá có khẩu súng hai nòng, thì Cu TỶ bồi thêm phát nữa. Mấy phút sau Cu TỶ nghe thấy tiếng súng của ông Xu. Cu TỶ run lên. Cu TỶ trèo xuống và chạy về phía có tiếng súng. Con nai nằm lăn dưới bóng một cây sồi. Ông Xu đang lột da nó.

Cu TỶ hỏi:

- Con bắn có trúng không ba?
- Trúng. Con bắn khá lắm. Thế nào rồi nó cũng ngã, nhưng ba thấy nó chạy ngang qua nên bắn thêm một phát cho chắc chắn. Con nhắm hơi cao một chút.
- Con cũng biết thế. Chính lúc con bắn, con cũng biết ngay là hơi cao.
- Có thể con mới biết. Lần sau, con sẽ giỏi hơn. Trông vết con bắn đây này, và đây là vết ba bắn.

Cu TỶ quỳ xuống nhìn con thú đẹp. Cu TỶ lại nôn nao khó chịu như những lần trước, khi thấy hai con mắt lơ lơ và cái cổ họng máu me đầm đìa của con vật.

Cu TỶ nói:

- Con không muốn phải giết chóc mà vẫn có thịt ăn.
- Thực thế. Con nói có LÝ, nhưng mình không thể không ăn.

Ông Xu làm rất khéo. Con dao săn chuôi sừng của ông không được sắc lắm, nhưng ông đã pha xong thịt và cắt xong cái đầu nặng. Ông buộc chéo bốn cái chân lại, luồn cánh tay xuống chỗ buộc và đứng dậy, con nai lưng lẳng gọn ở trên lưng. Ông nói:

- Bô Lê chắc là thích bộ da này lắm, nhưng nếu con thích làm quà biếu bà Tô, thì mình chỉ nói một câu với Bô Lê là xong.
- Con chắc bà được tấm da này làm thảm thì thích lắm. Giá con bắn được nó một mình thì con biếu bà.
- Được, tấm da là phần con. Còn phần ba, ba sẽ biếu bà một đùi. Bây giờ LÝ đi biển, chỉ còn có mình đi săn cho bà thôi. Còn cái thằng Dương KỶ đàn độn kia thì chẳng được việc gì cả.

Ông Xu lại tiếp theo một cách tự nhiên:

- Mà có lẽ con thích đem tấm da này cho người bạn gái của con hơn.

Cu TỶ cãi lại:

- Ba biết con làm gì có bạn gái nào?
- Thế Lê Liễu? Lần trước ba thấy con dắt tay Lê Liễu ở hội mà.
- Có phải dắt tay đâu. Lúc ấy là chơi nhảy cả một bọn đấy chứ. Ba cứ nói thế, con không thích đâu.

Ông Xu rất ít khi chòng gheo con trai, nhưng lần này không nhịn được. Cu TỶ nói:

- Bạn của con mà y như bà nội.
- Ủ, thôi được, để rồi xem.

Con đường cát vừa dài vừa nóng, ông Xu ướt đầm mồ hôi, nhưng ông vẫn bước nhẹ nhàng với gánh nặng trên lưng. Cu TỶ hỏi:

- Ba đưa con vác một lúc.

Ông Xu lắc đầu:

- Như con này, phải lưng người lớn mới nổi.

Họ đi qua một cái lạch, rồi đi hai dặm đường nhỏ hẹp nữa thì đến con đường chính tới sông và tới Vu-Lu-Hạ. Ông Xu ngừng lại nghỉ một lúc. Quá trưa họ mới đi qua nhà Đại Úy Mặc-Đồ-Na. Cu TỶ biết là gần đến Bắc-Lu. Đến một khúc quẹo thì không còn thấy rừng thông và bụi rậm khô khan nữa mà chỉ thấy một vùng cây cỏ tốt tươi.

Hai người đi tới sông Xanh-Don.

Ông Xu kêu vọng sang bên kia bờ gọi đò. Người lái chèo cái bè cây lại, đưa hai người sang sông, vừa đi vừa nhìn dòng nước lờ đờ chảy, ông Xu trả tiền đò, rồi cùng Cu TỶ lên bờ, trèo một con đường vòng và vào một cửa hàng. Ông Xu kêu chủ hiệu:

- Ông Bô Lê! Chào ông. Ông coi con này thế nào?

- Bán xuống dưới tàu tốt lắm. Ông thuyền trưởng chắc là thích.

- Ông trả bao nhiêu?

- Như mọi bận. Đồng rưỡi một kỶ. Dân tỉnh qua lại trên sông gào cho bằng được thịt rừng! Nhưng thực ra chẳng ngon bằng thịt heo, có phải không bác?

Ông Xu đặt con nai trên cái thớt lớn để lột da.

- Đúng thế. Nhưng nói cho đúng, đối với những anh bụng phệ như cái trống không biết săn bắn mà được ăn, thì phải biết là ngon.

Mọi người cùng cười. Ở đây người ta quý mến ông Xu một phần vì tính vui chuyện, một phần vì đường lối mua bán của ông. Còn Bô Lê thì như là một ông chánh án, một viên trọng tài, và là một cuốn tự điển sống của thị trấn nhỏ này. Lúc này ông đứng trong cửa tiệm hơi tối và sự mùi hương liệu trông chẳng khác gì một ông thuyền trưởng trên một cái tàu thủy. Hàng hóa của ông có đủ các thức cần dùng và cả các thức gần như vô dụng cho dân chúng trong vùng. Ông bán từ cái cây, cái bừa, xe bò, xe lợn, các dụng cụ, cho đến những đồ ăn, thức uống, thuốc men và đồ dùng, đồ sắt, thượng vàng hạ cám, đủ hết không thiếu một thức gì cả.

Ông Xu nói:

- Đây. Cái đùi này mai tôi sẽ trở lại lấy đem về cho má nó. Còn cái đùi này thì phần bà Tó.

Ông Bô Lê nói:

- à, cái bà già ấy. Mà sao mình lại gọi là bà già! Bà ấy chẳng già chút nào. Giá có một người vợ tính tình trẻ trung như bà già ấy thì đời thực vui như Tết.
- Cu TỶ tha thẩn nhìn những quầy hàng rồi quay về ngó những tủ kính. Một cái phong cầm rỉ nằm lẩn trong đống giày giầy. Cu TỶ chỉ muốn bán tấm da nai đi mua cái kèn để thổi cho bà Tó nghe, hay để hòa tấu với bọn Phó Lém. Nhưng chắc bà Tó thích tấm da nai hơn.

Ông Bô Lê gọi:

- Này cậu, ít khi có dịp ba cậu lại đây mua bán, tôi muốn tặng cậu một cái gì đáng giá một hào. Cậu chọn xem thích cái gì nào?

Cu TỶ thềm thường nhìn cái tủ hàng.

- Cái kèn chắc đến hơn một hào.
- Đúng thế, nhưng nó nằm đây đã lâu lắm rồi. Thôi được cứ lấy đi, cháu.

Cu TỶ ngoái nhìn lại những lọ kẹo. Nhưng chắc lát nữa bà Tó cũng cho mình kẹo. Cu TỶ liền nói:

- Cháu cảm ơn bác.

Bô Lê nói:

- Cháu lễ phép lắm ông Ba ạ.

Ông Xu đáp:

- Có cháu chúng tôi được an ủi đôi chút. Bao nhiêu những đứa trước đều mất cả, nhiều lúc tôi nghĩ cũng chiều cháu quá.

Cu TỶ nghĩ mình có nhiều tính tốt cũng hơn hở. Cu TỶ tự hứa sẽ ăn ở nhân đức và cao thượng. Cu TỶ quay lại để lĩnh cái phần thưởng về hạnh kiểm của mình. Khi ngừng lên, Cu TỶ thấy có bóng người ngoài cửa. Lệ Liễu cháu ông Bô Lê đang nhìn Cu TỶ, mắt trố ra. Cu TỶ bỗng thấy ghét quá. Cu TỶ ghét vì hai cái mớ tóc kết bín trên đầu nom như hai cái đuôi chuột. Cu TỶ ghét những tàn nhang của Lệ Liễu còn nhiều hơn của Cu TỶ. Cu TỶ ghét cái bộ răng như răng sóc, tay chân xương xẩu khằng khiu. Cu TỶ cúi nhanh xuống, nhặt một củ khoai gơ lên dọa. Lệ Liễu chùng mắt lên nhìn Cu TỶ, lè dài lưỡi ra như con rắn, và lấy hai ngón tay bịt mũi như che thối. Cu TỶ ném củ khoai. Bị ném trúng vai, Lệ Liễu rút lui, vừa chạy vừa kêu oai oái.

Ông Xu mắng:

- Cu TỶ hư nào.

Ông Bô Lê cau mặt lại.

Ông Xu nghiêm mặt nói:

- Ra khỏi đây ngay lập tức! Ông Lê, xin đừng cho nó cái kèn nữa.

- Cu TỶ đi ra ngoài trời nắng chang chang, Cu TỶ bị xấu hổ. Tuy nhiên nếu Lê Liễu còn làm một lần nữa, Cu TỶ sẽ ném cho một củ khoai to hơn lần trước cho mà xem. Khi ông Xu mua bán xong, ông ra theo Cu TỶ và bảo:
- Con đã làm phiền bố; con đã làm cho bố xấu cả mặt. Có lẽ má nói có LÝ; có lẽ con không nên chơi với bọn Phó Lém.

Cu TỶ đi lê bước trên đường cát.

- Con không cần; con ghét nó lắm.
- Ba chẳng biết nói làm sao. Không hiểu sao con lại có thể làm thế được?
- Con ghét nó lắm. Nó nhắm mắt với con. Nó xấu như ma.
- Nhưng này, rồi ít nữa ra đời con có thể ném vật nọ vật kia vào bất kỳ người đàn bà nào xấu con gặp được không?

Cu TỶ chưa hồi lời, nhỏ toẹt xuống đất.

Ông Xu tiếp:

- Ba không hiểu rồi bà Tó sẽ nghĩ sao đây?
- Ô, ba đừng kể lại với bà. Con lạy ba, đừng kể lại với bà.

Ông Xu im lặng ra về dọa nạt.

- Từ nay con sẽ chừa ba ạ.
- Chuyện thế này chẳng biết bà có chịu nhận tằm da nữa không?
- Có chứ ba. Từ nay con sẽ không ném gì vào đầu ai cả, nếu ba đừng kể lại với bà.
- Ừ, thôi được. Lần này ba tha cho, lần sau thì đừng trách. Đây cầm lấy tằm da.

Ông Xu tươi tỉnh lại. Hai bố con rẽ về phía bắc, theo một con đường chạy song song với sông. Vườn bà Tó trông như một tấm thảm hoa rực rỡ. Cái nhà tranh của bà tựa như cột xuống mặt đất bằng những dây nho, dây hoàng liên, và nhài. Cái gì trông cũng vui vẻ thân mật. Cu TỶ vừa đi vừa chạy nhảy qua những cây chàm bông xanh phơn phớt hồng và lông lá.

Cu TỶ gọi: Ể Bà ơi! Bà Ể

Cu TỶ nghe có những bước chân nhẹ nhàng trong nhà, rồi thấy bà ở bậc cửa.

- Cu TỶ! Thằng nhãi con của bà, lại đây.

Cu TỶ chạy lại. Ông Xu kêu:

- Này đừng có xô bà ngã ra đấy.

Bà ôm lấy Cu TỶ, và Cu TỶ ghì lấy bà hầu muốn nghẹt thở. Bà mắng yêu:

- Con gấu con.

Rồi bà cười. Cu TỶ cũng ngừng đầu lên nhìn bà. Da mặt bà nhăn nhưng hồng hào. Mắt bà đen láy như những hạt nhãn, lúc bà cười thì hấp háy, đuôi mắt thì

kéo đến tận thái dương. Bà cười ngật nghễo, bộ ngực nhỏ tròn trĩnh căng lên. Cu TỶ hít hít như con chó con và nói:

- Bà ơi! Bà thơm quá.

Ông Xu nói:

- Còn chúng cháu thì chắc bà không nói thể; hai bố con hôi như cú.

Cu TỶ nói:

- Đâu có. Hôi mùi thú săn đấy chứ, mùi nai, mùi lá và mùi mồ hôi đấy bà ạ!

Bà Tó nói:

- Mùi ấy quỶ lắm, bà chán mùi hơi người, nhất là hơi trẻ con lắm rồi.

Ông Xu nói:

- Đây là quà để chúng cháu tạ lỗi đây ạ: thịt rừng tươi nguyên.

Cu TỶ tiếp:

- Và tấm da này để bà làm chăn. Của cháu đấy. Cháu bắn nó bị thương.

Bà giơ cả hai tay lên trời. Món quà của hai người bỗng thành ra rất có giá trị.

Nghe bà khen, Cu TỶ tưởng chừng như mình đã một tay bắn được con báo. Bà sờ vào thịt, vào tấm da. Ông Xu nói:

- Ấy, bà lại làm dơ cả hai bàn tay xinh xắn của bà đi bây giờ.

Bà hấp dẫn bọn đàn ông như đá nam châm hút sắt. Bà có những tính tình, những cử chỉ cử chỉ vui vẻ trẻ trung làm cho họ say mê. Các thanh niên lúc xa bà đều cảm thấy vui vẻ hăng hái. Các ông già thì chết mê chết mệt về mái tóc bạc của bà. Ở bà có một cái gì thật là Ể đàn bà muôn thuở Ể khiến cho tất cả đàn ông gần bà đều trở nên hùng tráng. Nhưng thiên tư của bà đã khiến cho những người đàn bà khác ghen ghét. Sau bốn năm ở nhà bà, bà Ba đã ghét cay ghét đắng bà, bà Tó đối lại cũng chẳng vừa.

Ông Xu nói:

- Bà để cháu đem thịt xuống bếp. Và cháu sẽ căng tấm da ra ở vách xương để bà rửa cho sạch nhớ.

Cu TỶ gọi:

- Búp! Lại đây.

Con chó trắng chạy lại, nhảy lên Cu TỶ như một trái banh, để liếm mặt.

Bà Tó nói:

- Gặp cháu nó cũng mừng như gặp người nhà.

Búp trông thấy Mướp già nằm yên ở đằng sau, liền đi lại gần. Mướp già cựa quậy, tai cụp xuống.

Bà Tó bật nói:

- Bà thích con chó này. Nó giống hệt cô Liên của bà.

Ông Xu đem da và thịt nai ra đằng sau nhà.

Cả bố, cả con, cả chó săn đến đây đều được hậu đãi. Cu TỶ cảm thấy không khí thân mật hơn là ở nhà, khi đi đâu về với mẹ. Cu TỶ nói:

- Nếu cháu ở đây luôn, thì chắc bà cũng chẳng ưa gì cháu, có phải không bà?

Bà Tó hỏi:

- Cháu có nói má cháu thế không? Khi cháu đi đâu về, má cháu có giận cháu không?

- Một đôi khi má cháu cũng giận lắm.

Bà nói một cách chua chát:

- Ba cháu lấy phải một người vợ đến thánh cũng không chiều được.

Rồi bà đưa một ngón tay lên trời:

- Bà dám chắc là cháu muốn đi bơi.

- Ở sông chứ bà?

- Hẳn là ở sông chứ. Lúc nào về bà đưa quần áo sạch cho mà mặc. Quần áo của LỖ.

Bà không dặn dò Cu TỶ phải để Ý đề phòng cá sấu hay giòng nước gì cả. Cu TỶ thấy dễ chịu vì được coi là đã khôn như người lớn. Cu TỶ chạy tuốt xuống bến tàu. Nước sông sâu đen ngòm chảy siết. Cu TỶ hơi do dự một chút rồi nhào từ trên bến xuống. Lúc nhồi lên Cu TỶ bị lạnh, thở hổn hển, bơi ngược dòng sông. Cu TỶ bơi gần bờ, nước không chảy siết lắm.

Cu TỶ không bơi xa lắm. Cây đứng ở hai bên bờ tối mò mò. Cu TỶ đứng đóng đinh ở giữa hai cây sồi và trắc bá. Cu TỶ tưởng tượng như bị một con cá sấu đuổi theo, liền nhào ra bơi hết sức như một con chó, vượt hết cây này đến cây khác. Cu TỶ tự hỏi không biết có bơi nổi đến cái bến đằng kia không, chỗ các đò ngang và các tàu thủy đậu. Cu TỶ cố bơi miết tới. Gặp một cây trắc bá đổ xiên xuống Cu TỶ bám lấy, nghỉ một lúc rồi lại bơi.

Cái bến hình như còn xa lắm. Quần áo làm vương vীu khó bơi.

Cu TỶ tiếc không bơi trường. Chắc bà Tó có biết cũng không mắng nào. Cu TỶ nghĩ không biết má Cu TỶ sẽ nghĩ thế nào nếu bà biết chuyện bọn Phó Lém ở trường mà đàn ca.

Cu TỶ ngoái lại. Cái bến cũ đã khuất sau một chỗ quặt. Cu TỶ bỗng thấy bơi tới hết cả khoái. Cu TỶ bơi trở lại. Dòng nước cuốn lấy và lôi đi. Cu TỶ chống lại để bơi vào bờ. Nước như có tua có vôi, giữ lấy Cu TỶ. Cu TỶ hoảng sợ, nghĩ bụng có thể bị cuốn đi đến tận đập Vu Lư Hạ, có thể đến hồ Do Dự, mà biết đâu chẳng ra đến tận bể nữa. Cu TỶ vẫy vùng một cách tuyệt vọng để có thể đứng lên bất cứ một vật gì ở dưới chân. May thay Cu TỶ đứng lên được ở một chỗ

khỏi bến một chút. Hoàn hồn, Cu TỶ bước đi cẩn thận và trèo lên trên bến. Cu TỶ thở một cái thật dài, hết sợ. Ông Xu đứng trên bến nói:

- Vùng vẫy khá đầy nhí. Ba chỉ định lội xuống rửa ráy một cái thôi.

Ông lội xuống rất cẩn thận và nói:

- Ba muốn đứng cho vững. Ba hết thời vùng vẫy rồi.

Chỉ một lúc ông lên ngay bờ, và cùng Cu TỶ đi về.

Bà Tó đã sắp sẵn quần áo sạch đợi hai bố con. Ông Xu thì có quần áo của ông Tó, để lâu trong rương có mùi mốc; còn Cu TỶ thì có cái sơ mi và cái quần cụt của chú LÝ mặc ngắn đã lâu năm.

Bà Tó nói:

- Người ta bảo muốn gìn giữ một vật gì cho được bền thì cứ bấy năm phải giở ra dùng một lần. Hai lần bấy là mấy hờ Cu TỶ?

- Mười bốn.

Ông Xu nói:

- Thôi bà đừng hỏi cháu nữa. Ngay ông giáo mà tôi và Phó Lém rước về đạo mùa đông năm ngoái để dạy Cu TỶ cũng chẳng biết gì hơn cả.

- à, à, có biết bao nhiêu điều quan trọng hơn là đọc sách.

- Vâng, đúng thế. Nhưng cũng phải biết đọc, biết viết và tính đôi chút. Được cái Cu TỶ cũng khá lanh lợi hiểu được những điều tôi dạy bảo.

Hai bố con thay quần áo ở trong xưởng, lấy tay vuốt tóc lên, và thấy mình sạch sẽ, chững chạc trong bộ áo quần đi mượn. Bộ mặt tàn nhang của Cu TỶ trông hớn hờ; bộ tóc thì ướt và mượt. Họ đi giày và lấy quần áo bản lau bụi. Bà Tó lên tiếng gọi, hai người đi lên nhà trên.

Bà Tó mang rượu và bánh ngọt ra. Cu TỶ được phép uống một cốc rượu trong như nước suối. Ông Xu uống xong chíp miệng một cái. Cu TỶ thì muốn cái gì ngon ngọt một chút, như rượu dâu chẳng hạn. Cu TỶ ngồi ăn bánh tì tì không để Ý gì cả, đến khi ngừng lại thì ngượng quá đĩa bánh đã hết nhẵn. Nếu ở nhà mà như thế thì phải biết là cả một tấn thăm kịch. Bà Tó ra tủ lấy thêm bánh và nói:

- Cháu để dành bụng ăn cơm chứ!

- Khi cháu nhận ra là đã hết bánh thì đã muộn quá rồi.

Bà đi vào bếp. Cu TỶ cũng theo vào. Bà cắt thịt nai đem nướng. Cu TỶ cau mặt lo ngại, cái món này có sang trọng gì đối với gia đình Cu TỶ. Bà mở cái cửa lò; Cu TỶ thấy còn nhiều món khác đương làm. Bà có một cái lò bằng sắt. Đồ ăn đem ở trong lò ra có vẻ huyền bí hơn là những thứ đem ở cái bếp ngò ở nhà Cu TỶ ra. Cái cửa lò dẫu kín tất cả mọi thức ăn ở bên trong. Bánh ăn đã làm cho Cu

TỶ lửng dạ rồi, nhưng những mùi vị thơm tho bây giờ lại làm cho Cu TỶ thêm đói.

Cu TỶ chạy đi chạy lại như thoi cửi từ chỗ bà Tó đến chỗ ông Xu. Ông Xu ngồi yên lặng lọt thỏn vào trong một chiếc ghế bành êm trong cái phòng lớn. Bóng tối che lấp ông đi. Ở đây không có cái vẻ náo nhiệt, kích thích như ở nhà Phó Lém nhưng có một vẻ ấm cúng êm đềm như mùa đông nằm trong đệm nhung. Ở nhà thì vất vả, công việc suốt ngày, ngồi đây ông mới được nghỉ ngơi, ăn ra ăn, uống ra uống. Cu TỶ xin làm đỡ tay cho bà Tó, nhưng bà đuổi đi. Cu TỶ bước ra sân chơi với con Búp. Murop già nhìn bạn và chủ ngạc nhiên. Chơi đùa nghịch ngợm đối với nó và chủ nó thực là một điều lạ, hiếm có. Trông cái mặt vàng đen pha trộn của Murop có cái vẻ nghiêm chỉnh của một con vật biết chăm lo bổn phận, chứ không phải là thích đông dài.

Cơm đã dọn xong. Từ bé tới lớn Cu TỶ thấy chỉ có mỗi một mình bà Tó ăn uống trong phòng riêng. Tất cả mọi người khác đều ăn uống trong bếp, trên một cái bàn gỗ thông để mộc trơ trụi. Ngay cả lúc bà đem món ăn ra, Cu TỶ vẫn không rời mắt nhìn cái khăn bàn trắng tinh và những cái đĩa men xanh.

Ông Xu nói:

- Hai đĩa dâng tử chúng tôi không xứng đáng với những của sang trọng này. Nhưng ông nói chuyện, đùa giỡn vui vẻ, không như ở nhà.

Ông nói với bà Tó:

- Tôi lấy làm lạ chưa thấy mặt người yêu của bà đâu.

Mắt bà sáng lên:

- Anh Ba Xu, anh chứ người khác mà nói thế thì tôi quẳng xuống sông rồi.
- Cũng như cái lão Ý có phải không?
- Cũng phúc cho lão ấy không chết chìm. Người gì mà người ta chửi cho mà không biết.
- Bà phải lấy lão ấy rồi mới có quyền tống cổ lão ấy đi chứ.

Cu TỶ cười rũ ra. Cu TỶ không thể vừa ăn vừa nghe chuyện được. Cu TỶ thấy mình ăn chậm hơn mọi người, phải ngồi nhai đều đều. Có một con mang giở tươi ở đó của lão Ý bắt dưới sông lên, rán sốt chua ngọt nguyên cả con. Khoai tây ăn ngon biết mấy, không như khoai lang ở nhà Cu TỶ ăn mỗi ngày ba lần bứ cả cổ. Cu TỶ thở dài tiếc không thể ăn được nhiều hơn. Cu TỶ thích nhất hai món bánh phồng chấm mứt.

Ông Xu nói:

- Nó sắp sửa hư thân mất nết, để má nó lại phải trị cho một trận mới lại đâu vào đấy.

Ăn cơm xong, mọi người cùng đi ra vườn, xuống tận bờ sông. Thuyền bè qua lại. Hành khách giơ tay vẫy bà Tó, bà cũng vẫy trả lại. Lúc mặt trời lặn, thấy lão Ý ở dưới sông đi về, bà nói:

- Trông cái lão thực hãm tài.

Cu TỶ trông thấy lão Ý như một con diệc ốm, lông cánh sạm ngắt, như bị nước mưa thấm bết lại với nhau.

Mớ tóc hoa râm rũ xuống tận gáy. Bộ ria cũng hoa râm, thưa và dài, quặp xuống hai bên mép. Hai cánh tay thì rũ xuống như hai cánh chim, rã rời ở cạnh sườn.

Bà Tó nói:

- Trông kìa, người vơi ngòm, hai cái chân lê đi như đuôi cá sấu.

Ông Xu cũng nhận thấy như thế:

- Lão xấu thực nhưng được cái biết thân biết phận.

- Sao tôi ghét lão thế. Chân thì đi vòng kiềng nên ông quần cứ kéo lê xuống đất.

Lão Ý đi về nhà. Cu TỶ thấy lão vào chuồng bò, rồi một lát sau đi bỏ củi. Xong công việc, lão rút rờ ra ngồi ở bậc cửa. Ông Xu đưa tay ra bắt, bà Tó thì gật đầu một cái. Lão đặng hắng lấy giọng muốn nói, nhưng hình như giọng tắt nghẽn không nói nên lời. Lão đành thôi và ngồi xuống ở bậc cửa thấp nhất. Câu chuyện nói về lão nên cái mặt sạm ngắt của lão trông vui mừng hơn hở. Lúc chạng vạng tối, bà Tó vào trong nhà. Lão Ý ngượng ngùng đứng dậy, nói với ông Xu:

- Trời ơi! Nếu tôi ăn nói được như ông, có lẽ bà ấy nể tôi hơn. Ông bảo có phải vì thế không, hay tại bà ấy cho tôi là người Bắc? Nếu thực thế thì, tôi nói xin lỗi ông Xu, tôi đêch cần.

Nói xong lão lủi mất.

Ông Xu nói:

- Một thằng hèn hạ như thế mà đòi để Ý đến bà Tó. Đũa mốc lại cứ muốn chòi mâm son.

Vào trong nhà, Ông Xu nói chọc mãi bà Tó về lão Ý, y như ông nói chọc Cu TỶ về Lệ Liễu. Nhưng bà đối đáp lại cũng chẳng vừa. Câu chuyện vui như pháo và làm Cu TỶ nhớ lại một truyện mà Cu TỶ cứ để tâm mãi.

Cu TỶ nói:

- Bà ạ, Lém bảo cháu rằng cô Tính là bạn thân của Lém. Cháu bảo là của chú LÝ thì Lém không bằng lòng.

Bà Tó nói:

- Khi chú về, chú sẽ thu xếp với nó, nếu nó dám đánh nhau một cách anh hùng.

Bà xếp chỗ cho hai bố con Cu TỶ nằm trong một cái phòng trắng như tuyết, đúng như chú LÝ đã kể truyện. Cu TỶ nằm bên cạnh ba, giữa đống chăn nệm thơm tho, tinh khiết.

Cu TỶ nói:

- Ba có thấy nhà bà cái gì cũng đẹp cả không?

Ông Xu nói:

- Có những người đàn bà ưa sống như vậy.

Rồi ông thủng thẳng nói tiếp:

- Nhưng đừng có nghĩ má ở nhà không sống theo lối bà Tó là dở đâu. Má con luôn luôn chịu thiếu thốn. Đây là lỗi của ba, chứ má con không có lỗi gì cả. Nếu gia đình ta phải vất vả nhọc nhằn, thì chỉ có ba là đáng trách.

Cu TỶ nói:

- Con muốn bà Tó là bà con, bà thực là của con kia. Con muốn chú LÝ cũng là người cùng trong một họ, một gia đình với ta.
- Cứ gì phải thế. Nếu mọi người cứ ăn ở với nhau như người trong một họ hay trong một gia đình thì có khác gì. Con có muốn ở đây với bà không?

Cu TỶ nhớ đến nhà ở trại. Cu TỶ thấy ban đêm cần phải có cú kêu ở xung quanh, hoặc cả chó sói tru hay báo gầm nữa. Hươu nai thì uống nước ngoài bờ suối, những con đực ở với nhau, những con cái ở với nai tơ. Gấu con thì ngủ co quắp với nhau. Ở đảo nhà Cu TỶ có một cái thích hơn những chiếc khăn bàn và những chiếc khăn giường trắng tinh.

- Không, con không muốn ở đây. Con muốn đưa bà về ở với chúng ta. Nhưng phải làm thế nào để má yêu bà.

Ông Xu cười nói:

- Con còn ngây thơ, đáng thương lắm. Con chưa hiểu biết nỗi tâm LÝ đàn bà đâu con ạ...

Mở mắt dậy, Cu TỶ nghe thấy tàu chở hàng và chở hành khách qua bến bà Tó. Cu TỶ ngò lên nhìn qua cửa sổ. Trời tang tảng sáng, ánh đèn trên các tàu chiếu ra trông lơ mờ. Những cánh quạt quay dưới nước một cách nặng nề. Tàu kéo còi. Cu TỶ tưởng chừng như nghe thấy tàu đỗ rồi tàu lại đi, và những chuyến tàu đầu có liên quan đến mình. Cu TỶ không ngủ lại được nữa. Ở ngoài sân, Mướp già gằm gù. Ông Xu tỉnh ngay dậy. Trong lúc ông ngủ, hình như vẫn có một phần tri giác nào thức để canh phòng. Chỉ hơi có tiếng động một chút là ông đã biết rồi.

Ông nói:

- Tàu đỗ. Có người tới.

Mướp già kêu lên một tiếng dài, rồi rên lên, rồi im lặng.

- Người nào Mướp đã quen biết.

Cu TỶ reo lên:

- A! Chú LÝ!

Cu TỶ nhảy ra khỏi giường, không kịp mặc quần áo, cứ thế chạy tuốt ra sân. Búp thức dậy, lao mình qua cửa bà Tó sửa inh ỏi.

Bà Tó ở trong phòng ngủ chạy ra. Bà mặc chiếc áo ngủ dài và đội cái mũ trắng, vừa chạy vừa choàng thêm một chiếc khăn quàng trên vai. LÝ nhảy một cái qua bậc thềm như con sóc, cả bà Tó, mẹ LÝ, cả Cu TỶ cùng lại ôm chầm lấy LÝ như cơn gió lốc. LÝ nhắc bổng mẹ lên và đu đưa đi. Bà nắm tay đấm LÝ thùm thụp. Cu TỶ và Búp cùng kêu lên để cho LÝ phải chú ý đến mình. LÝ cũng lần lượt ãm lên đu đưa. Ông Xu quần áo chỉnh tề, điem đạm theo mọi người ra. Ông và LÝ siết chặt tay nhau. Trong ánh bình minh còn lơ mờ hai hàm răng LÝ trắng bóng lên. Mắt bà Tó cũng sáng ngời.

- Thằng ăn cướp đưa hoa tai đây cho mẹ.

Bà kiểng chân lên kéo tai LÝ, đương đeo lưng lẳng hai chiếc vòng vàng. Bà vặn ốc tháo hoa tai ra và đeo vào tai mình. LÝ cười, ôm lấy vai mẹ lắc. Búp thì sửa ầm lên, đuôi vẫy rối rít. Giữa lúc nhộn nhịp, ông Xu chỉ Cu TỶ nói:

- Trời đất ơi! Con tôi trần truồng thế kia!

Cu TỶ rét co ro, quay đi định chạy nhưng LÝ giữ lại, bà Tó cởi chiếc khăn quàng ra khoác lên mình Cu TỶ.

Bà nói:

- Giá tôi không mặc quần áo, hấp tấp chạy ra thì cũng chẳng khác gì Cu TỶ. Mỗi năm LÝ về nhà có hai lần phải không con?

Con mừng đã hả hơi. LÝ nhặt cái bao quần áo xách vào trong nhà. Cu TỶ bám lấy đằng sau.

- Lần này chú ở đâu hở chú? Chú có thấy cá voi chưa?

Ông Xu nói:

- Để chú nghỉ ngơi một chút đã nào. Chuyện đâu mà chú có thể kể cho trẻ con nghe như vượn nước ở trong vò ra được ấy.

Ấy thế mà LÝ tuôn ra vô số truyện. LÝ nói:

- Những anh lính thủy về nhà chỉ có thể: thăm mẹ, thăm người yêu và nói khoác nói lác.

Tàu của LÝ đã đi qua nhiệt đới. Cu TỶ phải rút ra một lúc lâu để đi mặc quần áo. Cu TỶ hỏi, bà Tó cũng hỏi. LÝ, anh chàng đi xa về phải đáp chuyện hết người này đến người kia. Bà Tó mặc một cái áo hoa ngắn và chải cẩn thận từng đọt tóc bạc loăn xoăn.

Bà vào bếp làm món ăn điểm tâm. LÝ mở cái bao và dốc các thức tung tóe ra sàn nhà.

Bà Tó nói:

- Mẹ không thể vừa làm bếp vừa xem được đâu, hãy đợi một chút nữa đã.
- Nếu thế mẹ làm bếp trước đi thì hơn.
- Con gầy đi đấy.
- Con còn có xương bọc da, và chỉ đợi về nhà để ăn tâm bổ thôi, mẹ ạ!
- Cu TỶ ơi, lại đây, giúp bà thổi lửa cho nó cháy to lên. Cháu thái dăm bông đi. Cháu thái thịt mỡ, thịt nai đi.

Bà lấy bát ở trong trạn ra, đập trứng vào đánh. Cu TỶ giúp bà xong rồi chạy vội ra với LÝ. Mặt trời đã lên cao và lùa ánh sáng vào trong nhà. LÝ, ông Xu, và Cu TỶ ngồi xôm xung quanh cái bao.

LÝ nói:

- Người nào cũng đều có quà, duy có Cu TỶ là tôi quên băng đi mất. Lạ thực!
- Không, chú không quên đâu. Chưa bao giờ chú quên cháu cả.
- Thế Cu TỶ thử tìm xem quà của Cu TỶ đâu?

Cu TỶ đưa mắt tìm. Tám lượ thì chắc là của bà rồi. Cu TỶ gạt những quần áo bụi bặm và có mùi mốc là lạ của chú LÝ ra một bên. Cu TỶ nhặt một gói con bọc nỉ ở bên ngoài thì LÝ giật ngay lấy và nói:

- Đây là của cô bạn gái của chú.

Có một túi đầy đá mã não và mặt đá. Cu TỶ bỏ qua. Cu TỶ nhặt một gói giấy đưa lên mũi ngửi.

- Thuốc lá.
- Của ba đấy. Thuốc lá Thổ-nhĩ-Kỳ.

Ông Xu ngạc nhiên, mở gói thuốc ra. Mùi thơm xông ra khắp phòng:

- Ô, LÝ! Tôi không ngờ tôi cũng có quà.

Cu TỶ lại nhặt lên một gói nhỏ mà dài. Nó nặng và bằng sắt.

- Đây rồi!
- Chưa xem sao đã biết?

Cu TỶ luống cuống mở gói. Một con dao sắc rơi ra mặt đất. Lưỡi nhọn và sáng loáng.

Cu TỶ vồ ngay lấy, vung cái lưỡi dài ra ánh sáng, lấp la lấp loáng.

Cu TỶ nói:

- Ở rừng chưa ai có con dao này, ngay cả bọn Phó Lém.
- Chú cũng nghĩ thế. Mình không thể để bọn râu sòm ấy nó khi mình được.

Cu TỶ nhìn cái gói bọc ni LỠ vẫn cầm trên tay. Nghĩ đến lời Lém nói hôm trước, Cu TỶ méo máo nói:

- Chú LỠ ơi! Chú... Lém nó bảo cô Tính là bạn của nó.

LỠ cười, cầm cái gói tung tay nọ bắt tay kia và nói:

- Bọn Phó Lém chỉ nói phét. Không ai tranh nổi bạn của chú.

Cu TỶ thấy nhẹ cả người, trong lòng không còn thắc mắc gì nữa. Cu TỶ đã nói cả với bà lẫn chú LỠ, mà chú LỠ cũng vẫn thản nhiên, không bối rối chi cả. Rồi Cu TỶ lại nhớ đến cái nét mặt của Lém sa sầm xuống, vừa bấm phím đàn vừa dăm chiêu nghĩ ngợi. Cu TỶ xua đuổi cái hình ảnh ấy đi, và lại mê mải vào những đồ quỠ giá của chú đã vượt biển đem từ những nơi xa lạ về.

Cu TỶ nhận thấy trong bữa ăn bà không đụng đến bát đĩa. Bà chỉ lo gấp đũa thức ăn cho chú LỠ. Mặt bà sáng lên, bà chỉ dăm dăm nhìn con bà. Chú LỠ ngồi thẳng người lên, trông chú cao lớn. Chú mặc một cái áo sơ mi để phanh cái cổ ra, trông nước da đen xạm như đồng. Tóc chú phơi nắng cháy xém, hơi hoe hoe đỏ. Mắt chú, Cu TỶ tưởng tượng như màu nước biển xanh xám ánh ánh lục. Cu TỶ đưa tay sờ cái mũi tẹt và cái da mặt đầy tàn nhang của mình. Rồi Cu TỶ lại đưa tay sờ trộm vào cái mớ tóc vàng như rơm, cứng như đuôi vịt ở đằng sau gáy. Cu TỶ tự lấy làm bực mình lắm. Cu TỶ hỏi:

- Bà ơi! Chú LỠ lúc mới sinh ra có đẹp trai không, bà?

Ông Xu nói:

- Ba có thể trả lời cho con được. Ba hãy còn nhớ có lúc chú xấu hơn cả ba lẫn con kia.

LỠ có vẻ thích trí nói:

- Nhón lên cháu sẽ đẹp trai giống chú; như thế đã hết bản khoán chưa, Cu TỶ?

Cu TỶ đáp:

- Chỉ giống một nửa thôi cũng đủ rồi.

LỠ nói:

- Hôm nay chú sẽ đưa cháu đến chơi với cô bạn của chú, cháu cứ thế mà nói với cô ấy nhớ.

Bà Tó nhăn mũi lại, nói:

- Bọn lính thủy chưa về đến nhà đã nghĩ đến tán gái.

Ông Xu xen vào:

- Tôi nghe người ta nói bọn lính thủy thì bất kỳ lúc nào cũng tán gái.

LÝ hỏi:

- Còn Cu TỶ, cháu đã có bạn gái chưa?

Ông Xu nói:

- Chú chưa biết à? Cu TỶ phải lòng Lệ Liễu cháu ông Bô-Lê đấy.

Cu TỶ thấy giận điên lên. Cu TỶ muốn gầm thét lên như bọn Phó Lém cho mọi người sợ. Cu cậu nói áp a áp ứng:

- Con... con... cháu ghét con gái lắm. Cháu ghét Lệ Liễu nhất. LÝ thực thà hỏi:
- Tại sao? Lệ Liễu có cái gì mà ghét?
- Cháu ghét cái mũi gầy của Lệ Liễu. Trông Lệ Liễu như con thỏ.

Ông Xu và LÝ lăn ra cười, người nọ đập vào người kia.

Bà nói:

- Thôi đừng nghe cháu nữa, Ba và chú không nhớ ngày xưa lúc hãy còn bé như cháu bây giờ à?

Cu TỶ hả con tức và thầm cảm ơn bà. Từ xưa tới giờ chỉ có bà là luôn luôn bên vực Cu TỶ. Nhưng Cu TỶ lại nghĩ lại ngay: Ể Không, không hẳn thế. Ba đã chẳng thường bên vực mình là gì? Khi má tức giận, bao giờ ba cũng nói: Ể Thôi em, anh nhớ lúc anh cũng hãy còn bé... Ể Cu TỶ hiểu rằng ba chỉ trêu ghẹo mình ở đây cho vui thôi. Khi cần, chẳng bao giờ ông không giúp đỡ và bên vực Cu TỶ cả. Cu TỶ nhe răng ra cười, và nói với bố:

- Con đó ba nói với má là con có bạn gái đấy. Má lại không la lên cho dữ hơn là con có một con vật gì đấy.

Bà hỏi:

- Má cháu la lên với cháu cái gì?
- Cả cháu lẫn ba cháu, nhưng la cháu dữ hơn.

Bà nói:

- Má không thương ba à? Con người thật chẳng biết gì cả - bà thờ dài Ổ cái kiếp đàn bà phải để cho họ yêu phải thằng đàn ông nào cũng tồi, một hai lần trong đời họ, rồi họ mới biết thế nào là đàn ông tốt.

Ông Xu khiêm tốn nhìn xuống đất. Cu TỶ tò mò muốn biết ông Tó tốt hay xấu, nhưng không dám hỏi. Sau Cu TỶ nghĩ dù sao ông Tó qua đời đã lâu rồi thì cũng chẳng có gì quan hệ nữa.

LÝ đứng dậy, duỗi thẳng hai cái ống chân dài ra.

Bà nói:

- Con đi đấy à? Vừa về với mẹ chưa được một phút đã định đi đâu rồi.
- Phải. Cái con Tính tóc vàng ấy.
- Hẳn đi chứ, má nhỉ.

Rồi LÝ cúi xuống, xoa nhẹ đầu mẹ bù cả tóc lên và hỏi ông Xu:

- Mai anh mới về chứ, anh Xu?
- Chúng tôi phải thu xếp công việc cho xong rồi về ngay, chú ạ. Tôi rất tiếc, bỏ lỡ mất buổi vui tối hôm nay. Chúng tôi đến hôm thứ sáu để kịp trao thịt nai cho Bô-Lê bán xuống tàu ngày hôm nay. Và chúng tôi cũng không thể về nhà tôi ở nhà một mình lâu quá được.

Bà Tó nói:

- Không. Để cho beo nó tha chị ấy đi.

Ông Xu đưa mắt nhìn bà Tó thật nhanh, nhưng bà đương chăm chú xếp lại nếp áo của bà một cách rất cẩn thận.

Lí nói:

- Thôi lát nữa ta sẽ gặp nhau ở bên kia sông.

Nói xong Lí đi, đội hắt cái mũ lính thủy ra sau đầu. Tiếng Lí huy't sáo còn vang lại. Cu-Tí cảm thấy mình trơ trọi. Một cái gì đã cản trở Cu-Tí nghe chuyện của Lí, Cu-Tí không nhận ra được. Cu-Tí thích ngồi suốt buổi sáng trên bờ sông để nghe Lí nói. Chưa lúc nào Cu-Tí được nghe cho hả cả.

Lúc thì có người đến ám ảnh khiến Lí không kể được, lúc thì chính Lí ngừng lại để làm một cái gì khác, rồi không nói nữa.

Cu-Tí nói:

- Cháu chưa được nghe chú Lí nói hết chuyện.

Bà Tó cũng nói:

- Bà cũng thế, chẳng lúc nào nó ngồi nói chuyện lâu với bà cả.

Ông Xu ngần ngừ muốn đi. Ông nói:

- Tôi rất tiếc phải về, nhất là lại có cả Lí ở đây

Bà Tó nói:

- Ấy, nó ở nhà hay đi chơi quanh đây, tôi lại nhớ hơn là lúc nó đi biển.

Cu-Tí nói:

- Chỉ tại cô Tính. Chỉ tại cô bạn gái của chú ấy. Cháu không bao giờ có bạn gái cả.

Cu-Tí giận Lí đã bỏ mọi người ở nhà. Lí đã nở xé tan nát mối tình mật thiết giữa bốn người, để đi chơi riêng một mình. Ông Xu thì ngồi im hưởng cái cảnh tịch mịch ở trong nhà, chốc chốc lại nhồi thêm thuốc của Lí mới cho vào điếu ống.

Ông nói: " Chán quá. Thôi chúng tôi phải đi đây. Chúng tôi phải thu xếp cho xong công việc; lại còn phải đi bộ từ đây về nhà nữa."

Cu-Tí ra chơi ở bờ sông và lấy que ném cho Búp đi nhặt, bỗng gặp lão Ý chạy về.

Lão Ý gọi bảo: "Cu-Tí ơi, chạy về gọi ba ra đây mau lên. Đùng để bà Tó biết nhớ!"

Cu-Tí chạy tắt ngang vườn về gọi bố. Ông Xu vội chạy ra. Lão Ý vừa thở vừa nói: "Lí đang đánh nhau với bọn thằng Lém. Lí chạm trán Lém ở trước cửa tiệm và cả bọn chúng nó xông vào đánh Lí. Chúng nó giết Lí mất."

Ông Xu chạy ra cửa tiệm; Cu-Tí cố chạy theo cho kịp. Lão Ý thì lạch bạch chạy sau ca hai người.

Ông Xu quay lại nói: " Phải thu xếp cho xong trước khi bà biết và vác súng lại."

Cu-Tí gọi: " Ba ơi, chúng mình phải giúp chú Lí một tay."

Ông Xu đáp: Chúng ta giúp người nào bị ăn đòn và chắc là chú Lí.

Đầu óc Cu-Tí quay cuồng như chong chóng. Cu-Tí lại nói: Ba ơi, sao ba bảo nếu ai không chơi với bọn Phó Lém thì không ở được trong đảo với chúng.

"Ừ, nhưng ba không thể đứng nhìn chú Lí bị đánh được."

Cu-Tí chợt nghĩ giá chú Lí bị đòn cũng đáng tội. Ai bảo Lí đi, Lí bỏ mọi người thân ở nhà để đi thăm một người con gái. Cu-Tí hầu như bằng lòng cho bọn Lém đánh Lí. Có thể thì Lí mới biết chừa và hết hành động vô nghĩa lí.

Cô Tính... Cu-Tí nhỏ toẹt xuống đất. Cu-Tí chịu làm sao nổi. Cu-Tí hét lên ở sau lưng bố:

- " Con không đánh giúp Lí đâu."

Ông Xu không đáp, vẫn chạy thoăn thoắt. Cuộc xung đột đã xảy ra ngay ở giữa đường cát trước cửa tiệm. Bãi cát bay mù lên như cơn gió lốc giữa mùa hạ. Cu-Tí nghe thấy tiếng kêu của những người đứng coi trước khi nhận ra được hình dáng những người đang đánh nhau. Tất cả Vu-Lư-Hạ đều có mặt ở đó.

Ông Xu vừa thở vừa nói: "Cái lũ khốn nạn kia chỉ biết dang mặt ra xem đánh nhau, mặc xác đứa nào chết!"

Cu-Tí thấy Tính đứng bên ngoài vòng người đứng xem. Đàn ông, đàn bà, ai cũng bảo Tính đẹp, thế mà Cu-Tí muốn lần lượt giựt hết những mớ tóc vàng kia. Mặt

Tính nhọn và trắng. Đôi mắt Tính xanh và to dán vào mấy người đang đánh nhau. Hai tay Tính cầm một cái khăn mại và xoắn tít nó đi.

Ông Xu rẽ đám đông ra. Cu-Tí níu áo cha, theo vào.

Đúng thế, bọn Lém đang giết chết Lí. Lí một mình chơi ba người, Lém, Cối và Bắc. Trông Lí như một con hươu có một lần Cu-Tí trông thấy, mình mẩy bị thương, máu me đầm đìa mà vẫn còn bị một đàn chó xông vào cắn cổ và xé vai. Mặt mũi Lí cũng đầy máu và cát. Lí chiến đấu một cách can đảm, cố đánh bọn Lém, hết người này đến người khác. Lém và Bắc cùng một lúc xông vào đánh Lí. Cu-Tí nghe một quả đấm vào xương đánh rắc một cái. Lí lăn ra bãi cát. Cả đám người xung quanh kêu lên.

Đầu óc Cu-Tí rối bời. Lí đáng đòn lăm, ai bảo bỏ nhà đi thăm gái. Nhưng ba chơi một thì xoàng lăm. Ngay như khi cả một đàn chó cắn sủa một con gấu hay một con báo cũng vậy. Thực là bất công. Trước má Cu-Tí bảo bọn Lém tâm địa độc ác, Cu-Tí không tin. Họ ca hát, ăn uống, cười đùa như phá. Họ cho Cu-Tí ăn nhiều thức ăn ngon, vỗ vai Cu-Tí và để Cu-Tí chơi với Điều Rom. Ba người đánh một có phải là tâm địa độc ác không? Và Cối và Bắc giúp Lém đánh Lí để dành người bạn gái cho Lém như vậy có tốt không? Như vậy có chính đáng không?

Lí lại quỳ lên được, loạng choạng đứng dậy, cười qua máu và cát bụi. Bụng Cu-Tí thót lại. Người ta giết Lí.

Cu-Tí nhảy lên lưng Lém, cắn vào cổ và đấm vào đầu Lém. Lém bắt lấy Cu-Tí và động cho một cái quay lơ xuống đất. Mặt Cu-Tí bị đánh lằn vết tay to tướng, và đùi thì bị ngã đau.

Lém tru lên: "Mày có để chúng tao yên không, thằng ôn con này!"

Ông Xu kêu lớn lên: "Có ai làm trọng tài cho trận đánh này không?"

Lém đáp: "Bọn tôi làm trọng tài đây."

Ông Xu xô ra đứng trước mặt Lém, giọng ông át tất cả mọi tiếng ồn ào:

- "Nếu ba người đánh một thì tôi bảo cái một người ấy khỏe nhất."

Lém xông ra nói: "Này bác Ba Xu, tôi không muốn giết bác đâu. Nhưng nếu bác không tránh ra thì tôi sẽ đánh bác chết dí xuống như con rệp ấy."

Ông Xu nói: "Cái gì phải thì bao giờ cũng vẫn là phải. Nếu anh muốn giết Lí thì cứ cho nó một phát, và đưa cổ ra cho người ta treo một cách chính đại quang minh. Sát nhân giả tử. Các anh phải cư xử cho ra người chứ."

Bắc xoa chân xuống cát, nói: "Chúng tôi có đánh nó cùng một lúc đâu, nhưng..."

Ông Xu liền làm già: "Thế ai đánh nhau đây. Ai làm gì ai nào?"

Lém nói: "Nó về đây ăn cắp. Có thể đây."

Lí lấy cánh tay áo lau mặt, nói:

- Chính Lém nó ăn cắp.

- _Ăn cắp cái gì? - Ông Xu vừa lấy nắm tay nọ đấm vào bàn tay kia, vừa hỏi - Chó à, lợn à, hay là ngựa?

Tính đứng bên ngoài vòng, bật khóc.

Lí khẽ nói: "Ở đây anh đừng nói như thế anh Xu."

- "Vậy, đây là chỗ để đánh nhau vì chuyện ấy à? Y như một lũ chó ở ngoài đường ấy? Nếu hai anh muốn đánh nhau thì để một hôm khác chơi nhau, một chơi một."

Lí nói: "Lém nó bảo nó đánh nhau bất kể ở đâu cũng được."

Lém sùng sộ: "Ừ, tao bảo thế đấy."

Hai người lại xông vào nhau. Ông Xu xông vào giữa hai người. Cu-Tí trông ông như một cây thông non khỏe, nghiêng mình đi chống với bão táp. Mọi người hét lên. Lém vung nắm tay lên đấm Lí một cái qua đầu ông Xu. Quả đấm nghe như một viên đạn nổ. Lí lặn xuống cát, bất tỉnh như một con búp bê bằng rẻ rách. Ông Xu thoi một quả đấm vào hàm Lém. Bắc và Cối xông vào đánh ông ở hai bên. Lém thoi một quả vào cạnh sườn ông. Cu-Tí ở ngoài lao vào hùng hổ như một con vũ con bão, cắn vào cổ tay Lém, đá vào bụng chân Lém. Lém quay lại như một con gấu bị một con chó chọc tức, Lém đấm Cu-Tí một cái cho khỏi vương cẳng. Cu-Tí tưởng như mình bị tung bổng lên trời. Cu-Tí trông thấy Lí đang lao đao đứng dậy. Cu-Tí trông thấy hai cánh tay ông Xu vung ra như những chiếc đòn gánh. Cu-Tí nghe thấy một tiếng hét, thoát tiên nghe rất gần, sau lịm dần đi. Cu-Tí thấy tối sầm cả trời đất lại.

XIII

Cu-Tí nghĩ: "Mình nằm mê đánh nhau."

Cu-Tí nhìn lên trần ở trong phòng nhỏ dành riêng cho khách của bà Tó. Một con tàu chở hàng chạy lên mạn ngược. Cu-Tí nghe thấy tiếng những cánh quạt hút dòng nước chảy nhanh. Nó nuốt từng ngụm lớn rồi lại phun ra. Tàu rúc còi báo hiệu cập bến Vu-Lư-Hạ. Chắc trời sáng đã lâu và Cu-Tí ngủ say bây giờ mới dậy. Cu-Tí mơ thấy chú Lí vừa mới về nhà đã đánh nhau với bọn Lém. Cu-Tí quay đầu nhìn ra cửa

sổ để xem tàu, thì thấy đau nhói ở gáy và ở vai. Cu-Tí chỉ quay được một nửa đầu thôi. Lúc ấy Cu-Tí mới nhớ lại: ”Ra có đánh nhau thực.”

Lúc ấy vào buổi trưa. Mặt trời đã hơi ngả về tây, ở bên kia bờ sông. Một vệt ánh sáng chiếu lên tận khăn giường. Chỗ đau đã bớt, nhưng Cu-Tí thấy người choáng váng và mệt mỏi. Trong phòng có tiếng người cựa quậy và có tiếng xô ghế.

Bà Tó nói: ” Cu-Tí đã mở mắt rồi. ”

Cu-Tí muốn quay đầu về phía bà Tó nhưng đau lắm. Bà Tó cúi xuống mình Cu-Tí.

Cu-Tí nói: ” Kìa, bà! ”

Bà nói: ” Cu-Tí cũng cứng cáp như bác, không việc gì cả.”

Lúc ấy Cu-Tí mới trông thấy bố đứng ở phía giường bên kia, một cổ tay bị băng bó, và một mắt bị tím bầm. Ông nhe răng ra cười và nói với Cu-Tí: ”Hai bố con ta cùng được việc cả.”

Một cái khăn mặt ướt rớt ra khỏi trán Cu-Tí. Bà Tó nhắc khăn ra và đặt tay bà vào. Bà lại luồn ngón tay ra đằng sau đầu Cu-Tí khe khẽ nắn tìm xem đau ở chỗ nào. Vết thương ở hàm bên trái chỗ bị Lém đánh, và ở đằng sau gáy chỗ Cu-Tí ngã đập đầu xuống đất. Bà xoa đến đâu, Cu-Tí thấy đỡ đau đến đấy.

Bà bảo: ”Cháu nói gì đi, nói để bà xem có rập óc mất trí gì không?”

Cu-Tí đáp: ” Cháu chẳng biết nói gì cả.” Và tiếp thêm:” Đã quá giờ ăn sáng chưa bà? ”

Ông Xu nói: ” Kể ra chẳng đau đâu bằng đau bụng.”

Cu-Tí cãi lại: ” Có phải là con đói đâu. Nhưng con thấy mặt trời, con lấy làm lạ quá, không biết là mấy giờ rồi.”

Bà Tó nói: ” Nếu thế thì khá lắm, chớ con ạ.”

Cu-Tí hỏi: ” Chú Lí đâu? ”

- Nằm ở giường.
- Chú có bị thương nặng lắm không?
- Chưa đủ nặng để mà khôn hơn lên.

Ông Xu nói:

- Tôi không hiểu sao, chú được thêm một cái bọp nữa chú ấy cũng đủ khôn chán.
- Cái bộ mặt bảnh trai của nó bị nát ra như thế dầu sao cũng đỡ để cho các cô tóc vàng theo ngắm một dạo.

Ông Xu nói:

- Gớm sao đàn bà, các bà đối với nhau mà cũng cay nghiệt thế. Tôi thì tôi thấy chú Lí và Lém hình như cùng để ý đến cô ấy, hơn là cô ấy để ý đến hai cậu.

Bà Tó cuộn cái khăn ẩm lại và ra khỏi phòng.

Ông Xu nói:

- Đánh một đứa bé như con không đẹp một chút nào. Nhưng ba rất tự hào con đã can đảm xông vào, khi thấy bạn con bị khốn.

Cu-Tí nhìn ra ngoài sáng, nghĩ thầm: Bọn Lém cũng là bạn mình. Ông Xu hình như đoán được í nghĩ của Cu-Tí, lại nói:

- Thôi thế là hết cả tình hàng xóm, láng giềng mình và bọn Lém.

Một cơn đau chuyển từ đầu Cu-Tí xuống mạng mỡ. Cu-Tí không thể bỏ được Diều Rơm. Cu-Tí quyết í đôi khi sẽ trốn sang nhà Diều Rơm nấp sau các bụi rậm để gọi bạn. Cu-Tí tưởng tượng đến những cuộc gặp gỡ bí mật ấy. Có thể Diều Rơm và Cu-Tí bị Lém khám phá ra và quật cho một trận như tử? Như thế thì Lí sẽ hối hận là đã đánh nhau vì Tính. Cu-Tí giận Lí hơn là giận bọn Lém. Lí đã đem một cái gì đáng lẽ là của riêng Cu-Tí và bà Tó san sẻ cho cái cô tóc vàng đứng trông ra, vịn vịn ngón tay xem đánh nhau.

Tuy thế, giá có xảy ra chuyện lôi thôi gì nữa Cu-Tí vẫn bênh Lí như thường. Cu-Tí nhớ lại con mèo rừng bị đàn chó xâu xé. Kể ra thì đáng đời lũ mèo rừng lắm. Nhưng có một lúc cái mõm kinh khủng của nó há hốc ra, con mắt độc ác của nó lơ lơ sắp chết, lúc ấy Cu-Tí không sao cầm lòng được. Cu-Tí đã khóc; Cu-Tí đã muốn đến cứu con ác thú bị hành hạ. Biết bao nhiêu đau khổ, bất bình; cũng chỉ vì thế mà Cu-Tí cần phải xông vào bênh Lí, dù có mất Diều Rơm cũng cam. Cu-Tí nhắm mắt lại, hả dạ. Khi Cu-Tí hiểu ra thì việc gì cũng phải cả.

Bà Tó trở vào phòng với một cái khay.

- Nào chó con, thử ngồi dậy xem nào. Ông Xu luôn tay xuống dưới gối và khẽ nâng Cu-Tí dậy. Cu-Tí đau khắp mình mẩy, cứng người ra, nhưng cũng chưa bằng hôm ngã từ trên cây hoa móc xuống.

Ông Xu nói:

- Cầu trời cho Lí cũng chóng khỏi.

Bà Tó nói:

- Phúc bảy mươi đời còn cái mũi đẹp chưa bị đánh rập đây thôi.

Cu-Tí phải gượng đau lắm mới ăn được gần hết đĩa bánh gừng; còn một góc, đau quá, phải bỏ dở; mắt nhìn theo tiếc rẻ.

Bà Tó nói:

- Còn đây bà để dành cho.

Ông Xu nói:

- Như thế thực là hư. Để mọi người đoán biết và chiều theo í nghĩ của mình.

- Đúng thế.

Cu-Tí lại nằm xuống gối. Đương yên lành thì xảy ra truyện hung dữ đảo lộn cả trời đất, để rồi bỗng chốc lại yên ổn như không.

Ông Xu nói với bà Tó:

- Tôi phải về ngay mới được, chắc nhà tôi giận lắm.

Ông ngừng lại ở bậc cửa, ông hơi gù, ông thui thui có một mình. Cu-Tí gọi: ” Con cũng đi với ba.”

Mặt ông tươi hẳn lên-

Ông nói: ” Thực à? ”

Và ông có vẻ nóng nảy hỏi:

- Con chắc đã khỏe chưa? Ba bảo làm thế này này. Cái con ngựa già của ông Bô Lê nó biết về chuồng một mình. Ta mượn nó cỡi xong rồi thả cho nó về một mình.

Bà Tó nói:

- Chị Ba sẽ yên tâm hơn nếu Cu-Tí cùng về với anh. Tôi biết những lúc Lí ở nhà dù có làm sao tôi cũng thấy không lo nghĩ bằng những lúc nó xa tôi.

Cu-Tí lết ra khỏi giường. Đầu Cu-Tí bỗng choáng váng, tựa như nặng chiu xuống và chuang phình ra. Cu-Tí muốn lặn ngay xuống đóng chặn đệm êm ấm.

Ông Xu nói:

- Ba có thể nói: Cu-Tí thực đáng mặt tài trai.

Cu-Tí đứng thẳng lên và đi ra cửa.

- Con phải đi đến chào chú Lí không?

- Có chú, nhưng con đừng nói rằng mặt chú gớm ghiếc gì cả nhé. Chú ấy tị đắc lắm.

Cu-Tí vào phòng Lí. Mặt Lí nhắm và sung vù lên như ngã vào tổ ong bầu. Một má thì đỏ bầm lên, băng trắng quấn quanh đầu. Hai môi sung vêu lên. Anh chàng lính thủy đẹp trai nằm bẹp dí, và tất cả cũng chỉ vì cô Tính tóc vàng.

Cu-Tí nói:

- Chú Lí ơi! Cháu chào chú cháu đi về.

Lí không đáp. Cu-Tí mũi lòng.

- Cháu tiếc ba và cháu không đến sớm hơn.

Lí nói:

- Lại đây.

Cu-Tí lại sát giường.

- Cháu giúp chú việc này nhé. Cháu đến bảo cô Tính rằng đến thứ ba chú sẽ gặp cô ấy ở chỗ bụi cây cũ vào lúc sâm sâm tối.

Cu-Tí điếng cả người.

Cu-Tí bật lên khóc:

- Không! Cháu không đi đâu, cháu ghét cô ấy lắm. Cái giống... tóc vàng ấy.
- Thôi được. Chú sẽ sai lão Ý vậy.

Cu-Tí lê một chân lên tấm thảm đặt ở chân giường.

Li nói: ” Chú tưởng cháu thân với chú ”.

Cu-Tí nghĩ bụng: ” Thân nhau là một cái phiền.”

Rồi nhớ đến con dao sấn; Cu-Tí vừa cảm kích vừa hổ thẹn.

- Thôi được, cháu không thích, nhưng cháu sẽ bảo cô ấy.

Lí nằm trên giường cười. Cu-Tí nghĩ thầm: ”Giá chú sắp chết, cũng còn cười.”

- Thừa chú nằm nghỉ_.

- Ồ, cháu về nhé.

Cu-Tí ra khỏi giường. Bà Tó đang đứng đợi. Cu-Tí nói: ”Thực là hết chỗ nói, bà nhỉ_? Đánh nhau xong rồi lại còn...”

Ông Xu nói: ” Cu-Tí! Phải lễ phép nào!”

Bà Tó nói: ” Đã nói thực thì cần gì phải lễ phép. Đầu còn như thế mà đã nghĩ ngay đến hẹn hò với gái, còn là lắm chuyện...”

Ông Xu nói: ” Nếu có chuyện gì, bà đã biết chỗ cho đi gọi tôi rồi đấy chứ? ”

Nói xong ông với Cu-Tí đi tắt một con đường nhỏ qua vườn. Cu-Tí ngoái nhìn lại. Bà Tó đang đứng vẫy tay theo.

Ông Xu rẽ lại hiệu ông Bô Lê để lấy các thức đã mua và cái đồi nai. Ông Bô Lê thuận cho mượn ngựa với điều kiện là khi trả nó về, ông Xu phải buộc vào yên sợi dây đai bằng da nai để ông Bô Lê làm giầy giày. Ông Xu bỏ các đồ_vật lặt vặt, bột, cà phê, đạn dược vào trong một cái bao. Ông Bô Lê xuống chuồng dắt ngựa đóng yên sẵn lên. Ông nói: ”Bác đừng có thả nó về trước buổi sớm mai nhé, nó có thể tránh được con sói nhưng lại gặp con beo đấy.”

Ông Xu quay đi xếp các bao lên lưng ngựa. Cu-Tí đón dền lại gần ông chủ hiệu. Cu-Tí không muốn cho biết chuyện riêng của Lí khẽ hỏi ông chủ:

- Cô Tính ở đâu, bác làm ơn bảo cháu, cháu cần gặp cô ấy.

- Có việc gì thế?

- Cháu có một chuyện muốn nói với cô ấy.

- Ai chẳng có chuyện muốn nói với cô ấy. Thôi không kịp rồi. Cô ấy vừa đi ngang qua đây, đáp tàu đi Săng-pho, trên đầu buộc một cái khăn.

Cu-Tí thấy nhẹ cả người, hình như chính Cu-Tí đã tổng được cô ấy đi chỗ khác. Cu-Tí mượn một mảnh giấy và một cái bút chì, viết cho Lí. Tuy viết sai be bét nhưng cũng là cả một công việc khó nhọc. Cu-Tí chỉ_ được ba dạy cho một ít và mãi mùa đông vừa rồi mới lại được học thêm một ông thầy đi dạy rong một ít nữa. Cu-Tí viết:

” Trú Lí, cái cô Tính của trú đã đáp tàu ngược rồi. Cháu mừng lắm, Cu-Tí của trú.”

Cu-Tí đọc lại bức thư. Thấy nó không được nhã lắm. Cu-Tí xóa bỏ câu ”cháu mừng lắm” và thay vào câu ”cháu tiết quá”. Chữa xong Cu-Tí vui vẻ lắm và lại thấy trở lại mền Lí. Có lẽ một ngày kia Cu-Tí lại có thể ngồi nghe Lí kể chuyện.

Khi ngồi dò sang ngang, Cu-Tí nhìn dòng sông chảy mau. Tư tưởng của Cu Tí cũng bị xao động như dòng nước. Lí từ trước chưa hề có điều gì làm lỗi với Cu-Tí. Bọn Lém quả thực độc ác như lời má Cu-Tí nói. Cu-Tí thấy mình tro vợ. Nhưng chắc Điều Rơm không thay lòng đổi dạ. Cái tâm hồn dễ thương trong cái thân hình xấu xí ấy, đối với cuộc xung đột vừa qua chắc cũng thờ ơ như Cu-Tí. Còn ba Cu-Tí, cố nhiên là ông vẫn tro như đá, vũng như đồng.

XIV

Chim cun-cút đã bắt đầu làm tổ. Những tiếng hót của nó đã vắng bật đi ít lâu nay. Đàn chim đã chia thành từng đôi. Những con đực hát vang những khúc tình ca, trong treo, êm đềm và tha thiết.

Một hôm giữa tháng sáu, Cu-Tí thấy một đôi chạy trong bụi nho ra, có cái vẻ hấp tấp rít rít như của đôi vợ chồng son mới sinh con đầu lòng. Cu-Tí khôn lắm, không chạy theo ngay, nhưng bò lộn vào bụi nho cho đến lúc thấy một cái tổ có hai mươi qua trứng trắng hồng. Cu-Tí cẩn thận không dám mó vào, sợ cun-cút lại chạy ỏ như là gà sao đạo nọ. Một tuần lễ sau Cu-Tí ra bụi nho xem chín đến đâu rồi. Những chùm nho trông như những viên đạn chúm chím lại với nhau xanh và mọng. Cu-Tí nâng lên một chùm, và nhớ đến những chùm chín vàng có phân đạo cuối hè vừa qua.

Có tiếng động ở dưới chân Cu-Tí như tiếng cỏ nổ lách tách. Trứng đã nở. Lúa chim non mỗi con chỉ_to bằng đầu ngón tay cái chạy riu rít như những lá non trước gió. Con chim mẹ kêu lên như gọi đàn con phải đề phòng, tiếng như mắng đuổi Cu-Tí đi. Cu-Tí nhớ ra lời ba dặn, đứng im phăng phắc. Chim mẹ tập hợp bày con lại,

dẫn đi lối khác, qua bụi cỏ rậm. Cu-Tí chạy đi tìm ba. Ông Xu đang làm việc ngoài ruộng đỗ.

- Ba ơi, lúa cun-cút đã nở , dưới bụi nho; và nho đã bắt đầu chín. Ông Xu đứng tựa lên cán cây. Người ông đắm mồ_hôi. Ông nhìn qua cánh đồng. Một con điều hâu đang bay là là.

Ông nói: Nếu điều hâu không bắt mất cun-cút, mà gấu chuột không ăn hết nho chín thì đến sang đông chúng ta có bữa chén ngon.

Cu-Tí nói: Chỉ_sợ điều hâu bắt mất cun-cút, chứ gấu chuột ăn nho chín con không cần.

- Tại con thích ăn cun-cút hơn nho.
- Không phải thế. Tại con ghét điều hâu và con thích gấu chuột.
- Lại Điều Rơm dạy con thế chú gì, nó với lũ gấu chuột của nó.
- Có lẽ thế.
- Lợn đã về chưa con?
- Chưa ạ.

Ông Xu xa xăm mặt xuống.

- Ba không muốn nghi cho bọn Phó Lém bắt. Nhưng đàn lợn có bao giờ đi lâu như thế đâu. Giá có bị gấu ăn thịt thì không bao giờ nó bắt cả đàn một lúc.

- Con đã đi ra tận chỗ khu trại cũ, mà vết chân lợn còn đi mãi về hướng tây.
- Ba phải làm cho xong chỗ đỗ này, rồi đưa hai con Mướp và Mực đi tìm vậy.
- Nếu bọn Phó Lém bắt thì làm thế nào hở ba?
- Lúc đó hãy hay.
- Ba không sợ gặp bọn Phó Lém à?
- Không, ba phải thì việc gì mà sợ.
- Nếu ba trái thì ba đã không đi gặp bọn chúng nó.
- Nếu chúng nó đánh nữa thì làm thế nào?
- Chịu đựng và đánh lại cho đến cùng.
- Con cho chúng nó luôn còn hơn.
- Để nhin đỏi à? Mắt có bị sưng lên cũng còn chóng khỏi hơn là bụng bị lép kẹp.

Con muốn chùn lại à?

Cu-Tí ngập ngừng:

- Không phải thế.

Ông Xu lại quay ra làm việc.

- Thế về nói với má làm cơm sớm lên.

Cu-Tí trở về nhà. Má Cu-Tí đang ngồi khâu trên ghế xích đu đặt ở ngưỡng cửa. Một con thằn lằn xanh đang bò ở dưới gầm ghế chạy mất. Cu-Tí nghĩ thầm nếu má

biết có con thằn lằn ở dưới gầm, má sẽ nhảy bắn ra khỏi ghế, trông cái thân hình phịch phịch của má lúc ấy chắc là buồn cười lắm; và Cu-Tí nghe răng ra cười.

- Má ơi, ba bảo má làm cơm ngay đi, để còn đi tìm lợn, má à.

- Ủ, cũng đến giờ rồi.

Bà ngồi yên khâu nốt đường khâu dở. Cu-Tí ngồi xuống bậc cửa, dưới chân bà?

- Má à, có lẽ phải sang tận nhà Phó Lém tìm. Có khi bên ấy họ bắt đấy.

- Ủ, đi mà tìm. Sang mà gặp cái đồ_ăn cướp nham hiểm ấy, cả lũ chúng nó.

Cu-Tí nhìn mẹ. Bà giận hai bố con Cu-Tí lắm, vì đã đánh nhau với bọn chúng ở Vu-Lư-Hạ.

Cu-Tí nói:

- Lại đến đánh nhau đổ máu ra mất.

Bà tức tối gập đồ khâu lại.

- Kệ xác bố con. Mất lợn thì nhịn đói. Bỏ phận không đi mà kiếm thì còn ai đi kiếm vào đấy?

Bà đi vào trong nhà. Cu-Tí nghe thấy bà nhấc nắp lò lên. Cu-Tí ngạc nhiên. Má Cu-Tí hay nói tới hai tiếng bỏn phận. Cu-Tí sao mà ghét hai tiếng ấy thế. Tại sao Cu-Tí lại có bỏn phận đến nhà Phó Lém đòi lợn, để chúng nó đánh cho lần nữa, mà tại sao Cu-Tí lại không có bỏn phận bên vực chú Lí, để bọn chúng đánh cho lần trước? Cu-Tí thấy đổ máu vì một người bạn còn cao thượng hơn gấp trăm ngàn lần đổ máu vì một khúc thịt mỡ. Cu-Tí ngồi yên lặng, lắng tai nghe tiếng sáo bay vù vù trên cây móc. Chim khách đuổi chim chào mào khỏi rặng cây dâu. Ngay trong cái trại cỏn con này mà cũng có những sự tranh dành nhau về miếng ăn.

Nhưng Cu-Tí thấy ở đây hình như chưa ai bị thiếu thốn bao giờ cả. Có thức ăn, có nhà, cho ba, cho má, cho chính mình Cu-Tí, cho con ngựa già; cho con bò mẹ, cho con bê con lông đốm; cho Mướp và Mực; cho bầy gà con kêu cục cục và bới đất riu ra riu rít; cho đàn lợn sớm chiều ỉn ỉn đòi ăn; cho lũ chim ca hát trên cây; cho cun-cút làm tổ dưới bụi nho. Tất cả những người, những vật đều có miếng ăn hàng ngày trong trại.

Còn ở ngoài rừng, cuộc đánh nhau xảy ra không ngừng. Gấu, sói, beo, mèo rừng; con nào cũng rình mò hươu nai. Lại còn gấu nọ ăn thịt cả con của gấu kia nữa; thịt nào cũng như thịt nào đều vừa mồm giống nó cả. Sóc và chuột rừng, phụ_thủ và gấu chuột con nào cũng nhanh chân kiếm mồi. Chim chóc và thú nhỏ thấy bóng điều hâu và cú vọ, đều sợ run lên. Nhưng bên trong trại thật là yên ổn. Ấy là nhờ ở ông Xu, với những dây hàng rào vững chắc, với hai con Mực và Mướp già, mà Cu-Tí thấy tinh thần chiến đấu của chúng thật là bất khuất. Đôi khi ban đêm, Cu-Tí

nghe thấy có tiếng động, và cánh cửa mở ra đóng vào, ấy là những lúc ông Xu trở về phòng ngủ, sau khi lặng lẽ đi rình kẻ gian phi nào đó.

Cả đôi bên cùng rình rập công kích nhau. Thực thế, bên ông Xu thì vào rừng kiếm thịt hươu nai và da beo, da gấu; bên thú dữ đói khát thì xềnh ra là lén ngay vào trại. Trại luôn luôn bị lũ đói khát bao vây. Ấy là một cái pháo đài trong rừng rậm hoang vu. Cái đảo nhà ông Xu là một hòn đảo phong phú trên một cái biển cơ cận.”

Cu-Tí nghe thấy tiếng dây xích kêu leng keng. Ông Xu đi dọc theo hàng rào về chuồng ngựa. Cu-Tí chạy ra mở cửa, và giúp ông tháo cày ra cho ngựa. Cu-Tí trèo lên thang vào vựa lấy một ôm cỏ khô vớt cho ngựa. Thóc cho ngựa ăn đã hết và phải đợi đến mùa hạ sắp tới mới có. Thấy có một đồng cỏ còn vương một ít đã khô, Cu-Tí quăng nốt cho bò. Như vậy may ra sáng có nhiều sữa hơn cho cả người lẫn bê. Con bê vàng có đốm đạo này gầy đi vì ông Xu bắt phải xa mẹ để thôi bú. Cái vựa hấp hơi nóng vì chứa đầy cỏ khô dưới những cái xà ngang to tương của cái mái lợp gỗ. Cỏ kêu rắc rắc, mùi thum và khô xông lên ngạt mũi. Cu-Tí nằm xuống một lúc, có vẻ uể oải. Cu-Tí đã thấy khó chịu, khi nghe thấy mẹ gọi lại khó chịu hơn. Cu-Tí bò xuống thang. Ông Xu đã vắt xong sữa bò. Hai bố con cùng đi về nhà. Cơm đã dọn chỉ có bánh và bắp cải, nhưng khá đầy đủ.

Bà Ba nói: ”Hai bố con có đi thì cố mà bắt lấy một con gì vác về.” Ông Xu gật đầu nói:” anh cốt đem súng đi cũng vì thế.”

Cu-Tí đi theo bố về phía tây. Mực và Mướp đi đứng đỉnh. Đầu cúi xuống, đuôi phe phẩy, lưỡi lè ra khỏi mõm. Thực là khó theo vết chân lợn trên mặt đất cát khô cứng đã lâu ngày. Ở chỗ này mắt ông Xu còn tinh hơn mũi Mướp già nhiều. Đàn lợn đã ăn lá ở bụi rậm, đi ngang qua khu trại cũ bỏ hoang, rồi đi về phía cánh đồng cỏ. Chúng nó không bao giờ đi xa như thế, nếu nó có thức ăn ở quanh quần gần nhà. Nhưng cái mùa này thật là khánh kiệt. Dẻ rừng chưa có, trừ khi đào sâu xuống bên dưới là may ra còn quả nào sót lại từ năm trước. Trái thì hãy còn xanh, dù tham ăn như lợn cũng đành chịu. Đi khỏi đảo nhà được độ ba cây số, ông Xu ngồi xuống để coi lại dấu. Ông nhặt lên một hạt lúa mạch và vê trên tay. Ông chỉ những vết móng ngựa, nói: ”Họ nhử lợn.”

Ông đứng dậy, nét mặt trầm ngâm. Cu-Tí lo lắng nhìn ông.

- Cú phải đi thôi, Cu-Tí.

- Đến tận nhà Phó Lém?

- Đến chỗ nào thấy lợn. Có thể tìm thấy nó bị nhốt ở một nơi nào đó.

Đường đi ngoằn ngoèo, có lối chân lợn giẫm lung tung để tìm lúa.

Ông Xu nói: ”Ba có thể hiểu tại sao bọn Phó Lém đánh Lí và ba có thể hiểu tại sao chúng nó đánh bố con mình, nhưng thực ba không thể hiểu được cái trò hèn hạ này, thực là đồ_chó chết.”

Đi độ vài trăm thước nữa, hai người gặp một cái bẫy lớn. Cái bẫy đã xập xuống rồi, nhưng ở trong trống rỗng.

Ông Xu nói: ”Chắc bọn khốn nạn rình ngay ở bên cạnh để bắt, chú nếu để lâu, một con lợn cũng thừa sức phá cái bẫy này ra như chơi.”

Một vết bánh xe ngựa chạy vòng tròn trên mặt cát, bên phải cái bẫy. Vết xe đi ngang qua rừng về phía nhà Phó Lém.

Ông Xu nói:” Thôi được, theo đường này thôi.”

Mặt trời đã gần lặn. Những đám mây trông như những đám bông trắng nhuộm vàng và đỏ. Về phía nam, trời tối sẫm như phủ đầy khói thuốc súng. Hết cơn gió, không khí lại ẩm áp dễ chịu. Một cành nho dại mọc chắn ngang giữa lối đi nhỏ hẹp, ông Xu cúi xuống gạt nó sang một bên lấy lối đi. Ông nói: Khi đã có chuyện không may, thì mình làm gì lại càng cần phải cẩn thận!

Ông vừa nói buông miệng, bỗng một con rắn ở trong đám lá góc đầu lên mổ ông một cái. Cu-Tí trông thấy loáng một cái, mờ như bóng tối, nhanh hơn én, chắc chắn như bàn tay móng nhọn của gấu. Cu-Tí thấy ông Xu lùi lại, loạng choạng và kêu lên một tiếng. Cu-Tí cũng muốn lùi lại và kêu lên thật to, nhưng người cứ đứng như chôn xuống đất và miệng cứng ra không kêu thành tiếng. Ấy là một tia sáng nó đập vào ba Cu-Tí chứ không phải con rắn; ấy là một cành cây nó gãy, một con chim nó bay, một con thỏ nó chạy...

Ông Xu hét lên: ”Chạy đi! Giữ bầy chó!”

Tiếng hét như giải thoát Cu-Tí khỏi cơn mơ; Cu-Tí lùi lại và nắm lấy cổ hai con chó. Cu-Tí thấy cái bóng đen có đốm góc cái đầu dẹt lên, cao bằng đầu gối. Cái đầu lúc lắc theo nhịp cử động chậm chạp của ông Xu. Cu-Tí nghe thấy nó thổi phì phì. Chó cũng nghe thấy, sợ run lên, lông dựng ngược. Murop già rên rỉ, quay ngoắt một cái, tuột khỏi tay Cu-Tí và băng mình chạy biệt, đuôi quặp hẳn vào. Con Mực thì ngồi xồm lên sủa.

Ông Xu lùi mãi, như một người mơ ngủ. Con rắn vẫn thổi phì phì. Cu-Tí hoa lên, tai Cu-Tí ù đi, trông nó không phải là một con rắn nữa... Ông Xu đưa súng lên vai bắn một phát, con vật ngã xuống, vằn mình đi, đầu rút xuống cát.

Suốt trên cái mình dài và vững chắc của nó, gân giật lên, uốn vặn từ đầu đến đuôi. Từng cái khoanh lần lượt lịm dần đi như làn sóng thủy triều rút xuống. Ông Xu quay lại nhìn con trai nói:

- Nó cắn vào ba rồi.

Ông giơ cánh tay phải lên nhìn. Môi ông dính với răng, cổ họng ông thắt lại, mắt ông lơ lơ nhìn hai vết cắn, mỗi vết đọng một giọt máu.

Ông nói: Con này lớn.

Cu-Tí thả con Mực ra, con chó chạy đến con rắn chết, sủa lên dữ dội. Một lúc nó lay chân hất những cái khoanh nặng rồi im không sủa nữa và đánh hơi trên mặt cát. Ông Xu ngẩng đầu lên. Mặt ông xám lại như tro.

Ông nói: "Ba chết mất!"

Ông liếm môi và quay phắt lại, đi xuyên qua rừng về phía trại nhà ông. Đường lúc về nhanh hơn lúc đi, vì nó đã thông suốt, ông Xu cầm đầu cầm cổ đi. Ông cúi xuống chui qua những cành cây thấp. Cu-Tí chạy theo thở hổn hển, trống ngực đánh mạnh đến nỗi Cu-Tí không biết mình đi đâu nữa. Cu-Tí như cái máy, bước theo chân bố, cây cỏ ở dưới chân kêu răng rắc. Bỗng chốc đi hết rừng thông rậm rạp, đến một rừng sồi thưa thớt. Đi im lặng như thế thực là kỳ quặc.

Ông Xu bỗng đứng dừng lại. Có một vật gì động đập ở trước mắt. Một con nai cái đang nằm, nhồm dẫy. Ông Xu thở một cái thật mạnh, tựa như hơi thở chột để dàng. Ông đưa súng lên, tựa vào vai. Cu-Tí thoáng có í nghĩ cho là bố mình điên, lúc này còn sẵn bắn gì nữa. Tiếng súng nổ. Con nai chồm lên trên không, ngã lăn xuống đất, giẫy giụa một lúc rồi nằm im. Ông Xu chạy lại, rút dao ra khỏi vỏ. Cu-Tí thấy vậy càng chắc là bố mình điên thật rồi. Ông Xu không đâm vào cổ con nai, mà lại đâm vào bụng nó. Ông phanh vết đâm rộng ra. Tim con nai vẫn còn đập Ông Xu cắt lấy buồng gan. Ông quì xuống, cầm con dao sang tay trái, giơ tay phải ra nhìn hai vết rắn cắn đã khép miệng lại. Cánh tay sưng vù lên và tím bầm lại. Mồ hôi ông toát đầm trán. Ông rạch nhanh một cái vào chỗ bị thương. Máu tím tuôn ra. Ông ép lá gan nóng vào vết dao rạch.

Ông khẽ nói: "Nó đang hút mạnh..."

Ông ép mạnh hơn; một lúc ông mổ lá gan ra xem. Nó xanh ngắt nọc độc. Ông lật đi ép mặt kia vào.

Ông bảo: "Cắt cho ba một miếng tim."

Cu-Tí đang ngẩn người ra coi, giật mình đánh thót một cái. Cu-Tí cầm con dao lúng túng mãi mãi mới cắt được một miếng.

Ông Xu nói: Miếng nữa.

Chốc chốc ông lại thay một miếng thuốc dịt ấy.

Ông bảo: "Đưa dao đây."

Ông lại rạch thêm một miếng nữa vào chỗ cánh tay bị sưng tím bầm nhát.

Cu-Tí kêu lên: "Ba định chích máu đến chết sao?"

- Chích máu ra chết còn hơn bị sưng. Ba đã thấy một người chết vì rắn cắn rồi...

Mồ_hôi chảy dòng dòng xuống má ông.

Cu-Tí hỏi:

- Có đau không, ba?

- Y như cái dùi nung đỏ đâm vào vai.

Miếng thịt nai ông áp vào vết thương đã hết xanh rồi. Cái sinh khí nóng của tim gan con nai gặp nọc độc đã ngưng kết lại. Ông Xu đứng dậy. ông bình tĩnh nói: Thôi chẳng làm gì hơn được nữa. Ba về nhà, còn con chạy mau đến nhà Phó Lém, nhờ họ đi đến Bình Phú đón bác sĩ Vĩ Sơn lại chữa cho ba ngay.

- Ba có chắc họ chịu đi không?

- May ra thì họ đi. Tới nơi con nói ngay lên trước tại sao con đến không có chúng nó ném vỡ mặt hay bắn vỡ sọ con ra đấy.

Ông Xu quay trở lại để đi theo con đường cũ về nhà. Cu-Tí đi sau, chợt nghe thấy có tiếng động khẽ. Cu-Tí ngoái cổ lại. Một con nai tơ đứng ở cửa rừng, chân đi chưa vững. Mắt nó đen láy, mở to ra, ngơ ngác.

Cu-Tí gọi:

- Ba ơi. Có con nai tơ.

- Thây kệ nó. Bây giờ thì ba đành chịu. Đi đi thôi! Không có ba chết mất!

Cu-Tí động lòng thương con nai tơ. Con vật ngẩng đầu, ngơ ngác. Nó nhảy đến chỗ xác mẹ nó, cúi xuống ngửi, rồi kêu be be.

Ông Xu gọi:

- Nhanh lên, Cu-Tí.

Cu-Tí chạy lên cho kịp. Đi tới đường, ông ngừng lại bảo: "Con kêu người nào đi theo con đường này về nhà ta để nếu ba có lăn quay ra ở dọc đường, thì đem ba về. Mau lên!"

Hình ảnh kinh khủng xác bố lăn ra giữa đường, người sung vù lên, ám ảnh Cu-Tí. Cu-Tí ba chân bốn cẳng chạy đi. Ông Xu cố lộn về nhà, trong lòng mỗi lúc một thêm thất vọng.

Cu-Tí chạy theo vết xe ngựa đến chỗ bụi sim thì rẽ vào đường đi về phía nhà Phó Lém. Con đường thường có người qua lại nên trụi cỏ, cát đầy và khô hình như giữ chân Cu-Tí lại. Chân vẫn cử động, mà thân hồn thì ở đâu đâu. Con đường tựa như cái máy đập; chân Cu-Tí co lên đập xuống, nhưng Cu-Tí có cảm tưởng như quanh đi quẩn lại vẫn thấy những cái cây ấy, những bụi rậm ấy. Bước chân hình như chậm lắm, không tiến được chút nào, cho tới lúc Cu-Tí ngạc nhiên thấy mình ở chỗ ngã ba đường. Cu-Tí quen thuộc đường tắt lắm. Cu-Tí đã gần đến con đường chạy thẳng đến trại Phó Lém.

Cu-Tí đã tới chỗ cây cao. Cu-Tí run lên và thấy sợ. Cu-Tí sợ bọn Phó Lém. Nếu họ từ chối không giúp và đuổi ngay ra khỏi nhà thì Cu-Tí đi đâu? Cu-Tí ngừng lại một lát dưới bóng mấy cây sồi để suy nghĩ. Trời tối lại. Chỉ còn có mỗi một vệt sáng ở phía tây, màu xanh ngắt như màu thịt nai bị nọc độc. Cu-Tí nghĩ nên kêu Diều Rơm trước. Diều Rơm mà ra thì công việc dễ thành. Nghĩ đến đôi mắt của bạn buồn khi hiểu tình cảnh của mình, tự nhiên Cu-Tí thấy được an ủi đôi chút. Cu-Tí thở cho đỡ mệt rồi lại ra sức chạy.

Cu-Tí gọi:

- Diều Rơm ơi! Diều Rơm! Cu-Tí đây.

Cu-Tí đoán chừng bạn mình sẽ từ trong nhà chạy ra, bò bốn cẳng xuống những bậc cửa mấp mô cho nhanh, như Diều Rơm thường làm những lúc vội; hoặc Diều Rơm chui từ trong bụi rậm ra với con gấu chuột chạy theo sau.

- Diều Rơm ơi! Cu-Tí đây!

Không thấy tiếng đáp lại, Cu-Tí chạy vào trong sân cát.

(ĐẾN ĐÂY HẾT kiểu chữ VPS TIME)

- Diều Rơm ơi!

Một ánh đèn thấp hơi sớm le lói trong nhà. Khói tuôn ra trên ống khói. Cửa sổ và cửa chớp đều đóng để cho muỗi khỏi bay vào. Cửa nhà mở toang ra. Trong cái khung ánh sáng chữ nhật, Cu Tý thấy bọn con trai Phó Lém lần lượt đứng dậy; Cu Tý có cảm tưởng như những thân cây lớn, trong rừng khuya dựng đứng lên và tiến về phía mình. Cu Tý ngừng bước lại. Lém bước xuống bậc cửa, cúi đầu xuống, hơi nghiêng đi một chút để nhìn cho rõ xem ai gọi.

- À, thằng oắt con này đến đây làm gì, hả?

Cu Tý đáp líu nhíu:

- Diều Rơm...

- Nó ốm. Không gặp được!

Quá lắm rồi. Cu Tý òa khóc. Cu Tý nức nở nói:

- Ba... ba tôi bị rắn cắn.

Cả bọn Phó Lém kéo xuống sân đứng vây quanh Cu Tý, Cu Tý càng nức nở thêm, một phần vì thương bố, và tủi thân, một phần vì đã đi đến nơi và đã làm xong một việc.

Trong đám có người hỏi:

- Ở đâu? Rắn gì?

- Rắn hổ đất. Lớn lắm. Ba tôi quay về nhà rồi, nhưng không biết có đi nổi đến nhà không?

- Có sung không? Bị ở chỗ nào?

- Ở cánh tay. Sung lên ghê lắm. Các anh làm ơn đi gọi hộ bác sĩ Vĩ Sơn. Tôi van các anh.

Lém phá lên cười rồi nói:

- Chuột mà hứa là không cắn.

Bắc nói:

- Chẳng làm gì được nữa. Nó cắn vào tay. Bác sĩ có đến thì cũng chết cứng ra rồi.

- Ba tôi giết một con nai lấy gan để hút độc ra. Các anh làm ơn cứ đi mời hộ bác sĩ đi, được đến đâu hay đến đó.

Cối nói:

- Tôi đi cho.

Cu Tý mừng ra mặt:

- Cám ơn anh.

- Khỏi phải cám ơn. Giá có gặp con chó nào bị rắn cắn tao cũng cứu.

Bắc nói:

- Đề tôi đem ngựa đi vắc hấn về. Bị rắn cắn mà đi như thế thì chịu làm sao được. Chán chưa! Chẳng còn một giọt huyết ki nào cho hấn.

Bắc và Cối từ từ đi ra chuồng ngựa đóng yên. Thấy hai người dềnh dàng chậm chạp quá, Cu Tý sốt cả ruột. Cu Tý tưởng chừng như đương phải chịu một hình phạt gì. Cu Tý lo sợ quá. Nếu còn hy vọng cứu ba Cu Tý, thì họ phải nhanh lên chứ. Họ lừng lơ tựa như đi đưa đám ông Xu, chứ không phải là đi cấp cứu nữa. Cu Tý đứng dậy, lo buồn, bối rối. Cu Tý muốn đến thăm Diêu Rôm trước khi về, nhưng lại rụt rè không dám hỏi.

Những người khác quay vào trong nhà, chẳng ai để ý đến Cu Tý cả.

Lém đứng ở bậc cửa, kêu ra:

- Oắt con! Cút đi!

Ắt nói :

- Nó bé, kệ nó. Bỏ nó đang hấp hối, đừng ngược đãi nó.

Lém nói :

- Cho nó chết, cho rảnh mắt.

Họ vào trong nhà và đóng cửa lại. Cu Tý hoảng sợ thấy chẳng một người nào thực tâm muốn giúp đỡ mình cả, biết đâu Bắc và Cối chẳng trốn ở sau chuồng ngựa đánh lừa mình và đang rúc rích cười với nhau! Cu Tý bị bỏ trợ vợ và ba Cu Tý cũng bị bỏ trợ vợ.

Hai người cỡi ngựa đi ra. Bắc giơ tay lên vẫy Cu Tý, không có vẻ hiểm ác.

- Thôi đừng buồn vô ích. Chúng tôi sẽ cố sức giúp. Không ai giận những người hoạn nạn đâu.

Họ thích chân vào con ngựa và đi khuất. Cu Tý thấy nhẹ hẫng người như cất được gánh nặng, chỉ còn có Lém là thù địch thôi. Cu Tý dồn hết tất cả những nỗi oán hờn vào Lém, và Cu Tý thấy hả lòng. Cu Tý lắng nghe tiếng vó ngựa cho đến khi im bật, mới ra về.

Bây giờ Cu Tý mới được rảnh rang để ôn lại các việc đã xảy ra.

Cu Tý bị một bữa kinh khủng, nhưng bây giờ cũng đã đỡ lo lắng rồi. Cu Tý định đi thông thả không chạy nữa. Cu Tý muốn hỏi mượn một con ngựa nhưng không dám. Hạt mưa rơi lộp độp trên những lá cây. Ánh sáng mờ mờ khắp xung quanh. Cu Tý sực nhớ ra tay vẫn cầm khẩu súng của bố, liền đeo lên vai và đi rảo bước. Cu Tý không biết độ bao lâu Bắc mới tới nhà bác sĩ, mà không biết cái ông bác sĩ già ấy có say rượu không. Khi còn bé, đã có một lần Cu Tý được đến nhà bác sĩ. Cu Tý nhớ lại cái nhà thâm thấp có những dãy hành lang rộng xiêu vẹo cũng như ông bác sĩ già, và có một giàn nho um tùm. Cu Tý nhớ lại ông bác sĩ già, say sưa với chén rượu nằm trong một cái màn, nhìn lên trần. Khi có người mời, ông uể oải đứng dậy đi làm việc, chân đi loạng choạng, nhưng tay thì khéo léo, dịu dàng và lòng thì tử tế hay thương người. Cu Tý thầm nghĩ: nếu đón ông tới kịp thì chắc là ba thoát chết. Cu Tý đi hết con đường vào nhà Phó Lém, tới con đường chạy về phía đông nhà Cu Tý; còn phải đi bốn dặm nữa. Nếu đi đường đất rắn thì chỉ mất độ hơn một tiếng đồng hồ; con đường cát mềm và tối, chỗ cao thấp khó đi. Cu Tý cố đi cho kịp độ tiếng rưỡi hay hai tiếng, đôi khi vừa đi vừa chạy.

Cu Tý nghe thấy sấm ở phương đông và chớp đầy trời tưởng như có bước chân đi ở trong rừng, nhưng đây là những giọt mưa đập xuống những chiếc lá dày. Cu Tý tự hỏi không biết ba Cu Tý hiện đang nằm lăn ra ở dọc đường, phía trước mặt, người sùng lên vì nọc độc, hay đang nằm vắt ngang lưng ngựa của Bắc, nếu Bắc đã bắt gặp được rồi. Lòng Cu Tý se lại. Một lần chớp nhoáng lên. Cu Tý nhớ ra nhiều lần gặp giông bão, hai bố con phải ẩn dưới gốc sồi. Những trận mưa ấy là những trận mưa đáng quý, thắt chặt tình hai bố con với nhau.

Một tiếng gầm từ trong bụi đưa ra. Một vật gì sáng một cách kỳ quái vụt ngang qua đường, trước mắt Cu Tý, rồi lặng lẽ biến mất. Một mùi xạ phảng phất trong không khí. Cu Tý không sợ mèo rừng hay sơn miêu, nhưng nếu là một con báo thì đáng sợ lắm. Người ta kể chuyện nó có thể bắt một con ngựa như không. Tim Cu Tý đập thình thình. Cu Tý dơ súng lên. Súng chẳng dùng được việc gì cả, vì ông Xu đã bắn cả hai viên đạn rồi, một viên bắn rắn và một viên bắn nai.. Cu Tý có đeo con dao của ba Cu Tý ở thắt lưng và tiếc không đem theo con dao dài của chú Lý cho. Nhưng dù con gì thì con Cu Tý cứ phải đi. Cu Tý đi rảo bước, có khi vội quá bị vấp. Cu Tý tưởng nghe thấy một con sói tru, nhưng nghe xa quá có lẽ chỉ là tiếng gió. Gió nổi lên Cu Tý nghe thấy ở xa lắm có thể nói như gió thổi ở trong một thế giới nào khác, cách một cái vực sâu thẳm ở bên kia. Đột nhiên gió lan ra. Cu Tý nghe gió ập đến như một bức tường biết chạy. Cây cối trước mắt như ngã nghiêng.

Những bụi rậm rít lên và rập xuống. Một tiếng sấm rền và bão táp vào mặt Cu Tý. Cu Tý cúi xuống chống lại bão. Chỉ một lúc mưa thấm vào đến tận xương. Nước chảy như dội xuống gáy Cu Tý, chảy cả vào trong quần. Quần áo chảy xuống nặng trĩu, bám chặt lấy Cu Tý không đi được. Cu Tý đứng lại, quay người đi để tránh gió, và đặt súng xuống bờ đường. Cu Tý cởi quần áo ra, cuộn tròn lại, nhặt súng lên, rồi lại đi, trần truồng trong mưa bão. Mưa đập vào da thịt, Cu Tý thấy người sạch sẽ và tự do.

Cu Tý chợt nghĩ ba Cu Tý đã chết hay còn đang hấp hối. Cái ý tưởng ấy nặng nề quá Cu Tý không chịu nổi. Cu Tý chạy nhanh hơn lên để xua đuổi nó đi. Ông Xu không thể chết được. Cu Tý thấy chưa bao giờ kinh hoàng như bây giờ. Cu Tý khóc nức lên. Nước mắt chảy xuống, vào miệng mằn mặn; Cu Tý cầu khẩn đêm tối như đã cầu khẩn bọn Phó Lém cứu giúp Cu Tý và ba Cu Tý.

Cu Tý đã về tới chỗ trại hoang liền chạy vội lại ngồi nép vào chân hàng rào cũ để trú ẩn một lát. Gió táp đến, lạnh hơn là mưa. Cu Tý run lên vội đứng dậy tiếp tục đi thong thả. Nước mưa đã làm trôi hết cát nên đường đi dễ hơn, gió đã giảm bớt, mưa cũng nhẹ hạt. Cu Tý vẫn đi, thực khổ não. Cu Tý tưởng chừng như còn phải đi mãi mãi, nhưng chợt thấy cái hồ nước Cu Tý biết sắp về tới trại.

Trong nhà nến thấp sáng trưng. Nhiều tiếng ngựa hí và đập chân xuống đất. Có ba con buộc ngoài hàng rào. Cu Tý qua cổng vào trong nhà. Bây giờ số mệnh ông Ba có thể nào thì cũng đã định rồi. Thấy Cu Tý vào chẳng ai buồn nhúc nhích. Bắc và Cối ngồi trước cái lò sưởi lạnh, duỗi dài trên hai cái ghế xích đu. Họ đang nói chuyện gẫu với nhau. Thấy Cu Tý, họ nhìn, nói: "A, Cu Tý", rồi lại tiếp tục nói với nhau:

- Bắc nhớ không ở đây lúc già Túy bị rắn cắn. Xu bảo huyết kỳ vô dụng là đúng lắm. Vì lúc già Túy giẫm lên con rắn thì đương say như chết.
- Ừ, thế nhưng nếu tôi có bị rắn cắn, thì cứ cho tôi uống như thường nhé. Tôi thích chết say còn hơn, phải không?

Cối nhỏ đánh toẹt vào lò sưởi:

- Chẳng phải bảo. Thế nào cũng có lúc.

Cu Tý rụt rè không dám hỏi, đi qua mặt hai người để vào phòng ba. Má đang ngồi ở thành giường, bác sĩ Vĩ Sơn ngồi ở phía bên kia. Ông thầy thuốc già không ngoảnh lại. Bà Ba thấy con liền đứng dậy, không nói gì cả. Bà đi lại túm lấy một cái áo sạch và một cái quần đưa cho Cu Tý. Cu Tý vứt cuộn áo lót dưới sàn và đặt khẩu súng tựa vào tường. Cu Tý khẽ tới từ từ lại cạnh giường. Cu Tý nghĩ: Nếu bây giờ ba chưa chết thì chắc là không việc gì nữa.

Ông Xu tựa mình ở trên giường. Trống ngực Cu Tý đánh như trống trận. Ông Xu rên và ợ lên. Bác sĩ vội cúi xuống, giơ một cái chậu ra và đỡ đầu ông Xu. Mặt ông Xu xám lại và sung lên. Ông cố nôn nhưng chẳng nôn ra chút gì cả, mà vẫn cứ phải nôn. Ông lại rơi mình xuống gối, thở hỏn hển. Bác sĩ luồn tay xuống chặn lòi ra

một viên gạch bọc ni. Ông trao cho bà Ba. Bà đặt quần áo Cu Tý xuống chân giường và đi xuống bếp đốt lại viên gạch cho nóng. Cu Tý khẽ hỏi:

- Ba cháu có nguy lắm không?
- Cũng khá nguy; có lúc có vẻ qua khỏi, có lúc thì không.

Ông Xu mở mắt ra. Mi mắt bị sưng, con ngươi nở to ra, trông mắt đen gần như không có lòng trắng nữa. Ông cử động cánh tay. Nó sưng to bằng bắp đùi con bò rừng.

Ông lấp bắp nói không rõ tiếng:

- Khéo con cảm lạnh.

Cu Tý với tay lấy quần áo mặc.

Bác sĩ gật đầu nói:

- Ông ấy nhận ra cháu, thế là cái triệu chứng tốt. Bây giờ mới nói là một đấy.

Cu Tý cảm động nửa vui, nửa buồn. Trong lúc hấp hối mà ba Cu Tý còn lo nghĩ cho Cu Tý. Ba Cu Tý không thể chết được; không thể nào chết được.

Cu Tý nói:

- Thừa bác sĩ ba cháu phải khỏi.

Và Cu Tý nhắc lại lời của ông Xu thường nói:

- Người nhà này thiên lôi đánh cũng không chết.

Bác sĩ gật đầu. Ông gọi với vào trong bếp:

- Bây giờ thử cho ông ấy uống tí sữa nóng xem sao.

Bà Ba thấy lại có hy vọng và mừng khóc sụt sịt. Cu Tý chạy vào đứng cạnh bếp lò với bà.

Bà than vãn:

- Má nghĩ không lẽ nhà ta lại bất hạnh đến thế, nếu ba có mệnh hệ nào.

Cu Tý nói:

- Ba không việc gì đâu má ạ.

Cu Tý thấy lạnh thấu xương, liền đi ra lấy củi đốt lò lửa lên. Cu Tý ôm một ôm củi vào bếp và nói;

- Ngày mai đẹp trời lắm má ạ.
- Ngày mai đẹp trời lắm nếu ba con sống đến ngày mai.

Bà Ba bật lên khóc. Nước mắt bà nhỏ xuống bếp, cháy sèo sèo.

Bà kéo vạt áo lên chùi. Bà nói;

- Này, con đem sữa vào cho ba. Má pha trà cho bác sĩ và má. Từ lúc Bắc đưa ba về, má chưa ăn uống gì cả.

Cu Tý nhớ ra rằng mình cũng mới ăn có chút súp từ buổi sớm nhưng không thấy đói gì cả. Nghĩ đến ăn cái gì thì cũng ngán và vô vị.

Cu-Tí hai tay bung chén »»a cẩn thận, Chém vào phòng. Bác sĩ Chở lấy ngò lên giường, sát cạnh ông Xu.

- Nào, cháu! Bây giờ Chờ Cầu ba cho ngay Ch< tôi lấy thìa Ch° cho ba uÓng.

Đầu ông Xu nặng trĩu trên chi%oc gÓi; Cu-Tí có Chờ mỖi răn cả cánh. Hơi thở của ông nặng nhọc như hơi thở của bọn Phó Lém lúc say ru@u. Sắc mặt ông Chã Ch°i, xanh như bụng con nhái. Lúc Cầu ông mím răng lại, Chẩ cái thìa ra.

Bác sĩ bảo:

- Ông há miCng ra không tôi lại phải gọi Bắc hay CỎi vào bây giờ.

Hai cái môi sưng hé ra. Ông Xu uÓng Chư@c Ch¶ m¶t n°a chén rồi quay Cầu Ch.

Bác sĩ nói:

- Thôi Chư@c. N%ou Cánh Ch° thì lại phải lấy chén khác nhiŠu hơn.

Ông Xu toát mồ hôi ra.

Bác sĩ nói:

- TỐt lắm, bỈ Ch¶c mà ra Chư@c mồ_hôi, tỐt lắm. Phải n%ou còn huy't ki thì tư@ng Chồng cƯng phải toát mồ_hôi ra với tôi.

Bà Ba vào, hai tay bưng hai cái Chĩa, m¶i cái Chng m¶t chén nước trà và mấy mi%ong bánh khô. Bác sĩ Chón lấy chi%oc Chĩa của mình, Chặt ngay ngăn lên Chùi. Ông uÓng trà n°a như thích mà n°a như ngán.

Ông nói: ”Ngon lắm, nhưng không bằng Chư@c huy't ki.”

Cu-Tí chưa bao giờ thấy ông ăn thanh Chạm như th%o.

Ông ta nói có vẻ bi quan: ” M¶t người trung hậu bỈ răn cắn mà cả xÙ h%ot huy't ki.”

Bà Xu nói, giọng buồn: ” Cu-Tí có ăn gì không? ”

Bụng Cu-Tí thắt lại cũng như ba Cu-Tí. Cu-Tí tưởng như nọc răn cƯng chảy cả ở trong mạch máu mình, nhập vào tâm, chảy lên cuÓng họng.

Bác sĩ nói:

- Cầu trời cho ông ấy gi» Chư@c ch¶ s»a vØa ăn.

Ông Xu ngũ thi%op Ch. Bà Ba ngồi Ch Chĩa trong gh%o, uÓng trà và nhai bánh. Bà nói:

- Con sâu cái ki%on trời còn cƯu vớt, lẽ nào trời chẳng thương nhà này.

Cu-Tí ra phòng ngoài. Bắc và CỎi nằm lăn dưới sàn trên nh»ng tấm da nai.

Cu-Tí nói:

- Má và bác sĩ Chạng ăn. Các anh có Chói không?

Bắc nói:

- Chúng tôi vØa ăn xong thì Cu-Tí Ch%on. CÙ tị, nhiên ChØng nghĩ gì Ch%on chúng tôi. Chúng tôi ngũ Cây Ch@i xem bCnh chuy<n ra sao.

Cu-Tí ngồi x°m xuÓng, muÓn nói chuyCn với Bắc và CỎi. Cu-Tí thích nghe họ nói vŠ chó, vŠ sùng, nh»ng cu¶c săn bắn, và tất cả các chuyCn khác. Bắc ngáy. Cu-Tí rón rén Ch vŠ phòng. Bác sĩ ngũ gà ngũ gặt trên gh%o. Bà Ba Ch< cây n%on xa cạnh giường và trở vŠ gh%o ngồi. Gh%o Ch cọt kẹt m¶t lúc thì im, Bà Ba cƯng ngũ nÓt.

Cu-Tí có cảm tưởng như ở trong nhà chỉ có mình Cu-Tí với ba. Cu-Tí ngồi canh. N%ou Cu-Tí không ngủ, thÙc Ç< cùng thờ khó nhọc với ba, bỈ v%ot thương ray rÙt Çang nằm kia. Cu-Tí muỐn thờ với ba, thờ Çõ cho ba; như th%o Cu-Tí sẽ gi» Çur@c ba sÓng. Cu-Tí cũng thờ mạnh như ba, cùng m¶t nhÿp. Cu-Tí thấy choáng váng; đầu và bụng trÓng r¶ng. Cu-Tí bi%ot n%ou mình ăn thì dĩ chũu hơn; nhưng Cu-Tí không th< nuỐt gì Çur@c. Cu-Tí ngồi xuỐng sàn, tĩa Çầu vào thành giường. Cu-Tí ôn lại nh»ng viẾc trong ngày hôm ấy, tĩa như Cu-Tí Çi giật lũi trên m¶t con Çường. Cu-Tí cảm thấy ngồi Çây cạnh ba, dù sao cỪng thấy v»ng tâm hơn là lúc nãy m¶t mình trong Çêm mưa bão. Cu-Tí nhận thấy nó m¶t mình Çã vu@t bao nhiêu cái Çáng s®. Nhưng ÇÓi với ông Xu thì nh»ng cái ấy chẳng nghĩa lí gì ca. Nhưng nghĩ Ç%on con rắn h° Çát Cu-Tí vẫn không Ç< Çâu cho h%ot s®.

Cu-Tí nhớ Ç%on cái Çầu có ba góc cửa con rắn, cái m° nhanh như chớp nhoáng cửa nó, cái thân nó rút lại thành nh»ng cu¶n tròn mŠm mại. Cu-Tí rùng mình, nổi gai lên. Cu-Tí nghĩ tØ nay Çi rØng có lẽ không còn Çur@c dĩ dàng, yên ổn n»a. Cu-Tí nhớ Ç%on vỀ bình tĩnh của ba lúc bắt con rắn, và vỀ kinh hãi của hai con chó. Cu-Tí nhớ Ç%on con nai cái, nh»ng mi%ong thít nai nóng áp vào v%ot rắn cắn, bỈ nọc Ç¶c thành xám lét, trông góm ch%ot. Cu-Tí nhớ Ç%on con nai tơ. Cu-Tí ngồi ngay thẳng người lên. Con nai tơ Çang bơ vơ m¶t mình trong Çêm tÓi như Cu-Tí lúc nãy. Cái tai nạn Çáng lẽ làm cho Cu-Tí mất bÓ, thì Çã làm con nai tơ mất mẹ. Nó nằm Çóì khát, s® hãi, gi»a sấm chớp, mưa bão, ở bên thây mẹ bỈ phanh ra, chờ cái xác ch%ot cỪng ÇỪng dậy Ç< nâng niu, áp ủ nó. Cu-Tí úp mặt vào mép chăn rũ xuỐng cạnh giường, và khóc nÙc nở. Cu-Tí thấy cảm hờn tất cả mọi cái ch%ot và thương xót mọi cảnh cô Çon.

XV

Cu-Tí mơ mơ màng màng. Cu-Tí có ba bên cạnh Ç< giúp sÙc, Çánh nhau với m¶t ° rắn. Nh»ng con rắn bò cuỐn chân Cu-Tí kéo lê nh»ng khúc kêu lách tách. Cái ° bi%on thành m¶t con rắn kh°ng lò_ti%on vŠ phía Cu-Tí, Çầu cao ngang mặt Cu-Tí. Con rắn cắn Cu-Tí, Cu-Tí cố kêu lên, nhưng không kêu Çur@c. Cu-Tí tìm bÓ. Ông nằm thẳng dưới mình con rắn, mắt nhìn lên nŠn trời xám; người sung lên, to bằng con gấu. Ông ch%ot rồi. Cu-Tí lui lại tØng bước m¶t, trước con rắn; lòng kinh

hoàng. Chân Cu-Tí như dán xuống Cát. Bưng nhiên, con rấn bi%on mắt và Cu-Tí thấy mình bơ vơ giữa mọt nơi rừng rẫy mông mênh và có gió, ôm mọt con nai tơ trên tay. Ông Xu Ới Ớâu mắt. Cu-Tí lo buồn tưởng chÔng vỡ mắt trái tim. Cu-Tí chột tình dậy, nức nở khóc.

Cu-Tí Ớương ngồi ở dưới sàn. Trong trại, trời Ớã tờ mờ sáng mọt ánh sáng nhót chi%ou sau nh»ng cây thông. Trong phòng hầy còn tối om. Cu-Tí tưởng như vẫn Ớang ôm con nai tơ, mọt lúc lâu. Rồi Cu-Tí nhớ ra. Cu-Tí Ớùng dậy nhìn bÓ.

Ông Xu thở Ớã dĩ dàng. Người ông vẫn còn sung và hậm hấp sÓt nhưng có về không Ớau hơn lúc ông bế ong bầu Ớót. Bà Ba ngủ trên gh%o xích Ớu, Ớầu ngả về mọt bên, ông bác sĩ già thì nằm ở chân giường.

Cu-Tí khẽ gọi:

- Bác sĩ!

Bác sĩ làm bằm, góc Ớầu dậy:

- Làm sao? Cái gì th%o?

- Ông! Nhìn ba cháu!

Bác sĩ chÓng khuỷu tay ngồi dậy. Mắt nhấp nháy, ông Ớưa tay lên Ớùi, rồi cúi xuống nhìn ông Xu.

- HỒ! Khá lắm!

Bà Ba nói:

- Gì th%o?

Bà ngồi thẳng lên.

- Ch%ot rồi à?

- Ồ không. Còn lâu, chưa Ớ%on nặi.

Bà khóc nức lên.

Bác sĩ nói:

- Bà ỚÔng lo phiŠn.

Bà nói:

- Bác sĩ không bi%ot, n%ou nhà tôi có mCEnh hCÉ nào thì mẹ con tôi bi%ot trông cậy vào Ớâu.

Cu-Tí chưa bao giờ nghe thấy mẹ nói dĩu dàng cảm Ớ»ng Ớ%on như th%o.

Bác sĩ nói:

- Bà ỚÔng lo, nhà Ớã có mọt người Ớàn ông khác rồi. Bà coi Cu-Tí Ớây này. Bây giờ cháu cỪng Ớã khôn lớn, có th< cây cầy, săn bắn Ớur@c rồi.

Bà nói:

- Cháu ngoan lắm, nhưng còn trÈ dại. Cháu chỉ_nghĩ Ớ%on chơi Ớùa lâu lỏng suÓt ngày.

Cu-Tí cúi Ớầu xuống. Đúng th%o.

Bà nói:

- Ba cháu thường khuy%on khích cháu.

Bác sĩ nói:

- Th%o à! Này cháu, cháu phải mØng là có người khuy%on khích. Phần nhiŠu chúng tôi sØng chẳng có ai khuy%on khích cả. Thôi, bây giờ bà sắp sẵn s»a cho ông nhà tỉnh dậy thì cho uØng.

Cu-Tí sØt sáng nói:

- Má, con Çi vất s»a.

Bà vui vÈ nói:

- CÙng Ç%on giờ rồi Çấy.

Cu-Tí Çi qua phòng ngoài. Bắc ngòì trên sàn, gãi Çầu và ngái ngù. CØi hãy còn ngù.

Cu-Tí nói:

- Bác sĩ bảo ba thoát rồi.

- Chán chưa. Mình thÙc dậy Çang tỉnh s°a soạn Çi chôn ông già Çây.

Cu-Tí Çi ra ngoài sân, nhắc cái thùng s»a trên tường xuØng. Cu-Tí thấy mình cũng nhẹ như cái thùng. Trong lúc vô ưu, Cu-Tí tưởng chØng như chỉ_dang hai cánh tay ra là có th< bay qua hàng rào, nhẹ như m¶t chi%oc lông hồng Çur@c. Trời còn chưa sáng rõ. M¶t con khướu cất ti%ong hót lạnh lạnh trên cây hoa sồi. Mọi ngày ông Xu vẫn dậy vào giờ này, mà Cu-Tí thì vẫn còn ngù. Bu°i sớm còn yên tĩnh. M¶t cơn gió nhẹ thoảng qua nh»ng ngọn cây thông. Mặt trời tỏa ánh sáng đều khắp trong trại. Khi Cu-Tí mở c°ng chuồng bò, Çàn bò_câu bay lên nh»ng cây thông, cánh Çập vù vù.

Cu-Tí vui vÈ, giờ cả tay không lẫn tay cầm thùng lên gọi: Ồi này câu oi!

Con Ngâu nghe ti%ong Cu-Tí, thò Çầu ra ngoài. Cu-Tí trèo lên vĩa lấy rơm cho nó. Cu-Tí nghĩ con Ngâu bŠn gan th<c, hàng ngày Ç°i s»a lấy có m¶t ít rơm khô. Bò Çói, nhai lầy nhai Ç<, có m¶t lúc, nó giở chân sau lên dọa vì Cu-Tí vất sữa vụng quá. Cu-Tí vất hai vú cẩn thận, rồi giắt bê vào cho bú nØt hai vú kia. Cu-Tí vất không Çur@c nhiŠu sữa bằng bó. Cu-Tí Çĩnh bụng sẽ nhĩn phần mình Ç< bó ăn cả cho Ç%on khi khØi.

Con bê rúc mãi vào nh»ng cái vú lép bú chùn chụt. Nó Çã lớn quá tu°i bú. Cu-Tí ch®t lại nhớ Ç%on con nai tơ. Lòng Cu-Tí buồn canh cánh. Chắc sáng nay nai tơ phải c<c vì Çói. Cu-Tí t< hØi không bi%ot nó có th° bú nh»ng cái vú Çã lạnh của mẹ nó không. Thĩt con vật bĩ phanh ra th< nào chẳng nh° lÛ sói tới và th%o nào lÛ này chẳng bắt gặp nai tơ thĩt mŠm và sé tan xác nó ra. Cái vui sướng ban sớm Cu-Tí thấy bó sØng, bây giờ bĩ tiêu tan và lòng Cu-Tí buồn rười rùi. Trong óc Cu-Tí cÛ l°n vờn nghĩ Ç%on con nai tơ mà không sao khuây khØa Çur@c.

Bà Ba cầm cái thùng s»a, không nói gì vŠ s»a vất Çur@c nhiŠu hay ít cả. Bà gạn kem ra và rót m¶t chén s»a Çem vào phòng. Cu-Tí theo vào. Ông Xu Çã dậy. ông cười m¶t cách y%ou ót. Ông nói cÙng y%ou ót:

- Cái ch%ot có lẽ còn chờ tôi ít lâu n»a.

Bác sĩ nói:

- Chắc ông cùng mọt loài với rắn h° Cắt Cây, không hiu sao không có huy' t ky mà ông cŨng sÓng Cư@c. Chũ thật

- Tôi là chúa loài rắn mà. Bác sĩ phải bi%ot mọt con rắn h° Cắt Cây có thκ hại chúa nó Cư@c.

Bác và CÓi bước vào phòng, cùng cười.

Bác nói:

- Trông bác xấu lắm, bác Xu ạ, nhưng nhờ trời, bác còn sÓng sót.

Bác sĩ Cưa cái chén lên miŨng ông Xu. Ông uÓng mọt hơi dài. Bác sĩ nói:

- Tôi chẳng có ch»a chạy gì cho ông cả. Ông mà còn sÓng là vì chưa tới sÓ Cáy thôi.

Ông Xu nhắm mắt lại nói:

- Tôi có thκ ngũ Cư@c mọt tuần.

Bác sĩ nói:

- Tôi cŨng chẳng mong gì hơn. Mà tôi cŨng chẳng bi%ot làm gì cho ông n»a.

Ông CŨng dậy vươn vai.

Bà Ba nói:

- Nhà tôi nằm Cây rồi ai làm công viŨc cho Cây.

Bác nói:

- Bác có viŨc gì gấp không?

- Có lúa là cần nhất, rồi lại còn làm cŨ n»a. Cu-Tí có thκ làm cŨ Cư@c n%ou Cu-Tí chũ khó mọt chút.

- Con sẽ chũ khó, má ạ.

Bác nói:

- Tôi ở lại Cây giúp bác gặt lúa và làm cŨ.

Bà Ba cảm CŨng. Bà nói mọt cách lạnh nhạt:

- Tôi không dám phiŨn anh.

- Trời ơi, bác, ở Cây nhà neo người. N%ou tôi không ở lại thì thật là tôi quá.

Bà dĩu giọng nói:

- Cám ơn anh lắm. N%ou không gặt Cư@c lúa vŨ thì chẳng thà cả ba v® chồng con cái ch%ot quách vŨ nọc rắn còn hơn.

Bác sĩ nói:

- TŨ khi nhà tôi mất C%on giờ, hôm nay là lần Cầu tiên tôi ngũ dậy mà không có cái gì Cκ nhâm nháp. Bà cho tôi ăn Cĩm tâm xong rồi tôi Cĩ vậy.

Bà Ba vŨi chạy vào b%op. Cu-Tí theo vào nhóm l°a.

Bà nói:

- Má tưởng không bao giờ phải mang ơn nhà Phó Lém.

- Bác không hẳn là giÓng Phó Lém má ạ. Bác là mọt người bạn tÓt.

- Cũng có lẽ.

Bà cho cà phê vào bình Çun, rồi bảo Cu-Tí:

- Con vào kho lấy mì%ong thít mỡ ra Çây. Má không muÓn thua họ. Cu-Tí lấy thít ra, có vỀ Çắc í lắ. Bà cho Cu-Tí cắt thành khoanh mỔng.

Cu-Tí nói:

- Má, hôm qua ba gi%ot mì%ot con nai cái và lấy gan Ç< hút nọc Ç¶c ra. Ba lại tũ rạch tay ra Ç< cho máu chảy và áp cái gan vào.

- Sao con không Çem mì%ot Çùi vŞ.

- Con chẳng còn thời giờ Çâu mà nghĩ Ç%on n»a.

- Ủ, phải.

- Má ạ, con nai cái có mì%ot con nai tơ.

- Thì Çã sao? Bi%ot bao nhiêu là nai cái có nai tơ.

- Con này còn non lắ. Nó mới ÇỀ.

- Thì Çã sao? Ra dọn bàn Çi. Dem mỪt ra. Bơ hơi nặng mùi, nhưng thôi cỪng là bơ, cỪ Çem cả ra.

Bà quậy mì%ot ít s»a với b¶t. Mỡ kêu lèo sèo ở trên b%op. Bà nén bánh xuÓng cho chín vàng ÇŞu. Cu-Tí nghĩ bụng không bi%ot hai anh em Bắc và CỎi ăn có Çû no không, họ Çã quen ở nhà bao giờ cỪng có nhiŞu món ăn.

Cu-Tí nói:

- Má làm nhiŞu nước chắm vào.

- N%ou con không muÓn ăn s»a thì Ç< má làm nước chắm với s»a cho. Sũ tÓN kém cũng chẳng bao nhiêu.

Cu-Tí nói:

- Giá làm thít mì%ot con gà thì phải.

- Má cỪng nghĩ th%, nhưng con nào không non quá thì lại già quá.

Bà lật nh»ng mì%ong bánh ở trong chảo lên. Cà phê Çã sôi.

Cu-Tí nói:

- Sáng nay con có th< bắn ch%ot mấy con bò_câu hay mấy con sóc.

- Lo làm ăn dần Çi thì vØa. Ra mời các ông ấy Çi rªa mặt Çi rồi ăn sáng.

Cu-Tí ra mời. Ba người Çi ra ch¶ thùng nước dúng tay vào chậu, sắp nước lên mặt. Cu-Tí Çua ra cho họ mì%ot cái khăn mặt sạch.

Bác sĩ nói:

- HØ, ra không có hơi men thì bụng lại Çói cào.

CỎi nói:

- UÓng huy't ky là Çû sÓng rồi. Tôi không sao sÓng mà lại thi%ou huy't ki Çur@c.

Bác sĩ nói:

- Thì cũng như tôi tØ hai mươi năm nay, tØ khi nhà tôi mất.

Cu-Tí trông mâm cơm có vỀ hãnh diÇen lắ. Tuy không có nhiŞu món khác nhau như ở nhà Phó Lém, nhưng cỪng có gần Çû cả.

Người nào cũng háu ăn.

Cuối cùng họ Cậy Cĩa ra mặt bên, châm thuốc hút.

CÓi nói:

- Hôm nay hình như chú nhật ấy nhỉ?

Bà Ba nói:

- Bênh hoạn cũng y như là chú nhật. Có người thì tới thăm hỏi, và có người thì nghỉ vì Ec Cồng áng.

Cu-Tí chưa bao giờ thấy mẹ t° t%, ôn hoà như th%. Bà C@i mọi người ăn xong trước, s@ không Cũ Cồ ăn. Bây giờ bà mới ngồi vào, ăn uống ngon lành. Ba người khách ngồi nói chuyện phi%om với nhau. Cu-Tí lại nghĩ_C%on con nai tơ. Cu-Tí không sao quên nó Cũc. Cu-Tí CỪng lên Cĩ C%on Cầu giường bó. Ông Xu nằm thẳng người, yên lặng. Mắt ông mở và trong sáng, nhưng hai con người vẫn còn Cục và to.

Cu-Tí hỏi:

- Ba Cã dĩ chũu chưa?

- Dĩ chũu lắm rồi. thân ch%ot Cã Cĩ xa rồi. Nhưng thíc là hú vía.

- Con cũng nghĩ th%o.

Ông Xu nói:

- Ba bằng lòng con lắm, con Cã không rÓi trí và Cã làm nh»ng vì Ec Cáng làm.

- Ba...

- Cái gì con?

- Ba có nhớ con nai mẹ và nai tơ không?

- Ba quên sao Cũc. Con nai mẹ Cáng thương Cã cỪu ba khỎi ch%ot, thíc vậy.

- Ba, có lẽ nai tơ còn ở Có. Nó Cói và chắc nó lo s@ lắm.

- Chắc th%o.

- Ba ơi, bây giờ con lớn rồi, con không cần ăn s»a n»a. Con th° Cĩ tìm có thấy nai tơ không?

- Đem nó vS Cậy à?

- Vâng, C< nuôi nó.

Ông Xu nằm yên, nhìn trần.

- Cu-Tí, con làm ba khó nghĩ quá.

- Nuôi nó có tÓN gì Cầu ba. Chắc chỉ ít lâu là nó tĩ Cĩ tìm lấy lá và trái sòi ăn rồi.

- Khó nghĩ quá...

- Minh Cã gi%ot mẹ nó và có phải lặi ở như nó Cầu.

- Đ< nó Cói thíc là mình không bi%ot ơn nó, phải không nhỉ? Ba không nỡ nói không. Ba tưởng không còn Cũc trông thấy trời Cất sáng hôm nay n»a.

- Ba cho phép con Cĩ ngĩa với CÓi tìm nó xem.

- Con ra nói với má là ba Cã cho phép con.

Cu-Tí v@i vàng chạy ra ngồi vào bàn. Bà Ba Cạng pha cà phê cho mọi người.

Cu-Tí nói:

- Má, ba bảo cho phép con Ới tìm con nai tơ.

Bà ngỔng lại, giơ bình cà phê lên trời.

- Nai tơ nào?

- Cũa nai mẹ mà ba Ớã gi%ot lấy gan hút nọc Ớ¶c ra cho ba và cỪ ba thoát ch%ot ấy.

Bà thở hì hích:

- Nhưng, trời ơi!...

- Ba bảo n%ou Ớ< nó ch%ot Ớói thì mình th<c vô ơn.

Bác sĩ Vĩ Sơn nói:

- Th<c th%o bà ạ. Ở trên Ớời này, không ai lấy không của ai cái gì Ớự@c. Cháu nó nói có lí Ớậy, cả ba nó cỪng vậy.

CÓi nói:

- Cu-Tí Ới ng<a với tôi, tôi dẫn Ới tìm giúp.

Bà Ba Ớặt bình cà phê xuỔng, giao hẹn:

- Thôi tôi cũng bằng lòng vậy, n%ou Cu-Tí chỮu nhường s»a cho nó. Ở nhà chẳng có gì khác Ớ< mà nuôi nó.

- Vâng, con sẽ nhường cho nó. Chỉ ít lâu là nó chẳng cần gì n»a.

Bọn Ớàn ông ỚỪng dậy.

Bác sĩ bảo:

- Bây giờ chẳng còn gì Ớáng lo n»a, ông nhà sẽ Ớỡ dần. Nhưng n%ou có gì cần bà cỪ cho người tìm tôi.

- Vâng, chúng tôi không bi%ot ỚŞn ơn bác sĩ làm sao Ớậy? Bây giờ thì chúng tôi chưa th< trả Ớự@c, nhưng sau vụ gặt...

- Trả cái gì kia chỪ? Tôi có làm gì Ớâu. Ông ấy Ớã khỔi trước khi tôi Ớ%on. Tôi Ớã Ớự@c ngủ m¶t giấc ngon mắt, ăn m¶t b»a ngon miỔng. Thôi bao giờ có mật thì bà g'oi cho tôi m¶t ít.

- Bác sĩ t' t%o quá. Chúng tôi phải vật l¶n Ớ< mà sỔng nhiŞu quá, tôi không ngờ rằng người ta lại có th< ăn ở với nhau t' t%o Ớ%on th%o.

- Ủ, Ø, thưa bà, ông nhà th<c là trung hậu. Sao chúng tôi lại không bi%ot ăn ở với ông cho phải Ớạo.

Bắc hỔi:

- Con ng<a già của bác Xu có kéo Ớự@c cây không bác? Tôi sợ Ớậy mạnh m¶t cái thì nó ngã mất.

Bác sĩ nói:

- Ông có th< uỔng Ớự@c bao nhiêu s»a thì cỪ cho ông uỔng. Rồi cho ăn rau tươi và n%ou có th&it tươi càng tỐt.

Bắc nói:

- Tôi và Cu-Tí sẽ lo mọi viỔc.

CÓi nói:

- Thôi Cu-Tí lại Ậy, chúng ta Ậi thôi.

Bà Ba lo ngại:

- Anh Ậi có lâu lắm không?

Cu-Tí Ậáp:

- Chỉ trước b»a cơm trưa là con v\$ thôi, má ạ.

- Phải chỉ Ậon b»a cơm là con mới nhớ Ậon v\$ thôi.

Bác sĩ nói:

- fy thừa bà, trời sinh ra Ận ông như th%o cả. Có ba cái Ậ< kéo người Ận ông v\$ nhà là: cái giường, v®, và b»a ăn.

Bác và CÓi ẬSu cười. Bác sĩ ch®t nhìn thấy cái bao khâu bằng da gấu chu¶t trắng.

- Chà, cái này Ậẹp quá! Tôi Ậang cần m¶t cái như th%o này Ậ< Ậng thuỐc.

Cu-Tí tØ trước chưa bao giờ có cái gì Ậáng giá Ậ< tặng bi%ou ai. Cu-Tí tháo cái bao ra và Ậặt vào tay bác sĩ:

- Cái bao này của cháu. Cháu bi%ou bác sĩ.

- Ồ không. Tôi chẳng lấy của cháu Ậâu.

Cu-Tí nói dÓi:

- Cháu không dùng Ậon. Cháu sẽ làm m¶t cái khác.

- Thế thì tôi xin cảm ơn. Mọi lần Ậi Ậâu, tôi sẽ nghĩ: cảm ơn Cu-Tí.

Cu-Tí thấy bác sĩ già vui sướng thì thích lắm.

Mấy người cùng ra cho ngĩa uỔng nước và ăn cỒ.

Bác nói với Cu-Tí:

- Hai bÓ con này thíc khéo. Cu-Tí lớn lên k%o ti%op ba làm viẾc là vØa.

Bác sĩ nói:

- Ông Ba m¶t mình làm tất cả mọi công viẾc. Khi thằng bé này lớn lên giúp viẾc ông, thì thíc phong lưu lắm Ậậy.

Bác nói:

- Họ nhà này thì khó lòng mà lớn lắm.

CÓi lên ngĩa và kéo Cu-Tí lên ngồi sau. Bác sĩ cỔng lên ngĩa và Ậi v\$ phía khác. Cu-Tí giơ tay vẫy, lòng nhẹ lâng lâng.

Cu-Tí nói với CÓi:

- Anh bảo con nai tơ còn Ậậy không? Anh giúp tôi tìm nó nhớ?

- N%ou nó còn sỔng thì th%o nào cũng thấy. Sao Cu-Tí lại bi%ot nó là con Ậíc?

- Nh»ng ẬÓm của nó ẬSu ở trên m¶t hàng. Ba tôi bảo n%ou con cái thì ẬÓm nó chạy lung tung.

- Đàn bà thì bao giờ cỔng th%o.

- Anh nói th%o là th%o nào?

- Là Ận bà thì hay chạy lung tung lắm. Không th< tin Ậr®c.

CÓi thích vào sườn ngựa. Ngựa chạy nước kiỂu.

- VẢ chuyỂn Càn bà? Tại sao ba và Cu-Tí lại xông vào bọn tôi lúc Càng Cánh nhau với Lí.

- Tại Lí y%ou. Tất cả bọn các anh Cánh mắtt mình Lí thì không công bằng chút nào cả.

- Ủ, Cúng th%o. Nó là Cào của Lém và Cào của Lí. Hai người phải chọi với nhau riêng.

- Nhưng mắtt người con gái làm sao mà lại là Cào của nh»ng hai người cùng mắtt lúc Cự@c.

- Cu-Tí chưa hiu gì cả.

- Tôi ghét cô Tính lắm.

- Tôi cỦng chẳng thích cô ấy. Tôi có mắtt Cào góa chồng ở PhÓ Gh%ot chỉ_bi%ot có trung thành thôi.

TruyỂn rắc rÓi quá. Cu-Tí bỔ qua và nghĩ C%on con nai tơ. Họ Cì qua khu rỔng hoang vu.

Cu-Tí nói:

- Anh CÓi, Cì vẢ phía nam. Ba bỈ rắn cắn và gi%ot con nai cái ở Cằng ấy, tôi thấy nai tơ cỦng ở Cấy.

- Hai bÓ con làm gì ở Cường này.

Cu-Tí ngập ngỔng nói:

- Chúng tôi Cì tìm l@n.

- Ồ... Tìm l@n hả? Thôi CỔng Cì tìm n»a. Tôi chắc chiỂu nay trước lúc mặt trời lặn, chúng nó sẽ vẢ tới nhà.

- Chắc ba má tôi thấy chúng nó vẢ sẽ sướng lắm.

- Tôi không ngờ Cằng nhà tủng thi%ou C%on th%o.

- Chúng tôi không tủng thi%ou CẬu. DỈ chỦ lắm.

- Phải nói rằng ở Cằng nhà ai cỦng có nhiỂu nghi l@c.

- Anh liỂu ba tôi có viỂc gì không?

- ViỂc gì? Người mình CỒNG da sắt ấy mà. Lo gì.

- Còn DiỂu Rơm th%o nào hỏi anh? DiỂu Rơm có CẬu Óm th@c không? Hay Lém ghét tôi không muÓN cho gặp.

- DiỂu Rơm Óm th@c. DiỂu Rơm không như chúng mình. Mà cũng chẳng ai giÓng ai cả. Hình như DiỂu Rơm chỉ_uỔng không khí thôi chỦ không uỔng nước, và ăn nh»ng thỪ mà thú rỔng ăn ấy, chỦ không ăn thỈt mỡ.

- DiỂu Rơm thấy nh»ng cái không có th@c, có phải không? Nh»ng người Y-Pha-Nho với nh»ng cái quái gì ấy.

- Ủ, mà rồi th%o nào cỦng có ngày DiỂu Rơm bảo với Cu-Tí là nó thấy nh»ng thỪ ấy th@c cho mà xem.

- Anh bảo Lém có C< cho tôi lại thăm DiỂu Rơm không?

- ĐỜng nên lại v¶i. Khi nào Lém Çi vắng tôi sẽ bảo cho mà bi%ot, hi%u không?
- Tôi muÓN lại thăm DiŠu Rom.
- Đur@c, rồi th%o nào cỪng gặp nhau.
- Th%o bây giờ muÓN Çi tìm nai tơ ở Çâu? Ở Çây rỜng rậm lắm.

B¶ng nhiên Cu-Tí không muÓN Çi với CỎi n»a. N%ou nai tơ Çã ch%ot hay không tìm thấy, Cu-Tí không muÓN Ç< ai thấy mình thất vọng. Mà n%ou nai tơ còn Çó, thì cu¶c gặp gỡ sẽ thú v¶ và thăm kín, Cu-Tí không muÓN cho ai chia sót cả.

Cu-Tí nói:

- Bây giờ cũng không xa mấy; mà rỜng rậm quá, ngĩa khó Çi. Tôi muÓN Çi chân Ç%on.
- Nhưng tôi không nỡ bỎ Cu-Tí ở Çây m¶t mình. N%ou Cu-Tí lạc hay b¶ rấn cản.
- Tôi sẽ Çi cẩn thận. Tôi s@ n%ou nai tơ nó chạy Çâu thì mất nhiŠu thì giờ tìm nó lắm. Thôi, anh cỪ cho tôi xuÓN Çây.
- Thôi, cỪng Çur@c. Phải cẩn thận Çây nhé. RỜng rậm rạp như th%o này là ° rấn Çây nhé. Có bi%ot phương bắc và phương Çông ở Çâu không?
- Kia với kia. CỪ lấy cây thông lớn kia làm dấu.
- Ủ, Çur@c. N%ou ba có viEc gì thì Bắc hay Cu-Tí lại ki%om tôi nhé.
- Vâng, anh vŠ. Cảm ơn anh.

Cu-Tí ÇỪng vẫy tay, trông theo CỎi. Đ@i cho không nghe thấy ti%ong vó ngĩa n»a, Cu-Tí mới rẽ tay phải. Trong rỜng rậm yên tĩnh quá, trØ có ti%ong cành cây kêu rảng rặc dưới chân Cu-Tí. Cu-Tí nóng ru¶t tìm nai tơ nên gần như quên cả ÇŠ phòng. Tuy nhiên, Cu-Tí cỪng bỀ m¶t cành cây ÇỀ gặp ch¶ nào rậm rạp quá hay không trông thấy lÓi thì khua lên. Rấn h° Çát n%ou chạy Çur@c thì bao giờ nó cỪng chạy. Cu-Tí quên rằng ông Xu Çã vào sâu trong bụi rậm quá. Cu-Tí nghĩ không bi%ot có lạc Çường không. Sau có m¶t con diŠu hâu bay lên ở trước mặt. Cu-Tí liŠn Çi vào rỜng sồi thưa. M¶t Çàn diŠu hâu vây chung quanh xác con nai cái. Cu-Tí ném ném cái gậy vào gi»a, Çàn chim bay cả lên m¶t cái cây gần Çó. Cánh chúng nó Çập kêu ken két như ti%ong m¶t cái tay máy bơm Çã han rỉ. Trên cát có v%ot chân mèo lớn. Cu-Tí không nhận Çur@c ra là v%ot chân mèo rỜng hay v%ot chân báo. Nhưng mèo rỜng thì thường gi%ot th¶t lầy, chúng Çã bỎ xác con nai cho IƯ chim. Cu-Tí nghĩ không bi%ot IƯ thú rỜng có ngòi thấy cái hơi thơm tho của con nai con không.

Cu-Tí bỎ xác nai Çây, vạch cỒ ở ch¶ Çã trông thấy nai tơ ra Ç< tìm. Nai tơ không còn ở Çây n»a. Cu-Tí Çi vòng quanh khu rỜng. Không có m¶t ti%ong Ç¶ng hay m¶t dấu v%ot gì. Đàn diŠu hâu lại Çập cánh, sót ru¶t muÓN trở lại Çám mỗi ngon. Cu-Tí Çi Ç%on ch¶ con nai tơ thoát ló ra lúc Çầu. Cu-Tí quì xuÓN tìm lÓt chân. Con mưa hồi Çêm Çã xoá mất cả, chỉ còn lại có lÓt mèo rỜng và diŠu hâu thôi. Nhưng lÓt mèo rỜng lại chạy vŠ phía khác. Sau Cu-Tí Çi mãi Ç%on m¶t bụi cỒ, thì thấy m¶t lÓt chỪn nhỎ, Çẹp như chân bò câu. Cu-Tí lại bò tới n»a.

Có tiếng Ầm ở ngay trước mặt khi Cu-Tí phải lùi lại. Con nai tơ hích mũi nhìn về phía Cu-Tí; nó quay đầu, nhón nhác nhìn, cặp mắt xanh lơ của nó làm Cu-Tí ngây ngất. Nó run lên và không gắng gượng đứng dậy hay chạy trốn chút nào cả. Cu-Tí không dám nhúc nhích, chỉ khẽ thì thầm:

- Cu-Tí Cây mà.

Nai tơ Cựa mũi lên Cánh hơi. Cu-Tí giờ mất tay ra Cật lên gáy mũi màng của nai tơ. Cu-Tí mừng quính, bò lại gần và quàng tay khẽ ôm lấy nai tơ. Nai tơ run lên, nhưng không chùng lại. Cu-Tí vuốt ve hai bên sườn nai tơ hốt sức nhẹ nhàng tựa như nai tơ là một Cò bằng sứ mỏng manh hơi chạm mạnh mất chút là có thể vỡ Cũc. Lông nó mượt hơn cái bao da gấu chuốt trắng. Nó trơn mượt và thơm tho mùi cỏ. Cu-Tí tở tở Cứng dậy và ôm nai tơ lên. Nó không nặng hơn Mướp già. Chân nó thông xuống mũi mại, và dài lạ lùng, khi Cu-Tí phải hốt sức ôm cao lên.

Cu-Tí sờ nai tơ trông thấy hay ngòi thấy hơi mẹ nó, rầy rụa và kêu lên, nên phải Cị vòng qua Lối khác. Đường Cị Cã khó, lại khó thêm. Bốn chân nai tơ cù vướng vào bụi cây. Cu-Tí cù phải C< í cho cái mõm nhỏ nhỏi bì gai Cậm. Đầu nai tơ lắc lư theo nhịp bước chân của Cu-Tí. Thấy nai tơ ngoan ngoãn Cu-Tí rạo rạo. Tới Cường nhỏ, Cu-Tí ráng Cị nhanh cho tới Cường cái. Đón nơi, Cu-Tí ngong lại nghỉ, và Cật nai tơ xuống. Chân nai tơ yểu, run lên; nó nhìn Cu-Tí và kêu be be.

Cu-íe vui sướng Cáp lại:

- Nghỉ mất chút rồi Cu-Tí lại ẵm n»a.

Cu-Tí nhớ lại có lần bố bảo nai tơ bao giờ cũng theo người ẵm nó Cầu tiên. Cu-Tí Cị lên thông thả. Nai tơ nhìn theo. Cu-Tí quay lại, vuốt ve nó, rồi lại Cị n»a. Nai tơ loạng choạng vài bước theo Cu-Tí rồi kêu thâm thâm. Nai tơ muốn theo Cu-Tí. Nai tơ thu C về phía Cu-Tí. Lòng Cu-Tí rần lên và sung sướng: Cu-Tí muốn về về phía nai tơ, chạy với nai tơ, gọi nai tơ chạy lại với mình. Cu-Tí không dám làm cho nai tơ kinh hãi. Cu-Tí lại ôm nai tơ trong tay, Cựa cao ra Càng trước mặt. Cu-Tí bước Cị hình như không khó nhọc gì cả. Cu-Tí thấy mình khỏe như bọn Phó Lém.

Hai cánh tay bắt Cầu mũi và Cu-Tí lại phải ngong lại C< nghỉ. Khi Cu-Tí cất bước Cị, nai tơ Cị theo liến. Cu-Tí C< nai tơ Cị vài bước rồi lại ẵm lên. Người Cu-Tí Cậm mồ hôi nhưng cơn gió xuân nhẹ lại làm Cu-Tí mát ngay. Bầu trời trong như nước suối dng trong một cái chén sứ men xanh. Cu-Tí về Cơn trại. Sau trận mưa, cả trại trông xanh tươi mát mẽ, Cu-Tí thấy Bắc Càng ở ngoài Cồng Cị theo con ngựa già kéo cây. Hình như Bắc phàn nàn và rủa con ngựa chậm chạp. Cu-Tí muốn mở còng, nhưng lại phải Cật nai tơ xuống. Cu-Tí muốn Cị vào nhà, vào tận phòng ông Xu mà có nai tơ Cị theo sau. Nhưng Cơn bậc thềm nai tơ không chầu trèo lên. Cu-Tí phải ẵm lên và vào phòng bố, ông Xu Càng nằm, hai mắt nhắm lại.

Cu-Tí gọi:

- Ba ơi! Ba! Trông này!

Ông Xu quay Cầu lại. Cu-Tí CÙNG bên cạnh giường, nai tơ thì CÙNG sát bên cạnh Cu-Tí. Ông Xu thấy hình như mắt thẳng bé cŨng sáng ngời như mắt nai tơ. Mặt ông tươi lên.

ông nói:

- Con Cã tìm Cũc nai tơ Cậy à, ba bằng lòng lắm.
- Ba ơi, nai tơ không s® con. Nai tơ ngu ngay ở chặ mẹ nó làm ° cho nó.
- Nai mẹ CỀ con ra bao giờ cŨng dạy ngay con nó CĩSu ấy. Có khi người ta Cĩ gần gần phải nó mà nó vẫn nằm im thìn thít.
- Ba ơi, con ẵm nó xong, khi con C< nó xuÓng, nó Cĩ theo con ngay, y như m¶t con chó ấy, ba ạ.
- Th%o thì tÓt lắm; C< ba coi kĩ nó xem nào.

Cu-Tí ẵm nai tơ lên. Ông Xu Cưa tay ra xoa mõm. Nai tơ kêu be be và Cĩnh bú Cầu ngón tay ông Xu.

Ông Xu nói:

- Này, chú này. Tôi xin lặi nhé vì Cã phải C< cho chú bồ côi bồ cút.
- Con chắc nai tơ nhớ mẹ lắm.
- Không. Nó có nhớ là nhớ cái ăn. Cái ăn thì nó bi%ot. Còn cái khác n»a nó cũng nhớ nhưng nó không bi%ot là cái gì cả.

Bà Ba vào:

- Má coi, con tìm thấy nai tơ Cậy này.
- Má bi%ot rồi.
- Nai Cẹp nhi, _ má nhi? Má coi nh»ng Cóm này có thẳng hàng không? Má coi mắt nai tơ to quá. Nai tơ Cẹp nhi, má nhi_?
- Nó còn non quá. Phải nuôi s»a lâu. N%ou má bi%ot nó còn non th%o này thì má không cho bắt vS Cầu.

Ông Xu nói:

- Em này, anh có CĩSu này nói với em, anh nói bây giờ xong thôi không nói Cĩ nói lại n»a. Con nai tơ này vS Cậy, mình cŨng phải CÓi Cãi coi y như Cu-Tí. Nó là của Cu-Tí. Mình nuôi nó mà không có phàn nàn gì vS s»a si%oc hay cái ăn cái uống gì cả. N%ou tØ rày anh còn nghe thấy em kêu ca gì vS nó thì tÙc là em cãi lại anh Cậy. Nai tơ của Cu-Tí cŨng như là Mướp già của anh.

Cu-Tí tØ bé chưa bao giờ thấy bó nói với mẹ nghiêm khắc như th%. Tuy th%, Cu-Tí chỉ thấy mẹ há miCng ra, khép miCng lại và nhấp nháy con mắt, hình như Cã quen nghe cái giọng ấy rồi.

Bà nói:

- Em chỉ_ bảo là nó còn non quá.
- N%ou chỉ_ có th%o thì hay lắm.

Ông nhắm mắt lại, rồi nói ti%op:

- Thôi bây giờ ai cũng bằng lòng vui về cả rồi, thì Ạ cho ba nghỉ_một chút. Ba nói, tim Ạp mạnh quá.

Cu-Tí nói:

- Con Ạ pha cho nó ít s>>a, má ạ. Con làm lấy Ạư@.

Bà Ba im lặng. Cu-Tí Ạ vào b%op. Nai tơ loạng choạng theo sau. Trong trạn còn một ít s>>a bu°i sáng ăn th@, Ạng trong một cái soong. Kem Ạã Ạóng, trên mặt. Cu-Tí gạn kem ra một cái hũ và lấy tay áo lau mấy giọt rớt ra bên ngoài. N%ou Cu-Tí gi> Ạư@ nai tơ kh@i làm phiŠn mẹ ch@ng nào, thì bà sẽ bót t@u giận ch@ng ấy. Cu-Tí Ạ s>>a vào một cái thùng nh@, rồi Ạra ra cho nai tơ. Nai tơ ng@i thấy mùi Ạ lại mau lắm. Chỉ_một chút xíu n>>a thì nai tơ Ạánh Ạ° cả thùng s>>a xu@ng sàn, may Cu-Tí Ạở kịp. Cu-Tí liŠn Ạem ngay nai tơ và thùng s>>a ra sân; nhưng nai tơ không th< nào u@ng ở trong thùng Ạư@.

Cu-Tí nhúng ngón tay vào s>>a rồi nhét vào mồm ướt mŠm của nai tơ. Nai tơ v@i mút lấy mút Ạ. Khi Cu-Tí rút tay ra thì nai tơ kêu lên cu@ng quít và húc vào Cu-Tí. Cu-Tí lại nhúng ngón tay vào s>>a, Ạra cho nai tơ mút và rút tay dần dần vào trong thùng s>>a. N%ou Cu-Tí Ạ ngón tay ở dưới mặt s>>a thì nai tơ bằng lòng. Nai tơ nhắm mắt lại mơ màng và phe phẩy cái Ạu@i. Thấy lưỡi nai li%om vào tay, Cu-Tí thích í. S>>a ngàu bọt lên, cạn dần và h%ot nhẵn. Nai tơ thấy h%ot lại kêu và húc Ạầu vào thùng tuy nai tơ Ạã Ạở con Ạói còn cào. Cu-Tí mu@n Ạ vắt thêm một ít s>>a n>>a, nhưng lại s@ mẹ và không Ạám làm quá, mặc dầu Ạư@ bó bệnh v@c. Một con nai nh@i nhép bằng làm sao Ạư@ một con bò lớn một năm. Chắc là nai tơ ăn cũng no bằng bú mẹ nên nó nằm lăn ra thở d@u, bụng to phình.

Cu-Tí tính Ạ%on vẫn ẠŠ giường. Đ< nó nằm bên trong nhà thì quá Ạáng. Cu-Tí Ạ vào kho đẹp một góc và bói l@m cát xu@ng rồi ra g@u s@i ki%om một ôm rêu Ạ làm một cái n@em dày. Một con gà mái Ạang nằm trong một cái ° gần Ạây, thấy Cu-Tí thì dương hai mắt tròn xoe ra nhìn, có về nghỉ ng@i. Gà Ạẽ xong, bay qua c@ra ngoài Ạ@ng cục tác ầm ĩ cả lên. Cái ° mới làm, có sáu quả tr@ng. Cu-Tí khẽ nhạt lấy Ạem vào b%op Ạra cho mẹ.

Cu-Tí nói:

- Có cái này chắc má thích lắm. Có thêm tr@ng.

- Phải, có thêm cái gì Ạ< ăn là hay cái ấy.

Cu-Tí không hi<u lời nói bóng của mẹ. Cu-Tí nói:

- Cái ° mới ở ngay ch@ con làm giường cho nai tơ, ở trong kho; chắc không làm phiŠn ai cả.

Bà không Ạáp. Cu-Tí trở ra tìm nai tơ và thấy nó đang nằm dưới một g@u d@u. Cu-Tí Ầm Ạem vào ° của nó trong cái kho tối om.

Cu-Tí ra l@nh:

- T@ r@y Cu-Tí bảo gì thì phải nghe. C@i Cu-Tí như là mẹ ấy, hi<u chưa? Bây giờ nằm yên ở Ạây cho tới khi nào tớ trở lại nghe không?

Nai tơ nháy nháy mắt, kêu lên mấy tiếng có vẻ bằng lòng và ngả Cầu xuống. Cu-Tí rón rén đi ra, nghĩ thầm: Mẹ con chó cũng không ngoan và dĩ bảo con thỏ. Cu-Tí ra kho củi và vác mẹ ôm to đem vào bếp cho mẹ. Cu-Tí nói:

- Con gọn kem như thỏ có mẹ không má?

- Khá lắm.

- Diều Rơm Óm, má ạ.

- Thỏ à?

- Mẹ không muốn cho con vào thăm. Chỉ có mẹ là vẫn tức giận thôi má ạ. Vì người yêu của chú Lí.

- Chút, chút.

- Có bảo lúc nào vắng mẹ, sẽ bảo cho con biết mẹ con có thể con thăm Diều Rơm.

Bà Ba cười:

- Hôm nay con tôi lắm nhời như mẹ ông cụ non.

Lúc đi qua mặt Cu-Tí mẹ con bếp lò, bà khẽ xoa Cầu Cu-Tí mẹ cái.

Bà nói:

- Má cũng thỏ, má thấy vui ghê. Không bao giờ má ngờ rằng ba lại còn sống sót con ngày hôm nay.

Trong bếp yên lặng. Có tiếng Còi Cống ngựa kêu lách cách.

Bắc ở ngoài Cồng vó, đi qua cổng vào chuồng ngựa.

Cu-Tí nói: Mẹ con ra mẹ Bắc mẹ chút thì hơn.

Thực ra nai tơ kéo Cu Tí ra thì Cứng hơn. Lúc đi qua kho, Cu Tí tạt vào xem con vật sở hữu của mình ra sao, có còn nằm yên đấy không. Khi ở chuồng ngựa về với Bắc, Cu Tí nói chuyện nai tơ, và ra hiệu cho Bắc theo vào kho.

Cu Tí bảo Bắc:

- Anh đừng làm cho nó sợ nhớ; nó nằm kia kia.

Bắc nghe chuyện không lấy gì ham bằng ông Xu. Bắc đã xem thú vật của Diều Rơm, ở ở đi đi biết bao nhiêu lần rồi.

Bắc vừa đi rửa tay ăn cơm vừa nói:

- Rồi thế nào nó cũng thành thú rừng và đi mất cho mà xem.

Cu Tí rùng mình. Bắc còn làm cho Cu Tý tiu nghỉ hơn là má Cu Tý. Cu Tý đứng rón rón lại một lúc vuốt ve nai tơ. Nai tơ đương ngủ, lắc lắc cái đầu và thở vào tay Cu Tý. Bắc không thể hiểu được sự thân mật ấy, nó kín đáo thì bao giờ cũng quý giá hơn. Cu Tý để nai tơ nằm yên và đi rửa tay. Hai tay vuốt ve nai tơ còn phảng phất dính mùi cỏ; Cu Tý tiếc rề, không muốn rửa nhưng nghĩ lại sợ mẹ kêu nên đành rửa vậy.

Bà Ba chải lại đầu cho gọn gàng để ăn cơm. Không phải bà muốn làm dáng, nhưng để cho gọn ghẽ tề chỉnh một chút. Bà khoác một cái khăn sạch lên trên một cái áo dài bằng chóc bầu xám.

Bà nói với Bắc:

- Có một mình ông Xu nhà tôi làm việc nên trong nhà không được dư dật như bên nhà, nhưng chúng tôi ăn uống sạch sẽ và đường hoàng. Cu Tý liếc nhìn Bắc một cái để xem Bắc có phật ý không.

Bắc xúc bánh vào đĩa, để chừa một lỗ ở giữa để đổ trứng và nước sốt vào.

- Bác Ba, bác đừng lo về phần tôi. Lát nữa tôi và Cu Tý sẽ đi ra ngoài kia xách về cho bác một gánh sóc và có lẽ một con gà tây nữa. Tôi trông thấy có lốt chân gà tây ở ngoài ruộng.

Bà Ba lấy một đĩa bánh dày và một chén sữa cho ông Xu.

- Cu Tý đem cái này vào cho ba.

Cu Tý bung vào cho bố. Ông Xu trông thấy đĩa bánh lắc đầu:

- Ba trông thấy mà ngán quá. Con ngồi đây súc cho ba một thìa bánh với sữa. Ba gơ tay lên môi lắm, không chịu được.

Mắt ông đã hết sung, nhưng tay còn sung bằng ba lúc thường và hơi thở vẫn còn mệt. Ông ăn mấy thìa bánh và uống chén sữa rồi thôi.

- Thế nào, thằng bé có ngoan không?

Cu Tý kể lại chuyện làm giường rêu cho nai tơ.

- Con chọn chỗ ấy khéo đấy. Con định đặt tên cho nó là gì chưa?
- Con không biết đặt tên là gì cả. Con muốn cho nó một cái tên thật đặc biệt.

Bắc và bà Ba vào thăm.

Ông Xu nói:

- Cu Tý đương muốn đặt tên cho đứa bé mới đến mà chưa nghĩ ra được tên gì.

Bắc nói:

- Cu Tý này, hôm nào sang thăm Diều Rơm, nó sẽ kiếm cho. Về cái món này Diều Rơm tài lắm. Thế nào Diều Rơm cũng kiếm được một tên rất hay.

Bà Ba nói:

- Cu Tý ra ăn cơm đi. Con nai tơ đã thu hết cả hồn rồi, quên cả ăn uống.

Thực là một dịp may. Cu Tý vào bếp lấy một đĩa bánh, rồi chạy vào kho. Nai tơ vẫn còn đương ngủ. Cu Tý ngồi xuống bên cạnh ăn. Cu Tý bóc một ít bánh, đưa vào mũi nai tơ, nhưng nai chỉ ngửi rồi quay đầu đi. Cu Tý bảo: ” Phải tập ăn thứ khác đi chứ, cứ sữa mãi! ”

Cu Tý vét sạch đĩa và để ra một bên, rồi lăn ra nằm bên cạnh nai tơ. Cu Tý đưa một tay ra ôm cổ nai tơ. Cu Tý thấy từ nay hình như không còn bao giờ bị lẻ loi nữa.

Nai tơ làm Cu Tý mất nhiều thì giờ lắm. Cu Tý đi đâu nai tơ đi theo đấy. Ở kho củi nai tơ làm vướng tay Cu Tý. Bây giờ hàng ngày Cu Tý phải đi vắt sữa bò. Bắt buộc Cu Tý phải để nai tơ ở ngoài chuồng. Nai tơ đứng ngoài hàng rào vươn cổ ghé nhìn qua khe hở, và kêu be be âm ỉ cho đến khi Cu Tý làm xong việc. Cu Tý vắt sữa kiệt quá đến nỗi bò phải co căng đập để cự lại. Được thêm một cốc là thêm một ít đồ ăn cho nai tơ. Cu Tý tưởng tượng thấy nai tơ lớn dần lên. Nai tơ đã đi đứng được vững vàng, chạy nhảy tung tăng và ngóc đầu ngóc đuôi lên. Cu Tý và nai cùng đua nhau chạy cho đến lúc cùng ngã lăn cả ra, đè lên nhau, và nằm thõ để lấy lại sức.

Tiết trời vừa nóng vừa ẩm thấp. Ông Xu nằm đổ mồ hôi ở trên giường. Bắc ở đồng về mồ hôi cũng ra như tắm. Bắc cởi áo để mình trần làm việc. Ngực Bắc mọc đầy lông vừa đen vừa dày. Mồ hôi long lanh dính vào lông như những hạt mưa đọng trên đám cỏ khô đen. Bà Ba thấy Bắc không hỏi đến áo, liền đem đi giặt, nấu và phơi ra ngoài nắng cháy.

Bà vui vẻ nói:

- Có thể này thì mặc mới đỡ thấy hôi.

Bắc đi đến đâu nhà rung chuyển muốn đổ đến đấy.

Bà Ba bảo:

- Sáng ngày ra tôi trông thấy bộ lông với cái ngực của anh tôi giặt nẩy mình, cứ tưởng là có con gấu nào vào nhà.

Bà thấy Bắc ăn ngày ba bữa mà phải sợ. Nhưng so với công việc của Bắc làm bà không thể kêu vào đâu được. Bắc đã làm được nhiều việc, lại còn kiếm cho bà bao nhiêu là con thịt nữa. Ở có một tuần mà Bắc đã làm xong mấy ruộng lúa, đậu và khoai. Bắc đã vỡ thêm được hai mẫu đất hoang về phía tây ở giữa khoảng ruộng dâu và hồ chứa nước. Bắc đã dẫn hơn một chục cây sồi, thông và không biết bao nhiêu là cây nhỏ khác nữa. Bắc chặt bỏ cành lá rườm rà, xếp gọn thân cây vào một nơi khiến Cu Tý và ông Xu chỉ còn việc cưa ra mà làm củi thôi.

Bắc bảo:

- Sang xuân, bác đem bông gòn về mà trồng vào mấy mẫu đất mới này thì cũng là một số thu hoạch đấy.

Bà Ba nghi ngờ hỏi:

- Thế ở bên nhà sao không trồng bông gòn?

Bắc thản nhiên đáp:

- Bên chúng tôi có làm trại dâu. Chỉ trồng trọt vớ vẩn, thỉnh thoảng làm ruộng, tính chúng tôi quen sống một cách thô lỗ và dễ dàng.

Bà Ba nói chẳng nề nang gì cả:

- Sống thô lỗ thì hay sinh ra nhiều chuyện quấy.

Bác nói:

- Bác có biết ông nội tôi không? Người ta kêu ông tôi là Hai-Quạu.

Bà Ba không thể nào ghét Bác được. Tính tình Bác thực là hồn nhiên, chất phác.

Bà Ba không nói được vào đâu cả.

Đêm khuya, bà thủ thủ kể với ông:

- Bác làm việc quần quật như con trâu, nhưng nó đen quá, đen thui đen thui như con điều hâu.

Ông Xu nói:

- Người nó có lắm lông quá thành ra thế. Nếu tôi mà cũng nhiều lông như thế, thì có lẽ trông tôi như con quạ.

Ông Xu đau lâu lại sức quá. Chỗ tay bị rắn cắn đã hết sưng và đã lên da, cả vết thương ông tự rạch để cho máu độc ra cũng đã hàn lại. Nhưng ông làm gì hơi khó nhọc một chút, thì lại buồn nôn và tim lại đập mạnh thành thành, rồi ông thở hổn hển và phải nằm sấp xuống một lúc mới dễ chịu.

Còn Cu Tý từ ngày có Bác, như người ăn phải bả, phát sốt lên. Cứ một mình nai tơ cũng đủ làm cho Cu Tý mê mẩn đi rồi. Cả hai, Bác và nai tơ, làm cho Cu Tý như ngây như dại, hết đi từ phòng ông Xu đến chỗ Bác làm việc, rồi lại đến chỗ nai tơ, quanh quẩn như thế suốt ngày.

Bà Ba bảo:

- Cu Tý phải học xem Bác làm ăn ra sao, để khi Bác về rồi thì bắt chước mà làm.

Giữa ba người không ai nói ra, nhưng ai cũng đều nghĩ thầm là phải để cho ông Xu nghỉ ngơi dưỡng sức nhiều.

Sáng hôm thứ tám kể từ ngày Bác đến ở nhà, Bác gọi Cu Tý ra ruộng lúa. Đêm hôm trước có kẻ đến phá hại lúa. Một nửa luống bị ăn hết lúa.

Bác hỏi:

- Cu Tý có biết con gì ăn không?
- Gấu chuột?
- Ồ, không phải. Cáo đấy. Cáo là chúa thích ăn lúa. Đêm qua, hai ba chú đã vác đuôi kéo nhau đến đây cắm trại, thú không?

Cu Tý bật cười:

- Cáo cắm trại! Em chưa xem cáo cắm trại bao giờ. muốn xem ra làm sao.

Bác nghiêm nét mặt nói:

- Đêm đến Cu Tý phải đem súng đi mà canh gác. Không phải truyện đùa đâu. Chiều nay, trong lúc chờ đợi chúng ta đi lấy mật ong ở hồ nước, như thế Cu Tý cũng học thêm được một việc.

Suốt ngày hôm ấy Cu Tý bần khoản mong cho chóng tới chiều, đi săn với Bắc chắc là phải khác đi săn với bố. Bọn Phó Lém làm cái gì, Cu Tý cũng thấy hay hay, nó ồn ào, nó nhộn nhịp và làm cho Cu Tý bị say mê, hấp dẫn. Đi với ông Xu thì lại có một cái thích khác hơn là thú săn bắn. Bao giờ cũng có thời giờ để nghe một con chim hót hay để xem một con cá sấu bơi ở trong đầm. Cu Tý ước ao giá có ông Xu cùng đi lấy tổ ong hay canh đàn cáo thì vui hơn.

Quá trưa, Bắc ở chỗ ruộng đất mới trở về, ông Xu còn ngủ.

Bắc nói với bà Ba:

- Bắc cho tôi mượn cái thùng đựng mỡ lợn, một cái rìu và một nắm giẻ rách để đốt lấy khói.

Nhà bà Ba không có nhiều giẻ rách. Quần áo cũ rách thì bao giờ cũng vá đi, vá lại đến năm lần bảy lượt, mặc cho đến tan ra như xơ mướp. Bao bột thì làm khăn phủ quần áo, khăn lau bát, hay là những chiều mùa Đông rồi rồi bà Ba thường ngồi thêu thành những chiếc đệm ghế, hay khăn lót trong chăn, bà còn làm nhiều thứ khác nữa. Bắc trông thấy bà đem ra cho có một ít giẻ thôi thì ngán quá.

Bắc nói:

- Thôi để tôi đi kiếm thêm rêu cũng được.

Bắc dắt Cu Tý đi. Nai tơ chạy theo. Bắc bảo:

- Cu Tý muốn cho nó bị đốt chết à? Đem nhốt nó lại ở nhà đi.

Cu Tý bất đắc dĩ phải đem nai tơ vào kho nhốt lại. Cu Tý phải xa nai tơ buồn lắm, mặc dầu là để đi kiếm mật ong.

Bắc nói:

- Cu Tý có biết ai thích đi với chúng mình không? Điều Rơm.

Điều Rơm làm việc êm như ru giữa đám ong, người ta tưởng chừng như ong đem bánh mật biểu Điều Rơm vậy.

Hai người đi tới chỗ hồ chứa nước.

Bắc bảo:

- Anh chẳng hiểu làm sao mà ở nhà Cu Tý đi lấy nước xa như thế này. Nếu anh còn ở lại, chắc chắn anh sẽ đào cho một cái giếng ngay cạnh nhà.

- Anh đi à?

- Ừ, anh phải về chứ. Anh sốt ruột về Điều Rơm. Và anh không thể ở lâu như thế này mà không có rượu được.

Tổ ong ở trên một cây thông, ong bay quanh một cái hõm sâu, ra ra vào vào. Bắc ngừng lại dưới rặng sồi để bóc lấy từng nắm rêu một. Rồi Bắc lấy rìu bả vào gốc cây thông chết. Ở trên không tiếng ong bay rào rào xa xa. Tiếng rìu vang lên sang cả bên kia ao. Những chim khách, sóc đang ngủ ngon trên những cây sồi, cây cọ, hoảng sợ kêu lên riu rít. Cây thông lay chuyển. Tiếng rào rào càng to thêm. Ong bay vun vút trên đầu Bắc và Cu Tý như tên đạn.

Bắc kêu lên:

- Cu Tý hun khói lên. Cẩn thận đấy.

Cu Tý cuốn rêu với giẻ rách lại với nhau và mở cái sừng của Bắc lấy đá lửa ra đánh. Ông Xu nhóm lửa rất khéo, nên Cu Tý chưa phải mó tay làm bao giờ; Cu Tý đâm hoảng. Tia lửa bay tung quanh nắm giẻ; Cu Tý càng thổi mạnh nó càng bay tung lên, mà không cháy; Bắc phải quăng rìu, chạy lại, cầm lấy các thứ đánh lửa. Bắc cũng đánh mạnh như Cu Tý, nhưng thổi vào những miếng giẻ đã bắt lửa một cách thận trọng không ngờ bọn Phó Lém lại có được. Những mảnh giẻ bùng cháy lên, lửa bắt sang những đám rêu, khói um lên mà không cháy.

Bắc lại chạy về chỗ cây thông, vác rìu chặt nữa. Lưỡi rìu sáng ăn sâu vào lõi cây mục. Thớ gỗ rập ra, gãy răng rắc. Cây thông gào lên ở trên không tựa như một tiếng kêu khóc trong lúc sắp ngã chết. Nó đổ ào xuống đất và đàn ong bốc ra khỏi cái ruột cây rỗng như một đám khói. Bắc tuy người to lớn như thế mà nhanh như cắt, cúi xuống vơ lấy đồng giẻ với rêu khói um nhét ngay vào trong hốc cây rồi ba chân bốn cẳng chạy thật xa.

Trông Bắc như con gấu chạy trốn. Bắc vừa chạy vừa la, hai tay đập vào đầu, vào vai rồi rít. Cu Tý trông thấy không nhìn được cười. Nhưng chợt Cu Tý thấy nhói một cái ở cổ, buốt như kim châm.

Bắc kêu gọi:

- Xuống hồ mau! Xuống nước đi.

Hai người cùng tụt từ trên bờ xuống. Nước nóng quá, họ nằm ra mà không đủ ngập cả người, Bắc lấy mấy nắm bùn đắp vào cổ Cu Tý. Còn Bắc nhờ đám lông dày che chở cho đủ rồi. Có mấy con ong bay theo, lượn đi lượn lại mãi trên đầu. Một lúc lâu Bắc từ từ ngóc lên.

Bắc nói:

- Bây giờ chắc đã yên rồi. Nhưng này trông chúng mình như hai con lợn! Quần áo, mặt mũi, chân tay đều nhớp đầy bùn. Cu Tý đưa Bắc đến cạnh hồ chứa nước để rửa. Họ ngâm quần áo vào một cái hồ và tắm rửa trong một cái khác.

Bắc nói:

- Cái gì mà nhe răng ra thế?

Cu Tý lắc đầu. Cu Tý đương buồn cười nghĩ có một lần mẹ nói:

- ” Nếu cần có ong để bắt bọn Phó Lém tắm rửa, thì má sẽ gửi sang cho một đàn.”

Bắc bị đến năm sáu vết ong đốt; Cu Tý chỉ bị có hai nốt. Hai anh em thận trọng mò lại gần cây thông. Đám giẻ đã nhét đúng chỗ, lũ ong đều say khói. Chúng bay quanh lỗ để tìm chúa.

Bắc vạch rộng miệng hốc cây ra để lấy dao khoét chung quanh mép cho phẳng. Bắc chặt bỏ những cành cây con và những mảnh vỏ vụn đi, rồi đâm lưỡi dao vào giữa hốc. Bắc quay lại mừng rỡ:

- Khá quá! Cả một bề mặt ở trong. Đây ăm ắp.

Bắc lôi ra một tảng vàng và uớt nhệt. Sáp thì khô sảm, còn mật thì nhạt và trong. Hai anh em lấy được đây cái thùng xách về nhà. Bà Ba đưa cho thêm một cái thùng gỗ lớn. Hai người lại xách một thùng đầy và nặng về. Bắc bảo là lần đầu tiên đi lấy được nhiều mật như thế.

Bắc bảo:

- Mai tôi về nhà kể chuyện lại chắc không ai tin.

Bà Ba thông thả đáp:

- Anh đem một ít về nhà dùng.
- Thôi, tôi đem được trong bụng bao nhiêu thì đem. Tôi đã thấy hai ba tổ nữa ở ngoài đầm rồi. Nếu chẳng có gì, thì có lẽ tôi quay lại đây xin bác sau.

Bà Ba nói:

- Anh thực tử tế quá. May ra một ngày kia khá giả, chúng tôi có thể trả ơn anh được.

Cu Tý nói:

- Em mong anh đừng đi anh ạ.

Bắc khẽ tát yêu Cu Tý:

- Anh đi rồi thì không có thì giờ mà chăm nom nai tơ nữa.

Bắc có vẻ sốt ruột ra mặt. Ăn cơm xong, Bắc đi đi lại lại nhìn trời.

Bắc nói:

- Sáng trắng mà đi ngựa thì thực là thú.

Cu Tý hỏi:

- Tự dưng sao lại vội gáp thế?

Bắc đáp:

- Tính anh thế. Đi là đi, mà về là về. Ở đâu, anh cũng thích một dạo và rồi không hiểu sao một hôm không thấy thích nữa. Có lần Lém, Côi và anh đi bán ngựa ở Canh-Tắc-Ky, anh thề rằng anh thấy nghệt thờ cho mãi tới khi về nhà.

Bắc im lặng nhìn về phía trời lặn, và khẽ nói thêm:

- Anh lại nóng ruột về Diều Rom nữa. Anh cảm thấy ở đây này, có cái gì không yên.

Vừa nói, Bắc vừa vỗ vào ngực đầy lông.

- Sao không có ai đến báo cho anh biết?
- Ấy chính vì thế. Ở nhà không biết là ba em đã khỏi, nếu không thì đã đến tận đây chơi rồi. Nhưng ở nhà cho là ba em còn cần người giúp đỡ thì dù là tin hay, đỡ thế nào cũng không muốn đến gọi anh về.

Bắc nóng lòng sốt ruột chờ đêm tối để làm cho xong mọi việc rồi đi.

Trong khi sửa soạn để đêm đi rình cáo, Bắc kể truyện cho Cu Tý nghe. Bắc nói:

- Ông chú của anh tóc đỏ có một dóm mà cứ dựng đứng như gốc rạ và đỏ như mào gà chói. Một đêm ông đi săn, tay ngắn quá, ông bị một tia lửa ở súng bắn ra cháy tóc. Cu Tý có biết không, khi ông kêu ba anh lại cứu, Ba anh mặc kệ; Ba cứ tưởng là mặt trăng mới lên đỏ rục chiếu vào tóc của ông chú anh.

Cu Tý há hốc miệng ra:

- Có thực không anh?

Bác nói:

- Nếu Cu Tý kể cho anh nghe truyện ấy thì không bao giờ anh hỏi Cu Tý như Cu Tý vừa hỏi anh.

Ông Xu nằm ở trong phòng nói vọng ra:

- Hai anh em định đi săn đấy à. Này, để ta ở nhà không được đâu.

Hai người vào phòng ông.

Ông lại nói:

- Nếu đi săn báo, thì tôi thề là có đủ sức để cùng đi với.

Bác nói:

- Nếu tôi có chó ở đây thì tôi dẫn bác đi săn báo ngay.
- Sao, hai con chó của tôi lại không hơn cả bầy chó ở đàn anh à?

Rồi ông ngây thơ hỏi thêm:

- Thế còn con chó hoá dại tôi bán cho các anh dạo nọ ra sao?

Bác kéo dài giọng ra:

- Sao, con chó ấy à, nó là con chó nhanh nhất, giỏi nhất, bền bỉ nhất và cũng can đảm nhất, tất cả đàn chó của chúng tôi chưa từng có con nào như thế. Nói tóm lại, chỉ cốt người ta phải biết huấn luyện nó thôi.

Ông Xu tươi tỉnh lên nói:

- Các anh dạy được nó như thế thì khá quá nhỉ. Bây giờ nó đâu?
- Chà, nó giỏi quá đến nỗi nó làm cho những con chó khác phải xấu hổ. Lém không chịu được, một đêm phải cho nó một phát cho nó chết đi, và đem chôn ở nghĩa địa nhà bác.

Ông Xu nghiêm giọng nói:

- Tôi có thấy cái mả mới ấy; lại ngỡ bên các anh hết đất chôn rồi. Để khi nào khõe tôi sẽ dựng cho nó một tấm bia, tôi sẽ khắc:” Nơi an nghỉ của một gia nhân Phó Lém chết vì có tài!”

Rồi ông cười rộ lên, hai tay đập vào chần bôm bốp:

- Thôi anh Bắc, nói rỡ chơi đừng kể đi kể lại nhớ.

Bác vuốt ria mép nói:

- Thôi được, tôi cũng cho là bác nói đùa cho vui, nhưng bác đừng mong Lém nó quên chuyện con Vàng đi đâu nhé.

Ông Xu nói:

- Đừng oán nhau nữa. Tôi không oán ai và tôi mong các anh, Lém hay ai cũng vậy.
- Lém không giống những người khác. Lém coi là những chuyện thù hằn cá nhân.
- Nếu vậy thực phiền quá. Thí dụ như hôm nọ tôi phải xông vào giữa các anh với Lý là bởi vì bên các anh đông người quá.
- Bác bảo làm sao được, ruột thịt thì bao giờ cũng hơn người dung nước lã. Giữa anh em chúng tôi thỉnh thoảng cũng đánh lộn nhau; nhưng khi có chuyện chúng tôi với người khác thì bao giờ chúng tôi cũng đứng về một phía. Tuy nhiên, giữa bác và tôi chẳng có gì đáng trách cả.

Cu Tý hỏi:

- Nếu người ta không nói những lời độc ác, thì không biết người ta có đánh nhau không?

Ông Xu đáp:

- Ba chắc là có. Một hôm ba thấy có hai thằng vừa cầm vừa điếc đánh nhau. Người ta bảo nó nói chuyện với nhau bằng dấu hiệu thì chúng nó cũng có thể chửi nhau bằng dấu hiệu được.

Bác nói:

- Ấy là bản tính của đàn ông đấy, Cu Tý ạ. Đợi đến lúc đi đuổi gái rồi sẽ biết.
- Nhưng chỉ có Lém và Lý gây sự với nhau thế mà cả hai nhà bên này và bên các anh cũng dính vào câu chuyện ấy.

Ông Xu nói:

- Chẳng bao giờ người ta hết chuyện đánh nhau cả. Tôi biết có một ông có tính hay cời áo ra đánh nhau với bất kỳ một người nào không chịu tin cái thuyết trẻ sơ sinh bị đầy địa ngục. Tất cả ai cũng có thể đánh nhau để bênh vực cái gì mình tin tưởng là phải.

Bác nói:

- Im. Nghe hình như có tiếng cáo tru...

Thoạt tiên có vẻ yên tĩnh, nhưng sau có những tiếng ở đâu như theo gió đưa lại. Một điệu ễnh ương ồm ộp gọi mưa.

Bác nói:

- Nó đấy.

Một tiếng tru từ xa vẳng lại, như thét như van.

Ông Xu nói:

- Nếu đêm nay hai anh em không quét sạch thì đến tuần trăng sau, Bác đem chó lại đây ta cùng đi.

Bác xách khẩu súng của ông Xu dựng ở góc nhà lên.

Ông Xu nói:

- Ấy đừng có vùi nó bên cạnh xác con chó đấy nhớ. Khẩu súng tốt, hiếm có. Cu Tý vác khẩu súng nạp đạn đàng bụng của bố cho và đi theo Bắc. Nai tơ nghe thấy tiếng Cu Tý, kêu lên ở trong kho. Hai người đi dưới bụi dâu, qua một con đường tắt ra ruộng lúa. Bắc đi dọc hết luống cây thứ nhất rồi đi ngang ra đến luống cuối cùng. Đến mỗi luống lại giơ bó đuốc lên soi. Bỗng Bắc ngừng lại, thích cánh tay ra hiệu cho Cu Tý. Cu Tý thấy có hai viên mã não xanh bắt ánh lửa long lanh.

Bắc khẽ nói:

- Bò lên độ nửa luống. Anh soi lửa cho. Đừng bò vào chỗ có ánh lửa. Khi trông mắt nó to bằng đồng xu thì hãy cho một phát vào giữa.

Cu Tý bò vào. Có lúc đôi mắt xanh sáng tắt đi rồi lại ló ra. Cu Tý đưa súng lên ngắm và kéo cò. Cây súng cũng như mọi bận giật cho Cu Tý mắt thẳng bằng, Cu Tý định chạy lên coi xem có trúng không thì Bắc ở đằng sau rít lên:

- Trúng rồi. Bỏ đấy. Về đây.

Cu Tý bỏ về. Bắc trao cho cây súng kia và bảo:

- Hình như còn con nữa.

Hai người lại bò từ luống nọ đến luống kia. Lần này Cu Tý thấy một cặp mắt xanh sáng nữa trước Bắc. Cu Tý lại bò xuống ruộng như lần trước. Khẩu súng này thật dễ sử dụng nhẹ hơn khẩu kia, ngắn hơn và dễ ngắm hơn. Cu Tý bắn chắc chắn lắm. Bắc lại gọi Cu Tý về. Hai người lại đi lùng suốt thửa ruộng ngang dọc, nhưng không còn thấy cặp mắt xanh nào nữa.

Bắc nói:

- Đêm này có vậy. Thử xem được những gì nào.

Hai phát đều trúng cả: một đôi cáo béo mập lên vì lúa, lông sạm mượt. Cu Tý xách về.

Tới gần nhà, họ nghe có tiếng động rồi có tiếng bà Ba kêu.

Bắc nói:

- Má Cu Tý còn la lối gì, không để cho ba ốm ngủ yên.

- Không phải má la đâu, má nói chuyện đấy.

- Anh thà bị vợ đánh còn hơn bị nói nhiều.

Tới sát cạnh nhà thì có tiếng ông Xu kêu:

Bắc nói:

- Này khéo không má giết chết ba rồi.

Cu Tý kêu:

- Nai tơ bị nguy rồi.

Sân trại ít khi bị thú dữ đến quấy rối, trừ một vài giống chuột gặm nhấm. Bắc chạy trước. Cu Tý theo sau. Cửa nhà ngỏ, có ánh sáng chiếu ra. Ông Xu đang

đứng ở bậc cửa; bà Ba đứng bên cạnh, đương đập một cái khăn. Cu Tý thoáng trông thấy có một cái bóng đen chạy vọt vào trong đêm tối về phía bụi nho, hai con chó đuổi theo sủa cắn.

Ông Xu kêu:

- Con gấu đấy! Bắt lấy nó! Đừng để nó chạy ra hàng rào. Bắt chạy, Cu Tý cũng chạy theo, kêu: ”Đưa đuốc cho tôi. Anh bắt đi.” Cu Tý thấy run sợ và bất lực. Tới hàng rào, con gấu quay lại nhìn bầy chó, lại quay đi, định vượt qua hàng rào. Bắt bắt liền. Gấu lao đảo. Chó nhảy xổ vào. Ông Xu vừa chạy tới. Ngọn đuốc soi rõ cuộc vật lộn. Hai con chó tưởng mình làm nên công trạng, sủa cắn ra vẻ tự đắc lắm.

Bắc nói:

- Nếu biết có tay này ở đây chắc chú ấy đã không dám lảng vảng tới.

Ông Xu nói:

- Nó ngửi thấy những mùi vị khác thềm quá nên không đánh hơi thấy anh ở đây đấy.
- Nó ngửi thấy gì?
- Nai tơ của Cu Tý và mật ong.
- Nai tơ có việc gì không, ba? Ồ, ba ơi! Nai tơ có bị thương không?
- Không việc gì đâu. Cũng may cửa đóng. Và nó ngửi thấy mùi mật và bò tới ngay. Đầu tiên tôi tưởng hai anh em về và không để ý cho đến khi thấy nó đánh rơi cái nắp đầy mật xuống. Giá có súng tôi có thể bắn qua khe cửa được. Tôi và nhà tôi chẳng còn biết làm gì hơn là kêu lên thôi. Có lẽ nó chưa từng nghe thấy tiếng kêu như thế bao giờ nên nó bỏ chạy.

Cu Tý sợ có gì xảy ra cho nai tơ chẳng, vội chạy vào kho xem cho chắc chắn, thì thấy nai tơ vẫn thản nhiên ngủ không hay biết chi cả. Cu Tý mừng rỡ vuốt ve nó xong lại trở ra.

Nhưng khi mọi người đã ngủ yên, Cu Tý lại lên ra khỏi phòng mò mẫm vào kho. Nai tơ nghe thấy tiếng chân nhôm dậy. Cu Tý lại gàn ôm lấy cổ nai tơ. Nai tơ thở vào má Cu Tý. Cu Tý ẵm nai tơ đem ra cửa. Con vật đã lớn lên nhiều, Cu Tý cảm thấy khá nặng. Cu Tý khẽ nhón gót đi qua sân và đặt nai tơ xuống đất. Nai tơ đi theo. Cu Tý lên vào trong nhà một tay đặt trên đầu nai tơ để dẫn đi. Tiếng móng nện xuống sàn lộp cộp. Cu Tý lại phải ẵm nai tơ lên, và nhón bước đi qua cửa phòng mẹ để về phòng mình.

Cu Tý nằm xuống và lôi nai tơ vào cạnh mình, Cu Tý thường ngủ với nai tơ luôn hoặc ở trong kho hoặc ở dưới bóng sồi, những hôm trời nóng nực. Cu Tý gối đầu lên sườn nai tơ, xương sườn nai tơ phập phồng theo hơi thở. Mồm nai tơ đặt vào bàn tay Cu Tý. Có mấy cái lông cứng đâm vào da Cu Tý. Cu Tý đã cố tìm ra lấy một lý do để đem nai tơ vào ngủ với mình ở trong nhà mãi bây giờ mới có, mà không ai trách được; Cu Tý cố giữ kín chùng nào hay chùng nấy cho êm nhà êm

cửa. Nhưng đến hôm bị khám phá, Cu Tý mới đưa cái lý do của mình ra nhấn mạnh vào cái hiểm họa luôn luôn đe dọa nai tơ là gấu.

XVII

Ruộng khoai không phải là một cái ruộng nữa mà là một cái biển vô tận. Cu Tý nhìn những luống khoai vừa cấy xong cỏ. Trông đã khá đẹp mắt, nhưng những luống còn nguyên chưa cấy thì hình như chạy dài đến tận chân trời. Trời tháng bảy đốt khô cả đất. Cát nóng bỏng dãy chân. Lá khoai rủ xuống sát đất như bị đất đốt chứ không phải là mặt trời thiêu nữa. Cu Tý hất cái nón lá ra, đưa tay áo lên lau mặt. Trông mặt trời thì vào khoảng mười giờ rồi. Ba Cu Tý hứa hễ buổi trưa làm xong cỏ, thì sau bữa cơm Cu Tý có thể đi thăm Diều Rơm, để hỏi đặt tên cho nai tơ được.

Nai tơ nằm gần bờ rào dưới bóng một bụi cây. Lúc đầu nó cản trở công việc của Cu Tý nhiều quá. Nai tơ chạy khắp cánh đồng dẫm nát dây khoai và những mầm non. Rồi nai tơ đến đứng sừng sững ngay trước mặt Cu Tý trong luống khoai đương cấy, không chịu nhúc nhích để bắt Cu Tý phải chơi với. Nai tơ không còn cái vẻ ngần ngại của những tuần lễ đầu nữa, bây giờ nai tơ tinh khôn nhanh nhẹn lắm, chẳng khác gì Mướp già cả. Cu Tý định đem nai tơ về kho nhốt lại thì nai tơ đã tự ý chạy ra nằm dưới bóng cây.

Nai tơ nằm đưa cặp mắt to liếc nhìn Cu Tý, đầu ngả về một bên vai. Thỉnh thoảng nai tơ lại vểnh cái đuôi trắng lên và nhếch cao cái mõng lốm đốm sao lên để sua ruồi. Nếu nai tơ nằm im thì Cu Tý có thể làm nhanh hơn được. Cu Tý thích làm việc mà có nai tơ ở bên cạnh, hình như Cu Tý được nai tơ khuyến khích chứ không như trước kia chỉ có một mình với cái cuộc không thiết làm gì cả. Cu Tý bới cỏ lên một cách nhanh nhẹn và tự lấy làm hài lòng về công việc tiến bộ nhiều.

Những luống khoai chạy dài sau lưng Cu Tý. Cu Tý vui miệng huýt sáo lung tung. Cu Tý đã nghĩ cho nai tơ nhiều tên lắm và đã đem ra gọi thử rồi, nhưng chẳng thấy tên nào thích cả. Tất cả những tên người ta đã đặt cho những con chó mà Cu Tý biết, như Vàng, Do, Gấm, Lu Lốp... v...v... không tên nào xứng cả. Nhưng chắc Diều Rơm thế nào cũng tìm giúp được. Về cái món này thì Diều Rơm tài lắm; như gấu chuột thì Diều Rơm kêu Cút kít, Phụ thử là Bút Bút, Sóc là

Quynh Quých, và Bi-chi Bi-cha là tên con chào mào què đứng chót vót trong lồng hót ” Bi-chi, Bi-chi ”.

Điều Rom khoe là tất cả bao nhiêu chim cổ đỏ khác ở sâu trong rừng đều bay đến để họa với Bi-chi Bi-cha, nhưng Cu Tý nghe các chim chào mào khác đều hót như thế cả; đầu sao cái tên cũng hay tuyệt.

Hai tuần lễ nay, từ khi Bắc đi rồi, Cu Tý bận nhiều việc lắm. Ông Xu đã lành mạnh, nhưng thỉnh thoảng ông cứ bị choáng váng, tối sầm mặt mũi lại, và tim đập mạnh quá. Ông cho là tại nọc độc còn sót lại, nhưng bà thì nghĩ là ông bị sốt và cứ bắt ông uống lá tranh mãi. Thấy ông đã đứng dậy được, đi đi lại lại ai nấy mừng rỡ và hết lo sợ. Cu Tý tự nhắc nhủ là phải để cho ông dưỡng sức. May có nai tơ Cu Tý mới thấy đỡ lẻ loi, không như dạo trước nhiều lúc thui thủi một mình buồn quá. Cu Tý cũng thầm cảm ơn mẹ đã nhân nhượng cho đem nai tơ về nuôi. Nếu nai tơ chỉ ăn nhiều sữa không thôi, thì chắc bà chẳng nói gì. Nhưng một hôm nai tơ vào bếp thấy một soong bột đã quấy sẵn để bỏ vào lò làm bánh, nai tơ chén sạch sành sanh. Từ đó nai tơ ăn vụng nào rau sống, nào bột nhào sẵn, nào bánh khô, đủ mọi thứ; đến bữa ăn nào cũng phải nhốt nai tơ lại. Nó húc, nó la, gạt đồ hết tất cả các món ăn. Khi Cu Tý và Ông Xu cười thì nó gạt đầu tỏ vẻ hiểu biết. Đầu tiên mấy con chó thấy nó thì sữa, bây giờ đã chịu để yên rồi. Bà Ba cũng vậy, bà cũng chịu để yên, nhưng bà vẫn không ưa. Cu Tý phô những cái đẹp của nai tơ với bà:

- Mắt nai đẹp nhỉ, má nhỉ?
- Phải, chẳng thế mà để soong bột từ đằng xa cũng thấy rõ.
- Má coi, cái đuôi nai tơ xinh quá.
- Đuôi nai tơ nào mà chẳng giống nhau.
- Nhưng má ạ, nai tơ có lúc khôn lắm mà cũng có lúc dại lắm, má nhỉ.
- Phải, nó dại ngay đây!

Mặt trời đã lên gần đỉnh đầu. Nai tơ chạy vào luống khoai nhai mấy cái lá non, rồi lại chạy ra bờ rào, kiếm một chỗ bóng mát khác ở dưới một cây anh đào dại. Cu Tý xem lại công việc. Còn một luống rươi chưa làm. Cu Tý nuốn về uống một chén nước, nhưng lại sợ mất thời giờ nhiều quá. Có lẽ trưa nay ở nhà ăn cơm hơi muộn. Cu Tý ra sức cuốc thật nhanh mà không chạm vào dây khoai. Khi mặt trời đứng bóng thì Cu Tý cuốc được nửa luống. Còn nguyên một luống chót nữa nằm dài ra ngạo nghễ trước mặt Cu Tý. Chắc chỉ một lát nữa là má sẽ gõ kiếng sắt treo ở cửa bếp, và Cu Tý phải nghỉ tay. Ông Xu đã giao hẹn là không được làm quá giờ. Nếu Cu Tý đến bữa trưa mà không làm xong cỏ thì đừng có hòng đi thăm Điều Rom nữa. Cu Tý nghe thấy ở phía bên kia bờ rào có tiếng chân người đi. Ông Xu đang đứng nhìn Cu Tý.

- Ba, con chịu thôi. Suốt từ sáng con không nghỉ một phút nào mà vẫn còn một luống nữa.

- Ba bảo này, Ba không buộc rằng đã nói thế nào là phải y như thế. Nhưng bây giờ ba đánh đổi việc cho con ra hồ gánh cho má một gánh nước đi, còn luống khoai để chiều ba làm nốt cho. Thế là được việc cho cả hai nhớ.

Cu Tý quảng ngay cuộc chạy về nhà lấy thùng.

Ông Xu gọi theo bảo:

- Đừng có lấy đầy thùng quá. Không gánh nổi đâu. Măng non chưa cứng cáp bằng tre già đâu.

Thùng không cũng đã nặng rồi. Nó bằng gỗ trắc bá đục ra, cái đòn thì bằng gỗ sồi. Cu Tý gánh lên vai đi thật nhanh xuống hồ. Nai tơ chạy theo sau. Ngoài hồ tối và yên lặng. Sớm và chiều bao giờ cũng sáng hơn lúc giữa trưa, vì lá cây rậm rạp ngăn hết ánh mặt trời. Chim ngừng hót. Đến gần chiều chúng mới lại bay ra bờ hồ. Chim bồ câu bay đến đây uống nước, cả chào mào và bói cá, khướu và cun cút nữa. Cu Tý đi hết sức nhanh xuống hồ nước xanh. Nai tơ chạy theo và cả hai cùng lội qua ao vói nhau. Nai tơ cúi xuống uống nước, đúng y như có lần Cu Tý đã tưởng tượng thấy.

Cu Tý bảo nai tơ:

- Một ngày kia ta sẽ cất một cái nhà ở đây. Ta kiếm cho mi một nai mẹ, và chúng ta cùng sống với nhau ở bờ nước này.

Một con ếch nhảy lên, nai tơ hoảng lùi lại. Cu Tý cười nhạo và trèo lên để đi tới chỗ hồ chứa nước trong. Cu Tý cúi xuống uống. Nai tơ cũng bắt chước, thè môi xuống tấp nước suốt dọc bờ hồ. Một lúc, đầu nai tơ chạm vào má Cu Tý. Cu Tý cũng húp nước sùm sụp như nai tơ, để tỏ tình đồng bạn. Cu Tý ngừng đầu lên súc miệng; nai tơ cũng ngừng đầu lên, nước ở trong mõm rớt cả ra ngoài.

Cu Tý lấy một cái gáo treo ở bờ hồ, múc nước vào thùng. Trái với lời ba dặn, Cu Tý cứ múc đầy thùng, tưởng gánh được về đến sân thì thích lắm. Cu Tý cúi xuống, đưa vai vào đòn, nhưng không sao cất lên được. Cu Tý phải đổ bớt nước đi mới lên nổi dốc. Đòn gánh cứa vào đôi vai gầy của Cu Tý. Lưng đau lắm, đến nửa đường, Cu Tý lại phải ngừng lại đổ bớt nước. Nai tơ tò mò vục mõm vào một thùng. May má không biết. Không bao giờ bà chịu nhận là nai tơ sạch sẽ và thơm tho cả.

Khi Cu Tý về tới nhà, thì ba má đương ăn cơm. Cu Tý đổ nước vào cái thùng chứa lớn và múc một bình đem vào bàn ăn. Cu Tý làm vất vả suốt từ sáng, người vừa nóng vừa mệt đến nỗi không thấy đói nữa. Cu Tý lại lấy thế làm bằng lòng vì có thể bớt lại nhiều đồ ăn cho nai tơ. Món ăn chắc dạ nhất là thịt gấu hầm. Cu Tý chỉ ăn thịt và bớt bánh với sữa lại cho nai tơ.

Ông Xu nói:

- May mà vợ được con gấu non này đến ăn trộm ngay trước mũi mình, chứ nếu vợ phải chú gấu đực già thì thôi hết ăn về mùa này. Về tháng bảy thì gấu

giao cầu với nhau và Cu Tý phải nhớ lấy thịt những con đực lúc ấy ăn không ngon. Vậy đừng có giết nó vô ích, trừ phi nó làm gì mình.

- Tại sao lúc ấy thịt nó lại không ngon?
- Nào biết được. Chỉ biết rằng trong thời kỳ tình ái, chúng nó dữ tợn và khả ố lắm.
- Như Lý với Lém?

Bà Ba nói:

- Lợn cũng thế, mà lợn thì quanh năm.
- Ba ơi, thế những con gấu đực có đánh nhau không?
- Chúng nó đánh nhau dữ lắm. Con cái chỉ đứng nhìn.
- Như cô Tính.
- Như cô Tính, xong rồi nó đi với con nào thắng. Chúng nó ăn ở với nhau thành từng đôi suốt tháng bảy và tháng tám. Rồi con đực đi đàn con đực, và đến tháng hai thì con cái sanh gấu con. Mà con phải biết, rất có thể con đực như Gấu Thọt, ăn thịt cả con nó, nếu nó bắt được. Đây cũng là một lẽ mà ba rất ghét giống gấu. Nó chẳng có tình cảm gì cả.

Bà bảo Cu Tý:

- Chộc nữa có đi sang bên Phó Lém, con phải có ý. Phải tránh gấu trong lúc nó động tình.

Ông Xy bảo:

- Phải mở mắt mà trông. Nếu con trông thấy thú rừng trước thì không có gì đáng sợ cả; còn nếu bất thành linh hoặc vô ý gặp nó thì dễ nguy hiểm. Ngay con rắn hổ đất hôm nọ cắn ba là vì bất thành linh ba gặp nó và nó chẳng làm gì khác hơn là tự vệ.

Bà Ba bảo:

- Anh tha tội cho cả quỷ sứ nữa.
- Có chứ, người ta buộc cho ma quỷ trăm ngàn tội lỗi mà thực chỉ do ác tâm của con người gây ra.

Bà Ba nghi ngờ hỏi:

- Thế Cu Tý đã làm xong cỏ chưa?

Ông Xu ung dung đáp:

- Cu Tý đã làm xong hết giao kèo rồi.
- Ông vừa nói vừa nháy Cu Tý một cái. Cu Tý cũng nháy lại. Cần gì phải giải thích với bà cái điều khoản mới. Bà hiểu làm sao được những công việc của đàn ông hứa hẹn với nhau.

Cu Tý nói:

- Má cho phép con đi ngay bây giờ?

Bà bắt Cu Tý đi thay áo và chải đầu cho gọn. Cu Tý sột ruột lắm.

Bà nói:

- Má muốn cho cái bọn bản thiu ấy biết rằng, người ta ăn ở đường hoàng, không như bọn chúng.

Cu Tý nói:

- Họ không bản đâu, lối họ sống cũng hay, hồn nhiên và vui vẻ.

Bà khịt mũi tỏ vẻ khinh bỉ. Cu Tý mở cửa kho cho nai tơ ra, tự tay đưa soong sữa pha nước lã cho nai tơ uống, rồi cả hai dắt nhau ra đi. Có lúc nai tơ chạy trước có lúc chạy sau, thỉnh thoảng tạt ngang vào bụi rậm, xong lại nhẩy về, làm ra vẻ sợ sệt, nhưng Cu Tý biết thừa đi rồi. Có khi nai tơ đi cạnh Cu Tý; đi như thế hơn cả. Cu Tý đặt nhẹ tay lên cổ nai tơ và lựa bước chân đi cùng nhịp với bốn cẳng của nó. Cu Tý tưởng tượng chính mình cũng là nai tơ. Cu Tý gập chân ở đầu gối lại để bắt chước dáng đi của nai tơ và cũng ngóc đầu lên ra vẻ lo ngại. Bên đường có một cây có hoa, Cu Tý cắt một cành mềm cuộn vào cổ nai tơ giả làm một cái vòng và một cái xích. Những bông hoa màu hồng làm tăng vẻ đẹp của nai tơ lên, và Cu Tý chắc mẹ có thấy cũng phải thích; nếu những bông này chóng héo thì khi về Cu Tý sẽ hái những bông khác thay vào.

Đến ngã tư, gần khu rừng hoang, nai tơ bỗng đứng dừng lại và héch mũi lên hít gió; hai tai vênh lên. Nai tơ quay đầu về tứ phía, đánh hơi. Cu Tý cũng làm theo và đưa mũi về phía nai tơ để ý nhất. Một mùi hôi sặc sụa bay đến. Cu Tý thấy tóc gáy dựng ngược lên. Hình như có tiếng gầm và một tiếng đập như tiếng đập vào quai hàm. Cu Tý định cất chân chạy về nhà cho nhanh; song Cu Tý thấy như vậy thì chẳng bao giờ biết những tiếng ấy là những tiếng gì. Cu Tý bò lên mấy bước. Nai tơ đứng im lặng ở đằng sau. Bỗng Cu Tý ngừng ngay lại. Hai con gấu đực ở đằng kia đi lại, cách xa chỗ Cu Tý độ một trăm thước. Hai con đi cạnh nhau, bằng hai chân sau, trông chẳng khác chi hai người. Bước chân đi như bước khiêu vũ. Bỗng chúng nó rập vào nhau như những tay đô vật, giơ hai chân trước lên, và quay đầu đi, tru lên, con nọ cố ngoạm lấy cổ con kia. Một con đưa móng lên cào vào đầu địch thủ, những tiếng tru biến thành những tiếng thét xé trời. Cuộc đấu rất kịch liệt, được một lúc hai con lại đi, đâm tạt nhau, xô đẩy nhau, chọi vào nhau. Chiều gió lợi cho Cu Tý, nên chúng không đánh hơi thấy. Cu Tý lén đến con đường ở phía sau chúng; đứng hơi xa một chút. Cu Tý muốn xem cho rõ, và mong chúng đánh nhau đến chết, nhưng Cu Tý nghĩ lại sợ, nếu một con hạ được con kia rồi, lại quay lại kiếm Cu Tý thì nguy to. Chắc hai con đánh nhau đã lâu và đã kiệt sức rồi. Có vết máu ở trên cát. Những cái cào, cái tạt mỗi lúc một yếu dần đi. Bước đi cũng chậm chạp. Trong lúc ấy, một con cái ở trong bụi thò ra, theo sau có ba con đực nữa. Chúng lặng lẽ xếp hàng một đi trên đường. Hai con đương đánh nhau thấy vậy, lác lác cái đầu một lúc rồi cũng nổi đuôi đi luôn. Cu Tý đứng coi cho đến lúc cả đàn đi khuất một cách trang nghiêm, ngộ nghĩnh và kỳ ảo.

Cu Tý quay trở về ngã tư. Nai tơ đã chạy đâu mất. Cu Tý gọi, nai tơ ở trong bụi rậm bên lề đường ló ra. Cu Tý trông về phía nhà Phó Lém, và cất bước chạy. Con hiềm nguy bây giờ đã qua, Cu Tý nghĩ lại mà sợ mình liều lĩnh quá. Nhưng bây giờ thì xong rồi, nếu có gặp, Cu Tý lại coi nữa, vì đã mấy người may mắn có dịp xem thú vật những lúc chúng sinh hoạt mật thiết với nhau như thế.

Cu Tý nghĩ thầm: ” Thế là đã được xem một cảnh lạ ”. Nhón lên và được mắt thấy tai nghe nhiều cái như người lớn như Bắc và ba Cu Tý, thực là thú. Cho nên Cu Tý thích nằm sấp xuống sàn nhà hay mặt đất, trước một ngọn lửa trại, nghe người lớn nói chuyện. Họ đã được xem những vật kỳ quan, họ càng nhiều tuổi càng thấy nhiều. Cu Tý thấy mình đương gia nhập vào một đoàn thể huyền bí. Bây giờ Cu Tý cũng có một chuyện riêng mà chính Cu Tý đã mắt thấy tai nghe để kể lại trong những buổi chiều đông giá lạnh.

Ba Cu Tý sẽ bảo:

- Cu Tý hãy kể lại chuyện hôm con gặp đàn gấu đực đánh nhau ở dọc đường đi nghe nào.

Trước hết phải kể cho Diều Rơm nghe đã. Cu Tý nghĩ đến cái thú lúc ấy thích quá, cố chạy nhanh hơn, Cu Tý sẽ làm cho Diều Rơm kinh ngạc. Cu Tý sẽ bắt gặp Diều Rơm ở trong rừng hay chỗ Diều Rơm nuôi thú vật, hay ở trên giường nếu Diều Rơm còn ốm. Nai tơ sẽ đi cạnh Cu Tý. Nét mặt Diều Rơm sẽ tươi sáng lên một vẻ lạ lùng. Diều Rơm sẽ cúi cái thân hình vạm vỡ xuống và đưa tay dịu dàng ra vuốt ve nai tơ. Cu Tý sẽ mỉm cười nhìn Diều Rơm hài lòng. Thế rồi một lúc lâu sau, Diều Rơm bắt đầu nói chuyện, mà những chuyện của Diều Rơm sẽ ngộ nghĩnh và chắc sẽ hay lắm...

Tới gần nhà Phó Lém, Cu Tý chạy nhanh thêm dưới những cây sồi để vào sân. Trong nhà yên lặng như tờ. Không có một làn khói nào bốc lên mái cả. Chó cũng chẳng thấy một con, nhưng có một tiếng sủa rú lên ở trong cũi đưa ra. Buổi trưa nóng như thế này chắc mọi người ngủ cả, mà hễ ngủ ngày thì bao giờ cũng mỗi người một nơi xung quanh nhà, ngoài bậc cửa hay dưới gốc cây.

Cu Tý đứng gọi:

- Diều Rơm ơi! Cu Tý đây!

Tiếng chó kêu gầm gừ. Một cái ghế sô trên sàn nhà, Bắc ra đứng ở ngưỡng cửa. Bắc nhìn Cu Tý và đưa tay lên quệt ngang miệng. Trông cặp mắt của Bắc mơ hồ. Cu Tý ngỡ Bắc đương say rượu.

Cu Tý ngập ngừng hỏi:

- Em lại thăm Diều Rơm. Em lại cho Diều Rơm xem nai tơ.

Bắc lắc đầu tựa như để sủa đuổi một con ong đương vo ve quấy rầy Bắc. Bắc lại quệt miệng lần nữa.

- Tôi cốt ý đến thăm Diều Rơm.
- Nó chết rồi.

Những tiếng Bắc nói chẳng có nghĩa lý gì. Những tiếng ấy chỉ như ba chiếc lá khô rụng, bay thoảng qua mặt Cu Tý, nhưng theo sau là một cơn gió lạnh, Cu Tý thấy khắp người tê dại.

Cu Tý nhắc lại:

- Em lại thăm Diều Rom
- Cu Tý đến chậm quá. Giá kịp thì anh đã gọi Cu Tý. Nhưng ngay đến bác sĩ cũng không kịp gọi. Chỉ một phút trước còn đương thờ, phút sau chết rồi. Chẳng khác gì ngọn đèn đương cháy mà mình thối tắt đi.

Cu Tý nhìn Bắc, Bắc nhìn Cu Tý. Con tê dại đã thành ra liệt bại. Cu Tý không thấy buồn mà chỉ thấy lạnh và chỉ muốn là người đi. Diều Rom không bao giờ chết mà cũng chẳng bao giờ sống cả. Diều Rom chỉ đi đâu đó thôi.

Bắc nói giọng khàn khàn:

- Cu Tý vào mà coi.

Bắc vừa mới bảo là Diều Rom đã chết như ngọn đèn tắt rồi, thế mà bây giờ lại bảo Diều Rom còn kia, Cu Tý vào mà xem. Thực chẳng có nghĩa lý gì cả. Bắc quay vào trong nhà, xong lại ngoái lại giục Cu Tý bằng cặp mắt buồn thảm. Cu Tý nhắc một chân lên, rồi lại nhắc một chân nữa, trèo mấy bậc thêm, Cu Tý theo Bắc vào. Tất cả nhà Phó Lém đều đông đủ mặt. Giữa họ có một cái gì đồng nhất, người nào cũng như người nào ngồi im, lặng lẽ và buồn thiu, tựa như những viên đá đen cùng chung một tảng lớn vỡ ra. Ông Phó Lém quay ra nhìn Cu Tý như một người xa lạ, rồi lại quay đi. Lém và Côi cùng nhìn. Những người khác, không ai động đậy. Cu Tý có cảm tưởng như họ nhìn họ nhìn Cu Tý qua một bức tường họ xây lên để ngăn cách Cu Tý. Bắc đưa tay ra giắt Cu Tý và dẫn vào một cái phòng ngủ lớn. Bắc cất giọng lên nói, nhưng nghẹn ngào, không nói được. Bắc nắm chặt lấy vai Cu Tý, một lúc mới nói lên được ba tiếng: ” Cu Tý trông ! ” Diều Rom nằm thẳng, hai mắt nhắm, người bé nhỏ lọt thỏn giữa chiếc giường rộng, bé hơn là lúc ngủ trên nệm riêng của Diều Rom. Một tấm khăn trắng phủ suốt từ chân đến cổ. Hai tay khoanh trước ngực để ở bên ngoài tấm khăn, bàn tay buông xuôi, co quắp như lúc còn sống. Cu Tý thấy sợ. Bà Phó Lém ngồi bên cạnh giường. Bà đang ôm cái khăn phủ ngực của bà lên mặt, đầu lắc lư ra đằng trước đằng sau. Chợt bà hất cái khăn xuống và nói: ” Tôi mất con tôi rồi. Thằng bé quặt queo đáng thương... ”

Rồi bà lại trùm cái khăn lên và lắc lư cái đầu, bà rên rỉ: ” Trời cay nghiệt, trời ôi là trời! ”

Cu Tý muốn bỏ chạy. Trông cái mặt xương quắt queo nằm trên gối, Cu Tý rợn người. Chính là Diều Rom đây, mà cũng không phải là Diều Rom. Bắc kéo Cu Tý lại cạnh giường.

- Diều Rom không nghe thấy gì đâu, nhưng Cu Tý cứ nói đi.

Cu Tý định há miệng ra nói nhưng không nói nên nhời. Trông mặt Diều Rơm tựa như bằng sáp, tự nhiên Cu Tý thấy quen quen.

Cu Tý khẽ gọi: ” Diều Rơm ”.

Cổ họng Cu Tý nghẹn lại như bị một sợi dây thắt chặt lấy. Cu Tý không chịu nổi sự im lặng của Diều Rơm. Thôi hiểu rồi, thế là chết đây. Chết là im lặng, gọi không thưa, hỏi không đáp. Từ nay trở đi Diều Rơm không còn nói năng chi với Cu Tý nữa. Cu Tý vùng quay lại, úp mặt vào ngực Bắc. Hai cánh tay to lớn của Bắc ôm chặt lấy Cu Tý. Cu Tý đứng như vậy một lúc lâu.

Bắc nói:

- Anh biết thế nào Cu Tý cũng xúc cảm.

Hai người ra khỏi phòng. Ông Phó Lém gật đầu gọi Cu Tý. Cu Tý lại gằn. Ông vỗ vào cánh tay Cu Tý, rồi khoát tay chỉ đám người đương ngồi yên lặng ở trước mặt, ông nói:

- Hừ, thực cũng kỳ. Trong ngàn ấy đũa muôn mắt đũa nào cũng chẳng cần. Cái đũa mình không muôn mắt thì lại là cái đũa nằm cứng ra ở trong kia. Mà nó thì quặt quẹo bắt thành nhân dạng, mà lại vô dụng nữa.

Nói xong, ông buông mình trên cái ghế xích đu, ngẫm nghĩ về câu nói trái ngược của ông.

Cu Tý ở đây chỉ làm cho mọi người buồn thêm.

Cu Tý đi ra sân và lang thang ra phía sau nhà. Những thú vật của Diều Rơm nuôi còn ở cả đây kia, nhốt ở trong lồng và bị bỏ quên. Một con gấu độ năm tháng, chắc bắt về cho Diều Rơm chơi trong lúc ốm, bị buộc vào một cái cọc. Cái lon nước của nó uống bị lật úp xuống. Trông thấy Cu Tý nó nằm lăn ra kêu, tiếng nghe như một đũa con nít khóc. Quých, con sóc, thì đập cho quay cái bánh xe vô tận của nó. Trong lồng chẳng có một tí đồ ăn và nước gì cả.. Con phụ thử đương ngủ trong một cái hộp. Bít chi Bít cha, con chào mào, đứng một chân và mổ xuống cái đáy lồng tro trụi. Con gấu chuột thì không thấy đâu cả.

Cu Tý biết chỗ Diều Rơm để các bao lạc và lúa cho lũ thú vật ăn. Các anh Diều Rơm lại làm cho Diều Rơm những cái hộp con đựng đồ ăn, và đổ đầy các thức ăn vào đáy cho Diều Rơm. Cu Tý cho những con nhỏ ăn uống trước. Cu Tý rón rén lại gần gấu con. Người nó bé nhỏ và phục phịch nhưng Cu Tý chưa biết chắc rằng gấu con có thể làm gì với những cái móng nhọn hoắt của nó, con gấu rên rĩ. Cu Tý giơ một tay cho nó. Nó đưa luôn bốn chân ra bám chặt lấy một cách liêu lĩnh. Nó chùi mõm vào vai áo Cu Tý. Cu Tý gỡ tay và đẩy nó ra. Cu Tý kéo dây xích của nó cho thẳng ra và đem cho nó một lon nước. Gấu con uống lầy uống đẽ, rồi hai chân ôm lấy cái lon, trông chẳng khác gì hai bàn tay một đũa con nít da đen cả. Trong lon còn bao nhiêu nước nó đổ cả vào bụng. Cu Tý đương buồn nếu không chắc đã cười vang rồi. Tuy nhiên Cu Tý cũng khuây khỏa đi được một phần nào. Cu Tý săn sóc thú vật, cho chúng nó ăn uống đầy đủ, làm những

công việc mà từ nay chủ nó không còn bao giờ có thể trông nom chúng nó được nữa. Cu Tý buồn rầu nghĩ không hiểu rồi mai sau số phận chúng nó sẽ ra thế nào. Cu Tý chơi với bày thú vật một cách lơ đãng. Cu Tý không còn thấy cái thú vui hồi trước chơi với Diều Rơm và cùng Diều Rơm chia sẻ nữa. Lúc Cút Kít, gấu chuột, bò lạch bạch ở rừng về, nhận ra Cu Tý nó liền trèo ngay lên vai Cu Tý, khễ rít lên thảm thiết và lấy ngón chân bé nhỏ và mềm mại vuốt lên tóc Cu Tý. Cu Tý nhớ thương Diều Rơm quá, Cu Tý nằm lãn ra đập hai chân xuống đất.

Trong lúc đau buồn Cu Tý lại nhớ đến nai tơ, liền đứng dậy, cho gấu chuột một nắm lạc, và đi tìm nai tơ. Nai tơ đương nấp sau một bụi sim nhìn ra. Cu Tý tưởng nai tơ khát, liền lấy một ít nước đổ vào cái thùng của gấu con cho nai tơ uống nhưng nai tơ đánh hơi xong rồi không uống. Cu Tý định lấy cho nai tơ một nắm lúa của nhà Phó Lém song lại thôi vì cho rằng như thế không thực thà và rằng nai tơ cũng còn non chưa nhai được hạt lúa rắn. Cu Tý ngồi xuống gốc một cây sồi và ôm chặt lấy nai tơ. Cu Tý thấy được an ủi và dễ chịu hơn lúc được ôm trong hai cánh tay lông lá của Bắc. Cu Tý tự hỏi không biết bây giờ chơi với bày thú vật của Diều Rơm, Cu Tý không thấy vui thích như trước nữa là vì thiếu Diều Rơm hay vì nai tơ đã chiếm hết những khoái cảm của Cu Tý.

Cu Tý bảo nai tơ:

- Giá có đổi tất cả bày thú vật này kể cả gấu con nữa lấy nai tơ Cu Tý cũng không khi nào chịu.

Cu Tý không ngờ rằng tất cả những con vật từ trước Cu Tý vẫn khao khát kia không làm giảm được cái tình chung thủy của Cu Tý đối với nai tơ.

Buổi trưa lâu mãi không hết. Cu Tý cảm thấy có một việc gì dở dang chưa làm xong. Bọn Phó Lém chẳng ai lưu ý tới Cu Tý cả, Tuy nhiên Cu Tý biết chắc là họ muốn lưu mình ở lại, nếu không Bắc đã dục Cu Tý về rồi. Mặt trời đã ngã sau những cây sồi mà Cu Tý chưa về, chắc má Cu Tý ở nhà giận Cu Tý lắm. Nhưng Cu Tý còn chờ đợi một cái gì, Cu Tý chưa rút ra về được. Có một cái gì còn giữ Cu Tý lại với Diều Rơm, mặt mũi, chân tay trắng bệch như sáp nặn, đương nằm ở trên giường kia; một cái gì sắp xảy ra và sẽ giải thoát cho Diều Rơm. Lúc mặt trời lặn, Bọn Phó Lém ở trong nhà ra lạng lẽ đi cho ngựa, cho bò ăn cỏ. Trong bếp đã có khói bốc ra và có mùi củi thông cháy lẫn với mùi thịt nướng chả. Cu Tý theo Bắc dắt bò đi uống nước.

Cu Tý nói:

- Em đã cho gấu con, sóc, và các con khác ăn uống rồi. Bắc vừa vuốt đầu một con bò vừa nói:
- Ban ngày đã có lúc anh nhớ tới cho chúng nó ăn, nhưng rồi lại quên băng đi mất.
- Anh có việc gì để em làm đỡ.

- Ở ngoài này có nhiều người làm rồi. Em có thể vào bếp giúp má anh, như Diều Rơm trước, quạt lò hay làm các việc vặt.

Cu Tý miễn cưỡng phải vào bếp và có ý tránh không nhìn vào cửa phòng xác Diều Rơm, lúc ấy gần như đóng chặt. Bà Phó Lém đang đốt lò. Mắt bà đỏ ngầu, thỉnh thoảng bà ngừng lại lấy cái khăn phủ ngực lau. Bà đắp tóc cho ướt và chải như để tiếp khách sang.

Cu Tý nói:

- Bác để cháu làm giúp.

Bà quay lại nhìn Cu Tý, tay bà cầm một cái muỗng.

Bà nói:

- Bác đang nghĩ đến mẹ cháu. Mẹ cháu phải chôn mấy đứa con thì bác lại nuôi được ngần ấy đứa.

Cu Tý buồn rầu nhóm lửa. Mỗi lúc một khó chịu thêm, tuy thế Cu Tý vẫn không thể bỏ về được. Bữa ăn cũng thanh đạm như bữa ăn ở nhà Cu Tý. Bà Phó Lém dọn đồ ăn nhưng trí óc bà không để vào công việc.

Bà nói:

- Thế là lại quên pha cà phê rồi. Ai không ăn được nhiều cơm thì lại phải uống nhiều cà phê.

Bà đổ cà phê vào ấm đặt lên bếp. Bọn Phó Lém lần lượt đi cửa sau về. Họ đi rửa mặt mũi, chân tay và chải râu chải tóc. Chẳng ai nói chuyện trò gì cả, cũng không ai đùa rỡ, vắng tục hay đi mạnh thỉnh thịch như thường ngày.

Họ ngồi vào bàn ăn như người trong mộng. Ông Phó Lém ở trong phòng đi ra. Ông nhìn quanh có vẻ ngạc nhiên. Ông nói:

- Thực là kỳ cục, hừ...

Cu Tý ngồi cạnh bà Phó. Bà gấp thịt cho Cu Tý xong bà khóc lên. Bà nói:

- Tôi vẫn cứ tính đầu người như mọi hôm. Trời ơi! Tôi vẫn cứ tính cả Diều Rơm nữa!

Bác nói:

- Cu Tý ăn phần của Diều Rơm; má ạ. Chắc Cu Tý sẽ lớn lên bằng con. Cu Tý ăn đi!

Cả nhà nhộn nhịp, họ ăn uống có vẻ ngon lành, nhưng được một lúc họ bỗng thấy nghẹn ngào và bỏ đĩa bát xuống không ăn được nữa

Bà Phó nói:

- Chiều nay tôi chẳng có bụng dạ nào ăn uống cả; cả nhà cũng vậy; thôi cứ để đĩa bát đấy đến sáng mai.

Bà nhìn bát của Cu Tý và nói:

- Sao Cu Tý không ăn bánh và uống sữa đi cháu. Ăn cố đi chứ.

- Cháu để dành cho nai tơ của cháu. Bao giờ cháu cũng dành một phần thức ăn của cháu cho nó.

Bà nói: ” Thực ngoan quá! ” Rồi bà khóc:

- Giá Diều Rơm được xem nai tơ thì thích lắm! Nó nhắc tới luôn. Nó bảo:” Cu Tý đã có đứa em trai rồi ”.
- Vì thế cháu mới tới đây. Cháu đến nhờ Diều Rơm đặt tên cho nai tơ của cháu.

Bà Phó nói:

- Có, Diều Rơm đặt tên cho nó rồi. Lần cuối cùng nhắc đến nai tơ, Diều Rơm đã đặt cho nó một cái tên rồi. Diều Rơm nói: ” Nai tơ, ngây thơ lắm. Trông nai tơ chắc ngây thơ lắm. Nếu con có một con nai tơ con sẽ đặt tên nó là Thơ Thơ! Thơ Thơ! Con sẽ gọi nai tơ là Thơ Thơ! ”

Cu Tý nhắc lại hai tiếng: Thơ Thơ và cảm thấy lòng rạo rục triu mến. Diều Rơm đã nói đến nai tơ của Cu Tý và đã đặt tên cho nai tơ rồi. Cu Tý nửa vui nửa buồn, phần vì được an ủi, phần thì cảm thương bạn.

Cu Tý nói:

- Cháu phải cho nai tơ ăn mấy được. Cháu phải ra cho Thơ Thơ ăn.

Cu Tý tụt xuống ghé đi ra, tay cầm cốc sữa và mấy mẩu bánh.

Cu Tý gọi: ” Thơ Thơ lại đây! ”

Nai tơ chạy ngay lại, tựa hồ như đã biết tên mình, đã quen với cái tên ấy từ lâu lắm rồi. Cu Tý chắm bánh vào sữa rồi đưa cho nai tơ. Mồm nai tơ mèm và ướt chạm vào ngón tay Cu Tý. Cu Tý bước vào trong nhà, nai tơ cũng theo vào.

Cu Tý hỏi:

- Thơ Thơ có vào được không ạ?
- Được, cứ cho nó vào đây.

Ông Phó lém nói:

- Đêm nay Cu Tý ở lại đây với Diều Rơm, chắc Diều Rơm bằng lòng lắm. À, thế ra người ta muốn Cu Tý ở lại chỉ vì thế.
- Và sớm mai cất đám Diều Rơm mà không có Cu Tý thì cũng thiếu sót. Diều Rơm chỉ có mỗi một mình Cu Tý là bạn thôi.

Lúc đầu Cu Tý còn ngần ngại chắt ba má ở nhà mong lắm, nhưng rồi Cu Tý cũng gạt bỏ cái ý nghĩ ấy đi, như người ta gạt bỏ một cái áo rách tả đi vậy; vì nó chẳng có ý nghĩa gì đối với những vấn đề nghiêm trọng hiện tại. Bà Phó Lém vào ngồi canh phòng. Nai tơ thì đi quanh quẩn ở trong bếp, và đánh hơi ngửi hết người nọ đến người kia, cuối cùng tới nằm phục cạnh Cu Tý. Gian phòng tối om, đã buồn lại buồn rứt. Mọi người đều ngồi im lặng trong một bầu không khí nặng nề u uất mà chỉ những cơn gió của thời gian mới thổi nhẹ dần đi được.

Mãi đến chín giờ, Bắc mới đứng dậy thắp một ngọn nến. Lúc mười giờ, có tiếng người ngựa vào trong sân, chân ngựa đập xuống đất bồm bộp. Ấy là ông Xu và con Ô mã già. Ông quàng dây cương lên đầu ngựa và bước vào trong nhà. Ông Phó Lém đứng lên chào. Ông Xu đưa mắt nhìn khắp lượt những bộ mặt tối đen ngồi đấy. Ông Phó Lém chỉ vào cửa phòng ngủ nửa khép nửa mở.

Ông Xu hỏi:

- Sao? Thăng bé?

Ông Phó gật đầu.

- Hấp hối, hay là...

- Chết rồi!

- Tôi cũng ngờ vậy. Chắc có thể Cu Tý mới ở lại đây.

Ông Xu đặt tay lên vai ông Phó:

- Tôi hiểu cảnh bác lắm.

Ông nói chuyện với từng người và nhìn thẳng vào mặt Lém:

- Anh Lém, chào anh.

Lém ngập ngừng:

- Chào bác.

Cối nường ghé cho ông Xu ngồi.

Ông hỏi:

- Cháu mất lúc nào?

- Đúng tang tảng sáng nay. Lúc ấy má nó vào hỏi xem Diều Rơm có muốn ăn gì không?

- Diều Rơm đau, nằm đã hai ba hôm nay, bác sĩ già có lại coi, và Diều Rơm có vẻ đỡ.

Bao nhiêu câu kể lể được dịp trút ra hết lên mình ông Xu. Kể ra được, người ta đỡ được khổ nhiều lắm. Ông Xu nghiêm trang ngồi nghe, thỉnh thoảng lắc đầu một cái. Ông tựa như một cái biển rộng người ta có bao nhiêu gánh sào đem trút xuống cho hết. Khi mọi người đã kể xong và đã đỡ buồn, ông Xu đem những cái tang của mình ra kể lại. Thực không ai thoát khỏi những cảnh đau thương. Ông chia sẻ cái buồn với họ, họ hiểu những cái buồn của ông, mọi người đã chia sẻ với nhau và cảm thấy được an ủi rất nhiều.

Bắc nói:

- Có lẽ Cu Tý muốn ngồi riêng với Diều Rơm một lúc.

Khi mọi người dẫn Cu Tý vào rồi đi ra đóng cửa lại. Cu Tý đăm hoảng. Có một vật gì nằm lù lù trong một xó tối, giống y như cái vật đã lảng vảng ở trong rừng đêm hôm ba Cu Tý bị rấn cắn.

Cu Tý hỏi:

- Thơ Thơ có vào được không?

Mọi người đều thuận, cho dắt nai tơ vào. Cu Tý ngồi ở mép một cái ghế hẫ còn đượm hơi nóng của bà Phó Lém vừa đứng dậy. Cu Tý vất hai tay lên đầu gối, liếc mắt nhìn trộm vào mặt Diều Rơm đặt trên chiếc gối trắng. Một ngọn nến thấp ở đầu giường, khi ngọn lửa chập chờn, Cu Tý trông mi mắt Diều Rơm như đương chớp. Một làn gió nhẹ thổi vào phòng. Những tấm chăn mền lay động hình như phập phồng theo hơi thở của Diều Rơm. Một lúc sau, Cu Tý đã đỡ sợ và dám ngồi thẳng người lên. Cu Tý tựa hẳn người vào lưng ghế, Cu Tý trông Diều Rơm có vẻ quen thuộc hơn. Tuy nhiên, đâu có phải Diều Rơm nằm đây kia, má hóp lại dưới ánh sáng ngọn nến. Diều Rơm đương khập khiễng đi ở ngoài kia giữa những bụi rậm, có gấu chuột đi theo gót chân chủ. Chỉ một lúc nữa là Diều Rơm sẽ tập tễnh đi về thôi và Cu Tý sẽ nghe thấy tiếng Diều Rơm nói... Cu Tý đưa mắt nhìn hai bàn tay gầy guộc co quắp, khoanh trên tấm khăn trải giường, nó cứ yên lặng như thế kia không cử động gì cả thì chịu làm sao nổi. Cu Tý rấm rứt khóc không thành tiếng.

Ngọn lửa rung rinh như có sức thổi miên. Mắt Cu Tý hoa lên. Cu Tý cố dương mắt ra, nhưng đến một lúc hai mí mắt cứ dính chặt lại với nhau. Cái chết, sự yên lặng và cơn buồn ngủ của Cu Tý lẫn lộn chỉ là một.

Sáng sớm, Cu Tý thức giấc, đầu óc nặng chình chịch. Cu Tý nghe rõ có tiếng búa đập. Ai đã đặt Cu Tý nằm ngủ ở chân giường. Lúc ấy Cu Tý tỉnh hẳn dậy. Diều Rơm đã đi đâu rồi. Cu Tý tụt xuống giường và đi ra phòng lớn. Trong phòng trống rỗng. Cu Tý bỏ ra ngoài. Ông Xu đương đóng đinh trên nắp một cái hòm bằng gỗ thông tươi. Bọn Phó Lém vây xung quanh. Bà Phó đương khóc. Chẳng ai nói với Cu Tý cả. Ông Xu đóng cái đinh chót xong hỏi:

- Xong cả chưa?

Bác nói:

- Một mình tôi vác cũng nổi...

Nói xong, Bác vác cái hòm lên vai. Cu Tý thấy thiếu mặt ông Phó và Bí. Bác đi về phía nam. Bà Phó đi trước tựa vào tay Cối.

Tất cả những người khác đi theo sau. Đám tang đi thông thả đến tận rừng gai. Cu Tý nhớ Diều Rơm có một gốc nho trồng ở đây, dưới một cây sồi. Khi đến gần, Cu Tý thấy ông Phó và Bí đã đứng ở đây, mỗi người cầm một cái sừng. Một cái hố mới đào ở cạnh gốc cây. Những vùng đất ở xung quanh miệng hố có lộn những cành lá mục đen. Trong rừng có ánh mặt trời xiên ngang vào sáng chói lọi. Bác đặt cái hòm xuống và từ từ hạ xuống hố, rồi lùi lại một bước. Bọn Phó Lém ngấp ngừng chưa biết làm gì. Ông Xu nói:

- Bác Phó trước.

Ông Phó xúc một sừng đất đổ lên mặt hòm rồi đưa sừng cho Bác. Bác cũng đổ mấy sừng. Cái sừng chuyền tay mấy anh em Bác sau chót đến tay Cu Tý. Còn có

một đồng đất nhỏ. Cu Tý bàng hoàng xúc động nót lên nầm mồ. Bọn Phó Lém trông nhau.

Ông Phó nói:

- Bác Xu, bác đã được theo học đạo. Chúng tôi rất hân hạnh xin bác mấy lời.

Ông Xu tiến lên đứng trước mồ, nhắm mắt lại và ngẩng mặt lên trời.

- ” Ôi Thượng - đế, Đấng Chí tôn. Chúng con là người trần dốt nát, đâu có thể nói được thế nào là phải, thế nào là trái. Nếu có thể thì chúng con đã không sinh đứa bé này ra đời thân tàn ma dại, tư chất phế thiên. Chúng con đã sinh ra một Diều Rom to lớn, ngay ngắn như các anh nó đầy đủ sức khoẻ để sống, để làm việc và để sinh sản. Nhưng tâu Thượng-đế, người ta có thể nói rằng Người đã đền bù cho Diều Rom. Người đã cho Diều Rom cái đặc ân cảm hóa được những thú rừng. Người đã cho Diều Rom một thứ trí tuệ riêng, khéo léo và dịu dàng. Chim từ xa bay đến với Diều Rom, loài gặm nhấm tự do đi lại xung quanh Diều Rom và chắc chắn Diều Rom có thể ôm trong hai bàn tay khăng khiu một con mèo rừng mà không chút sợ hãi.

Bây giờ Người xét thấy nên đem Diều Rom đi đến nơi kia dù tinh thần và thể xác có kỳ quái cũng không kể chi. Nhưng tâu Thượng-đế chúng con vui sướng nghĩ rằng, hiện nay Người đã nắn sửa lại cho những chiếc cẳng khăng khiu kia, và cái lưng gù đáng thương kia, và những bàn tay co quắp kia. Chúng con vui sướng nghĩ rằng Diều Rom hiện nay đã có thể đi đi lại lại dễ dàng như bất kỳ ai khác. Và, tâu Thượng-đế, xin Người hãy cho Diều Rom một vài con chào mào, nếu có thể thêm một con sóc, một con gấu chuột. một con phụ tử để bầu bạn với Diều Rom như ở hạ giới này. Tất cả chúng con đây ít nhiều đều cảm thấy mình trợ trợ, nhưng chúng con biết chắc Diều Rom sẽ không bị trợ trợ nếu có những thú vật bé nhỏ kia ở xung quanh, nếu Người không cho là chúng con đòi hỏi Người một cách quá đáng. Chúng con xin đưa thêm một vài thú vật ấy lên trên thượng giới. Cầu cho thiện ý của Người thành công. Xin được như nguyện. ”

Bọn Phó Lém nhắc theo: ” Xin được như nguyện ”. Trông mặt người nào cũng đầy nước mắt. Họ lần lượt đến xiết chặt tay ông Xu. Gấu chuột ở đâu chạy lại, trèo qua cả nắm đất mới đắp. Nó kêu rít lên. Bắc cúi xuống nhắc nó lên vai. Mọi người quay về nhà. Ông Xu đóng ngựa rồi trèo lên. Ông lôi Cu Tý lên ngồi đằng sau. Cu Tý gọi nai tơ, nó ở trong bụi rậm chạy ra, Bắc tự đằng sau nhà đi ra, tay cầm một cái lồng con, đưa cho Cu Tý. Đây là cái lồng nhốt Bít-chi Bít-cha con chào mào què.

Bác nói:

- Anh biết má Cu Tý không thích cho nuôi thú vật, nhưng con chim bạn này chỉ ăn vụn bánh thôi. Cu Tý giữ lấy làm kỷ niệm của Diều Rom.

- Cảm ơn, anh ở lại.

Ô mã đi bước một trên con đường về nhà. Ông Xu cũng không dục nó. Chẳng ai nói gì cả. Mặt trời đã lên cao. Tay Cu Tý xách cái lồng mồi rã rời. Một lúc đã thấy trại nhà. Bà Ba nghe tiếng chân ngựa, đã ra chờ sẵn ở hàng rào. Bà la lên:

- Một người còn chưa đủ sao. Bỏ đi tìm con cũng lại đi biệt nốt suốt đêm.

Ông Xu xuống ngựa và Cu Tý cũng tụt xuống. Ông Xu nói:

- Má nó đừng giận. Anh và Cu Tý có chút công việc không thể bỏ về ngay được. Điều Rom thằng bé khôn nạn chết, anh phải ở lại giúp việc chôn cất cho nó.

Bà nói:

- À!... Đáng tiếc sao cái thằng ông mãnh, thằng Lém không chết thay cho nó có hay hơn không.

Ông Xu dắt Ô mã về chuồng, rồi vào trong nhà. Bữa điếm tâm đã dọn sẵn, nhưng bây giờ đã nguội cả rồi.

Ông nói:

- Thôi chẳng hề gì. Hâm lại cà phê là đủ rồi.

Ông ăn uống, than thở và nói:

- Anh chưa thấy gia đình nào thiếu não như thế.

Bà nói:

- Không phải anh định nói cái gia đình cục cằn thô lỗ ấy đấy chứ.

Ông nói:

- Em này, rồi có ngày em sẽ hiểu rằng lòng người ta ai cũng như ai. Nỗi đau thương loài người ai cũng cảm thấy; có chăng chỉ là mỗi vết thương xảy ra một khác. Đôi khi anh thấy hình như đối với em những cảnh đau thương chỉ làm cho miệng lưỡi của em thêm cay nghiệt.

Bà ngồi phịch xuống và nói:

- Phải tôi đã khổ nhiều rồi, nên chỉ cay nghiệt thế thôi.

Ông Xu bỏ không ăn nữa, đứng dậy ra vuốt tóc bà:

- Anh biết. Em hãy cố cư xử dễ dãi với mọi người một chút.

Tháng tám trời nóng không chịu được, nhưng cũng may là mọi người được rỗi rãi. Chỉ có ít công việc phải làm, nhưng không có gì gấp cả. Mưa nhiều, lúa đã bắt đầu chín; gốc đã khô và chẳng bao lâu sẽ gặt được. Ông Xu ước lượng được mùa nhiều lắm mỗi mẫu có lẽ được tới mười thúng. Suốt dọc hàng rào những cây quỳ dương có hạt dùng để nuôi gà rất tốt, trở ra những bông lớn bằng cái đĩa. Đàn lợn đã trở về một cách bí mật, và lại kéo thêm một con lợn nái to nữa. Cái dậu đóng trên con lợn của nhà Phó Lém đã được đóng đê lên bằng cái dậu của nhà ông Xu. Ông Xu thấy vậy cứ nuôi con lợn ấy, coi như là một con tin của hai nhà giao hảo với nhau.

Mía mọc tốt lắm. Gia đình ông Xu yên tâm chờ sang thu đông để bới khoai, mổ lợn; xay bột, ép mật mía, rồi chắt đầy vào kho. Ngay như bây giờ cũng vẫn đủ ăn nhưng không có nhiều thứ, không được phong lưu, dư dả như khi có của ăn của để tích trữ đầy kho. Vợ chồng con cái làm ngày nào sào ngày ấy, thiếu bột, thiếu mỡ, thiếu thịt, trông mong vào ông Xu đi săn may rủi khi thì kiếm được con mang, khi thì được con gà tây hay con sóc. Một buổi chiều ông đánh bẫy được một con phụ thỉ lớn, liền rử một ít khoai mới ra để nấu ăn. Ăn như thế là sang lắm, hoang phí lắm vì khoai còn non và chưa chín.

Trời nắng như thiêu như đốt. Bà Ba người to béo nên nóng ngột, Còn ông Xu và Cu Tý, gầy gò héo hon, chỉ khi nào làm việc gì mới thấy bực bội một chút thôi. Buổi sáng hai cha con cùng đi chăm nom mục súc, vắt sữa bò, cho ngựa ăn cỏ, cưa gỗ làm củi, gánh nước ở hồ về, xong những công việc ấy là rỗi rãi cho đến chiều. Bà Ba thổi một bữa cơm nóng ăn buổi trưa xong rồi lấy tro ủ bếp lại; bữa chiều ăn đồ nguội còn thừa buổi sáng.

Cu Tý vẫn không sao quên được Diêu Rom, người bạn chí thiết dù không được gặp gỡ nhau trong thực tại nhưng vẫn gặp gỡ nhau trong tưởng tượng. Thơ Thơ càng ngày càng nhớn trông lên, đây là điều an ủi lớn cho Cu Tý, Cu Tý có cảm tưởng như những đóm sao của nó bắt đầu mờ dần đi vì Thơ Thơ đã đến tuổi trưởng thành, nhưng ông Xu không nhận thấy cái gì khác cả. Có một điều ai cũng nhận thấy là con vật mỗi ngày một thông minh hơn nhiều. Ông Xu bảo là trong các thú rừng, giống gấu có bộ óc to nhất, xong đến hươu nai.

Thơ Thơ đã học được cách tháo cái giây buộc cửa ra nên có thể ra vào trong nhà ngày đêm bất kỳ lúc nào, trừ khi nó bị nhốt trong kho thôi. Một hôm Thơ Thơ hất rơi cái gối bằng lông vũ của Cu Tý xuống đất, rồi kéo lê đi khắp nhà, đến nỗi gối rách ra, lông bay tung tóe, góc nào cũng thấy, đến mấy ngày vẫn hầy còn; có khi bay cả vào đồ ăn đồ uống nữa. Thơ Thơ bắt đầu chơi đùa với hai con chó. Murop già thì chững chạc quá nên chỉ khẽ ve vẩy đuôi lúc bị nai tơ xô đẩy; nhưng chú Mục thì sủa âm lên và chạy vòng quanh, làm như sắp sủa nhảy xổ vào Thơ Thơ. Còn Thơ Thơ thì nện đế xuống đất, vênh đuôi lên ngoe nguẩy, lắc đi lắc lại cái đầu và cuối cùng nhảy qua hàng rào một cách ung dung nhẹ nhàng, rồi văng chạy một mình trên đường đi. Thơ Thơ thích chơi với Cu Tý hơn. Hai bên vật lộn nhau, và

thi nhau chạy, đến nỗi bà Ba phải kêu lên vì Cu Tý càng ngày càng gầy nhom như que củi.

Một buổi trưa về cuối tháng tám, Cu Tý đem nai tơ đi ra hồ gánh nước về thổi com chiều. Đường đi hoa nở rục rờ. Về đạo này mặt trời lặn sớm, và ở một góc bờ rào, về phía con đường Y Pha Nho cũ chạy quẹo về phương bắc, dọc theo hồ nước, một luồng ánh sáng vàng như nghệ chiếu xiên qua bên dưới những cành sồi thấp, đập vào những đám rêu xám, trông tựa như những tấm màn rục rờ. Cu Tý chột ngừng lại, một tay đặt lên đầu nai tơ. Một viên kỵ mã đội nón sắt đương phi ngựa qua những đám rêu, Cu Tý bước lên một bước thì thấy cả người lẫn ngựa đều biến đi đâu mất, Cu Tý lùi lại một bước, thì lại thấy hiện ra. Cu Tý thở một hơi thật mạnh. Chắc đây là người Y Pha Nho của Diều Rom. Cu Tý không biết là mình có sợ hay không, Cu Tý muốn chạy ngay về nhà để nói cho ba má biết là mình vừa mới gặp ma. Nhưng Cu Tý đã nhiễm được cái tinh thần cứng cỏi của ông Xu. Cu Tý dần bước đến tận chỗ ma hiện hình ấy. Đến nơi Cu Tý hiểu ngay đó chỉ là những cành và lá cây hợp lại thành hình. Cu Tý nhận ra được hình con ngựa, người cưỡi và cái nón. Tim Cu Tý hết đập mạnh, nhưng lòng Cu Tý thất vọng, giá cứ đi về, chẳng biết rõ sự thật cho xong.

Cu Tý tiếp tục đi tới hồ nước. Nguyệt quế đương ra hoa, hương thơm sực nức. Cu Tý lại nhớ tới Diều Rom. Diều Rom chết rồi Cu Tý chẳng còn biết hỏi ai xem người Y Pha Nho mà Diều Rom nói chuyện có phải là cái bóng cây ban nãy không, hay là một người khác, bí mật hơn, thực sự hơn. Cu Tý đặt hai thùng nước xuống và đi vòng một con đường nhỏ mà ông Xu đã đi mòn từ hồi chưa sinh ra Cu Tý.

Cu Tý quên phứt mất công việc phải làm, nằm lăn ra dưới bóng cây dương đào ở cuối dốc. Nai tơ đánh hơi quanh quần xong cũng nằm xuống bên cạnh Cu Tý.

Chột Cu Tý thấy động ở bờ dốc. Một con gấu chuột mẹ có hai gấu chuột con theo sau, đương đi dọc theo những máng nước. Máng nào nó cũng mò kiếm cẩn thận, bắt đầu từ chỗ nước ngọt trở đi. Bây giờ Cu Tý đã có cơ để ở chậm lại. Cu Tý phải chờ cho nước lắng trong xuống mới múc mà! Gấu chuột mẹ thấy trong máng nước không có gì. Một gấu chuột con tò mò trèo ra bờ một hồ nước cho mục súc uống. Mẹ nó đập nó một cái và lôi nó ra khỏi chỗ nguy hiểm. Nó theo đường dốc đi mãi, thỉnh thoảng lại lấp sau những bụi cỏ cao. Hai gấu chuột con theo sau, mặt trông giống mẹ như hệt, hai cái đuôi sù chổng lên, ngoe nguẩy.

Gấu chuột mẹ đi tới ao, bây giờ nó mới đi mò kiếm thật sự. Nó đưa những ngón tay đen thui và dài xuống bên dưới những cành cây, nó nghiêng người đi một bên để mò sâu xuống những cái hốc chắc thể nào cũng kiếm được một vài con tôm. Một con nhái nhảy lên, gấu chuột nhảy xổ ngay đến bắt đem lên bờ. Gấu chuột ngồi lên hai chân sau, còn hai chân trước ôm chặt nhái vào ngực. Nhái cố giẫy giụa nhưng gấu chuột ngoạm lấy và lắc mạnh như khi con chó bắt được một con chuột. Một lúc gấu chuột mẹ quẳng nhái cho gấu chuột con. Hai con vồ lấy cắn sé chia nhau ăn,

nhai gấu gấu. Gấu chuột mẹ ngồi nhìn lặng lẽ một lúc lại mò xuống ao. Đuôi nó dựng sù lên trên mặt nước. Hai con bơi theo sau, thò mũi nhọn lên. Gấu chuột mẹ quay lại trông thấy, đẩy hai con vào bờ. Nó nhấc từng con lên và vỗ vào lưng trông y như người khiến Cu Tý trông thấy phải đưa tay lên miệng cố giữ cho khỏi bật cười. Cu Tý nằm yên xem nó mò dưới nước, kiếm đồ ăn nuôi con. Một lúc lâu ba mẹ con kéo nhau đi và cùng kêu lên vui vẻ.

Hồ nước đã tối. Bỗng nhiên Cu Tý có cảm tưởng như Diều Rơm vừa đi khỏi với đàn gấu chuột. Hình như tất cả những nơi thú rừng tới kiếm ăn hay chơi đùa đều có hình bóng của Diều Rơm ở chỗ đó. Diều Rơm luôn luôn ở gần chúng. Diều Rơm giống như cây cối mọc ở dưới đất lên, rễ cây ngoằn ngoèo, gậy guộc ăn chặt xuống đất. Diều Rơm giống như những đám mây luôn luôn biến đổi như mặt trời lặn như vầng trăng lên. Một phần của Diều Rơm luôn luôn ở ngoài thể xác kỳ quái của nó. Diều Rơm đến Diều Rơm đi như mây, như gió. Cu Tý không còn thấy mình trợ trợ lẽ bạn nữa.

Cu Tý đi đến hồ nước dành riêng để uống, lấy đầy thùng quẩy về nhà. Lúc ngồi ăn cơm, Cu Tý kể lại chuyện mấy con gấu chuột, nhất là đoạn gấu chuột mẹ trừng phạt hai con và không ai hỏi tại sao Cu Tý lại về trễ cả. Sau bữa ăn, Cu Tý ngồi với bố nghe cú kêu và ếch nhái và một con mèo rừng ở đằng xa và những con cáo ở đằng xa hơn nữa kêu, và ở về phía bắc, một con sói tru lên, nhưng không con nào đáp lại cả. Cu Tý cố diễn tả cho bố nghe những cảm giác của mình ngày hôm ấy. Ông Xu ngồi nghiêm trang nghe và gật đầu đồng ý, nhưng Cu Tý không tìm ra được những lời thích hợp đúng với những điều cảm giác của mình khiến ông Xu không hoàn toàn hiểu thấu hết ý tưởng của Cu Tý muốn diễn đạt.

XIX

Tuần lễ đầu tháng chín thật là khô khan. Chỉ những cỏ dại mọc được thôi. Trong hơi nóng oi ả có một cái gì nó bức bối, áp bức khó tả. Chó như muốn phát điên chỉ chực cắn. Rắn bò ra rất nhiều, nó đã hết mùa trú ẩn và mù lòa rồi, ông Xu giết được một con hổ đất dài hơn hai thước ở dưới bụi nho. Ông thấy lá cây rung động như có cá sấu bò qua. Ông đi theo. Ông bảo nó định bò về phía tổ cun cút để nhồi cho đầy bụng dự trữ no đủ suốt mùa đông sắp tới. Ông đem xác rắn cắn ra ở trong kho xấy cho khô rồi đem treo ở trong phòng lớn, cạnh lò sưởi.

Ông nói:

- Treo thế này để nhìn cho nó thú. Nghĩ bụng thế là đỡ một con làm hại người. Càng tới giữa mùa hạ, trời nóng nực nộ, người ta đoán thế nào cũng có sự thay đổi, tựa như cây cỏ cũng cảm thấy sắp đổi mùa này sang mùa khác. Những cây nút vàng, thùy cúc, kim linh thảo đều khô héo. Cà dại thì chín, chim đến mổ ăn ở dọc hàng rào. Ông Xu bảo giống vật nào cũng đều khó sống trong mùa này. Tất cả những cây cỏ có trái nhỏ về xuân hạ đều chết hết từ lâu. Mận dại và sơn trà bị chim ăn trụi hết quả từ mấy tháng nay, chồn và cáo phá hết cả nho dại.

Thu đủ và ngũ bội tử chưa chín. Hươu nai đều kiếm ăn ở những nơi ẩm thấp những bãi đầm, ruộng cỏ. Chúng ít khi đi qua trại ông Xu, thành nghề săn bắn cũng khó khăn. Suốt cả một tháng ông Xu mới bắn được có mỗi một con mang nhỏ độ một năm, nhưng của nó còn non, sờ như len nhũn, hơi bị rập ở những chỗ nó cọ sát vào thân cây để đỡ ngửa ngáy trong lúc rụng đang mọc và để rụng chóng cứng rắn lại. Bà Ba đem nấu nhưng lên ăn và bảo mùi vị nó giống như là tủy. Ông Xu và Cu Tý thì không thích ăn, vì ăn vào thì lại nhớ đến cặp mắt lớn của nó ở dưới cặp nhưng ấy rõ ràng lắm.

Gấu cũng xuống ở vùng thấp ăn mầm và lõi cọ, lõi kè, chúng phá hại ghê lắm, những cọ và kè ở quanh bờ suối có thể nói như là bị bão càn quét vậy. Ông Xu bảo những cây ấy đến chết hết mất, nó cũng giống như những sinh vật khác, lõi tức là tim, tim mất đi thì sống làm sao được. Có một cây chỉ bị cắn xây xát ở bên ngoài thôi, ông Xu lấy dao cắt lấy cái khúc nhãn nhụi nhất đem về nấu ăn. Mấy người cũng chẳng khác chi gấu cả.

Ông Xu bảo Cu Tý:

- Khi đã phá hết cọ với kè rồi, những quân cướp này lại đi kiếm những thức khác. Rồi chiều chiều thế nào chúng cũng kéo nhau qua đây. Lúc ấy phải coi chừng Thợ Thợ đấy nhất là về đêm tối. Phải giữ nó luôn luôn bên cạnh. Nếu má có kêu cái gì thì để ba nói cho.
- Thợ Thợ đã đủ lớn để gấu bắt thịt chưa hở ba?
- Gấu thì còn tha vật gì nữa trừ phi chạy thoát khỏi móng vuốt nó. Con không nhớ đã một năm nó giết mất một con bê của ba cũng chỉ lớn bằng nai tơ đó ư? Ít ra nó cũng ăn được một tuần. Ngày ngày nó trở lại ăn cho kỳ hết thì thôi.

Bà Ba thì phàn nàn không có mưa. Các thùng chứa nước đều cạn. Bà phải ra tận hồ chứa để giặt.

Bà lại còn cần nước mưa để làm sữa đặc. Sữa bị hơi nóng thường hư thôi, chua ra mà không đặc lại được. Mùa hè bà vẫn cần có vài giọt nước mưa để làm sữa và mỗi khi có mưa rào bà lại bắt Cu Tý ra tận cây hạnh đào để hứng nước vì nước mưa chảy qua lá hạnh đào dùng tốt hơn.

Ba vợ chồng con cái áy náy đón xem trăng tháng chín, khi trăng thượng huyền vừa ló là ông Xu vội gọi vợ con ra coi. Hình trăng lưỡi liềm sáng như bạc mọc gần thẳng đỉnh đầu. Ông Xu vui mừng nói:

- Sắp có mưa rồi, chắc chắn là như thế. Nếu mọc ngang chênh chéch thì nó đẩy mưa đi và mình không có nước. Nhưng trông kìa! Sắp mưa đến nơi rồi, mình cứ việc phơi sẵn quần áo ra, trời sẽ giặt hộ cho.

Ông thực là nhà tiên tri giỏi. Cách ba hôm sau đã có triệu mưa. Khi đi săn về qua suối, ông và Cu Tý nghe tiếng cá sấu rống lên. Ban ngày mà dơi cũng bay đầy ra. Éch nhái gọi mưa kêu ồm ộp suốt đêm. Gà trống gáy giữa trưa. Rắn hổ đất nhoi ra bò ngang qua trại, đương lúc trời nóng như thiêu như đốt. Ngày thứ tư có một đàn chim biển trắng bay qua; ông Xu giơ tay lên che ánh mặt trời nhìn theo, có vẻ lo lắng. Ông bảo Cu Tý:

- Những con hải điều này bay về Phú Lư làm trò trống gì. Khó chịu quá. Điềm này lại là điềm xấu trời đầy mà ba đã bảo xấu là xấu chớ không nói gì cả.

Cu Tý cảm thấy mình nhẹ như những con hải điều. Cu Tý thích có bão vì bão quét sạch cả rừng và nhốt cả nhà ở trong một cái tổ ấm cúng.

Hạt mưa đập lộp độp trên mái nhà, chẳng ai làm được việc gì cả, mọi người chỉ ngồi chơi quanh với nhau. Những lúc ấy bà Ba có vẻ thích lắm, Bà làm bánh trứng sữa cho Cu Tý ăn và ông Xu thì kể chuyện cho nghe.

Cu Tý nói:

- Con cầu trời mưa bão thật lớn.

Ông Xu uqay phắt lại nhìn Cu Tý:

- Đừng có cầu mong như thế. Bão à? Mất hết mùa màng, dìm chết người đi biển, bứt hết hoa quả ra khỏi cây. Mà phải biết ở trong nam thì đổ cửa đổ nhà chết người như bõn.

CU Tý hơi luống cuống đáp:

- Thế con không cầu bão nữa. Nhưng mưa gió thích lắm.
- Ừ được. Chỉ mưa với gió không thì lại là chuyện khác.

Chiều hôm ấy ánh nắng tắt đi một cách kỳ dị, phương đông không đỏ như mọi khi mà lại xanh lục, đến khi mặt trời lặn thì lại đổi màu xám. Còn phương đông thì sáng xanh như màu lá mạ non. Ông Xu lắc đầu nói:

- Ba không thích. Trời như thế này có vẻ độc lắm.

Đến đêm, một trận gió nổi lên đập mạnh hai cánh cửa. Nai tơ chạy vào tận giường tìm Cu Tý và rúc mõm vào má Cu Tý. Cu Tý ôm nó lên nằm bên cạnh. Sáng ra trông trời quang đãng nhưng ở phương đông thì đỏ như máu. Ông Xu để cả buổi sáng sửa chữa lại mái kho, xây thit. Ông đi ra hồ nước hai lần, gánh nước uống về đổ đầy tất cả các thùng. Đến gần trưa thì trời xám lại và cứ thế mãi. Không có một tí gió nào cả.

Cu Tý hỏi:

- Có phải bão không ba?
- Không phải bão nhưng một cái gì khác thường lắm

Đến giữa trưa, trời tối sầm lại, đến nỗi gà lên chuồng. Cu Tý giắt bò và bê về chuồng và ông Xu bắt đực dĩ phải vắt sữa sớm. Ông nhốt Ô mã lại và còn bao nhiêu cỏ vút nốt vào thùng cho nó.

Ông Xu nói:

- Cu Tý nhặt trứng đi. Ba về trước nếu không muốn bị ướt thì phải mau lên đấy.

Gà không sinh đẻ gì cả, trong tất cả các chuồng chỉ nhặt được vên vện có ba quả trứng. Cu Tý trèo lên gác lúa của con gà mái già. Chân Cu Tý giẫm lên lúa kêu lách tách. Mùi lúa khô khó thở. Cu Tý lấy được thêm hai quả trứng, bỏ tất cả vào trong vạt áo rồi chạy về nhà, tuy nhiên không vội vã như ông Xu. Bỗng nhiên, trong cái cảnh im lặng của buổi hoàng hôn giả tạo ấy, Cu Tý thấy sợ. Một tiếng ầm từ xa vang rền lại. Có lẽ tất cả bao nhiêu gấu ở trong rừng đã quần tụ nhau lại ở cả bờ suối để gầm lên tiếng ấy. Đây là tiếng gió. Cu Tý nghe tiếng gió tự động bắc kêu tới, rõ ràng như gió đang bước những bước khổng lồ, lướt trên những ngọn cây. Có thể nói là gió nhảy có một cái qua cả cánh đồng lúa mênh mông.. Gió rít lên, đập vào những cây cối trong sân, những cành dâu nằm rạp xuống tận mặt đất và những cành móc khô kêu cọt két. Gió thổi qua đầu Cu Tý rào rào như muôn ngàn cánh ngỗng đập bay ở trên cao. Thông reo rền rĩ. Rồi mưa ập tới.

Gió thổi cao ngắt trời. Mưa đổ xuống như một bức tường thành kiên cố từ trên trời xuống mặt đất. Cu Tý xông vào tựa như đâm nhào từ trên cao xuống. Nó cản Cu Tý lại và làm cho mất thăng bằng. Một trận gió thứ nhì tiếp tới như chọc những ngón tay cứng và dài qua bức tường mưa để quật đổ bất kỳ một cái gì vương vào tay nó. Gió thổi vào áo, vào miệng, vào mắt, vào tai Cu Tý và muốn bóp nghẹt cổ Cu Tý lại. Cu Tý không dám để trứng lúc lắc trong vạt áo, phải đưa một tay ra đỡ bên dưới; còn một tay thì đưa lên che mắt và chạy vào sân. Nai tơ đứng đợi Cu Tý run rẩy cả người. Đuôi nai tơ ướt bết lại, sụp xuống, tai cũng sụp xuống. Nai tơ chạy ra đón Cu Tý và cố núp sau lưng Cu Tý. Cu Tý chạy vòng quanh nhà vào cửa sau. Nai tơ nhảy theo sau. Cửa bếp đóng. Mưa gió dữ quá đến nỗi Cu Tý không mở nổi phải lấy tay đập cửa. Cu Tý tưởng trong cơn mưa bão ào ào như thế ở trong nhà không ai nghe thấy và Cu Tý với nai tơ phải đứng ở ngoài chết ngộp như những con chim lạc đàn. Một lúc sau, ông Xu kéo cái then cửa bên trong, cửa tung ra mưa bão ùa theo vào. Cu Tý và nai tơ nhảy vào trong nhà, đứng thờ hốt hốt, Cu Tý đưa tay lên lau nước mắt, nai tơ thì chớp chớp mi mắt.

Ông Xu nói:

- Nào ai bảo cậu mong mưa bão?

Cu Tý đáp:

- Nếu con biết cầu được ước thấy mau chóng như thế thì con đã cần thận đề phòng trước rồi.

Bà Ba nói:

- Đi thay quần áo ngay đi. Sao không nhốt con nai này vào chuồng nó trước rồi hãy về?
- Con đâu có kịp thời giờ. Nó bị ướt hết và nó sợ.
- Thôi được... nếu nó không có phá phách gì. Nay, đừng có mặc cái quần mới đấy, ở trong nhà mặc cái quần thùng kia là đủ rồi.

Ông Xu vừa đi ra chỗ khác vừa nói:

- Má coi Cu Tý có giống con sêu vườn không? Chỉ thiếu có ít lông ở đằng sau thôi. Trời ơi! Từ mùa xuân tới giờ nó chóng lớn quá.
- Bà Ba nói: Cứ kể ra Cu Tý cũng đẹp trai đấy nếu cái mặt kia hết tàn nhang, và những cái tóc kia chịu nằm yên một chỗ, và những cái xương kia đã có thịt thêm một chút.

Ông Xu gật đầu nói một cách ngay thật:

- Ủ, chỉ đòi đi một chút ít thôi, thì nhờ trời nó sẽ có đủ vẻ đẹp của giòng họ Nguyễn nhà nó.

Bà Ba nhìn ông có vẻ chọc tức.

Ông lại nói tiếp:

- Hay có lẽ vẻ đẹp cũng giống họ Trần...
- Phải nói như vậy thì được. Anh nên đổi cái giọng ấy đi một chút.
- Anh không có ý định cãi nhau đâu, nhất là lúc này chúng ta đương cùng bị mưa bão nhốt ở trong cái tổ ấm cúng này.

Bà cùng cười với ông. Cu Tý ở trong phòng nghe không biết ba má chế nhạo mình hay là mong muốn cho mình đẹp trai thực.

Cu Tý nói với Thơ Thơ:

- Chắc chỉ có Thơ Thơ thấy Cu Tý đẹp thôi, phải không?

Thơ Thơ áp trán vào Cu Tý. Cu Tý cho như thế là Thơ Thơ đồng ý, và dặt Thơ Thơ trở vào bếp.

Ông Xu nói:

- Trận đông bắc này kéo đến ba ngày. Nó đến hơi sớm một chút nhưng ba cũng thấy triệu chứng trước.
- Tại sao ba lại biết là lâu những ba ngày?
- Ba không có ký giấy đoan chắc như thế, nhưng ba biết là trận bão đầu tiên tháng chín là trận đông bắc bao giờ cũng kéo dài ra đến ba ngày. Tất cả trong xứ đều thay đổi mà ba chắc có lẽ cả thế giới nữa cũng thay đổi. Ba nghe Lý nói bão tháng chín sang đến tận cả Trung Hoa.

Bà Ba nói:

- Tại sao lần này Lý không lại thăm mình nhi? Em ghét bà Tó, nhưng em mến chú Lý.
- Anh cho là Lý tức giận bọn Lém một dạo, nên không muốn qua đây.
- Nếu Lý không sinh sự trước thì bọn Lém có đánh nhau với Lý không? Bỗng dưng thì làm gì mà sinh chuyện.
- Nếu không thu xếp cho xong chuyện cái cô kia, anh sợ bọn Lém, nhất là Lém trông thấy Lý là nhảy vào đánh ngay cũng nên.
- Đấy thế, anh coi, lúc em còn trẻ có bao giờ có chuyện như thế.
- Phải, vì chỉ có mình anh để ý đến em thôi chứ còn ma dại nào nữa.

Bà giờ cái chổi lên dọa.

Ông nói:

- Mà lúc ấy những cậu khác đâu có khôn bằng anh, có phải không em?
- Trong cơn gió táp bỗng có một giây yên lặng, nhờ thế, ông Xu mới nghe thấy có tiếng rên rĩ ngoài cửa. Ông ra coi. Mực đã tìm được chỗ tạm trú rồi, còn Mướp già thì đứng đấy, ướt sũng và run cầm cập. Mướp già làm gì chẳng tìm được chỗ trú, nhưng chắc có lẽ nó thích một chỗ ấm cúng hơn. Ông Xu cho Mướp già vào.

Bà Ba nói:

- Anh đi ra đem nốt con Ngâu và Ô mã vào đây cho đủ và có thể anh mới bằng lòng.

Ông Xu bảo Mướp già:

- Ghen với Thơ Thơ hử? Nhưng mày nhập họ Nguyễn trước Thơ Thơ lâu lắm. Thôi, đi giữ nước cho khô đi.

Mướp già ngoe nguẩy đuôi và liếm tay ông.

Cu Tý sung sướng thấy bố ghép nai tơ vào họ: Nguyễn Thơ Thơ!

Bà Ba nói:

- Không hiểu tại sao hai bố con, đàn ông, lại có thể thích một con vật ngu ngốc được. Lấy tên họ mình ra đặt cho chó... và con nai tơ kia ngủ cùng giường với Cu Tý.

Cu Tý nói:

- Con không coi nó như một con vật, má ạ. Con coi nó như một đứa con trai.
- Chà; nhưng thôi, đấy là giường của con. Miễn là nó không rước bọ với rệp vào...

Cu Tý có vẻ tức:

- Má coi này! Má coi cái lông này sạch lắm. Má ngủi mà xem, má.
- Không ai ngủi được.
- Nhưng nó thơm lắm kia.
- Phải, thơm như bông hồng ấy. Còn má thì chỉ biết lông thú vật là lông thú vật ướt. Thế thôi.

Ông Xu nói:

- Ba thì ba lại thích ngủ lông thú vật ướt, Ba nhớ một hôm ba đi săn đã lâu, ba lại không mặc áo ngoài, mà trời thì lạnh. Lúc bấy giờ đang ở trên cái suối mận đàng kia thì bị lạnh, Ba giết được một con gấu, ba mới đem về lột da thực cẩn thận rồi đắp lên mình nằm ngủ, mặt có lông để ra ngoài. Đến đêm, trời đổ mưa xuống như trút, ba thò mũi ra ngoài và ba ngủ cái lông ướt ấy. Những anh khác như Nội, Bé và Minh, bảo là ba bãi hơi thôi ra, nhưng ba lại rúc đầu vào trong tấm da, ấm như một con sóc nằm trong một hốc cây kín vậy, và cái mùi lông ướt ấy, ba ngủ thơm hơn là mùi bông nhài.

Mưa vẫn đập trên mái nhà. Gió thổi rít qua khe cửa. Murop già nằm duỗi ra cạnh Thơ Thơ.. Mưa bão đã đem lại sự thân mật đúng như lòng Cu Tý mong ước. Trong lòng Cu Tý thầm ước cứ độ một hay hai tuần lại có một trận như thế thì thích lắm. Thỉnh thoảng ông Xu lại nhìn qua cửa sổ ra ngoài trời đen kịt.

Ông chép miệng nói:

- Thực là một trận mưa giết người.

Bữa cơm chiều nay sang lắm. Có đậu này, thịt rừng sấy này và bánh sữa khô này. Hơi có chuyện gì khác một chút là bà Ba cũng viện lấy có để làm thêm một vài món; hình như tư tưởng của bà chỉ diễn tả ra được bằng bột với bánh thôi. Tự tay bà lấy một miếng bánh cho Thơ Thơ. Cu Tý sung sướng thầm cảm ơn mẹ, và đi giúp bà rửa bát. Ông Xu đi ngủ sớm vì sức ông vẫn chưa hoàn toàn bình phục, nhưng ông không ngủ ngay được. Ông vẫn để đèn cháy ở trong phòng ông. Bà Ba mang đồ vào khâu vá. Cu Tý thì nằm duỗi ra ở chân giường ông. Mưa rít lên qua cửa sổ.

Cu Tý nói:

- Ba, kể một chuyện cho con nghe.

Ông Xu đáp:

- Ba đã kể cho con nghe hết chuyện của ba rồi.
- Không, ba còn biết nhiều chuyện khác nữa.
- Á, ba chỉ còn nhớ có một chuyện này chưa kể cho Cu Tý nghe, nhưng nó không hẳn là một chuyện. Ba đã kể cho con nghe lần nào chuyện con chó ba nuôi lúc mới tới trại này chưa? Một con chó biết suy nghĩ một cách lạnh lùng.

Cu Tý lần gần vào cái khăn trải giường.

- Ba kể đi.
- Vâng, thưa ngài, con ấy vừa lai giống chó săn chồn, vừa lai giống chó săn không sủa, vừa lai giống chó thường. Tai nó dài chảy thườn thượt xuống tận đất, chân nó thấp đến nỗi không đi qua nổi một ruộng khoai. Đôi mắt nó ngó nghĩnh và xa xăm không ai biết là nó nhìn đâu nữa. Chính vì đôi mắt ấy, ba mới có ý định đem đánh đổi nó đi. Đôi khi ba đem nó đi săn và ba thấy nó

không giống một con chó nào cả. Nó đang đi theo dấu cáo hay mèo rừng đến nửa đường bỗng bỏ đấy đi ngủ. Những lần đầu ba bảo như thế chẳng khác gì mình không có chó cả.

Thế rồi, một lần ba nhận thấy nó làm nên chuyện. Cu Tý hãy đi lấy cho ba cái ống điều vào đây đã.

Câu chuyện đứt quãng thực là khó chịu. Cu Tý chạy đi lấy điều và thuốc thật nhanh.

- Được rồi. Nhưng con ngồi xuống đất hay lên ghé kia, để yên cho ba nằm trên giường này. Mỗi lần ba nói đến ” lốt chân ” hay là ” sấn ”, con cứ hay nhảy lên, rung chuyển cả lò so. Ừ, ngồi đấy được rồi.

Thế rồi thì, thưa ngài, khi con chó ngừng lại, ba cũng phải ngừng lại, để xem nó làm cái gì. Bây giờ, con có biết một con mèo hay một con cáo làm thế nào để đánh lừa chó sấn không?

Nó đi ngược trở lại đường của nó. trước hết nó đi thật nhanh, bỏ xa chó, rồi nó làm gì? Nó quay trở lại. Nó đi ngược trở lại theo lốt chân cũ của nó, xa chừng nào hay chừng nấy, vừa đi vừa để ý nghe tiếng chân chó, rồi nó đi theo hướng tả, nghĩa là lồi đi của nó thành hình chữ Y lớn. Thế là các chú chó cứ việc đi theo đường đi trước của nó, nặng hơn, vì nó đi lại những hai lần. Thế rồi các chú chó đi đến chỗ không có dấu vết gì nữa. Chó cũng cố đánh hơi xung quanh, đến lúc không thấy gì hơn, thì đi ngược trở về. Cố nhiên là nó sẽ gặp lại cái chỗ quẹo của con cáo hay con mèo rừng chủ tâm đánh lạc hướng. Nhưng lúc ấy đã chậm quá rồi, mười lần thì có tới chín lần cáo hay mèo rừng thoát thân. Thế bây giờ con thử đoán xem cái ông chó lai to ấy của ba làm thế nào?

- Ba cứ nói đi.
- Ông ấy tính toán. Thế kia chứ. Ông ấy tính ước chừng nào con thú kia sẽ trở lại và ông ấy nằm ngả lưng bên cạnh đường chờ. Và lúc chú cáo hay chú mèo rừng trở lại, ông chó nhà ta chỉ việc nhảy xổ ra thôi. Thế có khá không? ” Cố nhiên là đôi khi ông ngừng lại đợi sớm quá, và khi biết là lầm, thì thôi, hai tai ông ấy chảy xuống sườn sườn! Nhưng phần nhiều nó đoán trúng, và nó bắt được nhiều mèo rừng và cáo hơn tất cả các chó khác ba nuôi trước nó hay là sau nó.”

Ông Xu ngừng lại kéo một hơi thuốc. Bà Ba kéo ghé lại gần ngọn đèn. Thấy hết chuyện thực nản quá.

- Thế ông chó ấy còn làm gì nữa hở ba?
- À, một hôm ông ấy gặp tay đối thủ.
- Mèo hay cáo hở ba?
- Chẳng phải mèo mà cũng chẳng phải cáo. Một con hươu lớn, thực là tinh khôn đối với giống hươu, cũng như là ông chó nhà ta đối với giống chó. Một con hươu có một đôi gạc ngồng ngà ngồng ngoè. Giống hươu thì không

thường hay đi quay trở lại theo lối chân cũ. Nhưng con hươu này đôi khi lại như thế. Ấy thế, chơi với ông chó nhà ta mới thú chứ. Nhưng chó ta không lấu cá bằng hươu ở chỗ này là chó đoán hươu làm gì thì hươu lại làm trái ngược đi. Lúc thì đi quay trở lại, lúc thì đi thẳng, nó thay đổi chiến lược như thay áo. Chó chẳng biết đâu mà mò. Ấy cứ thế mà kéo dài ra hàng năm, chó và hươu cứ chơi mưu với nhau.

- Con nào lấu cá hơn con nào, hờ ba? Về sau ra làm sao?
- Con nhất định muốn biết à?

Cu Tý ngậm ngừng. Nửa muốn cho con chó dài tai thẳng hươu, nửa lại muốn hươu thoát khỏi tay chó.

- Vâng, con muốn biết.
- Ừ, đã muốn biết thì ba nói cho mà nghe. Kết cuộc câu chuyện là chó chẳng bao giờ bắt được hươu cả.

Cu Tý thở dài một cái nhẹ cả mình. Chuyện thiệt là hay! Khi nào Cu Tý nhớ lại; Cu Tý có thể tưởng tượng chó đi theo lối chân hươu mãi mãi không thôi.

Cu Tý nói:

- Ba kể thêm một chuyện tương tự như thế nữa đi, ba, một chuyện không bao giờ kết liễu, để ai nấy đều hài lòng.

Bà Ba nói:

-Má thì không thích chó lắm, nhưng có một lần, má gặp một con chó thích quá. Nó là một con cái, lông đẹp lắm. Má nói với chủ nó:” Bao giờ nó đẻ ông làm ơn cho tôi một con nhớ ”. Ông ấy đáp: ” Tôi sẵn lòng lắm, nhưng không thể được vì cô không cho nó đi săn ”. Lúc ấy má chưa lấy ba kia. Ông ta lại bảo: ” Nếu nó không được đi săn thì chết mất ”. Má hỏi lại: ” Chó săn ư? ” Ông ấy đáp: ” Chắc thế ”. Má liền bảo: ” Nếu chắc thế thì thôi, tôi không xin nữa, chó săn thì hay ăn trúng lắm ”.

Cu Tý nóng ruột nghe tiếp câu chuyện, nhưng rồi Cu Tý hiểu đến đây là hết. Chuyện nào của bà Ba kể cũng thế. Bà kể chuyện săn bắn mà không bao giờ có gì là săn bắn cả. Cu Tý nghĩ đến con chó tinh khôn hơn mèo rừng và cáo, nhưng còn thua con hươu kia.

Cu Tý nói:

- Con dám cuộc là Thơ Thơ nhớn lên thì khôn lắm.

Ông Xu hỏi:

- Nếu chó của ai bắt nó thì con làm thế nào?

Cu Tý gân cổ lên nói:

- Chó của ai con cũng giết, mà ngay ai đến đây săn nó con cũng giết. Nhưng chắc không ai đến cả, ba nhỉ?

- Thế thì phải đánh trống gõ mõ rao lên khắp mọi nơi người ta biết. Bây giờ còn bé, nó chưa chạy đi chơi xa đâu.

Cu Tý nhất quyết giữ súng luôn luôn nạp đạn sẵn để phòng kẻ săn trộm. Đêm ấy Cu Tý ngủ với Thơ Thơ. Suốt đêm gió đập vào cửa sổ tành tạch, khiến Cu Tý khó ngủ, mơ màng thấy nai tơ bị những con chó tinh khôn đuổi chạy thảm hại ở ngoài mưa

Sáng dậy, Cu Tý thấy ông Xu mặc quần áo như mùa rét, cái áo tơ sù sụ và cái khăn len quàng kín đầu. Ông sắp sửa xông ra ngoài mưa bão để đi vắt sữa bò, chỉ có mỗi công việc ấy là cần trong lúc này thôi. Mưa vẫn dữ dội không ngớt.

Bà Ba nói:

- Anh vắt nhanh lên rồi về ngay nhớ, không có cảm chết.

Cu Tý nói:

- Để con đi làm cho.

Nhưng ông Xu bảo:

- Thôi, con ra ngoài ấy thì gió thổi con bay đi mất.

Cu Tý trông cái thân hình bé nhỏ của bố lom khom đi dưới mưa gió mà thương. Cu Tý nghĩ thầm không dám ước ao giống bố cái khoản sức vóc người như thế. Ông Xu đi một lát trở về, ướt lướt thướt và thở hổn hển, xách cái thùng sữa bị lấm tẩm nước mưa.

Ông nói:

- May mà hôm qua mình đã đi gánh nước sẵn.

Suốt ngày vẫn thế, mưa cứ như trút, dột cả mái, bà Ba phải đi lấy nôi niêu và thùng để hứng nước. Những thùng để ở ngoài sân đầy tràn nước và nước ở trên mái nhà chảy xuống đập lộp bộp. Mướp già và nai tơ bị đuổi ra bên ngoài. Nhưng chỉ một lúc chúng lại về đứng ở cửa bếp, ướt như chuột lột và run như cây sậy. Con Mực cũng theo về, kêu rên rì. Bà Ba không bằng lòng, nhưng ông Xu cứ cho cả ba con vào trong nhà. Cu Tý lấy một cái bao tải lau khô cho chúng nó ở trước ngọn lửa.

Ông Xu đoán trời sắp quang, nhưng không quang một chút nào cả. Tỉnh thoảng mưa gió tưởng chừng ngớt đi. Ông Xu đứng lên hy vọng nhìn ra ngoài. Nhưng ông chưa kịp liềm đi ra ngoài chặt củi và thăm gà thì cơn mưa lại đổ xuống dữ dội như cũ. Gần chiều, ông đi vắt sữa Ngâu, cho Ô mã và gà ăn, đàn gà thấy mưa gió hoảng sợ không đi bới đất kiếm ăn được. Bà Ba bắt ông phải đi thay quần áo ngay, và bà đem những quần áo ướt ra hong lửa, mùi len ướt bốc ra vừa thơm vừa khen khét.

Bữa ăn không được thịnh soạn bằng chiều hôm trước, ông Xu không hứng kể chuyện nữa. Hai con chó được phép ngủ ở trong nhà. Cả nhà đi ngủ sớm. Trời mau tối quá, không còn đoán được giờ giấc gì nữa. Hôm sau Cu Tý dậy có lẽ

sớm hơn ngày thường một tiếng đồng hồ. Ngoài trời vẫn tối đen mờ mịt, mưa vẫn rơi, gió vẫn thổi.

Ông Xu nói:

- Sáng nay chắc thế nào cũng tạnh ngớt. Thực đúng là trận đông bắc ba ngày, nhưng mưa dữ quá! Sắp thấy mặt trời rồi, sương quá!

Nhưng mặt trời vẫn biến lặn đâu đâu, mà mưa cũng không ngớt. Mãi đến trưa, đúng như lời ông Xu đoán, trời hơi quang một chút. Trời hơi quang thật, nhưng vẫn xam xám thế nào ấy. Đàn gà kéo nhau ra khỏi chuồng, vội vã kiếm mồi một lúc.

Ông Xu nói:

- Sắp đổi gió, trời sẽ trong trẻo và đẹp dễ lắm.

Gió đổi chiều thực. Trời đương xám chuyển ra xanh lục. Gió gào lên ở đằng xa, khi gió thổi tới thì không phải từ đông bắc, mà từ đông nam lại, và đem theo cả mưa nữa.

Ông Xu nói:

- Thực là lạ! Mình chưa từng thấy thế này bao giờ!
- Mưa lại dữ dội hơn trước, tưởng chừng như tất cả nước của ao hồ, sông ngòi ở xung quanh đều dâng lên và trút tất cả vào rừng cùng một lúc. Gió không liên tiếp như trước, nhưng thổi từng cơn rất mạnh. Hết mưa lại gió, hết gió lại mưa, cứ mưa mưa gió gió mãi không ngừng.

Ông Xu nói:

- Xem cái điệu này có lẽ trời muốn tạo thêm một cái biển khổ nữa chăng.

Bà Ba xuyt miệng nói:

- Nói đại, trời phạt cho đấy.
- Còn thế nào mới là phạt nữa? Khoai thối, lúa thối, cỏ khô không có, mía cũng chết hết, còn gì nữa?

Sân ngập như một cái ao, Cu Tý nhìn qua cửa sổ thấy một đôi chim bị chết ngửa bụng lên trời. Ông Xu nói:

- Trong đời ba đã thấy nhiều cái, nhưng thực chưa từng thấy thế này bao giờ.

Cu Tý xin đi ra hồ lấy nước ăn.

Ông Xu nói:

- Thì bây giờ cũng là nước mưa thôi chứ gì, và bùn thì chắc ngập lên đến đầu gối ấy.

Cả nhà phải uống nước mưa trên mái chảy xuống, hứng vào một cái nôi. Nước có mùi gỗ ở những cây xà làm bằng trắc bá. Chiều tối, Cu Tý đi thăm mục súc. Cu Tý đi lồi cửa bếp ra, tay xách cái thùng sữa. Cu Tý thấy mình ở trong một thế giới mới, một thế giới hoang tàn như hồi mới khai thiên lập địa, hay khi sắp sửa tận thế. Cây cối đều đổ ngã. Đường đi thành suối nước, giá có chiếc thuyền có

thể đi thẳng tới thung lũng Ngân Sơn. Thông giống như một loài cây mọc dưới đáy bể, không những bị ngâm trong nước mưa, mà còn bị ngâm trong cả một giòng nước thủy triều nữa. Trong chuồng bò, nước ngập đến đầu gối. Ngâu đã tự phá cái hàng rào ngăn con bê ra, và hai mẹ con đứng nép vào nhau. Bê đã bú gần hết cả sữa và Cu Tý bỏ không vắt nữa.

Ngày hôm sau vẫn không ngớt mưa gió. Ông Xu hai tay chấp sau lưng, đi đi lại lại ở trong bếp.

Ông nói với bà:

- Ngày xưa thầy kể truyện trận bão năm năm mươi ghê gớm lắm, nhưng anh tưởng chưa ai thấy trận mưa nào như trận mưa này trong lịch sử của Phú Lu ta.

Ngày nọ hết ngày kia qua đi không thay đổi. Bà Ba không thiết gì đến những chuyện về khí tượng, nhưng bây giờ bà ngồi khóc trong chiếc ghế xích đu, hai tay khoanh trước ngực. Ngày thứ năm, ông Xu và Cu Tý dắt nhau ra tận ngoài đồng hái một ít đậu ăn vài ba bữa. Đậu nằm rạp cả xuống đất, hai người phải cúi xuống kéo lên cả giây, phơi lưng ra cho mưa sa gió tấp. Lúc về, ông Xu lại vào kho lấy một miếng thịt gấu sấy khô Bắc bán được dạo trước. Ông lại nhớ ở trong bếp cũng hết cả mỡ, ông liền mở cái hũ đựng mỡ gấu vàng ra múc lấy một bát. Ông đặt miếng thịt lên miệng bát để che nước mưa khỏi rơi vào mỡ, rồi cùng Cu Tý chạy về nhà.

Vỏ đậu đã bắt đầu thối, nhưng hạt đậu ở bên trong còn rắn và ngon. Bữa cơm chiều hôm ấy lại là cả một bữa tiệc. Lại có thêm mật ong nữa. Bà Ba làm một chiếc bánh sữa rồi phết mật ong lên trên, ăn hơi có mùi oi khói.

Ông Xu nói:

- Ngày mai mà không tạnh thì kỳ quá, nhưng nếu không tạnh thật thì Cu Tý và ba phải lội xuống ruộng nhặt cho hết đậu.

Bà Ba nói:

- Nếu vậy làm sao mà để được?

- Em cứ nấu chín lên cẩn thận, rồi mỗi ngày hâm lại một lần.

Ngày hôm thứ sáu vẫn y nguyên như những ngày hôm trước. Biết thế nào cũng bị ướt, ông Xu và Cu Tý chỉ mặc có chiếc quần đùi và vác bị ra đồng. Hai cha con làm việc cho đến tận trưa, dưới trời mưa bão, đến bữa cơm về ăn vội ăn vàng xong lại đi làm việc ngay, không nghĩ đến thay quần áo nữa. Họ hái tất cả ruộng. Ông Xu bảo cỏ khô thế là mát sạch, nhưng phải ráng vớt vát lấy đậu. Tối về lại bóc vỏ đậu nữa. Nhiều hạt đậu nát bét.

Bà Ba đốt một ngọn lửa nhỏ rồi rải đậu ra phơi gần lửa. Đêm ngủ Cu Tý nhiều lần

thức giấc vì tiếng đốt lửa lịch kịch trong bếp.

Sáng hôm thứ bảy, vẫn không khác gì sáng hôm thứ nhất. Gió vẫn rít từng cơn ở xung quanh nhà, tựa như từ xưa tới giờ vẫn thổi như thế, mà còn thổi như thế

mãi mãi. Tiếng nước mưa dội trên mái nhà hay đập vào thùng nước nghe đã quen tai quá khiến không ai để ý đến nữa. Sắp đến bữa điếm tâm thì một cành móc gãy đổ rạp xuống mặt đất. Mọi người ngồi ăn im lặng.

Ông Xu nói:

- Trời thật là gieo tai họa.

Bà Ba nói:

- Biết đâu chẳng là một cái hay.
- Làm gì có cái hay. Có chẳng đề nhắc nhở cho người ta phải khiêm nhường và đừng tưởng rằng ở trên đời này có thể có cái nọ cái kia, nhận làm riêng của mình được đâu.

Ăn điếm tâm xong, ông dắt Cu Tý ra ngoài ruộng lúa. Lúa đã cắt từ trước hôm bão. Cành lúa nằm rạp xuống đất, nhưng hạt lúa còn nguyên chưa hư hại. Hai người lượm lên đem cả về bếp hong ra cho khô.

Bà Ba kêu:

- Đậu còn chưa khô, em làm sao sấy thêm lúa nữa?

Ông Xu không đáp, nhưng đi ra phòng ngoài đốt lửa trong lò sưởi lên. Cu Tý chạy đi vác thêm củi về, củi ướt cả, nhưng đốt một lúc cũng cháy hết. Ông Xu rải rác bông lúa khắp mặt đất.

Ông bảo Cu Tý:

- Bây giờ công việc của con là phải đổi chỗ cho bông lúa nào cũng được gần hơi lửa một chút.

Bà Ba hỏi:

- Còn mía ra sao?
- Đổ hết.
- Khoai, anh đoán xem thế nào?

Ông lắc đầu. Gần chiều, ông ra ruộng khoai nhỏ một ít về ăn. Nó đã bắt đầu hà, nhưng cạo đi, còn ăn được. Bữa cơm chiều có thêm khoai lại sang quá.

Ông Xu nói:

- Nếu sáng mai, không có gì thay đổi, thì chẳng cần làm gì thêm nữa, chỉ có mỗi nước là nằm yên mà chờ chết.

Cu Tý chưa từng thấy bố nói những lời thất chí như thế bao giờ. Cu Tý đâm hoảng. Thợ Thợ bắt đầu sút đi vì thiếu ăn. Xương sườn và xương sống đã gĩa ra... Nó kêu luôn. Ông Xu phải bỏ không vắt sữa bò nữa, để cho bê có cái ăn.

Nửa đêm Cu Tý chợt thức dậy, thấy hình như có tiếng ông Xu gần bên mình và trời mưa có vẻ đã ngớt. Cu Tý không cần xem có đúng không, lại ngủ lại.

Sáng sớm Cu Tý thức dậy. Hôm ấy là ngày thứ tám. Cu Tý thấy có sự thay đổi. Tất cả đều yên lặng, không còn ồn ào huyên náo nữa. Mưa đã tạnh, gió đã

ngừng. Một luồng ánh sáng màu hoa lúa xuyên qua làn không khí xam xám, ẩm ướt. Ông Xu mở toang tất cả các cửa ngõ. Ông nói:

- Thế giới còn gì nữa mà ra! Nhưng thôi cũng cứ ra tất cả đi, dù sao cũng nên mừng rằng vẫn còn trời, còn đất, còn mình đây.

Hai con chó sủa nhau chạy ra trước. Ông Xu cười nói:

- Chẳng khác gì cảnh tượng tàu Ác Cơ cả, từng đôi, từng đôi một ở trong tàu đi ra... Nào, em lại đây đi với anh.

Cu Tý nhảy nhót, chạy xuống thêm với nai tơ, rồi nói:

- Đây là một đôi nai.

Bà Ba nhìn ruông nương rồi bùng mặt khóc. Nhưng Cu Tý thì thấy không khí dịu dàng, mát mẻ và đẹp đẽ nữa. Nai tơ hình như cũng đồng một ý với Cu Tý, nó nhún chân nhảy vọt qua hàng rào ra khỏi sân một cách lẹ làng. Thế giới đã bị bão tàn phá, nhưng thực ra thì, đúng như lời ông Xu đã nhắc đi nhắc lại với vợ con, dù sao trước sau cũng vẫn chỉ có một thế giới ấy mà thôi.

XX

Ngày thứ hai sau trận bão, Bắc và Cối đi ngựa tới thăm xem nhà ông Xu có bình yên không. Hai anh em đều nói, cả đời chưa bao giờ thấy những cảnh như vừa gặp ở dọc đường.. Mưa bão đã giết hại nhiều thú vật nhỏ. Họ bàn nhau bốn người: Bắc, Cối, ông Xu và Cu Tý đi một vòng xung quanh nhà độ mấy cây số để xem xét không những những con thối mà cả những giống mãnh thú ăn hại nữa, xem số phận chúng ra làm sao. Hai anh em Bắc đem theo hai con chó, và một con ngựa; họ xin đem theo Mục và Mướp đi. Cu Tý thấy được cùng đi sướng quá, cuống quýt cả lên.

Cu Tý hỏi:

- Có cho Thơ Thơ đi được không?

Ông Xu lạnh lùng đáp:

- Đi đây không phải là truyện đùa đâu. Ba cho con đi để học hỏi thêm. Nếu con muốn chơi thì ở nốt ở nhà.

Cu Tý cúi gầm đầu xuống, rồi đi nhót Thơ Thơ vào trong kho. Đất cát hãy còn ướt, và trong kho bốc ra mùi ẩm thấp. Cu Tý lấy nhiều bao làm thành một cái

giường cao ráo cho nai tơ, xong đi lấy nước và để thức ăn sẵn ở bên cạnh, đề phòng xa nếu phải đi vắng lâu ngày.

Cu Tý bảo nai tơ:

- Thợ Thợ nằm yên đây nhớ. Khi về, Cu Tý sẽ kể hết tất cả những điều mắt thấy tai nghe lại cho Thợ Thợ.

Bọn Bắc bao giờ cũng như bao giờ có đầy đủ đạn dược. Trong khi bão, ông Xu đã để ra hai tội để đúc chì, và làm đạn. Ông có đủ dùng một tháng. Ông bỏ các thức vào đầy một cái bao và lau nòng súng cho bóng.

Ông nói với hai anh em Bắc:

- Lúc đôi con chó lấy khẩu súng này tôi đã chơi khăm các anh quá. Tuy nhiên, các anh muốn lấy lại dùng thì cứ lấy.

Bắc nói:

- Ở nhà chúng tôi chỉ có thằng Lém nó bần tiện thì mới muốn lấy lại thôi chứ. Mấy hôm bão nó buồn thiu buồn thiu, tôi phải dỗ nó mãi.
- Bây giờ Lém đâu?

Bắc nhô một cái:

- Nó đi ra sông rồi. Nó sợ có cái gì không may xảy ra cho con đĩ Tính, nên nó vội đi thăm ngay. Nó muốn làm lành với con ấy để chiếm chỗ của Lý. Nhưng lần này thì nó đánh nhau một mình, chẳng có ai bên cả.

Mọi người định đi một vòng rộng suốt từ đảo ông Xu đến đảo Phó lém, suốt Du Nhi Bá, đồng Hợp Kính và Rừng Nai, tức là chỗ rừng sồi ở giữa đầm, rất tốt cho những thú vật trốn tránh. Trừ cái chỏm núi ở phía tây về mạn sông Ốc-ca-la-u-a, đảo nhà ông Xu cao nhất vùng và tròn, xung quanh đều dốc xuống, đứng ở trên dốc nhìn rất rõ mọi vật ở những vùng thấp bên dưới. Họ tính đi xong về ngủ ở nhà, nhưng nếu không kịp thì tiện đâu ngủ đấy. Ông Xu đựng đủ thức vào một cái túi: nào soong chảo, nào muối, nào bột mì, nào mỡ, nào thuốc lào. Trong một cái túi khác, ông đựng ít củi nhựa, hộp quẹt, một lọ mỡ lợn và một lọ dầu báo ông giữ gìn cẩn thận để trừ phong thấp rất quý. Mấy hôm bão ông phải đi ra ngoài bị ngấm nước mưa nên bệnh phong thấp cũ của ông lại phát ra kịch liệt. Ông không có thịt đem đi cho chó.

Bắc nói:

- Thế nào mình chẳng bắn được con gì cho chúng nó ăn.

Chuẩn bị đầy đủ rồi, mọi người lên ngựa chạy nước kiệu hướng đông nam đi về vùng Ngân Sơn Lũng và hồ Do Dự.

Ông Xu nói:

- Tiện lối chúng ta rẽ vào thăm bác sĩ già Vĩ Sơn xem sao, Nhà ông chắc bị ngập hết.

Bắc nói:

- Còn ông ấy, có lẽ say lúy túy, chẳng biết là nhà bị ngập nữa cũng nên.

Từ đảo ông Xu đến Ngân Sơn Lũng đường đi dốc lắm. Sức nước chảy mạnh đến nỗi con đường cát biến thành ra một con khe hẹp. Dù các thứ rác rưởi mảnh vụn mắc vào các cành cây thấp. Càng đi xuống càng thấy những thú vật nhỏ bị tàn sát, nhất là chồn và phụ thử bị chết nhiều nhất. Hàng chục xác phơi ra ở chỗ nước đã rút đi hoặc mắc ở cành cây lẫn lộn với những vật khác. Về phía đông và phía nam, cảnh vật im phăng phắc. Trong rừng rậm thường vẫn thế, những lúc ấy Cu Tý thấy có một thứ âm vang khẽ của thú vật kêu gọi và cử động lẫn lộn với tiếng gió thổi. Ở phía bắc, nơi rừng thông, văng vẳng đưa ra một tiếng rì rào, xào xạc. Chắc là sóc bị lụt, bị đói, sợ hãi ở những nơi bờ đâm, đất thấp kéo nhau trốn vào đáy hàng đàn hàng lũ.

Ông Xu nói:

- Tôi dám cuộc là trong rừng kia đầy rẫy những thú vật.

Mọi người do dự muốn vào thăm dò trong rừng rậm ấy, nhưng sau nghĩ đi nghĩ lại thấy cứ theo chương trình đã định trước thì hơn hết, nghĩa là đi vòng các vùng thấp ở xung quanh xem xét những sự thiệt hại, rồi sau quay lại coi tình trạng muông thú còn sống ra sao. Gần đến Ngân Sơn Lũng mọi người dừng ngựa lại.

- Có trông thấy không kia?

- Nếu anh không trông thấy, thì cũng không dám tin ở mắt tôi nữa.

Toàn thể Ngân Sơn Lũng ngập dưới nước. Không biết bao nhiêu là thú vật chết nổi lên ở trong cái bể nước ấy.

Ông Xu nói:

- Tôi không ngờ là có thể có nhiều rắn đến như thế.

Xác rắn san sát nhau chẳng khác gì những cây lau sậy, có đủ các loại.

Bắc nói:

- Tôi không hiểu sao lại thế. Rắn con nào cũng biết bơi kia mà. Đã có một lần tôi gặp một con hổ đất ở giữa dòng sông.

Ông Xu nói:

- Phải rồi. Nhưng có lẽ nó đang ở trong tổ thì bị nước bất thành linh ập vào, không chui ra kịp.

Nước lan tràn khắp mọi nơi, như những ngón tay của một con gấu chuột sục sạo tìm mồi, và chảy đến đâu tàn phá đến đấy. Một con nai tơ đen chết chường bụng ra. Tim Cu Tý đập mạnh, Thơ Thơ biết đâu chẳng chịu chung số phận ấy, nếu không được về làm tôi con nhà họ Nguyễn. Trong khi mọi người đang nhìn xung quanh, có hai con hổ đất bò ngay trước mặt. Chúng không để ý đến mấy người, tựa như, trước cái hiểm họa đáng sợ hơn, người không đáng kể nữa.

Không thể đi xa hơn về phía đông được nữa, mọi người đi vòng qua những chỗ nước thấp, tiến về phía bắc. Ao biến thành hồ, đồng cỏ biến thành đầm lầy. Chỉ có khu rừng hoang cao là tránh khỏi tàn phá. Ngay ở đấy, những cây thông bị bật

rễ, cây nào còn đứng được, thân đều ngã về phía đông, cong xuống vì bị mưa đập gió vùi suốt một tuần lễ.

Ông Xu nói:

- Những cây này có mọc thẳng được lên cũng phải lâu năm lắm.

Khi gần tới Bì-Phu, họ bắt đầu lo ngại. Nước ở đây còn cao, cao hơn mực nước hồ Do Dự nhiều. Ba bốn hôm trước hẳn phải cao nhiều hơn nữa. Họ ngừng lại nhìn về khu đất nhà bác sĩ, chạy dốc xuống hồ. Những cây sồi lớn, hạnh đào, mộc liên, cam... tất cả đều ngập sũng nước, ẩm thấp, thối tha.

Ông Xu nói:

- Ta thử đi xem.

Đường đi cũng giống như đường từ đảo ông Xu đi xuống đông nam, đã biến thành một đường nương. Lúc này đã khô ráo. Mọi người đi xuống. Nhà bác sĩ Vĩ Sơn lộ ra ở trước mặt, tối om dưới bóng cây um tùm.

Bác nói:

- Đến chết tôi cũng không hiểu tại sao lại có người chọn cái chỗ tối tăm như thế để ở, dù là để nhậu nhẹt nữa.

Ông Xu nói:

- Nếu ai cũng thích một chỗ thì chỗ ấy sẽ đông quá, ở làm sao được.

Xung quanh nhà, nước ngập đến mắt cá. Trông vết nước để lại có thể biết là có lúc nước đã lên cao quá thềm nhà. Những tấm ván ở trước thềm cong veo lại. Mọi người lội đi lên bực thềm. Một miếng vải trắng treo ngang trước cửa ra vào, có mấy hàng chữ viết bằng mực. Mực đã lem, nhưng chữ còn đọc được.

Bác nói:

- Anh em chúng tôi đọc kém lắm. Bác Xu đọc lên cho nghe với. Ông Xu đánh vần từng chữ:

” Tôi đã đi ra biển chỗ mà nước không đến nổi nhiều quá như ở đây. Tôi định uống rượu say cho đến khi hết mưa bão. Tôi trú ở một chỗ nào đó từ đây ra tới biển. Nếu không ai bị gãy cổ hay sinh đẻ thì xin đừng đi kiếm tôi ”.

BÁC SĨ

T. B: Mà giá có gãy cổ cũng đừng tìm vô ích.

Bác, Côi và ông Xu cười phá lên. Cu Tý thấy mọi người cười cũng cười.

Bác nói:

- Cái lão bác sĩ này cũng biết đùa ngay vào mặt Thượng đế.

Ông Xu nói:

- Có thể ông ấy mới là một bác sĩ giỏi.

- Sao thế?

- Hử? Vì đôi khi ông ấy lừa phỉnh được cả Thượng đế mà.

Mọi người đều ôm bụng cười bò cả ra. Họ vui lên một chút để lãng quên cái không khí nặng nề xám xịt của trời mưa bão trong suốt một tuần lễ vừa qua.

Khi vào trong nhà, họ thấy ở trên bàn còn một hộp bánh sữa khô và một chai rượu mạnh, họ lấy góp thêm vào những đồ ăn đi đường. Ở nhà bác sĩ ra họ lại tiếp tục đi về phía bắc. Đi độ hai cây số, họ rẽ về phía tây.

Ông Xu nói:

- Tôi tưởng không cần đi về phía đông cỏ nữa. Ở đây chắc cũng chỉ mênh mông như một cái hồ thôi.

Bác và Cối đều đồng ý. Ở phía nam đông cỏ, quang cảnh cũng vậy. Những thú vật bé nhỏ và rần rết chết đuối rất nhiều. Trên bờ một hồ nước, một con gấu đi thung dung không lẫn tránh gì cả.

Ông Xu nói:

- Không cần bắn nó bây giờ. Có cần thì độ một tháng nữa mới cần. Mà nó ở xa quá, đến nơi lôi được nó lên cũng khó nhọc, và từ giờ đến chiều thiếu gì dịp bắn.

Anh em Bắc tuy tiếc rẻ nhưng cũng nghe lời ông. Đối với anh em nhà ấy, một phát súng là một phát súng không có nghĩa lý gì cả dù con vật bắn được vô dụng. Ông Xu thì không bao giờ bắn phí đạn cả. Ngay những con gấu thù nghịch, lúc nào thịt nó không hôi, ăn được, và lúc nào ông cần dùng đến, ông mới bắn. Họ tiếp tục đi về phía tây. Ở phía này có một giải đất, những khi tốt trời, đi săn gấu, sói và báo rất thích. Đất luôn luôn lầy lội, cây cối thấp, và nhờ ở phía đông, phía bắc là nơi kiếm ăn và ẩn nấp rất tốt. Bây giờ, cả vùng này chỉ còn là một cái hồ., chỉ lơ thơ có vài bụi sồi và cỏ cao nổi lên khỏi mặt nước.

Trước hết, Cu Tý không trông thấy gì cả; sau ông Xu chỉ cho cây này cây kia. Cu Tý mới dần dần nhận ra bóng dáng những con vật. Mọi người thúc ngựa lại gần. Bọn thú vật có vẻ không sợ. Một con hươu đẹp ngơ ngác nhìn. Không ai nhìn được bắn. Bắc hạ được nó. Họ lại gần nữa. Mèo rừng leo ở trên cây rất nhiều. Anh em Bắc muốn bắn.

Ông Xu can ngăn, nói:

- Chúng đã khổ lại khổ thêm. Ở trên thế gian này vẫn còn thừa đủ chỗ cho cả người lẫn thú vật kia mà.

Cối nói:

- Bác Xu, coi đây đủ biết, bác được một vị mục sư dạy dỗ nên có khác. Bác vừa muốn su tử sống chung với cừu non nữa kia.

Ông Xu chỉ cho Cối coi một hòn đảo nhỏ nổi cao trên mặt nước và bảo:

- Anh coi kìa, chẳng phải hoẵng sống chung với mèo rừng kia là gì?

Nhưng ông vẫn phải nhận rằng bất kỳ một con mèo rừng nào được tự do, bất kỳ một con gấu, một con sói hay một con báo nào đều rất nguy hại cho lợn, gà, mục

súc và những con thịt như hươu nai, gấu chuột, sóc hay phụ thử. Thực là một cái vòng lẩn quẩn: ” Không ăn thì bị ăn. Không giết thì bị đói ”.

Ông cũng bắn theo mọi người, sáu con mèo rừng lớn rơi từ trên cây xuống hoặc chết hoặc bị thương. Cu Tý cũng bắn trúng một con. Súng giật mạnh quá Cu Tý suýt bị ngã ngựa, đánh rơi cả súng, phải xuống ngựa nhặt lấy. Bắc và Cối khẽ vỗ lưng Cu Tý khen. Mọi người xúm nhau vào lột da con hươu. Chắc bị đói đã lâu nên nó gầy lắm Họ chở nó trên lưng ngựa của Bắc, và dắt ngựa đi bộ. Có nhiều bóng lờ mờ lảng vảng ở phía đằng kia. Nếu được nghe thú vật xào xạc kêu và chạy trốn, mình sẽ có một cảm giác lạ lùng hết sức.

Da mèo rừng xấu lắm không đáng lấy.

Ông Xu nói:

- Những con này cho chó ăn tốt, và vắc đi cũng dễ.

Đàn chó đã xé xác mấy con mèo rừng ra rồi. Trong cơn bão, chúng nó cũng bị thiếu ăn.

Đến quá trưa, mọi người quyết định đi nữa và đêm đến sẽ cắm trại ở một chỗ nào đó... Trời nắng lên được một hai tiếng đồng hồ. Mùi thối nát ở dưới đất và mặt nước bốc lên. Cu Tý thấy khó chịu.

Bắc nói:

- May mà không có Diều Rơm ở đây lúc này. Trông thấy thú vật chết thế này nó đến khiếp lên.

Gấu đã bắt đầu lộ mặt ra. Không thấy sói và báo đâu cả. Bốn người cưỡi ngựa đi hàng mấy cây số ở trong rừng rậm. Ở vùng này mang và sóc có không biết cơ man nào mà kể. Có lẽ chúng thấy ở đây yên ổn nên không bỏ đi đâu cả. Con nào cũng bạo dạn và đói ra mặt. Bắc và Cối ham bắn quá và muốn kiếm thêm thịt cho hai nhà, nên hạ thêm một con nai nữa vút lên lưng ngựa của Cối.

Khi mặt trời sắp lặn, họ đi đến những bụi sồi ở trong rừng rậm. Đàng xa, về phía nam, là đồng cỏ Du Nhi Bá, chắc cũng không khỏi bị nước ngập. Chênh chênh về phía đông, có một giải đất dài, vừa là bụi rậm, vừa là đồng cỏ, vừa là đầm lầy...trông thiên như một khu rừng thưa.Mọi người đều đồng ý cắm trại ở đây, tuy còn một hai giờ nữa trời mới tối hẳn. Chẳng người nào để ý đến việc đêm hôm ngủ ở một nơi chướng khí lúc nhúc đầy rắn rết cả. Họ nghỉ ở dưới gốc hai cây thông cổ thụ. Chỗ ấy không phải là nơi trú ẩn kín đáo nhưng họ đã coi thấy trời trong sáng, và trong những trường hợp đặc biệt ngủ giữa trời vẫn thú hơn.

Thả ngựa ăn cỏ xong, Cối đi biến mất sau một bụi rậm, một lúc có tiếng Cối gọi ầm ỹ. Mấy con chó đã đi theo Cối và đánh hơi thấy có nhiều đường lốt chân, chúng cuống quýt cả lên. Cối dẫn chúng đi theo một đường. Mướp già sủa vang lên.

Ông Xu nói:

- Chắc lại mèo rừng.

- Bốn con chó cùng sủa một lúc và có tiếng Cối lại gọi nữa.

Ông Xu nói:

- Làm như suốt đời chưa trông thấy mèo rừng bao giờ.

Bắc nói:

- Nếu mèo rừng, chắc Cối không gọi cuông quít lên như thế đâu.

Tiếng chó sủa càng ngày càng găt. Ông Xu, Cu Tý và Bắc thấy vậy phải chạy cả về phía ấy. Một cây sồi khổng lồ đứng sừng sững ở trong rừng rậm và ở lưng chừng cây màu xám, ngoằn ngoèo có một con báo cái và hai con con. Nó gầy gò xương ra, nhưng lớn lắm. Hai con nhỏ ở móng hầy còn những vết xanh và trắng lúc mới sinh ra. Cu Tý chưa từng thấy hai con đẹp như thế. Chúng to ước chừng bằng con mèo lớn ở nhà nuôi, cũng vênh râu lên kêu gầm gừ bắt chước mẹ. Con mẹ trông dữ quá. Hàm răng lớn nhe ra, cái đuôi dài phe phẩy đằng trước đằng sau, móng chân bám chặt vào cành cây. Hình như nó sẵn sàng nhảy xuống chụp xuống người nào lại gần nó trước tiên. Đàn chó như điên như cuông.

Cu Tý kêu:

- Cho nó rớt xuống đi và để cho bốn con chó xông vào.

Ông Xu nói:

- Nếu thế thì cả bốn con chó sẽ bị tan xác.

Bắc nói:

- Đúng thế. Phải cho nó chết hẳn mới được. Nói xong Bắc kéo cò. Con báo vừa ngã xuống tới đất thì cả bốn con chó cùng nhảy xổ vào ngay lập tức. Con báo không còn thoi thóp thêm được phút nào nữa. Bắc trèo lên rung cành cây.

Cu Tý lại kêu:

- Tôi bắt hai con nhỏ!

Cu Tý chuẩn bị đợi chúng ngã xuống thì chạy lại nhặt, nghĩ bụng chắc chúng hiền lắm. Bị Bắc rung mạnh quá, hai con vật phải ngã xuống. Cu Tý nhảy lên, Nhưng mấy con chó đã nhanh hơn chạy trước. Cả hai con đều bị chết, rẫy rụa, lăn lộn trước khi Cu Tý tới. Nhưng Cu Tý đã thấy chúng nó, trong lúc hấp hối vẫn còn đánh, cào, cắn mấy con chó; và Cu Tý biết rằng nếu Cu Tý mà bắt chúng nó thì không thể nào thoát khỏi vài vết thương. Tuy thế, Cu Tý vẫn tiếc rằng chúng nó đã chết mất.

Ông Xu bảo:

- Đáng tiếc, con ạ, nhưng con không thể nuôi được chúng nó đâu, những con này chóng lớn và hung dữ lắm.

Cu Tý nhìn những chiếc răng bé nhỏ nhưng hung tợn.

- Con có thể lấy da làm một cái túi được không?

- Được chứ. Bắc, lại đây giúp tôi lôi đàn chó ra không chúng nó xé tan ra mất.

Cu Tý nhặt hai cái xác báo lên cầm ở trong tay và nói:

- Con ghét thấy chết chóc quá.

Mọi người im lặng.

Ông Xu thông thả nói:

- Có ai tránh khỏi chết đâu, vậy cũng chẳng nên buồn.

- Không.

- Cu Tý nghe đây này, cái chết cũng tựa như một cái tường đá mà chưa ai trèo qua được. Con có thể đập nó, đập đầu vào nó, kêu cho đến sớm mai, chẳng ai người ta nghe thấy và trả lời con cả.

- Đây, bao giờ đến lượt tôi chết, chắc chắn là tôi sẽ reo vang lên.

Họ lôi đàn chó ra khỏi con báo chết. Từ đầu đến đuôi dài ngót ba thước. Nhưng nó gầy quá nên không có dầu.

Ông Xu nói:

- Cu Tý, cần gì mà cứ phải ôm mãi hai cái con ấy. Để chúng nó xuống và đi kiếm củi đi. Ba sẽ lột da cho.

Trời về chiều đỏ hồng. Lá sồi khô ráo và lá thông xanh nhọn đều tươi sáng. Cảnh dịu đẹp khiến lòng Cu Tý khuây khỏa đỡ buồn. Cây và cành cây còn ướt sũng, Cu Tý tìm mãi mới kiếm được một cây thông đỏ có nhiều nhựa, đốt lên có thể dùng làm nôm để đốt hoặc sấy những cây khác dễ dàng. Cu Tý gọi Bắc và Cối chạy lại, kéo cả cây thông về trại, rồi chặt ra làm hai ba khúc, xếp nằm cạnh nhau. Cu Tý loay hoay mãi không đốt được lửa, lại phải đến tay ông Xu làm. Ông nhóm cháy được mấy cành cây con ở giữa hai khúc cây. Ông bỏ thêm một ít cành nhỏ nữa cho lửa cháy to lên, rồi mới chất thêm các cành lớn. Củi ướt nên mới đầu khói um lên, nhưng sau dần bắt lửa và cháy đều. Cu Tý nhặt những cành nhỏ, nhẹ có thể vác một mình được đem về chất thành một đống lớn để đốt suốt đêm. Bắc và Cối thì vác những cành to lớn bằng người.

Ông Xu chọn một con hươu béo, cắt mấy miếng thăn nướng lên để ăn. Cối vác một ít lá cọ về làm đĩa và cả hai cái mâm cọ non nữa. Cối bóc những vỏ ngoài đi, hết lớp vỏ trắng thì đến cái nõn trắng nuốt mềm và ngọt.

Cối nói:

- Bác Xu cho mượn cái chảo để rán cái này.

Cối cắt nõn cọ thành từng miếng mỏng.

- Mỡ để đâu thế, bác Xu?

- Trong cái lọ ở đáy bao của tôi ấy.

Cu Tý đi đi lại lại, coi mọi người làm bếp. Công việc của Cu Tý là canh lửa. Củi cháy to và đã có nhiều than tro rồi. Bắc vót một ít đũa chẻ đôi để cặp thịt vào nướng. Cối đi lấy nước ở ao bên cạnh đổ vào chảo cọ, cắt một tàu lá cọ đập lên làm nắp, rồi đặt chảo lên than hồng.

Ông Xu nói;

- Thôi quên mất cà phê rồi.

Bác nói:

- Có rượu của bác sĩ già rồi, không cà phê cũng được.

Bác lôi chai rượu ra, chuyền tay nhau uống. Ông Xu lấy đũa xiên vào tim gan báo để nướng. Mùi thơm lừng lên. Cu Tý hít lấy hít để và đưa tay ra sờ cái bụng lép kẹp. Ông Xu cắt cả gan hươu ra, cho mỗi người một miếng để tự nướng lấy cho vừa miệng. Mấy con chó ngửi thấy mùi gan báo nướng cũng bò lại, nằm gần ngọn lửa, ngoe nguẩy đuôi và kêu gầm gừ. Thịt báo thì chúng chẳng lấy gì làm thích lắm, chúng nó chỉ nhấm nháp một ít để tỏ ra mình đã thắng thôi. Nhưng gan báo lại là một truyện khác. Chúng nó vừa nằm châu chực vừa liếm mép.

Cu Tý nói:

- Chắc là ngon lắm.

Ông Xu lấy một miếng đưa cho Cu Tý, nói:

- Ném thử xem. Nhưng phải cẩn thận nóng lắm đấy.

Cu Tý hơi ngần ngại vì món ăn mới lạ, nhưng cũng lấy tay gấp miếng thịt nóng và có nhiều nước ngọt bỏ vào miệng.

Cu Tý khen:

- Ừ ừ, ngon lắm.

Mọi người cười chế nhạo. Nhưng Cu Tý lại ăn thêm miếng nữa.

Ông Xu nói:

- Người ta bảo ăn gan báo thì sẽ mạnh dạn lắm. Để thử coi.

Bác nói:

- Ngửi mùi ngon thật. Bác cho tôi một miếng.

Bác ném xong thấy ngon chẳng kém gì các thứ gan khác. Cối cũng ăn mấy miếng, còn ông Xu thì chối; ông nói:

- Ăn rồi tôi mạnh bạo thêm ra và lại xông vào các anh để các anh đánh tôi một trận nữa thì tôi chẳng chơi.

Mọi người nghe nói đều cười. Họ lại chuyền nhau chai rượu. Lửa cháy sáng rực, Nước thịt chảy xuống ngọn lửa bốc mùi thơm lẫn với mùi khói. Mặt trời lặn sau những cây sồi. Chảo cọ đã chín.

Bác nói:

- Nếu tôi biết chắc là ở trên trời cũng được ăn uống sung sướng như thế này, giá có sắp chết tôi cũng không khóc.

Cối nói:

- Ăn ở rừng bao giờ cũng ngon hơn. Tôi, tôi thích ăn bánh lạt ở rừng hơn là ăn bánh sữa ngọt ở nhà.

Họ nằm ngửa mặt lên nhìn trời. Suốt chín hôm trời, đêm nay mới lại có sao là lần thứ nhất. Nằm nghỉ một lúc, ông Xu trở dậy dọn dẹp các thức. Ông đẩy lọ mỡ lại. Ông đưa lại gần ngọn lửa và lắc lên coi, rồi ông kêu lên:

- Thôi chết tôi rồi! Lấy cả thuốc phong thấp của tôi ra ăn. Ông lục bao lồi một cái lọ khác ra và ngửi. Đúng rồi, đây mới là lọ mỡ.
- Cái anh Côi chết tiệt này! Lấy dầu báo của người ta ra mà rán cọ. Thế có khổ không?

Mọi người im lặng. Cu Tý thấy bụng thất lại.

Côi nói:

- Ai làm thế nào mà biết được là dầu báo?

Bắc lầm rầm rửa, rồi cười khanh khách và nói:

- Tôi mặc kệ các thức đánh nhau ở trong bụng. Nhưng thực quả tôi chưa bao giờ ăn nổi cọ ngon như hôm nay.

Ông Xu nói:

- Thực thế, ngon tuyệt. Nhưng khi nào xương bị nhức lên tôi mới tiếc.

Bụng Cu Tý đã thấy đỡ thất lại, chẳng lẽ vừa ăn xong hai miếng gan báo, mà lại tỏ ra nhút nhát. Nhưng nghĩ thực kỳ cục, ăn gì không ăn, ăn ngay dầu báo mà ông Xu thường đem ra bóp chân những khi đổi thời tiết.

Mọi người đều vui vẻ đi dọn chỗ nằm. Cu Tý nhặt những cành thông nhỏ có nhiều lá nhọn như cái kim, xếp lại với nhau và rắc lên trên để làm đệm. Bốn cái giường đều xếp quanh ngọn lửa. Khi Bắc và Côi đặt mình xuống cành cây kêu răng rặc.

Ông Xu nói:

- Tôi dám chắc là Gấu Thọt có đặt mình nằm cũng không đến nổi mạnh như thế.

Bắc nói:

- Còn tôi, tôi dám chắc là một con chim ngói ngủ ở đàng xa người ta còn nghe thấy, chứ cha con bác Xu mà ngủ thì chẳng ai nghe thấy một tiếng động gì cả.

Ông Xu cười nói:

- Cái giường của tôi thích nhất là một cái giường làm bằng đuôi mèo... Nằm y như nằm ở trên mây. Nhưng kiếm được đủ đuôi mèo cũng lâu lắm

Bắc nói:

- Chỉ có giường làm bằng lông vũ là hơn hết.

Ông Xu nói:

- Các anh đã nghe chuyện ba các anh làm một cái giường bằng lông vũ chưa?
- Bác kể đi.

- ” Câu chuyện xảy ra trước khi sinh ra các anh. Có lẽ lúc ấy ở trong nhà ông bà cũng đã sinh ra được vài ba anh rồi nhưng còn nằm nôi cả. Tôi hồi ấy cũng còn ít tuổi. Một hôm tôi đi theo ông cụ thân tôi lại nhà các anh. Chắc cụ lại để làm lễ gì đó. Hồi tôi còn nhỏ, ông cụ tôi còn dữ hơn các anh bây giờ nhiều. Ông có thể tu một chai rượu nặng như uống nước lã. Mà hồi ấy ông uống luôn. Chúng tôi đi ngựa đến cửa nhà các anh, và thấy bát đĩa vỡ lung tung đồ ăn tung tóe ở trên tường và dưới đất; ghé thì quăng vút ra bờ rào. Còn ở khắp trong sân và hàng rào, chỗ nào cũng thấy có lông; trông tưởng chừng như có một trận bão nào mới thổi qua cái thiên đường của giống gà. Trên bậc thềm, có một cái đệm giường bằng lông bị rạch tung ra.

Ba các anh đi ra chỗ hàng rào. Tôi không dám bảo là ông say, nhưng chắc lúc ấy ông có say thực. Ông vớ được cái gì phá cái ấy. Cái mà ông phá sau chót là cái đệm lông. Các anh nên nhớ là ông không có tính hung hăng và hay cãi nhau đâu. Ông chỉ có một cái lấy làm thú là phá vỡ đồ vật. Bây giờ thì hết rồi, ông sống một cách yên ổn và sung sướng. Còn mẹ các anh có làm gì, hay nói gì không, thì chắc các anh đã biết đây. Nhưng, lúc bấy giờ, bà bình tĩnh và lạnh như tiền. Bà ngồi đu đưa trên ghế, hai tay khoanh lại, miệng cầm như miệng hén. Ông cụ tôi tuy là mục sư nhưng khôn lắm và tôi chắc cụ nghĩ bụng để hôm khác đến làm lễ còn hơn. Cụ định quay về.

Tuy thế lúc ấy má các anh cũng nhớ đến phép xã giao, kêu ông cụ tôi bảo: ” Mời cụ hãy ở lại xơi cơm với chúng tôi đã. Tôi còn giò chả và mật ong để mời cụ xơi. Để tôi đi tìm xem còn cái đĩa nguyên nào không ”.

Ba các anh quay lại nhìn má các anh, ngạc nhiên hỏi:

” - Mật ong, mật ong, có mật ong ở trong hũ à? ”

Anh em Bắc đập tay, đập chân phá lên cười.

Bắc bảo Cói:

- Khoan, để anh về hỏi má: ” Mật ong, có mật ong ở trong hũ à? ” Khoan, để coi.

Cu Tý cười lấy cười để, mọi người đã thôi rồi mà Cu Tý vẫn còn cười. Ông Xu kể chuyện khéo đến nỗi Cu Tý tưởng chừng như chính mắt mình trông thấy lông vũ bay la liệt ở dưới sân và trên hàng rào. Mấy con chó nghe thấy tiếng cười, thức giấc đứng dậy và đổi lại thế nằm. Chúng bò lại gần hơi người và hơi lửa. Mướp già nằm ở dưới chân ông Xu. Cu Tý nhớ Thơ Thơ và tiếc không có nó ở đây để nằm rúc vào bộ lông mềm và ấm áp của nó. Bắc ngồi lên, bỏ thêm củi vào lửa. Mấy người bàn nhau về hiện trạng của những thú rừng ở trong đầm lầy và rừng rậm. Sói thì cố nhiên bỏ đi ở chỗ khác rồi. Chúng nó còn ghét những vùng ẩm thấp hơn là mèo rừng. Chắc bây giờ chúng đang ở cả trong khu rừng cao. Còn só gấu thì bớt đi.

Cu Tý vòng hai tay ra đằng sau gáy và nhìn trời. Sao mọc nhan nhản như một cái hồ đầy hoa bạc. Ở giữa hai cây thông, thẳng trên đầu Cu Tý, bầu trời trắng như sữa, như thể con Ngâu của nhà Cu Tý đá một cái, hất đổ lênh láng cả thùng sữa lớn. Một cơn gió mát khẽ lay động những cành thông. Lá thông như nhuộm ánh sao bạc. Khói lửa trại bốc lên, quện vào những cành lá rồi bay tỏa lên khỏi ngọn cây thông. Mí mắt Cu Tý nhấp nháy. Cu Tý muốn nghe chuyện người lớn, những chuyện đi săn bắn là những chuyện thích thú nhất đời. Cu Tý nghe họ nói mà rùng cả mình. Làn khói bay lên những ngôi sao giống như một tấm màn mỏng nhẹ dập dờn trước mắt Cu Tý, Cu Tý nhắm mắt lại. Tiếng mấy người nói chuyện vang lên một lúc với những tiếng gõ nỏ cháy lách tách, rồi dần dần lẫn với tiếng thông rì rào, về sau không phải là một âm thanh nữa mà chỉ là một tiếng rì rầm không thể tả được trong một giấc mơ.

Sớm ngày ra, mấy con chó dậy trước. Một con cáo chạy ngang qua. Chó định đuổi theo. Ông Xu vội vàng dậy cản chúng nó lại. Ông nói:

- Ngày hôm nay không phải là ngày đi săn cáo. Còn nhiều việc khác cần hơn. Cu Tý đã dậy, nhưng còn nằm yên, nhìn mặt trời cao ngang mặt mình, thực là lạ. Ở nhà, Cu Tý có bao giờ thấy thế đâu, vì những bụi cây ở xung quanh nhà che lấp mất vùng đông đi. Ở đây, chỉ có mỗi một màn sương mỏng che mờ đi thôi. Mặt trời tựa như không lên cao, mà chỉ lướt qua một tấm màn xám. Sương mù nhẹ của tháng chín bám một lúc vào những ngọn cây, như cố chống lại những ngón tay phá hoại của mặt trời, một lúc lâu rồi mới tan đi và tất cả phương đông hiện ra trong một màu lúa chín.

Ông Xu nói to để đánh thức Bắc và Cối:

- Có ai kiếm giúp tôi ít dầu báo để ăn sáng không nào?

Bắc và Cối ngồi dậy, song vẫn còn ngái ngủ.

Ông Xu đến kêu Cu Tý đi rửa tay rửa mặt ở bờ ao. Nhưng khi đến nơi thì đành chịu quay về vì nước thối quá.

Ông bảo:

- Mặt mình có nhọ là chỉ vì bị ám khói thôi. Chứ giá má con có ở đây cũng không cho con rửa với cái nước này.

Bữa điểm tâm cũng giống như bữa ăn chiều hôm trước, thiếu có món nộm cọ xào dầu báo thôi. Cả lần này nữa anh em Bắc lại lấy rượu ra uống thay cà phê. Ông Xu không uống. Nước ao không uống được, thành ra Cu Tý bị khát dữ. Trong lúc khắp mọi nơi tràn ngập nước, chẳng ai nhớ tới đem nước đi uống cả.

Ông Xu bảo:

- Con tìm xem có cái hốc cây nào cao, may ra còn nước mưa ở trong. Nước mưa lành uống được.

Món thịt nướng ăn kém ngon đi không bằng chiều hôm trước. Ăn xong, ông Xu lại thu dọn các thứ. Ngựa không đủ cỏ ăn, vì cỏ bị mưa bão đánh bết xuống đất rồi.

Cu Tý vác lại cho một ôm rêu, ngựa ăn có vẻ khoái lắm. Mọi người nhổ trại, lên ngựa, rẽ cương về phương nam, bắt đầu một ngày phiêu lưu mới. Cu Tý ngoái cổ nhìn lại, chỗ cắm trại trông chẳng khác gì một nơi vừa bị tàn phá. Củi tàn, tro trại, tả tơi. Những cái thú hôi hôm hầu như cũng tắt ngấm như ngọn lửa trại. Buổi sáng lạnh, nhưng xem chừng mặt trời lát nữa sẽ nóng lắm. Đất bốc hơi lên, nhiều lúc hơi thổi không chịu nổi.

Ông Xu lắc đầu nói:

- Không biết muông thú có chịu nổi cái mùi này không nhỉ?

Bắc và Cối cùng lắc đầu. Từ xưa, chưa ai từng thấy lụt như vậy ở trong rừng, và không ai đoán được hậu quả sẽ ra sao. Đoàn người ngựa tiếp tục đi về phương nam.

Ông Xu gọi Cu Tý hỏi:

- Con có nhớ chỗ chúng ta xem hạc múa ngày trước không?

Cu Tý không nhận ra được. Tất cả là một giải nước phẳng lì, chắc không có một con hạc nào dám lội xuống. Xa xa về phía nam, lại thấy rừng rậm; còn những nơi đầm lầy đều biến thành hồ nước cả. Mọi người thúc ngựa lội xuống. Họ tưởng chừng như đêm trước vừa cắm trại ở một biên giới xa lạ nào, và bây giờ đi tới một xứ khác. Cá nhảy tung ra khỏi mặt nước, ở một nơi mà tuần lễ trước đây chỉ là đất liền. Và sau bao nhiêu dặm đường, bây giờ họ mới bắt gặp gấu. Ở chôn này chúng đương mê mải bắt cá nên không để ý gì đến đoàn người ngựa đương đi tới gần cả. Hơn hai ba chục cái bóng đen đương lội ở dưới nước sâu ngập bụng. Cá nhảy chơi chơi ở trước mặt chúng.

Ông Xu kêu:

- Đây là cá đối.

Cu Tý nghĩ thầm: "Nhưng cá đối ở biển kia mà". Giống nó ở cả trong hồ Do Dự, ở đó thỉnh thoảng có nước thủy triều tràn vào, nên hơi mặn. Nó sống ở những dòng nước chảy gần bờ biển, và trong những dòng nước ngọt có thác lũ giống như biển.

Ông Xu nói:

- Dễ lắm có gì mà phải suy nghĩ. Nước hồ Do Dự và lạch Du Nhi Bá tràn vào ngập cánh đồng cỏ, và giống ấy là giống cá đối.

Bắc nói:

- Vậy đây là một đồng cỏ mới: "Đồng cá đối", và trông xem những con gấu này...

Cối nói:

- Thực là thế giới riêng của gấu! Đây, chúng ta định thịt bao nhiêu con?

Nói xong Cối đưa mắt nhìn khẩu súng trên vai. Cu Tý chớp mắt. Từ bé đến giờ chưa bao giờ Cu Tý thấy một lúc có nhiều gấu đến như thế, trừ ra khi nào nằm mê.

Ông Xu nói:

- Gấu đây, nhưng chúng ta đừng có tàn sát quá.

Bắc nói:

- Hãy thịt bốn con trước đã.
- Chúng tôi làm một con đủ rồi. Cu Tý, có muốn xơi một con không?
- Có chứ ạ.
- Vậy, nếu các ngài bằng lòng thì xin các ngài đứng xếp hàng chữ nhất, xa nhau ra và ngắm trước con nào thì ngắm đi. Cu Tý bắn trượt thì một người nào đó phải bắn tiếp phát thứ hai, hoặc nếu cần thì bắn thêm phát thứ ba.

Ông chỉ cho Cu Tý con gấu nhất, to lắm, có lẽ là một con đực. Ông bảo:

- Bây giờ Cu Tý đi xích về bên trái một chút để nhắm vào má nó. Khi nào tôi ra hiệu, mọi người đều bắn. Nếu nó cử động thì nhắm vào đầu nó cho đích. Và, nếu nó cúi đầu xuống, thì nhắm vào giữa mình nó, rồi người khác sẽ tiếp tay cho.

Bắc và Cối chọn con mình định bắn xong, cùng đi tách cẩn thận sang hai bên. Ông Xu giơ tay lên. Họ ngừng lại. Cu Tý run lên dữ quá đến nỗi khi đưa súng lên ngắm, chỉ thấy trước mắt một hơi nước lờ mờ. Cu Tý cố trấn tĩnh lại và ngắm vào đích. Con gấu bò đi, nhưng Cu Tý cũng kịp cho nó một phát vào má. Ông Xu hạ tay xuống. Súng nổ ran. Ấy là loạt đạn thứ hai của Bắc và Cối bắn ra. Ngực hơi lõng lên một chút, Cu Tý không còn nhớ là mình đã bóp cò nhưng trước mặt cách độ năm chục thước, một cái thân đen sù mấy phút trước còn đứng thẳng, bây giờ lặn ra chìm nửa mình dưới nước.

Ông Xu reo lên: ” Trúng rồi, con ạ! ” và ông cho ngựa tiến lên. những con gấu khác lội ngay qua đầm, như những chiếc thuyền, đập tung nước lên ở phía sau. Nếu bây giờ muốn bắn nữa, thì phải nhắm xa. Một lần nữa Cu Tý lại ngạc nhiên về cái tài lanh lẹn của những cái thân hình đồ sộ nặng nề ấy. Loạt súng thứ nhất đều trúng đích và gấu chết ngay. Loạt súng thứ hai của Bắc và Cối chỉ làm hai con bị thương thôi, đàn chó sủa inh lên và nhảy xuống nước. Nước sâu quá không lội được, và vướng nhiều cỏ quá, không bơi được. Đàn chó phải quay lại, tức giận lắm. Mọi người đục ngựa lại gần hai con gấu bị thương bồi cho mỗi con một phát nữa chết cứng. Những con khác biến mất ở đàng xa. Không còn giống con thịt nào nhanh hơn và tinh khôn nữa.

Bắc nói:

- Bây giờ làm sao mà kéo những của nợ này lên?

Cu Tý chỉ xoắn xuýt ngó con vật của mình bắt được thôi, và không ngờ rằng mình đã hạ được nó. Thịt nó ăn được nửa tháng là ít, mà chính tay Cu Tý kiếm được.

Cối nói:

- Chúng tôi về kiếm hai con bò ra đây mới được.

Ông Xu nói:

- Các anh thì làm thế được, Các anh có tới năm con để kéo chứ chúng tôi chỉ có mỗi một con này. Đi săn chuyên này tôi rất thích, mà thích nhất là tất cả chúng ta đều biết kiếm chỗ có con thịt để mà bắn trong có một lúc. Bây giờ nếu các anh có thể giúp chúng tôi kéo con Cu Tý bắn được lên thì hay quá và nếu các anh làm ơn cho chúng tôi mượn con ngựa này một hai ngày, rồi chúng ta ai về nhà nấy.
- Được, được.

Bác nói:

- Chân chúng tôi dài hơn chân bác. Bác cứ ngồi nguyên ở trên yên để chúng tôi lội xuống cho.

Nhưng ông Xu đã nhảy xuống ngựa và lội xuống nước rồi. Nước ngập đến đầu gối ông. Cu Tý thấy mình ngồi ngất ngểu trên mình ngựa như đứa trẻ con cũng ngượng; Cu Tý liền nhảy xuống và lội xuống nước tiếp tay mọi người lôi con gấu của mình lên. Bác và Cối không ai để ý đến việc quan trọng của Cu Tý đã bắn được con gấu ấy là con gấu đầu tiên. Ông Xu khẽ vỗ vai Cu Tý và Cu Tý thấy sung sướng có người biết tới.

Con gấu nặng đến trăm rưỡi ki lô. Mọi người bàn nhau pha nó ra làm đôi theo chiều dài, để mỗi con ngựa chở một nửa. Họ lột da nó ra, và ngạc nhiên thấy thịt béo lắm, trong lúc những con báo và những con hươu thì gầy nhom. Chắc đàn gấu đã kiếm được đủ ăn ở phía này suốt cả trong mấy hôm bão.

Ô mã chòm và hí lên khi mấy người vác nửa mình con gấu lên lưng nó. Mùi lông gấu nó không ưa, vì nó đã được ngửi cái mùi hôi hám ấy nhiều lần trong những đêm nguy hiểm ở trại rồi.

Bác và Cối quay ngựa thẳng đường về nhà.

Ông Xu gọi theo:

- Lại chúng tôi chơi nhớ!
- Bác cũng lại chúng tôi chơi nhớ!

Họ giơ tay và đi trước. Ông Xu và Cu Tý cũng dục ngựa chạy sau. Mấy người cùng về một đường đến mấy cây số. Nhưng ngựa của Cối và Bác không chờ gì nặng nên đi nhanh, chỉ một chốc đã khuất dạng không trông thấy đâu nữa. Bỏ con ông Xu queo về phía đông để về nhà. Đường đi thông thả và khó nhọc. Con Ô mã không muốn đi sau ngửi mùi cái hơi gấu. Nhưng nếu ông Xu để Cu Tý cười Ô mã vượt lên thì con ngựa của Phó Lém không chịu và nhất định đòi đi

dẫn đầu. Mãi sau khi đi khỏi cánh đồng Du-Nhi-Bá ông Xu mới thúc gót cho ngựa chạy trước một quãng xa. Ô mã không trông thấy và người thấy cái da gấu nữa, mới đi nước kiệu từ từ. Lúc đầu, Cu Tý thấy hơi khó chịu vì phải đi một mình trong chỗ đồng nước mênh mông cô quạnh nhưng sau, nghĩ đến miếng thịt gấu ở sau lưng, Cu Tý cảm thấy hãnh diện và quan trọng.

Cu Tý nghĩ chắc không bao giờ sẽ chán săn bắn. Nhưng khi thấy bóng nhà tháp thoáng ở đằng xa, và khi khỏi chỗ hồ chứa nước tới hàng rào, Cu Tý thấy sung sướng được trở lại nhà. Cái sân trông tro trụi quá, nhưng Cu Tý đã mang về được một con thịt chính tay Cu Tý đã giết để nuôi gia đình; và Thơ Thơ đang chờ đợi kia nữa.

XXI

Ông Xu phải vất vả luôn hai tuần lễ để cứu vãn lại mùa màng.

Đáng lẽ thì hai tháng nữa khoai mới dỡ được nhưng nó bị thối nên phải dỡ ngay nếu không thì mất hết. Cu Tý phải mất nhiều thì giờ làm việc này, và phải cẩn thận lắm, mỗi khi cắm xiên xuống không được cắm sâu quá và gần giữa luống khoai quá, như vậy lúc nhấc cái xiên lên mới lấy được cả cụm khoai nguyên lành. Khi khoai đã dỡ xong tất cả, bà Ba phải rửa cho sạch và đem phơi ra ở trước cửa nhà cho khô. Bà phải lựa từng củ một, và bỏ đi đến hơn một nửa. Những chỗ hư thì cắt đi và để riêng ra cho lợn ăn.

Mía đổ rạp tất cả xuống đất. Bây giờ không thể làm gì ngay được, vì nó chưa chín. Rễ đã mọc cả ra ở gốc cây, nhưng có thể cắt đi được và đợi sau mới chữa lại được. Giàn dâu thì hỏng hết. Quả đã gần chín nên bị bão đánh rụng xuống đất thối nát ra. Ông Xu đem liềm ra Đòng Cá Đồi, bây giờ ông gọi tên như thế, để cắt cỏ chất đống phơi khô ở ngoài ấy.

Ông bảo: ” Cắt lấy một ít để dành những khi xấu trời. ”

Nước đã rút đi hết, không còn thấy một con cá nào cả, nhưng mùi hôi thối xông lên ghê lắm. Ngay Cu Tý xưa nay vẫn chịu được tất cả các mùi, cũng buồn nôn lên.

Ông Xu khó chịu nói:

- Chắc có cái gì đây. Mùi hôi thối này đáng lẽ phải hết rồi. Chắc còn nhiều con vật đang chết.

Một tháng sau vụ lụt, về tháng mười, ông Xu cùng Cu Tý đánh xe ngựa trở lại Đòng Cá Đồi để chở cỏ khô về. Mực và Mướp chạy theo sau. Ông Xu cho cả Thơ Thơ đi nữa, vì bây giờ nó đã khá lớn và bắt đầu phá phách dữ nếu nó bị nhốt ở trong kho. Lúc thì nó chạy đằng trước Ô mã, lúc đường rộng thì chạy song song ở bên cạnh. Thỉnh thoảng nó quay lại, rờn với mấy con chó. Nó đương tập ăn lá cây, đôi khi nó dừng lại nhai những búp non.

Cu Tý nói:

- Ba coi kia, Thơ Thơ ngắt lá như những con nai lớn!

Ông Xu cười:

- Ba đã bảo, ba chưa thấy con nào như thế!

Đương đi bỗng Mướp sửa lên, và chạy qua bụi rậm về bên phải. Mực cũng chạy theo. Ông Xu ngừng xe lại

- Cu Tý chạy xem cái gì thế.

Cu Tý nhảy xuống xe chạy theo hai con chó. Cách chừng mười thước, Cu Tý kêu lên:

- Mèo rừng, ba ạ.

Nghe tiếng Cu Tý gọi và con Mướp sửa ông Xu đứng dậy gọi hai con chó, rồi ông xuống xe và chạy lại. Hai con chó đương vây một con mèo rừng, nhưng không đánh nhau. Ông lại gần hơn, còn Cu Tý thì đứng ngăn người ra ngạc nhiên. Con mèo rừng nằm nghiêng một bên, không có thương tích gì cả. Mướp và Mực chạy vây xung quanh, sửa âm lên, mèo rừng nhe răng ra, ngoe nguẩy đuôi, nhưng vẫn nằm yên không nhúc nhích. Nó yếu và gầy quá.

Ông Xu bảo:

- Nó sắp chết. Để mặc nó.

Ông gọi chó quay về xe.

Cu Tý hỏi:

- Nó chết vì cái gì thế, ba?

- Thú vật nào cũng chết, cũng như người. Có phải con nào cũng bị thù địch nó giết chết đâu. Con này chắc là già và không kiếm mồi ăn được nữa.

- Răng nó còn nhọn chứ có mòn như những con mèo rừng già khác đâu.

Ông Xu nhìn Cu Tý khen:

- Con biết nhận xét khá lắm. Ba rất bằng lòng.

Vẫn không ai đoán được con mèo rừng tại sao lại chết. Hai bố con tới đồng, chất đầy cỏ lên xe. Ông Xu ước phải chở ba xe nữa mới hết. Cỏ cứng và có nhiều gân, nhưng khi có giá tuyết, và cỏ thật khô, Ô mã và Ngâu và cả con bê nữa ăn chắc sướng lắm. Xe quay về nhà. Ô mã già đi rảo bước, Mướp cũng chạy lên trước có vẻ sốt ruột muốn về nhà cho sớm. Tất cả các giống gia súc đều có tính ấy. Khi đi qua khỏi chỗ hồ nước, đến gần hàng rào, Mướp hếch mũi lên sửa.

Ông Xu nói:

- Thế mà mình chẳng trông thấy gì cả.

Mượp vẫn lòng lộn lên, nhảy lên hàng rào và sửa inh ỏi.

Mực thì vụng quá, trèo mãi mới lên nổi cái hàng rào, không bằng Mượp chỉ nhảy lẹ một cái. Mực cũng sửa vang lên.

Ông Xu nói:

- Chắc phải có cái gì đây, chứ không thể nào không được.

Ông ngừng xe lại, xách súng cùng với Cu Tý đi theo chó. Một con nai đực nằm dài ở dưới hàng rào. Nó lắc lư đầu, giơ sừng ra dọa. Ông Xu đưa súng lên, nhưng lại hạ xuống.

- Con này ốm.

Ông lại gần, nó không nhúc nhích. Lưỡi nó thè ra. Mượp và Mực cúi lăm, không hiểu sao con vật không chịu chạy mà cũng không chống cự lại.

- Chẳng cần phải dùng đến súng.

Ông Xu rút dao ra khỏi vỏ, cuí xuống đâm một nhát vào cổ nó. Con vật chết một cách bình tĩnh, coi cái chết chỉ xa cái cảnh khổ não hiện tại có một bước ngắn.

Ông Xu đuổi chó đi và xem xét con nai cẩn thận. Lưỡi nó đen và sưng lên, mắt thì đỏ và ướt. Nó cũng gầy như con mèo rừng sắp chết ở ngoài đồng cỏ vừa rồi.

Ông nói:

- Ba không ngờ lại tai hại quá đến như thế này. Những thú rừng đương mắc dịch hạch đây. Lưỡi đen như thế này.

Cu Tý vẫn nghe nói người bị mắc dịch và tưởng thú vật không bao giờ mắc phải cả, chúng chỉ bị người ta săn bắn hoặc bị một con khác khỏe hơn giết chết, thế thôi. Có ngờ đâu cái chết ở trong rừng dữ dội và rõ rệt quá, mà không phải là một bệnh lâu chết. Cu Tý nhìn con nai nằm đó nói:

- Chắc không ăn được, ba nhỉ?

Ông Xu lắc đầu:

- Ăn làm sao được.

Hai con chó lại đánh hơi theo dọc bờ rào. Mượp lại sửa lên nữa. Ông Xu đưa mắt nhìn theo. Ông thấy có mấy cái xác chết. Hai con nai và một con hoẵng cùng lăn ra một chỗ. Cu Tý ít khi thấy ba có nét mặt đăm chiêu như thế. Ông Xu đến coi con hoẵng, rồi đi không nói gì.

- Làm sao nó chết thế, hở ba?

Ông Xu lại lắc đầu:

- Ba không hiểu sao lưỡi lại đen. Có lẽ là tại nước lụt có độc vì những xác chết nhiều quá.

Cu Tý nghe nói sợ nhùn cả người:

- Ba ơi... Thờ Thờ. Thế có việc gì không ba?

- Ba biết làm sao được.

Hai người trở lên xe, đánh về kho, đổ cỏ xuống. Cu Tý cảm thấy mệt và nôn nao. Thơ Thơ kêu lên. Cu Tý chạy lại ôm lấy cổ nó, và ghì chặt quá đến nỗi nó phải rầy lên để khỏi nghẹt thở.

Cu Tý lẩm bẩm:

- Thơ Thơ đừng mắc dịch nhớ. Cu Tý van Thơ Thơ đừng mắc dịch nhớ.

Bà Ba ở nhà nghe thấy tin ấy cứ phớt lạnh đi. Lúc mất mùa, bà đã gào lên khóc lóc nhiều quá. Và một lũ con chết dần đã làm cho bà cạn cả tình thương.

Bà chỉ nói:

- Từ giờ phải dặt gia súc lên trên kia mà cho uống nước, chớ đừng cho uống nước ở ao nữa.

Cu Tý đã hơi yên tâm về Thơ Thơ. Cu Tý ăn gì thì sẽ cho Thơ Thơ ăn cái ấy, không cho nó đến gần chỗ cỏ bị ngập nữa và cho nó uống chung nước lạnh của nhà dùm. Cu Tý nghĩ thầm, nếu Thơ Thơ mà chết thì cùng chết cả.

Cu Tý hỏi:

- Người ta có bị bệnh đen lưỡi không?

- Không, chỉ có giống vật bị thôi.

Cu Tý buộc chặt Thơ Thơ ở trong kho, không cho đi theo xe cỏ nữa. Ông Xu cũng xích chó lại. Cu Tý hỏi đến nhiều câu: Cỏ này có độc không? Bệnh dịch có lâu không? Bao giờ mới hết? Những con thịt có bị mãi như thế không? Cu Tý tưởng ông Xu biết tất cả những điều ấy, không ngờ ông Xu chỉ lắc đầu bảo:

- Thôi, Cu Tý đừng hỏi nữa. Việc này chưa ai thấy bao giờ cả thì làm sao mà trả lời được.

Ông để Cu Tý chất cỏ lên một mình còn ông tháo ngựa ra, cưỡi đi thăm bọn Phó Lém. Cu Tý thấy bị bỏ rơi một mình ở bờ đầm thì khó chịu, khổ sở lắm. Thế giới hình như trống rỗng. Chỉ riêng có lũ điều hâu trực lợi, bay lượn trên ngàn cây. Cu Tý cố làm cho nhanh và chất đầy xe, lâu lắm mới thấy ông Xu về. Cu Tý trèo lên trên đồng cỏ, nằm ngửa ra, nhìn trời, Cu Tý cho thế giới là một nơi hết sức kỳ khôi để mà sống. Bao nhiêu việc xảy ra không có nghĩa lý gì cả mà rất tai hại không khác gì gấu và báo cả, ấy là chưa kể đến những nơi cơ hàn đấy. Cu Tý không sao chịu được.

Đối với những điều khó chịu đáng lo ngại ấy Cu Tý đem Thơ Thơ ra so sánh. Cả ba Cu Tý nữa, cố nhiên, Thơ thơ đã chiếm một nơi bí ẩn ở trong lòng Cu Tý đã từng bị đau thương trống trải từ bao lâu về trước. Nếu Thơ Thơ không bị mắc bệnh dịch, thì nạn lụt đối với Cu Tý kể ra cũng thú vị. Nếu Cu Tý sống lâu bằng ông Xu, bằng bà Tô hay bà Phó Lém thì chắc không bao giờ Cu Tý quên được những nỗi lo sợ và những cảnh kỳ diệu của những ngày đêm mưa bão vô tận. Cu Tý tự hỏi không biết những con cun cút có mắc bệnh đen lưỡi không. Ông Xu có bảo Cu Tý là đợi độ một tháng nữa ông sẽ làm cho một cái bẫy bắt vài con để ăn.

Đạn dất quá, đem bắn những con ấy phí đi. Nhưng cảm không được bắt những con chim ấy trước khi chúng nó nhón lên và ông bắt phải bớt lại vài ba đôi để chúng nó tiếp tục sinh. Và, không biết những con gà tây có chết dịch không? Cả những con sói, gấu, báo nữa? Những câu hỏi ấy cứ ám ảnh mãi Cu Tý.

Khi Cu Tý nghe thấy có tiếng vó ngựa ở đằng xa đưa lại và dần dần nhận ra là tiếng chân Ô mã, Cu Tý mới quên những điều đương thắc mắc đi. Trông nét mặt ông Xu vẫn nghiêm, nhưng bớt lo và tươi tỉnh hơn một chút. Bọn Phó Lém đã khám phá ra tình trạng này từ hai hôm trước, trong khi họ đi săn. Họ bảo chẳng có giống nào thoát cả, có những con thịt chết bên cạnh những con thú dữ, nói tóm lại con nào cũng như con nào, khỏe cũng như yếu, có răng nhọn cũng như răng cùn, có móng nhọn hay không có gì, đều lẫn ra chết cả.

Cu Tý hỏi:

- Còn những con khác có chết không nhỉ?

Ông Xu sột ruột đáp:

- Đã bảo là đừng hỏi nữa. Lặng im như ba, chờ xem rồi sẽ biết.

XXII

Sang tháng Một, ông Xu và bọn Phó Lém mới nhận thấy rõ kết quả tai hại của bệnh dịch và muông thú, khi mùa đông tới, sẽ ra làm sao. Hươu nai còn sống sót, so với trước không thấm vào đâu. Kia có một đàn độ mười con ẩn ở gần trại; một con hươu đơn độc nhảy qua hàng rào vào trong ruộng kiếm ăn nhưng không có gì ăn cả. Mang và hoẵng liêu gan vào tận ruộng khoai tìm mồi, nhưng khoai đã dỡ đi rồi. Cún cút hình như không bị hại, nhưng gà tây thì bị tàn sát rất nhiều. Ông Xu thấy thế cho là bệnh sinh ra do nước ở đầm, vì gà tây đến uống nước ở đầm, còn cún cút thì không.

Những con thịt như hươu nai và gà tây, sóc và phụ thử hiếm đến nỗi có hôm đi săn suốt ngày chẳng được một con. Thú dữ chết cũng nhiều. Đầu tiên, ông Xu tưởng như thế là may, ai ngờ lại tai hại hơn, vì chúng thiếu mồi, càng bị đói, càng liêu lĩnh hơn. Ông Xu lo cho đàn lợn của ông. Ông làm cho chúng nó một cái chuồng ở bên trong chuồng ngựa. Cả nhà vào rừng để nhặt hạt dẻ dại về cho lợn ăn. Ông Xu lại để riêng cho chúng nó một ít lúa để ăn cho chóng béo. Vài ngày sau, đương nửa đêm, chợt có tiếng chân chạy và có tiếng la hét ở trong chuồng. Mấy con chó thấy

động sủa vang lên. Ông Xu và Cu Tý chỉ kịp mặc một cái quần đùi, vác đuốc chạy ra. Thế nhưng cũng lỡ rồi. Quân gian phi đã hành động hết sức mau lẹ, không có dấu vết vật lộn, chỉ có một dòng máu nhỏ chạy dài ra khỏi hàng rào. Con thú phải to lớn lắm mới giết nổi và vác nổi một con lợn nặng như thế đi một cách mau lẹ. Ông Xu đưa mắt nhìn nhanh lột chân và nói:

- Một con gấu, mà to lắm.

Murop già cứ lòng lộn lên muốn đuổi theo, ông Xu cũng muốn thế, vì chắc con thú đã no nê rồi, có đuổi cũng dễ bắt kịp. Nhưng đêm tối quá, ông Xu ngại lỡ bắn không trúng, gấu chỉ bị thương quay lại đánh lộn thì biết làm sao. Ông Xu chắc sáng ra lột chân còn in rõ, ông liền quay về đi ngủ để lấy sức. Sáng sớm hôm sau ông đã dậy gọi Cu Tý và chó đi. Lột chân là lột chân Gấu Thọt.

Ông Xu nói:

- Ba không ngờ trong số tất cả những gấu ở trong rừng, con này lại thoát khỏi mắc dịch.
- Gấu Thọt ăn cách đây có một quãng. Nó ăn hung lắm, vuốt bám sâu vào xác lợn. Rồi nó đi về phía nam, lội qua rạch Du Nhi Bá.

Ông Xu nói:

- Thế nào nó cũng trở lại ăn nữa. Một con gấu thường giữ mồi đến một tuần lễ. Ba thấy có con tranh nhau với cả điều hâu, mặc dầu nó đã chán rồi, không thiết ăn nữa. Nếu phải con gấu khác thì có thể gài bẫy được, nhưng với con này từ khi nó bị mất một ngón chân, nó không mắc nữa.
- Mình rình bắt nó lúc trở lại ăn, có được không?
- Để thử xem.
- Mai chứ, ba?
- Ừ, mai.
- Hai bố con dắt chó trở về. Đương đi chợt thấy có tiếng một con vật phi nhẹ nhàng đến gần, thì ra Thơ Thơ đã xông ra khỏi chuồng và chạy theo.

Nó nện gót xuống và vênh đuôi lên.

- Trông nó đẹp không ba?
- Đẹp lắm.

Ngày hôm sau, ông Xu lên cơn sốt rét. Ông phải nằm mất ba ngày. Thế là bỏ cả chuyện đi rình Gấu Thọt. Cu Tý xin đi một mình, và nấp bắn, nhưng ông không cho. Ông bảo Gấu Thọt tinh khôn và nguy hiểm lắm, mà Cu Tý thì hay cuồng trí. Khi ông Xu ngồi dậy được, ông tính nên làm thịt lợn ngay chứ không nên đợi đến ngày trăng tròn, hay ngày lợn béo nữa. Cu Tý đi bở củi, và ra hồ gánh nước về đổ vào một cái nồi lớn để đun. Bên cạnh bếp Cu Tý để sẵn một thùng gỗ lớn. Ông Xu chọc tiết lợn xong nhúng vào thùng nước, ông cầm cẳng nó quay đi

quay lại trông rất thạo. Bà Ba và Cu Tý giúp ông treo lợn lên một cái móc sắt, rồi cả ba xúm vào làm lông thật nhanh để chặm nó cứng lại

Một lần nữa, Cu Tý nghĩ lấy làm lạ về cách biến thể của những con vật mà Cu Tý vốn ưa thích và có cảm tình, chúng nó đương sống, bỗng bị giết đi làm thành ra thịt ăn được. Sau khi chọc tiết xong Cu Tý thấy sung sướng. Bây giờ cạo hết lông trơn cứng đi, Cu Tý trông da lợn trắng trẻo, nhẵn nhụi thì thích lắm. Cu Tý hít lấy hít để mùi dòi rán vàng trong chảo mỡ. Không bỏ đi một chút gì cả, cả bộ lòng cũng ăn được. Chính thịt thì pha ra, thành đùi này, thân này, mỡ này, rồi đem ướp muối, hương vị, mật mía, và sấy khô từ từ bằng khói hạnh đào. Còn lại chân giò đem ngâm dấm; sườn và xương sống sau khi rán lên rồi đem bọc một lớp mỡ để dành; thủ lợn và tim gan thì cuốn thành giò. những miếng thịt mỏng thì đem băm ra làm dồi. Mỡ lạng ra rán thành nước đựng vào hũ hay vào hộp. Bao tử và lòng moi sạch ở bên trong xong đem treo lên với đùi và thịt mỡ để sấy khói. Thịt bạc nhạc dùng làm chả cho chó. Ngay cái đuôi cũng nấu ăn được. Chỉ trừ có mỗi một cái giống cái khí quản là vô dụng, vứt đi.

Làm tất cả tám con lợn. Còn lại có một con lợn đực, hai con nái tơ và con lợn sề để gây giống. Con lợn sề là món quà làm lạnh của bọn Phó Lém cho đạo trước. Ngày bốn con đi kiếm ăn lấy, chiều đến bà Ba cho chúng ăn nước gạo và một ít lúa hay hạt dẻ rồi lùa tất cả vào chuồng, nhốt lại cẩn thận. Còn tất cả những con vật khác hoàn toàn kiếm lấy mà ăn, no đói hay sống chết mặc.

Bữa ăn chiều hôm ấy là cả một bữa tiệc, và luôn mấy ngày hôm sau, bữa nào cũng đầy thức ăn. Kể ra nhà Cu Tý không phải lo gì thiếu thốn về vụ rét nữa, mặc dầu đã bị thiệt hại rất nhiều về trận bão.

Mía đổ xuống, mọc rễ ra suốt thân cây và bám chặt dưới đất. Bây giờ nhổ lên, cây mía mềm nhũn, phải chặt bỏ hết rễ đi mới ép được. Cu Tý dắt Ô mã đi vòng quanh cái máy ép, còn ông Xu thì cho mía ra, vào hai cái trục ép. Nước mía rất ít, mật thì loãng và hơi chua, tuy thế cũng gọi là có đường để mà ăn. Khi còn mẻ mật cuối cùng, bà ba đổ thêm cam vào nấu thành mứt.

Lúa không thiệt hại lắm, ngay những bông lúa bị mưa cũng không việc gì. Mỗi ngày Cu Tý phải bỏ ra mấy giờ đồng hồ để xay lúa. Cái cối có hai thớt, thớt dưới có đục những khe xoáy tròn ốc từ giữa trở ra. Thớt trên thì trũng xuống như một cái phễu lớn. Hai cái thớt chồng lên nhau, có một cái khung gỗ có bốn chân giữ lấy, khi xay lúa thì đổ hạt vào cái phễu ở cái thớt trên, và khi bột xay ra đã khá nhỏ thì chảy theo một cái lỗ vào trong một cái thùng gỗ. Suốt ngày Cu Tý đứng quay cái cần cao hơn đầu, cũng chán, nhưng Cu Tý không lấy thế làm khó chịu; Cu Tý kiếm một cái thân cây làm ghế, lúc nào mỏi lưng thì ngồi nghỉ.

Cu Tý nói với bố:

- Con ngồi đây để suy nghĩ.

Ông Xu nói:

- Ba mong con nghĩ cho nhiều, vì trận lụt làm cho con không có thầy học. Ba và bên Phó Lém đã định đến mùa đông này đón một thầy về dạy con và Diều Rơm. Khi Diều Rơm chết ba tính sẵn hươu nai bán đi lấy tiền mua thầy riêng cho con vậy, nhưng không ngờ bây giờ những con vật ấy hiếm quá, lông lại xấu, đành chịu vậy.

Cu Tý nói có vẻ quả quyết:

- Không cần, ba, con đã biết được nhiều điều lắm rồi.
- Nghe con nói thế, đủ biết con còn dốt lắm, con ơi, ba không thích thấy con lớn lên mà chẳng biết gì cả. Nhưng năm nay, ba sẽ dạy con được chút nào hay chút ấy, con phải cố gắng mà học lấy.

Việc học cũng vui. Ngày ông Xu bắt đầu dạy tập đọc hay làm toán, nhưng rồi quanh quẩn một lúc, ông xoay ra nói chuyện lúc nào mà cả hai thầy trò cũng không biết. Cu Tý lại xay lúa, lòng thanh thoi vui vẻ.

Thơ Thơ lại gàn, Cu Tý ngừng lại để cho Thơ Thơ liếm bột dính quanh cái lỗ cối. Chính Cu Tý cũng hay ăn bột ấy. Xay nhiều, hai thớt cối đã bị nóng lên, và bột có mùi bắp ngô rang. Khi đó Cu Tý bóc cả một nắm để ăn, nhưng người thích hơn là ăn. Thơ Thơ đứng một lúc chán lại bỏ đi. Mỗi ngày Thơ Thơ một bạo dạn, có khi đi cả vào trong rừng đến một tiếng đồng hồ, hay hơn. Không có cách nào giữ Thơ Thơ ở trong kho nữa. Thơ Thơ đã hát đồ được cái cửa nhẹ. Bà Ba bảo Thơ Thơ sẽ thành ra thú rừng và một ngày kia sẽ đi mất, mà chính bà cũng ao ước như vậy. Cu Tý vẫn không để ý đến điều ấy, và cho là Thơ Thơ cũng hiểu động như mình. Thơ Thơ chỉ thích chạy cho đỡ cuồng chân và mò mẫm ở xung quanh nhà. Cu Tý và Thơ Thơ hiểu nhau lắm. Cu Tý biết nếu Thơ Thơ có đi chơi thì chỉ đi vòng vòng xung quanh, trong tầm tiếng gọi của Cu Tý thôi, chứ không đi xa quá. Thơ Thơ đi đâu Cu Tý gọi lên một tiếng là nghe thấy và trở về ngay.

Chiều hôm ấy Thơ Thơ làm một việc đại dột quá. Khoai rửa sạch chất đồng phơi khô ở trước cửa. Trong lúc mọi người vắng mặt, Thơ Thơ chọt lảng vảng đến đây, lấy đầu húc vào đồng khoai. Khoai lăn ra, trông hay hay. Thơ Thơ húc nữa, húc mãi kỳ cả đồng tung tóe khắp sân. Thơ Thơ lấy chân nhọn giẫm lên mấy củ. Khoai vỡ ra, người mùi thấy ngon, Thơ Thơ nhá một ít. Quen mùi Thơ Thơ đi nhá hết củ này đến củ kia. Khi bà Ba biết đã muộn rồi. Thiệt hại nặng quá. Bà tức giận cầm cái chổi cọ đuổi theo Thơ Thơ. Thơ Thơ tưởng bà đùa, cũng giống mọi bận Cu Tý vẫn hay đùa như vậy. Khi bà quay đi, Thơ Thơ chạy theo húc vào mông bà một cái. Cu Tý xay lúa về thấy chuyện lộn xộn và gay go quá. Ông Xu cũng về hòa với bà, cho là một việc nghiêm trọng. Cu Tý không chịu được nét mặt của bố, Cu Tý vừa méu máo vừa nói:

- Nó có hiểu nó làm gì đâu.
- Ba biết thế, nhưng nó làm hại khoai này chẳng khác gì nó độc ác cả. Ở nhà bây giờ làm gì có đủ thức ăn trừ đến cuối năm.

- Vậy con không ăn khoai nữa, để bù vào đấy.
- Có ai phải bắt con nhịn khoai đâu, nhưng con phải trông chừng cái con ăn mày này. Nếu con muốn nuôi nó, thì phải giữ đùm để nó phá hại.
- Con không thể vừa trông nó vừa xay bột được.
- Không trông được thì nhốt nó vào kho ấy.
- Nhưng con ghét cái kho tối om ấy.
- Thế thì làm cho nó một cái chuồng.

Thế là, sáng hôm sau ngủ dậy, Cu Tý bắt tay vào làm một cái chuồng, ở một góc sân. Cu Tý chọn một chỗ vừa có thể lợi dụng hàng rào sẵn có làm hai mặt chuồng, vừa có thể đứng làm việc ở chỗ nào cũng trông thấy được. Cu Tý biết là Cu Tý có thể nhìn thấy Thơ Thơ, thì Thơ Thơ mới bằng lòng. Buổi chiều, sau khi làm hết công việc hàng ngày, Cu Tý làm xong một cái chuồng. Sớm hôm sau, Cu Tý tháo xích Thơ Thơ ở trong kho dắt ra chuồng mới. Thơ Thơ giậm chân không chịu, Cu Tý phải ôm vào. Nhưng Cu Tý vừa quay đi được mười bước thì Thơ Thơ đã nhảy vọt ra khỏi chuồng rồi. Ông Xu ở ngoài đồng về, lại thấy con đang khóc.

- Thôi đừng khóc mãi, hư thân đi. Làm cách này không được, mình làm cách khác, thế nào cũng phải xong. Bây giờ, chỉ sợ Thơ Thơ phá hoại khoai thôi, mà trước sau thế nào cũng phải cất khoai vào một chỗ. Vậy ta lấy ngay cái chuồng này mà chứa. Con đem khoai xếp vào, rồi làm thêm một cái mái như mái chuồng gà, hai bên dốc xuống. Để ba làm đỡ cho.

Cu Tý lấy tay áo lau mũi:

- Cám ơn ba.

Sau khi che đậy khoai xong rồi, không có chuyện gì to tát đáng tiếc xảy ra nữa, nhưng phải giữ không cho Thơ Thơ vào trong kho chứa đồ ăn, và vào trong nhà, vì Thơ Thơ bây giờ đã nhón lăm rồi khi đứng lên hai chân sau nó có thể với tới thịt mỡ treo cất trên xà nhà và liếm lấy muối.

Bà Ba bảo:

- Tôi không bằng lòng cho ai liếm vào thức ăn của tôi, nhất là cái con bản thiu này.

Thơ Thơ lại còn có tính tò mò lạ lẫm. Có bận nó hắt đổ một liễn mỡ trong kho để nghe tiếng cái nắp rơi xuống, và xem có gì ở bên trong liễn. May trời lạnh, mỡ đông lại và bà Ba biết ngay nên mỡ chưa kịp đổ ra ngoài. Nhưng muốn tránh những chuyện đó, không có khó gì cả, chỉ việc đóng các cửa lại thôi, Cu Tý dần dần lưu ý đến những việc vặt ấy.

Ông Xu bảo:

- Học làm ăn cẩn thận như vậy có khó khăn gì đâu. Nhưng cần nhất là phải biết giữ gìn thức ăn cho cẩn thận, phải biết giữ gìn trước rồi mới kiếm ra sau.

XXIII

Cuối tháng một, trời bắt đầu rét đóng giá dữ dội. Lá cây hạnh đào ở phía bắc trại vàng ra như nghệ, và bụi cây ở bên kia đường thì đỏ rực lên như lửa trại. Hoa sim đã kết thành quả có chùm lông dài. Tiết trời, buổi sớm giá lạnh; buổi trưa hơi ấm áp dễ chịu, nhưng buổi chiều lại giá lạnh hơn. Gia đình ông Xu họp nhau trong gian phòng lớn trước ngọn lửa.

Bà Ba nói:

- Không ngờ đã lại rét rồi, chóng thật.

Cu Tý nằm sấp bụng xuống, nhìn ngọn lửa. Trong ngọn lửa ấy, Cu Tý trông thấy hình người Y Pha Nho của Diêu Rôm luôn. Cu Tý chỉ hơi hé mắt, chờ ngọn lửa hắt vào một thanh củi nào đấy, là hình dung ngay ra được một người cuội ngựa, khoác một cái áo đỏ, và đội một cái nón sáng lóe. Hình ảnh ấy không được bền, vì khi ngọn lửa cháy lan đi, những thanh củi đổ xuống, thì người Y Ph Nho và con ngựa lại biến mất.

Cu Tý hỏi:

- Ba ơi, có phải người Y Pha Nho khoác áo đỏ không?

Ông Xu đáp:

- Ba không biết. Con tưởng ba là một giáo sư giỏi lắm sao?

Bà ba ngạc nhiên hỏi:

- Tại sao con lại có cái ý nghĩ như thế?

Cu Tý lăn người đi, giơ tay ôm lấy Thơ Thơ. Thơ Thơ đương ngủ, thu chân lại ở dưới bụng như một con bê. Buổi chiều, ăn cơm xong, bà Ba cho phép nó ở trong nhà. Bà cũng không cấm nó ngủ trong phòng Cu Tý, vì ở trong ấy nó đỡ phá. Mấy con chó bà bắt ngủ ở ngoài. Chúng nó ngủ ở dưới mái nhà. Nhưng đêm lạnh quá, ông Xu mở cửa cho chúng nó vào trong nhà; không phải là một việc cần, nhưng ông muốn cho chúng nó cũng chung hưởng cái cảnh ấm cúng với ông..

Bà Ba bảo Cu Tý:

- Bỏ thêm củi vào. Tối quá, má không viên được.

Bà cất một cái quần của ông Xu ra để chữa lại cho Cu Tý mặc.

Bà bảo:

- Nếu Cu Tý cứ chóng nhón thế này mãi thì có lẽ ít nữa má phải lấy quần của Cu Tý ra chữa cho ba mặc.

Cu Tý cười ran, còn ông Xu có vẻ méch lòng. Mắt ông long lanh nhìn ngọn lửa, hai cái vai hẹp khê nhún lên. Bà Ba thích chí ngồi lắc lư trong cái ghế xích đu. Lúc nào bà nói đùa thì mọi người đều vui vẻ, cũng như ngọn lửa chiều nay làm cho không khí trong nhà ấm cúng.

Ông Xu nói:

- Mùa rét năm nay chắc là dễ chịu. Ở nhà mình đã gặt hái thêm được một ít, thịt thà cũng để dành được nhiều hơn mọi năm. May ra được nghỉ ngơi một chút.

Bà Ba nói:

- Nhờ trời cho mình đến lúc dễ thở một chút.
- Chẳng lẽ thần đói cứ quanh quẩn ở đây mãi.

Mọi người hình như mãi theo đuổi một ý nghĩ riêng, không ai nói thêm câu gì nữa. Ở trong phòng không còn tiếng gì khác ngoài tiếng lửa nổ lách tách, tiếng hút thuốc của ông Xu và tiếng ghế xích đu của bà Ba nghiêng xuống sàn kêu cọt kẹt. Một lúc có tiếng rào rào lớn ở trên mái nhà, tựa như tiếng gió thổi mạnh qua rừng thông. Đây là những con vịt bay về phương nam. Cu Tý đưa mắt nhìn bố. Ông Xu cầm cái ống điều chỉ lên mái nhà, lắc đầu. Nếu ông không có vẻ khó chịu, Cu Tý đã hỏi ông là giống vịt gì và chúng bay đi đâu. Nếu Cu Tý biết hết những điều ấy như ba, thì Cu Tý không học toán với chính tả làm gì. Cu Tý chỉ thích tập đọc, phần nhiều là đọc truyện, tuy không hay bằng chuyện của ông Xu kể, nhưng dầu sao cũng là truyện.

Ông Xu nói:

- Thôi chẳng lẽ ngủ ở đây. Đi về giường đi.

Ông vừa đứng dậy, mấy con chó bông sủa lên và chạy. Ai cũng cho là chúng nó đang ngủ, nghe tiếng chân của ông Xu, giật mình tỉnh dậy, nhảy xổ vào một kẻ thù tưởng tượng nào đó. Ông Xu mở cửa ra để tay lên tai lắng nghe.

- Chẳng thấy gì cả, chỉ thấy tiếng chó sủa thôi.

Có tiếng bê kêu, giọng đau đớn và khùng khiếp. Lại có tiếng khác rú lên, rồi im bặt. Ông Xu chạy vào bếp lấy súng.

- Thấp ngọn đuốc lên.

Cu Tý tưởng là bố sai mẹ, cũng vác súng chạy theo bố. Từ hôm Gấu Thọt bắt lợn, Cu Tý được phép nạp đạn sẵn để đề phòng. Bà Ba lạch bạch chạy theo hai người, tay cầm bó đuốc. Cu Tý trèo lên chuồng bò, và hỏi rằng không cầm đuốc đi theo. Cu Tý không trông thấy gì cả, chỉ nghe thấy tiếng vật nhau lục đục, tiếng càu nhàu, tiếng răng cắn; và tiếng sủa inh ỏi của Mực và Mướp. Giữa lúc ấy có tiếng kêu của ông Xu:

- Mướp bắt lấy nó! Mực giữ lấy nó! Trời ơi, không có đèn đóm gì cả.

Cu Tý nhảy xuống, chạy giật bó đuốc ở tay mẹ, rồi chạy vội về chỗ ông Xu, giơ cao ngọn đuốc lên. Sói kéo đến phá chuồng bò và giết mất con bê. Thật không

thể tưởng tượng một đàn sói đến ba, bốn chục con chen nhau vây lấy cái chuồng. Mắt chúng nó phản chiếu ánh lửa, từng cặp một long lanh như nước ao tù. Con nào cũng gầy, lông cứng ra. Răng thì bóng láng, trắng nhơn như xương cá mực. Cu Tý nghe thấy tiếng mẹ kêu ở bên kia hàng rào và lúc ấy mới nhận ra rằng chính mình cũng đang kêu.

Ông Xu bảo:

- Giữ im ngọn lửa.

Cu Tý cố giữ im, và thấy ông Xu đưa súng lên bắn, một phát, hai phát. Đàn sói quay trở lại, nhảy qua hàng rào như một đợt sóng màu xám. Mực chạy theo cấn vào gót chân sói. Ông Xu vừa đuổi vừa kêu. Cu Tý cũng chạy theo, cố chiếu ngọn lửa theo những chiếc bóng đang chạy vun vút. Chợt nhớ ra rằng mình cũng có súng, Cu Tý đưa cho ông Xu, ông đỡ lấy bắn theo phát nữa. Đàn sói rút lui, ào ào như sấm. Mực rút rề, nửa lưng sau nấp trong bóng tối, rồi lê mình chạy về chỗ chủ đứng. Ông Xu cúi xuống vuốt ve nó, rồi ông quay lại, thông thả đi về chuồng bò. Con bò rống lên

Ông khẽ nói:

- Đưa đuốc cho ba.

Ông cầm ngọn đuốc, giơ cao lên và đưa đi đưa lại soi khắp chuồng. Murop già đương ngoạm hai hàm răng vào cổ họng một con sói nằm cạnh con bê. Nó thở hắt ra, mắt sáng quắc. Minh nó ghẻ lở và đầy bọt.

Ông Xu bảo:

- Thôi được rồi. Bỏ nó đấy, Murop!

Murop nhả mồi ra, lùi lại một bước. Răng nó đã mòn, phẳng như hạt thóc, hành hình được có mỗi một con. Ông Xu nhìn con bê bị xâu xé, và con sói chết, rồi ông nhìn chòng chọc vào trong đêm tối, tựa như dán cặp mắt xanh của ông vào một kẻ thù vô hình. Ông hình như bé nhỏ, yếu đuối quá.

Ông nói:

- Được rồi...

Ông trao trả súng Cu Tý và cầm lấy súng của ông, rồi ông cúi xuống nắm một cẳng chân con bê và quả quyết, kéo nó về phía nhà. Cu Tý run lên, hiểu rằng ông định để cái xác ở gần ông, như đàn sói trở lại. Cu Tý vẫn chưa hết sợ. Đứng gần một con báo hay một con gấu, Cu Tý vẫn sợ nhưng những lúc ấy, người ta đứng thẳng được người lên, chĩa súng ra, những lúc ấy, chó có chỗ để lấy đà nhảy. Lần này thì trái lại. Cu Tý mong từ nay không còn phải trông thấy cái cảnh cả một đàn thú dữ trong một cái chuồng, như cánh vừa qua nữa. Cu Tý mong ông Xu kéo xác bê vào rừng. Bà Ba đứng gọi ở bậc cửa, giọng bà run bần bật:

- Tối quá, tôi phải mò mẫm mãi mới về được. Sợ quá. Lại gấu có phải không?

- Sói đấy.

- Trời ơi! Nó giết mất con bê không?

- Nó giết mất rồi.

- Trời ơi! Con bê!

Bà đi theo ông vào; còn ông thì đổ nước vào một cái chậu và rửa những vết thương cho chó. Những vết thương không nặng lắm.

Ông hẳn học nói:

- Phải xua chó, giết từng con một cho tiết giống mới được.

Bây giờ, vào trong nhà ấm áp và yên ổn, Cu Tý thấy mẹ sợ thì lại mạnh bạo ra, và cất tiếng hỏi:

- Thế đêm nay, chúng nó có thể trở lại không, ba? Mình có đi săn chúng nó không?

Ông Xu đổ nhựa thông nóng vào vết thương sâu của Mực, ở cạnh sườn. Lúc này, ông không hứng trả lời ai cả. Ông còn buộc vết thương của hai con chó lại, và đặt chúng nó vào chỗ nào nằm ấm áp tử tế đã. Ông không muốn bị một đòn bất ngờ như vừa rồi nữa. Ông đi rửa tay rồi hơ vào lửa cho ấm.

Ông nói:

- Trời này dễ cảm lắm, ngày mai phải lại đàn Phó Lém vay một ít rượu mấy được.

- Mai anh đi à?

- Anh phải có cái gì để trợ lực thêm. Chó thì được rồi, nhưng với một người đàn bà phục phịch chậm chạp, một thằng bé con và một con nai tơ, thì không đủ sức địch lại với đàn sói chết đói chết khát ấy.

Cu Tý lầy lăm lạp, từ xưa chưa bao giờ nghe bố nói một mình ông không thể làm được một việc gì. Những sói cũng chưa bao giờ kéo hàng đàn như thế vào trại. Thiếu gì hoẵng và những thú vật nhỏ bé khác để nuôi chúng nó. Chỉ thỉnh thoảng mới có một vài con lợn vờn đến trại một cách sợ sệt và hơi động dạng một chút là chạy ngay mất. Chưa bao giờ chúng họp thành một mối nguy quan trọng như bây giờ. Ông Xu cởi quần ra và quay lưng vào lửa. Ông nói:

- Bây giờ, tôi sợ, tôi thấy lạnh cả lưng.

Mọi người cùng đi ngủ. Cu Tý xem lại cửa ngõ cẩn thận. Cu Tý muốn đem Thơ Thơ cùng ngủ một giường, nhưng mỗi khi Cu Tý đắp chăn cho nó, nó lại tung ra. Thơ Thơ thích ngủ dưới chân giường hơn. Nửa đêm Cu Tý thức giấc hai lần để sờ xem Thơ Thơ có còn nằm đấy không. Thơ Thơ đâu đã lớn bằng con bê kia. Tim Cu Tý đập mạnh trong đêm tối. Cái trại nhà Cu Tý không phải là một pháo đài kiên cố. Cu Tý kéo chăn trùm kín đầu, mà không dám ngủ. Nhưng trong cái đêm lạnh lẽo đầu tiên của trời thu này, cái giường có vẻ êm ấm dễ chịu quá...

Hôm sau mới sáng sớm ông Xu đã đi sang bên Phó Lém. Ban đêm, không thấy đàn sói trở lại. Ông đoán chúng có một hai con bị thương. Cu Tý xin đi theo, nhưng bà Ba nhất định không chịu ở nhà một mình. Bà phàn nàn:

- Cu Tý lúc nào cũng chỉ nghĩ đến nhón chơi. Con đi mấy. Con đi mấy! Chẳng nghĩ mình cũng đã lớn xác rồi và có thể săn sóc đến mẹ đôi chút.

Bà đã khéo gọi đến lòng tự cao của Cu Tý. Cu Tý chạy lại vuốt ve cánh tay mẹ:

- Thôi, mẹ đừng giận nữa. Con ở nhà với mẹ và con săn sóc.
- Biết lo đi thì vừa. Má mới nghĩ tới mà đã rợn cả tóc gáy lên rồi.

Cu Tý thấy can đảm thêm. Ông Xu bảo đàn sói không dám trở lại giữa ban ngày, nhưng khi ông cười Ô mã đi rồi, Cu Tý thấy lo. Cu Tý đi buộc Thor Thor vào trong phòng, dưới chân giường rồi đi gánh nước. Lúc trở về, Cu Tý nghe thấy có những tiếng động lạ tai. Cu Tý vừa đi vừa quay lại, và khi về gần tới góc hàng rào, Cu Tý rảo bước đi như chạy về nhà. Cu Tý tự bảo thầm:

- ” Mình có sợ đâu, nhưng có lẽ má ở nhà sợ ”. Cu Tý vội đi bỏ củi chất đầy cái thùng ở trong bếp, và chất đông sẵn gần lò sưởi, để nếu mẹ có hỏi đến, thì khỏi phải đi xa lầy. Cu Tý hỏi mẹ có cần lấy thịt sấy ở trong kho không. Bà bảo không cần thịt nhưng cần xương và một bát mỡ.

Bà nói:

- Đấy, bố đi cũng chẳng dặn dò gì về con bê này cả, đem chôn hay nấu cho chó ăn, hay cứ để đấy làm mồi. Thôi, đợi bố về vậy.

Cu Tý không còn việc gì làm ở bên ngoài nữa. Cu Tý vào trong nhà, đóng kín cửa bếp lại.

Bà Ba bảo:

- Đuổi nai tơ ra ngoài đi.
- Ấy, má cho nó ở trong nhà. Riêng hơi của nó cũng đủ kéo đàn sói đến rồi.
- Ừ, được. Nhưng nếu nó bậy ra nhà, Cu Tý phải dọn đi đấy.
- Vâng, được.

Cu Tý đem sách ra đọc. Bà Ba đi mở rương, lôi ở đấy ra quần áo và chăn đệm mùa rét. Cu Tý đọc sách cả buổi sáng.

Bà Ba nghi ngờ bảo:

- Chẳng hôm nào mẹ thấy con chăm đọc sách bằng hôm này cả.

Cu Tý có đọc được mấy chữ đâu; chốc chốc bụng lại bảo dạ:

” Mình có sợ đâu ”; nhưng Cu Tý vẫn để tai nghe xem có thấy tiếng Ô mã và ông Xu trở về không.

Tới bữa ăn trưa, ông Xu về. Sáng vội đi ông không kịp ăn gì nên đói ngấu. Ông im lặng ngồi ăn cho no bụng, xong ông châm thuốc hút và ngồi đu đưa trên ghế.

Bà Ba đi rửa bát và quét nhà.

Ông Xu nói:

- Đây để ba nói cho mà nghe. Đúng y như ba đoán, sói bị chết dịch nhiều nhất. Tất cả còn sống sót có đàn đến đây hồi đêm thôi. Bắc và Lém có đi đến đồn Bắc Lư và Vu Lư Hạ nhưng không nghe thấy ai nói đến sói từ khi có dịch

đến giờ, trừ có đàn này thôi. Chúng nó luôn luôn đi thành đàn, từ Đồn Ngã Tư đến đây dọc đường đã giết nhiều gia súc khác. Tuy thế chúng nó không kiếm chác được mấy tí, vì cứ sắp sửa ăn thì lại bị người ta biết đuổi đi. Chúng nó gần chết đói và đêm hôm kia chúng nó bắt một con bê và một con bò của bên Phó Lém. Sáng sớm hôm qua, ở bên ấy còn nghe thấy chúng nó kêu, rồi sau thấy chúng nó qua bên này.

Bây giờ Cu Tý lại hăng lắm:

- Thế mình có đi săn với bọn Phó Lém không?
- Ấy, ba vừa mới cãi nhau với họ xong. Mỗi bên một ý. Ba thì muốn có chó săn tốt, và đặt bẫy ở xung quanh chuồng nhà và chuồng bên ấy. Nhưng bọn Phó Lém thì nhất định muốn đánh bả. Ba chưa bao giờ ba đánh bả một con vật nào cả, và bây giờ ba cũng không làm thế.

Bà Ba vớt một mảnh giẻ lên bàn.

- Này anh Ba, nếu có mổ lấy tim anh ra, chắc sẽ thấy không phải bằng thịt mà bằng bơ nguyên chất? Từ khi có bệnh dịch đến giờ, anh đâm ra u mê. Để cho đàn thú giết chết bò lợn đi, rồi chết đói, kéo anh thấy đàn thú đau bụng, anh xót xa lắm!

Ông Xu thở dài:

- Thực là ngu xuẩn, có phải không? Anh chịu không làm gì được cả. Và lại đánh bả như thế, có khi giết chết cả những thú vật vô tội, như chó chẳng hạn.
- Thế còn hơn là để cho đàn sói nó tha đi hết.
- Thôi, thôi em ơi, không phải là chuyện nó tha đi hết. Nó tha làm sao được Ngâu và Ô mã. Anh sợ nó chẳng dám động đến gót chân hai con ấy. Mà nó cũng chẳng đánh nhau lại được với mấy con chó của nhà mình. Nó cũng chẳng trèo lên cây bắt được gà vịt. Con bê chết rồi, ở nhà này chẳng còn gì nữa mà nó hòng.
- Con Thơ Thơ nữa chứ ba.

Lần này là lần đầu Cu Tý cho là bố mình lầm lẫn.

- Nó cắn chết bê, thì có đánh bả nó cũng đáng.
- Nó cắn chết bê, là nó theo lẽ tự nhiên: nó đói. Còn đánh bả nó, thì không phải là lẽ tự nhiên. Không phải là chiến đấu một cách thẳng thắn.
- Phải, chỉ có anh thì mới chiến đấu thẳng thắn thôi, anh...
- Được, cứ nói nữa đi.
- Nhưng em không biết dùng lời gì để mà nói, em không biết nói gì cả.
- Thôi, bắt cháp. Đánh bả là việc không bao giờ anh làm cả.

Ông kéo một hơi thuốc, rồi lại nói tiếp:

- Nói để cho em hay, bọn Phó Lém còn nói với anh những lời còn chua chát bằng mấy em ấy. Anh biết là nói ý nghĩ của anh ra thì chúng nó cười nhạo anh, và chúng nó không biết ngượng, chúng nó nhất định cứ đánh bả.

- Thế cũng may, trên đời này còn có người nọ người kia.

Cu Tý hết nhìn bố lại nhìn mẹ và nghĩ bụng: ” Bố thì nhảm, mà mẹ thì bất công. Ở bố có cái gì cao hơn bọn Phó Lém. Việc ngày hôm nay bọn Phó Lém không nghe bố, không có nghĩa là bố không phải là một người, nhưng bố nhảm, mà có lẽ bố chẳng nhảm chút nào ”.

Cu Tý nói với mẹ:

- Mẹ để yên, mặc bố. Con thấy bố con khôn hơn bọn Phó Lém nhiều.

Bà đập cho Cu Tý một cái:

- Hừ, đồ hỗn, đáng đòn.

Ông Xu lấy cái điều gỗ xuống bàn:

- Thôi, yên hết cả đi! Có lẽ đánh nhau với đàn sói chưa đủ sao, nên bạy giờ phải cãi nhau thêm? Có lẽ phải chết hẳn đi mới được yên chăng?

Bà Ba lẳng lặng đi làm việc của bà. Cu Tý len lén đi về phòng cởi xích cho Thợ Thợ và dắt nó ra ngoài chạy một lúc. Sau Cu Tý gọi nai tơ lại cùng ngồi xuống gốc cây hạnh đào và rình xem những con sóc chạy nhảy ở trên cây. Cu Tý nhất định phải hái lấy quả trước không có lũ sóc ăn hết. Cu Tý trèo lên cây, rung cành. Quả rụng xuống như mưa. Cu Tý nhặt lấy và cởi áo ra để đựng. Cu Tý đem về đổ ra phơi ở trong kho cho khô. Cu Tý nghĩ đi nghĩ lại không hiểu sao có lúc gặp nhiều chuyện lồi thoi như vừa rồi. Bà Ba giận ông Xu lắm, nhưng đến trưa thì bà nguôi đi. Ông Xu không muốn đánh bả, thì đã có bọn Phó Lém. Bọn họ có ba người đi ngựa kéo đến báo cho ông Xu biết chỗ đích họ đặt bả, để ông Xu tránh không cho chó lại gần. Họ làm khéo lắm. Họ ngồi nguyên ở trên mình ngựa để cho sói khỏi nghĩ hơi người. Họ lấy thịt sống của con bê và con bò bị sói cắn chết nằm lại thành những viên tròn và họ lấy da hươu bọc tay lại để trộn thuốc độc vào thịt. Họ tính xem đàn sói sẽ đi qua những nơi nào rồi họ lấy gậy bới đất lên, vứt bả vào, và lấy lá khô phủ lên.

Ông Xu đành phải nói:

- Thôi được, tôi sẽ xích chó lại trong một tuần.

- Ông Xu giữ họ lại ăn cơm nhưng họ từ chối, chỉ uống mỗi người một cốc rượu rồi lên ngựa đi ngay. Họ cần phải về nhà trước đêm khuya để canh xem đàn sói có trở lại không.

Trước khi đi ngủ, ông Xu nạp đạn sẵn vào nòng súng của ông và cả súng Cu Tý nữa. Cu Tý đặt súng cẩn thận cạnh giường, và thầm cảm ơn bố đã cho mình dự vào công việc chuẩn bị ấy. Cu Tý còn đang nằm suy nghĩ, thì nghe thấy tiếng bố nói chuyện với mẹ.

Ông nói: ” Anh có chuyện này kể cho em nghe. Bắc bảo cho anh biết là Lý đã đáp tàu từ Đắc Sơn Ninh đến Bột Tông, định ở đây ít lâu rồi mới lại đi biển. Lý cho Tính tiền để chuồn đến Đắc Sơn Ninh và đáp tàu đi theo Lý. Lém tức lắm. Nó bảo nếu bắt gặp Tính và Lý nó sẽ giết cả đôi. ”

Cu Tý nghe thấy mẹ trở mình, làm giường kê cọt kết.

Bà nói: ” Nếu con bé ngoan ngoãn, sao Lý không cưới lấy phất đi cho rồi? Nếu con bé chẳng ra gì, tại sao Lý lại rắc rối dính vào làm chi? ”

- Anh không hiểu. Ngày trước anh cũng hay đi tán gái lắm, mà bây giờ anh cũng chịu không hiểu Lý nghĩ ra làm sao.
- Dù sao Lý cũng không nên để Tính đi theo mình như thế. Cu Tý cũng đồng ý với mẹ, và đập chân đập tay ở trong chăn giận Lý lắm. Thôi thế là hết, từ rày nếu gặp Lý, Cu Tý sẽ bảo cho Lý biết. Cu Tý mong gặp Tính, nắm lấy cái bộ tóc vàng giật cho mấy cái, hay ném cái gì vào đầu cho hả. Chỉ vì Tính mà Cu Tý mất Lý, Lý không lại thăm Cu Tý. Cu Tý giận Lý quá đến nỗi không thèm nghĩ tới nữa. Cu Tý quay ra ngủ, mơ màng thấy Tính đang đi tha thân ở trong rừng, ăn những con cá độc và lăn ra chết, thực đáng kiếp

XXIV

Trong một tuần lễ, có tới ba chục con sói bị trúng bả chết. Còn lại một đàn độ hơn hai chục con nữa khôn, không ăn bả nên vẫn sống. Một đêm, đàn sói kéo đến chuồng bò của bên Phó Lém. Những con bê rống lên, bọn Phó Lém vác súng chạy ra, thấy đàn bò đang chống lại đàn sói. Bò hụp nhau lại thành một vòng tròn, bê ở giữa, giơ sừng ra húc sói. Một con bê bị giết, cổ họng bị phanh ra, và hai con bị cụt hẳn đuôi. Bọn Phó Lém bắn được sáu con sói. Ngày hôm sau lại đánh bả, nhưng đàn sói không đến. Hai con chó của bọn Phó Lém, rờ phải bả ấy, chết một cách khủng khiếp.

Một buổi chiều, lúc mặt trời xế bóng, Bắc đến mời ông Xu sáng hôm sau đi săn với họ. Sáng hôm ấy, họ nghe thấy sói tru ở một cái ao về phía tây đảo nhà Phó Lém. Sau một dạo nắng ráo, những chỗ cao nước khô cạn đi hết. Trong hồ, ao, đầm mực nước dần dần trở lại như cũ. Những con thịt còn sống sót lại tìm đến uống nước những nơi quen thuộc cũ. Đàn sói cũng khám phá ra những nơi ấy. Cuộc đi săn

thành ra có hai mục đích: may ra có thể giết hết đàn sói còn lại; ngoài ra có thể kiếm được con thịt dễ dàng. Bệnh dịch hết đã lâu rồi. Mọi người nghĩ lại ham ăn thịt nai, thịt sói. Bọn Phó Lém thiếu gì người, muốn đi săn gì mà không được, họ cần gì phải cần đến ngoại viện. Nhưng họ cho Bắc đến mời ông Xu là họ hào hiệp lắm. Cu Tý biết thế và Cu Tý biết rằng kinh nghiệm của ba Cu Tý trong nghề săn được mọi người quý trọng lắm.

Ông Xu bảo:

- Bắc ngủ lại đây, sáng mai cùng đi một thể.
- Không, tôi phải về ngay chiều nay, nếu không ở nhà tương mai không đi lại không sửa soạn gì cả.

Hai người hẹn tang tảng sáng hôm sau gặp nhau ở chỗ ngã ba đường cái.. Cu Tý kéo áo bỏ.

Ông Xu hỏi Bắc:

- Tôi có thể đem theo Cu Tý và hai con chó đi được không?
- Chó thì được lắm rồi, vì ở bên tôi vừa bị chết mất hai con ăn phải bả. Còn Cu Tý thì chúng tôi không tính tới, nhưng nếu bác chịu trách nhiệm, và nếu Cu Tý không làm cản trở cuộc săn.
- Vâng tôi xin chịu trách nhiệm.

Bắc lên ngựa đi. Ông Xu đem đạn ra đóng và đem súng ra lau, rồi đi ngủ sớm.

Cu Tý thấy hình như chưa ngủ được tí nào thì ông Xu đã lay dậy. Trời hãy còn tối.

Trong bếp lửa cháy lép lép. Bà Ba đương đặt một chảo bánh vào trong lò. Bà mặc một cái áo sần cũ của ông Xu ra ngoài cái áo ni dài của bà. Tóc chưa kịp chải, xoa xuống vai. Cu Tý chạy lại ôm lấy mẹ, hít hơi, và chúi mũi vào ngực mẹ. Cu Tý thấy ấm, và luồn tay vào trong cái áo khoác để sưởi. Bà để yên một lúc, rồi đẩy Cu Tý ra, nói:

- Mẹ chưa thấy ai đi săn mà còn rúc nách mẹ như một đứa con nít như thế này. Không để cho mẹ làm cơm ăn nhanh lên, thì thế nào cũng đến chỗ hẹn trễ đấy.

Nhưng giọng bà nói âu yếm lắm.

Ông Xu vừa đi vắt sữa bò về. Giờ này chỉ còn vắt được ít sữa thôi. Cơm đã xong. Hai bố con ngồi vào ăn vội vàng. Bà Ba chưa ăn vội, đi sửa soạn thức ăn đường cho hai người. Nhưng ông Xu đoán chắc thế nào cũng về kịp ăn trưa.

Bà bảo:

- Đã bao nhiêu lần anh nói thế, mà rồi đến nửa đêm mới vác cái bụng lép kẹp về.

Ông Xu đã đóng ngựa từ lúc ông đi vắt sữa bò. Ô mã giậm chân và lay công chuồng, nó cũng biết là sắp được đi săn như mấy con chó. Mực và Mướp chạy lại, ngoe nguẩy đuôi và vục xuống thùng cơm ăn lấy ăn để, rồi chạy theo chủ.

Ông Xu vút một cuộn dây thừng và mấy cái túi sắn lên lưng Ô mã. Ông lên yên trước và kéo Cu Tý lên ngồi ở đằng sau. Bà Ba đưa cho mỗi người một khẩu súng.

Ông Xu bảo Cu Tý: ” Này, con ngồi đằng sau, có đưa súng lên bắn thì phải cẩn thận đấy nhé, kéo lại bắn ngay vào bố đấy.”

Trời vẫn tối. Vó ngựa nện xuống cát nghe chỉ hơi âm âm, không rõ. Cu Tý nghĩ lấy làm lạ, không hiểu sao đêm tối lại có vẻ yên tĩnh hơn ban ngày, vì thú vật chỉ sinh hoạt về đêm và lúc mặt trời mọc thì ngủ. Chỉ có mỗi một tiếng cú kêu, và khi tiếng tắt đi, thì vạn vật lại im lìm trong đêm tối. Tự nhiên, người ta chỉ nói khẽ với nhau thôi. Trời lạnh. Trong lúc vội vàng, Cu Tý quên không mặc thêm áo ngoài. Cu Tý ôm chặt lấy lưng bố.

Họ đến chỗ hẹn trước bọn Lém. Cu Tý xuống ngựa, con Mực cũng chạy cho nóng người lên, và để khỏi sốt ruột vì chờ đợi. Có lúc Cu Tý sợ họ không đến, nhưng xa xa đã nghe thấy có tiếng chân ngựa rộn rã đi tới. Cả sáu anh em Lém cùng đi. Họ cất tiếng chào cộc lốc. Gió tây nam thuận lợi lắm. Nếu họ không lạc lối thì chắc chắn thể nào đàn sói cũng bị tóm một cách bất ngờ. Tốt nhất là nên ngấm xa một chút. Bắc và ông Xu đi cạnh nhau dẫn đường. Mọi người theo sau, hàng một.

Đoàn người ngựa đi ra khỏi rừng rậm, vào một nơi rừng thưa ngập cỏ, lơ thơ có mấy bụi sồi. Ở đây có một ao nước, thú rừng thường hay lui tới. Ao trong và sâu, và hình như trong nước có một vị gì những con thối thích lắm. Hơn nữa, hai bên này ao lại có bãi lầy, có gì nguy hiểm thì trông thấy ngay, còn hai bên kia thì có rừng rất tiện trú ẩn.

Đàn sói, nếu có đến, thì cũng chưa tới. Bắc, Lém và ông Xu xuống ngựa và buộc chó vào gốc cây. Một làn sáng, như một giải lụa vàng, giải ra ở chân trời đông. Sương mù bay lờn vờn khắp xung quanh. Chỉ nhìn thấy bóng những vật ở cách mặt đất độ một thước. Lúc đầu, cái ao có vẻ hoang vu. Một lát sau ở bờ ao, có những bóng mờ mờ hiện ra dần dần, tựa như kết tinh lại bằng sương mù, cùng màu xám xám và mong manh như thế. Có bóng một đôi gạc của một con hươu ở xa xa. Lém đưa súng lên nhưng lại hạ xuống ngay. Lúc này cần săn sói hơn.

Bắc lẩm bẩm:

- Tôi không làm sao nhận ra được những bụi cây ở quanh bờ ao.

Trong khi Bắc đang nói, thì có mấy bụi cây đông đậy. Cu Tý chớp mắt. Những bụi cây chính là những con gấu con. Có đến một tá. Hai con khác lớn hơn đi núng nính thong thả ở đằng sau. Chúng nó không trông thấy con hươu, mà cũng không ngửi thấy hơi, thân hoặc không thiết đến cũng nên. Màn sương tan đi dần dần. Làn ánh sáng lan rộng ra ở trời đông. Ông Xu giơ tay lên trở về phía tây bắc, có vật gì cử động trông hơi rõ hình một đàn sói, đi hàng một. Mướp thỉnh

mũi người thoáng thấy một mùi hôi, đứng lên sủa. Ông Xu khẽ vỗ cho nó im đi. Mướp lại nằm xếp xuống.

Ông Xu khẽ nói:” Không hy vọng gì bắn từ đây lại đây được. Minh cũng không lại gần hơn được nữa ”.

- Tôi bảo. Bây giờ một người trong bọn chúng ta đi vòng qua sang bên bờ ao thật nhanh xua đàn sói chắc chúng không quay trở lại nữa mà cũng không chạy ra ao, nhưng bắt buộc phải chạy vào rừng và tất nhiên phải chạy qua mặt chúng ta đây. Lúc ấy ta bắn.

Ý kiến được ngay mọi người tán thành.

- Rồi sao nữa?

- Cu Tý chưa bắn giỏi lắm nhưng có thể làm được việc ấy. Tất cả những người bắn giỏi phải ở cả đây.

- Phải đấy.

- Cu Tý, bây giờ con đi ra chỗ mép rừng đây kia. Khi con tới trước một cây thông lớn, con đi tắt ngay qua bãi lầy trở lại phía này. Trước khi quay lại, con bắn một phát súng chỉ thiên về phía đàn sói. Đừng có bắn trúng chúng nó, và cứ tiến về đây. Đi nhanh lên, và đừng làm động.

Cu Tý thúc vào sườn Ô mã, chạy nước kiệu. Tim Cu Tý nhảy ra chỗ khác, và đập cao lên đến gần cổ họng. Mắt Cu Tý hoa lên. Cu Tý sợ không nhận ra được cây thông lớn, và rẽ tắt ngang qua bãi lầy hoặc sớm quá, thì hỏng công việc. Cu Tý đi, mà không trông thấy gì cả. Cu Tý ngồi thẳng người lên và đưa tay vuốt cái nòng súng. Tự nhiên Cu Tý thấy yên tâm và sáng suốt. Cu Tý nhận ra được cây thông lớn, Cu Tý liền rẽ ngựa đi về bên phải, thúc mạnh gót chân, và lấy dây cương đập vào cổ Ô mã, con ngựa chạy vụt ra khỏi rừng. Nước ao bắn tung lên ở dưới chân. Cu Tý trông thấy đàn gấu con chạy tản mát. Cu Tý sợ đi chưa đủ xa để ập lại sau đàn sói. Đàn sói đi trước mặt, Cu Tý hơi do dự muốn quay trở lại. Cu Tý giơ súng lên bắn. Đàn sói chạy sát vào nhau. Cu Tý nín thở thấy chúng nó đâm vào rừng rậm. Một loạt súng nổ vang tai như một điệu nhạc. Cu Tý đã làm xong sứ mạng phóng ngựa vòng quanh ao về phía mọi người đứng. Lũ chó bị xích tru lên. Cu Tý tiếc không bắn được phát nữa. Nếu có khẩu súng hai nòng, chắc chắn Cu Tý sẽ bắn trúng dễ như bỡn.

Muru kè của ông Xu đã thành công rực rỡ. Mười hai cái xác xám nằm lặn lóc trên mặt đất. Mọi người lại bàn tính. Lém muốn thả chó đuổi theo giết nốt đàn sói, nhưng Bắc và ông Xu ngăn lại và bảo rằng vô ích vì không có con chó nào đủ sức đuổi kịp đàn sói chạy nhanh như chớp.

Ông Xu quay lại, hớn hờ:

- Trông lũ gấu con kia. Chúng trèo lên cây. Chúng mình bắt sống lấy, các anh nghĩ sao? Hình như ở biên phía đông người ta mua thú vật sống cao giá lắm, phải không?

- Tôi có nghe người ta nói vậy.

Ông Xu nhảy lên ngựa. Cu Tý tránh ra một bên để ông đi ra chỗ mấy con gấu. Có ba con gấu con, có lẽ bò côi bò cút đã lâu nên không biết gì cả, chúng cũng không trèo lên cây, cứ ngồi im kêu như trẻ con, cũng không biết chạy trốn nữa. Ông Xu trói ba con lại với nhau, còn một đầu dây, ông buộc vào một gốc thông. Mấy con khác trèo lên cây. Nhưng cây nhỏ, chỉ lay vài cái là chúng nó ngã xuống bắt lấy, trói lại. Có hai con trèo cao quá, cái cây lại lớn. Cu Tý nhẹ nhất, và nhanh nhẹn nhất bọn, trèo theo sau. Hai con gấu cứ trèo mãi, rồi leo ra một cành ngang. Cu Tý bám lấy cành cây, rung làm sao cho mình khỏi ngã, thực là khó hết sức. Cành cây khẽ kêu rắc một cái, ông Xu vội kêu Cu Tý đừng rung nữa. Ông lấy một cành sồi, đẽo xong, đưa lên cho Cu Tý. Cu Tý tụt xuống để đỡ lấy cành sồi, rồi lại trèo lên, chọc vào hai con gấu. Chúng nó bám chặt lấy cành cây, nhưng rồi sau phải buông ra, rớt xuống. Cu Tý tụt xuống.

Con gấu già và con hươu đã biến mất từ lúc phát súng đầu tiên nổ. Có hai con gấu một năm hung hăng quá không thể bắt sống được, trông béo lấm, nhân cả hai nhà đều thiếu thịt tươi, nên cho mỗi con một phát. Số gấu con bắt được tất cả là mười móng.

Cu Tý lại gần thò một tay vào sờ một con. Con gấu đưa luôn móng nhọn vào cánh tay áo của Cu Tý. Cu Tý nhảy lùi lại, nói:

- Chúng nó vô ơn quá, ba ạ. Chúng nó không biết ơn mình đã cứu nó thoát khỏi đàn sói.

Ông Xu nói:

- Con không nhìn kỹ mắt nó. Con rờ phải con ác đấy. Ba đã bảo là trong hai con gấu sinh đôi, thế nào cũng có một con hiền, một con ác. Bây giờ con thử tìm xem con nào có cặp mắt hiền.

- Con sợ tìm không trúng. Thôi con chẳng chơi nữa.

Mọi người đều cười ran. Lém nhặt một cành cây chọc một con. Lém đâm mạnh vào sườn nó để nó cắn lấy cành cây, rồi đánh nó, nó đau kêu rên rì.

Ông Xu nói:

- Thôi, Lém, thà giết nó chứ đừng làm nó đau.

Lém cáu, quay lại:

- Ông giữ lấy mà dạy con ông. Tôi thích làm gì mặc tôi.

- Tôi còn sức thì tôi còn giữ không cho anh làm cho một con vật đau đớn.

Bắc nói:

- Thôi, Lém đừng chơi ác nữa.

- Mà cũng muốn đánh nhau, phải không?

Thường thường, mấy anh em Lém, bất kỳ phải trái, vẫn quen chia bè để đánh nhau, nhưng lần này, trừ Lém ra, tất cả đều về hòa với Bắc và ông Xu. Cuộc săn bắn đã khiến cho họ trở nên vui tính. Lém giận toát mồ hôi, nhưng hạ nắm tay

xuống. Mọi người tính để Bi và Cối ở lại canh đàn gấu con, phòng nó cắn đứt mất dây thừng; còn những người khác thì về đảo Phó Lém đánh xe ra chở về.

Ông Xu nói:

- Bây giờ tôi và cu Tý về trước. Dọc đường chúng tôi có một cuộc săn riêng.

Lém nghi ngờ hỏi:

- Bác lại định làm con hươu chứ gì?
- Anh đã muốn biết thì tôi nói cho mà hay. Tôi định đi về qua lạch Du Nhi Bá bắn một con cá sấu. Tôi cần lấy mỡ để bôi giày, và lấy đuôi sấy cho chó ăn. Anh đã bằng lòng chưa?

Lém không đáp. Ông Xu quay lại nói với Bắc:

- Anh bảo đem gấu con đến Ổ Gà Tím bán có được tiền không?
- À, nếu không được giá thì ta đi Đắc Sơn Ninh, ngại gì.

Lém nói:

- Đắc Sơn Ninh. Tôi có chút việc phải tới đó.

Cối nói:

- Tôi có một con bạn ở Đắc Sơn Ninh, nhưng chẳng có việc gì để đến đó cả.

Ông Xu sốt ruột nói:

- Vậy nhất định đi Đắc Sơn Ninh. Nhưng ai sẽ đi?

Anh em Lém nhìn nhau.

Lém nói:

- Xe đi thế nào cũng phải có tôi.
- Vậy thì Bắc và Lém đi. Còn tôi, các anh có muốn cho tôi cùng đi với không? Xe chỉ có ba chỗ thôi.

Mọi người im lặng.

Về sau Cối nói:

- Bác có phần lớn trong số gấu, bác đi là phải, nhưng tôi ham đi quá, muốn chết đi được. Mà bây giờ tôi mới nghĩ ra là tôi có một thùng hàng cần phải bán.

Ông Xu nói:

- Thôi được, tôi cũng không thích đi lắm. Vậy tôi nhờ anh Bắc làm giúp một việc và giữ hộ phần cho tôi. Bao giờ các anh đi? Mai chứ? Hay lắm. Nếu các anh tạt qua bên tôi thì hay quá, chúng tôi tính nhờ anh mua bán giúp các thứ.
- Chắc bác biết, tôi không ăn lận của bác đâu.
- Tôi biết lắm.

Mọi người chia tay nhau. Bọn Lém đi về hướng bắc; bọn ông Xu hướng nam.

Ông Xu bảo Cu Tý:

- Các vàng, các bạc ba cũng chẳng thèm đi với lũ quỷ ấy. Thế nào cũng có đũa vỡ đầu sứt trán ở dọc đường.
- Ba có tin được Bắc không?
- Tin được. Trong đám chỉ có Bắc là khá hơn cả. Bắc và Diều Rom.
- Ba, con thấy làm sao ấy.

Ông Xu dừng ngựa, nhìn lại. Mặt Cu Tý trắng bệch ra.

- Từ sáng đến giờ con cảm xúc quá đầy mà.

Ông xuống ngựa, ẵm Cu Tý. Cu Tý lả ra không còn sức nữa. Ông Xu đặt Cu Tý tựa vào một gốc cây.

- Hôm nay con làm việc quá sức. Bây giờ, nghỉ một chút, ba đi kiếm cái gì cho mà ăn.

Ông lục trong bao lấy ra một củ khoai rán, đem gọt vỏ đi, đưa cho Cu Tý:

- Ăn đi cho nó lại sức. Chốc nữa đi qua lạch uống thêm một hùm nước nữa là no bụng.

Lúc đầu, Cu Tý không buồn nuốt; sau mùi khoai ngấm giọng Cu Tý ngồi thẳng người lên, ăn từng miếng nhỏ, và thấy dễ chịu ngay tức thì. Ông Xu cười bảo:

- Con chẳng khác gì bố hồi còn nhỏ cả. Việc gì cũng ra sức làm hùng hục, xong rồi yếu lả đi.

Cu Tý cười. Trước mặt người khác chắc Cu Tý ngượng lắm. Cu Tý đứng dậy.

Hai bố con đi qua đường Y Pha Nho, đến suối Du Nhi Bá. Nước suối đã rút xuống mực bình thường. Những vật bị lụt trôi giạt, chất đống ở hai bên bờ. Chính suối chảy ra khỏi một cái hang sâu thăm thẳm, nước xanh trong vắt. Có một thân cây sim đồ nằm ngang qua suối. Ông Xu buộc Ô Mã vào một gốc mộc liên và đi dọc theo bờ suối tìm lột chân cá sấu, nhưng không có gì cả. Từ trước trong suối vẫn có một con cá sấu cái, gàn thuần tính, cứ cách một năm nó lại sinh đẻ một lần; khi có người gọi, nó bơi vào bờ đớp ăn những miếng thịt người ta vớt cho. Chắc bây giờ nó đang ở trong hang với con. Vì nó đã thuần tính rồi nên ở đây lâu năm mà không ai động chạm đến cả. Ông Xu chỉ sợ một ngày kia, một người nào lạ, không biết, thấy dễ dàng, sát hại nó đi mất.

Ông Xu giơ một tay ra đằng sau để đỡ Cu Tý. Ở bờ bên kia, có một lột chân cá sấu mới đi qua, đất bùn bị cái thân cứng rắn của nó gạt sang hai bên lồi đi. Ông Xu nạp sẵn đạn vào súng. Có một vật cử động trong dòng nước chảy, một vật giống như một khúc cây nổi lênh bênh trên mặt nước. Khúc cây một đầu có hai chỗ sung vù lên. Nó là một con cá sấu dài hai thước rưỡi, và hai chỗ sung vù lên là hai con mắt của nó. Con cá sấu lặn xuống nước rồi lại nhôai lên, đặt hai chân trước lên bờ suối. Nó bò lên chậm chạp, ngoe nguẩy đuôi, rồi nằm im. Ông Xu ngắm kỹ lắm, kỹ hơn là ngắm một con gấu hay là một con hoẵng, rồi ông kéo cò. Cái đuôi dài của nó quật đi quật lại như điên như cuồng, nhưng cái mình nó nằm bệt ngay xuống bùn. Ông Xu chạy ngược lên đi vòng quanh dòng suối. Cu Tý

chạy theo, xuống bờ bên kia. Hàm răng cá sấu dẹt lớn tướng há ra, khép lại như một cái máy. Ông Xu lấy một tay bịt cái hàm lại, một tay giữ lấy một chân trước. Hai con chó cắn inh lên. Cu Tý cũng nắm một chân nó và cùng ông Xu kéo xa bờ. Ông Xu đứng thẳng lên, lấy tay áo lau trán.

Hai bố con nghỉ một lúc rồi bắt đầu chặt lấy khúc đuôi.

Thịt đuôi đem sấy khói thành một thứ đồ ăn rất tốt cho chó lúc đi săn. Ông Xu lật ngửa con vật lên, cắt lấy những khúc mỡ ở hai bên sườn.

Ông nói: ” Chỉ có mỗi một giống cá sấu là béo bở nhất trong khi lượ.”

Mấy con chó có vẻ không thích cái món thịt này, cũng như chúng nó không thích thịt ếch nhái, thịt vịt, hay những con gì sống về ăn cá. Nhưng cái đuôi cá sấu, đỏ như thịt bê, sau khi đã sấy khói và mất cái mùi vị tanh tanh của nó đi, thì chó lại thích ăn. Ông Xu bỏ hết các thức ở trong bao đựng lương thực ra để đựng thịt và mỡ cá sấu. Nghỉ ngơi một lúc cha con lại lên ngựa trông phía nhà, đi về.

Tới phía tây suối Nước Ngọt, Mướp tìm ra được một lốt chân thú. Ông Xu cúi xuống xem, và nói:

- Lốt chân hươu mới nguyên. Ba muốn đuổi theo quá.

Con chó phe phẩy đuôi, chúi mũi xuống đất, rồi chạy. Nó héch mồm lên, đánh hơi gió, rồi lại chạy thẳng phía về trước mặt.

Mướp chạy độ vài trăm thước, thì rẽ về bên phải và sủa lên một tiếng.

Ông Xu thúc ngựa chạy theo chó. Con chó ngừng lại sủa. Một con hươu đục đương nằm, đứng nhồm dậy. Sừng nó đã mọc đầy đủ. Đáng lẽ chạy trốn thì nó lại cúi đầu xuống để húc chó. Thì ra chỉ tại có một con hươu cái ở ngay đó. Con hươu cái nhồm dậy đứng sau con đục, trán nấn, không có sừng. Vụ lượ đã ngăn hãm thời kỳ tình ái của chúng nó. Con hươu đục đương lúc hăng sẵn sàng chiến đấu. Ông Xu ngừng lại không bắn, mỗi khi gặp sự gì khác lạ ông vẫn thường có tính ấy. Mướp già và Mực cũng ngạc nhiên, thấy hươu không chạy mà lại còn đánh lại, hươu đục giậm chân xuống đất như một con bò rừng và ngoáy sừng. Mướp lấy lại can đảm, nhảy vào cổ họng, nó đưa sừng ra đỡ và hất Mướp vào bụi cây. Trong lúc ấy hươu cái quay đi chạy trốn. Mướp không bị thương lại xông vào cắn nữa. Mực thì cắn vào chân hươu đục. Hươu đục húc một cái nữa, và hạ thấp sừng xuống, đứng giữ miếng.

Ông Xu nói:

- Trông thương tâm lắm, ba không chịu được.

Ông kéo cò. Con hươu quy xuống, kêu lên mấy tiếng rồi dẫy chết. Mướp cất tiếng sủa chiến thắng.

Ông Xu nói:

- Bất đắc dĩ lắm ba mới phải bắn.

Con hươu to lớn, mập mập; nhưng bộ lông của nó, đáng lẽ vàng đẹp, trông nhem nhuốc, xấu xa, chỗ đen, chỗ xám như rêu mốc.

Ông Xu nói:

- Chắc tháng trước nó chạy đi tìm hươu cái khắp rừng, khổ sở lắm. Thịt thể nào cũng to thớ cho mà xem. Nặng thể này, không biết Ô mã có chở nổi không?
- Con đi bộ, Nó có nặng hơn con nhiều lắm không?
- Gấp đôi là ít. Thôi cả hai bố con mình cùng đi bộ thì hơn.
- Ô mã cũng chịu khó chở tất cả mấy con vật. Lần này nó không có vẻ sợ cái xác con gấu con này như lần trước chở xác con gấu lớn kia. Ông Xu đi trước để dẫn lối. Cu Tý thấy nhẹ nhàng, khoan khoái như mới ngủ dậy, cất cẳng chạy trước. Hai con chó bắt chước, chạy theo sau. Chỉ quá trưa một chút thì về tới nhà. Bà Ba không ngờ ông về sớm như thế. Bà đưa tay lên che nắng. Trông thấy những vật sẵn được, cái bộ mặt nặng chịch của bà tươi hẳn lên

Bà nói:

- Được thể này cũng bỏ công mình ở nhà thui thui một mình.

Cu Tý kể chuyện lại tíu tít. Bà chỉ nghe một nửa, vì còn để ý xem thịt có ngon không. Cu Tý thấy thế, chuồn vào kho thăm Thơ Thơ.

Hai vợ chồng ông Xu bỏ cả buổi chiều để bàn tính xem những thức gì cần dùng nhất trong mùa đông. Sau cùng, bà Ba lấy bút chì kê thành một bản lên một tờ giấy có giồng kẻ cẩn thận. Bà viết hết sức nắn nót, nhưng đầy lỗi chính tả.

Một tấm len tốt để may quần áo sẵn cho ông B... và Cu Tý.

Nửa tấm vải ghinê âm sọc xanh trắng cho bà B... màu xanh phải thật đẹp; một tấm vải thường; một bao bột...v.v...tất cả có tới ba mươi món.

Sáng hôm sau, bọn Lém tới, Cu Tý chạy ra đón, theo sau là ông Xu và bà Ba. Trên xe, Bắc, Cối và Lém ngồi chật ghế. Đằng sau xe nhưng nhúc một đám lông màu xám mượt xô đẩy chen lấn nhau và kêu eng éc, với những hàm răng nhỏ trắng nhơn, những cặp mắt long lanh như hạt cườm đen. Giây thùng và xích rỏi lung tung. Ở giữa xe có một thùng rượu mạnh. Một con gấu con, nhờ có giây xích dài, trèo lên thùng ngồi chễm chệ. Cu Tý nhảy bám lên một bánh xe để nhìn vào trong. Một bàn tay có móng vuốt đưa qua mặt Cu Tý, cu cậu vội vàng tụt ngay xuống.

Ông Xu nói:

- Nếu cả tỉnh Đắc Sơn Ninh có kéo nhau ra xem cũng đừng lấy làm lạ nhé.

Cối nói:

- Như thế, có lẽ giá lại cao lên.

Bắc bảo Cu Tý: Anh vẫn không thể nào quên được, Diều Rom mà thấy những của này chắc sướng lắm.

Cu Tý nghĩ tiếc Diều Rom không còn sống nữa, nếu không cả hai đứa cùng xin đi chuyến này thì phải biết là thích. Cu Tý nhìn chỗ chân ghế chật hẹp mà thèm. Hai đứa có thể ung dung ngồi đấy nhìn thiên hạ.

Bắc cầm bản kê những thức cần mua của ông Xu, xem qua và nói:

- Chà, bao nhiêu là thứ. Nếu bán không được giá, và tiền mang đi không đủ, thì nên bỏ bớt những thức gì?

Bà Ba đáp:

- Vải phin và vải thường.

Ông Xu nói:

- Không, Bắc, thế nào anh cũng mua giúp vải phin cho nhà tôi. Anh mua vải phin, rìu và đạn. Và vải sơ mi nữa, cho Cu Tý.

Cu Tý nói:

- Sọc xanh và trắng, anh nhớ. Lãng nhăng như da rắn ấy.

Bắc nói:

- Được rồi, nếu không đủ tiền, thì cố bắt thêm mấy con gấu nữa.

Bắc giật cương thúc ngựa đi.

Bà Ba cố gọi với theo:

- Cần nhất là len đây.

Xe đơng chạy, bỗng Lém kêu lên:

- Dừng ngựa lại. Có thấy không?

Lém giơ tay chỉ tấm da hươu căng ở tường nhà kho. Lém nhảy xuống xe, mở rào ra, bước nhanh vào trong, đưa mắt nhìn xung quanh, và tìm thấy đôi sừng treo trên một cái đỉnh. Lém bước lại chỗ ông Xu đứng, đánh ông một cái tát ngã đập vào tường. Ông Xu tím bầm mặt lại. Bắc và Cối nhào đến, bà Ba chạy vào nhà vác khẩu súng của chồng ra.

Lém nói:

- Từ rày thì chừa nói dối. Thế này không phải là len đi săn hươu hử?

Ông Xu nói:

- Tao phải giết mày mới phải, nhưng mày không đáng để tao giết. Nếu tao có bắn con hươu này hoàn toàn là vì tình cờ.
- Mày nói dối.

Ông Xu không đáp. Quay lại nói với Bắc:

- Bắc, anh biết từ xưa chưa ai từng thấy tôi nói dối bao giờ. Nếu các anh nhớ rõ

như thế thì các anh đã không mắc vào chuyện con chó.

- Đúng thế. Thôi bác đừng để ý đến nó nữa.

Lém quay trèo lên xe ngồi.

Bắc khẽ nói thêm:

Tôi xin lỗi bác. Nó xấu tính như giống vật. Nó đâm hùm như thế từ khi bị Lý đem con Tí đi mất. Nó xấu như một con hươu đực không tìm được cái.

Ông Xu nói:

- Tôi có ý biểu các anh một đùai lúc trở về. Tôi thề với anh như thế. Bỏ qua việc này đi thực ức.
- Tôi hiểu. Thôi bác đừng ngại gì về việc mua bán các thức.Nếu Lém lòi thoi thì tôi và Cối hai đứai đứai sức để trói nó lại.

Bắc và Cối quay ra xe, đánh ngựa đi. Cu Tý và ông Xu nhìn theo, bà Ba cũng đứng trong cửa nhìn ra. Bà đặt khẩu súng xuống. Ông Xu trở vào nhà ngồi:

Bà Ba hỏi:

- Tại sao anh lại để nó yên?
- Đoi với hạng vũ phu như thế, mình càng phải bình tĩnh. Anh không đủ sức đánh nó. Anh chỉ cho nó một phát thế thoi. Nhưng nếu anh phải giết người là khi nào có chuyện nghiêm trọng hơn là cái chuyện hèn mọn vừa rồi.

Trông ông khổ sở ra mặt. Ông nói:

- Bây giờ anh chỉ muốn sống yên ổn.

Cu Tý ngạc nhiên thấy mẹ nói:

- Thế là phải. Anh đừng nghĩ ngợi gì nữa.
- Cu Tý không hiểu rõ bố mẹ. Cu Tý oán thù Lém hết sức và bực mình bỏ để yên cho Lém như vậy. Cu Tý cũng không hiểu tâm trạng mình ra làm sao. Giữa lúc Cu Tý đổi tình thân mến Lý sang thân mến anh em Bắc, thì Lém đã nhục mạ ba Cu Tý. Sau Cu Tý tìm ra được một giải pháp là nhất quyết thù ghét Lém mà vẫn thương mến những người khác, nhất là Bắc. Thế là cả hai, lòng thù oán và tình thương mến đều được thỏa mãn như nhau.

Không có công việc gì khác để làm, Cu Tý ngồi giúp mẹ gọt vỏ lựu và đem vỏ ra phơi. Bà bảo để trị bệnh kiết lỵ hiệu nghiệm nhất. Nhưng Cu Tý ăn nhiều lựu quá khiến bà sợ Cu Tý sẽ cần dùng đến thuốc trước khi bào chế xong.

XXV

Qua Một sang Chạp không có dấu hiệu gì khác hơn là tiếng kêu buồn như xé của những đàn vịt trời. Chúng bay từ tổ ra hồ, ra ao, rồi lại bay về.

Chim mỏ nhác đã từ phương nam trở về. Hàng năm cứ tới mùa đông là nó về. Con già thì lông bạc và mỏ dài quặp vào. Con non nở trong mùa xuân, thì lông

vừa nâu vừa xám. Thịt những con non ăn ngon lắm. Khi hiêm thịt tươi hay là khi đã chán thịt sóc rồi, ông Xu và Cu Tý thường cuời ngựa đến Đồng cá Đồi kiểm dăm sáu con về rán lên như rán gà tây. Ông Xu bảo ăn còn ngon hơn gà tây nhiều.

Bắc bán gấu con ở Đắc Sơn Ninh được giá hời, và đã đem về cho ông Xu đủ các thức kê trong giấy, thêm một túi tiền đồng và tiền bạc nữa. Từ hôm Lém đánh ông Xu, tình liên lạc giữa hai nhà gãy lăm. Bọn Bắc tính toán tiền nong xong đi ngay.

Ông Xu nói:

- Chắc Lém đã nói cho Bắc và Cối tin rằng mình đánh lừa chúng nó về vụ con hươu thực. Một ngày kia rồi đâu có đó.

Bà Ba nói:

- Xa cái bọn ấy cũng là may.
- Không. Em không nên quên những việc Bắc đã giúp đỡ mình khi anh bị rấn cắn.
- Em có quên đâu, nhưng Lém chính là một con rắn. Chỉ khê đụng chiếc lá một chút là nó ngóc lên ngay cắn mình.

Tuy nhiên một hôm Bắc đến nói cho ông Xu biết là họ đã giết hết không còn một con sói nào nữa. Họ bắn được một con trong chuồng bò, và đánh bẫy được ba con, và từ đấy không thấy bóng một con nào nữa. Chỉ còn gấu là vẫn đáng lo ngại. Tệ nhất là Gấu Thọt già. Theo Bắc nói thì Gấu Thọt thường qua lại từ phía đông bờ sông đến phía tây lạch Du Nhi Bá. Nó thích đến thăm chuồng bò bên Phó Lém nhất. Mà nó tinh khôn thành thần, nó biết xem chiều gió, tránh lũ chó và cạm bẫy, mỗi lần lên vào chuồng bắt một con bê vác đi thẳng. Những đêm bọn Phó Lém rình thì nó không đến.

Bắc nói:

- Cũng không có gì cả, nhưng tôi thấy cũng nên bảo để bác biết mà đề phòng.

Ông Xu nói:

- Thú vật của tôi ở gần nhà, tôi có thể bắt chọt tóm được nó. Cám ơn Bắc. Tôi muốn nói với anh một điều. Tôi mong anh đừng nghi ngờ tôi về vụ con hươu đã làm cho Lém nóng giận đến như thế.

Bắc trả lời thối thác:

- Thôi được. Một con hươu có nghĩa lý gì đâu! Thôi chào bác.

Ông Xu lắc đầu quay vào trong nhà. Ông rất áy náy về việc có mấy người lảng giềng trong một khu rừng cón con này mà không ăn ở hòa thuận được với nhau. Công việc bây giờ rồi rã nên Cu Tý chơi suốt ngày với Thơ Thơ. Nai tơ chóng nhớn lăm. Chân nó rất dài và thon. Một hôm Cu Tý thấy những đóm trắng, dấu thơ ngây của nai tơ đã biến mất. Cu Tý sờ xem cái đầu nhẵn và rần của Thơ Thơ để tìm những vết sừng mọc. Ông Xu thấy thế không nhịn được cuời; ông bảo:

- Con muốn coi những điều huyền bí phải không? Từ nay tới mùa hạ, nó chưa có mọc sừng đâu. Mà nó cũng mọc sừng bé xíu và nhọn thôi.

Cu Tý cảm thấy vui sướng lạ lùng lắm. Cu Tý đã khuấy dân đi, gần như không nghĩ tới nữa, những việc buồn về Lý bỏ nhà đi và việc xích mích với bên Phó Lém. Hầu hết ngày nào Cu Tý cũng đeo súng, xách bị vào rừng với Thơ Thơ. Sáng nào cũng có tuyết. Trông tuyết phủ trên cây, Cu Tý nhớ sắp sửa tới tiết Giáng Sinh.

Ông Xu nói:

- Mình nghỉ ngơi cho đến Lễ Giáng sinh. Đêm hôm ấy ăn chơi ở Vu Lư Hạ cho thỏa rồi về lại bắt tay vào làm việc là vừa.

Cu Tý tìm được một cây ô rô trong rừng thông, sau hồ nước, hạt cây đỏ và bóng lộn rần như chì. Cu Tý nhặt đầy túi, rồi về nhà ăn cắp của mẹ một cây kim và một sợi chỉ lớn. Lúc nào đi chơi, Cu Tý đem kim chỉ đi theo. Cu Tý ngồi phơi nắng, tựa lưng vào một gốc cây, và chăm chỉ khâu mỗi ngày vài hạt, để làm một chuỗi cho mẹ. Hạt khâu không đều nhưng trông đẹp lắm, Cu Tý rất thích. Khi làm xong chuỗi hạt, Cu Tý cất ở trong túi, thỉnh thoảng lại dỡ ra ngắm, đến nỗi chuỗi hạt bắn kết lại những ghét, vụn bánh, lông sóc, đủ thứ. Cu Tý đem ra hồ rửa kỹ rồi giấu vào một cái ngăn ở trong phòng ngủ.

Năm trước, tất cả những thú vui trong ngày lễ Giáng Sinh chỉ có một con gà tây, vì nhà hết tiền. Năm nay, may bán được mấy con gấu nên còn dư ít tiền. Ông Xu cất đi một ít để làm vốn trồng bông, còn bao nhiêu ông bảo đem ăn lễ Giáng Sinh hết.

Bà Ba bảo:

- Nếu đi lễ thì em phải đi Vu Lư Hạ sắm sửa lật vạt trước đã. Có lẽ em cần phải mua bốn thước ba ga để may mặc cho chừng chạc một chút.

Ông Xu nói:

- Em muốn sắm sửa gì tùy ý, anh không bảo sao cả. Tiền của anh cũng như của em. Nhưng hình như bốn thước thì đủ may làm sao được một cái quần cho em.
- Anh muốn biết, em nói cho mà nghe. Đây này, em định chữa lại cái áo cưới của em. Nó hãy còn dài, vì từ dạo ấy đến nay, em không cao thêm, nhưng người đẩy ra, nên em định khâu thêm một cái dải ở đằng trước cho nó rộng ra.

Ông Xu vỗ vào cái lưng rộng của vợ:

- Em đừng giận. Một người vợ ngoan như em phải có quyền mua một miếng dải để khâu thêm vào vạt trước cái áo cưới của mình chứ.

Bà Ba cảm động:

- Anh cứ trêu em hoài. Có bao giờ em thiết sắm sửa gì đâu và anh đã biết tính em đây.

- Anh biết. Nhưng anh rất buồn là em chẳng có mấy cái quần áo. Anh muốn mua cho em mấy tấm lụa, và nếu nhờ trời còn cho anh sống lâu, thế nào một ngày kia em cũng có một cái giếng ở gần nhà, để em khỏi phải đi ra tận hồ để giặt giũ.

- Em muốn đi Vu Lư Hạ ngay ngày mai.

- Giá em để cho anh một hai ngày nữa, anh và Cu Tý sẽ cố săn lấy một vài con thú, lấy da thịt đem lên Vu Lư Hạ bán, kiếm thêm ít tiền nữa, thì tha hồ em muốn mua cái gì cũng được.

Hôm thứ nhất đi chẳng bắt được con gì cả.

Ngày thứ hai đi may mắn lắm. Họ tìm được con thối trong đầm lầy. Ông Xu bắt được một con hươu lớn. Sau lại gặp một con nhỏ hơn, ông để cho Cu Tý bắt. Cu Tý bắt trượt, ông bắt theo trúng. Cu Tý cố vác con nhỏ, nhưng không nổi, suýt ngã, đành phải ngồi canh để ông Xu chạy đi kiếm xe và ngựa. Khi ông trở lại Thơ Thơ cũng theo sau.

Ông kêu:

- Con nhỏ này thích đi săn chẳng kém gì chó.

Sáng hôm sau, ông nói:

- Bây giờ phải bàn tính thỏa thuận với nhau trước đã. Có ngủ đêm lại nhà bà Tó không, hay chiều nay về ngay? Nếu không về ngay, thì Cu Tý phải ở nhà để vắt sữa bò và cho chó với gà ăn

Cu Tý nói:

- Ngâu gần cạn sữa rồi, ba ạ. Còn gà với chó thì cứ để sẵn đồ ăn cho nó. Cho con đi với và ngủ lại ở nhà bà Tó, ba nhớ.

Ông Xu hỏi vợ:

- Thế nào em có muốn ngủ ở đây không?

- Không, em với bà ấy không hợp nhau.

- Thế thì không ở lại nữa, và Cu Tý có thể đi được, nhưng không có được đòi ở lại đây nhé.

- Còn Thơ Thơ thì con làm thế nào? Cho nó đi để cho bà xem được không?

- Bà Ba gắt lên:

- Cái con nai tơ ấy, đem đi thế nào được. Còn cái gì phiền hơn nữa, cả Cu Tý cũng thế!

Cu Tý bị chạm lòng tự ái:

- Thế con ở nhà với nó vậy.

Ông Xu nói:

- Thôi đem buộc nó lại, không được nói gì nữa. Nó không phải là một con chó, mà cũng không phải là một đứa trẻ, con đưa nó đi thăm bè bạn làm như một đứa con gái lúc nào cũng ẵm một con búp bê, coi làm sao được!

Buộc lòng Cu Tý phải dắt Thơ Thơ vào kho xích lại, và đi thay quần áo để đi Vu Lư Hạ.

Ông Xu bỏ thịt hươu vào hai cái bao, còn da thì xếp vào một cái túi bằng da cá sấu. Bà Ba mang một giỏ trứng và một liễn bơ đi bán; một giỏ khác đựng quà biếu bà Tó, có một lít mật mới nấu, mấy cân khoai và một đùi dăm bông. Bà Ba không muốn đến tay không, dù là đến nhà một kẻ thù. Ông Xu gọi vọng sang bờ sông bên kia kêu phà. Tiếng ông vang trên dòng nước rồi dội trở lại. Một thằng bé ở trên bờ đối diện nhô ra. Lúc đầu Cu Tý có vẻ ao ước cái nghề đẩy phà sang ngang lắm; nhưng sau nghĩ lại, Cu Tý thấy cuộc đời ấy không được tự do một chút nào. Thằng bé kia chắc không được đi săn bắn, hay chạy nhẩy trong rừng, và làm gì có Thơ Thơ. Cu Tý sung sướng không phải làm con một người phu phà. Cu Tý ân cần chào thằng bé. Nó xấu và dút dát lắm. Nó cúi gằm đầu xuống, giúp ông Xu dắt ngựa xuống phà. Cu Tý lấy làm lạ thằng bé có thể sống như thế được.

Cu Tý hỏi: Em có súng không?

Thằng bé lắc đầu rồi đưa mắt chăm chăm nhìn về một phía bờ. Cu Tý nhớ đến Diều Rom và thương tiếc lắm. Ngay phút đầu mới gặp nhau, Diều Rom đã bắt chuyện với Cu Tý, còn thằng bé này, Cu Tý đành bỏ qua. Bà Ba muốn đi sắm sửa trước rồi mới đi thăm bè bạn sau. Ông Xu cho xe ngừng lại bên cạnh cửa hàng và đem đồ hàng vào bày trên quầy. Ông chủ hàng Bô Lê chưa vội nói đến chuyện mua bán, ông còn muốn hỏi tin tức trong rừng trước đã. Vợ chồng ông Xu kể cho ông Bô Lê nghe những chuyện không thể ngờ được xảy ra sau vụ lụt. Có vài cây súng ở Vu Lư Hạ đã vào rừng về bảo không làm sao kiếm ra được một con thịt. Gấu ra tận bờ sông đuổi bắt gia súc. Thực từ xưa tới nay mới thấy là một. Ông Bô Lê hỏi ông Xu chuyện ấy có thật không?

Ông Xu đáp:

- Chuyện có thực.

Rồi ông đứng tỳ tay xuống quầy hàng để nói cho dễ chịu.

Bà Ba bảo:

-Anh nên nhớ em không thể đứng được lâu. Nếu ông chủ bằng lòng để tôi mua bán trước, rồi tôi lại thăm bà Tó, xong rồi, các ông tha hồ nói chuyện với nhau suốt ngày cũng được.

Ông Bô Lê vội vàng cân thịt. Vì thịt rừng hiếm nên bán dễ và được giá. Ông xem đi xem lại hai tấm da và chịu là đẹp. Ông đã có người đặt mua và có thể trả mỗi con năm đồng mỹ kim. Thực là quá sức mong ước của vợ chồng ông Xu. Bà Ba bước gằn lại tủm tỉu, vẻ mặt quan trọng. Bà đòi mua thứ thật tốt. Ông Bô Lê không có ba ga nâu. Ông bảo chuyến tàu sau ông có thể trao hàng được; nhưng bà Ba lắc đầu, bà ở xa quá không thể trở lại lấy được.

Ông chủ hàng nói:

- Sao bà không lấy một áo hàng đen này mà may một cái mới?

Bà ngẩng đầu lên:

- Hàng trông đẹp lắm... Ông nói bao nhiêu? Ô!...

Bà quay đi, đánh trống lảng một cách khéo léo:

- Tôi thích màu nâu là màu nâu.

Bà mua hương liệu và nho để làm bánh ăn lễ Giáng Sinh.

Bà nói:

- Cu Tý, ra coi xem Ô mã còn đây hay đâu rồi!

Nghe câu hỏi vô lý quá, Cu Tý há hốc miệng ra nhìn bà. Ông Xu ra hiệu cho Cu Tý. Cu Tý vội vã đi ngay để mẹ khỏi trông thấy mình cười. Bà muốn mua một cái gì để làm quà bất ngờ cho Cu Tý trong dịp lễ Giáng Sinh. Nếu phải ông Xu, ông sẽ tìm được một cái cơ khéo hơn để bảo Cu Tý đi ra chỗ khác, Cu Tý ra ngoài đứng nhìn thằng bé phu phà. Nó đang ngồi ngắm đầu gối nó. Cu Tý nhặt những hòn sỏi ném vào một gốc sồi ở lề đường. Thằng bé con nhìn trộm Cu Tý, rồi chạy lại gần, không nói năng gì cả, cũng nhặt sỏi ném vào gốc cây. Hai đứa trẻ chơi mãi như thế, nhưng không ai nói với ai câu nào cả. Một lúc sau, Cu Tý đoán mẹ đã mua xong, liền quay về cửa hiệu, vừa đi vừa chạy.

Bà ba hỏi:

- Cu Tý đi với mẹ hay ở đây với bố?

Cu Tý do dự một chút rồi đáp:

- Con ở đây với bố.

Bà Ba đi ra. Ông Xu đưa mắt nhìn theo. Ông Bô Lê thì vuốt ve hai tấm da hươu, có vẻ hài lòng lắm.

Ông Xu nói:

- Tôi định nói với bác trả hai tấm da này cho tôi bằng tiền mặt. Nhưng nếu bác muốn đưa tôi một áo ba ga đen cũng được. Bác cắt nhanh lên và gói lại, không tôi lại đổi ý mất.

Ông Bô Lê chọc lại:

- Giá bác nói là tôi lại đổi ý mất thì hơn.

Lưỡi kéo đưa trên tấm hàng nghe soạt một tiếng dài...

- Bây giờ bác cho tôi thêm chỉ khâu và một bộ khay hợp với thứ hàng này nữa.

- Thế thì lại quá giá mất rồi.

- Tôi sẽ trả thêm tiền ngoài. Bác bỏ hàng vào một cái hộp cho tôi, kéo mua ướm hết.

Ông Bô Lê gói hàng xong vui vẻ nói:

- Bác đã gạt tôi xong rồi, bây giờ bác phải bảo cho tôi biết chỗ nào có gà tây để tôi đi kiếm một con về chén trong ngày lễ Giáng Sinh mới được.

- Chính tôi cũng muốn kiếm một con mà chưa biết kiếm ở đâu đấy, bác ạ. Bây giờ hiếm lắm. Nó bị chết lụi nhiều quá. Bác có biết cái ao ở phía tây nam cái đồi của tôi không? Bác cứ đến đấy...

Câu chuyện của hai người bây giờ mới bắt đầu nở như gạo rang. Cu Tý ngồi trên một cái thùng gỗ để nghe. Không có thêm một người khách hàng nào nữa, ông Bô Lê ra khỏi quầy hàng kéo một cái ghế tựa và một cái ghế đu ở một góc nhà ra, mời ông Xu cùng ngồi. Hai người lấy ống điếu, và ông Xu mở gói thuốc của mình ra mời ông Bô Lê hút.

Ông Bô Lê nói:

- Chẳng có gì ngon bằng thuốc nhà trồng. Xuân năm nay, bác trồng cho tôi một vườn. Tôi sẽ trả giá cao như mọi người. Thôi nào, bây giờ ta tiếp câu chuyện... ở phía tây nam cái đồi của bác?...

Cu Tý nhai cam thảo của ông Bô Lê cho. Chát nước đen và ngọt ra đầy miệng và câu chuyện làm Cu Tý đỡ đói đi được một chút. Ông Xu kể chuyện lụt ở rừng. Ông Bô Lê ngắt lời kể chuyện ở sông cũng tai hại nhiều lắm, nhưng sông đã cuốn đi được nhiều nước lắm, không có còn tai hại hơn nữa. Hai bên bờ sông đều ngập hết, và cái lều của lão Ý bị gió kéo đổ mất.

Ông Bô Lê bảo:

- Bây giờ lão vào ở cái kho của bà Tó và sướng như trời.

Ông Xu kể lại chuyện săn sói, săn gấu, vết rấn cắn mà bọn Lém quên chưa nói cho ông Bô Lê biết. Cu Tý lại sống lại cái cảnh mùa hè đã qua, và cái lối kể của ông Xu làm cho câu chuyện càng hay và hấp dẫn hơn. Ông Bô Lê cũng mãi nghe như Cu Tý, và quên cả hút thuốc. Có một người khách vào, ông Bô Lê có vẻ miễn cưỡng đứng lên tiếp.

Ông Xu nói:

- Cu Tý, má đi có lẽ được đến một, hai tiếng đồng hồ rồi. Con phải chạy về nhà bà, và nói ba sẽ đến ngay lập tức.

Miếng cam thảo đã hết từ lâu và gần giữa trưa rồi, Cu Tý đã thấy đói.

- Có ăn cơm ở nhà bà không, ba?

- Nếu bà không mời thì má đã trở lại đây rồi. Bây giờ đi đi. Và đem biếu bà cái đùi thịt này.

Cu Tý đi và còn hơi say sưa về những câu chuyện của ông Xu.

Cái vườn của bà Tó bị lụt đã được sửa sang lại. Nước sông đã tràn vào và phá hết tất cả những bông hoa mùa thu. Cây mới trồng rất tươi tốt, nhưng chưa có hoa, trừ có mấy bụi cây con còn sót lại ở sát cạnh nhà. Bà Tó đang ở trong nhà với má Cu Tý, bà trông qua cửa sổ thấy Cu Tý, vội chạy ra đón.

Bà ôm lấy Cu Tý hôn. Cái hôn tuy vẫn âu yếm nhưng kém phần đầm thắm. Hai cha con nên lại mà không có mẹ thì hơn. Cu Tý để ý nhìn không thấy bóng một đĩa bánh nào cả. Tuy thế, mùi đồ ăn trong bếp đưa ra ngon lắm; nếu không, Cu Tý sẽ thất vọng biết chừng nào. Bà Tó lại ngồi xuống nói chuyện với má Cu Tý một cách gượng gạo. Thái độ của bà Ba cũng chẳng hơn gì.. Bà nhìn chòng chọc vào cái yếm viền rua của bà Tó:

Bà nói:

- Tôi ở đâu cũng vậy, buổi sáng, tôi chỉ ưa ăn mặc quần áo thường và giản dị.

Bà Tó đáp lại một cách chua cay:

- Tôi không thích thế, có chết tôi cũng không thể nào mặc quần áo mà không có rua được. Đàn ông họ thích những đàn bà ăn mặc đẹp.

- Tôi vẫn thấy người ta nói đàn bà mà ăn mặc để cho đàn ông thích là bất nhã. Và lại, cứ như chúng tôi sống ở đời ăn mặc đơn giản, thì chết đi lên thiên đường được ăn mặc xa hoa.

Bà Tó đu đưa mạnh trên ghê và đáp:

- Tôi, tôi không thích lên thiên đườg.

- Nếu thế chẳng phải lo gì cả.

Mắt bà Tó quắc lên.

Cu Tý hỏi:

- Sao bà không thích lên thiên đườg?

- Trước hết bà muốn tránh gặp người này người nọ.

Bà Ba không hiểu bà Tó nói bóng.

- Và sau là vì âm nhạc. Ở trên ấy người ta bảo chỉ có thụ cầm thôi, mà bà chỉ thích có tiêu, sáo và vĩ cầm. Trừ phi có ông mục sư nào dám hứa với bà sẽ có những thứ ấy ở thiên đườg thì bà mới lên.

Nét mặt bà ba sa sầm xuống.

- Sau nữa là vì thức ăn. Ngay chính đức Thượng Đế ngài cũng thích hương vị thịt quay, thế nhưng các ông mục sư lại bảo là những người ở trên thiên đườg chỉ ăn sữa với mật thôi. Bà ghét sữa lắm và bà ăn mật hay đau bụng.

Bà vừa nói vừa tươi cười vuốt ve cái yếm thêu rua của bà.

- Bà cho thiên đườg chỉ là nơi người ta muốn hưởng những cái họ không được hưởng ở trên đời này thôi. Thế mà bà thì bà đã được hưởng hầu hết mọi thứ. Có lẽ cũng vì thế mà bà không thích thiên đườg chẳng.

Bà Ba nói:

- Chắc cả Lý cũng vậy, nên mới trốn đi với cái con tóc vàng nào chẳng ra gì.

Chiếc ghê đu của bà Tó gõ nhịp trên mặt sàn:

- Lý tốt và đẹp trai, nên có nhiều gái theo, và họ còn theo nữa. Như Tính chẳng hạn. Chẳng nên trách cô ấy. Đời cô ấy chẳng có gì hay cả, mà lại được Lý để ý đến, thế thì làm sao mà không đi theo Lý được. Con bé bồ côi bồ cút đáng thương.- Bà vuốt những đườg rua - Thử để một con bé bồ côi gặp phải tay bọn công giáo xem!

Cu Tý ngồi bôn chôn trên ghê. Cái không khí êm đềm, ấm cúng của nhà bà Tó, lúc này có vẻ lạnh lẽo, như người ta đã mở toang tất cả các cửa ngõ ra. Cu Tý nghĩ bụng chỉ tại tính đàn bà như thế. Tiếng giày ông Xu nện ngoài cổng. Cu Tý

nghe thấy, nhẹ cả mình; may ra ba Cu Tý có thể hòa giải được hai người đàn bà. Ông Xu bước vào phòng, lại hơ tay trước lò sưởi.

Ông nói:

- Chẳng gì thích hơn nữa? Hai người đàn bà tôi yêu nhất đời đều ngồi đợi tôi ở bên lò sưởi.

Bà Tó nói:

- Nếu hai người đàn bà ấy cũng yêu nhau, thì mọi việc đều hay cả...

Ông Xu nói:

- Tôi biết là hai bà không hợp nhau. Các bà có biết tại sao không? Các bà ghen nhau. Bà ghen vì tôi ở với nhà tôi. Còn em, em ghen vì em không thanh lịch bằng bà. Nhưng một người đàn bà phải đến tuổi thì mới có vẻ thanh lịch được - tôi không nói là đẹp - em đợi ít tuổi nữa, rồi có lẽ em cũng sẽ thanh lịch.

Trước một người vui tính như thế, hai bà còn giận nhau làm sao được nữa, và cả hai cùng cười.

Ông Xu nói:

- Có một việc tôi muốn biết, là vợ chồng con cái nhà tôi có được mời ăn một bữa cơm ngon lành ở đây không, hay là phải kéo nhau về rừng ăn thịt ướp đấy?

- Anh thừa biết là bất kỳ ngày đêm lúc nào anh tới đây tôi cũng hết sức hoan nghênh. Và cảm ơn anh đã cho tôi thịt hươu, ngon lắm. Tôi chỉ tiếc là không có Lý ở đây để tiếp anh thôi.

- Bà có tin tức gì về Lý không? Chúng tôi hết sức giận Lý không đến thăm chúng tôi trước khi xuống tàu.

- Tôi chắc là tại có một cô nào ở Phú Lư cũng giận Lý như anh, nếu Lý không đến thăm cô ấy.

Mọi người đều cười, và Cu Tý cũng cười theo. Bầu không khí trong nhà đã ấm cúng trở lại.

Bà Tó nói:

- Cơm đã sẵn sàng, và nếu anh chị và cháu không chiếu cố thì tôi giận lắm đấy.

Bà Ba nói:

- Thưa bà, chúng tôi định đến lễ Giáng Sinh thì ra đây ăn Tết. Năm ngoái chúng tôi không ra được là vì chúng tôi không muốn ra với hai bàn tay không. Bà đừng tưởng một cái bánh ngọt với một hộp kẹo đã đủ phần cho tôi ăn đâu!

- Tốt lắm. Và nếu anh chị nghỉ đêm ở đây với tôi, chúng ta cùng ăn Tết với nhau.

Ông Xu nói:

- Thế thì vui lắm. Và bà cứ tin là thế nào tôi cũng kiếm được thịt ngon ăn.

Thế là quyết định cả ba vợ chồng con cái sẽ ra ăn Tết một đêm một ngày ở nhà bà Tó. Cu Tý thích lắm; nhưng chợt nhớ đến Thơ Thơ, Cu Tý kêu lên:

- Ồ, không. Con không đi được. Con phải ở nhà!

Ông Xu nói:

- Làm sao thế?

Bà Ba quay lại nói với bà Tó:

- Chắc là chỉ tại vì con nai tơ. Rời nhau ra một bước cũng không được. Tôi chưa thấy một đứa trẻ nào mà lại ham mê thú vật như thế. Cu Tý nhin cả ăn để chia cho nai tơ, ngủ với nó, nói chuyện với nó như một người. - Ồ, tôi đã nghe thấy Cu Tý nói ở trong kho - ngoài con nai tơ ra, nó chẳng thiết gì cả.

Bà Tó nói:

- Sao Cu Tý không đem nó ra đây?

Cu Tý nhảy ngay lại bá chặt lấy cổ bà:

- Bà ơi bà, chắc bà sẽ thích Thơ Thơ, Thơ Thơ ngoan lắm kia, bà ạ. Bà có thể dạy Thơ Thơ như dạy một con chó ấy.

- Cố nhiên bà sẽ thích Thơ Thơ rồi, nhưng còn Búp thì sao?

- Thơ Thơ thích chó lắm bà ạ, Thơ Thơ vẫn chơi với Mướp và Mực ở nhà. Khi Mướp, Mực đi săn Thơ Thơ cũng chạy theo ở bên cạnh. Thơ Thơ thích đi săn gấu như chó vậy.

Những lời Cu Tý tán tụng Thơ Thơ tuôn ra như nước chảy. Ông Xu cười và ngắt lời Cu Tý:

- Thơ Thơ có cái gì hay, Cu Tý kể ra hết, như thế thì còn gì nữa. Phải để tự bà nhận thấy cái hay của nó, chứ không bà chỉ nhận thấy toàn cái dở của nó thôi.

Cu Tý hăng hái nói:

- Nó không có gì dở cả.

Bà Ba nói:

- Phải, không có gì dở cả. Chỉ có nhảy lên bàn, và đánh đổ liễn mỡ, và giẫm nát khoai, và bao nhiêu chuyện khác nữa.

Bà Ba đứng dậy ra vườn xem hoa. Ông Xu vội hỏi riêng bà Tó:

- Tôi sốt ruột về Lý quá. Có phải tại những thằng ôn vật ấy mà Lý chưa khỏi đã phải đi ngay không?

- Chính tôi tống nó đi đấy. Tôi thấy nó cứ trốn tránh để đi gặp con kia, tôi ngán hết sức. Tôi bảo nó: ” Thôi con đi đi. Đi làm đi ăn để mà kiếm cái gì về nuôi mẹ chứ.” Nó bảo:” Con thì nuôi gì mẹ, nhưng thôi con cũng phải đi mới được.” Nhưng tôi không bao giờ ngờ rằng con kia lại đồng theo nó.

Cu Tý đứng nghe tất cả. Thấy bà cũng không chịu được Lý, Cu Tý hả hê. Bao giờ gặp Lý, Cu Tý sẽ nói cho mà biết, xong rồi Cu Tý sẽ tha thứ cho Lý; nhưng không bao giờ Cu Tý có thể tha thứ cho Tính được.

Cu Tý đứng nhìn bố mẹ thu xếp bao, giỏ và những gói đồ mới mua. Cu Tý cố đoán xem cái cái gói nào là gói quà Giáng Sinh bố mẹ mua cho mình., nhưng trông gói nào cũng giống gói nào. Cu Tý thất vọng và cho là lúc ấy mẹ đã sai mình đi ra coi chừng Ô Mã thực, chứ không phải là để mua quà cho mình, mà không muốn cho mình biết. Trong lúc đi đường Cu Tý cứ hỏi đi hỏi lại mẹ mãi về chuyện ấy.

Bà cứ lờ đi và bảo:

- Hỏi cái bánh xe kia kìa.

Cu Tý thấy mẹ lơ đi như thế thì lại vững dạ chắc là mẹ đã có mua gì cho mình rồi.

XXVI

Con bê đẻ trước ngày lễ Giáng Sinh một tuần. Con bê là một con cái. Cả nhà Cu Tý thấy thế đều vui vẻ. Nó thay thế cho con bê bị đàn sói cắn chết dạo trước, và, Ngâu cũng đã già rồi, cần phải có một con bê thay thế dần thì vừa.

Ở nhà không còn nói chuyện gì khác ngoài chuyện Tết Giáng Sinh sắp tới. Bây giờ con bê đã ra đời rồi, tất cả nhà có thể đi ăn tết vì đã có con bê vắt sữa bò hộ.

Bà Ba nướng một cái bánh ngọt trong một cái lò lớn nhất. Cả nhà bận rộn vì nó trong ba ngày liền: ngày thứ nhất sữa soạn các thức, ngày thứ nhì nướng bánh, và ngày thứ ba ngắm bánh. Cu Tý chưa từng thấy một cái bánh to như thế bao giờ. Ba Ba đặc ý vênh vênh vào vào.

Bà nói:

- Mình không hay đi lễ, nhưng khi đã đi thì phải cho nó đường hoàng.

- Buổi chiều hôm làm xong chiếc bánh, ông Xu đưa cái áo ba ga đen cho bà. Bà nhìn chồng rồi lại nhìn áo, nước mắt ràn rụa. Bà ngồi phịch xuống một cái ghế, kéo vạt yếm lên che đầu, khóc nức nở, có vẻ buồn lắm. Cu Tý lo lắng, lại gần đặt tay lên tóc mẹ.

Ông Xu nói:

- Nếu anh không có gì tặng em luôn, không phải là anh không muốn đâu.

Lúc bấy giờ Cu Tý mới hiểu là mẹ vui lòng, khóc vì sung sướng. Bà lau nước mắt, đặt miếng hàng trên đùi và ngồi thừ người ra một lúc lâu, thỉnh thoảng lại vuốt ve miếng hàng.

Bà nói:

- Em phải may thật nhanh cho kịp.

Bà khâu suốt đêm suốt ngày, trong ba hôm liền, mắt long lanh sung sướng. Bà phải nhờ ông Xu giúp bà thử áo. Ông quỳ xuống ngoan ngoãn, kim găm ngậm đầy miệng, đưa vải lên, hạ thấp xuống theo lối bà chỉ bảo. Cu Tý ôm Thơ Thơ đúng nhìn vui vẻ. May xong, bà treo áo lên, và lấy một tấm khăn trải giường phủ lên để che bụi.

Bốn hôm trước ngày lễ Giáng Sinh. Bắc lại chơi. Thấy Bắc vui vẻ ông Xu nghĩ bụng tưởng Bắc đã hết hiểu nhầm ông rồi. Bắc lại nói cho ông biết Gấu Thọt già đã đến đảo Phó Lém giết mất một con lợn đực một trăm hai chục kí lô ở gần rừng đây. Hai con đánh nhau chứ không phải là bị Gấu Thọt đoi bắt. Bắc bảo con lợn đã chống cự lại dữ dội. Đát bị dày xéo một khoảng rộng lớn. Một cái răng lợn bị gãy, còn một cái thì dính nhiều lông đen của Gấu Thọt.

Bắc bảo:

- Lúc này đi lùng nó chắc tốt lắm, vì chắc nó đang bị thương. Con lợn bị giết, mãi hôm sau nhà Bắc mới biết, thành thử chậm quá không săn kịp.

Ông Xu cảm ơn Bắc đã báo cho ông biết. Ông bảo:

- Tôi tính đặt một cái bẫy cho nó sợ. Chúng tôi định ra Vu Lu Hạ ăn Tết.

Rồi ông ngần ngừ hỏi:

- Bên các anh có đi không?

Bắc cũng ngần ngừ đáp:

- Có lẽ không. Chúng tôi không thích chơi với cái bọn Vu Lu Hạ. Không say thì chán chết, mà say thì thế nào Lém cũng gây sự với bè bạn của Lý. Không. Chúng tôi ở nhà uống rượu say còn hơn. Hoặc chúng tôi đi Đồn Ngã Tư.

Ông Xu thấy nhẹ cả mình. Ông biết nếu bọn Lém mà đến Vu Lu Hạ thì mọi người phải khiếp lên và ăn Tết mất vui.

Ông lấy dầu bôi vào cái cũi lớn bẫy gấu. Nó rộng tới hai thước, và nặng có lẽ đến hơn hai mươi kí lô. Nguyên cái giầy đã nặng sáu kí lô rồi. Ông định nhốt cả bò lẫn bê ở trong chuồng, chặn cửa thật kỹ, rồi đặt cái bẫy ở đằng trước. Nếu Gấu Thọt có định đến để vác bê về ăn Tết trong lúc cả nhà đi vắng, thì Gấu Thọt trông thấy cái bẫy trước. Trong ngày hôm ấy bận tíu tíu bao nhiêu là công việc. Cu Tý đem chuỗi hạt đỏ ra đánh lại cho bóng và ước ao mẹ sẽ đeo nó ra ngoài cái áo ba ga đen. Cu Tý không có gì tặng ông Xu cả. Cu Tý áy náy lắm, đến trưa Cu Tý ra đám bấp ngô kiếm cái gì làm một cái ống điều như của dân bản xứ trước ở đây. Còn Thơ Thơ thì Cu Tý không biết cho gì cả. Cu Tý nghĩ chắc Thơ

Thơ sẽ thích được ăn thêm một khẩu phần nữa, và Cu Tý sẽ làm cho nó một cái vòng bằng tầm gửi và ô rô.

Chiều hôm ấy, để Cu Tý đi ngủ rồi ông Xu trở dậy, hí hoáy làm một cái gì bằng da bí mật lắm và chắc nó có liên quan gì với lễ Giáng Sinh của Cu Tý.

Ban đêm không ai nghe thấy có một tiếng động gì cả, cả mấy con chó cũng vậy. Buổi sáng, ông Xu vắt sữa Ngâu xong, định đi dắt bê về cho nó bú, không ngờ bê đã biến đâu mất. Ông ra xem xét trên mặt cát. Lăn những lốt chân người, chân bò và chân ngựa, ông thấy rành rành lốt chân Gấu Thọt già. Ông giận tím người lại, về nhà báo tin cho vợ con biết.

Ông nói:

- Tôi phải giết nó mới được, nếu có phải đuổi theo nó tận Đắc Sơn Ninh tôi cũng đi. Lần này, tôi với nó phải một còn một mất.

Lập tức ông đi sửa soạn súng đạn. Ông làm nhanh lắm, nét mặt ông hầm hầm.

- Em bỏ bánh và khoai vào một cái túi cho anh.

Cu Tý rụt rè hỏi:

- Con đi được không ba?

- Đi thì đi, nếu theo được kịp, mà không được hỏi han và kêu ca gì cả. Khi nào không đi được nữa, cứ việc lăn ra đấy, hay muốn về thì về, một mình. Đi từ giờ đến đêm, không nghỉ chân đâu!

- Con phải nhốt Thơ Thơ lại, hay cho nó đi có được không?

- Muốn sao cũng được. Có một điều là có khó nhọc mệt mỏi làm sao, đừng có hòng tôi thương hại.

Ông ra nhà kho lấy thịt cá sấu cho chó. Ông đã sửa soạn xong. Ông đi qua sân, ra chuồng bò để cho Mướp và Mực đánh hơi lốt chân gấu kia. Hai con chó sủa lên mấy tiếng rồi đi liền. Cu Tý cuống quýt lên; súng chưa nạp đạn, giày chưa mang, áo thì không làm sao nhớ được đã quăng ở đâu. Cứ nhìn cái lưng của bố, Cu Tý cũng biết rằng có xin ông chờ một phút, cũng vô ích. Cu Tý tất tả đi lấy các thức, và gọi mẹ lấy bánh và khoai bỏ hộ cho vào túi.

Cu Tý kêu Thơ Thơ và chạy như một thằng điên theo bố và hai con chó. Khi đuổi kịp thì đã hết hơi. Mướp già đi theo những lốt chân còn mới. Những tiếng sủa, cái đuôi phe phẩy, những cái nhảy lẹ làng tỏ rõ Mướp già thích cuộc săn này hơn hết thảy.

Thơ Thơ giậm gót chạy theo sau.

Ông Xu ngại ngừng nói:

- Có gặp Gấu Thọt thì lại hết ngo ngoe.

Đi bộ một cây số về phía tây, họ tìm thấy xác con bê. Chắc Gấu Thọt bị con lợn của Phó Lém cắn bị thương, lâu không đi kiếm ăn được nên ăn dữ lắm.

Ông Xu nói: ” Chắc nó không đi xa lắm, nó định trở lại ăn nữa. ”. Nhưng Gấu Thọt không theo một lời nào cả. Lót chân vẫn đi mãi, đến gần đảo Phó Lém, rẽ về phía bắc, rồi lại rẽ về phía tây, rồi đi dọc theo đồng cỏ Hợp Kinh.

Đi nhanh quá và xa quá, đến nỗi gần trưa, chính ông Xu cũng phải ngừng lại nghỉ. Hai con chó vẫn muốn đi nữa, nhưng trông hai cái sườn thở hên hên và cái lưỡi thè lè ra đủ biết chúng cũng mệt lắm. Ông Xu ngừng lại dưới bóng một cây sồi gần một chỗ nước trong để cho chó giải khát. Ông nằm ngửa, thẳng người ra không nói năng gì cả, hai mắt nhắm lại. Cu Tý nằm xuống bên cạnh, hai con chó nằm soài ra. Thợ Thợ không biết mệt, vẫn nhảy tung tăng quanh đấy. Cu Tý nhìn bố. Chưa bao giờ họ đi vất vả và nhanh như thế, chẳng còn cái thú gì là thú săn bắn nữa. Chỉ có một mối cảm hờn và lòng báo oán, thế thôi.

Ông Xu mở mắt ra, xoay nghiêng người đi, lấy thức ăn ở trong túi ra ăn. Cu Tý cũng bắt chước. Không ai nói gì cả. Bánh và khoai không còn một vụn vị gì. Ông Xu vớt mấy miếng đuôi cá sấu cho chó. Chúng đớp lấy nhai ngon lành.

Ông Xu đứng dậy nói:

- Thôi đi kẻo trễ.

Giấc ngủ trưa ngắn ngủi quá. Đôi giày ủng nặng chũu dưới chân Cu Tý. Lót chân Gấu Thọt chạy vào rừng rậm, rồi lại chạy ra, quay về đồng Hợp Kinh. Gấu Thọt nghĩ thấy hơi chó định đánh lạc đường kẻ địch. Buổi trưa, ông Xu phải ngừng lại hai lần để nghỉ. Ông cáu lắm, kêu trời:

- Trước kia có bao giờ mình phải nghỉ như thế nàu đâu.

Nhưng mỗi khi nghỉ xong, ông đi nhanh thì phải biết, Cu Tý theo nhòai người ra mà không dám kêu. Chỉ có Thợ Thợ là vẫn nhớn nhơ như không. Đường lót chân đi đến tận hồ Do Dự, rồi bất thành lình quặt về phía nam, rồi lại quặt trở lại phía đông, rồi xuống dưới đầm, mất tích. Mặt trời đã lặn, trời đã nhá nhem tối.

Ông Xu nói:

- U hu! Nó định quay trở lại chén nốt con bê đây mà. Ta đi mau để bẫy nó.

Vé tới nhà thì trời đã tối, nhưng ông không nghỉ ngơi gì cả, hí hục khuân ngay cái bẫy to tướng lên xe, buộc Ô mã vào, chở ra chỗ có xác con bê. Ông cho phép Cu Tý trèo lên xe ngồi. Cu Tý được ruỗi chân đau ra, hả lắm, và hỏi:

- Ba không mệt à?

- Khi ba tức giận thì không bao giờ mệt cả.

Cu Tý cầm một ngọn đuốc soi cho ông Xu đặt xác bê vào bẫy; ông phải dùng gậy, không dám dùng tay; sợ có hơi người. Ông mở bẫy ra, đặt bê vào, rồi phủ lá cây lên trên. Xong việc, hai bố con đánh xe về. Cơm nóng sốt đã dọn ra sẵn. Ông Xu ăn nhanh vài miếng rồi nằm ngay.

- Này, mình này, tầm quất bằng dầu báo thì lấy bao nhiêu tiền?

Bà Ba đem dầu lại đổ ra hai bàn tay to lớn mũm mĩm xoa bóp cho ông. Ông rên rỉ lên vì dễ chịu. Cu Tý ngồi nhìn. Ông lăn mình đi, rúc đầu vào gối, và thờ dài một cái.

- Thế nào, Cu Tý ? Thích không?
- Ăn xong, con thấy dễ chịu.
- Đúng thế, trẻ con cứ ăn nhiều vào là khỏe, phải không mình?
- Vâng, phải.
- Tờ mờ sáng mai, sắp sẵn cơm nước cho anh đấy.
- Ông nhắm mắt và ngủ ngay. Cu Tý về giường nằm, chưa ngủ ngay được, và nghe thấy mẹ lạch cạch sửa soạn bữa ăn sớm mai, nhưng rồi Cu Tý thiếp đi lúc nào không biết.

Trời tờ mờ sáng rồi mà Cu Tý vẫn còn ngủ. Lúc thức dậy, Cu Tý thấy thèm ngủ nữa. Cu Tý vươn vai, thấy người cứng ra. Cu Tý nghe tiếng bố nói ở trong bếp. Cổ nhiên, ông vẫn còn cái vẻ cáu kính như hôm trước, mà ông cũng chẳng buồn đánh thức Cu Tý nữa. Cu Tý ngồi dậy, bước xuống giường, mặc quần áo, đi vào bếp, tay cầm đôi ủng, mắt còn ngái ngủ, tóc tai rũ rượi, xoa cả xuống mắt.

Ông Xu nói:

- Chào cậu. Hôm nay đi nữa chứ?

Cu Tý gật.

- Khá quá! Khá quá!

Cu Tý hãy còn buồn ngủ nên không ăn được nhiều, ngồi gật gà gật giường, hai tay dụi mắt.

Ông Xu đứng lên, chống hai tay lên bàn một lúc. Ông nhăn nhó cười và nói:

- Hai bên vai hình như gãy đôi ra, nếu không thì mình khỏe mạnh như không. Trời tối và lạnh buốt. Bà Ba đã may cho hai bố con Cu Tý mỗi người một cái áo len Đắc Sơn Ninh. Thấy áo đẹp và sang quá, hai bố con không dám mặc, sợ phí; nhưng khi đi qua rừng thông mới hối. Chó cũng hãy còn ngái ngủ và mệt, im lặng đi theo. Ông Xu ngậm ngón tay vào miệng xong giơ lên để thử xem trong không gian có chuyển động không: hình như không có gì cả, ông liền đi thẳng về phía đặt bẫy. Tới một khoảng đất trống cách bẫy độ vài trăm thước, ông ngừng lại. Mặt trời đã mọc ở phía sau lưng. Ông vỗ mấy cái vào lưng chó, chó nằm bẹp xuống. Cu Tý bị rét run lên. Ông Xu cũng vậy. Cu Tý có cảm tưởng như Gấu Thọt ở trong các bụi rậm, ở sau các thân cây, ở khắp mọi nơi. Mặt trời lên từ từ.

Ông Xu khẽ nói:

- Nếu nó mắc bẫy thì chắc chết rồi, ba không nghe thấy tiếng động gì cả. Hai bố con bước mạnh, súng chĩa ra. Cái bẫy vẫn y nguyên như chiều hôm trước. Lúc ấy đã đủ sáng để hai người tìm xem có lột chân gì không, hoặc con vật tinh khôn đã trở lại, nhưng nghi ngờ, lại bỏ đi rồi.

Ánh mặt trời xuyên rừng, nhưng không nóng. Ông Xu vừa đi vừa cúi nhìn xuống đất. Mượp già im lặng đánh hơi.

Ông Xu nói:

- Thực giết mình! Thực giết mình!

Chính Cu Tý cũng có thể nhận thấy những lốt chân chỉ là những lốt cũ ngày hôm trước.

Ông Xu nói:

- Nó không trở lại đây. Nó chẳng theo một lẽ lối nào cả.

Ông đứng dậy, gọi chó, đi về.

Ông nói:

- Dù sao mình đã biết chỗ nó đi ngày hôm qua.

Từ đây về đến nhà, ông không nói thêm gì cả. Ông vào phòng mặc thêm cái áo len mới ra ngoài cái áo mỏng cũ.

Ông gọi vào trong bếp:

- Em, gói cho anh mỡ, muối và cà phê, và có cái gì đã nấu chín được rồi gói tất cả lại, bỏ vào túi cho anh.

Ông đứng dậy, đeo giầy lưng, và chợt trông thấy nét mặt thảm đạm của vợ. Ông mím môi lại, rồi nói:

- Ngày mai rồi à? Mà, em này! Ban ngày đánh xe ngựa ra Vu Lư Hạ em có sợ không?

- Ban ngày thì không sợ.

- Ồ, nếu thế thì thế này nhớ, nếu anh và Cu Tý mai không về kịp, em cứ việc đóng ô mã vào xe và đi trước. Nếu được thì thế nào anh cũng cố về để kịp đi lễ với em. Trước khi đi em nhớ vắt sữa Ngâu đã, và nếu anh chưa về kịp, thì sáng ngày kia em phải về mà vắt sữa. Anh không thể nào thu xếp thế nào hơn được nữa.

Nước mắt bà muốn trào ra, nhưng bà quay đi xếp các thức vào túi.

Cu Tý có vẻ do dự, nghĩ mình đã định tâm lễ Giáng Sinh thế nào cũng ra bờ sông ăn Tết một bữa cho thật sướng, thế mà bây giờ lại bỏ lỡ cơ hội. Nếu Cu Tý ở lại với mẹ, chắc bà sẽ sướng lắm, và bà sẽ thương Cu Tý và coi Cu Tý là một đứa con trai hiếu thảo. Ông Xu xách túi đeo lên vai, và cầm súng lên tay. Bỗng Cu Tý cảm thấy không thể để bố đi một mình vất vả mà mình thì đi hội đi hè này nọ sao đặng. Cu Tý phải cùng đi với bố giết Gấu Thọt. Cu Tý liền xách túi đeo lên vai, và cầm súng lên tay, đi theo bố, lòng nhẹ nhàng. Thợ Thợ tung tăng chạy bên cạnh.

Ông Xu nói:

- Ba nhớ lại lần chúng mình đi theo nó qua lạch Du Nhi Bá, dạo mùa xuân. Từ giờ đến chiều, chắc nó ở vào khoảng Suối Nước Mặn.

Chợt, Mượp già sửa lên.

- Nó đây rồi!

Mượp chạy xô lên trước. Ông Xu cũng chạy theo.

- Mượp bắt được nó rồi!

Cu Tý nghe thấy một tiếng rắc ở đằng trước, một tiếng như tiếng bão trong bụi rậm.

- Mượp bắt lấy nó! Chạy lên! Chạy lên!

Con gấu chạy trốn nhanh không thể ngờ được. Nó chui vào trong bụi rậm, khiến hai con chó không thể theo kịp; có thể nói nó giống như một chiếc thuyền máy rẽ nước trên một dòng sông; và những cây lau. Cây sậy, những gai góc, cành cây khô mục đều bị rạp cả hai bên. Ông Xu và Cu Tý ra mồ hôi tầm tã. Mượp không thể đuổi kịp gấu, sủa lên một tiếng thất vọng. Bùn lầy ngập đến cổ giày ủng và chỉ một lúc sau ngập đến bẹn Cu Tý. Ông Xu phải chạy lại đỡ con. Thợ Thợ chạy một vòng lớn về bên trái tìm đường đất khô để đi. Ông Xu ngừng lại nghỉ. Ông thở hắt hắt. Đằng xa Mượp sủa một tiếng dài, gay gắt.

- Giữ lấy nó, Mượp! Giữ lấy nó!

Họ đi hết bãi đầm đến một đồng cỏ, gập chỗ đất trống nên trông thấy Gấu Thọt, đang chạy như một con sóc đen sịt. Mượp đuổi theo sau cách gấu độ một thước. Gập Suối Nước Mặn chắn ngang trước mặt, Gấu Thọt nhào xuống bờ sang bên kia. Ông Xu chĩa súng ra bắn hai phát. Mượp ngừng hẳn lại, ngồi xồm lên hai chân sau, héch mũi lên, và rít lên những tiếng thất vọng. Khi Gấu Thọt đã sang bờ suối bên kia, Ông Xu và Cu Tý mới chạy tới bờ bên này, chỉ còn trông thấy cái bóng đen, tròn và to lớn của Gấu Thọt thôi. Ông Xu giật lấy khẩu súng của Cu Tý bắn. Gấu Thọt nhảy chồm lên một xái.

Ông Xu reo lên:

- Trúng rồi!

Gấu Thọt vẫn chạy lao mình trong bụi rậm, cành cây gãy rãng rắc vài tiếng rồi im bặt. Ông Xu cố xua chó đuổi theo, nhưng chúng không dám lội qua suối, nước long lanh chảy xiết. Ông Xu giơ hai tay lên trời, bộ điệu thất vọng, rồi ngồi xếp xuống mặt đất ẩm ướt và lắc đầu. Mượp già đứng lên, đánh hơi những lốt chân Gấu Thọt vừa để lại, rồi lại ngồi xuống, rên rì. Cu Tý rùng mình. Cu Tý tưởng cuộc săn đuổi đến đây là hết. Gấu Thọt lại thoát thân được lần nữa.

Cu Tý ngạc nhiên khi thấy bố đứng lên, lau mồ hôi mặt, rồi nạp đạn cả hai khẩu súng và đi về phía tây bắc dọc theo dòng nước. Cu Tý tưởng bố biết một con đường nào khác đi về nhà dễ dàng hơn; nhưng ông Xu vẫn cứ tiến theo theo bờ suối đi mãi, mặc dầu có một vài con đường ngang ở bên trái, giữa những hàng thông. Cu Tý không dám hỏi. Thợ Thợ đã biến đâu mất, và Cu Tý lo cho nó lắm, nhưng không dám ho he vì đã hứa nhận với bố không được kêu ca phàn nàn gì về mình hay Thợ Thợ cả. Cái lưng của ông Xu rũ xuống vì mệt và thất vọng, nhưng nó là một cái lưng bằng đá, chứ không phải bằng da bằng thịt nữa. Cu Tý

không dám làm gì hơn là im lặng đi theo bố, bàn chân đau rát, căng chân rã rời; khẩu súng nặng chũu trên vai. Ông Xu chột thốt ra một câu, nhưng không phải nói với Cu Tý mà nói riêng với mình:

- Phải rồi, mình nhớ hình như nhà ở vào khoảng kia...

Mặt trời bắt đầu lặn sau những hàng thông và sồi. Hai người đi đến một quả đồi trông ra dòng suối. Trên ngọn đồi có một cái lều dựng trước một khoảng đất có cây cối. Ông Xu trèo lên một con đường quanh co, tới lều. Cửa ngõ đều đóng, không có khói chi cả. Ông Xu đi vòng ra đằng sau. Có một khung cửa sổ gỗ. Ông ngó vào bên trong:

- Cô ấy không có nhà, nhưng ta cứ vào.

Cu Tý hỏi lòng đầy hy vọng:

- Xong rồi đi về chứ, ba?

Ông Xu quay lại nhìn con:

-Đi về à? Ba đã nói ba phải bán cho bằng được con gấu ấy. Con muốn về, cứ việc...

Cu Tý chưa bao giờ thấy bố lạnh lùng và khó lay chuyển như thế, đành lặng lẽ theo vào trong nhà. Hai con chó nằm trên sân cát trước cửa, thở hổn hển. Ông Xu ra đằng sau chặt một ít củi, quẳng qua cửa sổ vào bên trong, rồi ông cũng trèo qua cửa sổ vào mở cửa sang nhà bếp.

Ông đốt lửa và treo một cái nồi lên móc. Ông mở túi, lấy một miếng mỡ, cắt bỏ vào nồi. Ông khẽ huýt sáo miệng và đi ra giếng lấy nước. Trở vào bếp, ông lấy ấm cà phê trên một cái giá, đổ cà phê và nước vào, đặt lên bếp đun. Rồi ông đi lấy chén và bát đĩa ở trong một cái trạn ra. Ông nói:

- Nào. Xong rồi. Lại ăn đi.

Cu Tý ngồi xuống, hai bố con cùng ăn ngấu, ăn nghiền. Cu Tý thấy lạnh, nhưng không phải cái lạnh của đêm tối. Cu Tý khó chịu về cái thái độ im lặng, lạnh lùng của bố, và có cảm tưởng như ngồi ăn với một người lạ. Ông Xu đun một nồi nước, rửa bát chén, xếp trả lại chỗ cũ. Ông ra ngoài, nhặt một bó rêu lên làm ổ cho chó nằm ở một góc kín đáo, trước cửa nhà. Đêm xuống im lặng và gió lạnh. Ông Xu đi kiếm thêm củi ở rừng về bỏ vào bếp, lấy thuốc hút rồi nằm dài ra ở dưới đất, bên cạnh ngọn lửa, gói đầu lên cái túi sắn.

Ông dịu dàng bảo Cu Tý:

- Con cũng phải đi nằm như ba mới được. Ngủ đi, sáng mai phải đi sớm.

Thấy bố có vẻ dễ chịu, Cu Tý mới dám hỏi:

- Ba có chắc chắn Gấu Thọt sẽ trở lại đây không?

- Gấu Thọt ấy à? Chẳng đời nào nó dại như thế. Mà ba cũng chẳng đợi nó được. Ba chắc nó bị thương rồi. Mai ba sẽ đi vòng qua ngọn Suối Nước Mặn sang bờ bên kia, đến chỗ Gấu Thọt trèo lên để đi theo lối nó.

- Chắc xa lắm, ba nhỉ?

- Cũng khá xa.
- Ba...
- Hử?
- Không biết Thơ Thơ có làm sao không, ba nhi?
- Con có nhớ lời ba bảo lúc con đòi đem nó đi theo không?
- Có.

Ông Xu dịu giọng nói:

- Không mất đâu mà lo. Thế nào nó cũng về, trừ phi nó thích trở lại cái đời rừng rú của nó.
- Không bao giờ nó thích về rừng rú đâu, ba ạ.
- Bây giờ thì chưa. Nó còn non. Lúc này, chắc nó đang làm cho má bực mình ở nhà đây.
- Nhà này của ai thế, ba?
- Của một bà góa. Đã bao năm nay ba không tới đây.
- Mình vào ở như thế này, bà ấy không nói gì sao?
- Nếu bà ấy vẫn như xưa, thì không nói gì cả. Trước khi lấy má, ba vẫn thường đến đây chơi với bà ấy. Thôi ngủ đi.
- Ba...?

Cu Tý muốn hỏi rồi lại không dám. Cu Tý định hỏi bố xem chiều hôm sau có về kịp dự lễ Giáng Sinh không, nhưng thấy câu hỏi ngốc ngếch quá. Đuổi theo Gấu Thọt có thể mãi đời chưa chắc đã giết được nó. Cu Tý xoay ra nghĩ đến Thơ Thơ. Cu Tý tưởng tượng thấy nó lạc lõng ở trong rừng, đói khát, và bị một con báo đuổi. Thiếu Thơ Thơ Cu Tý thấy mình lẻ loi. Cu Tý tự hỏi không biết có bao giờ má Cu Tý lo lắng cho Cu Tý, đưa con một của bà không; Cu Tý ngờ lắm. Lòng buồn mang mang, Cu Tý ngủ đi lúc nào không biết.

Sớm hôm sau có tiếng bánh xe lăn ở ngoài sân làm Cu Tý thức dậy, lại có tiếng Murop và Mực sữa và một con chó khác sữa lại. Cu Tý ngồi nhồm lên. Ông Xu đã đứng dậy, và lắc đầu đi lắc đầu lại, cho tỉnh ngủ. Hai bố con cùng ngủ trưa cả. Ánh mặt trời mọc chiếu đỏ hồng cả trong nhà. Lửa đã tắt, trời giá lạnh. Hơi thở ra khói. Hai bố con bị rét đến tận xương. Ông Xu ra mở cửa bếp. Có tiếng chân người đi tới, và một người đàn bà đứng tuổi bước vào, theo sau có một đứa con trai.

Bà nói:

- Trời ôi là trời!
- Kia Ngọc Thanh. Em xem, em đã thoát nợ anh đâu.
- A, anh Ba! Anh tự tiện thực chẳng đợi ai mời cả.

Ông Xu cười:

- Giới thiệu với em, Cu Tý, con trai của anh.

Bà đưa mắt nhìn Cu Tý. Cu Tý trông bà đẹp và khỏe mạnh, hồng hào.

Bà nói:

- Giống bố lắm. Còn thằng bé này là Lư Viên, cháu tôi.
- Con của Lư Vĩ đấy à? Chả có lẽ! Đây bác biết cháu từ lúc mới cao bằng cái thùng gỗ kia kia.

Bà Ngọc Thanh nói:

- Bây giờ anh lại kiểu cách như thế này, vậy xin ông Nguyễn Văn Ba, ông làm ơn nói cho tôi biết, tại sao ông lại tự tiện cho phép ông vào nhà tôi như thế này.

Nghe giọng bà vui vẻ, Cu Tý thấy mền ngay. Cu Tý nghĩ bụng: đàn bà chia ra từng loại, cũng như chó. Bà này thuộc về loại bà Tó làm cho đàn ông vui vẻ. Hai người đàn bà có thể nói cùng câu, nhưng mỗi câu có một ý nghĩa khác nhau, như hai con chó sủa, con thì có vẻ dọa nạt, và con thì thân mật.

Ông Xu nói:

- Để tôi đi đốt lửa. Giọng tôi run lắm không thể nói chuyện ngay bây giờ được.

Ông ngồi thụp xuống cạnh bếp. Lư Viên ra ngoài kiếm củi. Cu Tý theo ra đỡ tay. Mướp và Mực xum xoe quanh con chó lạ.

Lu Viên nói:

- Hai con chó của anh làm cô cháu tôi hoảng hồn.

Cu Tý không biết đáp thế nào; vác củi chạy vào nhà.

Ông Xu nói:

- Ngọc Thanh, em thực là nàng tiên ở trên trời, đêm qua hóa phép ra cái nhà này cho bố con anh trú. Cu Tý, anh và hai con chó đuổi theo một con Gấu Thọt hai ngày liền. Nó bắt bò lợn của anh nhiều lần rồi.

Bà Ngọc Thanh ngắt lời ông Xu:

- Có phải con gấu mất một ngón ở chân sau không? Chính nó năm ngoái bắt mất của em một con lợn.
- Anh đi theo lốt nó từ nhà, qua đầm, đến tận bờ suối. Nếu anh đi gần thêm độ mười thước thì thế nào cũng giết được nó rồi. Anh bắn ba phát, nhưng nó chạy cách xa quá. Phát thứ ba trúng nó. Nó lội qua suối, nhưng hai con chó không dám bơi. À, Ngọc Thanh ạ, không bao giờ anh thấy thất vọng và đau khổ như cái lần em báo cho anh biết Diễn hỏi cưới em.

Bà cười:

- Thôi, có anh không muốn lấy em thì có.
- Bây giờ có nói cũng muộn quá rồi... Anh biết nếu em không tái giá, hoặc dọn đi chỗ khác, thì nhà em vẫn chỉ quanh quẩn ở đây. Anh biết chắc em sẽ không từ chối cho anh ngủ nhờ và đốt ít lửa sưởi cho ấm lòng. Và đêm qua

lúc anh đi ngủ anh đã cầu trời ban phúc lành cho Ngọc Thanh xinh đẹp của anh rồi.

Bà cười to:

- Thực là chẳng ai làm em vui lòng bằng anh. Nhưng em bảo thật, lần sau phải cho em biết trước để em khỏi giật mình. Một người đàn bà góa đâu có quen thấy mấy con chó lạ và một người đàn ông nằm sượt trong nhà mình. Thế bây giờ anh định làm gì?
- Anh đi ăn lót dạ xong sẽ đi ngược lên đến đầu dòng suối, vòng sang bên kia bờ, đuổi theo con gấu.

Bà cau mày, nghỉ một phút rồi nói:

- Không, anh chẳng cần phải đi vất vả như thế. Em có một chiếc thuyền ở đây, nó cũng đã mục nát, nhưng đủ sức để đưa anh sang bờ bên kia. Anh lấy mà đi, em nói thành thực đấy, và như thế anh đỡ phải đi xa bao nhiêu cây số.
- Hú ừ! Cu Tý nghe rõ không? Thế thì mình phải nhắc lại lần nữa: cầu trời ban phúc cho Ngọc Thanh xinh đẹp!
- Xinh đẹp hơn lúc trước anh biết em.
- Không. Bây giờ trông em hơn trước nhiều. Trước em cũng đẹp nhưng gầy quá, hai ống chân như ống sậy.

Mọi người cùng cười. Bà bỏ nón ra và đi làm bếp. Ông Xu có vẻ không vội nữa. Đi thuyền lợi ra được bao nhiêu là thời giờ. Ông để thời giờ ấy thưởng thức một bữa điểm tâm cho ra vẻ. Còn bao nhiêu mỡ ông bỏ ra nốt. Bà nấu cà phê và đem bánh sữa ra. Có cả mút để ăn với bánh, nhưng không có bơ và sữa.

Bà nói:

- Tôi không muốn nuôi bò ở đây, con nào không bị gấu với báo tha thì lại bị cá sấu bắt - bà thở dài - Cuộc đời đối với một người đàn bà góa đôi khi thật vất vả!
- Lư Viên không ở với em à?
- Không. Sớm nay em mới đưa nó ở Đồn Ngã Tư về đây để chiều nay đi lễ ở Vu Lư Hạ.
- Anh và Cu Tý cũng định đi, nhưng có lẽ không đi được kịp. Vợ anh chắc chiều nay cũng ở đây. Nếu em có gặp, em nói giúp là đã gặp bọn này để cho vợ anh được yên tâm.
- Thực đúng là cái tính của anh, chỉ lo cho những cái lo của đàn bà! Anh không hỏi em, nhưng em thường nghĩ và hối hận rằng hỏi đó không thúc dục anh hỏi em.
- Và chắc chắn là bây giờ vợ anh hối hận rằng hỏi đó đã thúc dục anh hỏi.
- Thường thường khi người ta biết được lòng mình thích cái gì thì đã muộn mất rồi.

Ông Xu im lặng.

Bữa điếm tâm thực như một bữa hội. Bà Ngọc Thanh cho mấy con chó ăn rất nhiều, và cố ép ông Xu đem thêm một bữa đi ăn đường. Hai bố con từ biệt bà một cách luyến tiếc, hoàn toàn ám cả lòng lẫn dạ.

Tuyết đóng thành nước đá khắp mọi nơi. Mỗi thân cây cỏ đều bọc một lớp nước đá. Cái thuyền cũ bị mắc kẹt vào đây, họ phải gỡ mãi mới ra, rồi trôi lên. Đã lâu, cái thuyền không được hạ thủy. Mấy con chó sợ, ông Xu cứ đặt được con nào vào trong thuyền, thì nó lại nhảy ra. Trong lúc mất thì giờ ấy, nước ngấm vào thuyền đến mấy phân. Cu Tý phải tát ra, rồi trôi lên ngôi xôm ở giữa. Ông Xu xách cổ hai con chó trao cho Cu Tý ôm chặt lấy. Chúng nó vùng vẫy để nhảy ra. Ông Xu lấy một cành cây sồi đẩy thuyền xa bờ. Thuyền ra khỏi chỗ nước đá thì gặp dòng nước chảy xiết. Nước thấm vào thuyền lên tận mắt cá chân Cu Tý. Ông Xu cố sức chèo. Nước thấm qua một lỗ thủng ở đuôi thuyền, Hai con chó đã hơi quen và chịu đứng yên, nhưng sợ run lên trước những cảnh mới lạ. Cu Tý vẫn ngồi xôm, lấy hai tay tát nước ra ngoài thuyền.

Thuyền bị ngập nước nên đi chậm, nhưng rồi cũng sang tới bên kia bờ. Mấy người bị nước ngấm vào chân lạnh buốt, nhưng đã đỡ phải đi một quãng đường xa, vất vả. Mấy con chó bị rét run, đứng yên chờ lệnh. Ông chưa kịp ra lệnh gì cả, và đi xuôi xuống dọc bờ sông. Thỉnh thoảng gặp chỗ đất lầy lội, họ lại phải đi vòng lên rừng để tránh.

Ông Xu ngừng lại để nhìn địa thế. Ông có thể thúc Mướp đi tìm lót chân, may ra gặp, nhưng ông không dám. Ông rất có tài nhận định phương hướng. Ông nhận ra được cây sim chết đổ xuống nằm ngang dòng nước mà hôm trước đã đi qua sau khi mất hút con gấu một chập. Ông đi thông thả, xem xét kỹ mặt đất bị tuyết đóng. Hình như ông tìm ra lót chân gấu. Ông gọi Mướp:

- Đây này, Mướp! Đây này!

Mướp như tỉnh giấc mê, phe phẩy đuôi và đánh hơi thật mạnh. Chạy độ vài thước, Mướp sủa lên một tiếng dữ dội.

- Tóm được nó rồi.

Những lót chân to lớn của Gấu Thọt in sâu xuống bùn, thoáng nhìn Cu Tý cũng trông thấy rõ ràng. Những bụi cây bị Gấu Thọt đi qua dẫm nát. Ông Xu đi theo sát hai con chó. Gấu đã lăn ra ngủ sau khi biết không bị theo dõi nữa. Đi cách bờ suối độ bốn trăm thước, Mướp nhảy xô vào con gấu. Nó ở trong bụi rậm. Không ai trông thấy nó cả, chỉ nghe thấy tiếng nó nhảy huých một cái nặng nề. Ông Xu không thể bắn nó được, nhất là có hai con chó ở trong ấy. Cu Tý tưởng thế nào bố cũng chạy bỏ theo, nhưng ông nói:

- Dẫu sao mình cũng không đuổi kịp nó. Để cho hai con chó đuổi. Ba nghĩ ở chỗ này có chạy cũng vô ích.

Hai bố con lại đi.

Ông Xu nói:

- Nhưng được cái sướng biết chắc là nó cũng mệt lử đi rồi. Ông khinh thường địch thủ.

Cả gấu và chó đều mắt nhắm mắt dạng. Lót chân rõ lắm. Một cành cây gãy, một cục đất bị đập, ngay cả những chỗ đất rắn, không trông thấy vết gì đều vẽ thành một bản đồ rõ mồn một trước mắt ông Xu. Đến gần trưa, ông Xu định ngừng lại nghỉ. Ông lắng tai nghe một cơn gió lạnh thoảng qua, và nói:

- Hình như có tiếng Mướp. Nó đang hăm con gấu.

Thế là cả hai bố con ra sức chạy. Đúng giữa trưa thì bắt gặp mấy con vật. Gấu Thọt quay lại có vẻ quyết chiến. Hai con chó sủa inh ỏi. Gấu đứng hai chân, người lắc la lắc lư, miệng gầm gừ nhe mấy cái răng lớn trắng nhón ra; tai nó cụp xuống vì tức giận. Khi nó quay đi để rút lui, Mướp nhào vào cạnh sườn nó cắn. Mực thì xông lên cắn cổ họng nó. Nó đưa hai bàn chân to lớn dương móng vuốt ra đập lại. Mực tránh được xong, lại nhảy vào cắn chân sau của nó. Nó rú lên, quay phắt lại nhanh như cắt, hai chân trước tóm ngay lấy Mực. Con chó bị đau rít lên. Ông Xu đưa súng lên vai, ngắm cẩn thận rồi bóp cò. Gấu Thọt lăn ra, vẫn ôm chặt Mực vào ngực. Thế là hết đời Gấu Thọt.

Công việc xong rồi, Bây giờ Cu Tý nghĩ lại thấy giản dị hết sức. Hai bố con đuổi theo gấu, ông Xu bắn nó, nó lăn ra chết nằm kia...

Hai bố con nhìn nhau, rồi tới gần cái xác khổng lồ. Đầu gối Cu Tý rã rời. Bước chân của ông Xu loạng choạng.

Bỗng hai bố con cầm tay nhau, nhảy lên và hát vang, đến khàn cả giọng mới thôi. Ông Xu cười ngất:

- Không biết tự bao lâu nay rồi ba không hát và không nhảy như thế này. Trời ơi! Ba thấy sung sướng quá!

Cu Tý vẫn chưa hả cơn vui, lại nhảy nữa. Ông Xu cúi xuống xem con gấu. Nó nặng có lẽ tới hai trăm rưỡi kí lô. Lông nó đẹp tuyệt. Ông kéo cái chân sau cụt một ngón của nó lên, và nói:

- Khộm già ơi! Mày thực là một kẻ thù không đội trời chung của tao, nhưng tao phải chịu phục mày. Ông ngồi lên cái sườn êm như đệm của nó. Cu Tý vuốt bộ lông dày xù.

Ông Ba nói:

- Bây giờ phải tính sao đây. Mình ở chỗ rừng không quãng vắng như thế này với một gói nặng có lẽ hơn cả nhà mình, con này, ba này, má này, và cả con bò nữa gộp lại chưa chắc đã nặng bằng.

Ông lấy ống điếu ra hút, và nói:

- Ngồi thế này mà suy nghĩ thực không còn gì dễ chịu, ung dung hơn nữa.

Ông vui tính quá và cái vấn đề nan giải đối với Cu Tý, có lẽ đối với ông chỉ là một trò đùa.

Ông nói:

- Nào, ta hãy thử xem có đủ sửa nhấc nó lên không nào. Mỗi người nắm một chân trước và thử kéo, phải có một sức phi thường may ra mới vác nổi nó. Cu Tý có bao giờ ngờ rằng có một ngày được nắm cái chân khổng lồ như thế trong bàn tay nhỏ bé của mình. Trong cuộc đi săn này Cu Tý chỉ có mỗi một việc là chạy theo cái lưng bé nhỏ nhưng bất di bất dịch của bố, tuy nhiên bây giờ giết được Gấu Thọt rồi, Cu Tý cũng cảm thấy mình khỏe mạnh, lực lưỡng.

Ông Xu nói:

- Chúng ta có thể đi đến Đồn Ngã Tư nhờ người giúp. Như thế sẽ mất một phần thịt cho họ, nhưng thôi cũng đáng công người ta. Nếu không, chúng ta có thể mượn đồ đóng ngựa và kéo lầy, nhưng như thế thì khổ cho con tâm của ta lắm. Hoặc nữa, chúng ta có thể về nhà đánh xe ra đây.
- Nhưng xe làm gì có ở nhà. Chắc má đi rồi.
- Đúng thế, ba quên hẳn hôm nay là ngày lễ.

Ông Xu hát mũ lên giải đầu.

- Thôi, đi thôi.
- Đi đâu bây giờ, ba?
- Đến Đồn Ngã Tư.

Đường đi tới cái làng nhỏ bé ấy cách chỗ con gấu nằm chết độ hai cây số. Rời khỏi chỗ bùn lầy, lên con đường cát sạch sẽ để đi, thực là sung sướng. Một con gió lạnh thổi, nhưng được cái mặt trời ấm áp.

Ông Xu nói:

- Khi ba trạc tuổi con, ông Minh, chú của ba, ở Do Di lại thăm nhà. Vào một hôm trời lạnh, cũng như hôm nay, ông đưa ba đi qua cái đầm lầy mà mình vừa đi khỏi lúc nãy. Hai chú cháu đương đi lang thang bỗng thấy trên một cành cây có một cái gì như con điều hâu đương mổ ăn cái gì. Hai người lại gần coi thì thấy... đó con biết là con gì?
- Thế không phải là điều hâu ư ba?
- Không phải là điều hâu. Nó là một con gấu đương chơi với anh hay em nó. Ông Minh nói: ” Nào, ta bắt một con chơi.” Hai con xinh lắm, ông lại gần bắt một con dễ như không. Ừ, nhưng ông bắt xong rồi thì không có gì đưng nó cả, mà con phải biết giống gấu con nếu mình không bỏ vào một cái bao gì đấy mà vác thì nó cắn mình ngay. Con có biết không, những dân ở Do Di về mùa đông quen mặc quần áo lót mình, ông chú của ba mới tụt quần ngoài ra, lấy quần lót mình buộc hai cái ống dài lại làm thành một cái bao, bỏ gấu con vào trong. Đương lúc ông sắp sửa mặc quần ngoài vào thì bỗng soạt một tiếng, con gấu mẹ ở trong bụi rậm bò ra, tiến thẳng về phía ông. Thế là ông

bỏ cả con gấu chạy về phía bờ ao. Con gấu mẹ đến tha con nó đi, và tha luôn cả cái quần đùi của ông. Nhưng lúc chạy, ông cuống lên vấp phải một cành cây và ngã vào một bụi gai. Về nhà, vợ ông vốn có tính đa nghi, nghĩ mãi không hiểu sao ông đi chơi về, quần áo rách tả tơi ra, mà lại mất cả quần đùi...

Cu Tý ôm bụng cười rộ lên một lúc rồi trách bố:

- Ba, sao ba có chuyện vui như thế mà ba không kể cho con nghe.
- May ba đi đây mới chợt nhớ ra được... Im! Nghe xem!

Có tiếng móng ngựa nện ròn rã ở đằng sau.

- Thế này thì sướng thật, khỏi phải đến tận Đồn Ngã Tư mới kiếm được người giúp.

Tiếng ngựa tới gần. Hai bố con đứng né sang một bên lề đường. Bọn đi ngựa là bọn Phó Lém.

Bác đi dẫn đầu. Người nào cũng say khướt. Họ ngừng lại:

- Ủa này coi! Hai bố con Cu Tý. Hê, làm gì ở đây thế?

Ông Xu đáp:

- Chúng tôi đi săn Gấu Thọt, mà lần này quyết săn cho bằng được.
- Đi bộ à? Khá quá nhỉ? Thế đã gặp nó chưa?
- Gặp rồi.

Bác lắc đầu. cả bọn như tỉnh rượu.

- Thôi đừng nói dài dòng nữa. Nó đâu?
- Cách đây độ hai trăm thước về phía đông, khoảng giữa sông và suối.
- Chẳng lấy gì làm lạ. Nó vẫn hay luẩn quẩn ở đấy.
- Nó chết rồi. Cu Tý và tôi định đến Đồn Ngã Tư mượn người lôi giúp nó ở đằm lên.

Bác ưỡn ngực ra vẻ trang nghiêm:

- Bác định đến tận Đồn Ngã Tư để kiếm người giúp bác lôi Gấu Thọt lên, trong khi trước mặt bác có cả một đoàn người thù địch của Gấu Thọt thì lạ thực.

Lém nói:

- Nêu chúng tôi lôi cho thì mất gì?
- Một nửa thịt. Dù sao tôi cũng định bụng biểu các anh chén chơi cái của quý nó đã quấy rầy các anh bấy lâu nay, vì Bác đã đến báo cho tôi biết.

Bác nói:

- Bác và tôi là bạn với nhau, bác Xu ạ. Tôi đến báo cho bác biết và bác đến báo cho tôi biết, đồng lân cả. Bác lên đây, chỉ đường đi.

Cối than vẫn:

- Có trời biết, mình đâu có định đi lội bùn và đến đảo Xu ngày hôm nay. Mình định đi chơi kia mà.

Bác nói:

- Bác Xu, bác vẫn định chiều nay ăn Tết ở Vu Lư hạ đấy chứ?
- Nếu đem gấu về kịp. Nhưng thế nào cũng trễ mất.
- Thôi bác lên đây, chỉ đường cho chúng tôi. Các anh em ơi, Chúng mình đi vác gấu về xong rồi cùng đến Vu Lư Hạ ăn Tết đi. Nếu ở đây chúng nó không ưa mình, chúng nó thử cứ nói ra coi!
- Ông Xu ngần ngại. Đi đến Đồn Ngã Tư kiếm người giúp bây giờ thực là khó khăn, nhất là đương ngày Tết. Mà cái lũ quỷ này nó kéo đến chỗ lễ bái trang nghiêm, ai mà chịu nổi. Ông phải nhờ bọn này đem gấu về đã, rồi sau sẽ kiếm cách tống chúng nó đi chỗ khác. Ông trèo lên ngựa, ngồi sau lưng Bác. Cối giơ tay kéo Cu Tý lên lưng ngựa của mình.

Ông Xu nói:

- Anh nào nhặt hộ con Mực này lên cho tôi. Nó không bị thương nặng lắm, nhưng nó phải chạy và đánh nhau dữ quá.

Bí nhặt con chó lên, đặt trên yên ngựa.

Con đường lúc đi bộ lâu như thế, nay đi ngựa chỉ một thoáng đã tới nơi. Hai bố con Cu Tý lúc ấy mới sực nhớ ra chưa ăn cơm trưa, liền lục túi lấy bánh và thịt của bà Ngọc Thanh cho, đem ra ăn. Ông Xu thấy lòng nhẹ nhàng, hầu như cũng say sưa giống bọn Lém.

Ông thốt ra:

- Đêm qua tôi ngủ ở nhà một người bạn gái cũ của tôi!...

Họ vỗ tay.

- Nhưng, người bạn gái lại không có nhà.

Họ lại vỗ tay nữa.

Cu Tý vui vẻ nhớ lại nét mặt xinh tươi của bà Ngọc Thanh, và nói với Cối:

- Anh Cối này, nếu má tôi là một người khác, thì tôi có phải là tôi như bây giờ không, hay là một người khác?

Cối la lên:

- Hê ô! Cu Tý nó muốn đổi mẹ đây này!
- Cu Tý đâm thùm thụp vào lưng Cối:
- Không phải thế! Tôi chỉ muốn biết thế thôi.

Ông Xu, vừa chỉ tay vừa nói:

- Kia kìa, nó ở đằng sau bụi gai ấy.

Mọi người bàn nhau cách pha thịt gấu. Bác muốn để nguyên mang đi cho oai. Ông Xu cố giảng giải để Bác hiểu là không thể mang đi như thế được. Mọi người bảo phải pha ra làm tư như người ta vẫn thường pha một con gấu lớn.

Mỗi phần nặng đến năm mươi cân. Họ chia bốn con ngựa chở mỗi con một miếng thịt, còn con thứ năm chở bộ da. Phải cả một gia đình lớn như gia đình nhà Lém, lại thêm cả hai bố con ông Xu nữa mới vác nổi Gấu Thọt, khiếp quá.

Đoàn người ngựa đi thật là âm ỹ. Người nọ gọi người kia, nói chuyện, hò hét luôn miệng.

Trời bắt đầu tối thì mọi người về tới đảo ông Xu. Nhà đóng kín mít, không có một ánh lửa, một làn khói nào. Bà Ba đã đi xe ngựa ra Vu Lư Hạ rồi. Thơ Thơ không có đây. Bọn Lém xuống ngựa, uống rượu nữa, rồi đòi uống nước. Ông Xu mời họ ăn cơm, nhưng họ chỉ nghĩ đến Vu Lư Hạ. Họ bỏ thịt vào kho. Bắc nhất định giữ lấy tấm da.

Cu Tý đi xung quanh nhà, cửa đóng kín mít. Trong đêm tối Cu Tý thấy lạ lùng bỡ ngỡ như đến nhà ai chứ không phải nhà mình. Cu Tý gọi: ” Thơ Thơ! Thơ Thơ lại đây! ” Không nghe thấy tiếng chân Thơ Thơ chạy. Lòng Cu Tý bồn chồn hết sức. Cu Tý quay về nhà, vừa đi vừa gọi nữa. Thơ Thơ ở trong rừng phi về nhanh như gió. Cu Tý vỗ lấy, ghì chặt vào mình đến nỗi Thơ Thơ phải nghẹt thở, rẫy ra. Cu Tý muốn dẫn Thơ Thơ đi theo, nhưng lại sợ nó sổng lần nữa, đành phải dắt về kho, buộc cẩn thận và chận cửa kỹ lưỡng. Đi được vài bước, Cu Tý vội quay lại mở cửa ra, vớt tất cả những thức ăn còn lại ở trong túi sẵn cho Thơ Thơ. Bọn Lém sốt ruột la âm lên. Cu Tý lại chận cửa kỹ lưỡng một lần nữa, rồi chạy vội trèo lên ngựa, ngồi sau lưng Cối, yên tâm và hả hê. Cu Tý bây giờ biết chắc là Thơ Thơ sẽ luôn luôn về với mình.

Rừng rậm vang lên những tiếng chân ngựa, tiếng ca hát, tiếng reo hò vui vẻ của họ.

Đến chín giờ, họ tới bờ sông, họ hò ì ò âm ỹ. Qua sông rồi, họ đi ngựa tới nhà thờ. Ở nhà thờ, đèn nến sáng trưng. Ngựa, bò buộc đầy các góc cây.

Ông Xu bảo mọi người:

- Chúng mình trông như một bọn cướp, chẳng nên vào nhà thờ. Thôi để Cu Tý chạy đi kiếm thức ăn về đây.

Nhưng bọn Lém nhất định không chịu.

Bắc nói:

- Bây giờ, anh em giúp tôi hóa trang. Tôi muốn cả nhà thờ hoảng hồn lên một trận.

Lém và Cối lấy bộ da gấu phủ lên người Bắc. Bắc bò đi bốn chân, trông Bắc như con gấu thật; Bắc thử bắt chước tiếng gấu, tru lên. Họ trèo lên những bậc cửa nhà thờ. Lém mở rộng cửa ra cho Bắc bò vào, rồi lại khép lại, để chừa một khe đủ cho cả bọn đứng ngoài ngó vào xem. Người ta trông thấy ngay con vật lạ. Bắc đi lắc lư y như het gấu thật, khiến Cu Tý cũng sợ nổi gai lên. Bắc gầm gừ. Mọi người quay lại, hoảng hồn, xô nhau chạy, nhảy qua cả cửa sổ mà ra; thật có thể coi như một cơn bão thổi tung tán một đồng lá khô.

Bọn Lém mở cửa bước vào, cười vang lên. Ông Xu và Cu Tý theo sau.

Bỗng ông Xu nhảy xổ lên mình Bắc, hất cái đầu lâu gấu, để lộ mặt người ra.

- Thôi, Bắc bỏ ra, không có người ta bắn chết bây giờ.

Ông đã trông thoáng thấy một nòng súng ghé vào một cái cửa sổ. Bắc đứng lên, bộ da tuột xuống đất. Người đi lễ lại xô vào. Ở bên ngoài, một bà cứ kêu la inh ỏi, nhất định không tin là gấu giả, và hai ba đứa trẻ hoảng sợ khóc râm rĩ. Cả nhà thờ ai cũng tức giận

Một người kêu:

- Lễ Giáng Sinh mà chơi hay nhỉ!

- Để cho trẻ con hoảng sợ cả lên.

Nhưng may thay cái tinh thần ngày lễ rất vững, và nhiều người lây cái say vui vẻ của bọn Lém. Người ta xúm vào xem bộ da gấu. Chỗ này một người cười, chỗ kia một người cười, về sau tất cả đám đông đều cười, người ta bảo nhau trông Bắc có vẻ gấu hơn là Gấu Thọt. Con gấu lớn đã gây khủng khiếp trong bao nhiêu năm trời, ai cũng biết tiếng.

Ông Xu bị bọn đàn ông và con trai vây quanh nhiều nhất. Bà Ba mừng ông và lớn đi lấy cho ông một đĩa thịt. Ông ngồi trên một đầu ghế nhà thờ, tựa lưng vào tường và cố ăn. Ông mới nuốt được có vài miếng, thì người ta hỏi ông dồn dập. Ông phải đáp lại rồi mãi vui nói mãi, không ngừng. Đĩa thịt vẫn để trên đùi, nguyên vẹn.

Cu Tý ngớ ngẩn ngắm cảnh nhà thờ trang hoàng với những màu sắc và ánh sáng ít khi thấy có.

Đồ ăn bày la liệt trên những cái bàn dài, gần cây thông. Bà Tó và má Cu Tý dắt Cu Tý đến, Cu Tý cảm thấy cái vinh dự phảng phất quanh mình như một mùi hương quý. Các bà các cô đua nhau xúm quanh Cu Tý, hỏi Cu Tý chuyện đi săn. Lúc đầu Cu Tý hơi sững sờ không trả lời được. Cu Tý thấy người vừa nóng vừa lạnh và đánh rớt cả rau xuống đĩa. Một tay Cu Tý cầm ba chiếc bánh.

Bà Tó nói;

- Thôi để cho cháu ngồi yên một lúc đã.

Cu Tý sợ lỡ mất dịp khoe cuộc đắc thắng của mình vội nói:

- Chúng tôi đi theo nó gần ba ngày. Chúng tôi bắt gặp nó hai lần...

Các bà các cô để ý nghe có vẻ vui thích. Cu Tý hứng lên, kể lại từ đầu, cho có ngành có ngọn, cố kể làm sao cho giống những lời bố có thể kể. Đang nửa chừng câu chuyện, Cu Tý nhìn mấy đĩa bánh, cụt cả hứng, đột nhiên kết luận:

- Thế là ba tôi bắn nó chết.

Rồi Cu Tý nhét đầy bánh vào miệng. Các bà đứng nghe xì xào khen ngợi và chạy đi lấy thêm kẹo cho Cu Tý.

Cu Tý ăn một lượt đủ hết các thứ bánh rồi lại ăn trở lại một lượt nữa.

Cu Tý hỏi:

- Má ơi, lúc má đi Thơ Thơ đã về chưa?
- Nó về ngay hôm qua lúc mặt trời lặn. Thấy nó về rồi mà hai bố con chưa về má lo quá. May vừa rồi gặp bà Ngọc Thanh báo tin cho biết, má mới yên tâm.

Cu Tý nhìn mẹ, khen thắm mẹ mặc chiếc áo ba ga đen trông sang và đẹp lắm. Tóc bà chải rất khéo, hai má đỏ hồng lên vì vui sướng và kiêu hãnh. Các bà các cô khác nói chuyện với bà rất lễ phép, Cu Tý nghĩ bụng gia đình Nguyễn Văn Ba-Xu cũng oai lắm chứ có phải vừa đâu.

Cu Tý nói;

- Con có một cái này để cho mẹ, đẹp lắm cơ, con để ở nhà.
- Thực à? Có phải đỏ và bóng không?
- Mẹ thấy rồi à?
- Thỉnh thoảng mẹ cũng phải quét dọn nhà cửa đồ đạc chứ?
- Mẹ có thích không?
- Đẹp lắm. Mẹ định đeo, nhưng mẹ lại nghĩ chắc con thích tự tay đưa cho mẹ. Con có muốn biết quà của mẹ cho con không?
- Mẹ nói đi.
- Một túi kẹo mạch bạc hà. Và ba làm cho con một cái bao bằng chân hươu, để đựng con dao của Lý cho con, và ba lại có một cái vòng bằng da hươu cho con Thơ Thơ nữa.
- Ba làm lúc nào mà sao con không biết?
- Khi con ngủ, ba dỡ cả mái nhà đi cũng không hay.

Cu Tý thở dài, khoan khoái cả tâm hồn lẫn thể xác. Cu Tý nhìn miếng bánh còn lại ở trong tay, rồi đưa cho mẹ:

- Con chán rồi.

Anh em Lém họp nhau riêng một bọn đứng ở một góc, gần cửa vào nhà thờ. Những bà bạo dạn nhất mang bánh lại cho họ. Ai mà nhìn họ hai lần là có chuyện ngay. Những anh sùng sỏ nhất mới dám đến gần họ. Họ chuyền tay nhau uống hết chai lớn đến chai bé. Tiếng anh em Lém nói to nhất át tất cả mọi tiếng. Những tay đờn đi kiếm đờn ra hòa tấu với nhau, người thì nhảy, người thì kéo. Họ bắt đầu chơi điệu khiêu vũ bốn người một bộ. Bắc, Cối và Bí đi mời những cô gái sống sượng. Lém, đứng ngoài cau mặt. Anh em Bắc biến cuộc khiêu vũ thành một trò chơi ồn ào bất nhã. Bà Tó ngồi tránh xa một nơi, cặp mắt huyền của bà long lanh tức giận. Bà nói:

- Nếu biết có lũ quỷ đen đầu kia thì mình chẳng tới đây làm gì.

Bà Ba cũng phụ họa:

- Tôi cũng thế.

Lần đầu tiên hai bà đồng ý với nhau; hai bà ngồi cạnh nhau như phỗng. Cu Tý thấy hơi choáng váng vì những tiếng ồn ào, những chiếc bánh ngọt và những mối khoái lạc. Ở bên ngoài nhà thờ thì lạnh, mà bên trong thì ngọt lên vì hơi lò sưởi và hơi người chen chúc nhau, mồ hôi nhễ nhại.

Một người ở đâu mới đến, mở cửa bước vào, một luồng gió lạnh ủa theo, khiến mọi người phải ngược mắt lên nhìn xem người ấy là ai. Ít người để ý thấy Lém nói chuyện với người ấy. Nói xong Lém quay lại thì thầm với mấy anh em; thế là cả bọn Lém đứng dậy cùng đi ra ngoài. Bọn người xúm quanh ông Xu nghe ông kể chuyện thích thú lắm; có vài ông khoái trí đem cả chuyện mình ra kể. Mấy bà đi tới trách họ chỉ mê mãi về chuyện săn bắn, và dẫn người đàn ông mới tới lại bàn ăn. Người này mới ở một cái tàu lên. Chiếc tàu ngừng lại để ăn thêm củi, nước.

Người ấy nói:

- Tôi có nói với mấy ông ấy là ngoài tôi ra còn có mấy hành khách khác cũng lên đây. Chắc các ông các bà đều biết cả: ông Ngô Văn Lý và một người đàn bà trẻ tuổi.

Bà Tó đứng ngay dậy hỏi:

- Ông có chắc tên ấy đúng không.
- Thưa chắc lắm. Ông ấy nói gia đình ông ấy ở đây mà.

Ông Xu len đám đông vào, kéo bà Tó ra một chỗ, nói :

- Tôi chắc bà đã biết tin bọn Lém vừa kéo nhau đi. Tôi sợ chúng kéo nhau đến nhà bà. Tôi định đi về xem sao. Nếu có chuyện gì tôi còn can ngăn được. Bà có cùng về không? Có khi thấy bà, chúng nó xấu hổ không dám làm gì nữa.

Bà chạy đi lấy khăn quàng.

Bà Ba nói:

- Tôi cũng đi với. Tôi sẽ cho chúng nó một trận cho biết tay.

Cu Tý lê gót theo sau. Bốn người cùng lên xe ngựa của ông Xu, quay về bờ sông. Trông trời sáng rực lên một cách lạ lùng, ông Xu nói:

- Chắc lại có khu rừng nào cháy đây. Trời ơi!

Khu vực bị cháy trông dễ nhận ra lắm. Xe vừa rẽ xuống cuối đường bờ sông, mọi người đã trông thấy ngọn lửa bốc ngùn ngụt lên trời. Chính nhà bà Tó bị cháy. Ông Xu quát ngựa chạy nhanh, đưa xe vào sân. Cả cái nhà như một lò lửa. Ngọn lửa chiếu rõ cả những đồ vật trong nhà. Con Búp chạy lại với chủ, đuôi quặp xuống tận bụng. mọi người nhảy từ trên xe xuống.

Bà Tó kêu gọi:

- Lý ơi! Lý ơi!
- Chắc Lý không ở trong nhà đâu.
- Chúng nó giết con tôi rồi. Con tôi ở trong ấy! Lý ơi!

Ông Xu giữ chặt lấy bà Tó không cho xông vào. Ánh lửa chiếu xuống mặt đất in rõ mòn một những lốt chân ngựa; nhưng bọn Lém và ngựa của chúng đã đông đầu mắt.

Bà Ba nói:

- Những đứa khốn nạn này không còn từ một việc gì nữa.

Bà Tó vùng vằng để chạy.

Ông Xu nói:

- Cu Tý, con đánh ngựa chạy đến cửa tiệm Bô Lê hỏi xem có ai trông thấy Lý ở tàu lên rồi đi đâu không. Nếu không gặp ai, thì quay về nhà thờ hỏi người lạ mặt mới tới xem.

Cu Tý trèo lên xe, quất ngựa chạy. Hai tay Cu Tý lỏng công cầm cương không chắc. Cu Tý không nhớ rõ trong lúc hoảng hốt bố mình dặn đến cửa hàng ông Bô Lê trước, hay đến nhà thờ trước. Nếu Lý còn sống, từ nay Cu Tý sẽ không oán ghét Lý nữa. Đêm đông lấp lánh đầy sao. Ô mã hí lên mấy tiếng. Có bóng một người đàn ông và một người đàn bà đi về phía sông. Cu Tý nghe thấy tiếng người đàn ông cười:

Cu Tý gọi: ” Chú Lý ”! Và nhày xuống xe.

Lý reo lên:

- Này coi! Cu Tý đánh xe một mình!

Người đàn bà là Tính.

Cu Tý nói:

- Chú lên xe mau lên!

- Cái gì mà ghê thế? Chẳng lịch sự chút nào cả! Hãy chào thím đi nào.

- Chú Lý! Nhà bị cháy! Tụi Lém đốt.

Lý quăng ngay cái túi đương xách lên xe, nhắc Tính đặt lên ghế, rồi nhảy lên cầm giầy cương. Cu Tý trèo lên ngồi một bên.

Lý thò tay vào bên trong áo sơ mi, lôi ra một khẩu súng lục để bên cạnh.

Cu Tý nói:

- Bọn Lém cút rồi.

Lý quất ngựa chạy nhanh và rẽ xuống đường về nhà. Cái sườn nhà hiện ra xung quanh những ngọn lửa, tựa như những ngọn lửa bị bao trong một cái hòm lớn.

Lý nghẹn ngào:

- Bà đâu?

- Bà ở ngoài sân.

Lý ngừng xe lại nhảy xuống gọi:

- Má ơi!

Bà Tó giơ hai tay lên trời, chạy lại. Lý ôm lấy mẹ nói:

- Mẹ bình tĩnh lại. Đừng run thế. Mẹ yên tâm.

Ông Xu cũng chạy lại.

Lý đẩy mẹ ra, đứng nhìn cái nhà. Mái đổ sập xuống.

Lý hỏi:

- Bọn Lém đi về phía nào?

Cu Tý nghe thấy bà Tó lẩm bẩm: ” Trời ơi! ”

Bà trấn tĩnh lại, và nói to lên:

- Con có chuyện gì với bọn nó?

Lý quay lại đáp:

- Cu Tý bảo chúng nó đốt nhà mà.

- Cu Tý điên đấy à? Đâu có phải. Trẻ con đến hay bạ đâu nói đấy! Má để một ngọn đèn thấp gần cửa sổ ngõ. Chắc gió thổi những tấm màn bay lên, quệt vào đèn và bắt lửa. Lúc ở nhà thờ, mẹ đã áy náy lo mãi. Cu Tý nói dối xấu lắm nhớ.

Cu Tý ngo ngác nhìn bà. Má Cu Tý cũng sững sốt nói:

- Nhưng, bà biết...

Cu Tý thấy bố nắm chặt cánh tay mẹ, và cướp lời nói:

- Bà nói phải, con không nên đổ lỗi cho những người vô tội đang ở cách xa đây hàng chục cây số.

Lý thở dài, nói:

- Cũng may không phải bọn nó, nếu không thì đừng hòng đưa nào sống sót với tôi.

Lý quay lại, đưa một tay ôm sau lưng Tính, và nói:

- Thừa má, anh chị Ba, và Cu Tý, đây là nhà tôi.

Bà Tó hơi lão đảo, rồi lại gần người thiếu phụ, hôn vào má. Bà nói:

- Mẹ rất hài lòng các con đã xum họp với nhau. Có lẽ từ nay Lý sẽ thừa lại thăm mẹ đấy thôi.

Lý dắt tay Tính dẫn đi xem vòng quanh nhà. Bà Tó có vẻ cáu nói với bọn ông Xu:

- Nếu ai mà còn nói ra với nó...Chẳng lẽ để tôi phải thấy suốt hai tỉnh đầm máu bọn Phó Lém và máu con tôi vì một cái nhà cháy này sao?

Ông Xu đặt hai tay lên vai ba Tó, nói:

- Bà ôi! Bà!... Bà thực khôn ngoan, tôi không theo kịp...

Bà run lên. Ông Xu ôm chặt lấy bà và bà bình tĩnh lại. Lý và Tính đã trở lại.

Lý nói:

- Má đừng buồn nữa. Con sẽ xây cho má một cái nhà khác đẹp nhất bờ sông này.

Bà Tó thu hết sức lại, nói:

- Không, má không thích thế. Má già lắm rồi. Má muốn ra ở Bô Sĩ Tốn.

Cu Tý nhìn bố. Nét mặt ông căng ra.

Bà nói quả quyết:

- Má muốn đi ngay sáng sớm mai.

Lý nói:

- Má thực đi chứ?

Mặt Lý sáng lên. Lý nói thông thả:

- Con qua lại Bô Sĩ Tôn luôn luôn. Má, nếu má đến ở đây thì con sướng quá. Nhưng má đừng có đánh người Bắc nữa nhớ, con chỉ sợ má lại gây ra cuộc phân tranh Nam Bắc lần nữa thôi.

Trời rét như cắt, mới tờ mờ sáng, cả gia đình ông Xu đã đứng ở bến tàu để tiễn chân bà Tó. Lý và Tính và cả Búp nữa. Một chiếc tàu rúc lên mấy tiếng còi, đương rẽ sóng lại. Bà Tó và bà Ba hôn nhau. Rồi bà Tó ôm ghì lấy Cu Tý.

- Cháu học viết đi cho giỏi, rồi viết thư về Bô Sĩ Tôn cho bà nhớ.

Lý xiết chặt tay ông Xu.

Ông Xu nói:

- Chúng tôi, Cu Tý và tôi nhớ anh hết sức.

Lý bắt tay Cu Tý nói:

- Cám ơn Cu Tý đã bệnh vực chú. Chú không quên Cu Tý đâu, dù chú có ở giữa biển Trung Hoa cũng vậy.

Hàm bà Tó bạnh ra, miệng mím chặt.

Ông Xu nói:

- Hồi nào bà đổi ý kiến và muốn trở lại, bà đừng quên là ở nhà chúng tôi bất kỳ lúc nào, ngày hay đêm, đều hết sức hoan nghênh đón tiếp bà.

Chiếc tàu đã đến, ghé vào bến, và đem theo một ít ánh đèn soi sáng bờ sông lúc đó còn đương tối.

Tính nói:

- Chút nữa thì quên mất quà của Cu Tý!

Lý mò trong túi lấy ra một gói tròn đưa cho Tính.

Tính nói:

- Đây, quà của Cu Tý, cám ơn Cu Tý đã bệnh vực chú Lý trong cuộc ẩu đả dạo nọ.

Cu Tý hết sức sững sốt vì những việc đã xảy ra, đưa tay ra đón gói quà và nhìn đến ngớ ngẩn. Tính cúi xuống hôn lên trán Cu Tý. Cử chỉ của Tính thực dễ thương. Đôi môi Tính dịu dàng và bộ tóc vàng của Tính thơm mát.

Người ta đã hạ cầu, đưa một gói hàng lên bến. Bà Tó cúi xuống ẵm con Búp trên tay. Ông Xu ôm lấy khuôn mặt nhăn nheo nhưng dịu dàng của bà, và áp má mình vào má bà.

Ông nói:

- Tôi thương bà vô cùng. Tôi...

Ông nghẹn ngào không nói nên lời.

Ba mẹ con bà Tó lên tàu. Máy chân vịt khuấy tung mặt nước, nước tấp vào sườn tàu. Con tàu lùì xa bờ sông. Bà Tó và Lý đứng ở bao lơn, giơ tay vẫy. Còi rúc lên lần nữa, và con tàu xuôi dòng sông. Cu Tý chột tỉnh cơn bàng hoàng, vẫy tay mạnh.

- Chào bà! Chào chú Lý! Chào cô Tính!

- Chào Cu Tý.

Tiếng nói của họ xa dần. Cu Tý có cảm tưởng họ đi tới một thế giới khác, chẳng khác gì họ đương chết trước mắt Cu Tý.

Vợ chồng con cái ông Xu lên xe đi về. Lòng ông Xu buồn man mác. Nét mặt ông cau lại. Còn Cu Tý, trong óc có không biết bao nhiêu là ý tưởng hỗn độn, trái ngược nhau, đến nỗi Cu Tý không muốn suy nghĩ cho rõ lẽ ra nữa. Cu Tý ngòì nép vào ghế, giữa hơi nóng của bố mẹ, và mở gói quà của Tính vừa cho ra xem. Nó là một cái túi con để đựng thuốc súng; Cu Tý đưa cái túi lên miệng hôn.

Bà Ba nói:

- Nếu phải tay tôi, không khi nào tôi chịu đi mà không báo để cảnh binh tóm cổ chúng nó lại.

Ông Xu nói:

- Lấy đâu ra chứng cứ? Lốt chân ngựa à? Bọn Lém có thể nói là chúng nó thấy đám cháy thì chạy đến coi thế thôi. Mà chúng nó cũng có thể cãi: ở trong xứ thiếu gì ngựa, đâu có phải lốt chân ngựa của chúng.

- Nếu vậy, nói sự thật cho Lý biết.

- Phải. Thế nhưng Lý sẽ làm gì? Lý sẽ đâm bỏ đi tìm chúng nó, giết hai ba đứa. Lý tính nóng, nhịn sao cho được mà chẳng bắn mấy phát. Nhưng Lý giết được vài đứa, thì liệu người ta có treo cổ Lý lên không? Hay những đứa khác còn sống có để cho Lý yên không? Cả mẹ của Lý, cả cô vợ đẹp nữa?

- Cô vợ đẹp! Đẹp cái gì mà đẹp!

Cu Tý nói:

- Cô ấy đẹp lắm chứ, má.

Bà Ba kết luận:

- Đàn ông sao mà giống nhau thế!

Tháng giêng tiết trời thực là dịu dàng. Thỉnh thoảng, mặt trời lặn trong một cảnh sắc đỏ hồng, yên lặng và lạnh lùng; ban đêm, chấn đệm tựa như mỏng quá, và buổi sáng trên các thùng nước có phủ một lớp nước đá mỏng. Rồi một hai hôm sau, trời nóng đến nỗi buổi trưa bà Ba có thể ngồi ở ngoài cửa khâu vá, và Cu Tý có thể chạy chơi ở trong rừng khỏi cần mặc áo len.

Buổi chiều ông Xu ngồi sưởi với vợ con, nhắc lại chuyện hôm đêm lễ Giáng Sinh, đứng bên cạnh mẹ con bà Tó nhìn cái nhà cháy, và sáng hôm sau tiễn họ ra tàu, mà không ai làm thế nào để cản trở bà dừng đi.

Ông Xu nói:

- Theo ý ba, nếu người lạ mặt biết Tính là vợ Lý và đừng nói là Lý đi với một người đàn bà thì có lẽ chính Lém cũng không gây chuyện nữa. Chúng nó sẽ bảo nhau: "Người ta có chồng rồi thôi thời thôi."
- Có đàn bà hay không có đàn bà, thì cũng thế; chỉ có những đồ hèn nhát đốn mạt mới đốt nhà người ta, tưởng có người ta ở trong nhà!

Ông Xu thờ dài và chịu là bà nói đúng. Bọn Lém thường có việc phải đến Đồn Ngã Tư, thế mà từ dạo ấy họ không đi qua đảo ông Xu. Họ tránh mặt như thể đủ tỏ tội lỗi của họ. Ông Xu nghĩ buồn quá. Ông cứ gây được sự hòa thuận xong lại bị phá. Thực là cháy thành vạ lây. Ông lo phiền áy náy.

Cuối tháng giêng, trời nóng liên tiếp luôn nhiều ngày. Như thế thực là may, vì ông Xu có thể làm đồng sớm hơn và gặt hái cũng được sớm hơn. Ông cày lại thửa đất mà Bắc đã phá giúp hồi ông bị ốm vì rấn cắn. Ông định trồng bông ở đây. Thửa đất bên cạnh thì để trồng thuốc lá. Gia súc bây giờ còn độc có hai con Ngâu và Ô mã, nên ông định trồng ít đậu đi để lấy đất trồng thêm lúa. Không năm nào đủ lúa ăn cả. Gà cũng thiếu ăn, lợn không đủ béo, gia đình ông đến cuối mùa hè cũng phải bớt mồm bớt miệng mới đủ ăn, tất cả chỉ vì thiếu lúa. Không có gì cần hơn nữa.

Sau khi cày bừa xong, công việc cần nhất là phải đi kiếm củi, cưa và bổ chẻ. Củi năm nay để kiếm hơn mọi năm, vì bão đã lật đổ rất nhiều cây; có cây đã long rế, bây giờ cũng bị đổ nốt.

Ông Xu tự đắc, nói:

- Bây giờ nhìn những quang cảnh này mới biết mình chọn nơi cao ráo ở là khôn.

Cu Tý thích đi kiếm củi buổi sáng cũng như là đi săn. Một buổi sáng trời lạnh nhưng chói lọi, sau khi ăn điểm tâm, Ông Xu buộc Ô mã vào xe, rồi cùng Cu Tý đi, lúc la lúc lác trên đường, đến chỗ này ra chỗ nọ, tùy thích. Hai con chó chạy

dưới gầm xe, còn Thơ Thơ thì phóng ở bên cạnh. Trông nó đeo cái vòng cổ bằng da hươu có vẻ khôn ngoan láu lỉnh đặc biệt. Họ đậu xe lại ở cửa một khu rừng thưa, và đi bộ vào tìm cây đỗ, một cây sồi hay một cây thông thì thích hơn.

Suốt ngày, bà Ba chỉ khâu với vá. Ông Xu dạy Cu Tý học. Buổi chiều ba người quây quần xung quanh ngọn lửa cháy cao, vừa để soi sáng, vừa để sưởi ấm. Gió lạnh thổi xung quanh ngôi nhà êm ấm. Những đêm trăng tĩnh mịch thường có tiếng cáo tru. Cáo ít khi đến thăm chuồng gà nhà Cu Tý lắm.

Ông Xu vừa cười vừa nói:

- Chúng nó biết mặt Mướp già rồi, và không dám trêu gan yêu tinh nữa.

Một đêm lạnh và sáng trăng vào cuối tháng giêng, hai vợ chồng ông Xu đã đi ngủ trước, Cu Tý còn ngồi rón lại bên ngọn lửa với Thơ Thơ. Chợt Cu Tý nghe thấy ở ngoài sân có tiếng động như tiếng chân chó, nhưng có vẻ náo nhiệt hơn lúc thường. Cu Tý khẽ lại gần cửa sổ và dán mắt vào khung cửa kính lạnh. Một con chó lạ đương đùa rờn, chạy với Mực. Mướp đứng coi có vẻ bao dung. Cu Tý nín thở. Không phải là một con chó, nó là một con sói xám, gầy và què. Cu Tý định quay vào gọi bố, nhưng mãi xem một cảnh lạ lại thôi. Cu Tý trông rõ ràng là hai con chó và sói không phải mới chơi với nhau lần đầu, chúng đã quen nhau lâu rồi. Chúng chơi một cách im lặng, tựa như để giữ bí mật. Cu Tý đi lại cửa buồng khẽ gọi:

- Cái gì thế, con?

Cu Tý nhón gót đi lại cửa sổ và vẫy ông Xu lại. Ông Xu theo ra, chân không, và nhìn theo tay Cu Tý chỉ. Ông huýt một tiếng sáo miệng rất khẽ, nhưng không có vẻ muốn sờ đến súng. Hai bố con cùng im lặng ngồi xem, và nhờ có ánh trăng, nên trông rõ những bộ điệu của hai con vật, Sói có một chân què nên bộ điệu vụng về.

Ông Xu khẽ nói:

- Trông cũng đáng thương nhỉ?

- Ba bảo có phải nó là một trong những con mình bao vây hôm ở bờ ao không?

Ông Xu gật đầu:

- Chắc con này là con chót còn sống sót lại. Đáng thương hại nó bị thương và cô độc... phải tìm những con thân tộc nhất để chơi với.

Có lẽ tiếng nói thầm hay là hơi hai bố con Cu Tý lọt qua cửa sổ, nên con sói lẳng lặng xa hai con chó, nhảy qua hàng rào một cách khó nhọc, rồi mất vào trong đêm tối

Cu Tý hỏi:

- Nó có làm hại không, ba?

Ông Xu duỗi chân ra hơ lửa và đáp:

- Ba xem nó không đủ sức kiếm ăn để sống được. Ba chẳng thèm giết nó. Một con gấu hay một con báo nào đó sẽ kết liễu đời nó. Mình hãy để mặc cho nó vui hưởng những ngày tàn tạ của nó.

Hai bố con cùng ngồi bên cạnh lửa, trong lòng cũng cảm thấy buồn và một điều kỳ quái như nhau. Ngay một con sói, mà cũng không chịu nổi cảnh cô đơn tàn nhẫn, phải vào tận trong căn nhà kẻ thù để tìm bạn. Cu Tý đặt tay lên mình Thợ Thợ. Cu Tý muốn tỏ cho Thợ Thợ hiểu là Thợ Thợ đã được cứu vớt ra khỏi cảnh khổ não của rừng rú. Còn Cu Tý thì đã được Thợ Thợ giải thoát khỏi cảnh cô đơn giày vò ở ngay chính giữa gia đình Cu Tý.

Một đêm trăng khác, Cu Tý lại được thấy con chó sói cô độc một lần nữa; rồi từ đó không thấy nó trở lại nữa. Hình như hai bố con đã mặc ước với nhau không nói chuyện sói cho bà Ba biết, tất bà bắt phải giết nó. Ông Xu cho là Mực và Mướp đã làm quen với sói trong một cuộc đi săn nào đó, hoặc trong lúc bố con ông đương mãi kiếm củi, và hai con chó chạy đi chơi riêng với nhau.

XXIX

Sang tháng hai, ông Xu bị bại cả hai chân. Ông bị phong thấp đã lâu năm, và mỗi khi trời lạnh và ẩm ướt thì bệnh lại kéo đến. Ông không bao giờ lo đến sức khỏe cả, thích việc gì làm việc ấy, hoặc thấy việc gì cần phải làm là làm, có để ý gì đến thời tiết hay giữ gìn sức khỏe. Lần này, bắt buộc ông phải nằm. Bà Ba bảo ông nghỉ như thế cũng tốt, nhưng ông cứ nghĩ đến công việc ngày mùa thì lại băn khoăn, sốt ruột không chịu được.

Bà Ba thấy thế bảo

- Thì anh cứ nghỉ đi, để Cu Tý làm có sao.
- Cu Tý chỉ đi theo anh chứ đã biết làm gì đâu. Công việc như thế, để cho một đứa trẻ làm cầu thả có được đâu.
- Phải, nó không biết làm là lỗi tại ai? Anh là hay nuông nó lắm kia. Khi anh gần mười ba tuổi, anh cày cấy có kém gì một người lớn không?
- Ừ, nhưng chính vì thế mà anh không muốn cho con nó phải vất vả trong lúc tuổi nó còn non, chưa đủ sức lực.

Bà lẩm bẩm:

- Chỉ được cái thương hão. Đi cày chứ có làm gì mà lo.

Bà đi lo thuốc thang cho ông. Ông được vợ săn sóc rất cảm động, nhưng bệnh vẫn không bớt. Ông lại dùng dầu báo; ông đem thoa đầu gối luôn một tiếng đồng hồ liền, và bảo chỉ có thuốc ấy là tốt hơn hết.

Trong lúc bố phải nằm im một chỗ, Cu Tý vẫn làm những công việc vặt và đi kiếm củi. Cu Tý có ý làm cho chóng xong công việc, vì nếu xong công việc, Cu Tý được tự do nhớn nhोर với Thơ Thơ. Ông Xu cho phép Cu Tý mang khẩu súng tốt đi. Vắng bố, Cu Tý hơi buồn; nhưng Cu Tý cũng thích săn một mình lắm, vì được tự do một mình với Thơ Thơ. Cu Tý thích chơi ở quanh hồ nước nhất.

Một hôm vào giữa tháng trời nắng âm áp, Cu Tý ngồi ở dưới chân dốc nhìn lên. Thấy hình Thơ Thơ nổi bật lên ở ngọn dốc, Cu Tý thoáng có cảm tưởng lạ lùng đây là một con vật nào khác, Thơ Thơ mà lớn đến thế... Nó nhớn mau quá mà Cu Tý không biết. Những con mang người ta săn cũng chỉ bằng thế. Cu Tý hớn hờ về khoe với bố. Ông đương ngồi sưởi bên ngọn lửa, mình khoác một cái chăn, mặc dầu trời không lấy gì làm lạnh lắm.

Cu Tý nói:

- Ba ơi, ba có thấy Thơ Thơ lớn gần bằng một con mang rồi không?

Ông Xu nhìn Cu Tý có vẻ chế nhạo:

- Bố thấy rồi. Để cho nó một tháng nữa thì có thể gọi nó là một con mang được rồi.
- Thế có gì khác không bố?
- Hừ. Nó sẽ ở trong rừng lâu hơn. Nó sẽ nhớn hơn. Nó sẽ ở giữa tuổi, lớn chẳng ra lớn, bé chẳng ra bé. Nó sẽ như một người đứng ở biên giới. Nó sẽ đòi một cái này sang một cái khác, đổi từ tuổi này sang tuổi khác. Trước nó là con nai tơ, ít nữa nó là con nai đực.

Cu Tý có vẻ suy nghĩ:

- Nó sẽ có sừng không?
- Trước tháng bảy thì chưa có.

Cu Tý xem kỹ đầu Thơ Thơ, nấn chỗ chỏm cứng rắn. Bà Ba chột đi qua, tay cầm một cái chảo.

- Này má ơi, Thơ Thơ sắp sửa thành một con mang rồi. Nó có sừng thì đẹp lắm nhỉ, má nhỉ? Sừng nó đẹp lắm nhỉ?
- Nó có cái vương miện, má cũng chẳng thấy đẹp. Nó mọc cả cánh tiên nữa cũng thế.

Cu Tý đi theo mẹ để tán. Bà ngồi xuống làm món ăn. Cu Tý lại xát mũi vào má mẹ lún phún có lông tơ, Cu Tý thấy buồn buồn thích thú.

- Má ngửi như là mùi chả nướng ấy.
- Tránh ra để má làm việc.
- Có phải không má? Có phải má không thích Thơ Thơ có sừng không?

- Có sừng nó chỉ tổ phá thêm thôi, chứ ích gì?

Đến đây, Cu Tý không dám hỏi nữa. Thợ Thợ dạo này hư lắm. Nó đã học được cách cời giầy buộc nó. Nếu giầy buộc chặt quá, nó không cời được, thì nó dùng chiến thuật của những con bê bị trói, nghĩa là cứ kéo, kéo đến nghệt cổ, lòi mắt như muốn tự tử, thấy thế ai mà chẳng thương hại, lại phải thả nó ra. Được thả ra là nó phá. Không ai có cách gì nhốt nó trong kho được cả. Nó có thể làm đổ kho. Nó hung dữ và lão xược hết sức. Chỉ khi nào có Cu Tý trông nó, bà Ba mới cho nó vào trong nhà.

Bà Ba đặt một đĩa đậu khô ở trên bàn rồi quay đi nhóm lửa. Cu Tý mãi chạy vào trong phòng tìm một miếng da hươu, chưa kịp ra thì nghe thấy tiếng đĩa lật đổ và tiếng kêu giận dữ của bà Ba. Thợ Thợ đã nhảy lên bàn, ăn một ít đậu và hất tung đĩa đậu đi, hạt đậu tung tóe khắp nhà. Cu Tý chạy ra, bà Ba mở cửa vác chổi đánh đuổi Thợ Thợ. Con vật lại tưởng một trò đùa, giậm chân, đập cẳng và cong đuôi lên ngoe nguẩy như một cái cờ trắng, lắc đầu tựa như muốn húc bằng những chiếc sừng tượng tượng, nhảy qua hàng rào và phi vào rừng.

Cu Tý năn nỉ với mẹ:

- Đây là lỗi tại con. Đáng lẽ con phải trông nó. Nó đói đấy, má. Sáng nó không được ăn no. Má có đánh thì đánh con, chứ đừng đánh nó.

- Má đánh cả hai. Bây giờ hãy đi nhặt những hạt đậu lên, đem rửa đi.

Cu Tý vội bò xuống gầm bàn và các góc nhà nhặt không sót một hạt nào. Cu Tý đem ra rửa cẩn thận và lại ra hồ gánh nước đền vào chỗ nước đã dùng rửa đậu.

Xong công việc, Cu Tý nói:

- Đây má coi. Có gì đâu. Tất cả điều gì Thợ Thợ làm lỗi, má cứ bảo con để con sửa chữa lại.

Mãi lúc mặt trời lặn, Thợ Thợ mới về. Khi bố mẹ đi ngủ, Cu Tý mới lên ra đem thức ăn cho nó. Thợ Thợ không ngủ lâu như trước nữa; mỗi đêm một xao xuyên thêm. Bà Ba phàn nàn nó hay giậm chân luôn ở phòng Cu Tý hay ở trong phòng lớn. Cu Tý bịa ra một chuyện như thật, đổ lỗi cho chuột ở trên nóc nhà, nhưng bà Ba không tin. Có lẽ trưa hôm ấy Thợ Thợ đã ngủ ở trong rừng rồi, đến đêm nó không ngủ, mò cửa phòng Cu Tý ra, đi chơi ở trong nhà, hết phòng này sang phòng khác.

Cu Tý đang ngủ bỗng giật mình nghe tiếng má thét lên. Bà đang ngủ say thì bị Thợ Thợ đến đặt cái mõ ướt nhèm vào mặt bà. Cu Tý tỉnh ngay Thợ Thợ ra cửa, không để bà kịp báo thù.

Bà giận sùi bọt mép ra:

- Lần này thì thôi! Ngày đêm, lúc nào nó cũng không để cho mình yên. Từ nay cấm tiệt, không cho nó đặt chân vào cái nhà này nữa.

Ông Xu từ trước vẫn đứng ngoài, không dính vào chuyện nai tơ, nhưng lần này ông phải nói:

- Cu Tý, má nói có lý đấy. Nó lớn lắm rồi và quấy dữ quá, không thể để nó ở trong nhà được nữa.

Cu Tý đi ngủ lại, nhưng có ngủ được ngay đâu. Cu Tý còn thức và tự hỏi không biết Thơ Thơ ở bên ngoài có bị lạnh không. Cu Tý cho mẹ giận cái mồm điệu dàng của Thơ Thơ là vô lý. Cu Tý vuốt ve nó mãi mà không chán. Nó chạm phải có một tý thế mà mẹ cũng gắt ầm lên.

Sáng dậy, ông Xu thấy trong người hơi dễ chịu, ông mặc quần áo chống gậy tập tễnh đi quanh trại xem xét. Khi ông về nhà, nét mặt ông nghiêm nghị không vui. Ông gọi Cu Tý. Thơ Thơ đã dầm nát bét những cây thuốc lá đương lên mầm. Nó phá đến gần một nửa, chỉ còn lại đủ nhà dùng thôi, không có thừa để bán cho ông Bô Lê như ông Xu đã trù tính nữa.

Ông Xu nói:

- Ba không cho rằng Thơ Thơ định tâm phá. Nó chỉ chạy giẫm chơi thôi. Nghe đây, bây giờ phải làm như thế này: con đi trồng cái hàng rào xung quanh nương thuốc để giữ chỗ cây còn lại. Đáng lẽ ba làm từ trước rồi, nhưng ba không ngờ nó lại mò đến chỗ ruộng này làm gì.

Lòng tốt và tính ôn hòa của bố làm cho Cu Tý buồn hơn là cơn tức giận của mẹ.

Cu Tý sầu não, lẳng lặng quay đi làm việc.

Ông Xu bảo thêm:

- Đây chỉ là một việc lỡ xảy ra, vậy đừng nói gì với mẹ, mẹ mà biết thì phiền lòng lắm đấy.

Cu Tý vừa trồng hàng rào, vừa nghĩ tìm cách để giữ Thơ Thơ khỏi phá hoại. Tất cả những việc khác của Thơ Thơ Cu Tý đều cho là nghịch ngợm, kỳ quặc, nhưng phá hoại thuốc lá là việc nghiêm trọng. Cu Tý chắc những việc như thế sẽ không bao giờ xảy ra nữa.

XXX

Trời tháng ba thực là mát mẻ, tung bùng và rục rỡ. Hoa nở đầy hàng rào, bờ giậu, hương thơm sực nức cả rừng. Đào và nho cũng trở bông. Chim chào mào hát suốt ngày. Chim gáy làm tổ và gù gù gọi nhau.

Ông Xu nói:

- Giá tôi chết rồi mà gặp một ngày như hôm nay cũng ngóc dậy.

Ban đêm có một trận mưa rào nhỏ và lúc mặt trời mọc có sương mù là điềm đến chiều còn mưa nữa, nhưng buổi sáng thực là đẹp.

Ông Xu nói:

- Đúng là để trồng lúa. Đúng là để trồng bông. Đúng là để trồng thuốc lá.

Bà Ba nói:

- Này, nhưng ông vừa mới thấy dễ chịu, đừng có tạ sự ra mà đi xông xáo ở ngoài đồng, xúc vác để mà chết đấy.

Ông đáp:

- Anh thấy trong mình khỏe khoắn lắm. Ai mà ngăn cản anh đi gieo hạt giống, anh sẽ giết ngay lập tức. Anh định gieo suốt ngày, cả hôm nay, cả ngày mai, cả ngày kia, trồng lúa, trồng bông, trồng thuốc lá.

- Em nghe thấy rồi.

Ông đứng dậy và khẽ đâm vào lưng bà:

- Trồng đậu! Trồng khoai! Trồng rau!

- Trồng cả trời nữa.

- Chứ lại gì - ông khoát tay ra - một ngày như hôm nay, anh muốn gieo những luống đất từ đây đến Bô Sĩ Tôn và từ Bô Sĩ Tôn đến Tây Xa. Rồi khi rời Tây Xa, anh sẽ trở lại Bô Sĩ Tôn để xem hạt giống đã nảy mầm chưa.

- Bây giờ em mới biết Cu Tý nhật những chuyện thần thoại ở đâu ra.

Ông đập vào lưng Cu Tý:

- Con lại có việc làm, thích nhớ. Nếu lưng ba mà không đau thì ba làm lấy tất cả, ba thích trồng cây lắm. Những giống còn xanh, còn non... Phải để cho chúng lớn lên chứ.

Ông vừa đi vừa huýt sáo miệng. Cu Tý ăn nốt miếng bánh rồi đứng dậy theo ông.

Ông Xu nâng những mầm non ở ruộng thuốc lên.

Ông bảo:

- Phải ủ nó như ủ con nít.

Ông làm độ mười cây để chỉ bảo cách thức cho Cu Tý, rồi đứng xem Cu Tý làm, chỗ nào sai thì sửa lại. Ông buộc Ô mã vào cây, và đi ra ruộng lúa cày.

Cu Tý làm xong ruộng thuốc lá thì vừa tới giờ ăn cơm trưa. Ăn xong, ông Xu dẫn Cu Tý đi coi lại một lượt.

Cu Tý đề nghị với bố:

- Bây giờ con có thể giúp bố trồng cây khác nữa, hoặc đi gánh nước cũng được.

- Thôi. Khởi cần tươi. Chắc thế nào cũng mưa chiều nay.

Cu Tý muốn làm vừa lòng bố để ông quên chuyện Thơ Thơ phá hoại thuốc lá đi.

Cu Tý nói:

- Làm việc hai người nhanh quá bố nhỉ?

Ông Xu không đáp; nhưng thấy trời kéo mây và một cơn gió nhẹ thổi báo triệu chứng thế nào cũng sắp có một trận mưa rào, lúa sẽ chóng lên cao, lòng ông Xu lại thấy vui vẻ, nét mặt ông sáng ra. gần chiều thì trời mưa thực, nhưng hai bố con vẫn tiếp tục gieo hạt suốt cả cánh đồng. Xong việc, ông Xu đứng lên giữ tay, nhìn lại cánh đồng, sung sướng.

Thơ Thơ trôn mưa chạy lại. Nó lại để cho Cu Tý vuột ve nó. Nó nhảy qua hàng rào, rồi đứng lại dưới một cây dâu, vươn cổ lên với một đầu cành. Cu Tý ngồi tựa hàng rào, bên cạnh bố. Cu Tý quay lại gọi bố nhìn xem cái cổ thon thon của Thơ Thơ đang vươn lên ăn lá dâu non. Ông Xu ngồi ngắm con mang, vẻ mặt đăm chiêu khó hiểu; y như hôm đi đuổi bắt Gấu Thọt. Cu Tý rùng mình, không phải tại nước mưa ngấm lạnh.

Cu Tý nói:

- Ba...

Ông Xu chợt tỉnh quay lại. Ông cúi xuống để dấu một điều gì trong khóe mắt của ông.

Ông nói giọng rời rạc:

- Con nai của con đã nhón thực... không phải là một con bé nhỏ như hồi con ẵm ở trên tay suốt dọc đường trong đêm tối nữa... Bây giờ thành một con mang rồi. Thực thế....

Nghe những lời ấy, Cu Tý không thấy vui. Hình như ông Xu chưa nói hết ý nghĩ của ông. Ông đặt tay lên đầu gối Cu Tý một lúc rồi nói:

- Cả con lẫn Thơ Thơ đều lớn rồi. Càng nghĩ càng thấy lo

Hai bố con vào chuồng bò cho bò ăn xong, về nhà sưởi cho khô ráo. Mưa đập nhẹ lên mái nhà. Thơ Thơ kêu rít lên ở ngoài, đòi vào. Cu Tý nhìn mẹ để van xin, nhưng bà giả câm, giả điếc. Ông Xu bị đau khắp mình mẩy, ngồi quay lưng vào ngọn lửa, hai tay xoa bóp đầu gối. Cu Tý xin bánh rồi đi ra. Cu Tý mới làm một ổ rơm mới ở trong nhà kho và lấy bánh như Thơ Thơ đi vào. Cu Tý ngồi xuống và Thơ Thơ cũng đành phải khụy đầu gối xuống và nằm lẫn ra ở bên cạnh. Cu Tý nắm hai cái tai nhọn của nai tơ và quệt mũi vào cái mõm ướt của nó. Một lúc Cu Tý lén ra khỏi nhà kho, mừng thầm Thơ Thơ chịu nằm im trong ấy. Bà Ba và ông Xu đã bắt đầu ăn cơm rồi, thấy Cu Tý về ông bà không nói gì cả. Mọi người đều ngồi ăn im lặng. Ăn xong ông Xu đi nằm ngay. Tự nhiên Cu Tý thấy mệt quá, cũng đi nằm, không buồn rửa chân đầy cát bụi nữa. Khi bà Ba vào định gọi Cu Tý đi rửa chân, bà thấy Cu Tý đã ngủ rồi, một tay vắt qua gối. Bà đứng nhìn một lúc rồi đi ra.

Buổi sáng dậy, ông Xu lại tươi tỉnh. Ông nói:

- Hôm nay là ngày trồng bông đây.

Trận mưa xuân đã tạnh từ ban đêm. Buổi sáng đầy sương móc. Những cánh đồng đều một màu hồng, và ngả sang màu xanh ở phía chân trời sáng chói. Chim hót véo von trên hàng rào và bụi cây.

Cu Tý theo bố gieo hạt bông, một thứ hạt bé và bóng. Thấy trồng một thứ lạ, Cu Tý hỏi bố hết câu này đến câu kia. Thợ Thợ đã đi biển ngay sau bữa điếm tâm, đến khoảng chín mươi giờ, nó chạy về với Cu Tý. Ông Xu lại nhìn nó. Chân nó giẫm sâu xuống đất mềm và ẩm, nhưng hạt gieo rất sâu nên không có gì hại.

Cu Tý nhìn bố. Ông nói:

- Lúc nào nó buồn, nó lại chạy về với Cu Tý.
- Vì thế nó giống một con chó, phải không ba? Nó thích theo con cũng như Mướp thích theo ba.
- Con yêu nó lắm, phải không?
- Yêu lắm chứ, ba.

Nói xong Cu Tý nhìn bố chòng chọc.

Ông chỉ nói:

- Để coi xem.

Câu ông nói không có ý nghĩa gì lạ nên Cu Tý cũng không lưu tâm đến.

Công việc gieo hạt, trông tía kéo dài suốt cả tuần lễ. Trồng lúa, trồng bông xong rồi trồng đậu. Trồng đậu xong rồi trồng khoai. Vườn rau đằng sau nhà thì trồng hành và củ cải.

Ông thức khuya, dậy sớm, không nghĩ gì đến sức khỏe. Trồng trọt xong rồi mà ông vẫn chưa chịu nghỉ. Ông mê mải công việc vì thấy thời tiết thuận lợi quá, và thức ăn quanh năm chỉ trông vào mỗi cái mùa xuân. Ngày nào ông cũng mấy lần đi gánh hai thùng nước nặng từ hồ về ruộng thuốc lá và vườn rau.

Có một cái thân cây Bắc đã bỏ ở chỗ ruộng mới bây giờ đã mọc ra, ông Xu thấy vương vীu khó chịu. Ông đào đất xung quanh rồi luồn giầy vào bắt Ô mã kéo. Con ngựa già kéo nặng quá, thở hồng hộc. Ông Xu liền buộc thêm một cái giầy thùng nữa để vừa kéo, vừa kêu Ô mã: "Nào kéo đi! Kéo đi!" Cu Tý bỗng thấy mặt ông tái nhợt đi, đưa hai tay ra ôm lấy ngang lưng và ngã khụy xuống. Cu Tý vội chạy lại.

Ông khẽ nói:

- Không hề gì. Chỉ một chút thì khỏi thôi. Dắt Ô mã lại đây... Hãy khoan... Dắt tay ba... Để ba trèo lên.

Ông đau gập người lại. Cu Tý đỡ ông trèo lên thân cây rồi mới trèo lên lưng ngựa được. Người ông ngã về đằng trước, đầu tựa vào cổ ngựa, tay bám chặt lấy bờm. Cu Tý tháo giầy thùng ra, dắt Ô mã về. Ông Xu nằm im không xuống được. Cu Tý chạy đi lấy một cái ghế cao, đỡ ông tụt xuống ghế, rồi từ ghế lê vào trong nhà. Bà Ba đang nấu ăn trong bếp, quay ra, thấy thế, vớt cả chảo xuống đất kêu xoảng một tiếng.

Bà rên rì:

- Đã biết ngay mà! Anh cứ tự mình làm khổ mình! Không có chịu giữ gìn gì cả!

Ông Xu lên đến giường nằm ẹp xuống. Bà theo vào, đỡ ông xoay người lại, và đặt một cái gối dưới đầu ông. Bà cởi giày và đắp chăn cho ông. Ông duỗi thẳng chân ra, dễ chịu và nhắm mắt lại.

- Không sao cả đâu... Anh chỉ nằm một lát là khỏi ngay ý mà. Em chịu khó lấy cái gì xoa vào lưng cho anh một chút.

Ông Xu vẫn chưa khỏi, nằm đau mà không dám kêu. Bà Ba muốn cho Cu Tý đi mời bác sĩ Vĩ Sơn, nhưng ông không chịu, ông nói:

- Anh đã chịu ơn ông một lần rồi. Anh sẽ khỏi ngay ấy mà.
- Chắc anh bị gãy xương ở đâu đó.
- Gãy xương thì rồi cũng khỏi.

Bà Ba thở vắn than dài:

- Nếu anh chịu nghe em giữ gìn một chút... Anh làm như cũng to lớn sức lực như bọn Phó Lém.
- Ông Minh, chú anh, cũng to lớn khỏe mạnh, thế mà cũng phải xoa bóp luôn. Về sau ông cũng khỏi. Thôi em im đi cho anh nhờ.
- Em không im. Có thể anh mới chừa.
- Anh chừa rồi. Thôi em im đi, anh van em.

Cu Tý lo lắng thấy bố cứ bị tai nạn luôn. Người ông thì bé mà cứ đòi làm những công việc ngay đến mười người cũng chưa chắc đã làm nổi. Cu Tý còn nhớ mang máng có một lần ông Xu đương chặt một cái cây; thì nó đổ xuống ngay vào vai ông, ông phải băng bó tay đến mấy tháng trời, mà không làm sao cả, ông lại khỏi và khỏe mạnh như thường. Không có cái gì có thể bắt ông nằm lâu được cả. Ngay đến con rắn hổ đất mà cũng không hại ông nổi. Cu Tý nghĩ đến chuyện này và thấy yên tâm bố mình là người bất khả xâm phạm cũng như trái đất bất khả xâm phạm. Tuy thế bà Ba rất lo phiền bứt rứt không yên, nhưng đây là tính của bà, giá chỉ trật một ngón xương tay, bà cũng lo phiền bứt rứt đến thế thôi.

Một ít lâu sau tai nạn trên, Cu Tý báo tin cho bố biết lúa đã mọc.

- Sương quá nhỉ?

Khuôn mặt xanh xao của ông Xu đặt trên chiếc gối sáng lên.

- Ba mong chóng khỏi để kịp làm việc, nếu không con phải làm thay ba.

Rồi ông cau mày nói tiếp:

- Nhưng này Cu Tý, con cũng phải biết đây, phải giữ không cho con mang ra ngoài đồng mới được.
- Con sẽ giữ nó. Nó không phá hại gì đâu.
- Thế thì tốt lắm. Phải trông nó cẩn thận mới được.

Hôm sau Cu Tý đem Thơ Thơ đi săn gần hết cả ngày. Cu Tý đi mãi gần suối Du Nhi Bá và xách về được bốn con sóc.

Ông Xu khen:

- Con thế mới là con chứ. Biết đi kiếm ăn về nuôi bố.

Bà Ba làm món cơm rang với sóc. Bà khen ngon lắm.

Ông Xu nói;

- Thịt mềm quá, khê đụng đến đã toi cả xương ra.

Cu Tý hôm ấy được bố mẹ cưng quá, cả Thơ Thơ nữa.

Ban đêm được một trận mưa phùn. Sáng dậy ông Xu bảo Cu Tý ra đồng thăm xem lúa mọc ra sao và có vết sâu ăn hại không. Cu Tý nhảy qua hàng rào ra đồng. Cu Tý chắc mình chỉ đi độ vài chục bước thì đã trông thấy ngọn lúa xanh non rồi; nhưng Cu Tý ngạc nhiên, không trông thấy gì cả, chỉ có ở tận đầu ruộng đằng kia mới thấy còn một ít mạ tươi tốt. Cu Tý chạy trở lại đi dọc theo những luống đất, và thấy những lốt chân Thơ Thơ còn y nguyên.

Cu Tý hoảng hồn, biết làm sao bây giờ. Cu Tý đi loanh quanh khắp cánh đồng, hy vọng có một phép màu nhiệm nào làm cho lúa mọc trở lại. Cu Tý nghĩ có lẽ mình ngủ mê thấy Thơ Thơ ăn lúa và khi tỉnh dậy sẽ thấy lúa vẫn còn y nguyên tươi tốt. Cu Tý nhặt một cành cây đâm mạnh vào cánh tay thử xem mình tỉnh hay mê. Thôi còn chi nữa mà ngờ, cái cảnh hiềm nghèo hiện tại đúng là cái cảnh hiềm nghèo của một cơn ác mộng, nhưng cái cánh tay bị đâm đau đớn là một sự thực, hiển nhiên như những cây lúa bị Thơ Thơ ăn mất. Cu Tý lê bước về nhà, vào ngồi trong bếp, không dám gặp bố. Ông Xu gọi, Cu Tý đành phải vào trong phòng ông nằm.

- Thế nào con, mùa màng ra sao?

Cu Tý giả vờ vui vẻ đáp:

- Bông đã lên, tốt lắm. Đậu cũng bắt đầu nảy mầm đâm lên.

Cu Tý duỗi thẳng chân ra, ngoáy những ngón. Tâm trí bị thu hút cả vào những ngón ấy, hình như Cu Tý đang tìm ra được một công dụng mới cho nó.

- Còn lúa thì sao, Cu Tý?

Tim Cu Tý đập như trống trận. Cu Tý nghẹn ngào nói:

- Con gì đã ăn gần hết cả.

Ông Xu nằm im. Sự im lặng của ông cũng như một cơn ác mộng. Mãi sau ông mới hỏi:

- Con có biết con gì ăn không?

Cu Tý nhìn bố, mắt buồn thảm van lơn.

Ông Xu nói:

- Lại con nai, có phải không?

Môi Cu Tý run lên:

- Vâng... hình như thế.

Ông Xu nhìn con, thương hại:

- Đi ra ngoài chơi một lúc, và bảo má vào đây. Ba rất buồn. Ba đã nghĩ từ trước.

- Con lạy ba đừng cho má biết.

- Phải cho má biết chứ. Thôi, đi đi, Cu Tý! Ba sẽ cố che chở cho.

Cu Tý đành thất tha thất thểu vào bếp.

- Ba kêu má.

Cu Tý ra sân, gọi Thơ Thơ, giọng run run. Con mang chạy lại. Cu Tý đi với nó ra đường, tay đặt lên lưng nó, Cu Tý yêu nó hơn bao giờ hết, dù nó đương có tội. Thơ Thơ giậm chân, rủ Cu Tý chạy. Cu Tý còn đâu tâm trí để chơi đùa nữa. Cu Tý đi thung thảng đến tận hồ nước. Quanh hồ hoa nở đẹp như một cảnh vườn; nhưng Cu Tý cũng chẳng thiết dạo chơi. Cu Tý đi về. Bố mẹ vẫn còn đương nói chuyện với nhau. Ông Xu gọi Cu Tý vào cạnh giường. Bà Ba hàm hàm nét mặt, bà giận tím người lại, hai môi mím chặt.

Ông Xu bình tĩnh nói;

- Cu Tý! Ba má đã thỏa thuận với nhau rồi. Việc vừa xảy ra rất nghiêm trọng, nhưng bây giờ thử tìm phương cứu vãn lại xem. Ba chắc con sẽ ra công ra sức để thu xếp công việc.

- Ba bảo làm gì con cũng làm. Con sẽ nhốt Thơ Thơ cho tới khi gặt hái xong.

- Ở nhà làm gì có chỗ nào mà nhốt cái con hung vật ấy. Nghe ba bảo đây này. Bây giờ vào kho đem thóc ra, lựa lấy những bông tốt nhất. Má sẽ giúp cho một tay. Chọn xong, con đem ra ruộng gieo để thay vào chỗ mạ đã bị mất. Đào những lỗ như ba đã đào đấy, bỏ hạt vào rồi phủ đất lên.

- Con biết cách rồi.

- Khi gieo xong hạt rồi, chắc sáng mai thì xong, con buộc Ô mã vào xe, đánh ra chỗ khu trại cũ, ở ngay chỗ quẹo đường đi về nhà Phó Lém. Con nhỏ lấy những cái cọc ở cái hàng rào cũ, bỏ hoang ở đấy, chắt lên xe. Đừng có chắt nhiều quá một lúc, kéo Ô mã không đủ sức kéo nặng quá đâu. Đi nhiều lượt vào, bao giờ hết thì thôi, và đem những cọc về chắt ở dọc hàng rào nhà. Những cọc đem về chuyển thứ nhất thì trồng ngay lập tức ở phía hàng rào cạnh sân; con làm thành một cái hàng rào càng cao được chừng nào càng hay chừng nấy; bắt đầu từ hai phía sân nhà trước, vì ba thấy con mang hay nhảy qua hai phía ấy nhất. Nếu con ngăn được nó qua lại hai phía ấy, may ra con giữ được nó ở ngoài, cho tới khi làm xong cả cái hàng rào.

Cu Tý thấy tựa như mình đương ở trong một cái thùng kín mít tối đen, bây giờ được người ta mở cái nắp ra cho; mặt trời và ánh sáng và không khí ùa vào, và Cu Tý được tự do.

Ông Xu nói:

- Nếu cái hàng rào cao quá, con không với tới được, thì lúc ấy má sẽ giúp cho để mà buộc.

Cu Tý mừng rơn, quay lại ôm chầm lấy mẹ hôn. Bà giậm chân xuống đất, có vẻ tức lắm. Bà nhìn vào chỗ không, không nói năng gì cả. Cu Tý thấy để mẹ yên thì hơn, liền bỏ chạy ra ngoài, và sung sướng hết chỗ nói. Thơ Thơ đương đứng ăn ở dọc đường, gần bờ rào. Cu Tý ôm lấy cổ nó, nói:

- Ba đã thu xếp xong rồi. Má giậm chân, nhưng ba đã thu xếp xong rồi.

Thơ Thơ đương mãi ăn cỏ non, liền gỡ mình ra khỏi tay Cu Tý. Cu Tý vừa đi vừa huýt sáo miệng, vào kho đem thóc ra lựa lấy những bông có hạt lớn. Cần phải nhiều bông lắm mới đủ gieo. Cu Tý bỏ cả vào một cái bao, vác ra cửa bếp, ngồi lật ra từng hạt. Bà Ba đến ngồi bên cạnh, mặt lạnh như tiền. Bà cầm lên một bông và bắt đầu lật.

Bà ” hừ ” lên một tiếng.

Ông Xu đã cảm bà mắng Cu Tý; nhưng ông không cảm bà nói một mình:

- Đùng làm khổ nó! Hừ! Còn cái bụng mình, đến mùa đông này thì trống rỗng, thì mình có khổ không?

Cu Tý xoay người, dần dần thành ra ngồi quay lưng vào mẹ, miệng hát mgâm nga không để ý đến mẹ.

- Câm miệng đi!

Cu Tý câm ngay lập tức, vì không phải lúc để cãi lại hay gây chuyện với mẹ. Cu Tý làm nhanh thoăn thoắt, hạt lúa lật ra khỏi bông. Cu Tý vội làm cho mau để tránh mẹ và đi gieo hạt. Cu Tý vác bao thóc lên vai, đi ra đồng; còn có thể làm việc một tiếng đồng hồ nữa mới tới giờ ăn. Một mình ở giữa đồng. Cu Tý tha hồ ca hát, huýt sáo miệng. Một con sáo cũng hót trên bụi gai. Cu Tý không biết nó định hát đua hay là nó muốn họa với mình. Trời tháng ba xanh vàng. Tay bốc hạt thóc, Cu Tý thấy thích. Thơ Thơ ở đâu chạy lại. Cu Tý bảo:

- Ra chỗ khác mà chơi đi, không có lại bị tổng ngay khỏi nhà bây giờ.

Ăn xong, buồng đũa, buồng bát một cái, Cu Tý lại chạy đi ra đồng ngay. Cu Tý làm nhanh lắm, và chắc sớm hôm sau chỉ làm thêm độ hai tiếng đồng hồ nữa là xong. Sau bữa cơm chiều, Cu Tý ngồi cạnh giường bố, nói như sáo. Ông Xu nghe như mọi khi, nhưng những câu trả lời của ông đôi khi có vẻ trịch trịch tựa như trí óc ông để ở đâu đâu. Bà Ba vẫn tỏ ra bất mãn. Bữa cơm sáng và chiều trông trông vài món ăn chẳng có gì cả, tựa như bà cậy thế cái nôi cái niêu ra để báo thù bố con Cu Tý. Trong bụi gai, một con chim muỗi cất tiếng kêu. Mặt ông Xu sáng lên.

- Khi có tiếng kêu thứ nhất của chim tấp muỗi, thì lúa phải gieo rồi. Mình cũng không đến nỗi chậm quá, Cu Tý.
- Chỉ còn một ít sáng mai gieo nốt.

- Thế thì tốt lắm.

Nói xong ông nhắm mắt lại. Ông nằm yên thì thấy trong mình đỡ đau, dễ chịu, nhưng khi ông trở mình, thì nhức nhối không chịu được. Ông vẫn khổ sở về bệnh tê thấp. Ông bảo:

- Thôi đi về phòng nghỉ đi, không mệt.

Cu Tý đứng lên và, không đợi giục, tự ý đi rửa chân rửa cẳng rồi vào giường nằm ngủ ngay. Gà vừa gáy sáng, Cu Tý đã dậy có vẻ biết trách nhiệm lắm.

Bà Ba bảo:

- Thực đáng thương. Có thể mới biết thân.

Trong mấy tháng vừa qua, đứng giữa mẹ và Thơ Thơ, Cu Tý đã học được cái phương pháp quý giá của bố là im lặng, không cãi lại mẹ. Tuy lúc ấy bà Ba phật lòng lắm, nhưng chỉ một lát bà nguôi ngay. Cu Tý ăn ngon lành, và nhanh, thủ một nắm bánh vào trong tay áo để cho Thơ Thơ, và đi ngay ra đồng. Lúc đầu, trời còn tối, Cu Tý không trông rõ để làm việc, Cu Tý chờ coi mặt trời mọc ở sau vòm nho. Trong ánh bình minh vàng lợt, những lá non và những tua cuốn của cây nho, trông giống như mái tóc của cô Tính. Cu Tý nhận thấy cảnh mặt trời mọc cũng như cảnh mặt trời lặn, đều khiến cho Cu Tý cảm thấy một mối buồn êm đềm man mác. Cảnh bình minh thì có vẻ man rợ và tự do; còn cảnh hoàng hôn thì có vẻ buồn quạnh hiu nhưng chứa chan hy vọng. Cu Tý đắm mình trong giấc u sầu êm dịu cho đến lúc khắp xung quanh, mặt đất biến từ màu xám ra màu xanh lợt, và từ màu xanh lợt ra màu trâu khô.

Cu Tý hăng hái làm việc. Thơ Thơ ở trong rừng chạy về, rõ ràng là đã ở suốt đêm trong đó. Cu Tý lấy bánh ra cho nó ăn và để nó rúc mõm vào bên trong áo để nhặt những miếng vụn còn sót lại. Cái mõm ướt và mềm của nó chạm vào da thịt Cu Tý làm cho Cu Tý buồn cười rũ rượi.

Một lúc sau, gieo lúa xong, Cu Tý chạy về chuồng ngựa đóng xe đi đến trại bỏ hoang. Thơ Thơ cũng được đi thích lắm, phi chạy đằng trước xe. Thỉnh thoảng, nó chơi ác đứng dừng lại ở giữa đường đi. Cu Tý phải ngừng xe lại, vuốt ve nó để cho nó đi.

Lúc đầu, Cu Tý thúc Ô mã đi nước kiệu, nhưng sau nghĩ lại còn phải đi nhiều chuyến, Cu Tý mới để cho Ô mã đi thông thả. Công việc dỡ hàng rào ở trại cũ không khó khăn lắm, chỉ khẽ đục tới, những cái cọc đã ngã ra rồi; nhưng công việc chắt những cái cọc ấy lên xe thực là mệt. Hai cánh tay và lưng Cu Tý mỏi rời rã, và Cu Tý phải ngừng lại để nghỉ. Cu Tý không dám chắt cọc lên xe nhiều quá, và cũng chỉ chắt cao được có chừng thôi, rồi khiến Ô mã kéo xe trở về nhà. Thơ Thơ lại phóng lên chạy trước. Cu Tý định trông những cái cọc bắt đầu từ chỗ hàng rào ở cạnh nhà trông đi, như vậy lỡ có thiếu cọc, thì ít ra Cu Tý cũng đã rào được chỗ Thơ Thơ hay qua lại nhất.

Cu Tý không ngờ hạ những cái cọc ở trên xe xuống lại lâu công đến thế. Làm được nửa chừng, Cu Tý thấy năn. Có lẽ lúa chín rồi, Cu Tý mới bắt đầu làm được hàng rào cũng nên. Thời tiết khô khan nên hạt giống chậm nảy mầm. Sáng sáng, Cu Tý lo lắng ra xem mạ đã mọc chưa, và mỗi khi thấy nó chưa mọc thì Cu Tý lại mừng thầm. Cứ gà gáy sáng là Cu Tý đã dậy rồi, Cu Tý chỉ ăn điểm tâm qua loa không dám phiền đến mẹ, có khi đứng nhai, không ngồi vào bàn ăn nữa. Buổi chiều Cu Tý làm việc cho đến lúc nhá nhem tối, trông những cái cọc lẩn vào màu đất. Mắt Cu Tý quầng lên, vì thiếu ngủ. Ông Xu không có thời giờ cắt tóc cho Cu Tý nên nó dài xõa xuống, đâm cả vào mắt. Nhiều hôm, ăn cơm chiều xong, Cu Tý đã buồn ngủ rũ ra, bà Ba còn bắt Cu Tý đi lấy củi cho bà, mặc dầu ban ngày bà thừa sức làm công việc ấy; tuy thế Cu Tý cũng không kêu ca gì cả. Ông Xy nhìn con đau sót, đau hơn cả những lúc bị cái bệnh phong thấp nó hành hạ ông. Một hôm, ông gọi Cu Tý bảo:

- Ba thấy con làm việc vất vả ba rất vui lòng, nhưng cái con mang ấy, tuy con hết lòng yêu thương nó đấy, nhưng nó không đáng để cho con khổ sở vì nó.

Cu Tý đáp lại có vẻ buồn:

- Con đâu có khổ sở, ba xem bắp thịt của con, con khỏe ghê lắm.

Ông Xu nắm cái cánh tay mảnh dẻ và cứng rắn. Thực thế, công việc khuân vác những cái cọc nặng đã làm cho cánh tay, lưng và vai Cu Tý nở nang ra.

Ông nói:

- Giá ba mất đi một tuổi thọ, để giúp được con ba cũng sướng.
- Một mình con sẽ làm được lấy tất.

Buổi sáng ngày thứ tư, Cu Tý bắt đầu làm hàng rào về phía Thờ Thờ hay qua lại, đề phòng nếu lúa có mọc trước khi làm xong tất cả, thì Thờ Thờ cũng khó mà nhảy ra ăn được. Cu Tý định sẽ buộc căng Thờ Thờ suốt đêm suốt ngày, dù nó có gãy giữa thế nào cũng mặc, cho đến khi làm xong hàng rào mới thả ra. Cu Tý thấy công việc mình làm nhanh, mừng lắm. Trong có hai ngày, Cu Tý đã dựng được cái hàng rào cao đến thước rưỡi ở hai phía đông và phía nam. Bà Ba thấy công việc khó khăn đến thế mà Cu Tý làm nổi, bà cũng nguôi giận. Sáng hôm thứ sáu, bà bảo:

- Hôm nay má không bận gì cả, để má giúp con cho một ít.
- Ô, má, thế thì sướng quá!
- Má không ngờ con có thể làm được thế này.

Bà dễ mệt quá, mà công việc có gì khó nhọc đâu. Bà chỉ có việc hai tay cầm hai đầu cây cọc nhẹ, chuyển cho Cu Tý thôi. Thế mà mặt bà đỏ lên, mồ hôi mồ kê nhễ nhại, hơi thở hỗn hà hỗn hển; nhưng bà vui vẻ và làm việc với Cu Tý suốt ngày hôm ấy và cả một buổi sáng hôm sau nữa. Có nhiều cọc nên Cu Tý có thể làm cái hàng rào cao đến thước tám. Ông Xu bảo như thế đủ để ngăn giữ con mang nhảy qua được.

Ông nói:

- Nếu là một con nai lớn đến hai thước rưỡi nó cũng có thể nhảy qua được. Chiều hôm ấy, Cu Tý thấy mạ đâm ra khỏi mặt đất. Sớm hôm sau, Cu Tý tròng cổ Thơ Thơ lại và lấy một cái thừng buộc hai chân lại với nhau. Thơ Thơ vùng vẫy và lặn ra đất như điên như khùng. Nó quỳ xuống gầy giữa dừ dội, nếu không thả nó ra thì nó có thể gãy chân được. Cu Tý cắt giây thừng cho nó đi. Nó chạy thẳng ngay vào rừng, suốt ngày hôm ấy không về. Cu Tý làm ráo riết về phía tây, vì nếu Thơ Thơ bị bịt mắt hai đường kia, tất thế nào cũng phải qua đường này. Buổi trưa, bà Ba lại làm giúp cho ba tiếng đồng hồ nữa. Còn bao nhiêu cọc Cu Tý đem dùng hết.

Hai trận mưa rào làm cho mạ mọc cao thêm đến một phân nữa. Một buổi sáng, Cu Tý sắp sửa đi lấy thêm cọc nữa. Trước khi đi, Cu Tý trèo lên cái hàng rào mới nhìn ra cánh đồng, thì thấy Thơ Thơ đang ăn lúa ở đầu đàng kia. Cu Tý nhảy xuống gọi mẹ:

- Má ơi, đi lấy cọc giúp con đi. Con phải làm nhanh, không có Thơ Thơ đang ở ngoài đồng kia kìa.

Bà Ba vội vàng chạy ra trèo lên lưng chừng hàng rào nhìn ra ngoài. Bà nói:

- Ở đầu kia không có gì nhưng nó đã ăn ngay đây này.

Cu Tý nhìn theo tay bà chỉ. Vết chân mang chạy ra đến hàng rào, rồi lại chạy sang tận phía bên kia nữa.

Bà bảo:

- Nó ăn cả đây nữa.

Cu Tý nhìn, thấy mạ bị lồi bật cả rễ lên. Luống ruộng thì tro trụi. Vết chân mang in rất rõ ràng.

- Nó ăn chưa xa đâu, má. Má nhìn xa ra một chút mà xem. mạ hãy còn nguyên. Nó mới ăn có một ít thôi.

- Phải, nhưng ai cấm nó không ăn nốt?

Bà trèo xuống, đi về nhà. Bà nói:

- Thôi thế là hết. Mình nhân nhượng mãi thực là ngu.

Cu Tý bầu chặt lấy cái hàng rào. Thơ Thơ ngẩng đầu lên, và chạy lại. Cu Tý trèo xuống, không buồn nhìn Thơ Thơ. Thơ Thơ nhảy một cái, lẹ như chim, vọt qua cái hàng rào cao mà Cu Tý đã mất bao nhiêu là công trình để dựng lên, Cu Tý trở về phòng, vật mình xuống giường và chúi mặt xuống gối.

Cu Tý hồi hộp đợi bố gọi. Lần này thấy hai bố mẹ nói chuyện với nhau lâu quá, Cu Tý biết chắc sẽ có những chuyện khó khăn; Cu Tý biết chắc sẽ có những chuyện đã đe dọa Cu Tý từ ít lâu nay; nhưng Cu Tý không ngờ rằng lại có những chuyện không thể tưởng tượng được, Cu Tý không ngờ rằng ông Xu có thể nói những lời như thế được.

Ông nói:

- Cu Tý, ba má đã cố hết sức mà không thể được, ba buồn vô cùng. Ba không thể nói với con hết nỗi buồn của ba. Nhưng chúng ta không thể để mùa màng bị phá hoại mãi. Chúng ta không thể để cả nhà chết đói được. Con dắt con nai vào rừng, trói nó lại, và cho nó một phát súng.

Cu Tý dắt Thơ Thơ đi về phía tây, vai đeo khẩu súng của ông Xu. Tim Cu Tý đang đập, ngừng lại, rồi lại đập.

Cu Tý lâm bầm:

- Ta không làm thế. Nhất định là không.

Cu Tý ngừng lại ở giữa đường, nói thật to:

- Không thể bắt ta làm như thế được.

Thơ Thơ trở mắt ra nhìn Cu Tý, rồi cúi đầu xuống một bụi cỏ ở bên đường. Cu Tý lại tiếp tục đi thong thả.

- Ta không làm thế được, ta không làm thế, và ta không làm thế. Cứ đánh ta đi. Cứ giết ta đi. Ta không làm thế.

Cu Tý ngừng lại ở nơi trại bỏ hoang. Hãy còn một khoảng hàng rào nữa Cu Tý chưa dỡ. Cu Tý lăn ra mặt cỏ, dưới một góc móc và tấm tức khóc cho đến lúc không khóc được nữa. Thơ Thơ chạy lại liếm mặt Cu Tý, Cu Tý bá lấy cổ nó, vừa nói vừa thở:

- Ta không làm thế. Ta không làm thế.

Khi Cu Tý đứng dậy, đầu óc choáng váng, Cu Tý phải tựa vào gốc cây móc. Cây đang ra hoa. Ong bay hút nhị kêu vo vo. Mùi hương sực nức trong bầu không khí xuân tươi. Cu Tý tự mình thấy xấu hổ vì đã mất thời giờ than khóc. Cu Tý cần phải suy nghĩ, cần phải tìm một lối thoát, như ông Xu vẫn thoát khỏi những lúc nguy nan. Thoạt tiên Cu Tý nghĩ sao mình không làm một cái chuồng mà nhốt thơ Thơ, một cái chuồng cao ba thước, có được không; rồi Cu Tý đem hạt, đem trái, đem cỏ vào cho Thơ Thơ. Nhưng như thế thành thử Cu Tý chỉ lo thức ăn cho Thơ Thơ cũng đủ hết ngày... mà ông Xu thì đau yếu nằm kia... Cu Tý phải trông nom việc đồng áng...Ngoài Cu Tý ra không còn ai làm những công việc ấy nữa.

Cu Tý nghĩ đến Lý. Lý có thể đến giúp Cu Tý làm đồng cho đến khi ông Xu khỏi; nhưng hiện Lý đang ở Bô Sĩ Tôn hoặc đang lênh dên trên biển Trung Hoa, xa những hành động đê hèn của bọn Lém. Cu Tý nghĩ đến bọn Lém, Cu Tý tiếc rằng bọn Lém nay đã trở thành kẻ thù của gia đình Cu Tý. Tuy nhiên Bắc vẫn có thể giúp Cu Tý được. Nhưng Bắc làm gì được? Cu Tý nghĩ ra được một cách khác, tuy đau đớn nhưng có lẽ Cu Tý còn có thể chịu đựng được, là để Thơ Thơ ở một nơi nào đó. Như thế Cu Tý phải xa cách Thơ Thơ nhưng Cu Tý biết rằng Thơ Thơ còn sống ở một chỗ nào đó trên thế giới. Cu Tý có thể nghĩ đến Thơ Thơ, sống nhàn và ranh mãnh, ngóc cao cái đuôi như cái cò lên phe phẩy vui vẻ. Cu Tý sẽ đi tìm Bắc và giao phó cho Bắc định liệu. Cu Tý sẽ nhắc đến

Điều Rơm với Bắc, Cu Tý sẽ nói về Điều Rơm kỳ cho tới khi Bắc phải nghẹn ngào; rồi lúc ấy Cu Tý mới sẽ nhờ Bắc chở Thơ Thơ đến Đắc Sơn Ninh như trước kia Bắc đã chở lũ gấu con. Người ta sẽ nhốt Thơ Thơ vào trong một sở thú rộng nào đó có nhiều người đến xem. Thơ Thơ sẽ tha hồ nhảy nhót; người ta sẽ cho Thơ Thơ ăn nhiều cái ăn, và có một con nai cái nữa, và ai ai cũng phải khen ngợi Thơ Thơ. Còn Cu Tý, Cu Tý sẽ cày cấy và kiếm tiền riêng và, mỗi năm một lần, Cu Tý sẽ đi thăm Thơ Thơ. Cu Tý sẽ để dành tiền và có một cái trại riêng, và Cu Tý sẽ chuộc Thơ Thơ về sống chung với nhau.

Cu Tý hoan hỉ lắm. Cu Tý vừa đi vừa chạy đến nhà Phó Lém. Cổ Cu Tý khô lại, mắt Cu Tý nhức nhối và sưng lên. Hy vọng làm cho Cu Tý phấn khởi lên, và khi Cu Tý đi trên đường trông sồi của nhà Phó Lém, Cu Tý thấy người khoan khoái, dễ chịu. Cu Tý trèo vội lên những bậc thềm, gõ cửa, bước vào. Trong nhà chỉ có ông bà Phó Lém đương ngồi im lặng trong hai cái ghế xích đu.

Cu Tý vừa nói vừa thở:

- Chào ông bà. Anh Bắc có nhà không ạ?

Ông Phó Lém từ từ quay đầu lại trên cái cổ nhẵn nheo, trông như đầu con ba ba.

Ông nói:

- Đã lâu không thấy Cu Tý đâu cả.

- Thưa ông, anh Bắc đâu?

- Bắc ấy à? Bắc và mấy anh em nó đều đi Canh Túc Ky bán ngựa cả.

- Bây giờ đương ngày làm mùa mà cũng đi ư?

- Ngày làm mùa cũng là ngày mua, ngày bán. Chúng nó thích buôn bán hơn là làm ruộng. Chúng nó cho là buôn bán cũng đủ sống. Mà có lẽ chúng nó cũng có lý.

- Các anh ấy đi tất cả sao?

- Tất cả, không còn một ai ở nhà cả. Sang tháng tư thì Bắc và Bí sẽ về trước.

Bà Phó nói:

- Thực chán quá, đẻ ra một lũ con trai, nuôi cho chúng nó lớn lên, để chúng nó cùng kéo đi cả một lúc. Nhưng cũng may là chúng nó đã đẻ sẵn cho cái ăn cái uống, củi đóm đủ dùng cho tới tháng tư này chúng nó trở về.

- Tháng tư này...

Cu Tý buồn rầu quay ra cửa.

- Hãy ở lại đây chơi đã, Cu Tý. Ở đây ăn cơm nhớ? Có bánh nho đấy. Điều Rơm và Cu Tý thích bánh nho của bác làm lắm mà.

- Cháu vội đi. Cám ơn bác.

Bỗng Cu Tý òa lên khóc:

- Nếu bác có một con mang nó ăn lúa mà bác không ngăn cản nó được và ba bác bảo đem giết nó đi, thì bác làm thế nào?

Ông Phó chăm chú nhìn Cu Tý. Ông Phó đáp:

- Bác thì giết nó đi.

Cu Tý biết là mình nói không rành rọt, liền nói thêm:

- Nhưng nếu nó là một con mang mà bác thương yêu như thương yêu Diều Rơm thì sao?

Ông Phó nói:

- Yêu thương thì dính dáng gì với lúa. Không thể để một con vật ăn lúa được. Hay ít ra phải có những đừa con như con bác, chúng nó có những cách kiếm ăn khác.

Bà Phó hỏi:

- Có phải con nai dạo mùa hè cháu dắt đến đây nhờ Diều Rơm đặt tên không?

- Vâng chính nó, chính Thơ Thơ. Bác có muốn nuôi nó không? Giá còn Diều Rơm thì Diều Rơm sẽ nhận ngay.

- Cháu nghĩ vậy chứ đằng ấy còn chẳng giữ được nữa là đằng này, vả lại nó chẳng chịu ở đâu. Đây với đây, một vài cây số có nghĩa lý gì với một con mang.

Thấy hai ông bà Phó trơ như đá, Cu Tý nói:

- Thôi, chào hai bác.

Vắng mấy người con trai và mấy con ngựa, trại ông Phó Lém buồn teo. Có mấy con chó họ cũng đem đi gần hết; chỉ còn có một đôi gày ốm, buộc ở góc nhà, nằm gãi tai buồn thiu. Cu Tý ra khỏi nhà, thấy dễ chịu.

Cu Tý sẽ tự mình đem Thơ Thơ đi Đắc Sơn Ninh. Cu Tý nhìn quanh tìm một sợi giây thừng để buộc nó dắt đi, không có nó lại chạy về như hôm đi săn. Cu Tý lấy dao cắt mãi mới được một cành nho, đem tròng vào cổ Thơ Thơ rồi đi về phía đông bắc. Lúc đầu Thơ Thơ chịu để yên, sau một lúc thấy khó chịu, vùng vằng gỡ ra.

Cu Tý bảo nó:

- Tại sao bây giờ lại bướng bỉnh, khó bảo như thế?

Bảo mãi nó chẳng nghe, Cu Tý đành phải tháo cái cành nho ra. Đến buổi trưa Cu Tý thấy mệt, một phần cũng vì đói. Buổi sáng vội đi, Cu Tý chẳng kịp ăn uống gì cả. Cu Tý bắt chước Thơ Thơ ăn vài cái nõn lá, nhưng chỉ thấy đói thêm, chân không buồn bước. Cu Tý nằm lẩn ra cạnh đường để nghỉ, và bắt Thơ Thơ phải nằm ở một bên. Cu Tý say vì đói khát, vì buồn rầu, và vì trời nắng thánh ba ở trên đầu. Cu Tý ngủ thiếp đi. Khi Cu Tý thức dậy. Thơ Thơ đã đi đâu mất. Cu Tý xem lót chân, thấy Thơ Thơ vào bụi rậm, rồi lại ra đường và đi thẳng về nhà.

Cu Tý không còn làm gì hơn là đi theo nó. Cu Tý mệt quá không kịp suy tính gì nữa. Sấm sấm tới, Cu Tý về đến nhà. Một ngọn đèn le lói ở trong bếp. Hai con chó ngủi thấy hơi chạy ra. Cu Tý vỗ về để chúng nó đừng sủa, rồi lạng lẽ lại gần cửa nhìn vào trong nhà. Ở nhà đã ăn cơm chiều rồi. Bà Ba ngồi khâu như mọi

ngày dưới ánh đèn. Cu Tý chưa biết có nên vào hay đi, bỗng Thơ Thơ chạy cồm cộp qua sân. Cu Tý thấy mẹ ngừng tay khâu ngừng đầu lên, lắng tai nghe.

Cu Tý vội lỏn chạy ra đằng sau kho sậy thối, và khẽ gọi Thơ Thơ. Con mang chạy lại. Cu Tý nấp vào tường. Bà Ba mở cửa bếp, đi ra. Một vệt ánh sáng chiếu ra sân. Một lát bà đóng cửa lại và tắt đèn bếp. Cu Tý đợi một lúc lâu cho mẹ ngủ say, mới lén vào kho mò được mấy khúc thịt gấu còn sót lại. Cu Tý nghĩ đến cái trạn đồ ăn ở trong bếp mà thèm, nhưng không dám vào. Cu Tý thấy mình như một người lạ, một tên ăn trộm. Cu Tý nghĩ thầm chắc những con gấu cũng cảm thấy như mình, và những con mèo rừng, những con báo, và tất cả những con thú rừng mắt nhìn chăm chăm vào trong trại, bụng trống rỗng. Cu Tý trái một cái ổ ở trong kho và lẩn ra nằm ngủ, Thơ Thơ ở bên cạnh.

Mặt trời mọc rồi Cu Tý mới dậy, buồn rầu và mệt nhọc. Thơ Thơ đã đi rồi. Bất đắc dĩ Cu Tý phải về nhà. Cu Tý thấy mẹ lớn tiếng ở hàng rào. Bà đã tìm thấy khẩu súng Cu Tý dựng ở cạnh tường kho. Bà đã tìm thấy Thơ Thơ. Bà lại còn tìm thấy Thơ Thơ nhân lúc tang tảng sáng đã không những ăn lúa mà thôi, lại còn ăn cả đậu nữa. Cu Tý chán nản, chạy lại. Bà Ba tức giận mắng âm lên. Cu Tý đứng yên, cúi gầm mặt xuống.

Sau cùng bà bảo:

- Vào xem bố bảo gì?

Cu Tý vào phòng bố. Nét mặt ông cau lại. Ông dịu dàng hỏi:

- Tại sao ba bảo mà con không làm!

- Ba, con không thể làm được.

Ông rướn đầu lên trên gối, và bảo:

- Con lại đây ba hỏi. Cu Tý, con có biết là ba đã cố hết sức giữ con mang cho con không?

- Thưa ba, có.

- Con có biết rằng mình cần phải giữ gìn mùa màng để mà sống không?

- Có ạ.

- Con có biết rằng mình không còn cách gì khác để giữ con mang ấy khỏi phá hại mùa màng không?

- Có ạ!

- Vậy thì con còn đợi gì mà không làm theo lời ba bảo?

- Con không thể làm được.

Ông Xu không đáp.

- Ra bảo má vào đây rồi về phòng đóng cửa lại.

- Vâng ạ.

Gọi mẹ xong, Cu Tý về phòng đóng cửa lại. Cu Tý ngồi xuống cạnh giường, xoắn tay lại. Cu Tý nghe thấy những tiếng thì thào, rồi tiếng chân đi, rồi một

tiếng súng. Cu Tý đâm bỏ ra. Bà Ba đứng ở cửa bếp, tay cầm khẩu súng còn khói. Thơ Thơ nằm bẹp xuống ở cạnh hàng rào.

Bà nói:

- Mình không muốn để cho nó bị thương, nhưng bực nổi không biết nhắm. Cu Tý chạy lại gần Thơ Thơ. Con mang lão đảo đứng lên ba cẳng chân còn lành, và tập tễnh chạy, tựa như đứa trẻ cũng là kẻ thù của nó. Nó bị gãy mất một chân trước. Ông Xu lê ra khỏi giường. Tới bậc cửa ông ngã khụy xuống, tay bám vào khuôn cửa.

Ông nói:

- Nếu ba làm lấy được thì đã làm rồi. Nhưng chỉ có đứng thôi mà ba cũng không đứng được. Cu Tý kết liễu nó đi cho xong, không nên để nó ngắc ngoải khổ sở.

Cu Tý quay lại, giật khẩu súng trong tay mẹ, hét lên:

- Má cố ý làm thế. Má vẫn ghét nó.

Và Cu Tý gất bố:

- Ba cũng chẳng thương gì con. Chính ba bảo má bắn nó.

Cu Tý hét to quá, rất bông họng:

- Con ghét ba má lắm. Con không muốn trông thấy ba má nữa.

Cu Tý vừa chạy theo Thơ Thơ vừa khóc. Ông Xu gọi vợ:

- Mình lại đỡ anh một tý. Anh không đứng dậy nổi.

Thơ Thơ chạy bằng ba chân, đau sợ cuống lên. Nó bị ngã hai lần và Cu Tý đuổi kịp. Cu Tý khóc nức nở.

- Thơ Thơ! Cu Tý đây! Cu Tý đây!

- Thơ Thơ lại nhồm dậy chạy. Máu ở vết thương chảy ra dòng dòng. Nó trèo lên gần hồ nước, loạng choạng vài bước rồi ngã lăn ra. Cu Tý chạy tới. Thơ Thơ nằm trên bờ nước, hai mắt ướt mở lớn ra nhìn Cu Tý một cách ngạc nhiên. Cu Tý chĩa súng vào cái cổ nhẵn nhụi của Thơ Thơ và bóp cò. Thơ Thơ rẫy lên vài cái rồi lịm đi. Cu Tý quăng súng đi và nằm sấp xuống. Cu Tý nấc lên, và nôn và nấc lên nữa. Cu Tý bấu chặt móng tay xuống đất, rồi lại đâm xuống đất. Hồ nước đảo lộn xung quanh Cu Tý. Cu Tý tối tăm mặt mũi lại, ngất đi...

Cu Tý đi về phía Đồn Ngã Tư toàn thân đờ đẫn như một pho tượng, chỉ có hai chân còn sống. Cu Tý đã bỏ con mang chết nằm đó, không có can đảm nhìn nó nữa, không còn cần gì nữa, chỉ có đi. Không có chỗ nào để mà đi cả. Không cần, đi đâu cũng được. Khỏi Đồn Ngã Tư, Cu Tý có thể đi đò sang sông. Dần dần Cu Tý trù liệu rõ ràng hơn. Cu Tý sẽ đi Đắc Sơn Ninh. Cu Tý sẽ đi Bô Sĩ Tôn. Ở Bô Sĩ Tôn, Cu Tý sẽ tìm chú Lý và cùng đi biển với chú Lý, bỏ mặc những kẻ thù nghịch lại, cũng giống như chú Lý đã làm.

Muôn đi Đắc Sơn Ninh và Bô Sĩ Tôn phải đáp tàu thủy, vậy phải đi ra sông ngay lập tức; Cu Tý phải cần có một cái đò. Cu Tý nhớ đến cái thuyền mục của bà Ngọc Thanh đã chở Cu Tý cùng ông Xu và hai con chó qua Suối Nước mặn hôm đi săn Gấu Thọt. Nghĩ đến đó, Cu Tý thấy như bị một con dao nhọn đâm nhói vào tim. Cu Tý định sẽ xé áo ra bịt những lỗ thuyền thủng lại, bơi đến Hồ Do Dự rồi sẽ bơi ra sông lớn về phía bắc. Nếu gặp tàu thủy, Cu Tý sẽ lên đi Bô Sĩ Tôn. Lý sẽ trả tiền tàu cho Cu Tý. Nếu không gặp Lý thì Cu Tý đành ngồi tù vậy, nhưng tù thì tù cũng không cần.

Cu Tý đi tới Suối Nước Mặn, thấy một người đang ngồi thuyền đánh cá. Cu Tý lại gần bờ gọi hỏi:

- Ông có thể làm ơn cho tôi đi nhờ một quãng đến thuyền của tôi không?
- Được.

Người đánh cá ghé thuyền vào bờ cho Cu Tý lên, và hỏi:

- Em ở gần đây à?

Cu Tý lắc đầu.

- Thuyền đậu ở đâu?
- Khỏi nhà bà Ngọc Thanh một quãng.
- Em có họ với bà ấy à?

Cu Tý lắc đầu. Những câu người đánh cá hỏi làm Cu Tý khó chịu. Người ấy nhìn Cu Tý chằm chằm rồi chèo thuyền đi. Thuyền đi xuôi dòng không vấp vấp gì cả. Nước trong xanh, bầu trời thảng ba ở trên mặt nước cũng trong xanh. Gió nhẹ thổi mây trắng đi. Cu Tý vốn thích cái cảnh trời này lắm. Hai bên bờ suối hoa phong nở đỏ hồng, và mùi hoa mộc liên thơm lừng cả suối. Cảnh càng đẹp bao nhiêu thì lòng Cu Tý càng buồn bấy nhiêu. Cu Tý không dám nhìn vào những chiếc lá trác bá non; Cu Tý chỉ cúi nhìn mặt nước và những con cá lượn lờ, và không ngẩng mặt lên nữa.

Người đánh cá nói:

- Nhà bà Ngọc Thanh kia kìa. Em có muốn lên không?

Cu Tý lắc đầu:

- Thuyền của tôi còn xa nữa.

- Lúc đi qua, Cu Tý thấy bà Ngọc Thanh đứng ở trước nhà. Người đánh cá giơ tay chào bà, bà cũng giơ tay chào lại. Cu Tý không động đậy. Cu Tý nhớ lại cái đêm ngủ ở nhà bà và cái buổi sáng bà làm cơm cho hai bố con Cu Tý ăn, bà tiếp đãi niềm nở khiến hai người lên đường vui vẻ, lòng ấm áp và quyến luyến. Cu Tý cố quên đi. Dòng nước hẹp lại, hai bờ suối sát gần nhau.

Cu Tý nói:

- Thuyền của tôi kia.
- Nhưng cái đó đã mục lắm rồi.
- Tôi sẽ sửa nó lại.
- Có ai giúp em không? Có bơi chèo không?

Cu Tý lắc đầu.

- Đây cho em cái này mà chèo. Cái thuyền ấy chẳng gọi là thuyền được. Thôi, ở lại nhớ.

Cu Tý cảm ơn và chào người đánh cá.

Người này giơ tay chào lại Cu Tý rồi chèo thuyền đi.

Cu Tý kéo cái thuyền lên bờ, đổ nước đi. Bị ngâm nước lâu ngày, cái đáy chường nứt ra. Cu Tý xé hai cánh tay áo ra, nhét vào chỗ thủng; rồi lấy dao đâm lấy nhựa thông phết ra ngoài.

Sửa chữa xong, Cu Tý đẩy thuyền xuống nước và chèo đi. Vì không quen chèo, nên Cu Tý để thuyền trôi loanh quanh đầm sang bờ bên này rồi lại đầm sang bờ bên kia, mắc vào đám lau sậy. Cu Tý gỡ được thuyền ra khỏi đám lau sậy thì nó lại mắc cạn vào vũng bùn. Cu Tý phải lội xuống kéo thuyền ra. Đến lúc hơi quen tay chèo, thì Cu Tý đã mệt lả người ra.

Cu Tý tiếc không nói với người đánh cá chèo cùng đi. Xung quanh không có một sinh vật nào khác, ngoài con diều hâu đang bay lượn trên trời xanh. Cu Tý chắc nó sẽ tìm thấy Thơ Thơ ở gần hồ chứa nước; Cu Tý thấy đau lòng và để thuyền lại trôi mắc vào bụi cỏ. Cu Tý ngồi gục xuống đầu gối một lúc lâu.

Cu Tý lại chèo, người mệt đờ ra, hai môi mím chặt, mắt lim dim. Thuyền đi về hướng Bô Sĩ Tôn. Gần đến chiều thì Cu Tý tới cửa sông chảy vào Hồ Do Dự. Một giải đất nằm dài ở phía nam. Ở phía kai chỉ có đầm lầy. Cu Tý lái thuyền vào bờ, trèo lên mặt đất và kéo thuyền lên cạn. Cu Tý ngồi tựa vào một gốc sồi, nhìn ra hồ.

Chỉ còn độ một hay hai giờ nữa thì mặt trời lặn. Cu Tý sợ sẽ bị lênh đênh trên chiếc thuyền chông chênh, ở giữa hồ lớn, trong đêm tối. Cu Tý định ngồi đó chờ xem có tàu nào đi qua không. Nếu không có, Cu Tý sẽ ngủ lại đây rồi sớm hôm sau sẽ chèo thuyền đi nữa. Suốt ngày hôm ấy tâm trí Cu Tý hình như bị tê liệt, bây giờ mới lại hoạt động trở lại. Những tư tưởng ở đâu kéo đến như đàn sói ủa vào chuồng bò. Nó đau đớn đến nỗi Cu Tý tưởng mình bị thương chảy máu chỗ nào cũng như Thơ Thơ bị thương và chảy máu ở chân ở cổ. Thơ Thơ đã chết rồi.

Từ nay Thơ Thơ không còn chạy theo Cu Tý nữa. Cu Tý đau đớn nhắc đi nhắc lại:

- Thơ Thơ chết rồi. Thơ Thơ chết rồi.

Cu Tý chua xót như uống phải nước phèn. Nhưng Cu Tý chưa sờ tới vết thương nặng nhất của lòng.

Cu Tý nói lớn:

- Ba má cũng phụ mình.

Thật kinh khủng hơn là nếu ông Xu bị chết vì nọc rắn cắn! Cu Tý đưa nắm tay lên xoa trán. Cái chết, Cu Tý còn chịu đựng nổi; Diều Rom chết, Cu Tý đã chịu đựng được; nhưng Cu Tý không thể nào chịu đựng được sự phản bội. Thơ Thơ chết, hoặc bị một con gấu, con sói hay con báo nào vồ chết, Cu Tý sẽ buồn vô cùng, nhưng Cu Tý có thể chịu đựng được. Cu Tý sẽ tìm đến ông Xu và ông Xu sẽ an ủi Cu Tý. Ngoài ông Xu ra không còn cái gì có thể an ủi Cu Tý được nữa. Mặt đất kiên cố bị sụt xuống ở dưới chân Cu Tý. Vị đắng cay đã thấm vào nỗi u sầu của Cu Tý, và cả hai cái hòa lại với nhau làm một.

Mặt trời đã ngã sau những ngọn cây, Cu Tý hết hy vọng gặp được một chiếc tàu trước khi đêm tối, Cu Tý lấy rêu trải làm giường dưới gốc sồi. Bầy ếch ương bắt đầu cất giọng kêu. Cu Tý vốn thích nghe điệu nhạc ấy từ hồ chứa nước vang lại nhà Cu Tý; nhưng chiều nay cái điệu ấy có vẻ ảo não vô chừng.

Mặt hồ còn đỏ hồng, nhưng mặt đất đã đầy bóng tối. Ở nhà, giờ này chắc đang ăn cơm. Tuy chán ngán, nhưng Cu Tý cũng nghĩ đến thức ăn. Cu Tý thấy đau bụng mà đau vì đầy chứ không phải vì đói. Cu Tý ngắt mấy ngọn cỏ nhấm nháp. Cu Tý lấy răng bứt cỏ như giồng vật bứt thịt ăn vậy. Tự nhiên, Cu Tý trông thấy những thú rừng đương bò đến xác Thơ Thơ. Cu Tý nhỏ cỏ ở trong miệng ra.

Bóng tối đã bao trùm cả mặt đất và mặt hồ. Một tiếng cú kêu gần chỗ Cu Tý nằm. Cu Tý rùng mình. Gió chiều nổi lên. Cu Tý thấy lạnh. Cu Tý nghe thấy một tiếng xào xạc như tiếng lá bị gió thổi, hay bị những con vật nhỏ giẫm lên. Cu Tý không thấy sợ mà thấy hình như một con gấu hay một con báo đến gần Cu Tý và Cu Tý có thể sờ nó, vuốt ve nó, và nó cũng thông cảm nỗi buồn của Cu Tý. Tuy thế, những tiếng động ban đêm cũng làm cho Cu Tý sồn tóc gáy. Giá có một ngọn lửa thì thích quá. Ông Xu biết cách đốt lửa của người mọi khi cẩn diêm quẹt, nhưng Cu Tý không sao bắt chước làm được. Nếu có ông Xu ở đây thì đã có một ngọn lửa hồng, có hơi ấm áp, có đồ ăn, có an ủi. Cu Tý không thấy sợ, Cu Tý chỉ thấy lẻ loi. Cu Tý lấy rêu phủ lên người, nằm khóc rồi ngủ thiếp đi.

Mặt trời đánh thức Cu Tý dậy, và những con chim mình đen, cánh đỏ, ca hát ở trên cành. Cu Tý đứng lên phủ rêu bám ở tóc và quần áo đi. Cu Tý yếu lắm, đầu choáng váng. Sau khi được nghỉ, bây giờ Cu Tý mới thấy đói. Cái đói dày vò Cu Tý. Bụng Cu Tý cồn cào như bị những chiếc dùi nung đỏ đâm vào. Cu Tý tính đi thuyền ngược lại nhà bà Ngọc Thanh để xin cơm ăn. Nhưng chắc bà lại hỏi lời

thôi. Bà sẽ hỏi sao Cu Tý đi có một mình, Cu Tý biết trả lời ra làm sao, không lẽ nói là bố mình phụ mình, để cho Thơ Thơ chết. Thôi thà cứ đi luôn là hơn.

Cu Tý cảm thấy một mối buồn mới. Cu Tý vừa mất Thơ Thơ, vừa mất bố. Người đàn ông gầy gò Cu Tý trông thấy lần chót bị đau đớn, ngã khuyu xuống ở cửa bếp và gọi người đến cứu đỡ dậy. Cu Tý thấy như người dung. Cu Tý lại thả thuyền xuống nước chèo ra giữa hồ. Cu Tý ra đời và thấy mình là một người xa lạ, và cô độc, đương bị đẩy vào một vực thẳm. Cu Tý bơi về phía có thể có tàu qua lại. Cuộc đời không còn là những nỗi đau buồn đã qua ở đằng sau Cu Tý nữa, mà là những nỗi lo phiền ở trước mặt. Thuyền mỗi lúc một xa bờ, gió mỗi lúc một mạnh. Mặc cho bụng đói cồn cào, Cu Tý cứ bơi một cách thất vọng. Gió thổi làm quay cả thuyền. Sóng nước đập vào. Tiếng sóng không còn là một tiếng rì rào êm đềm nữa, nó gầm rít lên. Nước bắt đầu rì vào thuyền cao đến một phân rồi. Cu Tý không trông thấy bóng một chiếc tàu nào cả.

Cu Tý nhìn lại đằng sau. Thuyền đã cách xa bờ trông đến rùng rợn. Trước mặt thì nước cả mênh mông. Hoảng sợ, Cu Tý quay thuyền bơi vào bờ, thả đi ngược dòng về cầu cứu bà Ngọc Thanh, hoặc đi đến Đồn Ngã Tư, rồi lại đi nữa còn hơn. Nhờ có gió đưa đi, Cu Tý thấy hình như đã gần tới cửa sông, nhưng khi tới nơi, chỉ thấy bãi lầy.

Cu Tý run lên vì mệt và sợ. Cu Tý không cho là bị lạc, vì con sông chảy ở phía bắc Hồ Do Dự ra và sẽ tới Đắc Sơn Ninh, Cu Tý chỉ việc đi theo sông đó thôi. Nhưng sông rộng mênh mông không trông rõ bờ... Cu Tý nghỉ một lúc lâu rồi lại bơi về phía bắc, dọc theo một cái bờ mọc đầy trác bá, chỗ thì uốn cong, chỗ thì khúc khuỷu. Bụng Cu Tý đói như cào. Cu Tý hình dung thấy mâm cơm ở nhà, với những miếng thịt heo nóng hôi và dấm nước ngọt. Cu Tý ngửi thấy mùi thơm ngon. Cu Tý thấy những chiếc bánh sữa vàng, những miếng bánh mì trắng. Cu Tý ngửi thấy mùi thịt sóc quay, thơm đến nỗi nước miếng ra đầy miệng. Cu Tý ngửi thấy mùi sữa mát của Ngâu. Cu Tý muốn dành ăn một miếng chả của hai con chó.

Đấy là cái Đói đấy; đúng là cái mẹ Cu Tý đã nói: ” Chúng ta sẽ bị đói. ” Lúc ấy Cu Tý cười, vì Cu Tý tưởng mình đã biết thế nào là đói rồi, và có cảm giác đói êm đềm lắm. Bây giờ Cu Tý mới biết đấy chỉ là thèm ăn thôi, còn cái Đói khác nhiều, cái Đói kinh khủng vô cùng. Cái Đói có một cái hàm lớn tưởng ngoạm lấy cả người Cu Tý, và những chiếc móng nhọn đâm sâu vào thịt Cu Tý. Cu Tý nghĩ thế nào lát nữa cũng gặp một cái lều của dân chài; Cu Tý sẽ xin ăn mà không xấu hổ, và chắc không ai nỡ từ chối.

Suốt ngày Cu Tý vẫn bơi về phía bắc, dọc theo bờ sông. Gần đến chiều, Cu Tý thấy buồn nôn vì hơi nóng của mặt trời, nhưng Cu Tý chỉ nôn ra toàn nước sông đã uống. Có một cái lều chia ra khỏi một khu rừng, Cu Tý đầy hy vọng, đẩy cửa vào. Trong lều trống không. Cu Tý mò khắp nơi như một con gấu chuột đói. Có

những bình, những hũ trên một tấm ván đầy bụi; nhưng cái nào cũng rỗng tuếch. Trong một xô lều, có vài nắm bột mốc; Cu Tý lấy trộn với nước ăn. Tuy đói mà Cu Tý không thấy có vụn vị gì cả, nhưng cũng làm cho đỡ đau dạ dày. Có chim và sóc ở trên cây, Cu Tý lấy đá ném nó, nhưng không trúng, chỉ làm cho nó chạy mất. Cu Tý thấy người hâm hấp sốt và mệt, và buồn ngủ. Cu Tý trải mấy miếng giẻ rách đầy rận chấy ra làm giường, rồi lăn ra ngủ một giấc say, đầy mộng mị. Sáng dậy Cu Tý lại thấy đói, bụng như cào như cào. Cu Tý tìm thấy những hạt dẻ sóc chôn để dành, Cu Tý ăn lấy ăn để, không cần nhai. Ăn xong bị đau bụng, người lao đao, Cu Tý phải cố hết sức mới xuống được thuyền. Nếu không được dòng nước chảy xuôi và có gió đưa thuyền đi, Cu Tý không thể nào chèo nổi thuyền.

Buổi sáng, thuyền đi không được xa lắm. Buổi trưa có ba chiếc tàu chạy qua hồ. Cu Tý đứng dậy, khua tay gọi, nhưng không một chiếc nào để ý tới. Khi tàu đi khỏi, Cu Tý ôm mặt khóc. Cu Tý cố chèo thêm để đưa thuyền tới gần chỗ ba chiếc tàu vừa chạy qua, để đợi có chiếc tàu khác nào nữa chãng. Gió bỗng yên, sóng bỗng lặng. Trời nắng gay gắt, mặt nước phản chiếu ánh nắng chói rít mặt, rít cổ và cánh tay Cu Tý. Đầu Cu Tý nhức như búa bổ, mắt hoa lên chỉ trông thấy hết vòng đen đến vòng vàng chớp động; tai ù lên như điếc.

Khi Cu Tý mở mắt ra thấy trời tối đen và có người ẵm.

Một giọng đàn ông nói:

- Không phải người say. Một thằng bé con đây mà.

Một giọng khác nói:

- Đặt nó nằm ở phòng bên dưới. Nó bị ốm. Buộc thuyền nó vào đằng sau tàu.

Cu Tý nhìn xung quanh, thấy mình nằm trên một chiếc giường nhỏ, chắc là trên một chiếc bur thuyền. Một ngọn đèn nhấp nháy trên tường. Một người đàn ông cúi xuống hỏi:

- Em làm sao thế? Chỉ một chút xíu thì bị tàu đâm vào thuyền xô xuống biển.
- Cu Tý định trả lời, nhưng môi bị sưng lên.

Một giọng nói lớn:

- Thử cho nó ăn cái gì xem.
- Em có đói không?

Cu Tý gật đầu. Tàu bắt đầu chạy. Cu Tý thấy có một cái chén đầy đưa đến trước mặt. Cái chén đựng một thứ cháo lạnh, đặc, và béo; hai hùm đầu không có vụn vị gì cả, rồi nước bọt trào ra miệng, Cu Tý thườn người ra để húp, húp ta húp tấp đến nỗi để rớt cả khoai và thịt ra ngoài.

Người đàn ông tò mò hỏi:

- Em nhịn ăn mấy hôm rồi?
- Tôi không biết.

- Thừa thuyền trưởng! Nó cũng không biết là đã nhịn ăn mấy hôm rồi.
- Cho nó ăn nhiều một chút, nhưng từ từ chứ. Đừng có cho ăn nhiều quá mà nó lại nôn ra giường của tôi đây.

Người ta lại đem thêm cho Cu Tý một chém cháo với bánh sữa khô nữa. Cu Tý cố tự trấn tĩnh, nhưng vẫn cứ run lên trong lúc người ta đứng chờ Cu Tý ăn.. Chén thứ ba ăn ngon hơn chén thứ nhất vô cùng; nhưng người ta không cho ăn thêm nữa.

Người ấy hỏi:

- Em ở đâu tới?
- Người Cu Tý uể oải. Cu Tý thờ dài một cái nhìn theo ngọn đèn lắc lư trên vách, rồi nhắm mắt lại, ngủ một giấc say ngon.

Khi tàu ngừng lại, Cu Tý giật mình tỉnh dậy. Cu Tý bàng hoàng tưởng như còn ở trên thuyền, vật lộn với dòng nước. Cu Tý đứng lên, dụi mắt. Cu Tý không thấy đau bụng nữa, và trèo mấy bậc thang lên sàn tàu. Trời đã sáng. Người ta khuôn mấy bao thư lên bên. Cu Tý nhận ra đây là Vu Lư Hạ. Viên thuyền trưởng quay lại bảo Cu Tý:

- Thực may mà cậu sống sót đây nhờ. Tên cậu là gì nhỉ và định đi đâu đây?
- Cháu đi Bô Sĩ Tồn.
- Bô Sĩ Tồn à? Cậu có biết ở đâu không? Xa tí tít mù tấp tự phương bắc, đi cái điệu này thì đến suốt đời cậu cũng chưa tới nơi.

Cu Tý nhìn ra trước mặt.

- Thôi nhanh lên. Đây là tàu của chính phủ. Tôi không đợi suốt ngày được đâu. Nhà ở đâu?
- Ở đảo ông Xu.
- Đảo ông Xu? Tôi chưa nghe thấy nói đến cái đảo ấy bao giờ trên con sông này

Một người thủy thủ nói:

- Thừa thuyền trưởng, không phải là một cái đảo thực đâu. Nó là một cái trại ở trong rừng rậm, đi ngược lên cách đây độ hai mươi cây số.
- À, nếu thế ra cậu muốn chuồn phải không? Bô Sĩ Tồn? Trời ơi! Có bố mẹ gì không?

Cu Tý gật đầu.

- Có biết cậu đi đâu không?

Cu Tý lắc đầu.

- Thế ra cậu trốn nhà đi, hở? Này, nếu tôi cũng bé bằng ba quả đấm như cậu, thì tôi ở nhà. Người như con muỗi ấy, trừ bố mẹ cậu ra, ai thèm chọc cậu nữa? Thôi này anh Dô, quảng cậu bé ấy lên bờ kia.

Những cánh tay rám nắng ăm xốc Cu Tý lên

- Tháo thuyền trả nó.
- Giữ lấy thuyền này, bé con!
- Thôi đi!

Một tiếng còi rúc lên. Máy chân vịt quay đi. Chiếc tàu từ từ chạy ngược dòng sông, Một người lạ mặt đến vác bao thư lên vai đi. Cu Tý ngòl xôm, tay giữ sợi giây thừng buộc thuyền. Người lạ đưa mắt nhìn Cu Tý một cái rồi đi thẳng. Những tia mặt trời nằm dài trên mặt sông. Dòng nước cứ muốn cuốn chiếc thuyền đi. Cu Tý giữ mãi thuyền thấy mỏi. Bước chân của người lạ mặt lắng dần trên đường phố. Ngoài đảo ông Xu ra, Cu Tý không còn biết đi đâu nữa.

Cu Tý bước xuống thuyền, chèo về bờ phía tây, rồi lên bờ buộc thuyền vào một cái cọc, Cu Tý nhìn qua sông. Mặt trời lên cao soi rõ vào những di tích của nhà bà Tô cháy đen thui trụi. Cổ Cu Tý se lại. Đi đến đâu Cu Tý cũng bị gạt ra ngoài. Cu Tý quay lại, bước đi thong thả. Nhờ có bữa ăn hôm trước, Cu Tý đỡ thấy mệt và đói; Cu Tý không thấy buồn nôn và đau mỏi nữa.

Cu Tý đi về phía tây, không suy tính gì cả. Không còn đường nào khác cả; đảo ông Xu hút dẫn Cu Tý như nam châm. Không còn gì thực tế hơn là cái trại. Cu Tý cứ đi, đi mãi. Cu Tý tự hỏi xem có dám về nhà không; biết đâu bố mẹ không dung nữa. Cu Tý đã làm phiền lòng bố mẹ nhiều quá. Có lẽ khi Cu Tý vào đến bếp, mẹ sẽ đuổi ra như bà vẫn đuổi Thơ Thơ. Cu Tý không giúp ích gì được cho ai cả. Cu Tý chỉ nhõn chơi, ăn uống suốt ngày. Bố mẹ đã chịu đựng cái tính xác láo và tham ăn tham uống của Cu Tý nhiều rồi. Và Thơ Thơ đã phá hại gần hết cả mùa màng. Không có Cu Tý, có lẽ bố mẹ sẽ dễ chịu hơn, Cu Tý về chưa chắc bố mẹ đã ưa thích gì.

Cu Tý đi thất tha thất thểu trên đường. Trời nóng gắt. Đã hết mùa đông rồi. Cu Tý còn nhớ mang máng nay đã là tháng tư. Mùa xuân đã tung bưng khắp mọi nơi trong rừng rậm, chim ríu rít ca hát và xây tổ mới. Ở trong trời đất, riêng có một mình Cu Tý là không có nhà cửa. Cu Tý đã bước chân ra đời, và đời chỉ là một giấc mộng điên cuồng, bi đát, và chóng tàn, chỉ đầy rẫy ao hồ và trác bách. Vào khoảng giữa buổi sáng, Cu Tý ngừng lại ở ngã ba con đường chính và con đường đi về phía bắc. Cu Tý thấy nhức đầu. Nghỉ một lúc Cu Tý đứng dậy đi về con đường Ngân Sơn Lũng. Cu Tý tự cho là không có ý đi về nhà. Cu Tý chỉ đi đến suối, rồi nằm một lát ở trên bờ có bóng cây mát mẻ. Tất cả các khớp xương của Cu Tý đều đau như dằm. Cu Tý khát đến nổi lưỡi dán chặt vào nóc giọng. Cu Tý lão đảo đi xuống suối, nằm sấp xuống bờ để uống. Cu Tý uống căng bụng ra, thấy khó chịu, Cu Tý lăn mình nằm ngửa và nhắm mắt lại. Hết cơn buồn nôn, Cu Tý thấy buồn ngủ, Cu Tý nằm ruỗi thẳng người, mệt như chết. Cu Tý thấy mình chơi voi trên không gian. Cu Tý không tiến lên được và cũng không lùi lại được. Một cái gì đã qua mắt, mà chưa có cái gì mới lạ xảy ra.

Quá trưa, Cu Tý tỉnh dậy và ngồi lên. Ở trên đầu Cu Tý một cây mộc liên nở hoa sớm, sắc hoa trắng như bằng sáp nặn.

Cu Tý nghĩ: ” Tháng tư rồi ”.

Cu Tý nhớ lại một kỷ niệm. Cách đây một năm, một buổi êm đềm thom ngát, Cu Tý đã đến chốn này, Cu Tý đã lội xuống nước và đã nằm lặn ra cỏ như ngày hôm nay. Hôm ấy có một cái gì vui đẹp, Cu Tý đã làm một cái cối xay. Cu Tý đứng dậy, tim đập mau hơn, Cu Tý có cảm tưởng như nếu tìm thấy cái cối xay, Cu Tý sẽ tìm thấy tất cả những cái khác đã mất đi. Cái cối xay không còn nữa. Nước lụt đã cuốn nó đi mất rồi.

Cu Tý nhắc lại một cách cố chấp: ” Ta đi làm một cái khác ”. Cu Tý đi cắt những cành anh đào dại, rồi gọt một cách nóng nảy. Cu Tý lại lấy lá cọ cắt những cánh cối xay. Cu Tý dựng cái cối xay lên, và cho nó quay trên mặt nước. Cái cối xay quay. Nước bạc đẩy nó quay. Nhưng nó chỉ là những mảnh lá quệt trên mặt nước. Sự vận chuyển của nó không còn có gì là kỳ ảo nữa. Cái cối xay đã mất hết cả ma lực của nó rồi, không còn gì hấp dẫn nữa.

Cu Tý nói: ” Trò trẻ!... ”

Cu Tý lầy ngón chân đạp đổ cái cối xay xuống. Những mảnh cây và mảnh lá nổi lênh bênh trên mặt nước rồi trôi đi. Cu Tý lặn xuống đất, khóc nức nở. Cu Tý không tìm đâu thấy an ủi cả.

Có ông Xu. Lòng Cu Tý bỗng rạo rức nhớ nhà, nhớ bố. Cu Tý thấy cần phải gặp mặt bố ngay, không gặp không được. Cu Tý cần phải trông thấy cái vai còng của bố. Cu Tý khao khát được nghe giọng nói của bố, khao khát như chưa từng được nghe bao giờ, khao khát như kẻ đói lòng thèm ăn uống. Cu Tý đứng dậy và cầm đầu chạy trên con đường về nhà, vừa chạy vừa khóc. Không chừng bố Cu Tý không còn ở nhà nữa. Có lẽ ông chết rồi cũng nên. Mùa màng bị tàn phá, con trai bỏ trốn đi, có lẽ ông bị thất vọng cũng bỏ đi rồi và Cu Tý không còn bao giờ gặp nữa.

Cu Tý nức nở: ” Bố ơi!... Đợi con! ”

Mặt trời đã lặn. Cu Tý cuống lên sợ không về nhà kịp trước khi trời tối. Cu Tý chạy mệt lắm và phải chậm bước lại. Người Cu Tý run lên. Tim Cu Tý đập mạnh. Cu Tý phải ngừng hẳn lại để nghỉ. Còn cách nhà độ một cây số nữa thì trời tối sập xuống. Tuy thế Cu Tý vẫn nhận ra được đường lối quen thuộc, nhất là những cây thông lớn, ở trước cửa trại. Cu Tý đến bên hàng rào, lần mò lại gần cổng, mở ra đi vào sân. Cu Tý đi vòng ra sau nhà, trèo lên thềm bếp, kiễng chân nhìn qua cửa sổ.

Một ngọn lửa đương cháy trong lò sưởi. Ông Xu ngồi ở bên cạnh, lưng gập xuống, khoác một cái chăn, một tay che mắt. Cu Tý mở cửa bước vào. Ông Xu ngừng đầu lên.

- Em đây à?

- Con đây ạ.

Cu Tý tưởng bố không nghe thấy rõ, lại nói thêm:

- Cu Tý đây ạ.

Ông Xu quay đầu lại và ngạc nhiên nhìn, tựa như đứa trẻ gầy còm đứng trước mặt ông, quần áo rách rưới, mặt đầy mồ hôi và nước mắt, mắt hờm lại dưới mái tóc rối bù, là một đứa trẻ nào xa lạ, ông đương chờ xem nó nói ở đâu đến.

Ông nói:

- Cu Tý.

Cu Tý cúi mặt xuống.

- Lại đây con.

Cu Tý bước lại đứng bên cạnh bố. Ông Xu đưa tay ra nắm lấy tay Cu Tý, vuốt ve. Cu Tý thấy những giọt nước mắt nóng nhỏ xuống tay.

- Cu Tý... Ba gần thất vọng về con.

Bàn tay ông vuốt dần lên cánh tay Cu Tý. Ông ngẩng lên nhìn mặt Cu Tý.

- Con không làm sao chứ?

Cu Tý gật đầu.

- Thế là được rồi. Con không chết, không đi nữa. Thế là được rồi.

Mặt ông sáng lên: ” Thực là ơn trời! ”

Cu Tý nghĩ thầm thực không ngờ Cu Tý vẫn được ở nhà mong nhớ.

Cu Tý nói:

- Con phải về.

- Chứ sao nữa.

- Con nói mà con không nghĩ... Con bảo con ghét ba má lắm.

Ông cười thân mật.

- Ô, khi ba còn bé, ba cũng nói bậy nói bạ như một đứa con nít.

Ông cựa mình trên ghế.

- Trong trạn còn cái ăn đây. Ở trong nồi ấy. Con có đói không?

- Con chỉ ăn có mỗi một bận, đêm hôm qua.

- Một bận thôi à? Thế bây giờ đã biết thế nào là Đói chưa?... (Mắt ông long lanh trước ánh lò sưởi, đúng như Cu Tý tưởng tượng) Cái Đói... mặt nó trông còn gớm ghiếc hơn là mặt Gấu Thọt có phải không?

- Kinh khủng lắm ba ạ!

- Có bánh sữa khô đây. Mở bình mật ong ra. Hình như hãy còn sữa nữa đây.

Cu Tý rờ hết đĩa này đến đĩa khác, đứng ăn lấy ăn để. Ông Xu ngồi nhìn con.

Ông nói:

- Ba tiếc rằng con đã phải học biết cái Đói như thế.

- Má đâu?

- Má đánh xe đến nhà Phó Lém mua hạt giống. Má định trồng lại mùa màng. Má đem gà đi đổi lấy thóc. Như thế má mất sĩ diện lắm, nhưng biết làm sao được.

Cu Tý đóng cửa trạn lại, rồi nói:

- Con phải đi tắm rửa mới được. Bẩn ghê quá.
- Có nước nóng ở trong ấm ấy.
- Cu Tý đổ nước ra chậu, lau mặt mũi và hai cánh tay. Nước đen ngòm, rửa chân cũng không đáng, Cu Tý đổ ra cửa và lấy nước khác rửa chân.

Ông Xu nói:

- Ba muốn biết con đi những đâu?
- Con đi ra sông. Con định đi Bô Sĩ Tôn.
- Ba cũng đoán thế.

Trông ông Xu bé nhỏ, lọt thỏn trong đồng chăn. Cu Tý hỏi:

- Ba đã đỡ nhiều chưa?

Ông Xu nhìn vào ngọn lửa một lúc lâu. Ông nói:

- Con cũng cần biết sự thực. Ba đáng chết nhưng đem bản sợ phí đạn.
- Khi nào con xong công việc, ba phải để con đi mời bác sĩ về chữa cho ba.

Ông Xu nhìn con, rồi nói:

- Đi về con khác trước nhiều. Con không còn trẻ con như trước nữa. Cu Tý...
- Dạ?
- Bây giờ ba nói với con, như hai người lớn nói chuyện với nhau vậy. Con tưởng ba phụ con. Nhưng có một điều người đàn ông cũng cần biết, mà có lẽ con đã biết rồi cũng nên. Không phải riêng gì ba; không phải riêng gì con mang đáng giết; chính đời đã phụ con.

Cu Tý nhìn bố, gật đầu.

Ông Xu lại tiếp:

- Chắc con đã thấy cái thế giới loài người ra làm sao rồi. Con đã thấy người ta hèn hạ độc ác. Con đã thấy cái chết và những thủ đoạn của nó. Con đã đọ sức với cái Đói. Thiên hạ ai ai cũng muốn cho đời đẹp đẽ và dễ dàng. Đời đẹp đẽ đấy, xinh xắn đấy, thực là vô cùng đẹp đẽ nhưng không dễ dàng một chút nào cả. Đời quật người ta ngã xuống đất; người ta đứng dậy, đời lại quật người ta xuống nữa. Suốt đời ba đã gặp toàn sự khó khăn.

Tay ông tần mần nghịch những nếp chăn.

- Ba muốn cho cuộc đời con được dễ dàng. Dễ dàng hơn cuộc đời của ba. Trông thấy con cái mình vật lộn với đời, lòng bố mẹ đau như xé; biết rằng con mình sẽ bị đời chà đạp như mình đã từng bị. Ba hết sức muốn tránh cho con lâu chùng nào hay chùng nấy. Ba hết sức muốn con vui đùa với con mang của con. Ba biết cái cảnh cô độc con mang đã giải thoát cho con.

Nhưng người ta ai chẳng cô độc. Biết làm sao bây giờ? Làm sao được khi người ta bị đời quật ngã? Đành phải chịu với số phận và cứ sống chứ sao! Tranh đấu để mà sống!

Cu Tý nói:

- Con trốn đi nghĩ thực xấu hổ.

Ông Xu ngồi thẳng người lên nói:

- Con đã khá lớn để có thể tự ý lựa chọn được rồi đấy. Con có thể đi biển như Lý. Có người sinh ra để sống ở mặt đất, có người sinh ra để sống trên mặt nước. Nhưng ba rất sung sướng nếu con chịu ở lại đây cày cấy miếng đất này. Ba rất sung sướng thấy một ngày kia con sẽ đào được một cái giếng để cho không người đàn bà nào ở nhà này còn phải ra tận hồ nước để giặt giũ nữa. Con chịu không?

- Con xin chịu.

- Bắt tay con một cái.

Ông Xu nhắm mắt lại. Ngọn lửa trong lò cháy thành than hồng. Cu Tý lấy tro ủ lên để sáng hôm sau lại có lửa mà nhóm.

Ông Xu nói:

- Bây giờ, con đỡ ba lên giường nằm. Có lẽ má không về kịp ngủ nhà chác.

Cu Tý đưa vai ra, ông Xu tựa lên nặng trĩu. Ông đi khắp khiêng về giường. Cu Tý kéo chăn đắp cho bố.

- Vì miếng ăn miếng uống mà con trở về. Thôi đi nghỉ đi con.

Nghe bố nói Cu Tý âm cả lòng.

- Vâng, ba nằm nghỉ.

Cu Tý về phòng, đóng cửa lại, cởi quần và cái áo rách ra rồi chui vào chăn ấm áp. Chiếc giường êm dịu. Cu Tý ruỗi thẳng người ra, khoan khoái. Sáng mai Cu Tý còn phải dậy sớm vắt sữa bò, khuôn củi và làm đồng. Trong lúc làm việc không còn Thơ Thơ để chơi với Cu Tý nữa. Ba Cu Tý không còn làm được những công việc nặng nhọc nữa, nhưng không cần! Cu Tý sẽ làm lấy tất cả.

Bỗng Cu Tý lắng tai nghe. Cu Tý tưởng chừng như có tiếng con mang chạy xung quanh nhà hoặc đến nằm ở trên cái đệm rêu trong một góc phòng của Cu Tý. Nhưng thôi, từ nay Cu Tý không còn nghe thấy nữa. Cu Tý tự hỏi không biết xác Thơ Thơ có được mẹ đổ đất lấp đi cho không, hay đã bị điều hâu rĩa hết rồi. Thơ Thơ!... Cu Tý chắc không bao giờ Cu Tý có thể yêu thương ai, bất kỳ đàn ông hay đàn bà, có lẽ ngay cả con cái của Cu Tý sau này nữa, Cu Tý sẽ không thương yêu bằng Thơ Thơ. Cu Tý sẽ cô độc suốt đời. Nhưng một người đàn ông phải chịu lấy số phận mình và cứ sống chứ sao...

Trước khi ngủ, Cu Tý còn gọi: ” Thơ Thơ ”.

Nhưng không phải là giọng của Cu Tý gọi, mà là giọng của một đứa trẻ con nào khác. Ở đâu đó, sau hồ nước, đi khỏi cây mọc liên, dưới những cây sồi, một đứa trẻ và một con mang đương chạy bên nhau, rồi khuất xa mãi mãi.--HẾT--

* HẾT *

Phần dưới là đôi giòng kỷ niệm của các thân hữu :

CON NAI TƠ và TÔI

Nhà thơ Nguyễn Thủy Nam

*(Thành kính tặng nữ văn hào M.K.Rawlings, USA
và Nhà văn Trương Bảo Sơn, Montreal, Canada)*

Mùa hè 2007, trong lúc tôi sửa soạn hành trang, dự tính làm một chuyến Mỹ du mới, thì nhận được cú phone từ Norway của cô Trương Kim Anh, cho biết Ông Cự (nhà văn Trương Bảo Sơn, 93 tuổi) vừa bị té nặng, đang điều trị trong bệnh viện ở Montreal, Canada và như thế, cô phải tức tốc qua Canada để chăm sóc cha già. Sợ người cha thân yêu có mệnh hệ nào chẳng, cô có ý định đánh máy và cho in lại cuốn “Con Nai Tơ”, một dịch phẩm xuất sắc của Ông Cự, từ nửa thế kỷ trước đây, dịch từ tác phẩm "The Yearling" của nữ văn hào Mỹ Marjorie Kinnan Rawlings. Lý do: ấn phẩm này hình như hiện nay đã tuyệt bản, không còn tìm thấy ở bất cứ nơi đâu nữa và riêng Kim Anh, cô muốn dâng tặng Bố một món quà văn nghệ trước ngày Ông Cự thanh thân đi về cõi vĩnh hằng...

Thấy đây là một cơ may được đọc lại một tác phẩm mà mình đã từng say mê, yêu thích, đúng nửa thế kỷ trước, 1957, thuở tôi còn là một cậu học trò nhỏ ở những năm đầu bậc Trung học, tôi vui vẻ nhận lời đánh máy cuốn truyện để cô có được nhiều thì giờ chăm sóc cho Ông Cự hơn.

Từ Canada, Trương Kim Anh gửi Cuốn Con Nai Tơ gần như xơ xác, tả tơi... đến Nashville, Tennessee cho tôi - lúc đó tôi đang rong chơi đông dài trên đất Mỹ - Tôi

cảm động đón cuốn sách cũ nát như đón một người bạn thân, cách biệt quá lâu, nay mới có dịp trùng phùng! Sau khi trở lại Úc Châu vào cuối tháng 9 2007, tôi đã cặm cụi rông rã hơn một tháng trời mới hoàn tất việc đánh máy và nhiều lần bỏ công rà soát toàn bộ cuốn Con nai Tơ vừa đánh máy xong, trước khi ghi vào đĩa và gửi qua Na Uy cho Kim Anh.

Dĩ nhiên tôi đã làm việc, đã đọc lại & đã đánh máy cuốn Con Nai Tơ trong một niềm cảm xúc dâng trào nóng hổi, với một chân tình tràn đầy, nguyên sơ như tự thuở nào...

Thật vậy, từ những năm đầu bậc tiểu học, tôi đã làm quen với khá nhiều truyện cổ tích (Tấm Cám, Thạch Sanh - Lý Thông...); truyện thơ về (Thơ Mụ Đội, Phạm Công Cúc Hoa, Lý Công...); truyện tranh (Thoại Khanh Châu Tuấn, Lâm Sanh Xuân Nương, Chiêu Quân công Hồ, Bạch Viên Tôn Các...). Khi lớn hơn một chút, khoảng 9,10 tuổi, tôi lại đắm ra say mê truyện Tàu như Tam Quốc chí, Phong Thần, Đông Châu Liệt Quốc, Hán Sở tranh hùng, Thuyết Đường, Bắc Tống, Nhạc Phi diễn nghĩa... Vào những năm đầu ở bậc trung học, tôi lại mê đọc truyện trinh thám (Mai Hương & Lê Phong, Gói thuốc lá, Bên đường Thiên lôi...; Đoàn Hùng, Dao bay, Người Nhạn trắng, Người Nhạn trắng tại Hồng biệt thự...). Lớn lên một chút nữa, tôi lại ham mê truyện kiếm hiệp, truyện phiêu lưu (Long hình Quái khách, Ba chàng Ngự Lâm Pháo thủ, Vàng và Máu, Rô Bin Sơn phiêu lưu ký...) cũng như tiểu thuyết của Tự Lực Văn Đoàn... nhưng rồi cuối năm 1957, khi đang ngồi lớp Đệ lục (Lớp 7 bây giờ) tôi may mắn vớ được cuốn “ Con Nai Tơ ” trong một thư viện nhỏ gần nhà... Ngay từ những trang đầu tiên, tôi đã bị hình ảnh các nhân vật Cu Tý, Điều Rom, ông bà Ba Xu, chú Lý, bà Tó, bà Ngọc Thanh, anh em nhà Phó Lém; những địa danh xa lạ: Hồ Do Dự, sông Xanh Don, thị trấn Vu Lu Hạ, Phú Lu, xứ Canh Tắc Ky, Ca lệ Ninh, thành phố Đắc Sơn Ninh, Bô Sĩ Tôn... và những cảnh sắc thiên nhiên đặc biệt quyến rũ: những cây hoa móc tím, những cây mộc liên, những cây anh đào dại, những cây sồi...; những loài vật lạ lùng như chim tấp muỗi, Gấu Thọt, con phụ thử, con gấu chuột, đàn sói rừng đói khát ào ào tới tấn công trang trại ông Ba Xu như một cơn lốc và rút đi như những vệt khói, những bóng ma; mẹ con đàn beo dữ tợn, gầy trơ xương sau mùa mưa bão, lụt lội, cả bầy ong bay đi tìm mật hoa... và nhất là điệu múa ly kỳ, diễm ảo, thần tiên, đầy huyền hoặc của bầy hạc trắng, bên bờ đầm nước, dưới bóng chiều tà... đã hấp dẫn, lôi cuốn tôi làm mất tôi không rời những trang sách ra được nữa! Tôi ngấu nghiến đọc, quên ăn, quên ngủ, quên chơi, quên học, quên cả thời gian và không gian... Đi học về, vừa buông cặp sách vở, tôi rút ngay cuốn truyện ra ngồi đọc trước nhà; bố la, thì lui vào nhà trong; bố mắng, thì chạy tuốt ra bờ sông đằng sau nhà, ngồi ngay dưới gốc cây phượng vĩ, đọc cho đến tối mịt tối mờ mới chịu vào nhà... tìm lục nồi cơm nguội ăn tối! Tôi mê đọc đến nỗi bố tôi nhiều lần hăm dọa là sẽ tịch thu, sẽ xé nát cuốn

truyện hoặc sẽ đến yêu cầu cô quản thủ thư viện tự hậu, không được cho tôi mượn sách nữa!

Đây là lần đầu tiên trong đời tôi làm quen với tiểu thuyết, văn học Hoa Kỳ! Và tôi đã bị tác phẩm này cám dỗ, cuốn hút từ trang đầu đến trang cuối: tôi cũng có những giấc mơ giống như Cu Tý, tha thiết muốn có một con vật nào đó của riêng mình. Nhưng là dân phố thị, tôi đâu dám mơ đến những nai tơ, chim ưng, gấu chuột hay phụ thử... tôi chỉ nghĩ đến những con sóc nho nhỏ, những con nhông, con sáo, con chào mào, thậm chí chim sẻ là cùng... Cũng như Cu Tý, một ngày mùa xuân, đầu tháng tư, bỏ làm cỏ lúa, vắt sữa, bô củi... đi rong chơi trong rừng, ngắm đàn cá lội trong suối, mê mải làm cối xay chạy bằng dòng nước...tôi cũng đã từng trốn học, thơ thần đạp xe đạp 5, 10 km... rồi một mình lang thang đi lên những ngọn đồi ở Phước Môn, Như Lệ... để tìm hái sim chín, hái trái thông xanh, lượm những trái thông khô, hoặc ngã mình nằm trên những cành si già bên bờ đập Phước Môn, mơ màng nhìn bóng chiều băng lãng, nhuộm vàng đồi núi, rực rỡ cuối trời xa thẳm... Tôi đã bắt gặp Cu Tý như gặp một người bạn tri kỷ đồng trang lứa, chia sẻ cùng nhau những giấc mơ bé nhỏ của tuổi thơ, cũng mơ mộng ham chơi hơn ham việc; cũng muốn khám phá những hình bóng mơ hồ, ẩn hiện bí mật của những người lính Y Pha Nho sau rặng mộc liên; cũng từng có những giấc mơ thấy mình bay bổng cánh chim bằng lướt gió, như Diều Rom: tôi đã có lần dùng chiếc dù của bố tôi, leo lên chạc ba cây phượng vĩ sau nhà, cao cỡ 3 thước, định nhảy xuống! Nếu không bị người đi đường phát hiện và la lên cho bố, mẹ tôi chạy ra ngăn cản, thì có lẽ biết đâu, tôi đã có một thân hình gầy gập, vạm vẹo...không khác Diều Rom là mấy! Và, như Cu Tý, tôi cũng thấy cái cối xay làm bằng cành anh đào dại và lá cọ...quay băng băng trên dòng suối là một điều thần tiên, kỳ diệu khó nói nên lời, mà mỗi khi nhìn thấy nó, lòng cảm thấy lâng lâng, thảng thích, ngất ngây như say rượu! Tôi thấy tôi không khác gì Cu Tý, cũng từng say mưa, say nắng, say màu sắc, say hương hoa, say đồng cỏ, say rừng rậm, say núi đồi và say cả bầu trời tháng tư ẩm áp, vo ve tiếng đàn ong kêu nhau bay đi tìm nụ hoa, tiếng đé gáy vang dưới bụi cỏ, tiếng chim hót, gù nhau trong bụi cây, tiếng suối chảy róc rách, trong trẻo như xa, như gần... Là học trò phố thị, tôi không thể nào được như Cu Tý, có nhiều dịp theo Ba và anh em nhà Phó Lém đi phiêu lưu, thám hiểm rừng thông, đồng cỏ, dòng sông, hồ nước, bãi hoang, và đi săn gấu, săn nai, săn báo, săn chồn, săn gà tây, săn cá sấu, săn Gấu Thọt... nhưng tôi cũng đã từng nhiều phen cùng lũ bạn lang thang suốt ngày tháng hạ, đi bắt dế, bắn chim, câu cá, tìm tổ ong mật... bơi qua sông hái trộm ôi, bẻ trộm bắp, đào trộm khoai lang, dưa hấu... của người ta, không phải vì tham ăn hay muốn phá làng phá xóm, mà thực sự, chỉ là để chứng tỏ với nhau rằng: chúng ta đây cũng là những tay chi, những tay gan dạ, những tay anh hùng sông nước... ngang dọc vẫy vùng!

Tình cảm Cu Tý dành cho Nai Tơ, dành cho Thơ Thơ là một thứ tình cảm bạn bè bất diệt. Tôi nghĩ, nếu Cu Tý có thêm nhiều anh chị em, chắc Cu Tý sẽ không dành cho Thơ Thơ nhiều tình thương yêu thiết tha như thế. Cu Tý lớn lên giữa “ Đảo Thông Xanh “, giữa thiên nhiên như con nai, con hoẵng, con sóc, con thỏ... Ngoài Diều Rơm và Chú Lý, mà thật rất lâu, thỉnh thoảng Cu Tý mới có dịp gặp gỡ, chuyện trò, Cu Tý không còn ai là bạn bè nữa! Cu Tý đã dành tất cả tâm hồn nhạy cảm, dịu dàng và cao thượng cho chú Nai Tơ mất mẹ: trong một đêm định mệnh, mẹ nai của chú đã bị giết để cứu sống ba Cu Tý khỏi nọc độc rắn hổ đất, giữa mưa gió bão bùng... Tuy nhiên, tôi cũng đã cùng khóc với Cu Tý khi thấy ông bà Ba Xu tìm cách hủy diệt Nai Tơ, chỉ vì phải chọn lựa giữa lòng yêu thương loài vật với thực tế phũ phàng của cuộc sống! Thơ Thơ phải sống đúng với bản năng thú rừng của mình, nó thân nhiên tung mình bay qua hàng rào, vô tư gặm lúa non, ăn mầm cây thuốc lá, chén sạch liễn sữa hay ngón những chùm nho ngọt, nhai những trái dâu chín mọng, nhá những củ khoai lang thơm tho... như tất cả những ông bà, cha mẹ, anh chị, họ hàng... của Thơ Thơ đã từng làm. Thơ Thơ hoàn toàn không có lỗi làm gì! Nhưng tôi cũng hiểu rằng Cu Tý không còn cách chọn lựa nào khác hơn là phải bắn phát súng cuối cùng vào cổ Nai Tơ. Tiếng nổ ấy có lẽ đã xé nát trái tim Cu Tý, làm tuôn chảy những dòng nước mắt thơ ngây của Cu Tý, nhưng chính tiếng nổ đó báo hiệu một thời điểm trưởng thành, như tiếng sấm đầu báo hiệu mùa Xuân, và rằng sau mấy ngày bỏ nhà đi lang thang, đói rét, chèo một chiếc thuyền rách nát đi trong tuyệt vọng, hướng tới một chân trời viễn mơ, mờ mịt, Cu Tý rồi phải trở về; Cu Tý rồi sẽ trở thành một chàng trai rừng ruộng rắn rỏi, sống can trường, ngay thẳng và nhân hậu như Diều Rơm, như ông bà Ba Xu, như chú Lý, như bác sĩ Sơn, như bà Tó, bà Ngọc Thanh, như Bắc, như Côi... dám chấp nhận, đương đầu và chiến thắng vẻ vang những nghịch cảnh éo le... mà một người đàn ông đúng nghĩa phải chấp nhận: “ đành phải chịu với số phận và cứ sống, chứ sao! “

Qua tác phẩm, nhiều khi tôi ngồi mơ mộng được kết bạn với Cu Tý, Diều Rơm, Chú Lý... ngay cả với bọn Phó Lém nữa - dĩ nhiên chỉ khi nào họ sống giang hồ mã thượng - được cùng Cu Tý lang thang trong rừng thông, rình xem những người lính Y Pha Nho với những chiếc áo choàng đỏ, cưỡi ngựa ô, thấp thoáng đằng sau mấy cây mộc liên! Hoặc cùng chú Lý phiêu du giữa biển Trung Hoa, biển Địa Trung Hải, giữa các đại dương mênh mông... rồi mang về cho cô bạn gái, cho mẹ, cho Cu Tý những tặng vật nho nhỏ, xinh xắn còn thơm mùi biển, mùi nắng, mùi gió; còn mặn mòi hơi muối & còn đầm đầy mùi mồ hôi, hòa lẫn mùi ẩm thấp ẩm đạm, chét chóc của những chuyến vượt biển giữa những cơn bão tố hãi hùng... Tôi còn muốn cùng Cu Tý ghé thăm Trại chăn nuôi thú hoang của Diều

Rom, người bạn nhỏ tuy xấu xí, tật nguyên nhưng có một tấm lòng nhân hậu, để ngắm mấy con phụ tử, con chim ưng, con chuột rừng, con sóc xám, để nâng niu mấy con gấu chuột hoặc lắng nghe con chim chào mào què, vẫn đứng hót lạnh lót trong góc một chiếc lồng cũ... và theo tôi, không có gì gây nên mỗi xúc động dữ dội trong ta, có thể làm cho ta bao lần rơi nước mắt, khi chợt bàng hoàng nghe tiếng rít náo nê của con gấu chuột lẻ loi, chậm chạp bò đi tìm bạn Điều Rom trên nắm mồi mới đắp!

Xét trên một bình diện khác, tôi xin chân thành biết ơn nhà văn Trương Bảo Sơn cùng với tác giả M.K.Rawlings vì cuốn “ Con Nai Tơ “ thực sự là ngôi trường, là vị thầy tận tâm và hữu ích, đã dạy cho tôi một cách sâu sắc và bền bỉ những bài học đầu đời đầy tính nhân bản về lòng yêu thương cha - mẹ, gia đình, bè bạn; lòng yêu thương loài vật; lòng yêu thương lẽ phải, cái đẹp, lòng yêu thương đất nước - thiên nhiên - sông núi - cây cỏ - con người và nhất là niềm tin yêu vào cuộc sống luôn rộng mở, luôn trao tặng những nụ cười, những vỗ về an ủi cho những người chân thật, cao thượng, đầy nhân ái, biết mỉm cười, biết tha thứ, biết hy sinh và biết phấn đấu trước bao nghịch cảnh éo le, cay đắng...

Hơn thế nữa, tác phẩm “ Con Nai Tơ “ đã từng được các hãng phim lớn của Hoa Kỳ dàn dựng thành bộ phim mang cùng tên: “ The Yearling “ trong những thập niên 50, 60... trước đây và đã được trình chiếu nhiều lần khắp nơi trong hàng chục năm trường... Được biết, tác phẩm cũng như bộ phim đã được đưa vào chương trình giáo dục học đường ở nhiều nước trên thế giới. Vài năm trước đây, bộ phim The Yearling đã được Đài truyền hình S.B.S của Úc chiếu lại, được mọi giới khán giả khắp nước Úc, đặc biệt là các em thiếu nhi, rất ưa thích, hoan nghênh.

Viết “ Con Nai Tơ & Tôi “ với tôi, chính là một cách thể hiện lòng biết ơn chân thành và sâu sắc đó đến với tác giả đã quá vãng M.K. Rawlings, đến với dịch giả, nhà văn lão thành Trương Bảo Sơn, theo tôi, có một ngọn bút rất mực tài hoa với phong cách dịch thuật già dặn, quyến rũ, ít thấy trên văn đàn VN hơn nửa thế kỷ trước; người đã chuyển dịch thành công không những Con Nai Tơ, mà còn nhiều tác phẩm lừng danh của nền văn học thế giới như Tình Nghĩa Vợ Chồng (của L. Tolstoi; Phương Giang 1961, tái bản lần thứ tư - 1968) - Chiếc Lá Cuối Cùng (Phương Giang, tái bản lần thứ hai -1957) - Mặc cho Gió đập Tuyết vùi (Quốc Bảo 1960) - Một Bản Đàn (của Sinclair Lewis; Đồi Nay 1961) - Ngược dòng Thời gian (Đồi Nay 1962) - Gió Đông Gió Tây (của Pearl Buck; Bốn Phương 1968) - Viên Ngọc Trai (Thứ Tư Tuần san 1967) - Trà Đạo (Lá Bối 1967) - Cuộc đời Bác Sĩ Arrowsmith (1970) - Ngư Ông và Biển cả , Phố Chính (của Sinclair Lewis), và một số chương trong cuốn “ **Đỉnh Gió Hú** “ (của Emily Bronte), dịch chung với Nhất Linh, Phương Giang xuất bản, Sài gòn 1974, mà khi tái bản ở hải ngoại

năm 2007, hậu duệ của nhà văn Nhất Linh, ông Nguyễn Tường Thiết, không biết vô tình hay hữu ý, đã lạnh lùng thản nhiên gạt bỏ phần công sức đóng góp của dịch giả Trương Bảo Sơn, người bạn văn, người chiến hữu thân thiết của Nhất Linh, vì cho rằng không thể nào tìm ra ấn bản cũ (?) nên ông ta đành phải tự mình bỏ công sức dịch thêm cho trọn cuốn sách! Nhưng có một điều mà chắc chắn ai cũng nhận ra là với tư cách một người trông coi Nhà xuất bản Phương Giang thập niên 70, thì dù ấn bản Cuốn Đỉnh Gió Hú cũ đã đành trôi nổi theo cơn binh lửa, nước mất nhà tan 1975, nhưng tại sao ông Nguyễn giữ được bản thảo phần dịch của cụ thân sinh mà chỉ đánh mất riêng bản thảo phần dịch của nhà văn Trương Bảo Sơn? Phương chi, trong ấn bản mới 2007 tại Mỹ, ông Nguyễn cũng không nêu rõ cho độc giả biết là nhà văn Nhất Linh đã dịch những chương nào và ông đã hy sinh thì giờ và bỏ công sức dịch thêm những chương nào? Từ đó, chỉ cần một phép tính trừ đơn giản, phải chăng người đọc sẽ dễ dàng nhận ra công lao dịch thuật của nhà văn Trương Bảo Sơn trong cuốn Đỉnh Gió Hú xuất bản 1974! Tôi chỉ nói đến điều này như là phản ảnh trung thực một sự kiện, một hoạt động văn học thuần túy trong lãnh vực dịch thuật, và nêu lên công trạng của dịch giả Trương Bảo Sơn, hơn nửa thế kỷ qua, một cách công bằng, chứ không hàm ý phê phán hay lên án bất cứ ai.

Đến nay, tuổi đời chồng chất đã tới nửa lục tuần, mái tóc đã nhuốm màu sương tuyết và gió bụi thời gian, nhưng nhiều lần trong đêm, tôi như vẫn còn nghe văng vẳng đâu đây tiếng Cu Tý gọi Thơ Thơ dịu dàng, tha thiết, ân cần; và tôi như còn mừng tượng thấy thấp thoáng sau mấy cây mộc liên nở đầy hoa, dưới mấy rặng thông già xanh lục, rì rào đón gió chiều lên, dưới mấy gốc sồi cổ thụ, tán xòe rộng như những chiếc dù khổng lồ xám bạc, phía xa xa, sau hồ nước loang loáng mây trời, hoặc đâu đó bên bờ suối ngàn đời tấu lên khúc nhạc róc rách, êm đềm, trong trẻo, lúc nào cũng có hình ảnh “ một đứa trẻ và một con mang đương chạy bên nhau... xa dần... rồi khuất xa mãi mãi... “

South Australia Jan 16 2008
Nguyễn Thủy Nam

Nhà văn LINH BẢO (Diệu Viên)

Kim Anh mến,
Về cuốn Con Nai Tơ , em cho biết “**Đây là cuốn sách kỷ niệm của ông cụ cùng thân quyến và các bạn**” .

Thật là quý giá được gọi là bạn, tuy phần của cô quá bé nhỏ trong cuộc đời của ba mẹ em .

Cô bây giờ đang ở thời kỳ bắt đầu quên lãng, từ phòng này sang phòng kia, lắm khi cũng không nhớ mình đang định làm

Nhưng đến nay, dù năm tháng đã xóa nhòa gần hết ký ức, cô vẫn còn nhớ những ngày gặp gỡ ba mẹ em ở HongKong . “Tha hương ngộ cố tri “, thật đáng`..... nhớ đời .

Nhưng quen nhau rồi xa nhau đã hơn 50 năm, thời gian này đối với vũ trụ thì chỉ như một hạt muối trong bể, nhưng đối với một người thì đó là hơn nửa thế kỷ, có thể là gần một kiếp nhân sinh .

Cô còn nhớ sau khi rời Quảng Châu , cô đưa Gió Bắc, cuốn truyện đầu tay cho ba mẹ xem. Xem xong ba mẹ em là người đã giới thiệu cô với anh Nhật Linh . Rồi từ đó, cô mới tiếp tục có những truyện ngắn truyện dài góp mặt với đời .

Cho nên bây giờ dù trí óc lạc lõng đến đâu , chỉ quên chuyện trước mắt mà vẫn không quên được những chuyện từ năm xưa năm xưa . Vẫn còn nhớ đến những hôm ở Saigon được ba mẹ em đón đi chơi, đi ăn phở, cùng ba mẹ và Anh Nhật Linh . Cũng như đi thăm viếng gặp gỡ những bạn bè thân quen khác.....

Những buổi vui chơi thân cận tuy không nhiều, nhưng ngay từ hồi gặp nhau lúc còn lưu lạc ở Hongkong , ba mẹ em đã thương mến cô, săn sóc, coi cô như một đứa em gái nhỏ . Những buổi họp hành vui chơi thường hay đón cô đem đi theo, làm cô cảm thấy ấm lòng như có một gia đình thân thương ở xứ người. Đó là những tháng ngày đặc biệt quý giá nhất trong đời . Mặc dầu thời gian ấy không được lâu hơn để có thêm nhiều kỷ niệm êm vui như cô hằng ao ước

Năm nay mắt cô bắt đầu ... mờ ...huyền, đọc chữ nhỏ hơi khó khăn nhưng cũng vẫn đọc bài tiểu sử và thành tích hoạt động của ba em . Tất cả những tài liệu quý giá về chính trị và văn nghiệp đều rất đầy đủ và chính xác. Cô không biết nói thêm gì hơn .

Cô rất cảm ơn em đã thường xuyên chuyển cho cô những tài liệu rất hay làm cô không thấy bị lạc lõng trong thế giới vô thường này !!!! .

Thương mến . LinhBảo 01-21-2008

TÂM SỰ MỘT NGƯỜI CHA

Nhà thơ Nguyễn Phạm Thy Hảo

Mười một năm về trước, tôi may mắn được gặp cụ Trương Bảo Sơn trong dịp cụ từ Canada qua Na Uy để mừng đám cưới cháu ngoại và tôi cũng từ Nøtterøy, một hòn đảo nhỏ cách Bergen hơn năm trăm cây số tới dự đám cưới này.

Khi được chị Kim Anh, ái nữ của cụ và cũng là thân mẫu của chú rể cho biết ông cụ đã ngoài bát tuần, tôi hình dung ra một ông lão hom hem, yếu ớt. Không ngờ đến nơi tôi lại được gặp một cụ già quắc thước, nhanh nhẹn và hoạt bát như vậy! Cách nói chuyện của cụ từ tốn, nhẹ nhàng và vui vẻ làm người nghe dễ bị lôi cuốn vào câu chuyện. Tôi và chị Nguyễn, "hiền thê" của anh Nguyễn Tấn Vinh xúm lại nhờ cụ coi bói giùm. (Sở dĩ tôi phải mở và đóng ngoặc kép hai chữ hiền thê khi nhắc đến chị Nguyễn chỉ vì nhóm chúng tôi là những người bạn rất thân thiết, những người đàn bà trong nhóm thỉnh thoảng cũng thích mặc áo thụng vái nhau cho vui chứ thực sự chẳng bà nào mong muốn được mang danh xưng đó cả vì hình như ai cũng khoái ăn hiếp chồng hơn là làm "hiền phụ")

Vì thuộc thành phần đơn độc, đến có một mình nên tôi bị chị Kim Anh "chê" không cho đi rước dâu, còn ông cụ thì có lẽ cô con gái cưng thấy già cả lại vừa trải qua một cuộc hành trình khá mệt mỏi, cần được nghỉ ngơi nên cũng cho ở nhà luôn. Tôi thấy việc này cũng khá bất công khi chị Bích Thu, người chị họ của chị Kim Anh từ Đức qua dự, cũng đi có một mình thì lại được chọn trong phái đoàn rước dâu??? mà tôi thì lại bị ra rìa! Nói đùa vậy cho vui, chứ thật ra, được ở nhà hầu chuyện cụ Trương, một nhà cách mạng lão thành lừng lẫy một thời trong Việt Nam Quốc Dân đảng và được nghe rất nhiều tâm sự của cụ, là một vinh dự lớn hơn nhiều lắm đối với tôi trong ngày hôm đó.

Tôi cũng không khác gì đa số những phụ nữ khác cùng thế hệ, trưởng thành khi những hoạt động cách mạng sôi nổi của VNQD đảng đã lùi vào dĩ vãng, chỉ còn tìm thấy trong báo chí, sách vở nên cũng chẳng quan tâm cho lắm, có chăng là đã từng có lần tôi được đọc bản dịch cuốn "Đỉnh Gió Hú" do cụ dịch chung với nhà văn Nhất Linh trong một tờ nhật báo từ hồi tôi còn đi học cho nên cái tên Trương Bảo Sơn mới trở thành quen thuộc đối với tôi từ tác phẩm này. Nhưng dù sao thì những tên tuổi lớn của những người đã một thời lặn lội tìm đường cứu nước, cứu dân cũng đủ làm cho tôi kính phục vô cùng! Giờ đây được hân hạnh đối diện với

một nhân vật lừng lẫy một thời, tôi cũng phải hãnh diện lắm chứ! Rồi chúng tôi hai người một già, một trẻ bắt đầu làm quen với nhau. Cụ hỏi tôi về gia thế còn tôi thì hỏi thăm cụ về sinh hoạt của cụ và cụ bà trong Hội người Việt cao niên tại thành phố Mont-Réalt nơi các cụ đang sống. Cụ vui vẻ kể lại những buổi dạy Tài chi của hai cụ cho cả người Việt lẫn người Canada. Tôi nói rằng tôi rất mừng khi hai cụ tuy tuổi đã cao mà còn quá khỏe mạnh như vậy. Năm đó cụ Trương đã hơn tám mươi tuổi, còn tôi thì nay ốm mai đau, không hy vọng gì sống thọ như hai cụ chứ đừng nói được khỏe mạnh như vậy. Cụ khuyến khích tôi đi học tài chi. Tôi cũng tỏ ra hưởng ứng việc này để chiều lòng ông cụ, nhưng trong lòng thừa biết cục nhót trong người mình quá lớn! Tôi mà đi tập tài chi thì lấy ai nằm dài người trên salon, ôm bịch khoai tây chiên vừa dán mắt vào cái TV, vừa nhai nhóp nhép? Sau một thời gian ngắn chuyện trò, cụ và tôi cảm thấy gần gũi với nhau hơn, cụ bắt đầu nói ra tâm sự của mình. Và trước mặt tôi khi đó, một nhà cách mạng lão thành đã nhường chỗ cho hình ảnh một người cha có rất nhiều nỗi ray rứt trong lòng. Cụ buồn rầu khi nhắc đến đứa con gái đáng thương của mình, là chị Kim Anh. Cụ nói :”Hồi ấy tôi cứ một lòng một dạ nghĩ đến chuyện đi làm cách mạng, miệt mài hăng say với lý tưởng đầy ắp trong lòng, coi tình riêng là nhẹ. Tôi đã dành rất nhiều thời gian hoạt động cùng với các đồng chí mà gần như quên đi đứa con gái thân yêu cũng rất cần có mình. Rồi lại đến những tháng ngày tù tội... Tôi cứ đinh ninh con gái tôi tuy không được gần gũi cha, nhưng vẫn còn có mẹ luôn luôn bên cạnh lo lắng, đùm bọc. Kim Anh được sống hạnh phúc trong gia đình bên nội, cho nên tôi cảm thấy yên tâm. Nhưng càng về sau, tôi càng khám phá ra rằng con gái tôi cô đơn, thiếu thốn tình thương và khi có điều gì khó nghĩ thì không có người cha bên cạnh làm chỗ nương tựa tinh thần. Đáng tiếc là khi tôi nhận ra điều đó thì đã trễ rồi.”

Nhìn ông cụ mặt buồn rười rượi, trong lòng tôi dấy lên một nỗi thương cảm. Ôi! một nhà cách mạng đã có một thời ngang dọc lẫy lừng! Tôi từng nghe kể rằng tuy thuộc thành phần gây nhiều khó khăn cho thời Đệ Nhứt Cộng Hòa, nhưng cụ Trương được Tổng thống Ngô Đình Diệm rất kính nể vì lúc bị bắt, cụ đã tỏ ra khí khái, kiên cường. Đáng tiếc là khi về già cụ còn đeo đẳng tâm sự riêng mình, chưa được hoàn toàn thanh thoi tâm trí. Tôi an ủi cụ với lập luận rằng các cháu nhà chị Kim Anh đã lớn, và có đời sống vững vàng trong xã hội, tức là hiện nay chị cũng đã cùng chồng hoàn thành được tốt đẹp bổn phận của bậc làm cha mẹ. Cuộc sống của chị cũng kể như ổn định rồi, đời cua, cua máy, đời cáy, cáy đào, cụ không phải lo lắng cho chị làm gì. Cụ nhìn tôi, mỉm cười hiền hậu:

- Tôi sang đây, thấy Kim Anh có những người bạn tốt như các anh, các chị, tôi rất yên lòng. Giá như Kim Anh có anh chị em thì nó bớt cô độc, lại có người

khuyên lơn, an ủi khi gặp chuyện không vui hay điều khó nghĩ. - ngừng lại một chút, cụ nhìn tôi hơi mỉm cười và nói tiếp- Nói chuyện với chị từ nãy đến giờ, tôi thấy chị có cái tâm thật tốt. Chị sang đây cũng không có chị em gái, hay là chị với Kim Anh kết nghĩa cho có chị, có em?

Tôi vội vàng từ chối, nói là tánh tôi hay nóng nảy, gặp chuyện bất bình là tỏ thái độ liền nên dễ làm mất lòng người ta, tốt nhất không nên kết nghĩa với ai làm gì kéo lại sanh chuyện nọ, chuyện kia. Cụ cười và nói trong cuộc đời, có người nói thẳng với mình điều họ nghĩ chứ không để trong lòng thì không gì quý bằng. Thấy cụ dễ mến quá, tôi cũng mềm lòng. Và lại tình cảm giữa tôi và chị Kim Anh cũng khá thân thiết, có thân hơn xưa một chút cũng chẳng có gì phải thắc mắc. Cụ lại cười, bảo rằng như vậy là từ nay cụ lại có thêm một nghĩa nữ rồi.

Sau đó, cụ thường gửi thư thăm hỏi đến vợ chồng tôi, cụ bà thì sốt sắng gửi cho tôi những công thức của những món ăn Bắc kỳ khoái khẩu. Điều này làm tôi vô cùng cảm động. Tôi hồi âm ngay những lần nhận thư hai cụ gửi từ Canada, nhưng không dám tỏ ra quá vồn vã, vì mặc cảm mình chỉ là một kẻ vô danh, tiểu tốt. Làm thân với các cụ lại mang tiếng là "thấy người sang bắt quàng làm họ" thì cũng mệt lắm. Một lần vợ chồng tôi có dịp qua Mont-Réal, chúng tôi được anh Phan Trần Đức, một người bạn thân đưa tới nhà thăm hai cụ. Gặp lại tôi, cụ tỏ ra mừng rỡ vô cùng, cứ nắm chặt tay lưu luyến khi chúng tôi từ giã ra về.

Thời gian trôi thật nhanh. Vậy mà thắm thoát đã mười một năm kể từ ngày tôi được hân hạnh gặp cụ lần đầu. Giờ đây cả cụ ông và cụ bà đã quá yếu ớt. Tôi rất mong có cơ hội được gặp các cụ thêm một lần nữa và được một lần dứt thức ăn cho cụ như chị Kim Anh thường làm mỗi khi chị qua thăm. Vì trong lòng tôi, cảm tình đối với cụ càng ngày càng sâu đậm. Nhất là tôi và ái nữ của cụ, chị Kim Anh vẫn thân thiết với nhau như ngày nào. Cũng có khi hai chị em bất đồng ý kiến với nhau, tôi hay thẳng thắn cự nự liền nhưng cả hai lại nhanh chóng làm lành với nhau, và chúng tôi chưa giận nhau lâu bao giờ.

Cầu xin Đức Phật gia hộ cụ Trương trường thọ và khỏe mạnh để chị Kim Anh còn có hình ảnh người cha già thân yêu, là chỗ nương tựa cho tinh thần rất quan trọng cho tâm hồn vốn rất yếu đuối của chị.

2008.

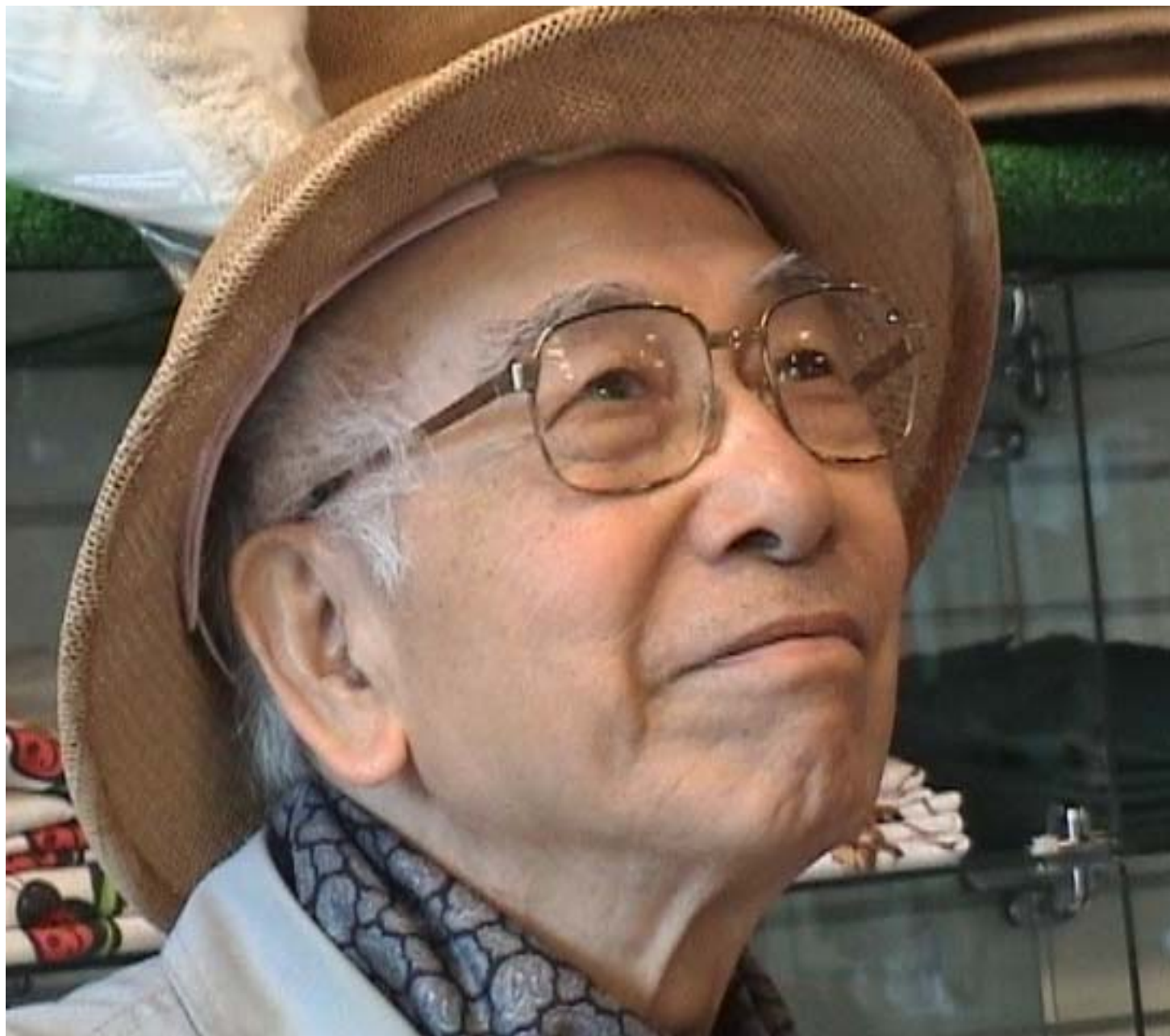
Nøtterøy một ngày lập xuân

Nguyễn Phạm Thy Hảo.

(KimAnh đã sửa lỗi chính tả)

**BÁC TRƯỞNG BẢO SƠN
MỘT NHÀ VĂN-MỘT NHÀ THƠ**

-Nhà thơ Bạch Nga-



Ở Montréal này, ai trong cộng đồng người Việt cũng biết đến hai bác Trương Bảo Sơn. Trong hội S.A.I.M (Services aux aînés de Montréal) dịch ra là Dịch Vụ Xã Hội Giúp Người Cao Niên tại Montréal, thì hai bác là hình ảnh lý tưởng của một cặp uyên ương trưởng lão moderne nhất Montréal. Tôi vẫn theo dõi các hoạt động cộng đồng và đời sống thường ngày của bác và mơ ước về sau lúc lớn tuổi như hai bác hiện giờ, sống được nhẹ nhàng, tươi vui, có ý nghĩa như cuộc đời của hai bác hiện nay thì thật là tuyệt.

Không mơ ước sao được, mỗi buổi sáng hai bác dậy sớm, cùng ăn sáng với nhau rồi chia tay, đường ai nấy đi, mỗi người một balô học trò trên lưng đi đến trường

(xin nhớ là hai trường gần nhau) làm giáo sư hướng dẫn tập Tài Chi. Học trò của hai bác rất nhiều, đủ mọi lứa tuổi. Nhiều lúc đến sinh hoạt trên hội, vừa lúc xong lớp Tài Chi, bác ghé qua phòng hội ăn trưa với chúng tôi và hàn huyên trò chuyện trong khi bác gái cùng các bạn già xây một bàn tứ sắc....Bác vẫn thường bảo tôi: Cô ráng tập Tài Chi để có sức khỏe lâu dài. Vậy mà tôi không phải là học trò của hai bác. Tôi là một kẻ hậu bối được hân hạnh quen với bác, vì hai bác là bạn của mẹ tôi. Tôi lại được làm việc cùng bác, lo cho tờ báo S.A.I.M vào khoảng 1996-1997. Hồi đó anh chị Lê Văn Mão đã lập ra S.A.I.M một thời gian và thấy cần thiết phải có tờ báo, ít nhất là một lần mỗi năm để ăn Tết, và báo cáo các thành quả hoạt động trong năm, cũng như thông báo các chương trình, dự định trong tương lai đến các hội viên. Anh chị mời bác làm chủ bút tờ báo, tôi theo bác làm phụ tá và học nghề. Trong tủ sách khổng lồ của mẹ tôi, tôi tìm ra hai tác phẩm dịch thuật của bác, đó là cuốn "Trà Đạo" và cuốn "Tình Nghĩa Vợ Chồng".

Cuốn thứ nhất, Trà Đạo, bác dịch từ cuốn Trà Thư hay Trà Đạo của của OKAKURA KAKUZO, nguyên tác bằng Anh ngữ, xuất bản tại Hoa Kỳ 1906, tác giả đã viết ra tập tiểu luận này với quan niệm: "Nhân loại sẽ đỡ đau khổ nếu biết bảo tồn những thuần phong mỹ tục, và những tín ngưỡng của cha ông ngày xưa". Cùng quan điểm đó, bác Bảo Sơn đã dịch cuốn Trà Thư này, để giới thiệu một nét Văn Hóa đẹp và bác phát biểu trong dịch phẩm: "Những tập quán, phong tục, những lễ lối sinh hoạt hàng ngày từ cách ăn ở, cách trang điểm, phục sức, cách nấu bếp, làm việc..v..v.. đều có liên quan mật thiết đến văn hóa."

Tôi rất tò mò muốn tìm hiểu thêm một nét văn hóa độc đáo của Nhật Bản. Nguyên do là vào thời điểm đó tôi cũng bắt đầu học thiền với thầy Nhất Hạnh và trong những khóa Tĩnh Tu, chúng tôi hay tham dự và thực tập "Thiền Trà. Tôi tự hỏi: có gì sai biệt hay tương quan giữa "Thiền Trà" của thầy và "Trà Đạo" của Nhật Bản? Nhưng quả thật tìm hiểu không phải dễ, tôi rất thán phục lối hành văn và tài dịch thuật của bác Trương Bảo Sơn. Đọc đi đọc lại tác phẩm "Trà Đạo" đã được chuyển ngữ, tôi rất cảm thấy lý thú với cách khôi hài, châm biếm nhẹ nhàng mà sâu sắc, nhưng cũng chứa chan tình nhân ái của tác giả. Những nét trào lộng đó, bàng bạc nơi mỗi chương, khi nói về Trà, về phong cảnh, về Thiền, về Hoa... ngay cả lúc nói đến sự thưởng lãm nghệ thuật rất tế nhị thanh tao; ngay cả khi đề cập đến sự chết, vẫn luôn luôn nhẹ nhàng và ẩn hiện một nụ cười an lạc.

Tôi thật cảm ơn bác quá chừng, dù cho tôi có đủ trình độ ngoại ngữ, tôi cũng không thể nào thấu hiểu được những ý nghĩa thâm sâu mà tác giả muốn nói, qua ngòi bút tài tình của bác, tôi đã thu thập được rất nhiều, về văn chương cũng như về ý nghĩa của cuộc sống với muôn ngàn sắc thái. Thế mới biết năng lực ngoại ngữ của bác cao đến bậc nào!

Một đời của bác, ngoài hoạt động cách mạng vào tù ra khám, bôn ba hải ngoại, bác hành nghề dạy học và dịch sách, làm thơ, cho nên khi viết bác viết với tất cả tài năng và một tấm lòng nhân hậu.

Đến tác phẩm "Tình Nghĩa Vợ Chồng" bác dịch từ nguyên tác của Leon Tolstoi, một nhà văn nổi tiếng của Nga, thì tôi đọc say mê. Tác phẩm này, do nhà xuất bản Thời Nay phát hành năm 1961, được độc giả đón nhận nồng nhiệt, đến nỗi, trong cùng năm đó, đã tái bản đến lần thứ ba!

Hiện trong tay tôi đang cầm cuốn sách "Tình Nghĩa Vợ Chồng" của bác với thủ bút và lời ghi chú:

(Giấy phép kiểm duyệt . Số 2622/xb ngày 20.12.1961. In tại nhà in riêng của nhà xuất bản Thời Nay. In lần thứ 3)

Lúc đó tôi đã gần 50 tuổi, trường đời đã trải qua lắm bước chông gai, tác phẩm đến với tôi như một dòng suối mát, tôi vui sướng như tìm ra ý nghĩa thật về "cuộc sống vợ chồng"! Chuyện kể rằng trong mưa gió bão táp, một đôi vợ chồng trong cuộc đời thường, đã biết tìm về nương tựa lẫn nhau, để tiếp tục cùng nhau dần bước trên đường dài, đó là nhờ vào năng lực của tình nghĩa vợ chồng.

Cầm quyển sách trong tay, nhắm mắt lại, lòng tôi nao nao thương cảm tình yêu bao la của người chồng dành cho vợ trẻ: một đời bôn ba tận tụy bảo bọc che chở vợ con, tạo dựng một gia đình nề nếp, hạnh phúc.

Nhưng tôi cũng thông cảm tội nghiệp cho người vợ ngây thơ, trẻ người non dạ, chưa hiểu biết về cuộc đời, chưa hiểu biết giá trị của gia đình, của đời sống chồng vợ nên dễ dàng sa vào hố lầm lạc.

Và rồi, tôi thở ra nhẹ nhõm khi nhìn thấy chiếc thuyền tình qua bao nhiêu bao bão táp dòn dập, cũng đã về đến bến bờ an vui. Tình yêu đắm say của tuổi trẻ hình như đã chết nhưng còn lại nghĩa tào khang và một tương lai trước mắt phải lo tới: cùng chung sức nuôi dạy đàn con thơ nên người.

Cặp vợ chồng này đã tìm lại được hạnh phúc, an vui. Tôi thở phào nhẹ nhõm: cảm ơn Trời Phật, họ đã có hạnh phúc trong tay, cái hạnh phúc không còn mê đắm bông bột như làn sóng tung bờ, mà là một nét đan thanh dịu dàng sâu lắng của một buổi chiều êm ả với tiếng sáo diều cao vút thênh thang.

Dưới ngọn bút tài tình của dịch giả, bác Trương Bảo Sơn, tôi nghĩ về nhà văn Leon Tolstoi, tác giả cuốn "Tình Nghĩa Vợ Chồng". Ông làm tôi nhớ về những ngày thơ, lúc còn học trung học, chúng tôi đã biết đến tên của nhà văn người Nga này, với rất nhiều tác phẩm nổi tiếng khác đã được dịch ra nhiều ngôn ngữ trên thế giới như "Một Bản Đàn", "Chiến Tranh & Hòa Bình"...

Đọc chuyện này, tôi cảm nhận được tâm hồn nhân hậu của tác giả. Tôi không biết đây là một chuyện có thật hay giả tưởng nhưng tác giả cũng đã nói lên được tình yêu thương mà bác Bảo Sơn đã chuyển ngữ mà không làm mất đi một chút nào ý nghĩa tâm tình của tác giả, văn hào Léon Tolstoi.

Xin cảm ơn bác Bảo Sơn đã cho con có dịp thưởng thức những áng văn hay. Nhưng có điều rất lý thú, ít ai được biết bác là một nhà thơ. Bác làm thơ không nhiều, mỗi năm bác làm vài bài theo ngẫu hứng, bác đề cập đến đủ đề tài, yêu Tổ quốc, nhớ nước, thương nhà, ghét lũ bạo tàn, cười quân bán nước..v..v..

Một vài năm, Văn Lâm Xã ra một tuyển tập, bác đăng vài bài góp mặt. Văn Lâm Xã là một nhóm nhà văn nhà thơ lớn tuổi tại Montréal ngồi lại với nhau, lập ra để xướng họa, trao đổi văn thơ và họp bạn.

Cách điều hành Văn Lâm mô phỏng theo thể thức làng xã ngày xưa ở quê nhà, xã có một tiên chỉ, xã trưởng, mỗi làng và xã viên. Bác Trương Bảo Sơn là cụ tiên chỉ của Văn Lâm Thi Xã. Mẹ tôi, nhà thơ Trình Chung là một xã viên.

Tôi cũng thích văn thơ lắm, lại may mắn thỉnh thoảng được tháp tùng mẹ trong những buổi họp làng và được quen biết với quý anh chị, quý bác trong xã Văn Lâm. Mẹ tôi rất thích làm thơ Đường và thường dạy cho tôi cách tìm vế đối trong những bài thơ Đường Luật. Tôi học làm thơ Đường từ đó. Nhằm lúc sửa soạn tờ báo xuân cho hội S.A.I.M, tôi đem bài thơ lại trình bác Bảo Sơn xem, nhờ bác sửa lại trước khi đăng báo. Thế mà bác để y vậy và cho đăng luôn, không sửa chữ nào. Sau đó, cũng trên tờ báo này tôi thấy có một bài thơ họa nguyên vận và ký tên tác giả là **Cam Bình**. Mãi về sau tôi mới được biết đó là một bút hiệu khác của bác Trương Bảo Sơn.

Tôi ghi lại đây hai bài thơ Đường xướng họa để làm kỷ niệm và cảm ơn bác đã góp ý cho tôi, học làm thơ Đường Luật.

Bác làm thơ khi nào cũng mang mang tâm sự nhớ nhà, buồn cho vận nước, đau về Tổ Quốc xa vời. Ví dụ bài ” Ước mong ”sau đây :

ƯỚC MONG

Mỗi độ xuân về lại ước mong
 Hồi hương vui sống giữa non sông
 Bỏ khi vận trái, buồn gia tán
 Thỏa lúc thời suy, hận quốc vong
 ”Vùng dậy! Công nhân! ” Trừ bạo chính!
 Kết đoàn! Quân chúng! Tạo huân công!
 Nhân quyền dân chủ cùng xây dựng
 Hòa hảo an bình hưởng phúc chung.
 Cam Bình (Trương Bảo Sơn)

Thời gian trôi qua, nay tuổi bác đã cao, tuổi già sức yếu, nhưng tâm lòng vẫn thao thức vì thù nhà nợ nước khó nguôi khuây:

HẬN TUỔI TÁM MƯƠI

Lần quần vừa đây đã tám mươi
 Bôn ba Hoa, Mỹ tháng ngày trôi
 Nợ kia, nợ nọ còn chưa trả
 Mong vẫn chưa thành, hận chẳng nguôi !
 Cam Bình (*TrươngBảoSơn/VănLâmXã 40*)

Năm nay (2008), bác đã 93 tuổi, mười ba năm trôi qua, chắc bác cũng còn nhiều bài thơ nữa, chỉ mong là bác gái và chị Kim Anh, con gái của bác còn lưu giữ cẩn thận. Từ 2 năm nay, sau mấy lần té ngã, hai bác đã yếu nhiều, ra vô nhà thương nhiều bận. Chị Kim Anh, con bác đã thu xếp việc nhà ở tận xứ Na Uy, qua Montréal một năm hai lần, săn sóc bác và để được gần gũi cha già lúc bóng xế.

Ngoài chị Kim Anh với 4 cháu ngoại trai và 7 chắt ở phương xa, tại Montréal bác còn có một bầy con nuôi vốn là học trò Tài Chi của bác. Từ Sư Phụ bác trở thành "Tư Phụ" được bầy con nuôi thương kính, lui tới chăm sóc và gọi "bố mẹ". . Âu cũng là kết cuộc tốt đẹp của lý Nhân Quả nhà Phật – gieo nhân yêu thương thì sẽ được quả thương yêu !

Năm nay tôi cũng đã 63 tuổi, cùng tuổi với chị Trương Kim Anh con gái của bác, gặp nhau tại S.A.I.M, qua lại với nhau, đi về thăm viếng bác, chúng tôi thành bạn lúc nào không hay . Chị Kim Anh tính tình vui vẻ, đẹp và hiền hậu, lịch sự, lúc nào cũng cười mở, tươi cười, sẵn lòng hòa đồng và giúp đỡ mọi người... nên chẳng mấy chốc, giữa chị và các anh chị em trong Hội, không những đã thành bạn bè thân thiết mà còn đối xử thân tình như anh chị em trong một nhà, đầy tình tương thân tương ái!

Đầu Xuân 2008 Tết Mậu Tý, hai bác lại được con gái đem về hội S.A.I.M ăn Tết, chị em chúng tôi lại có dịp gặp nhau hàn huyên đủ thứ và chụp hình kỷ niệm với hai bác.

Mồng 2 TẾT Mậu Tý - 2008

Cụ Trương Bảo Sơn - 94 tuổi





Montréal
8 Feb.2008





Trước khi chị Kim Anh trở về NaUy, chị có ý định tổ chức một tiệc Sinh Nhật mừng tuổi bác, nhưng sau đó chị nhường lại cho Hội Cao Niên S.A.I.M và nhóm Tài Chi tổ chức. Rất tiếc tôi phải đi làm nên không đến dự mừng tuổi bác được, tôi đành tạ lỗi cùng hai Bác, chị Kim Anh và mọi người vậy.



(Sinh Nhật cụ Trương Bảo Sơn 93 tuổi, do hội S.A.I.M và nhóm Tài Chi tổ chức)

Với tấm lòng quý mến hai bác vô bờ, tôi ghi lại những dòng chữ này; trước là để kính mừng hai bác có một ngày vui và xin biết ơn hai bác về những thâm tình mà hai bác dành cho gia đình chúng tôi từ hơn 20 năm nay.

Cuộc sống, cách sống, nhân phẩm và tấm lòng của hai bác là một gương sáng cho lũ hậu bối chúng tôi học hỏi, noi theo: Đó là một lối sống thanh thản, khiêm nhường, vui tươi và nhất là đã đem lại biết bao điều lợi ích cho nhiều người quanh mình.

Xin nguyện cầu cho hai bác có nhiều sức khỏe, thân tâm thường an lạc và tiếp tục hưởng những ngày vui.

Bạch Nga
Montreal.2008

Ghi chú:

1- Những bài thơ của bác được trích dẫn từ Thi Tuyển Văn Lâm Xã .

2- Đính kèm hai bài thơ Đường xướng họa :

Bài xướng:

GIÓ CHIỀU

Chiều vương nắng nhẹ gió vờn sông
 Lững thững vườn xanh dạo cõi bông
 Hư huyền đời trôi dường cảnh mộng
 Nhặt nhòa tình nổi ngõ rêu rong
 Mai đây gió cuốn vung trời biếc
 Mốt đó mưa sa vẩy bụi hồng
 Nhuộm cảnh vô thường trần thay đổi
 Hữu tình hỏi gió có ngừng không ?

Le Thi Bạch Nga

Bài họa:

THUYỀN XƯA

Hiu hắt gió chiều tạt bến sông
 Thuyền xưa gác mái sóng bênh bông
 Cỏ bình vương vấn bên bờ vắng
 Cá trích lững lờ nắp bóng rong
 Ngơ ngẩn tìm quanh ngày tháng cũ
 Thẩn thờ theo dõi cánh chim hồng
 Xa vời đôi ngã, chừ đâu nhỉ ?
 Thuyền vẫn chờ ai, ai biết không ?
 Cam Bình (*Trương Bảo Sơn*)

HẾT !

